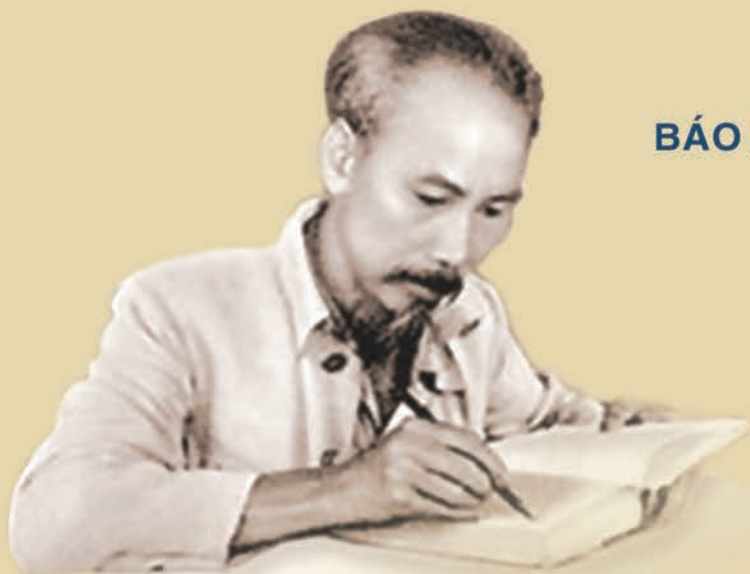


BÁO NHÂN DÂN



*Những bài viết  
của Bác Hồ*

trên Báo **Nhân Dân**

1951 - 1954



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA



*Những bài viết  
của Bác Hồ*  
trên báo **Nhân Dân**



1951 - 1954

Mã số:  $\frac{3K5H}{CTQG-2015}$

BÁO NHÂN DÂN

*Những bài viết  
của Bác Hồ*  
trên Báo **Nhân Dân**



**1951 - 1954**

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

**CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN**

THUẬN HỮU

**TỔ CHỨC NỘI DUNG**

LÊ QUỐC KHÁNH

PHAN HUY HIỀN

ĐINH NHƯ HOAN

PHẠM SONG HÀ

NGUYỄN NGỌC THANH

**TỔ CHỨC BẢN THẢO**

PHÒNG TƯ LIỆU - THƯ VIỆN, TRUNG TÂM THÔNG TIN

**BIÊN SOẠN**

HUY THẮNG, VŨ KIM, THẠCH HÙNG

THU HÀ, PHƯƠNG MAI, NGÔ NHUNG, HẢI THANH,

LAN HƯƠNG, VIỆT HÙNG

## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Chủ tịch Hồ Chí Minh (1890 - 1969) là lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, nhà văn hóa lớn của thế giới, người thầy của báo chí cách mạng Việt Nam... Người để lại cho chúng ta một di sản quý giá với hệ thống quan điểm tư tưởng lý luận toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam, trong đó có nhiều bài báo sâu sắc, giàu tính chiến đấu. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã viết trong tác phẩm: *Hồ Chí Minh - một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp*: “Hồ Chí Minh là nhà chiến lược, nhà lãnh đạo, nhà tổ chức, đồng thời là nhà văn hóa, nhà báo, nhà thơ lớn. Người đã mở đầu và góp phần quan trọng hiện đại hóa ngôn ngữ và câu văn Việt Nam. Suốt đời, Hồ Chí Minh là người cầm bút chiến đấu trên mặt trận văn hóa, báo chí, với một văn phong đa dạng nhiều sắc thái mà nổi bật lên tính quần chúng, cách suy nghĩ và diễn đạt dân gian, dễ hiểu, đi sâu vang vọng trong lòng người, gợi mở những tư tưởng lớn lao, thúc đẩy những việc làm tốt đẹp, bằng những lời lẽ bình dị giàu hình tượng, nói được điều lớn bằng chữ nhỏ”<sup>1</sup>.

Với nhiều bút danh khác nhau, nhà báo Hồ Chí Minh đã viết hàng nghìn bài báo với phong cách đa dạng, phong phú, ngôn ngữ uyển chuyển, linh hoạt thể hiện một trí tuệ uyên bác, một ý chí chiến đấu mạnh mẽ, một cái tâm rộng lớn. Những bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh được đăng tải trên nhiều báo chí cách mạng trong

---

1. Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh - Tinh hoa và khí phách của dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.207.

nước và quốc tế, trong đó có Báo *Nhân Dân* - cơ quan của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếng nói của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam.

Từ năm 1951 đến năm 1969, trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, những bài báo của Người thể hiện tầm nhìn chiến lược, những chủ trương đối nội, đối ngoại của Người và Đảng ta. Mỗi bài báo của Người là vũ khí sắc bén kêu gọi tinh thần yêu nước, thi đua sản xuất, thực hành tiết kiệm, dốc toàn sức toàn lực của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân để đi đến thắng lợi cuối cùng; ca ngợi tinh thần đoàn kết đấu tranh của các dân tộc bị áp bức, sự giúp đỡ, tinh thần quốc tế vô sản trong sáng của Liên Xô, Trung Quốc...; vạch rõ những âm mưu, thủ đoạn đen tối của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam và Đông Dương.

Nhằm giúp bạn đọc có thêm tư liệu về các bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh đăng trên Báo *Nhân Dân* trong những năm 1951 - 1969, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản bộ sách *Những bài viết của Bác Hồ trên Báo Nhân Dân*. Bộ sách tuyển chọn những bài viết của Bác đăng trên Báo *Nhân Dân* từ năm 1951 đến năm 1969 và được chia thành 3 tập:

Tập 1 bộ sách *Những bài viết của Bác Hồ trên Báo Nhân Dân*, gồm 360 bài viết, được sắp xếp theo thứ tự thời gian đăng trên Báo *Nhân Dân* từ năm 1951 đến năm 1954. Ngoài những bài viết đã được công bố trong bộ sách *Hồ Chí Minh Toàn tập*, từ tập 7 đến tập 9 (Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản năm 2011), cuốn sách giới thiệu 130 bài viết của Bác đăng trên Báo *Nhân Dân* với nhiều bút danh khác nhau, lần đầu được sưu tầm, tuyển chọn, công bố.

Tuy đã có rất nhiều cố gắng, nhưng cuốn sách sẽ không tránh khỏi những thiếu sót, mong bạn đọc góp ý để lần xuất bản sau được hoàn chỉnh hơn.

Tháng 3 năm 2016

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT



## LỜI GIỚI THIỆU

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, ngày 11-3-1951, Báo *Nhân Dân* - Cơ quan Trung ương của Đảng ta ra số đầu tiên. 65 năm qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Báo *Nhân Dân* luôn xứng đáng là cơ quan ngôn luận Trung ương của Đảng Cộng sản Việt Nam, tiếng nói của Đảng, Nhà nước và nhân dân Việt Nam; ngọn cờ chính trị - tư tưởng của Đảng trên mặt trận báo chí nước ta; cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân, là người bạn tin cậy của đồng bào và chiến sĩ cả nước và là cuốn biên niên sử của cách mạng Việt Nam.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới, là Người khai sinh nền báo chí cách mạng Việt Nam. Suốt 19 năm (từ năm 1951 đến 1969) Bác Hồ dành cho tờ báo của Đảng sự quan tâm rất đặc biệt. Người chú ý theo dõi và đọc báo Đảng hàng ngày, nhắc nhở phê bình khi báo có thiếu sót, khuyết điểm, động viên khen ngợi lúc báo có thành tích và chỉ rõ: "*Tờ báo Đảng như những lớp huấn luyện giản đơn thiết thực và rộng khắp. Nó dạy chúng ta những điều cần biết làm tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác. Hàng ngày nó giúp nâng cao trình độ chính trị và năng suất công tác của chúng ta*".

Thống kê bước đầu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã sử dụng gần ba mươi bút danh để viết hơn 1.200 bài đăng trên báo Đảng. Với lối viết ngắn gọn và đạy chúng; sinh động và sâu sắc; hiện đại và giản dị, đậm nét tư duy biện chứng hòa quyện nhuần nhuyễn với bản sắc văn hóa Việt Nam, những bài báo của Người không chỉ thu hút sự quan tâm của bạn đọc qua các thời kỳ, có tính tôn chỉ, định hướng của tờ báo mà còn giúp Báo *Nhân Dân* trở thành tờ báo thể hiện hệ thống những tư tưởng, quan điểm chỉ đạo, hành động của Đảng, của Bác Hồ ở mọi thời kỳ cách mạng. Những bài viết của Người với văn phong giản dị song lại có tác động trực tiếp đến hoạt động tổ chức và lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, phản ánh đúng thực tiễn đời sống chiến đấu, lao động hằng ngày của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân ta. Trước những thời điểm mang tính bước ngoặt lịch sử, Báo *Nhân Dân* lại được đăng những bài viết quan trọng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện quan điểm của Đảng cầm quyền với những vấn đề mới và trọng đại của đất nước; về Đảng và công tác xây dựng Đảng; về đường lối lãnh đạo kháng chiến; về phong trào thi đua yêu nước; về những tấm gương anh hùng và chiến sĩ thi đua tiêu biểu trong kháng chiến nhằm huy động sức mạnh toàn dân, toàn diện, khẳng định niềm tin vào khối đại đoàn kết toàn dân; về sự ủng hộ của các nước dân chủ nhân dân và bạn bè thế giới đối với cuộc kháng chiến của ta; về phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa... Với tầm nhìn chiến lược, những bài viết của Người như vũ khí tấn công trực diện vạch trần tội ác, âm mưu thủ đoạn đen tối của kẻ thù và bọn tay sai; đồng thời, phân tích một cách biện chứng về thế thua tất yếu của thực dân Pháp và can thiệp của đế quốc Mỹ trên chiến trường ba nước Đông Dương...

Chào mừng thành công Đại hội lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam và hưởng ứng Cuộc vận động *Học tập và làm theo*

*tâm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XI) về xây dựng Đảng; nhân kỷ niệm 65 năm ngày Báo Nhân Dân ra số đầu (11-3-1951 – 11-3-2016) và bày tỏ lòng biết ơn của các thế hệ cán bộ, phóng viên Báo Nhân Dân đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu; Ban Biên tập Báo Nhân Dân phối hợp với Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản bộ sách *Những bài viết của Bác Hồ trên Báo Nhân Dân*. Bộ sách tuyển chọn những bài viết nhằm giới thiệu với bạn đọc một cách hệ thống trên cơ sở có xuất xứ để đảm bảo tính xác thực của các tài liệu, tư liệu hình ảnh. Với mục tiêu cung cấp và khai thác có hiệu quả những giá trị của khối tài liệu, tư liệu, hình ảnh gốc đã và đang được lưu giữ tại Báo Nhân Dân; đồng thời, tham khảo đối chiếu và sưu tầm, bổ sung những tư liệu hình ảnh có liên quan ở một số bảo tàng và các cơ quan lưu trữ quốc gia.

Hy vọng bộ sách sẽ là nguồn tư liệu bổ ích cho việc nghiên cứu và phát huy di sản tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay. Trong quá trình soạn thảo không tránh khỏi sơ suất, mong quý bạn đọc góp ý, phê bình.

Xin trân trọng cảm ơn!

**THUẬN HỮU**

ỦY VIÊN TRUNG ƯƠNG ĐẢNG  
TỔNG BIÊN TẬP BÁO NHÂN DÂN



# 1951

## PHONG TRÀO MUA CÔNG TRÁI

Phong trào mua công trái lại là một dịp để chứng tỏ lòng nồng nàn yêu nước của đồng bào ta.

Như ở Tuyên Quang, vì cán bộ chính quyền và đoàn thể khéo tuyên truyền, giải thích, cổ động và tổ chức, cho nên đồng bào người giàu cũng như người nghèo, đều hiểu rõ và hăng hái thi đua mua công trái. Trong dịp này, đồng bào có những cử chỉ rất cảm động. Vài thí dụ:

Hai em nhi đồng bán báo đã đưa hết cả số tiền tích trữ được trong mấy năm để mua công trái, một em mua 8.000đ, một em mua 12.000đ.

Một bà cụ ở mướn, đã dốc tất cả số tiền mồ hôi nước mắt từ ngày bắt đầu kháng chiến đến nay để mua công trái.

Ông Hồi Xuân Viên đã mua gần hai triệu đồng (2.000.000đ); cô Liên Phương hơn triệu đồng (1.000.000đ), v.v.. Vì vậy đồng bào tỉnh Tuyên đã được Hồ Chủ tịch khen ngợi.

Ở Tuyên Quang như thế, chắc ở các tỉnh khác, chắc khắp cả nước đều như thế. Vì đồng bào đã hiểu thấu lời của Hồ Chủ tịch: *Mua công trái là một việc đã ích cho nước (giúp kháng chiến), lại lợi cho nhà (Chính phủ sẽ trả vốn và lãi).*

Cán bộ địa phương cần ghi nhớ lời *Hồ Chủ tịch* dạy: "Phải cố gắng thi đua mua công trái. Nhưng đồng thời chớ để cạn vốn tăng gia sản xuất của nhân dân".

Mong rằng các tỉnh nhớ gửi dần dần kết quả việc bán công trái để đăng lên báo *Nhân Dân*.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 1, ngày 11-3-1951, tr.8.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật Hà Nội, 2011, t.7, tr.52.

## NGƯỜI ĐẢNG VIÊN ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM PHẢI THẾ NÀO?

Thế nào mới xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam?

Tuyên ngôn của Đảng đã trả lời rõ câu ấy:

Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và lao động trí óc *yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mệnh nhất*. Nó sẽ gồm những người *kiên quyết phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự lao động*, những người *chí công vô tư, làm gương mẫu trong công cuộc kháng chiến kiến quốc*.

Như thế là rõ.

Ai mà không như thế, thì không xứng đáng là người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam.

Làm gương mẫu thế nào?

*Nói chung*, thì người đảng viên ở bất kỳ đâu, bất kỳ làm việc gì, bất kỳ địa vị nào và hoàn cảnh nào, cũng phải luôn luôn:

- Đặt lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân lên trên hết, trước hết.

- Phải ra sức tham gia công việc kháng chiến.

- Phải gần gũi dân chúng, thương yêu, giúp đỡ dân chúng, tổ chức và lãnh đạo dân chúng.

- Phải giữ vững đạo đức cách mệnh, là chí công vô tư.

*Nói riêng từng người, thì đảng viên quân nhân:*

- Phải luôn luôn giữ gìn kỷ luật, và quý trọng, tiết kiệm của công.

- Phải ra sức học tập chính trị và quân sự.

- Phải thương yêu anh em trong đội và dân chúng.

- Phải thi đua giết giặc, lập công.

*Đảng viên công nhân:*

- Phải cố gắng học tập chính trị, văn hóa và trau dồi kỹ thuật.

- Phải thi đua tiết kiệm nguyên liệu, tăng năng suất.

- Phải giúp anh em cùng tiến bộ.

*Đảng viên nông dân:*

- Phải cố học tập chính trị và văn hóa.

- Phải ra sức hoạt động trong nông hội và ở địa phương mình.

- Phải thi đua tăng gia sản xuất, làm cho quân và dân ta no cơm ấm áo.

*Đảng viên trí thức:*

- Phải gần gũi, học tập và giúp đỡ quần chúng công nông.

Phải "công nông hoá".

- Phải cố thực hiện và giúp anh chị em thực hiện Cần, Kiệm, Liêm, Chính.

Nói tóm lại: Người đảng viên - dù công tác to hay nhỏ, địa vị cao hay thấp - ở đâu cũng phải làm gương mẫu cho quần chúng.

Mỗi đảng viên là một người thay mặt cho Đảng trước quần chúng, để giải thích chính sách của Đảng và của Chính phủ cho quần chúng hiểu rõ và vui lòng thi hành. Mà muốn cho quần chúng hăng hái thi hành, thì người đảng viên ắt phải xung phong làm gương mẫu để quần chúng bắt chước, làm theo.

Mà muốn cho quần chúng nghe lời mình, làm theo mình, thì người đảng viên, từ việc làm, lời nói cho đến cách ăn ở, phải



thế nào cho *dân tin, dân phục, dân yêu*. Thế là làm cho dân tin Đảng, phục Đảng, yêu Đảng và làm theo chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Đảng viên nào không được dân tin, dân phục, dân yêu thì chưa xứng đáng là một người đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam.

Vì vậy, mỗi đảng viên phải luôn luôn cố gắng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 2,  
ngày 25-3-1951, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.54-55.

## ĐỂ HIỂU CHIẾN LƯỢC

Điều thứ 1 trong *Chính cương* của Đảng là: **Kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.**

Để kháng chiến thắng lợi hoàn toàn, trước hết tất cả đảng viên, cán bộ, bộ đội và nhân dân đều phải luôn luôn ghi nhớ rằng: **Kháng chiến nhất định thắng lợi nhưng cũng nhất định phải trường kỳ và gian khổ.**

Hiểu thấu như thế, thì mọi công việc mới làm đúng, và tránh khỏi những xu hướng sai lầm như: cầu an, chủ quan, khinh địch, v.v..

Đồng thời, mọi người cần phải hiểu **chiến lược** của ta.

Cuộc kháng chiến của ta có nhiều chỗ giống cuộc kháng chiến của nhân dân Trung Quốc chống Nhật, chống Tưởng ngày trước. Vì vậy, ta có thể tùy điều kiện thiết thực của ta mà áp dụng chiến lược của nhân dân Trung Quốc (tức là **chiến lược Mao Trạch Đông**).

Chiến lược ấy gồm có 10 điểm như sau:

1. *Trước* đánh bọn địch lẻ tẻ và yếu. *Sau* đánh bọn địch tập trung và mạnh.

2. *Trước* chiếm lấy những thành thị nhỏ và vừa vừa, và những làng mạc to. *Sau* lấy những thành thị to.

3. Mục đích chính của ta là **tiêu diệt sinh lực của địch,**

chứ không cốt tranh lấy hoặc đóng giữ các thành thị và các địa phương. Đánh chiếm hoặc đóng giữ thành thị và địa phương là kết quả của sự tiêu diệt sinh lực địch, cho nên thường phải đánh đi đánh lại mấy lần, cuối cùng mới giữ được hoặc chiếm được.

4. Trong mỗi trận đánh, ta phải tập trung binh lực của ta gấp 2, gấp 3, gấp 4, có khi gấp 5, gấp 6 binh lực của địch; bao vây tứ phía địch, cốt tiêu diệt hết địch, không để thoát tên nào.

Khi gặp tình hình đặc biệt, thì tập trung toàn lực của ta đánh mặt chính và một bên hoặc hai bên sườn của địch, để tiêu diệt một bộ phận và đánh tan một bộ phận của địch, đặng ta có thể mau chóng chuyển sang đánh bộ phận khác của địch.

**Phải tránh** những trận lợi không bù hại, hoặc được thua ngang nhau.

Như vậy, xem chung (nói về số quân) thì **thế** ta yếu. Nhưng xem riêng từng mỗi chiến dịch, thì **thế** ta rất mạnh, nhất định ta thắng. Rồi dần dần ta sẽ chuyển thành thế mạnh chung, cho đến khi tiêu diệt hết địch.

5. Không chuẩn bị **đầy đủ**, thì **không đánh**.

Không chắc thắng, thì không đánh.

Mỗi lần đánh, ắt phải chuẩn bị, ắt phải nắm chắc thắng lợi khi đã so sánh điều kiện của địch và của ta.

6. Phải nâng cao trong bộ đội cái tinh thần **dũng cảm, không sợ khó nhọc, không sợ hy sinh, chiến đấu dẻo dai**. (Trong một thời gian ngắn, tiếp tục đánh luôn mấy trận).

7. Ra sức đánh vận động để tiêu diệt sinh lực địch. Đồng thời cũng chú trọng đánh trận địa, để tranh lấy cứ điểm và thành thị của địch. (Ở ta hiện nay, phát triển du kích rộng rãi là nhiệm vụ chủ yếu. Dần dần mới theo đúng như Trung Quốc được).

8. Ở những cứ điểm và thành thị, sức địch yếu, thì ta kiên

quyết đánh lấy cho kỳ được. Những nơi sức địch vừa vừa, thì ta chọn dịp tốt mà đánh lấy. Những chỗ địch giữ gìn kiên cố, ta phải chờ điều kiện chín muồi mới đánh lấy.

9. Dùng toàn bộ vũ khí và nhân viên của địch mà bổ sung cho ta. **Cái nguồn chính về sức người và sức của cho ta, là ở mặt trận.** (Tức là chiếm lấy của địch mà dùng).

10. Phải khéo lợi dụng những ngày giở giữa chiến dịch này đến chiến dịch khác, để nghỉ ngơi, chỉnh đốn và huấn luyện bộ đội. Không nên nghỉ ngơi quá lâu. Không nên để cho địch lấy lại được hơi thở. (Song cố nhiên quân ta cũng phải có thì giờ mà thở).

Chiến lược ấy xây dựng trên nền tảng nhân dân chiến tranh, **quân và dân đoàn kết nhất trí, cán bộ và binh sĩ đoàn kết nhất trí, đẩy mạnh địch vận** để làm tan rã quân địch, **đẩy mạnh công tác chính trị trong bộ đội.**

Ta phải học tập tư tưởng chiến lược Mao Trạch Đông và khôn khéo áp dụng vào hoàn cảnh nước ta. Được như thế, nhất định chúng ta sẽ thắng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 4,  
ngày 15-4-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*,  
t.7, tr.60-62.

## HỮU GẠO KHÁNG CHIẾN CỦA PHỤ NỮ NGÂN SƠN

Từ tháng 1 đến tháng 3 năm nay, phụ nữ Ngân Sơn (Bắc Kạn) đã góp được 2.230 ống gạo tiết kiệm. Mỗi ống là 7 lạng. Thế là mỗi tháng, phụ nữ Ngân Sơn đã góp được 1.061 kilô gạo.

Thành tích ấy đã được Hồ Chủ tịch ban khen.

Nhiều nơi khác cũng có hữu gạo tiết kiệm, nhưng kết quả không được mấy. Thí dụ ở Bắc Kạn, các huyện:

Chợ Rã chỉ được	132 kilô.
Chợ Đồn -	138 -
Bạch Thông -	304 -

Thành tích ít là vì cán bộ phụ nữ

- không biết giải thích rõ ràng cách làm và ý nghĩa của hữu gạo kháng chiến để ai cũng hiểu rõ và vui lòng làm.

- không kiên gan, không chịu khó, "đánh trống bỏ dùi", làm được ít lâu lại bỏ.

- không thường xuyên khuyến khích nhắc nhở các gia đình. Thậm chí có khi lười không đi thu, để gạo mốc hỏng, hoặc bị chuột ăn, cho nên các gia đình không vui lòng tiếp tục.

- cán bộ thanh niên và Hội Nông dân cứu quốc không giúp cán bộ phụ nữ làm việc đó.

## Ý NGHĨA CỦA HŨ GẠO KHÁNG CHIẾN

Đó là một cách thực hiện chữ *Kiệm* mà Hồ Chủ tịch luôn luôn dạy bảo chúng ta.

Do hũ gạo kháng chiến mà mỗi ngày, mỗi bữa, nhân dân nhớ đến bộ đội, bộ đội nhớ đến nhân dân, cảm tình giữa quân và dân càng thêm mặn mà.

Đó là một cách giúp cho tăng gia sản xuất.

Riêng ở Bắc Bộ, nếu 185 huyện đều làm được như Ngân Sơn, thì mỗi năm sẽ tiết kiệm được 2.500 tấn gạo, đủ nuôi 125.000 người trong một tháng.

Nếu các cơ quan và bộ đội cũng đều có hũ gạo kháng chiến, thì sẽ đủ nuôi 200.000 người trong một tháng.

Do đó, mỗi năm Chính phủ sẽ tiết kiệm được mấy trăm triệu đồng về lương thực, và thêm số tiền ấy vào những việc ích lợi chung cho quân đội và nhân dân.

Thế là hũ gạo kháng chiến sẽ giúp ích nhiều cho kháng chiến và kiến quốc.

## CÁCH LÀM HŨ GẠO KHÁNG CHIẾN

1- Trước hết, cán bộ phải giải thích cho mọi người (nhất là chị em phụ nữ) hiểu thật rõ ý nghĩa và lợi ích của hũ gạo kháng chiến.

2- Cán bộ và mọi người phải hiểu rõ đó là một việc giản đơn, dễ làm, nhưng phải làm *lâu dài, bền bỉ*, làm hàng ngày, hàng tháng, hàng năm.

Thí dụ: Nhà có hai người ăn, thì mỗi bữa khi cho gạo vào nồi, chỉ bớt lại nửa cốc (cốc nhỏ uống nước), bỏ vào một cái hũ hoặc một cái ống (chứ không phải lấy gạo ở bồ).

Nhà 4 người thì bớt một cốc. Nhà 6 người thì bớt một cốc rưỡi, v.v..

Mỗi nhà, mỗi bữa chỉ cần tiết kiệm một số gạo *rất ít*, không thấm vào đâu, cho nên dễ làm.

Nhưng "góp gió thành bão", nhà nào cũng làm cho nên số gạo cộng lại *khá nhiều*.

Mấy điểm cần phải chú ý là:

- Cán bộ đi thu gạo phải đúng ngày.
- Cát đặt phải cẩn thận, chớ để gạo hỏng.
- Việc dùng gạo phải rất minh bạch, tuyệt đối tránh lạm dụng, tránh bừa bãi.
- Mỗi cơ quan, bộ đội, mỗi địa phương, mỗi tháng tiết kiệm được bao nhiêu, phải báo cáo cho quần chúng biết.

*Việc làm hũ gạo kháng chiến rất giản đơn mà ích lợi thì to lớn.* Mong rằng các cơ quan, bộ đội và địa phương đều cố gắng thi đua làm hũ gạo kháng chiến như đồng bào Ngân Sơn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 5, ngày 22-4-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.63-65.

## ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM VỚI LAO ĐỘNG TRÍ ÓC

Tuyên ngôn của Đảng nói:

"Đảng Lao động Việt Nam sẽ gồm những công nhân, nông dân và *lao động trí óc* yêu nước nhất, hăng hái nhất, cách mạng nhất". Và: "Lao động trí óc cần được khuyến khích giúp đỡ, phát triển tài năng".

Hai câu ấy đủ đập tan những lời bịa đặt đê hèn của bọn đế quốc và lũ phản động. Chúng thường vu rằng: Những đảng theo chủ nghĩa Mác - Lênin xem khinh trí thức.

Thật ra, chính bọn chúng lợi dụng trí thức, nô dịch trí thức và áp bức trí thức. Những người đại trí thức, thí dụ như ông Quyri (Curie)\* bị Chính phủ Mỹ "tẩy chay", bị Chính phủ Pháp cất chức. Đó là chứng cứ rõ ràng.

Chỉ có giai cấp công nhân mới thật yêu chuộng trí thức. Những người lao động trí óc được đặc biệt trọng đãi ở Liên Xô và ở các nước dân chủ mới. Đó cũng là chứng cứ rõ ràng.

Lao động trí óc là ai? Là thầy giáo, thầy thuốc, kỹ sư, những nhà khoa học, văn nghệ, những người làm bàn giấy, v.v..

---

\* Pierre Curie: Nhà vật lý người Pháp. Năm 1903, ông cùng vợ là Marie Curie và Henri Becquerel nhận giải Nobel về vật lý (BT).



Nhiệm vụ của giai cấp công nhân và nhân dân Việt Nam hiện nay là kháng chiến và kiến quốc.

Để hoàn thành nhiệm vụ ấy, ngoài việc quân sự ắt phải phát triển *kinh tế*. Cho nên cần có những người chuyên môn thông thạo về công nghệ và nông nghiệp.

Cần phát triển *giao thông vận tải*, cho nên cần có những kỹ sư thông thạo về việc đắp đường, bắc cầu.

Cần *giữ gìn sức khoẻ của dân*, cho nên cần có thầy thuốc.

Cần *đào tạo cán bộ* cho mọi ngành hoạt động, cho nên cần có thầy giáo, v.v..

Do đó, lao động trí óc có nhiệm vụ rất quan trọng trong sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc, trong công cuộc hoàn thành dân chủ mới để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

Ở đây, cũng nên nêu một điểm: Chúng ta có quyền tự hào rằng: Những người lao động trí óc ở Việt Nam đều đứng trong hàng ngũ kháng chiến. Khác hẳn với Pháp trong thời kỳ bị Đức xâm chiếm: Trong số 32.026 Pháp gian bị xử án, một bộ phận lớn là trí thức. (Hiện nay trong tầng lớp trí thức Pháp, nhiều người đã giác ngộ, đứng vào hàng ngũ dân chủ và nhân dân. Họ tỏ thái độ rất trung thành, kiên quyết đấu tranh cho hòa bình và độc lập của nước Pháp).

Ngày nay, chúng ta phải làm hai việc nhằm một mục đích:

Một là *đào tạo những trí thức mới* trong công nông.

Hai là *cải tạo* những trí thức hiện có.

Dùng hai chữ "cải tạo" thì không khỏi méch lòng những bạn trí thức quá giàu lòng tự ái. Nhưng chúng ta phải thật thà nhận rằng: Về chuyên môn và trong mức nào đó, thì anh chị em trí thức khá. Song vì ngày trước, anh chị em đã bị giáo dục trong đường lối và khuôn khổ *thực dân và phong kiến*, cho nên tư tưởng và lề lối làm việc của anh chị em không khỏi ảnh hưởng

của thực dân và phong kiến. Điều đó không phải lỗi tại anh chị em. Dù sao, thoát khỏi cái xiềng xích của ảnh hưởng ấy thì tài năng của trí thức ta sẽ tiến bộ vượt bậc, sẽ rất ích lợi cho Tổ quốc, cho nhân dân, vì nó sẽ hợp với nhiệm vụ mới, tinh thần mới, xã hội mới của nước ta.

Muốn đạt mục đích ấy, trí thức ta cần *cải tạo tư tưởng, sửa đổi lề lối làm việc*.

Đào tạo trí thức mới.

Cải tạo trí thức cũ.

Công nông trí thức hóa.

Trí thức công nông hóa.

Nghĩa là công nông cần học tập văn hóa để nâng cao trình độ tri thức của mình, trí thức cần gần gũi công nông và học tập tinh thần, nghị lực, sáng kiến và kinh nghiệm của công nông.

Đó là nhiệm vụ chung và cần kíp, mà chúng ta phải cùng nhau cố gắng làm cho kỳ được.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 6,  
ngày 1-5-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.71-73.

## KINH TẾ LIÊN XÔ THÀNH CÔNG LỚN

Ngày 9 tháng 5 năm 1945 là ngày Liên Xô chiến thắng phát xít Đức, chấm dứt chiến tranh ở châu Âu.

Để kỷ niệm ngày 9 tháng 5, chúng tôi nói qua những thành tích xây dựng kinh tế hòa bình của Liên Xô từ sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay.

Trước khi nói đến kinh tế Liên Xô, nên nói qua kinh tế của phe đế quốc, để so sánh cho dễ.

Bọn đế quốc mong dùng chiến tranh để tránh kinh tế khủng hoảng. Song kinh tế khủng hoảng lại càng sâu sắc, vì chúng chuẩn bị chiến tranh. Vài thí dụ:

**MỸ** - Trong 5 năm sau cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ tiêu hết 125.000 triệu đồng về binh bị (đồng mỗi năm 25.000 triệu).

Năm nay, tiêu hết 48.200 triệu (so với năm trước chiến tranh, gấp 50 lần).

Từ nửa năm nay đến nửa năm sau: 71.600 triệu, tức là 83 phần trăm tổng ngân sách Mỹ.

Mỗi người dân Mỹ, bất kỳ già trẻ, gái trai, mỗi năm phải gánh vác 471 đôla, trong lúc mỗi người công nhân thường ở Mỹ mỗi tháng chỉ được 140 đôla tiền công. Thế là mỗi năm, mỗi công nhân Mỹ phải nộp cho Chính phủ gần ba tháng rưỡi tiền công.

Đầu năm nay, Tổng thống Mỹ đã phải nhận rằng: “Từ nay, nhân dân Mỹ phải làm nhiều việc hơn nữa, phải nộp thuế nặng hơn nữa”.

Sự thật là nhân dân ngày càng khổ, vì giá sinh hoạt ngày càng cao.

**ANH** - Về tình hình kinh tế nước Anh, chỉ lấy việc sau này đủ chứng tỏ:

Hạ tuần tháng 4 vừa qua, ba bộ trưởng Chính phủ Anh từ chức. Một bộ trưởng nói: “Vì theo chính sách chiến tranh của Mỹ mà Chính phủ Anh tiêu về binh bị quá nhiều tiền, nhân dân Anh sẽ gánh vác không nổi. Chính sách ấy rất tai hại cho kinh tế nước Anh...”.

Một bộ trưởng khác nói: “Hiện nay, ở nước Anh, nguyên liệu ngày càng thiếu. Đồ dùng ngày càng hiếm. Năng suất ngày càng giảm. Thời giờ làm việc ngày càng dài. Mức sinh hoạt ngày càng thấp”.

Các báo chí cũng nói: “Năm nay là năm bi đát nhất cho nước Anh, kinh tế đang bước vào khủng hoảng”.

Hiện nay, mỗi tuần, 10 người Anh chỉ được phép mua chừng 1 cân thịt. Các thức ăn khác cũng bị hạn chế.

**PHÁP** - Năm nay, Pháp tiêu về binh bị 850.000 triệu, tiêu cho cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam 236.000 triệu.

Thế là nhân dân Pháp, từ trẻ con mới đẻ đến người già bạc đầu, mỗi người đều phải góp 21.250 phrăng cho phí tổn binh bị, đó là chưa kể các thứ thuế khác. Sinh hoạt ngày càng khó, thuế má ngày càng nặng. Vì vậy, tháng 3 vừa rồi, nhiều học sinh Pháp đã bãi khóa, và công nhân đã bãi công.

Tình hình kinh tế Liên Xô khác hẳn.

Cuối năm 1950, Liên Xô đã hoàn thành *kế hoạch 5 năm* lần thứ tư. Kế hoạch này chỉ 4 năm và 3 tháng đã làm xong.

Chẳng những kế hoạch làm sớm được 9 tháng, mà tính đồ đồng, đã làm quá mức 2 phần trăm. Sau đây là những thành tích:

**CÔNG NGHIỆP** - So với năm 1949, thì công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ tăng hơn 23 phần trăm.

**KỸ THUẬT** - Do sáng kiến công nhân, năm 1950, Liên Xô đã chế tạo ra hơn 400 thứ máy móc mới. Nhờ đó mà tiết kiệm được rất nhiều nguyên liệu, năng suất tăng cao, và nhiều công việc nặng nhọc do máy móc làm thay cho người.

**NÔNG NGHIỆP** - Lúa rất được mùa. Bông được 3.700.000 tấn.

Đất trồng trọt hơn năm 1949 là 6.600.000 mẫu tây.

Các nông trường có hơn 1.926.000 máy cày, máy gặt.

9 phần 10 ruộng đất cày bằng máy, 5 phần 10 gặt bằng máy.

Các nông trường có:

57.200.000 trâu bò,

24.100.000 lợn,

99.000.000 cừu,

13.700.000 ngựa.

**SỐ CÔNG NHÂN** - Vì kinh tế phát triển mạnh, số công nhân tăng thêm. So với năm 1949, thì năm 1950, số công nhân tăng thêm 2 triệu người. Tổng cộng là 39.200.000 công nhân.

494.000 thanh niên đã tốt nghiệp ở các trường công nghiệp và thương nghiệp.

7.000.000 công nhân đã tham gia các lớp học để nâng cao trình độ kỹ thuật của mình.

So với năm 1949, năng suất lao động đã cao thêm từ 12 đến 19 phần trăm.

**VĂN HÓA, XÃ HỘI** - Năm 1950, các trường tiểu học và trung học có 37.000.000 học sinh và 1.600.000 giáo viên.

Trong 880 trường đại học có 1.247.000 học sinh (tính cả những người lấy bài về nhà học).

21.000 nhà khoa học đã thành danh, sau một thời gian nghiên cứu thêm ở các viện khoa học.

Nhà thương, rạp hát, công viên, nhà ở, nơi nghỉ mát, sân vận cũng tăng thêm nhiều.

Năm 1950, hơn 39 triệu công nhân và công chức được đi nghỉ hè, ít nhất là hai tuần lễ; trong thời gian nghỉ vẫn được ăn lương.

SỰ TIÊU THỤ CỦA NHÂN DÂN - Từ ngày 1 tháng 3 năm 1950, Liên Xô lại *giảm giá* các thứ hàng hóa từ 15 đến 45 phần trăm. Từ sau ngày chiến tranh, giảm giá lần này là lần thứ ba.

Nhờ giá rẻ, sự tiêu thụ của nhân dân tăng rất nhiều, thí dụ:

Các thức ăn tăng	35 phần trăm.
Vải vóc tăng	36 phần trăm.
Máy hát tăng	45 phần trăm.
Máy chụp ảnh tăng	40 phần trăm.
Xe đạp tăng	44 phần trăm.

\*

Năm 1946, khi bắt đầu kế hoạch 5 năm lần thứ tư, đồng chí Xtalin kêu gọi nhân dân Liên Xô:

“Trong một thời gian ngắn, chúng ta phải hàn gắn những vết thương mà quân địch đã làm hại nước ta, phải khôi phục sự phát triển của kinh tế quốc dân ngang với mức trước chiến tranh để trong tương lai gần đây, vượt qua mức ấy rất nhiều”.

Toàn dân Liên Xô đã thi đua hưởng ứng lời kêu gọi ấy. Chẳng những hoàn thành kế hoạch, mà còn hoàn thành sớm và vượt quá mức đã định.

Trong khi kinh tế của phe tư bản đế quốc do Mỹ cầm đầu đang đi đến chỗ “son cùng thủy tận”, thì kinh tế của chủ nghĩa xã hội ngày càng phát triển, càng vững chắc. Đó là một chứng cứ tỏ rõ bên nào *suy*, bên nào *thịnh*.

Kinh tế Liên Xô thịnh vượng, chẳng những nhân dân Liên Xô sung sướng, mà lại có ảnh hưởng lớn khắp thế giới.

Liên Xô thịnh vượng tức là thành trì cách mạng, thành trì dân chủ và hòa bình thế giới càng vững chắc.

Liên Xô thịnh vượng thì càng khuyến khích lòng tự tin và chí hăng hái của nhân dân các nước dân chủ mới, gồm cả Việt Nam ta.

Do sự thành công vẻ vang của kế hoạch 5 năm lần thứ tư, nhân dân Liên Xô đã cho ta thấy rằng: *Toàn dân hăng hái thi đua, thì nhất định thắng lợi.*

Chúng ta thành thật chúc mừng nhân dân Liên Xô, đồng thời chúng ta cố gắng theo gương thi đua của nhân dân Liên Xô, và chúng ta chắc rằng:

Kháng chiến nhất định thắng lợi.

Kiến quốc nhất định thành công.

C.B.

## TỰ PHÊ BÌNH

Dao có mài, mới sắc.

Vàng có thui, mới trong.

Nước có lọc, mới sạch.

Người có *tự phê bình*, mới *tiến bộ*. Đảng cũng thế.

TỰ PHÊ BÌNH LÀ GÌ? Là thật thà nhận, công khai nhận trước mặt mọi người những khuyết điểm của mình để tìm cách sửa chữa.

Điều đó nói thì dễ, nhưng làm thì khó. Khó là vì người ta hay có lòng tự ái. Thừa nhận cái sai, cái dốt, cái kém của mình, thì sợ mất thể diện, mất uy tín, mất địa vị.

Đó là lòng tự ái đại dột, khác nào có bệnh mà giấu bệnh. Giấu bệnh, thì càng ngày bệnh càng nặng, đến khi quá nặng không chữa được nữa, thì chết. Giấu khuyết điểm thì khuyết điểm càng ngày càng to, đến khi to quá, không sửa chữa được nữa, thì mọi việc đều hỏng.

Ai cũng cần tắm rửa cho mình mấy sạch sẽ. Thì ai cũng cần *tự phê bình* cho tư tưởng và hành động được đúng đắn.

Những người cách mạng càng phải kiên quyết thực hành *tự phê bình*. Không thực hành *tự phê bình*, thì không xứng đáng là người cách mạng.



Khổng Tử nói: "Có lỗi, thì chớ sợ sửa đổi".

Tăng Tử (học trò Khổng Tử) nói: "Mỗi ngày tôi tự kiểm thảo ba lần".

Mác, Ăngghen, Lênin, Xtalin dạy chúng ta rằng: "Tự phê bình là một thứ vũ khí sắc bén nhất của cách mạng".

Làm cách mạng mà không dùng cái vũ khí sắc bén nhất của cách mạng, hoặc chỉ dùng nó một cách qua loa, thì cách mạng thế nào?

\*

\* \*

Thật thà tự phê bình chẳng những giúp cho mình sửa chữa, giúp cho mình tiến bộ, mà còn giúp cho người khác biết để mà tránh. Một thí dụ: Đảng ta có mấy chục vạn đảng viên. Nếu đồng chí A phạm một điều sai lầm, liền thật thà tự phê bình, thì các đảng viên khác đều biết mà tránh, không phạm sai lầm ấy nữa. Trái lại, nếu đồng chí A không thật thà tự phê bình, để cho các đảng viên khác cũng phạm khuyết điểm ấy, thì cả Đảng cộng lại thành mấy chục vạn khuyết điểm! Như vậy, đồng chí A chẳng những dối mình, mà lại dối Đảng, là có tội với cách mạng, có tội với Đảng, có tội với Tổ quốc, với nhân dân.

Tự phê bình rồi để sửa chữa, để tiến bộ, cho nên *phải thật thà, phải triệt để*, mới có kết quả. Nếu chỉ làm cho qua chuyện, chỉ có hình thức, thì vô ích.

Vừa rồi, cán bộ vài nơi ở Liên khu IV đã phạm những bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Hồ Chủ tịch viết thư tự phê bình và bảo cán bộ các cấp phải thật thà tự phê bình trước nhân dân.

Những nơi cán bộ làm đúng như lời Hồ Chủ tịch, thì nhân dân rất vui vẻ hăng hái, và cũng tự phê bình. Cán bộ và nhân dân đều tiến bộ, càng đoàn kết, mà công việc càng chạy.

Song cũng có nơi cán bộ tự phê bình qua loa, hình thức.

Thậm chí khi đọc thư của Hồ Chủ tịch trước nhân dân, họ chỉ đọc những chỗ phê bình dân, còn những câu phê bình cán bộ thì họ không đọc. Thế là những cán bộ ấy đã không thật thà tự phê bình, đã *dối trên, lừa dưới*. Mà nào có lừa dối được ai! Vì chính nhân dân đã trực tiếp báo cáo với Hồ Chủ tịch cái thái độ không xứng đáng của các cán bộ đó.

Mong rằng, những cán bộ ấy mau mau sửa đổi, kịp thời và thật thà tự phê bình.

Mong rằng các cán bộ các cấp khu, cấp tỉnh chú ý đến việc đó.

Mong rằng cán bộ và đảng viên khắp nơi noi theo bức thư của Hồ Chủ tịch mà gây một phong trào tự phê bình và phê bình thật thà, thiết thực, rộng khắp, thường xuyên.

### TỰ PHÊ BÌNH PHẢI THẾ NÀO?

Ngày nào cũng phải ăn cho khỏi đói, rửa mặt cho khỏi bẩn, thì ngày nào cũng phải tự phê bình cho khỏi sai lầm.

Nghĩa là tự phê bình phải *thường xuyên*, chứ không phải chờ có khai hội mới tự phê bình, không phải khi làm khi không.

Tự phê bình phải *thật thà*. Khi tự mình kiểm điểm cũng như khi tự phê bình trước mọi người, có khuyết điểm gì nói hết, không giấu giếm chút gì. Phải tìm cho ra vì sao mà sai lầm. Sai lầm ấy sẽ thế nào? Dùng cách gì mà sửa chữa? Và phải *kiên quyết sửa chữa*.

Tự phê bình và sửa khuyết điểm có khi dễ, nhưng cũng có khi khó khăn, đau đớn, vì tự ái, vì thói quen, hoặc vì nguyên nhân khác. Đó là một cuộc *đấu tranh*. Tự mình không đánh thắng được khuyết điểm của mình, mà muốn đánh thắng kẻ địch, tự mình không cải tạo được mình, mà muốn cải tạo xã hội, thì thật là vô lý. Vì vậy, người cách mạng nhất định phải thật thà tự phê bình và kiên quyết chữa khuyết điểm.

Mấy *điểm chung* mà tất cả mọi đảng viên phải tự hỏi để tự phê bình:

- Hôm nay, ta đã làm tròn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ giao cho ta chưa?

- Ta đã làm được gì ích lợi cho kháng chiến?

- Ta đã làm được gì trong công cuộc thi đua ái quốc?

Mỗi người lại phải tùy theo công việc của mình mà tự phê bình những *điểm riêng*. Thí dụ:

*Binh sĩ* thì phải tự hỏi: Đã chấp hành đầy đủ mệnh lệnh cấp trên, giữ gìn kỷ luật, kính trọng nhân dân, tiết kiệm đạn dược, diệt được nhiều địch chưa? v.v..

*Công nhân* thì phải tự hỏi: Ta đã nâng cao kỹ thuật, tăng gia sản xuất chưa?...

*Nông dân* thì phải tự hỏi: Ta đã chăm lo cày bừa, ra sức thi đua thực hiện "vụ mùa thắng lợi" chưa?...

*Cán bộ chính quyền* và Đảng thì phải tự hỏi: Ta đã tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh chưa? Đã thực hiện cần kiệm liêm chính chưa? Đã làm chu đáo những công việc Chính phủ và Đảng giao phó cho ta chưa?...

*Lao động trí óc* thì phải tự hỏi: Ta đã phát minh, sáng tác gì ích lợi cho đồng bào, cho kháng chiến?

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 9,  
ngày 20-5-1951, tr.2, 3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.80-83.

## HIỆN TÌNH THẾ GIỚI

### AI MƯU GÂY CHIẾN TRANH?

Ai cũng biết, đó là phe đế quốc do Mỹ cầm đầu, Anh và Pháp là vây cánh chính.

Bị lâm vào kinh tế khủng hoảng, Mỹ mong dùng chiến tranh để cướp bóc các dân tộc, làm chúa thế giới và nhờ đó cứu vãn tình thế nguy ngập của mình. *Kế hoạch Mácsan* đã làm cho kinh tế các nước Tây Âu phụ thuộc vào tư bản Mỹ. Khi các nước Tây Âu đã mắc vào tròng, Mỹ bèn đặt ra *khôi Đại Tây Dương*, làm cho chính trị và quân sự các nước ấy cũng phụ thuộc vào Mỹ nốt.

Mỹ lại *vũ trang Tây Đức và Nhật Bản* để làm căn cứ cho chúng ở Tây Âu và ở Đông Á. Mặc dầu vũ trang Tây Đức là đặt một con dao kề cổ Pháp, vũ trang Nhật Bản là giáng một đòn nặng vào kinh tế Anh, Chính phủ phản động Pháp và Anh vẫn cúi đầu mà chịu.

Nay Mỹ đang hoạt động ráo riết để lôi kéo các chính phủ phản động châu Á vào *khôi Thái Bình Dương*, và ra sức giúp bọn phản quốc như Bảo Đại, Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, hòng phá hoại phong trào dân tộc giải phóng ở Đông Á.

Chúng *tăng số lính* lên rất nhiều. Thí dụ: Đến tháng 6 năm ngoái, quân đội Mỹ chưa đầy 1.500.000 người, hiện nay tăng đến 3.000.000 người.

Chúng tăng số tiền về binh bị lên rất to, như:

*Mỹ* - Trước đây, mỗi năm tiêu độ 25 ngàn triệu đôla về binh bị, năm nay tăng đến ngoài 60 ngàn triệu. Về vũ trang, từ nửa năm ngoái đến nửa năm nay là 26 ngàn triệu. Mà từ nửa năm nay đến nửa năm sau là 58 ngàn triệu. Trước ngày gây chiến tranh ở Triều Tiên, Mỹ cấp cho các nước phản động 420 triệu đôla vũ khí; 6 tháng gần đây, tăng đến 1.900 triệu.

*Anh* - Ngân sách binh bị năm 1950 là 800 triệu bảng (tiền Anh). Năm nay tăng đến 1.490 triệu bảng.

*Pháp* - Ngân sách binh bị năm 1950 là 420 ngàn triệu (sự thực là 684 ngàn triệu). Năm nay tăng đến 740 ngàn triệu (sự thực là 1.000 ngàn triệu).

Về mặt  *tinh thần* - Các chính phủ phe Mỹ cấm không cho Hội đồng hòa bình thế giới hoạt động ở các nước ấy. Trái lại, chúng ra sức tuyên truyền chiến tranh.

Bấy nhiêu con số và bấy nhiêu sự thực đủ chứng tỏ: Mỹ, Anh, Pháp là thủ phạm gây chiến tranh thế giới.

### AI GIỮ GÌN HÒA BÌNH?

*Liên Xô* là lực lượng lãnh đạo phe hòa bình, gồm các nước dân chủ mới và nhân dân các nước trên thế giới, kể cả nhân dân Mỹ, Anh, Pháp.

Liên Xô đã nhiều lần đề nghị với các nước giảm bớt binh bị, cấm bom nguyên tử, 5 nước (*Liên Xô, Trung Quốc, Anh, Pháp, Mỹ*) cùng nhau ký công ước hòa bình. Nhưng Mỹ, Anh, Pháp cứ từ chối đây đẩy.

Liên Xô chẳng những đề nghị những cách thiết thực để tránh chiến tranh mà còn tự mình xung phong làm gương mẫu: Đại chiến thứ hai vừa kết thúc, thì Liên Xô liền giải ngũ quân

đội. Đến năm 1949, tất cả các lớp binh sĩ cũ ở Liên Xô đều giải ngũ hết.

Trong lúc các đế quốc *giảm* số chi tiêu về văn hóa, xã hội, kinh tế để *tăng* ngân sách binh bị, thì Liên Xô *tăng* chi tiêu về văn hóa, xã hội, kinh tế, mà *giảm* bớt ngân sách binh bị rất nhiều. Thí dụ:

*Pháp* - Số chi về văn hóa, xã hội năm ngoái là 8,5 phần trăm tổng ngân sách. Năm nay giảm xuống còn hơn 7 phần trăm.

Ngân sách binh bị năm ngoái là 684 ngàn triệu quan, năm nay là 1.000 ngàn triệu, mà ngân sách để xây dựng kinh tế quốc dân chỉ có 680 ngàn triệu.

*Liên Xô* - Ngân sách binh bị năm 1940 là 32 phần trăm tổng ngân sách, mà năm nay chỉ chiếm 23 phần trăm. Đồng thời, chi tiêu về văn hóa, xã hội chiếm 27 phần trăm và xây dựng kinh tế thì gần 40 phần trăm tổng ngân sách.

Trong lúc các đế quốc tìm mọi cách gây tâm lý chiến tranh, Liên Xô và các nước dân chủ mới nghiêm cấm tuyên truyền chiến tranh. Liên Xô lại đặt giải thưởng rất to cho những chiến sĩ đặc biệt đặc lực trong phong trào gìn giữ hòa bình thế giới (giải thưởng Xtalin).

Tóm tắt mấy điểm đó đủ chứng tỏ Liên Xô là thành trì hòa bình thế giới.

## MẶT TRẬN THỐNG NHẤT THẾ GIỚI

Trong kế hoạch gây chiến, phe Mỹ chẳng qua chỉ lập lại kế hoạch cũ của Hítler. Trung tâm của kế hoạch đó là tuyên truyền chống cộng. Nhưng phe Mỹ quên rằng: Ngày nay lực lượng và uy tín của Liên Xô đã to thêm nhiều, các nước Đông Âu đã thành dân chủ mới, cách mạng Trung Quốc đã thắng, nhiều

nước thuộc địa đã thoát khỏi hoặc đang đấu tranh để thoát khỏi ách đế quốc, nhân dân thế giới đã giác ngộ và chán ghét chiến tranh. Tất cả những lực lượng ấy đã *đoàn kết thành Mặt trận thống nhất thế giới*.

Trước khi gây ra chiến tranh thế giới, bọn phát xít cũ "thực tập" chiến tranh ở Abixini, ở Tây Ban Nha, ở Mãn Châu. Bọn phát xít mới hiện nay đang "thực tập" chiến tranh ở Việt Nam, ở Triều Tiên, ở Mã Lai.

Nhưng Mỹ đã sa lầy ở Triều Tiên. Tính đến đầu tháng 5, quân đội tinh nhuệ của phe Mỹ đã chết và bị thương hơn 250.000. Tổng tư lệnh quân đội ấy là Mác Áctơ đã bị cách chức.

Anh đang mắc kẹt ở Mã Lai. Và trong một trận đánh ở Triều Tiên đầu tháng 5, một tiểu đoàn 600 binh sĩ Anh chỉ còn 50 tên sống sót.

Pháp đang thất bại ở Việt Nam. Nguyên Thủ tướng Pháp là Rê-nô công khai nhận rằng: Đến cuối năm 1950, quân đội thực dân Pháp đã chết và bị thương 40.486 tên (Rê-nô chỉ nhận một phần ba tổng số chết và bị thương). Đại tướng Gioăng nhận rằng mỗi năm Pháp hao tới 400 ngàn triệu trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Đờ Tátxinhi rất có thể sẽ theo vết xe của tướng Mác Áctơ, hoặc sẽ bị mất mạng như viên Tổng chỉ huy không quân Pháp là Hác-tô-man vừa rồi.

Mới chiến tranh với ba nước nhỏ, mà phe Mỹ đã giập đầu gãy cánh, thì nếu chúng liều mạng mà gây chiến tranh thế giới, chúng sẽ nát thịt, tan xương.

Mặt trận thống nhất thế giới, tức là *mặt trận hòa bình thế giới* hoạt động rất mạnh và ngày càng phát triển. Trong cuộc Đại hội hòa bình thế giới cuối năm ngoái, hơn 2.000 đại biểu, gồm các xu hướng chính trị và tôn giáo, thay mặt cho nhân dân 81

nước lớn nhỏ, đã nhất trí thông qua bản chính cương gồm những điểm:

- Cấm tuyên truyền chiến tranh, coi chiến tranh là một tội ác lớn đối với nhân loại.

- Cấm dùng bom nguyên tử.

- Trung Quốc nhân dân phải được tham gia Liên hợp quốc.

- Các nước thuộc địa phải được tự do, độc lập.

- Phải chấm dứt chiến tranh ở Triều Tiên bằng cách hòa bình.

- Mỹ không được can thiệp đến Đài Loan, v.v..

Trong cuộc hội nghị vào hạ tuần tháng 2, Hội đồng hòa bình thế giới ra tuyên ngôn kêu gọi nhân dân thế giới ký tên đòi năm nước (Mỹ, Anh, Pháp, Liên Xô, Trung Quốc) ký công ước hòa bình.

*Chưa đầy ba tháng mà hơn 240 triệu người khắp các nước đã ký tên ủng hộ bản tuyên ngôn ấy, và phong trào ký tên đang sôi nổi khắp nơi. Thế nghĩa là hơn 240 triệu người phản đối chiến tranh, tán thành hòa bình.*

Phe đế quốc bịa đặt rằng phong trào hòa bình là phong trào cộng sản. Sự thật tổng số đảng viên cộng sản trên thế giới hiện nay chỉ có hơn 20 triệu người, tức là chưa đầy một phần mười số người ký tên. Hơn nữa, Công giáo các nước cũng hằng hái ủng hộ phong trào này. Thí dụ: Vừa rồi (14-5), các nhà thờ ở Anh đã gửi thư cho Liên hợp quốc tỏ ý chí ủng hộ hòa bình, và kịch liệt phản đối vũ trang Tây Đức. Công giáo tiến bộ và đại hội học sinh của phong trào Cộng hòa bình dân (Công giáo) ở Pháp kịch liệt phản đối chiến tranh ở Việt Nam.

Tục ngữ ta nói: "Vỏ quýt dày (phe đế quốc) thì có móng tay nhọn (phe dân chủ hòa bình)".



## NƯỚC TA VỚI HIỆN TÌNH THẾ GIỚI

Một bên là Mỹ và Anh giúp thực dân Pháp xâm lược nước ta, giúp bọn bù nhìn phản quốc chia rẽ nhân dân ta.

Một bên, phe dân chủ ủng hộ cuộc kháng chiến của ta, Đại hội hòa bình thế giới đòi Pháp chấm dứt chiến tranh phi nghĩa ở nước ta; nhân dân Pháp hăng hái đấu tranh đòi quân đội thực dân phải rút khỏi nước ta.

Ngoài các lý do khác, đó là những lý do giản đơn, gần gũi khiến cho nhân dân ta phải hăng hái ủng hộ phong trào hòa bình thế giới.

Ta ủng hộ hòa bình thế giới bằng cách gì?

Bằng cách làm cho lũ đế quốc gây chiến yếu đi tức là bằng cách ra sức *kháng chiến để tiêu diệt thực dân Pháp, và đánh đổ bọn can thiệp Mỹ.*

Bằng cách ra sức *đẩy mạnh thi đua ái quốc.* Mỗi binh sĩ tiêu diệt thêm một tên địch, mỗi công nhân sản xuất thêm một viên đạn, mỗi nông dân sản xuất thêm một cân thóc, mỗi trí thức có thêm một phát minh, một sáng tác, đều là thêm một đòn nặng vào đầu thực dân. Mỗi cán bộ thực hành đúng tài chính thống nhất, đúng chính sách biên chế, đúng cần kiệm liêm chính, tức là làm kháng chiến tiến mau thêm một bước, thắng lợi đến sớm thêm một ngày.

Như thế tức là nhân dân ta ủng hộ hòa bình thế giới một cách thiết thực.

\*

\*      \*

Vì gây ra Chiến tranh thế giới thứ hai, mà phát xít cũ bị tiêu diệt.

Nếu bọn phát xít mới liều mạng gây Chiến tranh thế giới thứ ba thì chúng cũng sẽ bị tiêu diệt như bọn phát xít Đức - Ý - Nhật cũ.

Trước đây 80 năm, Mác đã dự đoán: Đồng minh của các tầng lớp lao động các nước sẽ tiêu diệt chiến tranh.

Cách đây ba tháng, Thống chế Xtalin nói:

"Cuộc đấu tranh giữa lực lượng gây chiến và lực lượng hòa bình có thể kết liễu bằng sự củng cố và duy trì hòa bình, nếu nhân dân các nước tự mình đảm đang lấy sự nghiệp duy trì và bảo vệ hòa bình đến cùng...".

Mác và Xtalin không nói sai.

Nguy cơ chiến tranh thế giới tuy to, nhưng chúng ta cố gắng, nhân dân toàn thế giới cố gắng, thì lực lượng gây chiến phe Mỹ sẽ thua, lực lượng dân chủ hòa bình phe ta chắc thắng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 10, ngày 27-5-1951, tr.3, 4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.85-90.

## ĐẠO ĐỨC CỦA MỸ

Chúa Giêsu dạy: Đạo đức là bác ái.

Phật Thích Ca dạy: Đạo đức là từ bi.

Khổng Tử dạy: Đạo đức là nhân nghĩa.

Còn đế quốc Mỹ thì: *Đạo đức là giết người.*

Nếu ai tưởng tôi nói vu cho Mỹ, thì xin nghe những lời của vài lãnh tụ Mỹ sau đây:

Tổng tham mưu trưởng Mỹ nói: Tính đến 18-5, quân đội Mỹ ở Triều Tiên chết và bị thương hơn 142.000 tên.

Nghe vậy, cựu Tổng thống Mỹ tên là Táp nói: "Nên dùng lính ngoại quốc đi đánh, dù tổn kém một chút cũng còn rẻ hơn dùng lính Mỹ, và người Mỹ đỡ phải chết" (20-5-51).

Tướng Mặt Ấc-tê<sup>1</sup> nói: "Một viên đạn may ra chỉ giết một người Trung Quốc, một băng súng máy giết được 10 người, một quả bom giết 100 người, một bom nguyên tử giết vài ngàn người thôi. Nếu phá hoại cơ quan lương thực, thì có thể làm cho 50 triệu người chết đói trong một lúc". Vì vậy, hẳn đề nghị bao vây kinh tế Trung Quốc.

Tên Kinhxlây (Kingsley) nhận rằng: Từ ngày Mỹ đổ bộ đến nay, hơn 3 triệu người Triều Tiên tan nhà nát cửa, và hơn 1 triệu người chết vì bom đạn.

---

1. Túc Mác Ácơ (Mac Arthur) (BT).

Để gây chiến tranh thế giới đặng phát triển "đạo đức" ấy, chỉ trong 6 tháng năm ngoái, Mỹ đã giúp cho bè lũ tay sai 350.000 tấn bom đạn.

Đó, bà con thấy chưa?

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 12, ngày 14-6-1951, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr. 95-96.

## LIÊN XÔ VĨ ĐẠI

Mười năm trước đây, hôm 22-6-1941, phát xít Đức bất thành linh ào ạt tiến công Liên Xô.

Sau khi đánh bại Pháp và làm chúa phần lớn lục địa châu Âu, Đức phát xít dốc hầu hết sức người và sức của đánh Liên Xô. Trên mặt trận dài 1.500 cây số, Đức dùng đến 257 sư đoàn. Có những nơi, trong một cây số, Đức dùng gần 150 xe tăng và 200 súng lớn.

Song, "vỏ quýt dày, có móng tay nhọn". Quân và dân Liên Xô kháng chiến cực kỳ dũng cảm, với một tinh thần quyết thắng, Mạc Tư Khoa, Leningrát, Xtalingrát, v.v., là những gương chói sáng đến muôn thu và khắp thế giới tinh thần kháng chiến vĩ đại của Liên Xô.

*Leningrát* bị vây chặt từ mùa Thu 1941. Suốt ngày đêm, máy bay và súng lớn địch bắn phá không ngừng. Nhà cửa tan tành. Nhân dân đói, rét, chết. Nhưng càng gian khổ, chí khí của quân và dân càng hăng. Kết quả là mùa Xuân 1944, Leningrát được giải phóng. Ngoại ô Leningrát trở thành một bãi tha ma chôn vùi lũ Đức xâm lăng.

*Mạc Tư Khoa* bị 51 sư đoàn Đức bao vây. Toàn dân Mạc Tư Khoa, gái trai già trẻ, đều tham gia việc giữ thành chống giặc. 12 vạn thanh niên nam nữ vào đội tự vệ thành, cùng Hồng quân đánh giặc. Ngày 2-10-1941, Hítler tuyên bố đến 7-11 (ngày kỷ niệm

Cách mạng Tháng Mười), hẳn sẽ duyệt binh trong Mạc Tư Khoa. Song đến ngày ấy, Hitle và quân đội Đức bị đánh lui, và quân dân Mạc Tư Khoa thắng trận, biểu tình trước Thống chế Xtalin.

Đêm lẫn ngày, 1.500 súng lớn và hàng trăm máy bay Đức giội bom đạn vào Xtalingrát. Thành bị đào sâu hóa ra hào. Hào bị lấp cao hóa ra thành. Sau khi giải phóng, tính lại ở đó, Hồng quân đã hy sinh 46.700 người. Quân địch chết 147.200 tên, bị bắt 110.000 tên, trong đó có cả viên tư lệnh Đức là Thống chế Phôn Pôluyt (Von Paulus) và 26 tướng Đức khác. Con số ấy đủ tỏ cuộc chiến đấu gay go thế nào, và quân dân Liên Xô anh dũng thế nào.

Trong cuộc chiến tranh chống phát xít Đức, du kích Liên Xô đã giữ một địa vị vẻ vang và đã làm tròn nhiệm vụ của họ: Luôn luôn làm cho địch ăn không ngon, ngủ không yên, luôn luôn quấy rối chúng, tiêu diệt chúng, phá hoại chúng. Ngoài những anh hùng du kích như Kóppác (Kovpak), Phêđêrốp (Féderov), v.v., có những nữ anh hùng như Dôia (Zoia), thiếu nhi anh hùng như Sêkalin (Chékaline), mà quân địch nghe tên đã rùng mình, nhân dân cả nước đều khen ngợi. Ở hậu phương, với phong trào thi đua, công nhân và nông dân đã hăng hái tăng gia sản xuất, cung cấp đầy đủ vũ khí, và lương thực cho bộ đội. Ngoài công lương, công trái, nông dân còn quyên giúp bộ đội hơn 20.000 triệu đồng rúp và nhiều quà khác. Trong phong trào thi đua và quyên giúp, thường thường phụ nữ và thanh niên là người xung phong.

Những người lao động trí óc thi đua phát triển khoa học để phụng sự kháng chiến. Ngành thuốc thì có những chiến sĩ như ông Buốcđencô (Bourdenko), công nghiệp như ông Bácđin (Bardine), nông nghiệp như ông Lítxencô (Lyssenko), văn nghệ như ông Erenbua (Erhenbourg), v.v..

Sau 4 năm kháng chiến anh dũng, ngày 2-5-1944, Hồng quân chiếm Béclanh, Thủ đô nước Đức. Thế là Liên Xô hoàn toàn thắng lợi.

Năm 1918 - 1920, khi cách mạng mới thành công, Liên Xô đã đánh thắng quân đội 14 đế quốc liên kết với lũ Nga gian. Nhờ hơn 20 năm xây dựng, Liên Xô lại toàn thắng trong cuộc chiến tranh to nhất và khủng khiếp nhất của lịch sử loài người từ trước tới nay.

Liên Xô đạt được thắng lợi ấy là vì:

1- Chế độ chính trị, quân sự, kinh tế, xã hội của Liên Xô rất vững chắc.

2- Quân và dân Liên Xô rất kiên quyết dũng cảm, rất đoàn kết, nhất trí.

3- Sự lãnh đạo của Thống chế Xtalin và Đảng Cộng sản Liên Xô rất sáng suốt.

4- Nhân dân lao động toàn thế giới nhiệt liệt đồng tình với Liên Xô.

Ngay sau cuộc kháng chiến, Liên Xô bắt đầu kế hoạch 5 năm lần thứ 4 mà hiện nay, đã hoàn thành vượt mức. Lực lượng và uy tín của Liên Xô ngày càng to lớn, làm cho phe dân chủ hòa bình thế giới ngày càng mạnh thêm.

Sáu năm trước, phe phát xít Đức đã bị tiêu diệt. Ngày nay, nếu phe phát xít Mỹ lăm le mở Chiến tranh thế giới thứ ba để xâm phạm Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, diễn lại ngày 22-6, thì Liên Xô và phe dân chủ nhất định sẽ có lại ngày 2-5.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 13, ngày 21-6-1951, tr.1, 4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr. 99-101.

## EM BÉ TRIỀU TIÊN

Nhân dân nước Hung gửi thuốc tặng quân và dân Triều Tiên.

Các đồng chí tài xế Trung Quốc và Triều Tiên chở thuốc đi. Xe đi đến một địa phương. Mấy hôm trước, địa phương này bị máy bay Mỹ tàn phá. Anh đội trưởng đi khắp làng chỉ gặp một em bé sống sót và đói gần chết. Anh liền bế em bé về chỗ xe đỗ, cho em ăn uống, em khoẻ lại ngay.

Vừa lúc đó, máy bay Mỹ đến. Anh đội trưởng ra lệnh: "Chết cũng phải cứu lấy thuốc!". Các đồng chí tài xế không quản bom đạn, đều xung phong mang giấu những hòm thuốc vào hầm hố.

Máy bay Mỹ đi rồi, anh em xem lại, thì thấy *em bé đang hai tay nằm che lấy hai hòm thuốc*, lưng em bị 5 viên đạn xuyên qua, máu chảy lai láng. Em bé đã hy sinh để cứu hai hòm thuốc.

Thuốc của nhân dân nước Hung.

Công của chiến sĩ Trung Quốc.

Máu của em bé Triều Tiên.

Ba thứ ấy hòa lẫn, thành một tấm gương  *tinh thần yêu nước kết hợp với tinh thần quốc tế*.

Em bé Triều Tiên thật là anh hùng.

Em bé Việt Nam, các cháu Bác Hồ, cũng nhiều em anh hùng.



Trẻ con anh hùng chứng tỏ cả dân tộc anh hùng. Với chí khí anh hùng do lòng yêu nước và tinh thần quốc tế hun đúc, nhất định đánh tan được bọn đế quốc tham tàn.

Kháng chiến Triều Tiên nhất định thắng lợi. Kháng chiến Việt Nam nhất định thắng lợi. Vì hai dân tộc đều anh hùng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 13, ngày 21-6-1951, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.97-98.

## PHÒNG GIAN TRỪ GIAN

Vì đế quốc Mỹ và Tưởng Giới Thạch tung ra nhiều mật thám, nên hiện nay ở Trung Quốc có phong trào *phòng gian trừ gian* rất sôi nổi.

Đó là một phong trào quần chúng, toàn thể nhân dân tham gia. Từ thành thị đến thôn quê, nhân dân tự động tổ chức những ủy ban phòng gian trừ gian. Hàng triệu lỗ tai, con mắt của nhân dân chẳng thành những bức "thiên la địa võng", nên lũ mật thám không sao thoát được. Có những em bé, những cụ già, những phụ nữ đã nổi tiếng *anh hùng phòng gian trừ gian*, vì đã giúp công an tóm được những tên mật thám đầu sỏ.

Có người đã phát giác lũ mật thám, dù chúng là bà con của họ. Như thế là rất đúng, vì lũ mật thám đã có hại cho *nước*, tức là hại cho *làng*, hại cho *nhà*. Chúng đã phản quốc, thì chúng còn kể gì đến bà con dòng họ.

Có kết quả ấy, là nhờ *công an theo đúng đường lối nhân dân, biết dựa vào sức nhân dân, tổ chức và giáo dục nhân dân, làm cho mọi người hiểu rõ phòng gian là nhiệm vụ chung của công dân, là một công việc ái quốc*.

Ngày nay ở Việt Nam ta, giặc Pháp gần đến chỗ chết, nên chúng tung nhiều mật thám ra, hòng phá hoại ta. Nhân dân ta và công an ta cần học kinh nghiệm Trung Quốc để ngăn ngừa và tiêu diệt bọn mật thám phản quốc.

Phòng gian phải đi đôi với *giữ bí mật*. Đó là hai việc quan trọng cho công cuộc kháng chiến.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 14,  
ngày 28-6-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.53.

## THI ĐUA ÁI QUỐC, HIỆN TẠI VÀ TƯƠNG LAI VẺ VANG CỦA NƯỚC TA

Thi đua ái quốc nhằm ba mục đích chính: diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm. Tức là làm cho nhân dân no, ấm, biết chữ, làm cho Tổ quốc độc lập, tự do.

Muốn đạt mục đích ấy, người người phải thi đua, ngành ngành phải thi đua. Ai làm việc gì, nghề gì cũng thi đua làm cho nhanh, cho tốt, cho nhiều. Chiến sĩ thì thi đua diệt giặc lập công, đồng bào thì thi đua tăng gia sản xuất.

Sau một thời kỳ tìm tòi và chuẩn bị, và mặc dầu gặp nhiều khó khăn, thi đua ái quốc của ta đã có kết quả đầu tiên. Kết quả tuy còn nhỏ, nhưng nó như con én báo hiệu mùa Xuân. Nó là cái đà cho kết quả to lớn sau này.

Về *bộ đội*, thi đua đã đem lại những trận thắng lợi ở Biên giới, ở Trung du, ở Bình Trị Thiên, ở Liên khu III, v.v..

Về *nông nghiệp*, thi đua đã làm cho đồng bào ta tránh khỏi nạn đói. Ta đã có những chiến sĩ nông nghiệp kiểu mẫu.

Về *công nghiệp*, thì trong đợt thi đua để chúc thọ Hồ Chủ tịch, mừng Mặt trận Liên - Việt và Đảng Lao động Việt Nam (đợt đầu của phong trào thi đua sản xuất, lập công, đề cao chiến sĩ), anh chị em công nhân đã đạt được nhiều thành tích. Những thành tích đó, xem qua có vẻ khô khan, nhưng xem

kỹ thì rất thú vị. Như một cái vườn mênh mông, tươi tốt, mới có một vài nụ hoa chớm nở, song chắc rồi đây vườn sẽ khai hoa kết quả đầy cả góc trời.

Trong 19 xí nghiệp, năng suất chung đã tăng từ 11,35% đến 80%. Riêng từng ban, thì có ban tăng đến 260%. Tính từng người, thì có người tăng đến 290%.

Theo lời anh chị em công nhân, sở dĩ được như vậy là:

- Nhờ có kế hoạch thiết thực và có kiểm điểm hằng ngày, phê bình và bổ khuyết kịp thời.

- Vì cố gắng, biết xếp đặt công việc ngăn nắp, chịu khó tìm tòi, có sáng kiến.

Những điều đó, cố gắng làm thì được, chứ đâu phải như chuyện "đội đá vá trời". Dưới đây, xin kể vài thí dụ:

Anh Nguyễn Khắc Chinh, biết xếp lại nôi hơi, công việc đã dễ dàng hơn, mỗi ngày lại *tiết kiệm được 200 cân than*.

Anh Hồ Bá Cương, dùng cào sắt thay cào gỗ, mỗi ngày tiết kiệm được 15 cân vôi.

Anh Đỗ Văn Trị, thợ rèn, biết cách sắp đặt, *công việc cả ban khi trước phải làm 32 giờ, nay chỉ cần 12 giờ*.

Chị Hạnh, thợ giấy, biết hợp lý hóa việc xeo giấy, *trước kia 5 động tác, nay chỉ cần 3*, trước kia một ngày được 700 tờ, nay được 1.594 tờ.

Xưởng dệt Độc Lập, ban mắc, *trước kia một ngày được 216 thước, nay được 318 thước*.

Ban cắt xưởng quân nhu, nhờ tính toán kỹ lưỡng, *dôi được bốn phần trăm vải cho bộ đội*.

Nói tóm lại: Vì sự cố gắng của các nam nữ chiến sĩ lao động, mà tiết kiệm được vật liệu, tiết kiệm được thời giờ, đỡ được khó nhọc, đồng thời sản xuất được nhiều lương thực, nhiều súng ống, nhiều

*vải, nhiều giấy* cho bộ đội và nhân dân. Đó chẳng phải là hiện tại và tương lai tốt đẹp ư?

Nếu mọi người đều cố gắng thi đua, thì công việc tiêu diệt giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm sẽ mau đến ngày hoàn toàn thắng lợi.

Trong phong trào thi đua này, anh em *công chức, giáo viên, học sinh* các nơi như Phú Thọ, Thái Nguyên, Bắc Kạn, v.v., đều hăng hái tham gia việc sửa đường, đào kênh và đã có thành tích khá. Thế là *trí thức lao động hóa*. Đó là một điều đáng khen ngợi và nên khuyến khích cho phát triển thêm.

Trong thành công, ta vẫn thấy còn *khuyết điểm*. Những khuyết điểm chính là:

Hướng dẫn thiếu thống nhất.

Chương trình còn nhiều nơi chưa sát.

Kế hoạch thiếu chu đáo, tỉ mỉ.

Biết làm nhanh, nhưng chưa biết làm tốt.

Thi đua nơi thì thiếu bền bỉ, nơi thì làm quá sức, nơi thì chưa tự động.

Đó là vì *tư tưởng thi đua* chưa thấm nhuần, thiếu suốt mọi người, vì cán bộ giải thích kém.

Chúng ta phải sửa chữa ngay những khuyết điểm ấy, để đẩy phong trào thi đua lên cao hơn nữa, rộng khắp hơn nữa, và đạt những kết quả to lớn và tốt đẹp hơn nữa.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 15, ngày 5-7-1951, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.108-110.

## DÂN CHỦ CŨ DÂN CHỦ MỚI

Dân chủ mới là dân chủ cho *toàn dân*, trừ bọn phản quốc ra ngoài. Dân chủ cũ là của *số ít* nhóm thống trị. Cuộc tổng tuyển cử ở Pháp vừa rồi là một thí dụ rõ rệt.

Vì luật tuyển cử gian lận của bọn thống trị, mà Đảng Cộng sản với hơn 5 triệu phiếu, chỉ được 104 đại biểu Quốc hội.

Đảng Đờ Gôn với hơn 4 triệu phiếu mà được 117 đại biểu.

Phong trào cộng hòa bình dân với hơn 2 triệu phiếu mà được 86 đại biểu.

Thế là nhiều phiếu mà được ít đại biểu, ít phiếu lại được nhiều đại biểu.

Phong trào cộng hòa bình dân có hơn 2 triệu phiếu mà được 86 đại biểu (1 triệu phiếu được 40 đại biểu) thì đáng lẽ Đảng Cộng sản phải được 200 đại biểu, thế mà chỉ được 104. Nghĩa là 3 triệu cử tri tán thành cộng sản đã bị mất quyền cử 100 đại biểu Quốc hội của mình.

*Dân chủ cũ* là một thủ đoạn ích kỷ của bọn phản động. Tuyển cử như thế, việc khác cũng như thế. Ở Pháp như thế, ở các nước tư bản khác cũng như thế.

C.B.

## PHÊ BÌNH

Bài trước nói về tự phê bình. Bài này nói về phê bình. Vì chúng ta phải "*Tiên trách kỷ, hậu trách nhân*".

"Thuốc đắng thì dã tật, nói thật thì được việc". Nói thật tức là phê bình.

Khuyết điểm cũng như một chứng bệnh. Phê bình là thuốc để chữa các bệnh khuyết điểm. Thí dụ: Tôi có vết nhọt ở trán, tự tôi không trông thấy. Đồng chí bảo cho tôi biết. Thế là đồng chí *phê bình* tôi. Mục đích của đồng chí là muốn cho mặt tôi sạch sẽ, chứ không phải để mỉa mai tôi. Vì vậy đồng chí phải nói cho rõ ràng, thiết thực: Vết nhọt to hay nhỏ? Nó ở phía nào? v.v.. Và khi nói, nên có thái độ đúng mực. "Lời nói không mất tiền mua, lựa lời mà nói cho vừa tai nhau". Về phần tôi, khi đã biết có vết nhọt thì phải lo rửa sạch.

Nếu đồng chí đã bảo, mà tôi không vui lòng rửa sạch, (thậm chí còn oán trách đồng chí), tức là tôi cố ý mang vết nhọt suốt đời. Hai điều ấy đều vô lý.

Ý nghĩa *phê bình*, giản đơn là như vậy.

Chúng ta vì dân, vì nước mà làm cách mạng. Muốn cách mạng thành công, ắt phải đoàn kết và tiến bộ. Muốn đoàn kết càng chặt chẽ, tiến bộ càng mau chóng, thì mọi người phải sửa



chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm. Mà muốn được như thế thì không có *cách gì hơn là thật thà tự phê bình và phê bình*.

Mục đích phê bình là cốt lợi cho công việc chung.

*Nguyên tắc* phê bình là phải nhằm vào *tư tưởng và công tác*. Tư tưởng không đúng đắn thì công tác ắt sai lầm. Thí dụ: Vì thiếu quan điểm quần chúng (tư tưởng), nên trong công tác mắc bệnh mệnh lệnh, quan liêu.

Phê bình là cốt giúp nhau sửa chữa khuyết điểm, cho nên *thái độ* của người phê bình phải thành khẩn, nghiêm trang, đúng mực. Phải vạch rõ vì sao có khuyết điểm ấy, nó sẽ có kết quả xấu thế nào, dùng phương pháp gì để sửa chữa. *Thuốc phải nhằm đúng bệnh*. Tuyệt đối không nên có ý mỉa mai, bới móc, báo thù. Không nên phê bình lấy lệ. Càng không nên "trước mặt không nói, xoi mói sau lưng".

Phê bình là *quyền lợi* và *nhiệm vụ* của mọi người, là thực hành *dân chủ*. Cấp dưới có quyền phê bình cấp trên. Nhân dân có quyền phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, Đảng và các đoàn thể. Mọi người có quyền phê bình nhau để cùng nhau tiến bộ.

Không phê bình tức là bỏ mất một quyền dân chủ của mình. Song phê bình phải đường hoàng, chính đáng, quyết không nên "thầm thì thầm thọt", viết thư giấu tên, như một vài cán bộ ở T.N. đã làm.

Đảng viên và cán bộ, Đảng, các đoàn thể nhân dân và chính quyền cần phải *hoan nghênh* và *khuyến khích* nhân dân phê bình. Nếu phê bình sai, thì phải giải thích. Phê bình đúng, thì phải *công khai* thừa nhận và sửa chữa.

Đim phê bình hoặc phớt phê bình là khinh rẻ ý kiến nhân dân, là trái với dân chủ, và rất có hại, cũng như có bệnh mà từ chối uống thuốc.

Phê bình và tự phê bình là công việc *thường xuyên*. Ngừng phê bình và tự phê bình tức là ngừng tiến bộ, tức là thoái bộ.

Người ta luôn luôn cần không khí để sống. Người cách mạng và đoàn thể cách mạng cần phê bình và tự phê bình thiết tha như người ta cần không khí.

Cách mạng sớm dĩ phát triển mãi, tiến bộ mãi, càng gặp nhiều gian khổ càng mạnh mẽ thêm, là nhờ có phê bình và tự phê bình. Cho nên toàn thể đảng viên và cán bộ cần làm gương mẫu thật thà phê bình và tự phê bình để tự giáo dục mình và giáo dục nhân dân, để làm tròn sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 16, ngày 12-7-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.113-115.

## DÂN MỸ CHỐNG CHIẾN TRANH

Đế quốc Mỹ ra sức gây chiến.

Song nhân dân Mỹ thì muốn hòa bình. Vài thí dụ:

Các đại biểu Quốc hội Mỹ như các ông Cáppha (Capehart), Pho (Ford), Thai (Thyé), Đugla (Douglas), v.v., tuyên bố rằng 9 phần 10 cử tri ở các tỉnh đều chống chiến tranh xâm lược Triều Tiên.

Báo *Tập tin tức* Mỹ điều tra ý kiến của dân, kết quả thấy 9 phần 10 đòi rút quân Mỹ ra khỏi Triều Tiên.

Báo *Công nhân* Mỹ đăng nhiều thư của bạn đọc. Một phụ nữ viết:

"Nếu để cho lũ tướng tá tếu kia tự đi đánh, thì chiến tranh sẽ không kéo dài, mà con em chúng ta sẽ được ở nhà..."

Một phụ nữ khác viết: "Ai bảo chúng ta đi đánh nửa thế giới này để bảo vệ nửa thế giới kia? Mà nửa thế giới kia có nhờ, có muốn ta bảo vệ đâu? Đó chỉ là cố ý đưa con em chúng ta đi chết đó thôi".

Một bà viết thư cho Tổng thống Mỹ:

"Ông nói rằng nhân dân ủng hộ chính sách chiến tranh của ông... Tôi đã nói chuyện với nhiều hạng người, song không một ai tán thành chiến tranh ở Triều Tiên cả. Thưa ông, chúng tôi, dân thành phố cũng như dân thôn quê, đều muốn hòa bình ngay".

Ý dân là ý trời. Để quốc Mỹ làm trái ý dân, ý trời, cho nên chúng sẽ thất bại.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 17, ngày 19-7-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.119.

## THỰC HÀNH SINH RA HIỂU BIẾT HIỂU BIẾT TIẾN LÊN LÝ LUẬN LÝ LUẬN LÃNH ĐẠO THỰC HÀNH

Tháng 7-1937, đồng chí Mao Trạch Đông viết tập *Thực tiễn luận*, bàn về *lý luận và thực hành, biết và làm*.

Sau đây là tóm tắt nội dung tập *Thực tiễn luận*, nói theo cách Việt Nam cho dễ hiểu.

Có một số đồng chí không chịu nghiên cứu *kinh nghiệm* thực tế của cách mạng Việt Nam. Họ không hiểu rằng: Chủ nghĩa Mác - Lênin là kim chỉ nam cho hành động, chứ không phải là kinh thánh. Vì vậy, họ chỉ học thuộc ít câu của Mác - Lênin, để lòe người ta.

Lại có một số đồng chí khác chỉ bo bo giữ lấy những kinh nghiệm lẻ tẻ. Họ không hiểu rằng *lý luận* rất quan trọng cho sự thực hành cách mạng. Vì vậy, họ cứ cầm đầu nhắm mắt mà làm, không hiểu rõ toàn cuộc của cách mạng.

Hai khuynh hướng ấy đều sai lầm. Sai lầm nhất là khuynh hướng *giáo điều*, vì nó mượn những lời của Mác, Lênin, để làm cho người ta lầm lẫn.

Chủ nghĩa Mác chỉ rằng: Hoạt động sản xuất là nền tảng của *thực hành*, nó quyết định tất cả các hoạt động khác.

Do sự sản xuất *vật chất* mà người ta hiểu biết dần dần *các hiện tượng, các tính chất, các quy luật và mối quan hệ* giữa người với giới tự nhiên. Lại do hoạt động sản xuất mà dần dần hiểu rõ *mối quan hệ giữa người này với người khác*.

Đời xưa, khi chưa có *giai cấp*, thì mỗi người lấy tư cách một phần tử trong xã hội mà góp sức với những người khác, gây thành một thứ *quan hệ sản xuất* để giải quyết vấn đề sinh hoạt của loài người.

Khi xã hội đã có *giai cấp*, thì các *giai cấp* ấy lại gây thành một thứ *quan hệ sản xuất* khác để giải quyết vấn đề sinh hoạt của loài người.

Hoạt động sản xuất là nguồn gốc của sự phát triển *hiểu biết* của loài người.

Ngoài hoạt động sản xuất, sự thực hành của người ta còn có: *giai cấp đấu tranh, sinh hoạt chính trị, hoạt động khoa học và nghệ thuật, v.v..* Tóm lại, tất cả mọi ngành hoạt động trong xã hội đều do *người của xã hội tham gia*. Vì vậy, ngoài sinh hoạt vật chất, người ta còn do sinh hoạt chính trị, văn hóa (đính đáng khăng khít với sinh hoạt vật chất) mà hiểu biết các thứ *quan hệ giữa người với người*.

*Giai cấp đấu tranh* ảnh hưởng rất sâu sắc đến sự hiểu biết của người. Trong xã hội có *giai cấp*, mỗi người đều sinh hoạt trong một *giai cấp* nhất định, và các thứ tư tưởng đều có tính chất *giai cấp*.

Hoạt động sản xuất của xã hội phát triển từng bước, từ thấp đến cao. Vì vậy, sự hiểu biết của người ta (về giới tự nhiên, cũng như về xã hội) cũng phát triển từng bước, từ thấp đến cao, từ cạn đến sâu, từ một mặt đến toàn diện.

Trước kia, người ta chỉ hiểu một mặt của *lịch sử*. Đó là vì *giai cấp bóc lột thường hay làm sai lịch sử của xã hội*. Lại vì sản

xuất hầy còn trong khuôn khổ nhỏ hẹp, nên nó hạn chế tầm con mắt người ta. Chỉ đến khi có công nghiệp to, sản xuất lớn, có giai cấp vô sản, sự hiểu biết lịch sử mới phát triển đến toàn diện, sự hiểu biết xã hội mới thành một *khoa học*. Đó là duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác.

Chỉ có thực hành mới là mục thước đúng nhất cho sự *hiểu biết* của người về thế giới. Chỉ do quá trình thực hành (quá trình sản xuất vật chất, giai cấp đấu tranh, khoa học thực nghiệm), người ta mới đạt được *kết quả* đã dự tính trong tư tưởng, và lúc đó sự hiểu biết mới được chứng thực. Muốn như thế, tư tưởng nhất định phải *hợp với quy luật khách quan*. Không hợp thì trong lúc thực hành sẽ bị thất bại. Trải qua thất bại, người ta học được kinh nghiệm, để sửa đổi tư tưởng cho hợp quy luật khách quan, rồi đổi thất bại ra thành công. "Đứt tay, hay thuốc" là như vậy.

*Duy vật biện chứng* đã đặt *thực hành* lên trên hết. Sự hiểu biết không thể rời thực hành. Lênin nói rằng: "Thực hành cao hơn sự hiểu biết (lý luận), vì nó đã có tính chất phổ biến, lại có tính chất thực tế cụ thể".

Duy vật biện chứng của Mác có hai đặc điểm:

Một là tính chất *giai cấp*, nói rõ duy vật biện chứng là để phụng sự giai cấp vô sản.

Hai là tính chất *thực hành*. Nói rõ thực hành là nền tảng của lý luận và lý luận lại phụng sự thực hành. Chỉ có thực hành mới là tiêu chuẩn của *sự thật*.

Quan điểm thực hành là quan điểm chính của duy vật biện chứng.

*Thế nào là thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết trở lại phụng sự thực hành?*

Trong quá trình thực hành, ban đầu người ta chỉ thấy *hiện*

*tượng* và thấy mối quan hệ bên ngoài của mỗi việc. Thí dụ: Có người đến thăm vùng tự do. Mấy hôm đầu, họ thấy núi sông, đường sá, nhà cửa. Họ gặp các hạng người. Họ xem các tài liệu. Họ dự các cuộc mít tinh. Họ nghe người này nói chuyện này, người khác nói chuyện khác. Họ thấy *hiện tượng và quan hệ bên ngoài* của vùng tự do. Đó là *giai đoạn cảm giác và ấn tượng của sự hiểu biết*. Trong giai đoạn thứ nhất ấy, họ chưa có một khái niệm sâu sắc, chưa có một *kết luận* hợp với lý luận.

Nếu họ cứ tiếp tục thực hành xem xét, ấn tượng và cảm giác của họ lặp đi lặp lại nhiều lần, thì trong quá trình hiểu biết của họ có một sự *đột biến*, do đó họ có một khái niệm. Khái niệm không phải là hiện tượng lẻ tẻ, là quan hệ bên ngoài nữa. Khái niệm là đã nắm được *cái bản chất, cái toàn diện, và quan hệ bên trong* của mọi việc.

Cứ như thế mà tiến mãi, dùng cách xem xét và phán đoán, thì sẽ tìm được một *kết luận hợp với lý luận*. "Đi mãi thì đến, tìm mãi thì gặp" là thế. Đó là giai đoạn thứ hai.

Khi đã có đủ các tài liệu, đã suy xét, họ sẽ phán đoán rằng: Chính sách toàn dân đoàn kết, trường kỳ kháng chiến là đúng. Nếu họ thật thà muốn đoàn kết cứu nước, thì họ sẽ tiến lên một bước nữa mà kết luận rằng: Mặt trận dân tộc thống nhất mạnh mẽ thì trường kỳ kháng chiến nhất định thành công.

Giai đoạn *khái niệm, phán đoán và lý luận* là giai đoạn hiểu biết bằng *lý trí*. Nó rất quan trọng trong quá trình hiểu biết.

Từ cảm giác tiến đến tư tưởng, đến sự hiểu biết những mâu thuẫn nội bộ của mọi sự vật, hiểu biết quy luật của nó, hiểu biết quan hệ bên trong của quá trình này với quá trình kia, nghĩa là hiểu biết tiến dần thành lý luận, đó là nhiệm vụ của hiểu biết.

Trước kia, chưa ai biết rõ rằng lý luận duy vật biện chứng,



lý luận hiểu biết, dựa vào thực hành, từ thấp tiến đến cao. Đến Mác mới giải quyết được vấn đề ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin nêu rõ *hai đặc điểm* của hai giai đoạn trong quá trình hiểu biết. Đặc điểm trong giai đoạn thấp là *cảm giác*. Đặc điểm trong giai đoạn cao là *lý luận*. Hai giai đoạn ấy tuy khác nhau, nhưng không tách rời nhau. Nó thống nhất trên nền tảng thực hành.

Cái gì ta mới cảm giác, ta vẫn chưa hiểu biết nó một cách sâu sắc: Chỉ khi nào ta hiểu biết nó, ta mới cảm giác nó một cách sâu sắc. Cảm giác chỉ giải quyết vấn đề hiện tượng. Lý luận mới giải quyết vấn đề bản chất. Nếu không thực hành thì không thể nào giải quyết được những vấn đề thiết thực ấy. Muốn hiểu biết việc gì, phải thiết thực tiếp xúc với việc ấy. Trong xã hội phong kiến, không thể nào hiểu biết được quy luật tư bản, vì hồi đó chưa có tư bản. Lý luận Mác chỉ có thể sinh ra trong xã hội tư bản. Mác lại không thể đoán trước một cách đầy đủ quy luật của chủ nghĩa đế quốc, vì hồi đó chủ nghĩa tư bản chưa đến giai đoạn đế quốc. Chỉ có Lênin và Xtalin mới vạch rõ được quy luật của chủ nghĩa đế quốc. Chẳng những vì Lênin và Xtalin có thiên tài, mà trước hết là vì hai ông đã thực hành việc lãnh đạo giai cấp đấu tranh và thực nghiệm khoa học. Nếu không thực hành thì dù tài giỏi mấy cũng không thành công được.

Muốn hiểu biết một việc gì, một vật gì, thì phải tham gia vào cuộc đấu tranh và biến đổi của việc ấy, vật ấy. Có như thế mới thấy được *hiện tượng* của nó, và tiến tới hiểu biết *bản chất* của nó. Đó là con đường thực tế, ai muốn hiểu biết cũng phải trải qua.

Có người chỉ nghe lỏm, chỉ biết đôi chút mà đã vênh váo, tự cho mình là hiểu biết nhất trong thiên hạ. Thế là dại. Hiểu biết là một vấn đề khoa học, không có gì đáng kiêu ngạo. Trái lại, càng hiểu biết, thì càng phải khiêm tốn.

Muốn biết mùi quả cam, phải bổ quả cam mà nếm. Muốn biết tính chất quả cam thế nào thì phải dùng vật lý học và hóa học mà xét, rồi mới có thể thay đổi tính chất của quả cam. Muốn hiểu biết lý luận và phương pháp cách mạng, phải thực hành tham gia cách mạng.

Tất cả mọi hiểu biết, đều do *kinh nghiệm trực tiếp* hoặc *kinh nghiệm gián tiếp* mà có. Kinh nghiệm gián tiếp là kinh nghiệm người xưa để lại và kinh nghiệm các nước ngoài. Nếu những hiểu biết, những kinh nghiệm ấy hợp với điều kiện khách quan thì nó đúng và có thể tin. Nếu không, thì không thể tin. Vì vậy, sự hiểu biết của mỗi người có hai bộ phận: kinh nghiệm trực tiếp và kinh nghiệm gián tiếp. Và kinh nghiệm gián tiếp của ta tức là kinh nghiệm trực tiếp của người. Cho nên, nói chung, sự hiểu biết nào cũng không thể tách rời kinh nghiệm trực tiếp. "Không vào hang, không bắt được cọp". Câu tục ngữ ấy là một sự thật cho thực hành, cũng là một sự thật cho hiểu biết. *Không thực hành thì nhất định không thể hiểu biết.*

Do thực hành mà hiểu biết, là hiểu biết theo duy vật biện chứng. Thí dụ:

Ở giai đoạn đầu tiên, giai đoạn vô sản tự động đấu tranh, phá hoại máy móc, thì vô sản mới hiểu biết chủ nghĩa tư bản bằng *cảm giác*, họ mới thấy một phía của hiện tượng, và mối *quan hệ bên ngoài* của chủ nghĩa tư bản. Lúc đó vô sản chỉ là "giai cấp tự nhiên"<sup>1</sup>.

Đến giai đoạn thứ hai, vô sản đấu tranh về kinh tế, chính trị một cách có ý thức, có tổ chức, nhờ có kinh nghiệm thực hành; khi Mác và Ăngghen đã dùng phương pháp khoa học tổng kết những kinh nghiệm ấy lại mà đúc thành lý luận Mác, thì vô sản

---

1. "Giai cấp tự nhiên" là giai cấp chưa có tổ chức, chưa hiểu rõ quyền lợi, nhiệm vụ của mình, chưa có kinh nghiệm, v.v.. (TG).

mới hiểu biết *bản chất* của chủ nghĩa tư bản, hiểu biết quan hệ giai cấp bóc lột, hiểu biết nhiệm vụ của mình. Lúc đó, vô sản trở nên "giai cấp vì mình"<sup>1</sup>.

Cách thức nhân dân Việt Nam hiểu biết thực dân Pháp cũng như thế. Giai đoạn đầu chỉ hiểu biết bằng *cảm giác*. Nó biểu hiện ra ở các cuộc khởi nghĩa của những nhóm Cần Vương, và những nhóm tiểu tư sản cách mạng. Giai đoạn thứ hai mới là hiểu biết theo *lý trí*. Ta thấy rõ những mâu thuẫn bên trong và bên ngoài của đế quốc Pháp, ta thấy rõ chúng dùng bọn phong kiến phản động Việt Nam để áp bức nhân dân ta. Giai đoạn ấy bắt đầu từ năm 1925 - 1930 (Thời kỳ Thanh niên cách mạng đồng chí Hội bắt đầu tuyên truyền và tổ chức nhân dân).

Về chiến tranh cũng thế. Một người chỉ huy chưa có kinh nghiệm quân sự, chưa hiểu quy luật chiến tranh, lúc đầu ắt bị thất bại nhiều trận. Nhờ những kinh nghiệm (kinh nghiệm thắng trận, nhất là kinh nghiệm thua trận), người chỉ huy hiểu rõ quy luật của chiến tranh, nắm vững chiến lược và chiến thuật. Lúc đó thì họ sẽ lãnh đạo một cách chắc chắn.

Có đôi đồng chí sợ phụ trách công việc. Họ nói: "Tôi nắm không vững". Tại sao nắm không vững? Vì họ chưa hề thực hành những công việc ấy, họ chưa hiểu quy luật bên trong và hoàn cảnh bên ngoài của những việc ấy.

Khi đã phân tách rõ ràng tình hình và hoàn cảnh của công việc ấy cho họ hiểu thì họ dần dần nắm vững và dám làm. Trải qua một thời kỳ học tập kinh nghiệm nếu họ là những người thật thà cầu tiến, thì họ sẽ tiến bộ mau.

---

1. "Giai cấp vì mình" là giai cấp đã hiểu rõ quyền lợi và nhiệm vụ của mình, đã có tổ chức, có lãnh đạo, có lý luận soi đường (TG).

Những người *mắc bệnh chủ quan*, không xem xét hoàn cảnh thực tế, không xem xét toàn thể công việc, không nghiên cứu bản chất của công việc, không xét rõ quan hệ của việc này với việc khác, mà chỉ biết dùng *mệnh lệnh*, thì nhất định sẽ thất bại.

Có hai điểm rất quan trọng cần nhắc lại một lần nữa:

Một là sự hiểu biết bằng lý trí phải dựa vào sự hiểu biết bằng cảm giác. Nếu không có cảm giác, thì lý trí như một dòng nước không có nguồn, một chòm cây không có rễ; mà như thế là chủ quan. *Kinh nghiệm cảm giác là bước đầu tiên* trong quá trình hiểu biết. Chỉ do thực hành, người ta mới hiểu biết; chỉ do tiếp xúc với sự vật khách quan, người ta mới có kinh nghiệm, cảm giác. Nếu nhắm mắt, bịt tai, không nghe, không thấy sự vật khách quan bên ngoài thì làm gì có hiểu biết. Kinh nghiệm là bước đầu tiên của hiểu biết. Đó là *hiểu biết theo chủ nghĩa duy vật*.

Hai là hiểu biết phải *tiến hóa* sâu sắc, từ giai đoạn cảm giác đến giai đoạn lý trí. Đó là *hiểu biết theo phương pháp biện chứng*.

Chỉ cảm giác thôi không đủ. Muốn hiểu biết toàn bộ một sự vật, hiểu biết bản chất và quy luật nội bộ của nó, thì phải suy xét kỹ lưỡng, gom góp những cảm giác phong phú lại, rồi chọn lọc cái nào thật, cái nào giả, cái nào đúng, cái nào sai, từ ngoài đến trong, để tạo thành một *hệ thống khái niệm lý luận*. Đó là hiểu biết do *thực hành* mà có và được cải tạo trong thực hành. Hiểu biết ấy sâu sắc hơn, đúng hơn, phản ánh sự vật một cách hoàn toàn hơn.

Những người chỉ trọng kinh nghiệm mà khinh lý luận thì không hiểu rõ toàn bộ quá trình khách quan, thiếu phương châm vững chắc, chỉ biết một mà không biết mười. Nếu những người ấy lãnh đạo cách mạng thì sẽ thất bại.

Đối với một công tác cũng như đối với một xã hội hay một

cuộc cách mạng, sự hiểu biết đều phải do cảm giác tiến đến lý trí (lý luận).

Nhưng hiểu biết như thế *chỉ mới là hiểu biết một nửa*. Vì theo chủ nghĩa Mác thì chẳng những cần hiểu biết quy luật thế giới để giải thích thế giới, mà còn phải dùng sự hiểu biết ấy để *cải tạo thế giới*.

Lý luận rất quan trọng. Lênin nói: "Không có lý luận cách mạng thì không thể có vận động cách mạng". Lý luận sở dĩ quan trọng là vì nó dạy ta *hành động*. Nếu đưa một lý luận rất đúng ra nói, rồi xếp nó lại một xó, không đưa ra thực hành, thì lý luận ấy thành lý luận suông.

Hiểu biết do thực hành mà ra. Hiểu biết lại trải qua thực hành mà thành lý luận. Lý luận ấy lại phải dùng vào thực hành. Sự tiến tới của hiểu biết chẳng những ở chỗ từ cảm giác tiến đến lý luận, mà cốt nhất là *từ lý luận tiến đến thực hành cách mạng*. Đã nắm được quy luật thế giới, thì phải dùng nó vào thực hành *cải tạo thế giới, thực hành tăng gia sản xuất, thực hành giai cấp đấu tranh, dân tộc đấu tranh*. Đó là quá trình liên tiếp của hiểu biết.

Muốn biết lý luận đúng hay không, thì phải dùng nó vào thực hành, xem nó có đạt được mục đích đã định hay không. Chủ nghĩa Mác - Lênin đúng là vì nó được chứng minh là đúng trong thực hành cách mạng giai cấp và cách mạng dân tộc. Duy vật biện chứng là đúng, vì sự thực hành nào cũng không thể thoát ra khỏi phạm vi của nó.

Nếu có lý luận không đầy đủ hoặc sai lầm thì cần phải trải qua thực hành mà sửa chữa, làm cho nó đầy đủ hơn, đúng hơn. Cho nên, có thể nói "thực hành là kích thước của sự thật, là nền tảng của hiểu biết".

Đồng chí Xtalin nói: "Lý luận tách rời thực hành là lý luận suông. Thực hành tách rời lý luận là thực hành mù quáng".

Từ cảm giác tiến đến lý luận, từ lý luận tiến đến hành động có kết quả, quá trình hiểu biết đến đó có thể gọi là hoàn thành. Song, vì quá trình hiểu biết cứ tiến mãi, nên nói chung vẫn là chưa hoàn thành.

Bất kỳ trong giới tự nhiên hay trong xã hội, mâu thuẫn và đấu tranh nội bộ cứ tiến mãi, phát triển mãi. Sự hiểu biết cũng phải tiến tới mãi, phát triển mãi.

Cho nên người lãnh đạo cách mạng phải khéo sửa đổi khi có những sai lầm trong tư tưởng, lý luận, kế hoạch và nghị quyết của mình. Đồng thời, khi giai đoạn này phát triển lên giai đoạn khác, thì sự hiểu biết của người lãnh đạo và chiến sĩ cách mạng cũng phải tiến theo. Nghĩa là phải đề ra nhiệm vụ mới và phương pháp mới hợp với tình hình mới của cách mạng.

Trong thời kỳ cách mạng, tình hình biến đổi rất mau. Nếu sự hiểu biết không theo kịp thì khó mà đưa cách mạng đến thắng lợi.

Thường có khi tư tưởng không theo kịp thực tế. Đó là vì sự hiểu biết của người ta bị điều kiện xã hội hạn chế.

Phải phản đối những người *khuyñh hữu*. Tư tưởng của họ không theo kịp sự biến đổi của tình hình khách quan. Tình hình đã tiến lên, mà sự hiểu biết của họ cứ ở chỗ cũ, vì tư tưởng của họ xa rời thực hành. Họ cũng như những người không đi trước xe để hướng dẫn, lại chạy sau xe và trách xe chạy mau quá. Họ muốn gò xe lại, làm cho xe thụt lùi.

Lại cần phản đối những người *khuyñh tả*. Họ chỉ biết nói cho sướng miệng. Tư tưởng của họ nhảy qua những giai đoạn phát triển nhất định. Họ cho ảo tưởng là sự thật. Họ xa rời sự thực

hành của đại đa số nhân dân. Họ không thiết thực. Họ hành động một cách liều mạng.

Những bệnh duy tâm, máy móc, mạo hiểm, chủ quan, v.v., đều vì tách rời điều kiện khách quan với chủ quan, tách rời lý luận với thực hành mà có. Chủ nghĩa Mác - Lênin kiên quyết chống những sai lầm ấy.

Chủ nghĩa Mác - Lênin nhận rằng: Trong cả *tổng* quá trình phát triển *tuyệt đối* của toàn thể vũ trụ thì những quá trình phát triển cụ thể chỉ là *ương đối*. Do đó, những sự hiểu biết của người ta trong từng giai đoạn nhất định chỉ là những *sự thật tương đối* trong cái *sự thật tuyệt đối* to lớn. Vô số sự thật tương đối hợp lại thành sự thật tuyệt đối.

Sự phát triển của quá trình khách quan chứa đầy mâu thuẫn và đấu tranh. Sự phát triển của hiểu biết cũng đầy mâu thuẫn và đấu tranh. Công việc xã hội phát sinh, phát triển và tiêu diệt là vô cùng. Sự hiểu biết phát sinh, phát triển cũng là vô cùng. Cứ tiến lên mãi, thì sự hiểu biết cũng sâu sắc thêm mãi. Sự biến đổi trong thế giới không bao giờ hết, cho nên sự hiểu biết trong thực hành cũng không bao giờ hết, chủ nghĩa Mác - Lênin luôn luôn mở rộng đường hiểu biết sự thật trong thực hành, chứ không hạn chế nó.

Chủ quan và khách quan, lý luận và thực hành, biết và làm, là thống nhất.

Chúng ta chống sai lầm *tả khuynh* và *hữu khuynh*, vì nó trái với điều kiện lịch sử.

Giai cấp vô sản và Đảng của vô sản phải gánh cái trách nhiệm *hiểu biết thế giới và cải tạo thế giới*.

Ở Việt Nam cũng như trong thế giới, sự thực hành cải tạo

thế giới đã đi đến một thời kỳ mới mẻ và lớn lao, tức là biến đổi Việt Nam và thế giới đen tối thành Việt Nam và thế giới quang vinh.

Trong cuộc đấu tranh để cải tạo Việt Nam và thế giới, giai cấp vô sản và nhân dân cách mạng phải cải tạo thế giới khách quan<sup>1</sup>, đồng thời phải cải tạo thế giới chủ quan<sup>2</sup> của mình, cải tạo tư tưởng, tình hình và sự hiểu biết của mình. Cải tạo mối quan hệ giữa thế giới chủ quan và thế giới khách quan.

Một phần sáu địa cầu đã thực hành cải tạo như thế. Đó là Liên Xô. Liên Xô đang đẩy mạnh quá trình cải tạo ấy. Nhân dân Việt Nam và nhân dân thế giới cũng đang đi vào con đường cải tạo ấy, hoặc ít hoặc nhiều.

Trong thế giới khách quan đang được cải tạo, có cả những người chống lại việc cải tạo ấy. Họ phải trải qua giai đoạn bị bắt buộc, sau họ mới tiến đến giai đoạn tự giác. Đến lúc mọi người đều tự giác cải tạo mình và cải tạo thế giới, thì thế giới sẽ là thế giới cộng sản.

Do thực hành mà tìm ra sự thật. Lại do thực hành mà chứng thực sự thật và phát triển sự thật. Từ hiểu biết bằng cảm giác tiến lên hiểu biết bằng lý trí. Lại từ hiểu biết bằng lý trí tiến lên thực hành lãnh đạo cách mạng, cải tạo thế giới.

Thực hành, hiểu biết. Lại thực hành, lại hiểu biết nữa. Cứ đi vòng như thế mãi, không bao giờ ngừng. Và nội dung của thực

---

1, 2. Thế giới khách quan là như bọn thực dân, đế quốc, bù nhìn, v.v.. Thế giới chủ quan là như lực lượng của mình: bộ đội, chính phủ, nhân dân, cán bộ, sự ủng hộ của các nước dân chủ, v.v.. Nói tóm lại: Cái gì không phải ở mình là khách quan, cái gì ở mình là chủ quan (TG).



hành và hiểu biết lần sau cao hơn lần trước. Đó là nội dung vấn đề hiểu biết trong duy vật biện chứng. Đó là quan điểm *biết và làm thống nhất* của duy vật biện chứng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 17, ngày 19-7-1951, tr.3, 4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.120-130.

## PHỤ NỮ KIỂU MẪU

Vài mẫu chuyện rất bình thường, mà rất vĩ đại.

Bà cụ Mán ở Lào Cai có 4 con trai đều là du kích. 3 người đã hy sinh cho Tổ quốc. Trước ngày Lào Cai được giải phóng, bà cụ bị Tây theo dõi. Nhà nghèo, bà cụ phải đi đào củ rừng để ăn. Ngày nào bà cụ cũng ăn một phần rất ít, để phần nhiều lại giúp cán bộ bí mật.

Ở Khu 3, bà cụ Hào, 62 tuổi, sẵn sóc thương yêu bộ đội và thương binh như mẹ đối với con.

Chị Loan, 17 tuổi, cũng hết sức sẵn sóc bộ đội và thương binh như em đối với anh ruột.

Chị Phương, cán bộ dân công, gặp lúc trời mưa to, nước đến ngực. Chị xung phong đội gạo lội sang suối, rồi giúp đỡ và cổ động mọi người đều sang. Nhờ vậy mà bộ đội khỏi thiếu ăn.

Phải chăng vì danh, vì lợi, vì địa vị mà họ làm như vậy? Không phải. Đó là vì lòng nồng nàn yêu nước. Đó là lòng *chí công vô tư* mà chúng ta đều phải học theo.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 18, ngày 26-7-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.134.

## MỸ THẤT BẠI Ở TRUNG QUỐC NHƯ THẾ NÀO?

Thắng lợi to nhất của Nhân dân giải phóng quân là *đã đánh tan mưu mô và lực lượng Mỹ ở Trung Quốc.*

Chúng ta chỉ cần trích những lời khai báo của bọn thống trị Mỹ đã đăng trong quyển "Sách trắng" (ngót 1.195 trang do Bộ Ngoại giao Mỹ xuất bản ngày 5-10-1949) cũng đủ thấy Mỹ đã thất bại nặng nề ở Trung Quốc<sup>1</sup>.

Mỹ dùng Tưởng Giới Thạch làm bù nhìn. Trong thời gian chống Nhật (1937 - 1945), Mỹ giúp Tưởng 1.101 triệu đôla. Sau chiến tranh chống Nhật, Mỹ giúp Tưởng hơn 2.007 triệu để chống Cộng. Mỹ bán rẻ cho Tưởng những quân nhu, quân dụng. Mỹ lại cho không Tưởng rất nhiều đạn dược do lính Mỹ để lại. Bộ đội Mỹ giúp Tưởng chiếm giữ những địa phương và những đường giao thông quan trọng để chuẩn bị đánh cộng sản. Hơn 1.000 cố vấn quân sự Mỹ, do tướng Ba (Barr) chỉ huy, huấn luyện cho 39 sư đoàn quân Tưởng, trong số đó có 20 sư đoàn cơ giới do Mỹ vũ trang. Ngoài ra, Mỹ lại giúp Tưởng một đội máy bay 1.000 chiếc, và 271 chiếc tàu chiến. Mỹ dùng máy

---

1. Chú ý: những con số trong cuốn "Sách trắng" tất nhiên còn dưới sự thực nhiều (TG).

bay và tàu thủy chở 50 vạn quân Tưởng đến các vùng Đông và Bắc để chiếm đóng các thành phố to như Bắc Kinh, Nam Kinh, Thượng Hải, v.v.. Trong lúc đó, 10 vạn lính Mỹ đến giữ các cửa bể, các đường xe lửa, các mỏ than.

Từ giữa năm 1945 đến giữa năm 1946, Mỹ huấn luyện và cung cấp vũ khí cho 3 triệu quân Tưởng. Lúc đó, Nhân dân giải phóng quân chỉ có độ 60 vạn quân chính quy và 40 vạn du kích. Tháng 7-1946, vâng lệnh Mỹ, Tưởng tổng tấn công Nhân dân giải phóng quân. Song...

Cán bộ của Tưởng đều mất tinh thần, vô liêm sỉ. Bọn lãnh tụ đều chán nản, bất lực, tham lam. Tướng Mácsan nhận rằng: "Nếu công khai nói thật những nguyên nhân thất bại của Tưởng, thì nó sẽ rất tai hại cho quân Quốc dân Đảng và sẽ giúp ích cho quân cộng sản. Vì vậy cứ phải làm thình, và cứ phải giúp Tưởng, để cho lúc Mỹ nắm hẳn hành chính, quân sự, kinh tế của Trung Quốc".

Tướng Oétđômâyê (Wedemeyer) làm Tổng tham mưu trưởng cho Tưởng cũng đề nghị cải tổ hoàn toàn chính phủ, các cơ quan và quân đội Tưởng, dưới sự kiểm soát của Mỹ.

Nói tóm lại, quyển "Sách trắng" chứng tỏ rằng Mỹ muốn dùng Tưởng để chiếm Trung Quốc làm một thuộc địa.

Nhưng Mỹ quá chủ quan. Mỹ đã quên tính đến lực lượng nhân dân Trung Quốc, Đảng Cộng sản Trung Quốc, và Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc. Tuy vậy, tướng Mácsan cũng phải nhận rằng: Lãnh tụ cộng sản là những người trong sạch. Đại sứ Mỹ ở Trung Quốc hồi đó đã viết: "Những người cộng sản có một lòng tin tưởng không bờ bến. Họ làm cho công nhân, nông dân và bộ đội của họ tin tưởng vào chính nghĩa, vào thắng lợi cuối cùng của họ".

Mặc dầu Mỹ hết sức nâng đỡ, mặc dầu 3 triệu binh sĩ có đủ vũ khí và được Mỹ huấn luyện, sau 3 năm nội chiến, Tưởng đã thất bại nặng nề, phải rút sang Đài Loan, bao nhiêu bộ đội, bao nhiêu vũ trang Mỹ cho, đều lọt vào tay Giải phóng quân.

Thế là Mỹ tiền mất tật mang!

Đã bị một vố đau như vậy, Mỹ vẫn không biết "đứt tay, hay thuốc". Mỹ vẫn giúp bù nhìn Tưởng Giới Thạch hiện ở Đài Loan, vẫn ra sức giúp bù nhìn Lý Thừa Vãn ở Triều Tiên, bù nhìn Bảo Đại ở Việt Nam.

"Đến chết nhưng nết không chừa", cho nên đế quốc Mỹ sẽ thất bại đến chết mới thôi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 19, ngày 2-8-1951, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.150-152.

## EM BÉ TRUNG QUỐC LƯU HỒ LAN

Người Trung Quốc ai cũng biết tên em Lưu Hồ Lan. Em là nhi đồng ở Sơn Tây. Tuổi nhỏ mà gan to. Lúc 13, 14 tuổi, em đã tham gia cách mạng. Ngày 12-1-1947, lũ giặc Tưởng bắt em cùng 6 nông dân du kích. Chúng tra khảo, rồi chặt đầu từng người và dỗ em: “Mày có sợ chết không? Mày khai đi, thì sẽ không bị chặt đầu như thế”.

Em Lan mạnh dạn nói: “Chết thì chết, tao không sợ. *Nhi đồng cộng sản quyết không khuất phục, không đầu hàng!*”.

Bọn giặc Tưởng nổi giận, chặt đầu em.

Khi Sơn Tây được giải phóng, Mao Chủ tịch truy tặng em 6 chữ:

“Sống vẻ vang, chết oanh liệt”.

Nhi đồng Việt Nam cũng nhiều em anh hùng, oanh liệt. Ở vùng tự do, các em thi đua về mọi mặt theo sức của các em. Ở vùng tạm bị chiếm, các em giúp các đội du kích và các cuộc đấu tranh chống giặc Pháp, chống bù nhìn. Bất kỳ ở đâu, các em đều cố gắng xứng đáng là cháu Bác Hồ, và góp phần vào cuộc kháng chiến cứu nước.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 19,  
ngày 2-8-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,*  
t.7, tr.153.

## BỆNH CÁ NHÂN ĐỊA VỊ\*

... Ban Thường vụ Tỉnh ủy hồi ấy có ba người: đồng chí bí thư và hai ủy viên (đồng chí X. và tôi). Đồng chí bí thư sắp được điều động lên khu. Người có thể thay không ngoài đồng chí X. và tôi. Riêng tôi rất hy vọng... Thế rồi liên khu ủy có nghị quyết chỉ định đồng chí X. làm bí thư, chứ không phải tôi. Hy vọng của tôi tan vỡ.

Tôi rất buồn và bất mãn. Tôi tự nghĩ xứng đáng làm bí thư hơn đồng chí X. về nhiều mặt: về tuổi Đảng, tôi không kém; tôi lại tham gia ban tỉnh ủy trước một năm. Về năng lực, tôi trội rõ rệt: tôi là một thanh niên hoạt bát, tháo vát, có văn hóa, lý luận, còn đồng chí X. thì kém văn hóa, chậm chạp, làm việc luộm thuộm. Công tác dân vận mà đồng chí X. phụ trách không tiến

---

\* L.T.S. - Trên Báo Nhân Dân, chúng tôi đã đăng một số bài về xây dựng Đảng do đồng chí Lê Văn Lương viết, bàn về ý thức phục vụ Đảng và nhân dân, lập trường và quan điểm giai cấp, đường lối quần chúng, và ý thức tổ chức.

Để giúp bạn đọc đi sâu vào những vấn đề đó và giúp ích cho phong trào phê bình và tự phê bình đang sôi nổi trong Đảng, chúng tôi chọn và trích đăng những bản tự kiểm thảo của một số học viên trường Đảng. Sau đây là bản tự kiểm thảo của đồng chí V.K., làm sau khi học xong vấn đề xây dựng Đảng. Trong bài này, đồng chí V.K. vạch rõ sự thiếu sót của mình về ý thức phục vụ Đảng và nhân dân, và ý thức tổ chức.

bộ bao nhiêu so với công tác chính quyền của tôi. Tôi cho là vì đồng chí bí thư cũ cảm tình riêng với đồng chí X. và không ưa tôi, nên mới đề nghị với liên khu ủy quyết định như thế.

Tôi càng thắc mắc, băn khoăn và khó chịu với đồng chí X. Tôi tự bảo: phải làm sao cho ban tỉnh ủy và cán bộ toàn tỉnh thấy mình xuất sắc hơn đồng chí bí thư mới. Tôi nghĩ cách chăm lo thúc đẩy cho bộ phận công tác chính quyền mà tôi phụ trách tiến vượt bậc. Việc tham gia công tác của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tôi có làm nhưng chiếu lệ. Thí dụ như tổ chức một cuộc hội nghị chính quyền, thì tôi chú ý từ việc lớn đến việc nhỏ. Còn về tổ chức hội nghị cán bộ của Tỉnh ủy thì tôi cố ý để đồng chí bí thư làm nhiều hơn. Đối với bản đề án tôi phụ trách làm thì tôi gọt rũa từng ly từng tí. Còn các đề án khác, tôi chỉ có ý kiến qua loa, mặc dầu biết trong đó có những vấn đề đồng chí bí thư không được thạo. Trong thâm tâm, tôi có ý nghĩ để sau này các đồng chí trong tỉnh so sánh xem giữa đồng chí bí thư và tôi, ai tổ chức hội nghị giỏi hơn, ai trình bày đề án rõ ràng, súc tích hơn. Tôi không bỏ lỡ một cơ hội nào để làm cho mọi người thấy tôi trội hơn đồng chí bí thư. Nhưng tôi lại khéo léo bề ngoài, không bao giờ có thái độ bài xích hoặc công kích đồng chí bí thư.

Tôi coi thường đồng chí bí thư, không chú ý đến lời chỉ bảo của đồng chí ấy. Ý của tôi là thoát ra ngoài sự kiểm soát của đồng chí ấy.

Vì đâu mà tôi bất mãn? Chẳng có gì lạ, chỉ vì đầu óc tôi mang nặng *bệnh cá nhân địa vị, anh hùng*. Tôi vào Đảng không phải để phụng sự lợi ích của Đảng, lợi ích của nhân dân mà là mưu cầu địa vị... Tôi thích vượt lên đầu lên cổ người khác, thích chỉ huy lãnh đạo người, không chịu sự chỉ huy lãnh đạo của



người khác. Lúc nào tôi cũng muốn xuất chúng, muốn cho ai cũng biết đến mình để huênh hoang. Nếu tôi thật thà cộng tác với đồng chí bí thư thì công tác của Đảng có thể tiến bộ nhiều hơn nữa và chúng tôi cũng có thể giúp đỡ nhau tiến bộ. Sở dĩ tôi không làm như thế là vì tôi chỉ nhìn thấy lợi ích của cá nhân tôi. Đó là một sai lầm lớn. Bây giờ, tôi thấy việc đó rất rõ. Thế mà trước đây, tôi đã quên rằng lợi ích cá nhân phải tuyệt đối phục tùng lợi ích tối cao của Đảng, rằng vào Đảng là để phục vụ Đảng, phục vụ giai cấp và nhân dân.

Chỉ chăm lo bộ phận công tác của mình, không chú ý đến công việc chung là thiếu cận và mắc vào *chủ nghĩa bản vị*. Bộ phận công tác chính quyền do tôi phụ trách, muốn tiến bộ, phải dựa vào sự chỉ đạo của cả Tỉnh ủy. Coi nhẹ công tác chỉ đạo của Tỉnh ủy, để nó sút kém, mà muốn cho công tác chính quyền tỉnh vượt lên là một điều không tưởng.

Lại xét về điểm coi thường đồng chí bí thư, không chịu cho đồng chí đó kiểm soát công tác, thì thấy biểu hiện *tư tưởng vô kỷ luật, không phục tùng nguyên tắc tổ chức của Đảng*. Đồng chí bí thư là hiện thân của sự lãnh đạo tập trung của Đảng; phục tùng đồng chí bí thư là phục tùng nguyên tắc dân chủ tập trung của Đảng. Có như thế Đảng mới thực sự là một khối thống nhất về tư tưởng, tổ chức và hành động.

Phân tích sâu hơn nữa, tôi có thể đi tới kết luận: với tư tưởng cá nhân, địa vị, anh hùng nói trên, tôi có thể đi đến chủ nghĩa bè phái trong Đảng; gặp hoàn cảnh khó khăn, gian nan, lợi ích cá nhân bị xúc phạm, tôi có thể dao động tinh thần, xa rời hàng ngũ cách mạng, phản cách mạng, phản Đảng, vì "*cái tiêu chuẩn để xét sự trung thành của người đảng viên đối với Đảng,*

*với cách mạng, với sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản, là ở chỗ người đảng viên ấy, trong bất cứ hoàn cảnh nào, cũng tuyệt đối, không điều kiện, phục tùng lợi ích của Đảng”<sup>1</sup>...*

V.K.

Báo Nhân Dân, số 20,  
ngày 9-8-1951, tr.5.

---

1. Lưu Thiếu Kỳ: "Bàn về sự tu dưỡng của người đảng viên cộng sản".

## CẢI TẠO TƯ TƯỞNG TIỂU TƯ SẢN

Tiểu tư sản là ai?

Là phần lớn những người lao động trí óc, và những người có công nghiệp, thương nghiệp nhỏ, có thủ công nghiệp.

Trong công cuộc kháng chiến kiến quốc, trong sự nghiệp xây dựng dân chủ mới, tiểu tư sản là một bộ phận trong động lực cách mạng, là bạn đồng minh của giai cấp công nhân. *Địa vị* ấy rất rõ ràng.

### Vì sao tiểu tư sản phải cải tạo tư tưởng?

Trong xã hội còn giai cấp, thì người ta ai cũng có giai cấp và giai cấp tính. Ta phải thật thà nói rằng giai cấp tính tiểu tư sản có nhiều khuyết điểm cần phải cải tạo.

Đại tư bản là giai cấp bóc lột, nên phản cách mạng triệt để.

Công nhân là giai cấp bị bóc lột nhất, nên cách mạng triệt để.

Tiểu tư sản là một giai cấp lừng chùng giữa hai giai cấp trên. Nó không bóc lột như đại tư bản, cho nên nó không phản cách mạng. Nó không bị bóc lột tàn tệ như công nhân, cho nên cũng không cách mạng triệt để. Khi bị đế quốc và phong kiến áp bức, thì nó nghiêng về cách mạng. Khi cách mạng tiến mạnh, đòi mọi người phải chịu khổ, phải hy sinh, thì nó hoang mang, rụt rè. Nói tóm lại, tính lừng chùng ở giữa hai giai cấp cách mạng và phản cách mạng triệt để gây nên những mâu thuẫn

trong tư tưởng và những khuyết điểm trong hành động của tiểu tư sản. Những *khuyết điểm chính* là:

- Khuynh hướng cá nhân tự do: Vì cách sinh hoạt, vì thói quen, mà tiểu tư sản có tính rời rạc. Họ cho tổ chức và kỷ luật là bó buộc, khó chịu, mất tự do.

- Thiếu tinh thần nhẫn nại: Khi vui thích, khi hoàn cảnh thuận lợi thì hăng hái. Khi không vui thích, khi gặp khó khăn, thì dễ đâm ra chán nản, bi quan, tiêu cực. Do đó, khi thì quá tả, khi thì quá hữu.

- Giàu tính tự ái. Xem khinh lao động. Cho công nông là dốt nát, lạc hậu. Do đó, xa quần chúng, thiếu đoàn kết, kém dân chủ. Do đó mà cứ luẩn quẩn với câu hỏi "Ai lãnh đạo cách mạng?", dù sự thật là lịch sử đã trả lời dứt khoát câu hỏi đó từ lâu rồi. Cũng do đó mà khi thấy cất nhắc cán bộ công nông, thì lầm tưởng rằng không trọng trí thức.

- Nói và làm, hiểu biết và thực hành không nhất trí. Thí dụ, khi thật hăng thì nói "hy sinh tất cả để phụng sự nhân dân", song khi gặp công việc gì khó khăn, nguy hiểm thì lo cho thân mình và gia đình mình trước. Nông dân cày ruộng, công nhân xây nhà. Người tiểu tư sản trí thức thì "xây không hay, cày không thạo", những điều hiểu biết phần lớn chỉ là hiểu biết trong sách, trên giấy. Do đó, tư tưởng và quan điểm không thiết thực, không cụ thể.

- Hay tính toán, hay do dự, hay chủ quan. Dễ lay động, dễ quá trớn. Không kiên quyết, không triệt để.

Những tính xấu trên đây đều do giai cấp tính mà ra, không phải lỗi tại ai.

### **Cải tạo thế nào?**

Trong xã hội còn giai cấp, muốn cải tạo tư tưởng cho tất cả mọi người trong một giai cấp là một điều không thể làm

được. Giai cấp còn thì giai cấp tính còn. Bao giờ cách mạng phát triển đến chủ nghĩa xã hội, giai cấp hết thì giai cấp tính mới hết. Song *cải tạo cá nhân* thì quyết làm được và cần phải làm.

Muôn vật đều tiến hóa, thì tính chất, tư tưởng của con người cũng tiến hóa. Người tiểu tư sản có khuyết điểm, nhưng cũng có ưu điểm, cho nên nhất định cải tạo được.

Song cải tạo là một cuộc đổi người cũ thành người mới, một cuộc “thay da đổi óc”, một cuộc đấu tranh gay go và lâu dài. Vì vậy, người ngoài không cưỡng bức được, không vội vàng được, không nên yêu cầu quá cao, mà phải chịu khó giúp đỡ, tiến dần từng bước.

Người tiểu tư sản thì phải có quyết tâm, tự giác tự động, chịu khó học tập và thực hành, cố gắng tham gia công việc thực tế, gần gũi quần chúng. Đồng thời thật thà tự phê bình và phê bình để sửa chữa điều dở, phát triển điều hay.

Với đà tiến bộ của dân tộc và trách nhiệm quan trọng của giai cấp mình, người tiểu tư sản hăng hái chắc sẽ cải tạo thành công để làm tròn nhiệm vụ vẻ vang trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc chung.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 21, ngày 16-8-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.159-161.

## HÚC (HUK)

Bà con ta thường nghe nói ở Phi Luật Tân có quân du kích gọi là Húc (HUK), nhưng không hiểu Húc là thế nào? Một người bạn Phi Luật Tân nói cho tôi biết:

Hồi Chiến tranh thế giới thứ hai, du kích Húc chống Nhật. Mỹ muốn kéo họ, song họ không nghe. Ngày nay, Húc chống lại chính phủ bù nhìn Phi Luật Tân do Mỹ đỡ đầu.

Kỷ luật Húc rất nghiêm, họ phát triển ngày một nhanh. Tháng 9-1950, họ có 3.600 cán bộ và 11.000 đội viên. Họ định đến tháng 9-1951 thì sẽ có 56.000 cán bộ, 172.000 đội viên và 2.500.000 người cảm tình.

Húc thường tấn công ban đêm và với một số quân từ 20 đến 500 người, tùy theo cuộc tấn công to hay nhỏ, khó hay dễ. Họ rất thuộc địa thế, nên hành quân rất mau lẹ.

Húc được công nhân, nông dân, thanh niên và học sinh nhiệt liệt ủng hộ. Có một số quan lại bù nhìn cũng cảm tình với Húc. Bọn này thường tránh đi một nơi khác khi Húc sắp tấn công vào địa phận của chúng.

Húc tuyên truyền thật thà. Họ nói với dân: “Chúng tôi không hứa mang lại cho đồng bào những sự xa xỉ. Song chúng tôi đảm bảo thực hiện một đời sống tốt đẹp hơn, trên nền tảng lao động...”.

Mỹ tổ chức “Liên đoàn chống Cộng” ra sức tuyên truyền chống Cộng, giúp chính phủ bù nhìn Phi Luật Tân tiêu diệt Húc, nhưng kết quả chỉ làm cho Húc ngày càng phát triển thêm.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 21,  
ngày 16-8-1951, tr.2.

## ĐỘI ƠN TỔ QUỐC NGHÌN TRÙNG, CHÂN QUÈ, TAY CỤT MÀ LÒNG VẼN HẰNG

Đồng chí Bốc Tại Vạn (Triều Tiên) là hiệu trưởng một trường trung học. Kháng chiến bùng nổ, đồng chí hỏi các học sinh: “Các trò, chúng ta phải làm gì để giúp Tổ quốc?”. Toàn thể học sinh trả lời: “Chúng tôi xin vào bộ đội để đánh giặc”.

Thế rồi thầy trò dắt nhau vào bộ đội, nhận những công việc như liên lạc, dẫn đường và tiếp tế cho quân tình nguyện Trung Quốc. Không quản mưa to, tuyết lạnh, đồng chí Bốc cùn cùn làm việc suốt ngày đêm.

Một đêm, đồng chí bị thương nặng, chết ngất đi. Khi tỉnh lại, đồng chí liền giơ tay sờ cái thẻ đảng viên Đảng Lao động Triều Tiên mang trên ngực. Ôi! Tay không động đậy được nữa! Đồng chí lấy cùi tay sờ, thẻ vẫn còn. Yên lòng, đồng chí bèn cố gắng trỗi dậy. Ôi! Chân cũng không động đậy được!...

Đội cứu thương mang đồng chí về. Thầy thuốc phải *cưa cả hai chân hai tay* đồng chí.

“Người đã cụt cả chân tay, thì còn làm được gì nữa!”. Đồng chí nghĩ vậy mà buồn, muốn chết.

Song đồng chí lại tự bảo: “Mồm, tai, mắt, óc ta hãy còn, thì ta còn có thể phụng sự Tổ quốc và nhân dân, phụng sự Đảng. Vậy ta phải sống, vui vẻ sống”.



Tinh thần vĩ đại ấy giúp thêm cho vết thương đồng chí chóng khỏi. Nay đồng chí Bốc Tại Vạn đang phụ trách công việc tuyên truyền.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 22,  
ngày 23-8-1951, tr.2.

## PHƯƠNG TÂY VÀ PHƯƠNG ĐÔNG

Viên quan ba Mỹ Vang Han Bang sắp phải sang Triều Tiên. Chị vợ can hấn chó đi. Can không được, chị ta bèn lấy dao đâm chồng bị thương nặng (Báo Mỹ 30-7-1951).

Sau khi nghe tin quân ta thắng trận, tên trưởng đồn Q.L. nhận được lệnh Pháp bắt phải ra trận. Vợ hấn can chó đi. Can không được, chị vợ bế con nhảy xuống sông tự tử (Tin tức Nam Định 1-8-1951).

Hai tin trên chứng tỏ:

Phương Tây cũng như phương Đông, mọi người *đều oán ghét chiến tranh xâm lược*, mọi người đều mong muốn hòa bình.

Nội bộ của địch, thậm chí giữa vợ và chồng, rất *mâu thuẫn*. Đó là một nhược điểm rất to của địch.

Hai chị kia muốn chống chiến tranh xâm lược, nhưng không biết cách chống. Cách hay nhất để chống chiến tranh xâm lược là:

1) Nhân dân các nước bị xâm lược, như Việt Nam, Triều Tiên, thì phải đoàn kết chặt chẽ, kiên quyết kháng chiến, tiêu diệt đế quốc xâm lược.

2) Nhân dân các nước khác, thì đoàn kết chặt chẽ, phản đối chiến tranh, ủng hộ hòa bình.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 23, ngày 2-9-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.178.

## CẦN TẮY SẠCH BỆNH QUAN LIÊU MỆNH LỆNH

Ai cũng biết bệnh quan liêu mệnh lệnh là nguy hiểm. Nhưng trong công tác thực tế, như trong việc tạm vay thóc chiêm vừa rồi, nhiều cán bộ ta còn mắc bệnh ấy. Miệng thì nói dân chủ, nhưng làm việc thì họ theo lối "quan" chủ. Miệng thì nói "phụng sự quần chúng", nhưng họ làm trái ngược với lợi ích của quần chúng, trái ngược với phương châm và chính sách của Đảng và Chính phủ.

*Bệnh quan liêu mệnh lệnh tự đâu mà ra?*

Nguyên nhân bệnh ấy là:

*Xa nhân dân:* Do đó, không hiểu tâm lý, nguyện vọng của nhân dân.

*Khinh nhân dân:* Cho là "dân ngu khù đen", bảo sao làm vậy, không hiểu được chính trị, lý luận cao xa như mình.

*Sợ nhân dân:* Khi có sai lầm, khuyết điểm thì sợ nhân dân phê bình, sợ mất thể diện, sợ phải sửa chữa.

*Không tin cậy nhân dân:* Họ quên rằng không có lực lượng nhân dân, thì việc nhỏ mấy, dễ mấy, làm cũng không xong, có lực lượng nhân dân, thì việc khó mấy, to mấy, làm cũng được.

*Không hiểu biết nhân dân:* Họ quên rằng nhân dân cần trông thấy lợi ích thiết thực (lợi ích gần và lợi ích xa, lợi ích riêng và lợi ích chung, lợi ích bộ phận và lợi ích toàn cuộc). Đối với nhân dân, không thể lý luận suông, chính trị suông.

*Không yêu thương nhân dân:* Do đó họ chỉ biết đòi hỏi nhân dân, không thiết thực giúp đỡ nhân dân. Thí dụ: Họ yêu cầu nhân dân đóng góp, nhưng không biết giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, cải thiện sinh hoạt, để bồi dưỡng sức của, sức người của nhân dân.

Có nơi, bệnh quan liêu mệnh lệnh trầm trọng đến nỗi cán bộ lừa phỉnh dân, dọa nạt dân!

Bệnh quan liêu mệnh lệnh chỉ đưa đến một kết quả là: *hỏng việc*. Vì vậy, chúng ta phải mau mau chữa bệnh nguy hiểm ấy.

Cách chữa bệnh ấy gồm có một nguyên tắc là: *Theo đúng đường lối nhân dân* và 6 điều là:

Đặt lợi ích *nhân dân* lên trên hết;

Liên hệ chặt chẽ với *nhân dân*;

Việc gì cũng bàn với *nhân dân*, giải thích cho *nhân dân* hiểu rõ;

Có khuyết điểm thì thật thà tự phê bình trước *nhân dân*, và hoan nghênh *nhân dân* phê bình mình;

Sẵn sàng học hỏi *nhân dân*;

Tự mình phải làm gương mẫu cần kiệm liêm chính, để *nhân dân* noi theo.

Cán bộ Đảng và chính quyền ta đều sẵn lòng cầu tiến bộ, sẵn chí phụng sự nhân dân. Mong rằng anh chị em đều cố gắng thi đua dùng đơn thuốc này, (thuốc đắng dã tật), chữa hết bệnh quan liêu mệnh lệnh, để trở nên người cán bộ tốt, và làm cho công việc thu thuế nông nghiệp sắp tới đạt được kết quả mỹ mãn.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 23,  
ngày 2-9-1951, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.176-177.

## ĐÁP ĐÊ BẰNG THÂN NGƯỜI

Ngày 16-7, ở huyện Tuyên Thành (tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc), mưa to, gió lớn, nước sông lên mạnh. Một đoạn đê bị vỡ. Dân ào ra sửa đê. Nước vẫn cuồn cuộn ùa vào. Tình hình nguy ngập... Đồng chí đội trưởng Giải phóng quân hô lên: “Anh em ơi! Ta phải cứu dân!”. Tức thì, hơn 200 chiến sĩ Giải phóng quân nhảy xuống chỗ đê vỡ, tay nắm tay thành một bờ rào người, ngăn nước lại, để dân có thì giờ chạy lấy thêm vật liệu sửa đê.

Đoạn đê ấy vừa sửa xong, thì “con trạch” ở một đoạn khác gần đó bị nước phủ. Các chiến sĩ anh dũng ấy liền nằm xuống chỗ nước ngập, thành “con trạch” bằng người, để ngăn nước tràn vào. Còn nhân dân thì vội vàng đắp con trạch cao thêm.

Nhờ vậy, tính mệnh tài sản của 5.000 gia đình cùng mấy vạn mẫu ruộng ở huyện Tuyên Thành thoát khỏi tai nạn.

Sau đó, nông dân tranh nhau đưa áo của mình cho bộ đội thay. Phụ nữ và thanh niên lo chèo nước úy lạo. Nhiều cụ phụ lão ôm lấy anh em bộ đội mà khóc vì quá cảm động. Khắp trong huyện, một tiếng hô vang dậy như ngọn thủy triều:

Mao Chủ tịch muôn năm!

Giải phóng quân muôn năm!

“Quyết chiến quyết thắng. Phụng sự nhân dân”, đó là tinh thần Giải phóng quân Trung Quốc. Đó cũng là tinh thần quân

đội Việt Nam. Với tinh thần ấy, đánh giặc nào cũng thắng, làm việc gì cũng được.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 24,  
ngày 6-9-1951, tr.2.

## ĐỂ THỰC HIỆN MƯỜI ĐIỀU GHI NHỚ CỦA HỘI VIÊN LIÊN - VIỆT

Mười điều ghi nhớ của hội viên Liên - Việt là những điều chúng ta hoặc đã làm, hoặc đang làm.

Mười điều ấy xây dựng trên một nền tảng: *tư tưởng yêu nước*, và được thực hiện trong hai công việc: *kháng chiến và kiến quốc*. Cho đến ngày nay, về hai công việc đó, chúng ta đã đạt được kết quả khá. Nhưng chúng ta làm có bề *rộng* mà thiếu bề *sâu*, hình thức nhiều mà nội dung ít. Vì vậy, Mặt trận nhắc nhở để chúng ta làm *thiết thực* hơn nữa.

*Làm thế nào?* Trước hết, phải nâng cao lòng nồng nàn *yêu nước, ghét địch* của mọi người dân. Lòng yêu nước, ghét địch đó, dân ta sẵn có, nhưng cần lấy những việc thời sự chính trị hằng ngày để bồi đắp và phát triển thêm, để nâng cao giác ngộ *chính trị* của nhân dân. Làm thế nào cho mỗi người dân luôn luôn tự hỏi: *Tôi phải làm gì để thực hiện lòng yêu nước, ghét địch?* Lúc đó mới là lúc tư tưởng yêu nước thấm nhuần cả mọi người, và mọi người muốn hành động một cách thực tế.

*Yêu nước thì phải thi đua*. Tư tưởng yêu nước phải tỏ ra trong công việc thực tế, trong *Thi đua ái quốc*. Từ nay, chúng ta phải sửa đổi ít nhiều trong công việc thi đua, làm cho phong trào thi đua *sâu* hơn và *thiết thực* hơn nữa.

Nên lấy những đơn vị nhỏ làm đơn vị thi đua. Mỗi người, mỗi nhà, mỗi lớp học, mỗi tiểu đội, mỗi bộ phận nhà máy, v.v., sẽ do tình hình thực tế và khả năng cố gắng của mình mà đặt kế hoạch thi đua. Đã có kế hoạch, thì phải ra sức làm cho kỳ được, và đúng kỳ hạn.

Kế hoạch thi đua cần bao gồm 3 điểm: Thí dụ kế hoạch của một đồng bào nông dân, về *chính trị* thì giữ bí mật, phòng gian, nộp thuế nông nghiệp; về *công tác* thì ra sức bón phân, làm cỏ, để hoàn thành vụ mùa thắng lợi; về *học tập* thì lo học hỏi thêm, giúp thủ tiêu nạn mù chữ trong làng. Ba việc đó chẳng những không ngăn trở nhau mà còn phải gắn liền với nhau.

Kế hoạch từng gia đình, từng nhóm phải đem ra bàn bạc kỹ, phải *dân chủ*, nghĩa là làm cho mọi người đều hiểu, mọi người đều vui lòng nhận và quyết tâm làm kỳ được. Có như thế, kết quả mới đầy đủ, tốt đẹp.

Kế hoạch thi đua phải thiết thực, rõ ràng, đúng mục, giản đơn.

*Những điều nên tránh là:* Không nên đặt nhiều việc quá, mức cao quá, rồi làm không được thì sẽ nản lòng. Không nên chép của nhau, kế hoạch của người nào hoặc nhóm nào phải do người ấy, nhóm ấy *tự động, tự giác, tự nguyện* làm lấy. Không nên bao biện như cán bộ tự mình đặt kế hoạch rồi đem đọc qua trước hội nghị để mọi người giao tay "tán thành". Thế là cách làm quan liêu, hình thức, sẽ không có kết quả.

*Những điều cần làm là:* Khi đặt kế hoạch, nên bàn bạc kỹ. Khi đã nhận kế hoạch, nên công bố đường hoàng, chép và dán lên tường để luôn luôn trông thấy, ghi nhớ và luôn luôn cố gắng.



Cán bộ cần luôn luôn khuyến khích, giúp đỡ, kiểm tra, sửa chữa hoặc bổ sung kịp thời. Tùy công việc mà định kỳ hạn tổng kết kinh nghiệm, khen thưởng hoặc phê bình.

\*

\* \*

*Mười điều ghi nhớ của hội viên Liên - Việt* không phải là những khẩu hiệu chỉ để hô cho kêu, dán cho đẹp. Có thể nói: Đó là tóm tắt chính cương kháng chiến kiến quốc của Mặt trận. Mọi người, mọi nhóm, mọi ngành cần dựa theo mười điều ấy, tùy hoàn cảnh và công việc thực tế của mình mà đặt kế hoạch riêng để thực hiện.

Mặt trận Liên - Việt cũng như *quân đội*. Quân đội đó gồm hơn mười triệu công, nông, thương, học, binh, phụ nữ, thanh niên, nhi đồng. Đó là một lực lượng to lớn.

Nói quân đội phải nói đến *kỷ luật*. Mặt trận Liên - Việt có kỷ luật tự giác, kỷ luật yêu nước, mà mọi người tình nguyện tuân theo. Với kỷ luật ấy, Mặt trận đòi hỏi mọi người làm trọn nhiệm vụ của mình bằng cách thực hiện *Mười điều ghi nhớ*.

Mỗi chiến sĩ trong đội quân to lớn của Mặt trận làm trọn nhiệm vụ của mình, thì thực dân Pháp và can thiệp Mỹ nhất định bị lực lượng vô cùng vô tận của dân ta đánh bại. Mà muốn cho mọi người làm trọn nhiệm vụ, cán bộ Đảng và chính quyền cần biết lãnh đạo thiết thực và xung phong làm gương mẫu.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 25, ngày 13-9-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.188-190.

## BA ANH EM

Ở Đông Bắc (Trung Quốc), có ba anh em nông dân họ Đinh là Toàn Nhiệm, Toàn Nghĩa, Toàn Vũ. Khi giặc Mỹ tiến gần sông Áp Lục, nhân dân Trung Quốc tổ chức Quân chí nguyện, ba anh em họ Đinh thảo luận với nhau.

*Nghĩa* nói: Anh cả phải ở nhà giúp chị, săn sóc các cháu; em Vũ còn nhỏ tuổi. Vậy để tôi tòng quân.

*Nhiệm* nói: Anh là đảng viên cộng sản, phải xung phong trước. Vậy hai em ở nhà, để anh đi.

*Vũ* nói: Giặc Mỹ giết người không phân biệt lớn hay nhỏ. Anh cả xung phong, thì em cũng học xung phong.

Ba anh em đang tranh luận, thì *chị Nghĩa* nói: Con cái đã có tôi săn sóc. Cả ba anh em cùng đi vậy. Càng nhiều người càng diệt được nhiều giặc. Thắng lợi rồi sẽ cùng nhau về.

Thế là cả ba anh em vào Quân chí nguyện để chống Mỹ giúp Triều, giữ nhà giữ nước. Ba anh em đều là chiến sĩ kiêu dũng. Gặp việc gì cũng xung phong. Vì vậy, Nghĩa và Vũ đã được nhận làm đoàn viên Đoàn Thanh niên dân chủ mới.

Nước ta cũng có nhiều gia đình *cả nhà tham gia kháng chiến* như gia đình anh em họ Đinh. Rất mong các đoàn thể địa phương *viết thư cho chúng tôi* rõ, để đăng lên báo; đó cũng là một cách khen thưởng và giáo dục.

C.B.

## ĐEN TRẮNG RÕ RÀNG

Liên Xô nói hòa bình. Mỹ cũng nói hòa bình. Thế thì ai giả, ai thật?

Mỹ lập Công ước Đại Tây Dương ép các nước Tây Âu ra sức tăng binh bị.

Mỹ vũ trang cho phát xít Đức, Nhật, Tây Ban Nha và bọn phản động các nước khác.

Mỹ đóng quân ở các nước Tây Âu, xâm lược Triều Tiên, chiếm đoạt Đài Loan.

Mỹ đặt căn cứ quân sự khắp nơi.

Báo chí Mỹ ra sức tuyên truyền chiến tranh chống Liên Xô và các nước dân chủ.

Nhân dân Mỹ (gái, trai, già, trẻ) năm 1940, mỗi người hàng năm chỉ phải đóng góp cho quân sự 8 đôla. Mà nay phải đóng góp hơn 307 đôla.

Mỹ hành động như vậy phải chăng để giữ gìn hòa bình?

Liên Xô không có một người lính nào, một trường bay nào ở nước ngoài. Không xâm phạm, không đe dọa nước nào. Không giúp khí giới cho một nhóm phản động nào.

Pháp luật Liên Xô nghiêm cấm tuyên truyền chiến tranh. Liên Xô đặt giải thưởng cho những chiến sĩ hòa bình, nâng đỡ các dân tộc nhỏ yếu.

Liên Xô ra sức xây dựng kinh tế hòa bình. Từ sau Chiến tranh thứ hai đến nay, hàng hóa ở Liên Xô đã giảm giá 4 lần. So với 1940, thu nhập của nhân dân tăng 62 phần 100.

Phải chăng đó là sửa soạn chiến tranh?

Đen trắng rõ ràng. Mỹ, miệng nói hòa bình nhưng hành động gây chiến tranh. Liên Xô nói hòa bình, và thật sự hành động cho hòa bình, kiên quyết duy trì hòa bình.

Mười năm trước, phát xít Đức, Ý, Nhật đã dùng tuyên truyền “chống Cộng” để gây chiến tranh. Chúng đã bị nhân dân thế giới tiêu diệt. Nay phe Mỹ cũng đi theo con đường ấy, thì kết quả cũng sẽ bị nhân dân thế giới tiêu diệt.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 26,  
ngày 20-9-1951, tr.2.

## MUỐN NO, PHẢI LO LÀM RUỘNG

Nước ta có thi đua ái quốc. Trung Quốc cũng có thi đua ái quốc. Xin kể vài kinh nghiệm *thi đua ở nông thôn* Trung Quốc, để đồng bào ta nghe.

Thi đua lấy  *tinh thần yêu nước* làm gốc. Thi đua rộng và sâu. Thi đua nhà này với nhà khác, tổ này với tổ khác, làng này với làng khác. Trong một mùa, chia làm mấy đợt thi đua nhỏ, như cày bừa, chọn giống, bón phân, làm cỏ, gặt hái, nộp thóc thuế, v.v..

Trong chương trình thi đua, có kế hoạch chống lụt, hạn, sâu bọ. Nhờ vậy, tỉnh Hà Bắc tuy bị hạn, mà vẫn được mùa.

So với năm ngoái, số ruộng năm nay cày bừa thêm từ 1 đến 4 lần, cày sâu thêm một tấc. Kết quả là thu hoạch nhiều hơn mức đã định.

Mùa gần xong, thì kiểm tra, so sánh, tổng kết kinh nghiệm, và chuẩn bị thi đua mùa sau.

Thi đua không những thêm mức thu hoạch của nhân dân, mà còn nâng cao trình độ kỹ thuật, tổ chức và chính trị của nhân dân nữa. Thí dụ: Huyện Đại Danh (Hà Nam) ngoài 14.500 tổ đổi công, còn có 180.000 nông dân tham gia thi đua. Trong công cuộc chống Mỹ, giúp Triều, nông dân rất hăng hái.

Lãnh đạo thi đua là nông hội, còn Ủy ban và các đoàn thể địa phương thì ra sức giúp.

Việc anh em Trung Quốc làm được, thì ta nhất định cũng làm được.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 27, ngày 1-10-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.201.

## MƯỜI KHÓ KHĂN CỦA PHÁP

Có thể nói: Pháp bám lấy Mỹ mà sống, nống lấy Mỹ mà chết. Chết là vì Mỹ vừa cho Pháp ăn cầm chừng, vừa bóp cổ Pháp.

Xem địa đồ Pháp, thấy rõ những nơi quan trọng đều bị quân đội Mỹ chiếm làm căn cứ. Quân đội Pháp ở dưới quyền chỉ huy của một tên tướng Mỹ. Chính trị, kinh tế, ngoại giao của Pháp đều do Mỹ giật dây!

Sau Đại chiến thế giới thứ hai, Pháp là một nước dân cùng tiền cạn. Trước hết, Mỹ dùng kế hoạch Mácsan lừa Pháp vào tròng kinh tế. Tiếp theo, Mỹ dùng Công ước Đại Tây Dương lừa Pháp vào tròng quân sự. Mỹ bắt buộc Pháp dốc hết lực lượng để tăng binh bị. Do đó, *kinh tế Pháp ngày càng xác xơ*.

*Công nghiệp phá sản*: Năm 1947, ở Pháp có 1.578 nhà phá sản; năm 1948, có 2.654 nhà; năm 1949, có 4.565 nhà; năm 1950, có 6.168 nhà.

*Ngân hàng thiếu hụt*: Số thu là 2.104 nghìn triệu phrăng; số chi là 3.004 nghìn triệu phrăng.

*Thuế ngày càng nặng*: 1.830 nghìn triệu phrăng (nặng gấp 4 năm 1947).

*Nợ ngày càng nhiều*: Nợ ngoài nước 1.282 nghìn triệu phrăng. Nợ trong nước 2.910 nghìn triệu phrăng (nhiều gấp 4 năm 1947).

*Sản xuất ngày càng sút:* Năm 1950, tiền vốn dùng vào việc sản xuất là 712.100 triệu phrăng; năm 1951, chỉ có 35.500 triệu phrăng (nhưng tiền vốn dùng vào công nghiệp binh bị lại tăng đến 240 phần 100).

*Buôn bán ngày càng kém:* Năm 1947, hàng hóa chiếm gần 72 phần trăm số xuất khẩu. Năm 1950, hàng hóa chỉ chiếm 40 phần trăm thôi.

*Nạn lạm phát giấy bạc ngày càng to:* Năm 1947, giấy bạc lưu hành ở Pháp chỉ có 730 nghìn triệu phrăng, mà tháng 6 năm nay lên đến 1.842 nghìn triệu phrăng.

*Sinh hoạt ngày càng đắt:* Trước trung tuần tháng 8, giá bánh mì 10 phrăng 1 cân. Từ hạ tuần tháng 8, tăng lên 14 phrăng 1 cân. Giá các thứ khác cũng đều tăng như vậy. Mỗi người một tháng ít nhất cũng phải tốn hơn 20.000 phrăng mới sống được.

*Thất nghiệp ngày càng nhiều:* Cuối năm 1947, chỉ có 5 vạn công nhân thất nghiệp, nay tăng đến 50 vạn người.

Những khó khăn ấy làm cho tiền đồ của nước Pháp rất đen tối. *Cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Việt Nam* lại làm cho tai nạn của Pháp thêm nghiêm trọng. Tổng thống Pháp phải công nhận rằng: Mỹ cho Pháp vay 2.200 triệu đôla, mà Pháp đã tốn vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam 2.450 triệu. Bộ trưởng Quốc phòng Pháp công nhận rằng: Năm nay, Pháp tiêu vào chiến tranh Việt Nam 153.000 triệu phrăng.

Tên phản động nổi tiếng Mỹ là Bulít (W. Bullitt) vừa rồi đã phải than phiền rằng: "Mỗi năm, trong chiến tranh ở Việt Nam, Pháp tốn hơn 450 triệu đôla, chết hơn 7.000 lính, và 400 quan (tức là số cán bộ Pháp huấn luyện được trong một năm). Nhưng Pháp không tiến bộ gì cả. Thậm chí Sài Gòn cũng bị ném lựu đạn và bị bộ đội của ông Hồ Chí Minh nã súng cối vào... Pháp không thể thắng được".



Vì tình hình khó khăn ấy, mà sau 55 ngày tổng tuyển cử, Pháp mới ì ạch lập được chính phủ, một chính phủ bấp bênh, do 3 đảng yếu nhất trong Quốc hội hùn lại. Người ta mỉa rằng: Chính phủ ấy cũng như 3 con đĩ "đồng sàng, dị mộng" (chung một giường mà khác mộng). Và nhiều người đoán rằng: Chính phủ ấy chỉ sống đến hạ tuần tháng 10 thôi, vì lúc đó Quốc hội Pháp sẽ họp lại, và chính phủ đó sẽ phải rút đi.

Cái gì không lợi cho địch tức là có lợi cho ta. Trong lúc địch đang sa lầy vì gặp nhiều khó khăn (khó khăn của địch là khó khăn trong lúc suy đồi, lúc nhào xuống dốc), ta cố gắng vượt qua những khó khăn của ta (khó khăn của ta là khó khăn trong lúc phát triển, khó khăn lên dốc, kiên quyết thì giải quyết được), thì ta nhất định thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 27, ngày 1-10-1951, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.202-204.

## KHỐC THAN KHÔN XIẾT SỰ TÌNH

Hôm 6-9, Phó Thủ tướng Pháp là Maye tỏ than với các nhà báo Mỹ:

"Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Pháp chưa lại sức thì đã phải mang một gánh quá nặng là binh bị. Pháp đã mất vào cuộc chiến tranh ở Việt Nam hơn 30.000 binh sĩ và năm nay phải hao tổn vào đó 1.000 triệu đôla, tức là gấp đôi số tiền Mỹ cho Pháp và các thuộc địa Pháp vay.

"Về binh bị, Pháp chịu nặng hơn các nước trong khối Đại Tây Dương. Mà lương bổng lính Pháp thì không bằng nửa lương bổng lính Mỹ.

"Sức sản xuất của Pháp không bằng 1 phần 3 của Mỹ. Mà dân Pháp thì phải đóng thuế nặng hơn, hy sinh nhiều hơn, tiền công ít hơn tiền công người Mỹ...".

Lời của Phó Thủ tướng Pháp thật là:

"Một lời cay đắng, đôi dòng lệ rơi". Nó đã chứng tỏ tình hình vô cùng khốn đốn của Pháp. Nó lại chứng tỏ cuộc chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam đã làm cho Pháp "người chết của hết, tiền mất tật mang".

Kết luận là:

Bọn cướp nước đã gần ngày quy xuống,  
Nhân dân ta phải hăng hái tiến lên!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 28, ngày 11-10-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.210.

## ĐỪNG... ĐỪNG!

Đã mấy năm nay, nhất là từ ngày chiến tranh ở Triều Tiên, Mỹ thường đưa bom nguyên tử ra dọa thiên hạ.

Đùng một cái, hôm 6-10, thống chế Xtalin tuyên bố:

*“Liên Xô cũng có bom nguyên tử đủ các cỡ”.*

Thế là Mỹ hoang mang, thất vọng, lo sợ, như bị một quả bom nguyên tử tinh thần. Các nước Tây Âu phe Mỹ càng run, vì nếu có chiến tranh thứ ba, thì các nước đó sẽ hưởng bom nguyên tử trước hết. Các báo *Anh* (7-10) đã kêu van: “Số bom nguyên tử của Liên Xô đủ ném tan những thủ đô của các nước Tây Âu trong chốc lát”.

Trước đây, Mỹ mắc bệnh “chủ quan khinh địch”, cho rằng Liên Xô không đủ tiền, đủ sức làm bom nguyên tử. Từ nay, thái độ Mỹ thế nào? Chúng ta hãy chờ xem.

Liên Xô luôn luôn chủ trương hòa bình, thống chế Xtalin, một lần nữa, đề nghị cấm dùng bom nguyên tử, và dùng sức nguyên tử vào việc xây dựng kinh tế hòa bình.

C.B.

## PHÚC HAY LÀ TỘI?

Hôm 27-8, tòa án nhân dân Quảng Đông (Trung Quốc), đã xử 1, 2 năm tù hoặc đuổi ra khỏi Trung Quốc 12 người cha cố Mỹ, Anh, Pháp, Ý, Gia Nã Đại, Bồ Đào Nha. *Tội trạng*: Chúng mượn tiếng lập nhà nuôi trẻ con làm phúc, sự thực là giết hại trẻ con. Thí dụ:

Nhà nuôi trẻ ở huyện La Định thành lập đã 30 năm. Cố Cam khai rằng đã nhận 4.500 trẻ, nhưng chỉ nuôi sống độ 300 trẻ. Nhưng người công nhân phụ trách chôn xác trẻ lại khai rằng từ 1945 đến 1950, anh ấy đã chôn hơn 5.000 trẻ.

Ở nhà nuôi trẻ Thiều Quan, trong 49 trẻ sống sót, có 33 trẻ bị mù mắt, 5 trẻ bị què chân. Để cho trẻ con khỏi khóc đêm, các bà Phước khuấy gạo vào rượu rồi cho chúng ăn cho say. Đêm, chuột bâu lại ăn gạo, cắn sứt cả tai, mũi, mặt mày trẻ con. Những trẻ hơn 7, 8 tuổi, thì ăn rất khổ, làm rất khổ. Các bà Phước nói: “Nuôi gà lấy trứng, nuôi chó giữ nhà”.

“Trẻ không bằng gà chó, thì bà không nuôi”.

Tính ra mỗi năm, mỗi cha cố chi tiêu cho cá nhân mình bằng một nửa số tiền chi tiêu cho cả nhà nuôi trẻ.

Ngoài ra, họ còn làm tay sai cho các sở mật thám các nước.

Những chúng có trên đều do giáo dân thu góp, trình lên

*Chính phủ, và yêu cầu Chính phủ trừng trị những kẻ mượn tiếng Đạo, làm nhục Chúa, làm hại dân.*

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 30,  
ngày 25-10-1951, tr.2.

## CHÚC MỪNG NGÀY KỶ NIỆM LẦN THỨ 34 CUỘC CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI

Vài hôm nữa tất cả các tầng lớp lao động, tất cả những người yêu chuộng dân chủ và hòa bình khắp thế giới đều vui mừng kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười.

Cách mạng Tháng Mười đã chia thế giới làm hai phe:

Phe tư bản đế quốc, hiện nay do Mỹ cầm đầu, ngày càng thoái bộ, càng thối nát, càng đến gần chỗ diệt vong, và càng hung ác.

Phe dân chủ hòa bình, do Liên Xô lãnh đạo, ngày càng đoàn kết, càng tiến bộ, càng cố gắng; càng đến gần hoàn toàn thắng lợi.

Cách mạng Tháng Mười đã đưa công nông ở Liên Xô đến chủ nghĩa xã hội, mở đường và gây điều kiện cho Trung Quốc và các nước dân chủ mới đến những thắng lợi vẻ vang. Nó đã khuyến khích các dân tộc bị áp bức trên thế giới đấu tranh mạnh mẽ và làm cho họ tin chắc rằng cuộc đấu tranh giải phóng của họ nhất định sẽ thành công.

Cách mạng Tháng Mười đã biến nước Nga phong kiến lạc hậu thành Liên Xô xã hội chủ nghĩa, cường thịnh bậc nhất trên thế giới, làm cho nhân dân Liên Xô sung sướng nhất thế giới.

Hiện nay, Liên Xô đang tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản. Vì sao có kết quả ấy? Có kết quả ấy là vì trải 34 năm dưới sự lãnh đạo của Lênin, Xtalin và Đảng Cộng sản, nhân dân Liên Xô đã đấu tranh không ngừng, đã hy sinh biết bao xương máu, đã hao tổn biết bao nước mắt mồ hôi!

Từ 1917 đến 1922 là cuộc **kháng chiến trường kỳ và gian khổ**. Ngoài thì 14 đế quốc (do Mỹ, Anh, Pháp, Nhật cầm đầu) đánh vào. Trong thì bọn phản động, được các đế quốc giúp, nổi loạn lung tung. Chính quyền bù nhìn mọc lên ở nhiều nơi. Mấy năm đầu, khu tự do chỉ có 1 phần 9 đất đai, 8 phần 9 là vùng tạm bị chiếm. Hồng quân mới xây dựng, cái gì cũng thiếu thốn: thiếu kinh nghiệm, thiếu trang bị, thiếu lương thực, thiếu thuốc men... Lại bị mấy năm mất mùa, kể đến dịch tễ. Quân và dân vừa phải chống giặc đói, giặc rét, giặc bệnh, vừa phải đánh giặc nội phản và ngoại xâm. Tình hình hết sức khó khăn:

Nhờ sự lãnh đạo đúng, nhờ quân và dân Liên Xô dũng cảm và kiên quyết, cuộc kháng chiến đã hoàn toàn thắng lợi.

Kháng chiến thắng lợi rồi, Đảng và Chính phủ cùng nhân dân Liên Xô đưa cả lực lượng sang **mặt trận kinh tế**.

4 năm chiến tranh đế quốc (1914-1917), cộng với 5 năm kháng chiến đã làm cho kinh tế Liên Xô suy tàn. Sản xuất công nghiệp, so với trước chiến tranh chỉ còn 1 phần 7. Nông nghiệp thì gần 20 triệu mẫu tây ruộng bị bỏ hoang. Vận tải thì xe lửa, đường sá chỉ còn 1 phần 3. Muốn khôi phục kinh tế, phải có vốn. Vay các nước chẳng? Tư bản ghét cay ghét đắng cách mạng, khí nào chịu cho vay. Lao động các nước thì có tiền đâu mà giúp đỡ. Nhân dân Liên Xô **tự lực cánh sinh**, nhịn ăn nhịn mặc, ra sức làm lụng, để khôi phục lại kinh tế của mình. Sau 5, 6 năm gian khổ và cố gắng, việc khôi phục kinh tế thành công.

Từ 1928 đến 1937, trong lúc kinh tế các nước tư bản lâm vào

khủng hoảng sâu sắc. Liên Xô liên tiếp hoàn thành hai kế hoạch 5 năm. Do đó, từ một nước nông nghiệp, Liên xô đã trở nên một nước công nghiệp bậc nhất trên thế giới.

Thành công to lớn ấy đã củng cố chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô.

Năm 1938, bắt đầu kế hoạch 5 năm thứ 3. Liên Xô đang ra sức tiến hành kế hoạch này, thì phát xít Đức thành linh tấn công.

Thế là từ tháng 6-1941, lại bắt đầu một cuộc **kháng chiến trường kỳ và gian khổ**. Suốt 4 năm, Liên Xô phải chiến đấu chống một lũ địch hung ác nhất, dã man nhất trong lịch sử loài người từ trước tới nay. Kết quả là Liên Xô toàn thắng.

Thắng lợi ấy chẳng những đã củng cố thành trì cách mạng Liên Xô, mà lại cứu cả thế giới khỏi vòng nô lệ phát xít. Thắng lợi ấy sở dĩ có là do sự lãnh đạo sáng suốt của thống chế Xtalin và Đảng Cộng sản, do lòng quyết chiến quyết thắng của quân đội và nhân dân, đồng thời cũng do lực lượng du kích rất mạnh.

Ngay sau khi kháng chiến thành công, Liên Xô lại dốc cả lực lượng vào công việc sửa sang lại những vùng bị giặc phát xít tàn phá, và xây dựng **kinh tế hòa bình**. Từ 1946, bắt đầu một kế hoạch 5 năm nữa, với mục đích đưa Liên Xô từ chủ nghĩa xã hội, tiến dần đến chủ nghĩa cộng sản.

Vì toàn dân **hăng hái thi đua**, kế hoạch này đã hoàn thành trong 4 năm 3 tháng, vượt mức đã định. So với năm 1940, thì:

Về công nghiệp, khối lượng sản xuất tăng 73 phần 100,

Về nhà nước, diện tích ruộng đất tăng 20 phần 100,

Về vận tải, sức chuyên chở trung bình hàng ngày của xe lửa tăng 121 phần 100, vận chuyển đường sông tăng 26 phần 100, đường biển tăng 65 phần 100.

Văn hóa phát triển mạnh mẽ. Đã có 37 triệu học sinh tiểu



học và trung học, 1.298.000 học sinh chuyên môn trung cấp, 1.247.000 học sinh đại học. Hơn 6.500 nhà văn hóa được giải thưởng Xtalin vì đã có công xuất sắc trong sự nghiệp sáng tác, phát minh, v.v..

Giá sinh hoạt đã giảm 40 phần 100 (trong lúc đó giá sinh hoạt ở Pháp đắt thêm 100%).

Về mặt quốc phòng ngoài những tiến bộ khác, Liên Xô lại có bom nguyên tử đủ các cỡ. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Liên Xô đã 16 lần đề nghị cấm dùng bom nguyên tử, nhưng Mỹ không tán thành. Việc Liên Xô có bom nguyên tử càng làm cho nhân dân thế giới tin ở sức mạnh vô địch của Liên Xô và lực lượng hòa bình thế giới.

Liên Xô là thành trì cách mạng, thành trì của dân chủ và hòa bình thế giới. Liên Xô là bạn tốt của các dân tộc bị áp bức. Tháng 3-1939, ở Đại hội lần thứ 18 của Đảng Cộng sản Liên Xô, Xtalin tuyên bố rõ ràng một điểm quan trọng trong chính sách đối ngoại của Liên Xô là "giúp đỡ những dân tộc bị xâm lược chiến đấu cho nền độc lập của Tổ quốc họ".

Cho nên, nhân dịp này, toàn dân Việt Nam ta vừa ra sức kháng chiến, vừa vui vẻ hô to:

*LIÊN XÔ MUÔN NĂM*

*XTALIN MUÔN NĂM*

*TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT XÔ MUÔN NĂM!*

Báo *Nhân Dân*, số 31,  
ngày 5-11-1951, tr.1.

## CỤT TAY MÙ MẮT, ĐÁNH GIẶC VÃN HẰNG

Đây là một chuyện Trung Quốc.

Đội trưởng Lưu Khuê Kỳ năm nay... tuổi, vào Giải phóng quân đã 7 năm. Trận đầu tiên, bị thương cụt mất tay trái. Về làng nghỉ ít lâu, Lưu trở lại bộ đội, mang theo 5 người dân quân. Lần thứ hai, Lưu bị thương, mù mắt một mắt. Cấp trên cho giải ngũ, nhưng Lưu nói: *"Còn một mắt một tay, tôi vẫn làm cách mạng được, đánh giặc được"*.

Tháng 7-1947, trong trận Sơn Đông, Lưu cùng 5 chiến sĩ xung phong, bị vây trong một cái kênh. 6 người chống cự suốt đêm; sáng hôm sau, có viện binh đến, lại cùng nhau xông vào cú điểm của địch. Trong một trận khác, một mình đồng chí Lưu đã giết được 20 tên địch và bắt sống 17 tên. Từ đó, Lưu còn đánh nhiều trận, bị thương nhiều lần.

Đồng chí Lưu chẳng những đánh giặc hăng, mà còn có nhiều tính tốt khác: ham học hỏi, thương yêu đồng chí. Tuy tàn tật, song mỗi lần hành quân, đồng chí Lưu vẫn cố gắng mang giúp súng đạn cho những anh em sức yếu. Đến chỗ nghỉ, sẵn sóc cho anh em nghỉ trước mình.

Đồng chí Lưu Khuê Kỳ thường nói với anh em:

*"Mỗi khi tôi gặp nguy hiểm khó khăn, chỉ nhớ đến Đảng, là tôi lại hăng hái lên và tìm được cách giải quyết mọi vấn đề"*.

C.B.

## VÀI CON SỐ

Quân đội Liên Xô có bao nhiêu người?

Tháng 7-1951, Bộ trưởng Quốc phòng Anh nói: có 2.800.000 người.

Nhân việc đó, ông Gèroniê (Grenier), người Pháp, tính ra những con số như sau:

Nhân dân Liên Xô đông gấp 5 lần nhân dân Pháp;

Đất rộng gấp 50 lần nước Pháp;

Biên giới Liên Xô dài 60.000 cây số. Nếu thật quân đội Liên Xô có 2.800.000 người (như bộ trưởng Anh nói), thì cũng còn ít, vì mỗi 100 cây số vuông, Liên Xô chỉ có 12 người lính, mà Pháp có đến 154 người lính. Trong 1.000 người dân, Liên Xô chỉ có 14 người lính, mà Pháp có đến 21 người lính.

Liên Xô có 200 triệu dân, với 2.800.000 lính. Mỹ có 150 triệu dân, với 3.465.000 lính.

Năm 1951, phí tổn binh bị ở Liên Xô là 21 phần 100 của tổng ngân sách, mà ở Mỹ là 65 phần 100.

Xem mấy con số đó, bà con đủ rõ ai chuẩn bị chiến tranh, ai giữ gìn hòa bình.

C.B.

## XÃ HỘI VÀ VĂN HÓA MỸ

### XÃ HỘI HỘI THỐI

Thủ đô là nơi tiêu biểu của một nước. Ở Hoa Thịnh Đốn, Thủ đô Mỹ, lâu đài nguy nga thì có Phủ Tổng thống (gọi là "Nhà trắng" vì làm bằng đá trắng), Quốc hội, Bộ Quốc phòng (gọi là "Lầu 5 góc"). Nhưng không có cửa hàng to, xưởng máy to, nhà cao sáu, bảy mươi tầng như các thành phố khác. Cũng không có nhà hát lớn. Quốc hội và Chính phủ Mỹ ở đó, nhưng quyền chỉ huy thực sự kinh tế và chính trị Mỹ lại ở phố Uôn (Wall Street) tại Nữ Ước, trong tay bọn đại tư bản. Trông qua thì thấy Thủ đô Mỹ nhà cửa sạch sẽ, đường sá thẳng thắn, hoa cỏ thơm tươi. Nhưng đó chỉ là *bức màn gấm phủ trên đồng rác*.

Báo Mỹ *Bạn của phụ nữ* (2-50) viết: "Nếu đi sâu vào Thủ đô giữa những phố phường xa hoa kia, ta thấy những chỗ ở bẩn thỉu không thể tả. Ta thấy những nhà thương thiếu thốn đến nỗi thầy thuốc nhìn người ốm mà khóc. Ta thấy ở nhà thương Galinghe, có người vì không có thuốc mà thân thể thối nát dần đến chết... Ta thấy "dân chủ thật sự" ở chỗ người da đen, da vàng không được vào các tiệm ăn, các nhà ngủ, các rạp hát, các trường học của người da trắng!...".

Năm 1950, sau khi đi thăm khắp Thủ đô, mấy đại biểu Quốc hội Mỹ đã phải thốt ra:

"Hôi thối quá, hôi thối không thể tả... Như thế, sao mà người ta vẫn sống được?... Thật là nhục nhã cho nước ta!..."

Ở Hoa Thịnh Đốn, cái tệ chia rẽ màu da rất trắng trợn. Vài thí dụ: Một lần, đại sứ Abixini bị đuổi ra khỏi một rạp hát, vì ông ta da đen (!). Một phụ nữ da đen đau đẻ, nhưng nhà hộ sinh gần bên nhất định không nhận. Bà ấy phải đẻ ở bên đường. Ở Thủ đô, có nghĩa địa riêng cho người da trắng, riêng cho người da đen, và riêng cho chó.

Nếu tính theo số dân thì Hoa Thịnh Đốn là nơi nhiều tội ác nhất nước Mỹ. Theo tạp chí *Thủ đô bí mật* năm 1936, Thủ đô có 7.000 án giết người; năm 1950, có 13.000 án, tức là cứ 11.000 người là có 1 án.

## VĂN HÓA SUY ĐÒI

Một nhà văn hóa nổi tiếng ở Mỹ là ông Phát (Fast) viết trong tạp chí *Châu Âu*: "... Chưa bao giờ văn nghệ Mỹ thấp kém, bần tiện như bây giờ. Chỉ xem qua trang Văn nghệ của tờ *Nữ Uớc thời báo* thì đủ rõ: một nửa là những lời vu khống Liên Xô và cộng sản, một phần là những tiểu thuyết nhạt nhẽo, một phần là tuyên truyền mê tín, còn một phần là văn chương dâm dăng. Những tiểu thuyết gọi là khoa học thì ca tụng chiến tranh đế quốc và bom nguyên tử. Phim ảnh, phát thanh, tạp chí cũng đều như vậy".

Những nhà viết sách, viết sử, những nhạc sĩ, họa sĩ, những nhà văn hóa giáo dục bị buộc phải nói xấu Liên Xô, ủng hộ chiến tranh, phản đối hòa bình. Nói hay viết đến nhân đạo, dân chủ, hòa bình, là có tội.

Có những tổ chức phát xít kê rõ tên những nhà văn hóa tiến bộ, và gửi những "sổ đen" ấy cho Chính phủ và các chủ tư bản.

Kết quả: Những nhà văn hóa ấy nhẹ là thất nghiệp, nặng là ở tù.

Các hiệu sách kiểm soát sách thật kỹ, sợ có chút gì về đạo đức lọt vào trong nội dung những sách đó. Các nhà làm phim chiếu bóng thì cố ý đưa vào trong phim những chuyện tàn ác, dâm dăng, và những chương trình chiến tranh của Chính phủ Mỹ, không thể không yên.

Trước những tội ác như làm án tử hình 7 người da đen vô tội ở Máctanhvin (Martins-ville) và 6 người ở Torăngtông (Trenton), trước sự bạo ngược như bỏ tù những lãnh tụ Đảng Cộng sản, một số văn hào - như Xincle (Upton Sinclair) ngậm căm, không dám hở môi.

Văn hóa Mỹ ngày nay là văn hóa của bọn đại tư bản, bọn gây chiến tranh, bọn giết người...

Tuy vậy, vẫn có những nhà văn hóa Mỹ quang minh chính đại, thà hy sinh tất cả, chứ không chịu cúi đầu quỳ gối trước cường quyền. Có hơn trăm giáo sư - như ông Gunlách, giáo sư đại học - chịu ở tù chứ không chịu khuất. Một số văn nghệ sĩ tài giỏi như ông Xáctôn (Saxton), ban ngày đi làm công trên xe lửa, ban đêm thì viết sách. Những người tài tử như ông Xinha (Silva) chỉ vào mặt "Ban điều tra tinh thần" (một tổ chức khủng bố của Chính phủ Mỹ) và thét lên: "Cút đi!", rồi khoan thai bước vào nhà tù.

Ngày nay, văn hóa Mỹ rất suy đồi, nhiều nhà văn hóa Mỹ rất trụy lạc. Song mầm mống văn hóa tương lai của Mỹ, văn hóa mới và chân chính, đang chớm nở trong giai cấp công nhân và trong dân tộc da đen, và những bạn đồng minh của họ.

Xã hội Mỹ hồi thối như thế, văn hóa Mỹ suy đồi như thế, mà đế quốc Mỹ cứ khoe là "văn minh" và đi truyền bá "văn

minh" cho các nước khác. Ở ta, trong vùng tạm bị chiếm, Mỹ đã cho sang nhiều báo chí, phim âm đả, truy lạc để đầu độc thanh niên ta. Chúng ta phải kiên quyết tẩy chay những thứ đó.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 31,  
ngày 5-11-1951, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.225-227.

## ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO DU KÍCH\*

Lần này là lần đầu tiên tôi viết bài tựa cho một quyển sách, vì quyển sách này ra đúng dịp. Nó ra trong lúc chúng ta đang đẩy mạnh phong trào du kích.

Kinh nghiệm du kích ở Liên Xô, ở Trung Quốc và ở nước ta chứng tỏ rằng: Du kích là một lực lượng cực kỳ to lớn trong chiến tranh giải phóng dân tộc. Sức du kích thật mạnh thì chiến tranh giải phóng nhất định thắng lợi.

Tổ chức chặt chẽ và rộng khắp, trong vùng địch và xung quanh vùng địch, làng nào, huyện nào, tỉnh nào cũng có du kích, thì nó thành một tấm lưới sắt, một thứ "thiên la, địa võng" mà địch không tài gì thoát ra được. Địch đi đến đâu cũng bị chặn đánh. Địch làm cái gì cũng bị phá hoại. Du kích làm cho địch có mắt cũng như mù, có tai cũng như điếc, có chân tay cũng như què. Một bộ phận địch thì bị du kích tĩa dần tĩa mòn. Bộ phận địch còn sống sót, thì ăn không yên, ở không yên, nghe gió thổi chim kêu cũng hoảng sợ, rồi cũng bị du kích tiêu diệt nốt.

Du kích tổ chức khéo, thì toàn dân gái trai già trẻ, sĩ nông công thương, ai cũng có thể tham gia. Người thì lo đánh giặc,

---

\* Lờ tựa cho bản dịch cuốn "Tinh ủy bí mật" của Phêđrốp.



người thì lo tiếp tế, tình báo, liên lạc, tuyên truyền. Mọi người đều có dịp phụng sự Tổ quốc.

Muốn đạt mục đích ấy, cần có mấy điều chính:

- Đoàn thể và Chính phủ phải tăng cường *lãnh đạo* phong trào du kích.

- *Tư tưởng* của cán bộ và nhân dân phải thấu suốt: Tin tưởng sâu sắc vào chính sách của đoàn thể và Chính phủ. Tin tưởng sâu sắc vào lực lượng của nhân dân, vào thắng lợi cuối cùng của dân tộc.

- *Cán bộ* phải đi thật sát với dân, phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu.

- *Nhân dân* phải nồng nàn yêu nước, và sẵn sàng hy sinh cho Tổ quốc, cho hạnh phúc tương lai của giống nòi.

Ta sẵn có nền tảng nhân dân, chỉ cần củng cố thêm. Ta sẵn có cán bộ, chỉ cần đào tạo thêm. Ta sẵn có phong trào du kích, chỉ cần ra sức phát triển thêm. Kinh nghiệm du kích ở Liên Xô sẽ giúp thêm chúng ta, và chúng ta nhất định thành công trong việc đẩy mạnh phong trào du kích.

HỒ CHÍ MINH

- Báo *Nhân Dân*, số 33,  
ngày 22-11-1951, tr.1.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.7, tr.236-237. (Đầu đề của bài viết này  
trong sách Hồ Chí Minh: *Toàn tập*  
là "Lời tựa cho bản dịch cuốn "Tình ủy bí mật"  
của nhà văn Liên Xô Phêđôrốp").

## CHIẾC CẦU BẰNG NGƯỜI

Bộ đội Triều - Trung được mệnh lệnh lập tức phải sang sông. Cầu đã bị địch phá hết. Thuyền bè không có, thời giờ gấp, sông rộng, nước to, trời lại tối. Làm thế nào?...

Một nhóm đảng viên xung phong bơi qua sông, rồi anh em khác xung phong theo. Tay nắm tay, vai kề vai, họ thành những *chân cầu bằng người*, có thể đặt ván lên trên. Nhờ đó, bộ đội sang sông đúng giờ đã định. Địch chủ quan, tưởng cầu đã phá rồi thì quân đội Triều - Trung không thể sang sông được, nên kém đề phòng. Quân Triều - Trung đánh bất thành lình, thắng một trận to.

Thế là: Có quyết tâm, có sáng kiến thì khó khăn mấy cũng giải quyết được; và nhiều khi chuyển thế bại thành thế thắng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 33,  
ngày 22-11-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.235.

## CẢ NHÀ KHÁNG CHIẾN

"Con đi đi. Đi đi con,  
Đánh Tây, để giữ nước non Lạc Hồng,  
Bao giờ kháng chiến thành công,  
Con về giúp mẹ vun trồng lúa khoai".

Đại khái đó là lời bà cụ *Nguyễn Thị Vĩnh* dạy các con của bà cụ như thế.

Bà cụ Vĩnh quê ở Nam Định. Ngày trước, lên làm ăn ở Tam Đảo. Nay tản cư đến Thái Nguyên. Năm nay 50 tuổi.

Bà cụ có 6 người con - 5 trai và 1 gái. *Cả 6 người đều ở bộ đội.*

Tuy nhà nghèo, bà cụ Vĩnh vẫn hằng hái giúp đỡ cán bộ và bộ đội như con cháu ruột thịt. Bà cụ nói: "Con mình ở bộ đội, đi đến đâu cũng được đồng bào thương yêu giúp đỡ, vậy đối với con cháu đồng bào ở bộ đội, mình cũng phải thương yêu giúp đỡ như con cháu mình".

Bà cụ Vĩnh chẳng những là mẹ hiền của 6 chiến sĩ con cụ, mà còn là mẹ chung của cả các chiến sĩ Việt Nam.

*Vì cả nhà kháng chiến,* bà cụ Vĩnh và các con cụ thật xứng đáng với Tổ quốc. Và bà cụ thì xứng đáng là gương mẫu cho các bà mẹ Việt Nam.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 34,  
ngày 29-11-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.239.

## TINH THẦN KHÁNG CHIẾN CỦA ĐỒNG BÀO TRẠI (MÁN)

Đồng bào Trại chuyên làm rẫy, mà rẫy thường chỉ làm được vài mùa. Vì thương đồng bào Trại làm ăn vất vả, Chính phủ đã miễn cho rẫy khỏi đóng thuế nông nghiệp. Song vì yêu nước, đồng bào Trại ở Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang... đã *tự động xung phong đóng góp*.

Chính tôi đã tai nghe mắt thấy vài chuyện cảm động như sau:

- Trong một cuộc họp xóm ở Thái Nguyên, một thanh niên Trại nói: "Cụ Hồ và Chính phủ thương chúng ta mà miễn thuế nông nghiệp cho rẫy. Nhưng nếu chúng ta không đóng góp một phần vào kháng chiến cùng với các đồng bào khác thì khác nào chúng ta tự gạt mình ra ngoài dân tộc Việt Nam...".

- Một bà cụ xung phong 100 kilô thóc, anh em nói: "Cụ nhà nghèo, góp 50 cân là được". Bà cụ nói: "Góp thêm 1 cân thóc, để diệt thêm 1 thằng Tây. Tôi vui lòng ăn sắn, ăn khoai, dành gạo cho bộ đội ăn no để đánh giặc...".

Tinh thần hăng hái của đồng bào Trại thật đáng khen, đáng quý. Đó là một đặc điểm trong cuộc kháng chiến của ta. Đó cũng là một điểm chứng tỏ kháng chiến Việt Nam nhất định thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 34, ngày 29-11-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.240.

## TIỀN BÁN NƯỚC

Lợi dụng gần dịp lễ Noel (25-12), tên cướp nước Tátxinhi hô hào quyên tiền để gửi quà bánh cho bọn giặc Pháp cướp nước.

Quen thói nịnh Tây nịnh đầm, bù nhìn Vĩnh Thụy “xung phong” quyên .... đồng. Mẹ hắn quyên 50.000 đồng, 3 tên đây đó hẳn là bọn Nguyễn.... quyên 60.000 đồng.

Thử hỏi tiền ấy ở đâu ra?

Tiền ấy là tiền chúng đã đẽo xương hút máu của đồng bào ta trong vùng tạm bị chiếm. Tiền ấy là tiền chúng đã bán nước buôn dân.

Lũ bù nhìn bán nước xoay tiền, hút máu của đồng bào để dâng cho lũ thực dân cướp nước. Tội ác đó chồng thêm vào muôn vàn tội ác của chúng từ trước tới nay. Nó làm cho đồng bào thêm căm thù chúng, và thêm kiên quyết tiêu diệt chúng.

C.B.

## TỔ QUỐC ĐỘC LẬP, TÔN GIÁO MỚI TỰ DO

Cuối tháng 10 vừa qua, Nhân dân tham chính hiệp hội Trung Quốc (tức là Quốc hội lâm thời) họp Hội nghị toàn quốc. Đại biểu Công giáo là ông Ngô Diệu Tôn báo cáo:

"Ngày trước, đạo Thiên Chúa ở Trung Quốc bị bọn đế quốc lợi dụng, nhất là đế quốc Mỹ. Ngày nay, Tổ quốc được giải phóng, tôn giáo mới được tự do".

"Từ tháng 7 năm ngoái, trong giáo dân Trung Quốc, bắt đầu cuộc vận động "*tự trị, tự dưỡng, tự truyền*", nghĩa là giáo dân tự cai quản lẫn nhau, không cần cha cố ngoại quốc; các cha cố Trung Quốc tự làm ăn không nhờ vả ai; giáo dân tự tuyên truyền đạo Chúa. Đến nay, hơn 30 vạn giáo dân (1 phần 3 tổng số) đã ký tên ủng hộ phong trào ấy. Do lòng yêu nước và sự giác ngộ lên cao, giáo dân khắp nước đã gỡ mặt nạ những bọn mượn tên Chúa để lừa bịp nhân dân và làm tay sai cho đế quốc".

"Hiện nay, toàn thể giáo dân đều hăng hái tham gia mọi hoạt động ái quốc như: chống Mỹ giúp Triều, quyên máy bay, xe tăng cho bộ đội, thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, học tập chính trị, v.v."

Ông Ngô kết luận: "Toàn thể giáo dân quyết cùng đồng bào cả nước đoàn kết chặt chẽ, để đánh tan bọn đế quốc xâm

lược, xây dựng một nước Trung Quốc sung sướng, mạnh giàu, và giữ gìn dân chủ hòa bình thế giới".

Ở nước ta, đồng bào Công giáo đều yêu nước và hăng hái tham gia kháng chiến. Gương sáng của giáo dân Trung Quốc càng làm cho đồng bào Công giáo Việt Nam thêm tin tưởng và quyết tâm.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 35, ngày 6-12-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.243-244.

## TINH THẦN TRÁCH NHIỆM

Hiện nay, phong trào *tự phê bình và phê bình* đang mở rộng ở nhiều nơi. Đó là một bước tiến đáng mừng. Nhưng trong những cuộc kiểm thảo, có một thiếu sót chung và quan trọng là chưa nêu thật rõ *tinh thần trách nhiệm*.

Tinh thần trách nhiệm là gì?

Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công.

Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, v.v., là *không có tinh thần trách nhiệm*. Vài thí dụ:

Người nấu bếp, lo làm cho luôn luôn cơm lành canh ngon, bát đĩa sạch sẽ. Không phí phạm của công. Tìm cách tăng gia, trồng rau, nuôi gà (có kế hoạch động viên anh em giúp). Khi anh em ốm yếu, thì có bát canh bát cháo. Khi bộ đội đang mài đánh giặc, thì tìm cách đưa cơm đến nơi cho anh em ăn. Khi tiếp tế khó khăn thì tìm mọi cách vượt qua, không để anh em thiếu thốn. Như thế là có *tinh thần trách nhiệm*.

Người cán bộ quân sự, thì luôn luôn học hỏi chính trị và kỹ thuật, chiến thuật. Luôn luôn sẵn sóc đến tinh thần và vật



chất của đội viên. Đoàn kết nội bộ. Giúp đỡ nhân dân. Kiên quyết chấp hành mệnh lệnh trên giao xuống. Khi đánh giặc thì làm cho toàn đội thấm nhuần tinh thần quyết chiến, quyết thắng. Gặp việc khó khăn thì cố tìm cách giải quyết đúng. Như thế là có *tinh thần trách nhiệm*.

Bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều *phải có tinh thần trách nhiệm*.

Tinh thần trách nhiệm là: *nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ*.

Đảng và Chính phủ điều tra, nghiên cứu, cân nhắc cẩn thận nhằm vào lợi ích chung của nhân dân, đặt *chính sách*. Cán bộ phải nghiên cứu, hiểu suốt, thấm nhuần chính sách ấy. Theo chính sách ấy mà điều tra, nghiên cứu, hiểu suốt hoàn cảnh thiết thực của đơn vị mình, địa phương mình. Rồi đặt kế hoạch rõ ràng, tỉ mỉ, thiết thực, để giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho mọi người hiểu thấu và ủng hộ chính sách của Đảng và Chính phủ như là của họ, rồi thi đua thực hiện đầy đủ chính sách ấy. Như thế là làm tròn *nhiệm vụ*. Để thực hiện chính sách, làm tròn nhiệm vụ, cán bộ chẳng những phải chịu khó giải thích, tuyên truyền, cổ động mà còn phải bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến, gom góp sáng kiến của quần chúng. Lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình... Tóm lại, phải đi đúng *đường lối quần chúng*. Thế là có *tinh thần trách nhiệm* đối với Đảng, đối với Chính phủ, đối với nhân dân.

Bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hấp tấp, tự tư tự lợi là *trái hẳn* với tinh thần trách nhiệm.

Tách rời chính sách ra một đường, nhiệm vụ ra một đường là sai lầm. Tách rời chính sách và nhiệm vụ ra một đường, và

đường lối quần chúng ra một đường cũng là sai lầm. *Tinh thần trách nhiệm* là gắn liền chính sách và đường lối quần chúng, để làm trọn nhiệm vụ.

Cuộc kháng chiến vĩ đại của ta đã tỏ rằng nhân dân và bộ đội ta rất tiến bộ. Công việc kháng chiến kiến quốc ngày càng nhiều, càng mới, càng to, càng phức tạp. Cán bộ ta không khỏi *vấp khuyết điểm trong tiến bộ*. Nhưng với sự giáo dục của Đảng, của Chính phủ và của quần chúng, cùng với lòng *kiên quyết dù mài tinh thần trách nhiệm của cán bộ*, chúng ta nhất định chiến thắng khuyết điểm cũng như nhất định chiến thắng thực dân.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 36, ngày 13-12-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.248-250.

## THI ĐUA ÁI QUỐC

Ta thi đua ái quốc, anh em Trung Hoa cũng thi đua ái quốc. Sau đây là vài kinh nghiệm thi đua ở Trung Hoa.

Thi đua ở Trung Hoa nhằm 3 mục đích: chống Mỹ giúp Triều, giữ gìn Tổ quốc, xây dựng Tổ quốc.

*Đảng và chính quyền* thì có kế hoạch vận động, lãnh đạo, kiểm tra, nâng cao tinh thần hăng hái của dân.

*Nhân dân* thì do thi đua mà tự giáo dục mình và đoàn kết thêm chặt chẽ. Họ thực hành lời hứa: *Tổ quốc cần gì, chúng tôi quyết nấy*. Ở nông thôn, hơn 50 phần 100 dân, ở các thành thị lớn, 60 đến 90 phần 100 dân tham gia thi đua.

*Các giới công nghiệp và thương nghiệp* thi đua nộp thuế. Họ tổ chức những cuộc rước: hàng nghìn hàng vạn người, cờ trống kéo trước, tiền thuế đi sau, đưa đến nộp cho Chính phủ.

*Công nhân* 15 nhà máy ở Bắc Kinh thi đua trong nửa năm mà tiền lãi đủ mua giúp Chính phủ 61 chiếc máy bay chiến đấu.

*Nông dân* thi đua trồng trọt. So với năm ngoái, nhiều nơi bông và lúa tăng từ 15 đến 20 phần 100.

Nhiều *thanh niên* dán chương trình thi đua dưới ảnh Mao Chủ tịch. Mỗi ngày họ nhìn ảnh và nói: “Tôi xin hứa với Chủ tịch năm nay tôi cố gắng tiến bộ hơn nữa, sản xuất vượt mức nhiều hơn nữa”.

Đồng bào Việt Nam ta hãy thi đua với anh em Trung Hoa xem nào!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 36,  
ngày 13-12-1951, tr.2.

## NHỮNG NGƯỜI TRÍ THỨC GUƠNG MẪU

Trong phong trào thi đua ái quốc, nhiều văn nghệ sĩ phụ lão ở Trung Hoa đã làm gương mẫu.

Cụ Bạch Thạch, 91 tuổi, cụ Uông Ái Sĩ 81 tuổi, cụ Trần Bán Đình 77 tuổi đều nổi tiếng viết tốt, vẽ khéo. Ba cụ đã tổ chức các cụ già 70 tuổi trở lên, viết tốt vẽ khéo, cùng nhau ra sức viết và vẽ, bán lấy tiền, ủng hộ Chính phủ mua máy bay và xe tăng cho bộ đội.

Cụ Thượng Hòa Ngọc ngoài 80 tuổi, nổi tiếng hát hay. Dù già yếu, cụ cũng đã tổ chức những buổi hát và tự cụ cũng hát, để lấy tiền giúp bộ đội.

Cảm động hơn nữa là cử chỉ của cụ Xích Thọ Thần 64 tuổi, cụ Mã Đức Thành 73 tuổi. Hai cụ nổi tiếng làm kịch giỏi. Hai cụ lại có bộ râu rất dài, rất đẹp. Mặc đầu con cháu và bầu bạn khuyên can, hai cụ đã kiên quyết cạo bộ râu dài đẹp nuôi dưỡng trong mấy chục năm trời để diễn kịch lấy tiền ủng hộ bộ đội.

Các cụ văn nghệ sĩ Trung Hoa thật là:

*Tuổi cao, chí khí càng cao,  
Tấm lòng yêu nước xiết bao nồng nàn!*

C.B.

## ĐỊCH LÀM, TA PHÁ

Hôm 2-12, một đoàn 34 xe địch kéo từ Hà Đông sang Hòa Bình. Giữa đường bị quân ta chặn đánh. Chỉ trong 45 phút, cả 34 xe địch bị ta đốt cháy sạch, 1 trung đội địch áp tải xe cũng bị ta tiêu diệt.

Không kể binh sĩ địch bị ta tiêu diệt, súng đạn, quân trang quân dụng của địch ta lấy được, đây chỉ nói về chuyện xe hơi.

Các nhà máy làm xe hơi, tính đồ đồng từ 5 phút đến 10 phút làm được 1 chiếc xe. Như thế, nhà máy địch cần từ 3 đến 6 tiếng đồng hồ mới làm được 34 chiếc xe hơi. Bộ đội ta chỉ cần 45 phút là phá sạch.

Thế là ta phá mau hơn địch làm ra.

Thế là ta hơn địch.

Nhưng không phải ngày nào cũng có xe địch để phá. Và muốn phá xe địch, ắt phải chuẩn bị lâu dài, kỹ lưỡng, khó nhọc, bí mật. Vì vậy cho nên: Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 37, ngày 19-12-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.256.

## “NHÂN ĐỊNH, THẮNG THIÊN”

Đại ý nghĩa là: Người mạnh hơn trời. Đây là một thí dụ:

Vùng Hoa Bắc (Trung Quốc) sống nhờ *ruộng đất*. Nhưng trời lại hay phũ phàng, cứ 10 năm thì 9 năm *hạn hán*. Vùng nào tránh được hạn thì bị *lụt*. Sau lụt và hạn, lại thường bị *sâu*. Hạn, lụt, sâu là ba kẻ địch hung ác của nông dân. Vì thế, trước ngày giải phóng, đất tuy tốt mà dân lại thường bị *nạn đói*.

Từ ngày giải phóng, một mặt do Đảng và Chính phủ lãnh đạo, một mặt do nông dân hăng hái xung phong, nên đã đánh bại được ba kẻ địch ấy.

Để chống giặc *hạn*, nông dân đã thi đua đào giếng, khơi mương, và cày bừa sớm. Khi có hạn hán, họ ra sức gánh nước tưới đất.

Để chống giặc *lụt*, họ thi đua đắp đê, sửa đê, giữ đê, và giữ rừng.

Để chống giặc *sâu*, họ tổ chức thi đua giết sâu.

Mùa vừa rồi, ruộng *bông* ở Hoa Bắc bị nạn *sâu*. Thế mà bông vẫn *được mùa*. Vì hơn 6 triệu nông dân, già trẻ gái trai, đã xuất hơn 80 triệu ngày công, để giết *sâu* cho 4.254 vạn mẫu bông. Do đó, họ đặt câu hát:

"Ra sức *thi đua*,  
thì mùa chắc *được*".

Chắc rằng: Việc gì anh em nông dân Trung Quốc làm được, thì đồng bào nông dân Việt Nam ta cũng làm được.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 37,  
ngày 19-12-1951, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.257.



## VÌ SAO?

Ngày 10-12, quân ta đánh bất thành lính vào vùng Phát Diệm, tiêu diệt 6 đại đội địch và ngụy, phá tan nhà dây thép, nhà chỉ huy, và kho tàng của địch.

Đài phát thanh địch ở Hà Nội, hôm....-12, mếu máo:

*“Thật kỳ quái! Sao Việt Minh đánh vào...thành phố, mà trước đó quân Pháp không biết gì cả!”*

Có gì kỳ quái đâu. *Một là* bộ đội ta quyết hành động cẩn thận, nhanh chóng, bí mật, đúng theo lời dạy của Hồ Chủ tịch. Do đó, ta đánh tận nơi, giặc vẫn chưa biết. *Hai là* ở Phát Diệm, giáo cũng như lương, đồng bào đã quá chán ghét giặc Pháp và bù nhìn. Mặc dầu chúng ra sức tuyên truyền lừa bịp, đồng bào Phát Diệm đã thấy rõ bộ mặt cướp nước và bán nước của chúng. Đồng bào mong trở về với Tổ quốc thân yêu. Cho nên, đối với hành động của bộ đội ta, đồng bào giữ bí mật. Đó là một cách giúp đỡ bộ đội. Vì vậy mà giặc Pháp không biết gì hết.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 38,  
ngày 27-12-1951, tr.1.

## CHUYỆN CŨ, Ý NGHĨA MỚI

Tình cò, tôi xem một tờ báo Mỹ “Hoa Thịnh Đốn” (Washington Post) tháng 1-1949, có tin như sau:

“Trong 6 tháng nay, 33 sư đoàn của Tưởng Giới Thạch đã đầu hàng. Không phải vì thiếu súng đạn. Trái lại, chính vì nhiều súng đạn. Hễ nghe tin sư đoàn nào của Tưởng Giới Thạch có vũ khí đầy đủ, thì quân cộng sản phái người đi thuyết phục. Kết quả là cán bộ cộng sản mang về nhiều chiến lợi phẩm và hàng binh... Chỉ trong 1 năm nay, Tưởng đã mất hơn 25 vạn khẩu súng như thế”.

Vì nguy binh Trung Quốc biết rõ mưu Mỹ và Tưởng, không chịu làm nghề “nồi da nấu thịt”, nên Mỹ và Tưởng đã “tiền mất, tật mang”.

Nay Mỹ đã giúp thực dân Pháp và bù nhìn Việt gian tổ chức bốn sư đoàn nguy binh. Nếu cán bộ ta khéo thuyết phục, thì nguy binh lâm đường sẽ quay về với Tổ quốc, cũng như binh sĩ của Tưởng đã quay về với Giải phóng quân Trung Quốc. Và thực dân Pháp, bù nhìn Việt gian cùng bọn can thiệp Mỹ sẽ thất bại, cũng như Mỹ và Tưởng đã thất bại ở Trung Quốc.

Đế quốc Mỹ thật là “chết mà nết không chừa”.

C.B.

## VIÊN PHÁT NGÔN CHÍNH PHỦ TIẾP CÁC NHÀ BÁO\*

Đây không phải là một cuộc phỏng vấn. Chỉ là một cuộc gặp gỡ thân mật, ấm áp. Dưới ánh trăng trong, quanh đồng lúa trại, cạnh ấm chè tươi.

Sau lúc nói chuyện thời sự, anh em nhà báo chúng tôi đặt vài câu hỏi. Viên phát ngôn của Chính phủ cũng sẵn sàng trả lời. Những câu hỏi và trả lời như sau:

- *Vụ thuế nông nghiệp* tiến hành thế nào?

- Tiến hành rất thuận lợi. Nhiều nơi đồng bào đã thi đua nộp xong. Đó là nhờ Chính phủ chuẩn bị kỹ lưỡng, các đoàn thể giúp sức nhiều, cán bộ rất tận tụy, và đồng bào rất hăng hái.

Vì thuế nông nghiệp là một việc mới, cán bộ và đồng bào chưa có kinh nghiệm đầy đủ, cho nên cũng có một vài nơi lúng túng. Trái lại, có nhiều chuyện rất cảm động; như đồng bào Trại Mán được Chính phủ miễn thuế rẫy nhưng cũng tự động xin đóng góp một phần; như nhiều đồng bào điền chủ tự động cho dân làng mình vay thóc, để thi đua nộp mau, nộp đủ trước làng khác, v.v.. Những việc như vậy rất nhiều, nó chứng tỏ lòng

---

\* Bản chụp bản thảo bài viết lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh, ký tên N.T (BT).

nồng nàn yêu nước của đồng bào ta, nó đảm bảo công tác thu thuế nông nghiệp nhất định hoàn thành.

- *Về nghị quyết của Hội đồng hòa bình thế giới* đối với vấn đề Việt Nam?

- Đại biểu Việt Nam ở hội nghị là Bác sĩ Lê Đình Thám đã tuyên bố rất đúng: một ngày mà quân đội thực dân Pháp còn ở trên đất nước ta, thì quân và dân ta vẫn kiên quyết kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn. Đó là con đường duy nhất để tranh lấy độc lập và thống nhất thật sự cho nước ta, và để giúp sức giữ gìn hòa bình thế giới.

- *Tình hình chiến sự* hiện nay?

- Từ hôm 10 tháng 11, địch xâm phạm Chợ Bến đến nay, trên các mặt trận ở Bắc Bộ, đã tiêu diệt 9 tiểu đoàn và phá hủy 87 xe của địch. Riêng ở đường số 6, trong khoảng 10 ngày, ta đã tiêu diệt hai toán xe của địch. Đai phát thanh địch ở Hà Nội đã phải nhận rằng: "Đường số 6 thành ra đường số 4, là đường chết". Theo báo cáo chưa đầy đủ, chỉ đại bác, súng cối và đại liên, ta đã thu được 29 khẩu, nhiều quân trang quân dụng khác không kể. Cán bộ chỉ huy cao cấp của địch chết 1 tên quan năm, 3 tên quan tư, còn hạ sĩ quan và quan hai, quan ba thì chết nhiều.

Anh em chúng tôi kính hỏi thăm sức khỏe của Hồ Chủ tịch. Viên phát ngôn vui vẻ nói: "Cụ Chủ tịch rất khỏe mạnh. Dù công việc bận rộn, Cụ vẫn để riêng thời gian xem sách, tặng gia, trả lời thư các em nhi đồng, và làm thơ. Các bạn thật may mắn...".

Nói đến đó, viên phát ngôn mở cặp, trao cho chúng tôi xem một bài thơ chữ Nho của Hồ Chủ tịch mới làm hôm 12 tháng 12.

Thơ chữ Nho:

*Nguyệt thôi song vấn thi hành vị?*

- *Quân vụ nhưng mang vị tổ thi.*

*Sơn lâu chung hưởng kinh thu mộng,*

*Chính thị liên khu báo tiếp thị.*

Chúng tôi mạn phép tạm dịch:

Trăng vào cửa sổ đòi thơ.

- Việc quân đang bận, xin chờ hôm sau.

Chuông thu réo rất trước lầu,

Là tin thắng trận liên khu mới về.

Báo *Nhân Dân*, số 38,  
ngày 27-12-1951.

## 1952

### TÁT XINHỊ BỊ TÁT

Trung tuần tháng 11, sau trận Hòa Bình, tướng giặc Tátxinhi huênh hoang tuyên bố: "Thắng trận này là do quân Pháp đã thắng luôn *trong 10 tháng nay*".

Cùng lúc đó, tên Bộ trưởng Thuộc địa Pháp tuyên bố: "Từ nay, quân Pháp *tranh lại* quyền chủ động".

Nếu giặc Pháp *không mất* quyền chủ động, thì sao phải *tranh lại*? Phải *tranh lại*, tức là trong 10 tháng qua, địch đã mất quyền chủ động, đã thua nhiều trận; tức là *quân ta nắm quyền chủ động*.

Thế là Tátxinhi đã bị bạn nó tát vào mồm.

Hơn nữa, từ trận Chợ Bến - Hòa Bình, ta đã *tiêu diệt 35 đại đội* địch. Cái *tát* ấy càng đau cho Tátxinhi hơn. Vậy có thơ rằng:

"Hỡi Tátxinhi,  
 Khua mồm làm chi,  
 Cho khổ thân mi?  
 Thôi thì cuốn gói, chuồn đi cho rồi!".

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 39,  
 ngày 3-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
 t.7, tr.274.

## TINH THẦN QUÂN ĐỘI MỸ

Khi ra nước ngoài, mỗi quân nhân Mỹ có một quyển sách nhỏ, dày 60 trang, một bên chữ Anh, một bên chữ của nước ngoài đó. Khi cần nói gì, cứ giở sách ấy mà tìm. Sách ấy mở đầu là: "Tôi là người Mỹ". Tiếp đến: "Tôi muốn ăn và muốn uống". Rồi đến: "Tôi muốn ngủ ở đây - cô lại đây với tôi, đừng sợ". Sau đó là: "Đưa tôi đến nhà thầy thuốc"... Sau cùng là những câu do thám về quân sự, và câu đe dọa: "Nói thật đi, mà không nói thì tao sẽ bắn!".

Lúc còn ở Mỹ, quân lính Mỹ cũng đã "thấm nhuần" tinh thần ấy. Vừa rồi, các báo Mỹ đã phải than phiền:

"Quân nhân Mỹ ham uống rượu, đánh bạc, chơi đi, đánh nhau. Chiều đến, lính say rượu ngênh ngang đầy đường, hò hét inh ỏi làm cho dân địa phương e ngại, không dám ra đường".

"Từ ngày lính đến đóng, thành phố Carôlin đã trở nên một ổ tội ác, một nơi trụy lạc nhất trong toàn quốc... Nhà thổ mọc lên như nấm và bệnh giang mai thịnh hành trong đám lính".

Kết luận, các báo ấy viết: "Quân đội hủ hóa như vậy, mà các nhà chức trách địa phương và Bộ Tư lệnh cứ để mặc, không chịu làm gì để giữ trật tự cả".

Đó là những quân đội mà Mỹ dùng để "chống cộng sản" và để "giữ gìn văn minh" cho thế giới!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 39,  
ngày 3-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.275.



## “SAU LỬY TRE XANH”

Dưới đầu đề ấy, tờ báo Pháp *Người xem xét* (L'Observateur) tháng 11-1951 đã vạch mặt Tátxinhi. Đại lược báo ấy nói: "Sau đây là tin tức của phe Đờ Gôn chống Cộng, không thể nghi nó ủng hộ Hồ Chí Minh:

"*Quân sự* - Tátxinhi khéo quảng cáo cho cá nhân mình. Song những thông cáo thắng trận chỉ lừa dối được người Pháp. Hồi tháng 3, hơn 60 vạn lít dầu xăng cháy gần Sài Gòn, ai cũng biết, nhưng Tátxinhi không nói đến. Việt Minh tập trung 40 tiểu đoàn ở Bắc Bộ, ai cũng biết, nhưng Tátxinhi lại nói: "Việt Minh thua rồi, bị đánh tan rồi". Đội viễn chinh có 17 vạn người, chỉ có 7 vạn người chiến đấu, mà mỗi tháng bị tiêu diệt hơn 1 tiểu đoàn rưỡi.

"Trước kia, ở Việt Nam có 10 tướng Pháp. Nay Tátxinhi có 25 tướng. Song các quan năm, quan tư thường từ chối việc cầm quân đi đánh. Một bộ trưởng (bù nhìn) nói: "Tátxinhi, đã xây xong cái đại phòng ngự, nhưng ban đêm quân Việt Minh vẫn đi qua được".

*Chính trị* - Một công chức cao cấp ở Nam Bộ nói: "Các cơ quan rất bừa bãi, các bộ trưởng đều là bù nhìn của Tátxinhi, nhân dân không ai ủng hộ chúng".

Một giáo sĩ Pháp nói: "Bọn Trần Văn Hữu là bù nhìn của Tátxinhi, những người khá đều đi theo kháng chiến".

Một giáo sĩ Việt nói: "Công chức Pháp đã làm hỏng độc lập của Việt Nam, khi giao trả các cơ quan, họ chỉ giao cho bọn phản quốc".

*Việt Minh* - Một viên chỉ huy lê dương nói: "Quân Việt Minh đánh hăng, tinh thần cao, vì họ có mục đích và tư tưởng cao cả".

C.B. kết luận:

Sau lũy tre xanh,  
Trước lũy tre xanh,  
Ta đánh cho giặc Pháp tan tành tả tơi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 40, ngày 10-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.276-277.

## GIỮ BÍ MẬT

Chính phủ vừa ra sắc lệnh cho bộ đội, nhân dân, các cơ quan, đoàn thể, báo chí, cán bộ *phải giữ bí mật*. Đó là một việc rất quan trọng, rất hợp thời.

Mọi người đều biết rằng: Phe đế quốc là phe *chiến tranh*. Chúng mong dùng chiến tranh để cướp nước người ta, để làm chúa thế giới. Và trong chiến tranh, *tình báo* (đặc vụ, mật thám) là một bộ phận quan trọng bậc nhất; nó là lỗ tai con mắt của bộ chỉ huy.

TÌNH BÁO ĐỊCH HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO? Nó nghe ngóng tin tức, tìm tòi tài liệu quân sự, chính trị, kinh tế của ta. Nó dò xét địa điểm các cơ quan, kho tàng, nhà máy, trường học, v.v., của ta. Biết rồi, thì chúng tìm mọi cách để *phá hoại*.

Bọn đế quốc dùng từ tòa đại sứ cho đến các hiệu buôn làm cơ quan *tình báo*. *Tình báo* địch lợi dụng đủ các hạng người làm tay sai cho chúng: những người quý tộc "sang trọng", những cô đầu nổi tiếng xinh đẹp và hát hay, những người mượn tiếng dạy học hoặc truyền đạo, những người buôn bán, những bọn du côn. Nhiều khi chúng lợi dụng cả trẻ em. Có những người bên ngoài ra vẻ đạo đức nhân từ lắm, nhưng kỳ thực là *trùm tình báo* của Mỹ. Như Đức Giám mục Vũ Bản và Khâm mạng

Tòa thánh là Đức cha Bibori (Biberi) là những người tổ chức và chỉ huy *tình báo* Mỹ ở Trung Quốc.

Lại có bọn tình báo gọi là "*mật thám chờ*". Bọn này đến một địa phương nào đó, giả ăn ở rất tử tế, giả hăng hái tham gia công việc của địa phương, gây cảm tình với nhân dân địa phương. Rồi chúng lóng tai nghe, mở mắt nhìn mọi việc, mọi người. Chúng chờ 5, 10 năm, có khi lâu hơn nữa; khi điều kiện chín muồi, chúng mới phá hoại một vỡ.

Những vụ án phản quốc ở Liên Xô (như vụ Tờrốttxki), ở Ba Lan, ở Bảo, trước đây, và vụ Xlăngky ở Tiệp Khắc gần đây, tỏ rằng: *Tình báo* địch dùng đủ cách phỉnh phờ, lừa bịp, mua chuộc, đe dọa, thậm chí ám sát, để dò bí mật của ta...

Trước kia, *tình báo* là một việc bí mật. Ngày nay, bọn đế quốc đã lì mặt, không giấu giếm nữa; chúng đưa tình báo thành một việc công khai: Hôm 10-10-51, Chính phủ và Quốc hội Mỹ đã chuẩn y một ngân sách 100 triệu đôla, nói rõ là để giúp những phần tử phản động làm tình báo và phá hoại ở Liên Xô và ở các nước dân chủ mới; để giúp bọn phản quốc ở các nước ấy trốn ra ngoài, giúp chúng hoạt động, và vũ trang cho chúng.

VÌ SAO TÌNH BÁO ĐỊCH HOẠT ĐỘNG ĐƯỢC? Vì ta sơ suất, kém cẩn thận, không biết giữ bí mật. Cụ thể là ta còn phạm những *khuyết điểm*:

- Nói năng không cẩn thận. Bô lô ba la, bạ gì nói nấy. Đi ngoài đường, vào hàng quán, gặp bạn bè, cũng đưa công tác của cơ quan ra nói. Không nhớ câu: "Sừng có vạch; vách có tai; ta trong thì nói, địch ngoài thì nghe".

- Viết lách không cẩn thận. Tài liệu giấy tờ để lung tung, ai cũng có thể xem, có thể thấy. Khi viết thư cho bầu bạn, cho người nhà, thì viết cả công việc và địa điểm của cơ quan, của bộ

đội. Các báo chí thì kém cẩn trọng trong việc đăng tin tức và trong lời bình luận.

- Đi lại không cẩn thận. Địa điểm cần giữ bí mật, mà người nào cũng đi lại ra vào được.

- Chỗ ở không cẩn thận. Không biết cách làm nhà cửa cho kín đáo. Áo quần phơi bừa bãi. Bò ngựa gập đầu buộc đấy. Đi ỉa, vứt giấy lung tung, v.v.. Đó là những khuyết điểm rất phổ thông, còn nhiều sự sơ hở khác.

*Tình báo* địch cũng như một thứ nước bắn. Có chỗ trúng, chỗ hở thì nó chảy vào. Ta sơ hở, không biết giữ bí mật, tức là vô tình ta đã giúp địch, và đã phạm tội hại nước hại dân.

### CHỐNG TÌNH BÁO ĐỊCH CÁCH THỂ NÀO?

Cũng như muôn việc khác, việc chống tình báo địch, việc giữ bí mật, *phải dựa vào sức quần chúng*. Cán bộ và chiến sĩ không những phải làm gương mẫu trong việc giữ bí mật mà còn phải tuyên truyền giáo dục cho nhân dân giữ bí mật. Dù tinh ranh quỷ quyệt mấy, *tình báo* địch cũng không thể che giấu được hàng ức hàng triệu lỗ tai, con mắt của nhân dân. Nhân dân hiểu biết thì chẳng những giữ được bí mật của ta, lại còn dò biết được bí mật của địch. Kinh nghiệm các nước bạn đã chứng tỏ rằng: Nhờ lòng yêu nước và sự hiểu biết của nhân dân, mà bọn *tình báo* địch và bọn phản động sớm muộn đều lòi mặt và bị bắt. Ở Trung Quốc, việc chống tình báo, việc giữ bí mật đã thành một phong trào quần chúng rộng khắp, thành một bộ phận của phong trào thi đua ái quốc. Các em nhi đồng và các chị phụ nữ ở thành thị và thôn quê đã giúp chính phủ bắt được nhiều vụ tình báo và bọn phản động. Vụ tình báo lớn của 2 đức cha Vũ Bản và Bibori cũng do anh chị em Công giáo

đưa ra ánh sáng. Nước ta cũng có kinh nghiệm thiết thực và quý báu. Ở khu giải phóng Việt Bắc ngày trước đồng bào gái trai già trẻ ai cũng biết giữ bí mật, theo khẩu hiệu "Ba không". Ngoài những cán bộ phụ trách, có ai hỏi gì, đồng bào cũng trả lời: Không nghe, không thấy, không biết.

Kết luận là chúng ta phải tuân theo Sắc lệnh của Chính phủ. Từ nay, chúng ta phải xem giữ bí mật là một việc rất cần thiết và rất quan trọng trong công cuộc kháng chiến. Cán bộ và chiến sĩ phải làm gương mẫu giữ bí mật. Chính quyền và đoàn thể cần có kế hoạch tuyên truyền và giáo dục nhân dân giữ bí mật. Chúng ta đã đánh thắng địch trên mặt trận quân sự, chính trị, kinh tế, chúng ta phải kiên quyết đánh thắng địch trên mặt trận tình báo bằng cách tuyệt đối giữ bí mật.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 40, ngày 10-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.7, tr.278-281.

## UYCH

Năm mới, phản động Pháp mở hàng một cách “xúi quẩy”:  
*Chính phủ Pháp đã đổ nhào hôm 7-1-1952. Vì lẽ gì?*

- Vì kinh tế khủng hoảng, tài chính kiệt quệ, sinh hoạt đắt đỏ, xã hội không yên.

- Vì Pháp đã dân cùng của hết, ốm yếu gầy mòn, mà hai vai lại mắc hai gánh nặng: một là theo lệnh Mỹ cố mở rộng binh bị, hai là chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Chỉ một việc chiến tranh ở Việt Nam, mỗi ngày giặc Pháp đã tốn hơn 1.000 triệu phrăng. Đó là chưa kể những xe cộ, tàu bè, kho tàng, súng đạn bị ta phá hoặc bị ta lấy được. Thế là *tiền Pháp hết*.

Chỉ từ 15-11 đến 31-12 năm 1951, ở các mặt trận Bắc Bộ, giặc Pháp bị ta tiêu diệt gần 8.000 quân. Đó là chưa kể những mặt trận ở Trung Bộ và Nam Bộ. Thế là *người Pháp chết*.

Giặc Pháp người chết của hết, đã làm cho Chính phủ Pháp đổ, lại làm cho tướng giặc Pháp là Tátxinhi ốm gần chết, phải vào nhà thương. Nghe nói có 6 thầy thuốc săn sóc hẳn. Rất có thể 6 người khiêng quan tài sẽ thay thế

cho 6 thầy thuốc, để đưa hẳn ra khỏi nhà thương và vào địa ngục.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 41,  
ngày 17-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.7, tr.284.



## SỰ NGHIỆP VĨ ĐẠI CỦA LÊNIN

Ngày 21 tháng 1, nhân dân lao động toàn thế giới và các dân tộc đang đấu tranh cho tự do của mình, đều thành kính tưởng nhớ Lênin. Lênin và Xtalin chẳng những đã lãnh đạo giai cấp vô sản biến nước Nga phong kiến và lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh nhất thế giới, mà còn đưa loài người lao động tiến lên con đường hạnh phúc vẻ vang.

Lênin sinh ngày 22 tháng 4 năm 1870.

Năm 24 tuổi, Lênin vào Đảng Xã hội - Dân chủ Nga. Từ đó, Lênin thành một người tổ chức và lãnh đạo cách mạng.

Năm 1903, Đảng Xã hội - Dân chủ chia làm hai phái. Phái thiểu số (mensêvích) chủ trương thoả hiệp với tư bản. Phái đa số (bôn-sêvích) là phái chân chính cách mạng do Lênin lãnh đạo.

Năm 1905, Lênin tham gia lãnh đạo cuộc cách mạng tư sản dân chủ Nga đầu tiên. Tháng 12 năm ấy, Xtalin gặp Lênin trong một cuộc hội nghị của Đảng. Từ ngày ấy, Xtalin trở nên người bạn và đồng chí trung thành nhất và kiên quyết nhất của Lênin.

Năm 1917, Lênin và Xtalin lãnh đạo Cách mạng Tháng Mười Nga thành công. Tiếp theo là 5 năm kháng chiến, chống đế quốc xâm lược và bù nhìn bán nước.

Năm 1919, Lênin cùng các lãnh tụ cách mạng các nước lập nên Quốc tế Cộng sản (Đệ tam quốc tế), để lãnh đạo phong trào cách mạng thế giới.

Ngày 21 tháng 1 năm 1924, Lênin mất, thọ 54 tuổi.

Xtalin là người thừa kế, củng cố và phát triển sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Lênin.

Lênin là người đã thực hiện và phát triển chủ nghĩa Mác. Là người cha của cách mạng vô sản và cách mạng dân tộc giải phóng. Là người thầy đã đào tạo ra những chiến sĩ cách mạng khắp thế giới, chẳng những bằng lý luận cách mạng khoa học nhất, mà còn bằng đạo đức cách mạng cao cả nhất.

Lênin dạy chúng ta đoàn kết toàn dân và toàn giai cấp để chiến thắng kẻ thù chung là giai cấp bóc lột và đế quốc xâm lược.

Lênin dạy chúng ta đối với mọi việc phải xem xét *kỹ lưỡng mọi mặt*, không nóng nảy, hấp tấp. Song khi đã định kế hoạch hẳn hoi rồi thì phải *quả quyết thực hiện* cho kỳ được.

Lênin dạy chúng ta *giản đơn và khiêm tốn, trong sạch và chính trực*.

Lênin dạy chúng ta *không sợ gian nan cực khổ*, và *tin chắc vào lực lượng của quần chúng*, vào tương lai của cách mạng. Sau Cách mạng Tháng Mười, 14 nước đế quốc từ ngoài đánh vào, phản động trong nước nổi loạn lung tung, gần 9 phần 10 đất nước thành vùng tạm bị chiếm. Lênin và Đảng bôn-sê-vích nói *kháng chiến nhất định thắng lợi*. Quả nhiên kháng chiến đã thắng lợi hoàn toàn.

Lênin dạy chúng ta muốn kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công thì quyết phải *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Lênin nói: Kinh tế và tài chính "phải do nhà nước thiết thực quản lý, giám đốc, thống kê và điều chỉnh; cần quy định cách phân phối sức lao động cho đúng đắn, quý trọng sức dân, tuyệt đối không được lãng phí sức dân, cái gì cũng phải tiết kiệm". Đối với tệ tham ô hủ hóa, Lênin rất nghiêm khắc. Có một lần, tòa

án Mạc Tư Khoa xử nhẹ một vụ ăn hối lộ, Lênin liền viết trong một bức thư: "Không xử bắn bọn ăn hối lộ mà xử nhẹ như thế, là một việc xấu hổ cho những người cộng sản, những người cách mạng...".

Lênin dạy chúng ta phải *giữ vững nguyên tắc cách mạng*: "Chỉ có chính sách trung thành với nguyên tắc mới là chính sách đúng".

Lênin dạy chúng ta *yêu Tổ quốc và yêu nhân dân* một cách thiết tha, không bờ bến, và ghét cay ghét đắng kẻ địch của Tổ quốc, của nhân dân, đồng thời *gắn liền tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế*.

Lênin dạy chúng ta phải *thật thà tự phê bình và phê bình* để đoàn kết chặt chẽ và tiến bộ mãi.

Lênin dạy chúng ta *tuyệt đối tin tưởng* vào Đảng, vào tương lai tất thắng của cách mạng và Tổ quốc, vào lực lượng vô cùng to lớn của giai cấp, của nhân dân.

Mỗi một người yêu nước Việt Nam cố gắng thực hiện những lời dạy bảo của Lênin, tức là kỷ niệm Lênin một cách xứng đáng, vì đó là con đường đưa chúng ta đến kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 42, ngày 24-1-1952, tr.1, 4.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.287-289.

## CHẾT VÌ ỒM ĐÒN

Tướng giặc Tátxinhi,  
 Tháng trước về Pari,  
 Rồi thì nó khai ốm,  
 Không biết ốm bệnh chi?  
 Chắc là nó *ốm đòn*,  
 Nó chết mất thằng con,  
 Lại thua luôn mấy trận,  
 Ruột nó đã héo mòn.

Chiến dịch Quang Trung,  
 Tát thua lung tung.  
 Chiến dịch Đê Thám,  
 Tát thua mặt xám.  
 Trận Lý Thường Kiệt,  
 Tát thua tê liệt.  
 Chiến dịch Hòa Bình,  
 Tát khoe khoang rinh:  
 "Phen này Pháp thắng,  
 Thật là hiển vinh!"  
 Kỳ thực Tát đã

Mất mười ba dinh<sup>1</sup>.  
Nội cảm, ngoại thương,  
Tát đã ốm đòn,  
Vì ta luôn thắng,  
Tát phải vào hòm.

Nên có thơ rằng:

Tátxinhi, Tátxinhi,  
Mi đã khôn hồn, mà chết đi!  
Con mi đên tội, con mi chết,  
Đền tội ngày nay, chết đến mi!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 42,  
ngày 24-1-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.290-291.

---

1. Dinh là tiểu đoàn (TG).

## HỒ CHỦ TỊCH NÓI CHUYỆN NHÂN DỊP TẾT NĂM NHÂM THÌN (1952)

Cùng đồng bào và bộ đội,

Hôm nay nhân ngày Tết, tôi vui mừng nói chuyện với đồng bào và bộ đội,

Trước hết, tôi thay mặt Chính phủ và Đoàn thể chúc đồng bào trong nước vùng tự do, vùng tạm bị chiếm và vùng du kích và kiều bào ở nước ngoài,

Cán bộ và chiến sĩ Vệ quốc quân, Bộ đội địa phương và Dân quân du kích,

Anh em thương binh, gia đình liệt sĩ và các bà mẹ chiến sĩ,

Chúc cán bộ đoàn thể, chính quyền và chuyên môn,

Các cụ phụ lão và các vị thân sĩ,

Các chiến sĩ và anh hùng lao động,

Các cháu thanh niên và nhi đồng,

\*

Năm mới mạnh khỏe, vui vẻ, và cố gắng thi đua về mọi mặt với tinh thần mới, để tranh nhiều thắng lợi mới.

Bây giờ, tôi nói tóm tắt tình hình thế giới gần đây cho bà con nghe. Phe đế quốc hung hăng, nhưng nội bộ chúng rất nhiều mâu thuẫn. Thí dụ: vừa rồi, thủ tướng Anh sang thương thuyết với Tổng thống Mỹ, kết quả chẳng có gì. Đại tướng

Gioăng thay mặt đế quốc Pháp sang xin xỏ Mỹ cũng chẳng được gì.

Vì có mâu thuẫn mà Anh và Pháp phải bàn bạc và cầu cạnh Mỹ. Vì bàn bạc cầu cạnh không được gì, cho nên mâu thuẫn càng sâu sắc thêm. Tuy vậy, để xâm lược nước khác và chuẩn bị chiến tranh thế giới, chúng vẫn hòa theo đế quốc Mỹ.

Vì thất bại ở Triều Tiên mà uy tín Mỹ càng kém sút. Trong Đại hội Liên hợp quốc, đã có nhiều nước trước kia phục tùng Mỹ, mà nay đã tỏ ý không theo Mỹ. Báo chí phản động Mỹ cũng phải nhận rằng chính sách Mỹ đã thất bại. Còn Chính phủ Pháp thì liên tiếp đổ nhào. Nguyên nhân chính là vì cuộc chiến tranh xâm lược ở Việt Nam đã làm cho Pháp chết rất nhiều người, tổn mất nhiều của. Các thuộc địa Pháp ở châu Phi cũng nổi lên đòi độc lập. Nhân dân Pháp thì hăng hái chống vũ trang Tây Đức và chống chiến tranh ở Việt Nam. Do đó mà tình hình Pháp ngày càng rắc rối. Nói tóm lại, lực lượng phe đế quốc ngày càng chia rẽ và kém sút.

Lực lượng phe dân chủ do Liên Xô lãnh đạo ngày càng mạnh thêm. Các phái đoàn của ta đi thăm Trung Quốc và Triều Tiên, đi dự Hội nghị công đoàn, Hội nghị Hòa bình thế giới và Đại hội liên hoan thanh niên, lần lượt báo cáo cho đồng bào và bộ đội biết những thành tích to lớn của Liên Xô và các nước dân chủ mới. Đây tôi chỉ nói tóm tắt rằng: báo chí phản động các nước này cũng phải nhận kinh tế Liên Xô và các nước dân chủ mới năm ngoái đã tiến bộ vượt bậc. Ở Triều Tiên, quân đội nhân dân Triều Tiên và quân tình nguyện Trung Quốc đã đánh quy quân đội 18 nước do Mỹ cầm đầu. Nhân dân Trung Quốc chỉ trong 6 tháng đã do tăng gia sản xuất và tiết kiệm mà quyên cho Chính phủ hơn ba nghìn chiếc máy bay.

Các nước ở Cận Đông và Trung đông cũng nổi lên chống đế quốc chủ nghĩa.

Toàn thế giới đã có 600 triệu chiến sĩ ký tên, quyết tâm giữ gìn hòa bình.

Nói tóm lại, lực lượng dân chủ và hòa bình ngày càng lớn mạnh. Lực lượng dân chủ hòa bình lớn mạnh tức là lực lượng ta lớn mạnh.

\*

\*   \*

Tình hình nước ta trong năm vừa qua cũng tiến bộ khá.

Về kinh tế, ta đã lập Ngân hàng quốc gia, ta đã thống nhất quản lý kinh tế tài chính, ta đã thi đua tăng gia sản xuất có kết quả tốt. Ta đã định ra và thi hành thuế nông nghiệp. Nói đến đây, **tôi cần nhắc cán bộ và đồng bào phải cố gắng hoàn thành kịp thời thuế nông nghiệp**, để kịp thời sắp đặt và thi hành kế hoạch kinh tế năm 1952 của ta.

Về quân sự, sau cuộc thắng trận ở biên giới tháng 10 năm 1950, bộ đội ta liên tiếp thắng lớn trong 5 chiến dịch, và đã tiêu diệt hơn 33.000 tên địch. Những thắng lợi đó là do sự dũng cảm của bộ đội ta và do đồng bào ta hết sức ủng hộ bộ đội.

Về các mặt khác, như văn hóa, xã hội, v.v. chúng ta cũng có tiến bộ. Nhưng chúng ta cần tiến bộ hơn nữa, thắng lợi hơn nữa, để chuẩn bị đầy đủ chuyển sang tổng phản công.

Chúng ta cần làm gì để tiến bộ nữa và để thắng lợi nhiều hơn nữa?

Để đạt mục đích ấy, chúng ta phải làm những việc sau này:

1. Chúng ta đã đoàn kết, nay phải đoàn kết chặt chẽ, thật thà và rộng rãi hơn nữa. Đoàn kết toàn dân. Đoàn kết với anh em Miên - Lào. Đoàn kết với các nước bạn. Đoàn kết với các dân tộc đang đấu tranh đòi độc lập, tự do và hòa bình.



2. Toàn thể đồng bào phải thi đua **tăng gia sản xuất** để đủ ăn, đủ mặc, tức là mọi người, mọi gia đình, mọi làng, mỗi huyện, mỗi tỉnh cho đến cả nước đủ ăn đủ mặc, nhân dân và bộ đội đủ ăn đủ mặc, để kháng chiến lâu dài. Tăng gia sản xuất phải có kế hoạch thiết thực, từ Chính phủ trung ương đến mỗi một gia đình đều phải có kế hoạch. Kế hoạch riêng từng địa phương, phải ăn khớp với kế hoạch chung của toàn quốc. Tôi khuyên đồng bào và cán bộ nghiên cứu kỹ lưỡng kế hoạch của Chính phủ, và đặt kế hoạch địa phương và gia đình cho thiết thực, để làm cho kinh tế tài chính năm nay thành công.

Tăng gia sản xuất phải đi đôi với **tiết kiệm**. Phải tiết kiệm sức lao động, phải tiết kiệm thì giờ, phải tiết kiệm tiền của, để tăng gia. Tiết kiệm giúp cho tăng gia và tăng gia giúp cho tiết kiệm, để đi đến kết quả tốt.

3. **Bộ đội phải thi đua diệt giặc lập công**. Phong trào du kích phải được đẩy mạnh lên khắp nơi. Hễ lúc nào giặc hở là ta đánh. Giặc mò ra đâu ta đánh ở đó. Ta làm cho chúng hao mòn sút mẻ, ta cộng thắng lợi nhỏ thành thắng lợi to. Ta đánh cho chúng không kịp thở, cho đến lúc ta hoàn toàn tiêu diệt chúng.

Quân đội và nhân dân ta phải tìm đủ cách chống địch bắt lính và vận động **những người lầm đường đi lính cho giặc quay về với Tổ quốc**. Phải làm cho họ hiểu chính sách khoan hồng của Chính phủ và của nhân dân ta. Đối với đồng bào và thanh niên đang hăng hái chống giặc bắt lính, chúng ta phải ủng hộ. Đó cũng là một cách đánh phá địch.

4. Toàn thể quân đội và nhân dân phải phá tan mưu địch: dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

5. Chúng ta phải làm trọn những nhiệm vụ nói trên. Mà

muốn làm trọn nhiệm vụ (nhất là nhiệm vụ kinh tế tài chính) thì chúng ta phải chống những cái gì trở ngại ta.

*Một là, chống **bệnh quan liêu**.* Bệnh quan liêu là bệnh giấy tờ, bệnh hình thức, không thực tế, là xa cách quần chúng, không theo đường lối quần chúng, làm không đúng chính sách của Chính phủ và của Đoàn thể.

*Hai là, chống **nạn tham ô**.* Tham ô là lấy của công làm của tư. Là gian lận, tham lam. Là không tôn trọng của công. Là không thương tiếc tiền gạo do mồ hôi nước mắt của đồng bào làm ra, do xương máu của chiến sĩ làm ra.

*Ba là, chống **nạn lãng phí**.* Tuy không trộm cắp của công như tham ô, nhưng lãng phí cũng làm cho nhân dân và Chính phủ thiệt thòi, hao tổn, kết quả thì lãng phí cũng có tội như tham ô.

Tham ô và lãng phí đều do bệnh quan liêu mà ra. Vì vậy từ nay, toàn thể đồng bào, toàn thể chiến sĩ, toàn thể cán bộ phải xem quan liêu, tham ô, lãng phí là những tội lỗi đối với Tổ quốc, đối với đồng bào. Người phạm tội có tội đã đành; người thấy những tội ấy mà không nêu ra, cũng như có tội. Vì vậy, bộ đội, cơ quan, đoàn thể và nhân dân phải tổ chức một phong trào thật thà tự phê bình và phê bình, từ cấp trên xuống, từ cấp dưới lên, toàn dân đều hăng hái tham gia, để giáo dục nhau, để cùng nhau tẩy trừ ba nạn kia, để dọn đường cho những thắng lợi mới.

Những công việc nói trên sẽ có những chỉ thị rõ ràng của Chính phủ và của Đoàn thể, đây tôi chỉ tóm tắt nêu những điểm chính. Khi nhận được những chỉ thị ấy, tôi mong rằng bộ đội, đồng bào và cán bộ nghiên cứu kỹ càng, đặt kế hoạch thiết

thực để thực hiện, và hứa với tôi kiên quyết thực hiện cho kỳ được. Như thế thì năm Nhâm Thìn chúng ta nhất định tranh được nhiều thắng lợi to lớn và vẻ vang hơn nữa.

Chào thân ái và quyết thắng.

*Hồ Chí Minh*

- Báo *Nhân Dân*, số 43,  
ngày 27-11-1952, tr.1, 2
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.293-297.

## TÌNH HÌNH KHỔN ĐỐN CỦA THỰC DÂN PHÁP

Chính phủ Pòlêven mới lập được 5 tháng, hôm 7-1-1952 lại đổ. Vì sao? Vì bọn thống trị Pháp theo phe Mỹ, nghe lời Mỹ, đưa nước Pháp vào tình trạng ngày càng khó khăn. Những khó khăn *chính* là: tăng cường binh bị ở Pháp, và chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

Về *quốc phòng*, Pháp hiện đang mắc vào hoàn cảnh thế này: Mỹ đang ra sức vũ trang cho Tây Đức và Tây Ban Nha phát xít là hai nước láng giềng của Pháp; về mặt bể thì Mỹ nắm cả Đại Tây Dương; hầu khắp nước Pháp và thuộc địa Pháp ở Bắc Phi, Mỹ đặt nhiều căn cứ quân sự. Nghĩa là Pháp hầu như nằm trong bàn tay sắt của Mỹ. Do đó, chính trị và kinh tế Pháp cũng nằm trong tay Mỹ.

Sau hai cuộc chiến tranh thế giới, Pháp bị tàn phá rất nặng, kinh tế chưa kịp khôi phục. Nay Mỹ *bắt buộc Pháp phải tăng binh bị*. Phí tổn về khoản này mỗi ngày mỗi tăng: năm 1950 là 420 ngàn triệu phrăng; năm 1951 là 950 ngàn triệu; năm 1952 là 1 ngàn 500 triệu. Phí tổn binh bị tăng nhiều và mau như thế, tai hại cho dân Pháp thế nào, xem vài con số sau đây thì đủ rõ: năm 1947, có 1.578 xí nghiệp Pháp phá sản; năm 1950, hơn 6.000

và năm 1951, 7.000 xí nghiệp phá sản. Đồng thời, thuế má ngày càng nặng thêm: cuối năm 1951, cứ mỗi kg thịt, người Pháp phải trả 48 phrăng tiền thuế, mỗi gói thuốc lá trả 55 phrăng, mỗi đôi giày trả 600 phrăng; năm nay, thuế lại tăng thêm 270 ngàn triệu nữa.

Còn chiến tranh ở Việt Nam, tính đến tháng 12-1951, Pháp đã mất 17 vạn binh sĩ chết, bị thương và bị bắt. Đó là chưa kể từ ngày đánh ra Hòa Bình đến nay, chúng bị ta tiêu diệt thêm 12.000 nữa. Còn phí tổn thì: năm 1950 là 115 ngàn triệu phrăng; năm 1951 là 330 ngàn triệu; năm 1952 là 500 ngàn triệu.

*Pháp trông mong vào Mỹ, và một phần vào Anh. Song Mỹ đang bị sa lầy ở Triều Tiên, Anh đang bị mắc kẹt ở Mã Lai. Tháng ..... năm ngoái, Tátxinhi sang cầu cạnh Mỹ, không được gì mấy. Đầu tháng 1 năm nay, tướng Gioăng lại sang xin xỏ Mỹ. Hãng thông tấn Mỹ ngày 13-1-1952 đăng tin rằng: "Tướng Gioăng gặp các tướng lĩnh Mỹ và Anh, kết quả không có gì chắc chắn... nếu tướng Gioăng mong bộ đội Mỹ tăng quân cho Đông Dương, thì ông ta sẽ thất vọng... Tướng Gioăng đề nghị một kế hoạch hợp tác quân sự giữa Anh, Mỹ, Pháp ở Viễn Đông, cũng bị Mỹ và Anh cự tuyệt". Báo Mỹ Xitcòrip (Scripp) viết: "Quân Pháp có những đội lê dương tinh nhuệ đánh nhau với Việt Nam đã mấy năm nay, nhưng không có thành tích gì đáng kể... Mỹ giúp Pháp vũ trang, song nếu Pháp lại muốn bộ đội Mỹ thay thế cho bộ đội Pháp thì quá đáng".*

Chiến tranh ở Việt Nam đã làm cho Pháp chết rất nhiều người, tổn rất nhiều của, mà cứ thất bại. Quan thầy Mỹ lại giúp Pháp một cách "cầm chìa". Nên bọn phản động và báo phản động Pháp trước đây đánh trống thổi kèn "Pháp nhất định

thắng”, thì nay đều đổi giọng, và tỏ vẻ rất bi quan. Cựu Thủ tướng Đaladiê (năm 1939, đã thỏa hiệp với Hítler, đã cấm Đảng Cộng sản Pháp), viết trong báo phản động *Không khoan nhượng* (Intransigeant) ngày 22-11-1951: “Nếu ta tìm những nguồn gốc của nguy cơ tài chính Pháp, thì ta liền thấy rằng, nguồn gốc to nhất là chính sách vụng về của Pháp ở Đông Dương, là phải một đội viễn chinh đến một nơi cách nước Pháp 12.000 cây số, là nó nuốt hết 1 phần 3 cán bộ quân sự và hầu hết cán bộ chuyên môn của Pháp. Do đó, Pháp không thể tổ chức một quân đội ra trò để giữ gìn nước Pháp và châu Phi. Năm 1951, phí tổn quân sự Pháp ở Việt Nam lên đến 330 ngàn triệu... Năm 1952, phải tăng thêm độ 100 ngàn triệu nữa... Chúng ta thấy rằng *chiến tranh ở Việt Nam ảnh hưởng rất tai hại đến tài chính và quân sự của Pháp*. Người ta không thể hy vọng một kết quả thắng lợi và mau chóng trong một cuộc chiến tranh kéo dài đã hơn 5 năm, nó rất giống cuộc chiến tranh ở Tây Ban Nha và ở Mễ Tây Cơ ngày trước”. (Chú thích: trong hai cuộc chiến tranh ấy, Pháp đều thất bại). Đầu tháng giêng năm nay, trước Quốc hội Pháp, Đaladiê nhắc lại những điều tương tự, và nói thêm về khó khăn của Pháp ở châu Phi: “Tương lai của nước Pháp là ở châu Phi; chúng ta làm thế nào để dẹp những cuộc quấy rối khá trầm trọng ở đó trong khi phần cốt yếu lực lượng của chúng ta ở cách ta 12.000 cây số?”.

Hôm 13-12, báo *Không khoan nhượng* lại viết: “Sự thật phũ phàng là: *Pháp đã bị tê liệt* vì cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Khả năng hành động của Pháp dần dần mất hết, vì lực lượng chính của Pháp đã sa lầy ở những đồng ruộng Bắc Bộ”. Năm 1951, phí tổn chiến tranh ở Việt Nam trước định là 250 ngàn triệu, song đã tiêu

hết 330 ngàn triệu. Năm 1952, định 380 ngàn triệu, song sự thật là 500 ngàn triệu. Trước đây khi Tátxinhi đòi thêm viện binh, thì tướng Gioăng nói: “Chẳng những không thể thêm viện binh, và nếu một số cán bộ quân sự hiện ở Việt Nam không trở về Pháp, thì tôi sẽ không phụ trách tổ chức quân đội Pháp ở châu Âu, vì số cán bộ quân sự ở Việt Nam đủ cho 10 sư đoàn ở Pháp”. Tướng Guyôm (Guillaune) cũng nói: “Cán bộ quân sự Pháp sang Việt Nam gần hết, tôi không có cán bộ để tổ chức quân đội châu Phi”. Nói tóm lại: *Pháp đã sa lầy ở Việt Nam*.

Báo *Du kích* (phản động) ngày 16-12-1951 viết: “Người ta nói: từ mùa xuân năm ngoái, bộ đội của Võ Nguyên Giáp đã mất hết tinh thần rồi, đã bị đánh tan rồi. Thế mà ngày nay bộ đội ấy đang tấn công gần Hà Nội. Những người Pháp biết rõ Việt Nam bảo rằng hỏa lực của bộ đội Việt Minh tăng rất mạnh. 5 vạn quân Việt Minh tinh nhuệ, cộng với bộ đội địa phương và dân quân du kích quen chiến đấu đã 6 năm nay, điều đó khiến người Pháp bi quan. Càng ngày càng thấy rõ rằng: *Chính sách của Pháp ở Việt Nam đã phá sản...* Ngày nay, càng thấy rõ sự *thất bại hoàn toàn*”.

Báo *Rạng đông* (phản động) ngày 17-1-1952 viết: “Nước Pháp không thể vừa tăng binh bị mặt Đại Tây Dương, vừa phái bộ đội tinh nhuệ nhất của mình sang Việt Nam... Nếu Mỹ (và Anh) không giúp Pháp nữa, thì Pháp chỉ có một cách là đàm phán với cụ Hồ Chí Minh, và chuồn”.

Xem đó đủ thấy thực dân Pháp rất lúng túng, lực lượng Pháp đã kiệt quệ. Tình hình ấy rất lợi cho ta. Song chúng ta phải luôn luôn ghi nhớ lời Hồ Chủ tịch: “Địch càng gần ngày thất bại, chúng càng hung dữ. Ta càng gần ngày thắng lợi, càng

gặp nhiều khó khăn. Quân và dân ta tuyệt đối chớ chủ quan, khinh địch. Trái lại, ta phải cố gắng hơn nữa, đánh mạnh và đánh dẻo dai hơn nữa để tiêu diệt sinh lực của địch nhiều hơn nữa, cho đến ngày ta tranh được thắng lợi hoàn toàn”.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 44,  
ngày 7-2-1952, tr.3.



## TINH THẦN QUỐC TẾ

Nhân dân Pháp rất hăng hái chống chiến tranh xâm lược Việt Nam. Các đoàn thể dân chủ Pháp đều lên tiếng đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam, đòi quân đội thực dân rút khỏi nước ta. Nhiều người vì đấu tranh mà bị bắt, bị giam, bị đui. Thí dụ: Chị Raymông Điêng, vì nằm ra đường để ngăn xe lửa chở vũ khí, mà bị giam mất 10 tháng. Anh Hăngri Máctanh, vì hô hào bạn đồng ngũ không sang đánh Việt Nam, mà bị 5 năm cấm cố.

Nhân dân các thuộc địa Pháp cũng hăng hái ủng hộ kháng chiến ta. Thí dụ: Công nhân bến tàu Ôrăng đã nhiều lần bãi công, không khuân vác vũ khí xuống những chiếc tàu sang Việt Nam. Từ hôm 20-11, họ lại bãi công. Bãi công thì mất tiền lương, họ và vợ con họ đói khổ. Nhưng vì  *tinh thần quốc tế*, họ vẫn vui lòng hy sinh.

Đại biểu ta sang thăm Liên Xô, Trung Quốc, Triều Tiên, và các nước bạn khác, đi đến đâu cũng được nhân dân các nước đó nhiệt liệt hoan nghênh. Nghe tin ta thắng lợi, họ vui mừng như là thắng lợi của họ. Trong các cuộc biểu tình, nhân dân các nước bạn đã rước ảnh Hồ Chủ tịch cùng với ảnh các lãnh tụ của họ. Công nhân, nông dân, công chức, học sinh, phụ nữ, nhi đồng các nước thường gửi thư thăm và mừng các chiến sĩ ta. Đó đều là  *tinh thần quốc tế*.

Do ta kháng chiến anh dũng,  *tinh thần quốc tế*  của nhân dân thế giới đối với ta ngày càng mặn mà.  *Tinh thần quốc tế*  ấy làm cho ta càng kiên quyết kháng chiến cho đến hoàn toàn thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 44, ngày 7-2-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.314-315.

## TIẾT KIỆM

Các cơ quan kinh tế tài chính Hoa Đông (Trung Quốc) đã làm cuộc vận động tiết kiệm và làm rất có kết quả. Đại khái, họ làm cách thế này:

Trước tiên, giải thích cho mọi người trong các cơ quan hiểu rõ. Rồi khai hội nghị toàn thể cán bộ để đặt kế hoạch chung và cử một ủy ban tiết kiệm chung. Sau đó, cán bộ phụ trách mỗi cơ quan khai hội toàn thể nhân viên trong cơ quan mình, để bàn định kế hoạch riêng của cơ quan. Ban đầu, chỉ nhằm vào tiết kiệm 5 thứ: nước, đèn điện, điện thoại, giấy mực, phí tổn các cuộc khai hội. Mọi người trong cơ quan đều kiểm tra, nghiên cứu, đề nghị, rồi định tiết kiệm 20 phần 100 ngân sách đã định, và 60 phần 100 số chi phí bình quân trong 4 tháng vừa qua. Thí dụ: *giấy* thì không in và không đánh máy thừa nhiều bản, không dùng giấy quá tốt, không làm hao, không để thừa, v.v.. Chỉ một khoản ấy, mỗi tháng đã tiết kiệm được 380 vạn đồng nhân dân tệ<sup>1</sup>. Theo kinh nghiệm đó, các bộ phận trong cơ quan, từ bộ trưởng đến người nấu bếp, đều thi đua.

*Cách làm* là: Gây tinh thần quý trọng của công, phản đối lãng phí; cán bộ cao cấp làm gương mẫu; đi đúng đường lối quần chúng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 45, ngày 14-2-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.316.

---

1. Tiền Trung Quốc (TG).

## DỐT NHƯ BÒ

Không biết bò dốt đến mức nào. Nhưng bọn phản động Mỹ, vì tư tưởng phản động, nên dốt tệt. Vài thí dụ:

Chính phủ phản động Brêdin (Brésil, Nam Mỹ) vừa ra sắc lệnh cấm “tư tưởng cách mạng”. Trong những người bị liệt vào “sổ đen”, có tên ông *Huygô* (V. Hugo), một đại văn sĩ Pháp chết từ năm 1885, và ông *Anvô* (Alves), một đại thi sĩ Bờrêdin chết từ năm 1871!

Một viên đô đốc hải quân Mỹ, tên là *Dasaria* (Zacharias) vừa rồi viết trong một tờ báo Mỹ nói: “Ông *Sikôlôpky* hiện đang ra sức nghiên cứu bom nguyên tử”. Tiếc thay, ông *Sikôlôpky* (một nhà khoa học Liên Xô) đã qua đời từ năm 1935!

Chủ tịch nước Brêdin và đô đốc *Dasaria* không phải là i tờ, nhưng tư tưởng phản động làm cho chúng mù quáng, làm cho chúng dốt như bò.

C.B.

## TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

Muốn có kết quả thiết thực, thì tự phê bình và phê bình phải chú ý 4 điều này:

1- MỤC ĐÍCH: Đoàn kết nội bộ từ trên đến dưới, làm cho công việc tiến hơn; thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, Chính phủ và nhân dân; sửa chữa những sai lầm, khuyết điểm (thí dụ: bệnh quan liêu, mệnh lệnh, xa quần chúng, v.v.).

2- PHƯƠNG HƯỚNG: Mục đích tự phê bình và phê bình thì bất cứ ở nơi nào cũng giống nhau. Nhưng vì công việc khác nhau, nên mỗi nơi (thí dụ: bộ đội, cơ quan, công đoàn, v.v.) có những ưu điểm và khuyết điểm khác nhau. Do đó, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau. Và ở mỗi nơi, trong những thời gian khác nhau, phương hướng kiểm thảo cũng phải khác nhau.

3- TRỌNG TÂM: Trong mỗi thời kỳ ắt có một, hai công tác *chính* (thí dụ: Năm ngoái, ở vùng không trực tiếp tác chiến, sau việc tạm vay, thuế nông nghiệp là công tác chính của Đảng, Chính phủ và nhân dân). Trong công tác chính ấy, lại có *khâu chính* (thí dụ: Trong công tác thuế nông nghiệp, khâu chính là việc bàn định sản lượng thường năm của ruộng đất); đó là trọng tâm của công tác chính ấy. Lúc kiểm thảo phải nhằm vào ưu điểm và khuyết điểm của trọng tâm ấy.

#### 4- CÁCH LÀM: Chia làm mấy bước:

- Trước tiên, phải *đánh thông tư tưởng*. Tức là làm cho mọi người hiểu rõ mục đích và lợi ích của cuộc kiểm thảo, làm cho mọi người hăng hái tham gia, để tránh tình trạng tiêu cực, lo ngại, rụt rè.

- *Nghiên cứu các tài liệu*: Nghiên cứu những tài liệu về lý luận, để giúp mọi người hiểu thấu sự ích lợi và cần thiết của kiểm thảo; và những tài liệu về chính sách của Đảng và Chính phủ, để lấy đó làm căn cứ mà kiểm thảo công việc của mỗi đơn vị, mỗi người. Tài liệu không nên quá nhiều.

- *Kiểm thảo công việc*: Khi tư tưởng thông rồi, tài liệu đã nghiên cứu kỹ, lúc đó mới *kiểm thảo công việc*, thật thà tự phê bình và phê bình. Không nên vội vàng, sơ suất, phóng đại. Cần phải gắn chặt công việc với tư tưởng và lề lối làm việc, vì mỗi công việc thành hay bại đều do tư tưởng và lề lối làm việc đúng hay sai.

- Kiểm thảo phải *khởi đầu từ cấp trên*, dần dần đến cấp dưới. Cán bộ cấp trên phải *làm gương mẫu* thật thà tự phê bình, phải hoan nghênh và khuyến khích mọi người phê bình mình, tức là phải thực hiện *dân chủ* rộng rãi. Từ trên xuống, rồi từ dưới lên.

- Cán bộ cấp trên phải *trực tiếp lãnh đạo* từ lúc chuẩn bị cho đến lúc kết thúc cuộc kiểm thảo. Trong kiểm thảo, phải nêu rõ ưu điểm và khuyết điểm, làm cho việc phải việc trái rõ ràng, làm cho mọi người hiểu rõ và vui lòng thừa nhận.

Ưu điểm thì phải khen, để mọi người bắt chước và phát triển. Khuyết điểm thì phải tùy nặng nhẹ mà xử trí cho đúng mục, để mọi người biết mà tránh. (Mục đích của kiểm thảo là *giáo dục, cải tạo*, nhưng không phải tuyệt đối không hề dùng kỷ luật). Những vấn đề đã đặt ra, cần tìm cách giải quyết cho đúng. Trong kiểm thảo, phải làm cho mọi người *tự động, tự*

*giác* thật thà nêu khuyết điểm của mình, thành thật phê bình anh em. Kiểm thảo thì nhằm vào tư tưởng, lề lối làm việc, kết quả của công việc, chứ không nhằm vào cá nhân.

Khi kết thúc kiểm thảo, ra sức làm cho mọi người tăng thêm lòng tự tin (tin chắc mình phát triển được ưu điểm, sửa đổi được khuyết điểm) khiến mọi người khoan khoái, vui vẻ, hăng hái, để tiếp tục công tác và tiến bộ mãi. Rồi phải đặt chương trình học tập và công tác sắp tới, để mọi người thi đua làm tròn nhiệm vụ.

\*

\* \*

Phong trào kiểm thảo vừa qua cho ta thấy những điều sau đây:

Số rất đông cán bộ khắc khổ, tận tụy. Nhưng vì trình độ lý luận và kinh nghiệm thực tế còn kém, nên gặp công việc mới thì lúng túng.

Nhiều cuộc kiểm thảo chuẩn bị kém, lãnh đạo kém, chưa biết nắm công việc *chính* mà phê bình và tự phê bình.

Vạch khuyết điểm nhiều, nêu ưu điểm ít, làm cho một số cán bộ nản chí, đâm ra tiêu cực.

Khuyết điểm của nhiều cán bộ là: hẹp hòi, địa vị, "công thần", quan liêu, mệnh lệnh, kém đoàn kết, chưa biết quý trọng của công và sức dân, chưa biết quản lý của công một cách chặt chẽ. Cũng có một số cán bộ tham ô, hủ hóa.

Kiểm thảo rồi, không định rõ chương trình học tập và công tác mới, không tìm cách nâng đỡ mọi người tiến bộ hơn (uống thuốc xổ rồi mà không uống thuốc bổ).

Từ nay, những cuộc tự phê bình và phê bình cần nhằm đúng mấy điểm:

- Đoàn kết chặt chẽ cán bộ trong Đảng, ngoài Đảng và toàn dân.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần thi hành nghiêm chỉnh và triệt để chính sách của Đảng và Chính phủ.

- Theo đường lối quần chúng, vượt mọi khó khăn, để đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 45, ngày 14-2-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.317-319.



## “DINH TÊ”

Trong cơn *gió bão*, những cây cứng cáp thì đứng vững, những cây yếu ớt thì gãy sập. *Trèo núi*, người gan góc bền bỉ thì lên đến đỉnh, rồi sang bên kia là thấy quê nhà, gặp bà con, vui sướng. Người lừng chùng thì trèo một đoạn, nghe mỏi mệt, không cố gắng nữa, lại trượt xuống.

Trong lúc *xã hội thay đổi lớn*, người mạnh dạn thì kiên quyết xông pha, vượt qua gian khổ, đi đến thành công. Người non nớt thì cầu an, tiêu cực, rồi thất bại. Kháng chiến ta trường kỳ và gian khổ, không khỏi có những người "dinh tê". Không phải họ muốn phản bội. Nhưng vì họ *kém lòng tin tưởng vào lực lượng tất thắng của dân tộc*. Họ *thiếu lòng tin vào sức chịu đựng của mình*. Họ không trông thấy xa.

Trừ bọn Việt gian, nói chung những người "dinh tê" đều bị *lương tâm cắn rứt*, như người đã đào ngũ. Họ thấy *tương lai của họ mờ ám*. Trong lúc toàn dân đang đập vào mặt quân thù, họ cam lòng quỳ gối cúi đầu dưới gót sắt giặc. Đến ngày kháng chiến thắng lợi, họ sẽ "ăn làm sao, nói làm sao"?

Còn *hiện tại* của họ? Các báo Việt gian cho biết rằng: Những người "dinh tê" có tuổi thì thất nghiệp và đẩy cảnh bế đâu; người trẻ thì bị giặc bắt đi làm ngụy binh. Cho nên nhiều người lại chạy về vùng tự do.

Kháng chiến nhất định thắng lợi, nhưng phải trường kỳ và gian khổ. Mỗi người tin ở sức mạnh của dân tộc, tin ở sức chịu đựng của mình, kiên quyết vượt mọi khó khăn, thì tương lai mới vẻ vang.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 46,  
ngày 21-2-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.7, tr.323-324.

## THANH NIÊN TRUNG QUỐC

Theo báo cáo cuối năm 1951, Đoàn Thanh niên dân chủ mới Trung Quốc có: 242.000 chi đoàn, 5.180.000 đoàn viên trong đó công nhân chiếm 34%, nông dân 52%, học sinh 11%, các hạng khác 3%. Trong những cuộc vận động như chống Mỹ giúp Triều, đàn áp phản động, cải cách ruộng đất, *thanh niên đều xung phong*. Trong phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chống bệnh quan liêu, chống tham ô lãng phí, *thanh niên đều làm kiểu mẫu*. Ở bộ đội, cơ quan, nhà máy, nông thôn, trường học, đoàn viên đều thành *phần tử trung kiên*. Vài thí dụ:

*Xích Kiến Tú*, nữ thanh niên thợ dệt đã tìm ra cách dệt mới, giảm được nguyên liệu mà sản xuất được gấp đôi. Ngày nay, tất cả các nhà máy dệt Trung Quốc đều học cách dệt Xích Kiến Tú. Tiểu tổ *Lưu Quân Đình* đào than giỏi nhất trong cả nước. Việc đào kênh đắp đê sông Hoài, 40% dân công là thanh niên. Hai chị thanh niên nông dân *Cam Thái Hòa* và *Kim Tú Lan* đã thành Anh hùng Lao động hạng Nhất.

Ngoài việc tổ chức và săn sóc nhi đồng, mỗi đoàn viên phải làm một công tác xã hội nhất định. Vì vậy mà quan hệ giữa Đoàn và nhân dân rất chặt chẽ.

C.B. đề nghị: Thanh niên Việt Nam ta nên ra sức *thi đua* với thanh niên Trung Quốc.

C.B.

## LÒNG TIN TƯỜNG

Trong hơn 80 năm thống trị nước ta, thực dân và bù nhìn có cả một bộ máy để đàn áp cách mạng: quân đội, cảnh sát, mật thám, tòa án, nhà giam, máy chém, cơ quan tuyên truyền, v.v.. Chúng như một bức tường có điện, chẳng những khó trèo qua, mà đụng đến là chết. Cách mạng thì chỉ có mấy nhóm, gồm một số ít người. Họ ăn khổ, mặc khổ, ở khổ. Xa gia đình, lìa quê quán. Nếu không may bị giặc bắt, thì bị tra tấn dã man, chết đi sống lại. Tiếp theo đó là bị tù đầy hàng chục năm, hoặc bị giặc bắn, chém. Song họ vẫn trở như đá, vững như đồng. Một người bị, thì trăm nghìn người nổi lên. Do đó, cách mạng vẫn tiến lên, tiến lên mãi. Càng gặp khó khăn nguy hiểm, càng tiến mạnh.

*Đó là vì lòng tin tưởng.*

Ngày bắt đầu kháng chiến, thế địch mạnh; chúng lại có phản động Anh, Mỹ, và Trung Quốc giúp sức. Lúc đó, thế ta còn yếu. Bên ngoài, Liên Xô tuy thắng lợi nhưng vết thương đầy mình (Liên Xô hy sinh mất 17 triệu người cả quân và dân). Các nước dân chủ mới chưa vững. Cách mạng Trung Quốc chưa thành công. Bên trong, chính quyền ta mới thành lập, còn non nớt. Bộ đội ta mới tổ chức, thiếu thốn mọi bề. Nhân dân ta mới thoát ách nô lệ, còn thiếu kinh nghiệm, thù thách. So sánh lực lượng địch và ta lúc đó, những kẻ nhút nhát đã thốt

ra: "Kháng chiến là lấy trứng chọi với đá". Nhưng nhân dân ta, quân đội ta và Chính phủ ta vẫn kiên quyết kháng chiến, mà kháng chiến ngày càng mạnh, càng thắng.

*Đó là vì lòng tin tưởng.*

Ngày nay, hoàn cảnh vùng tạm bị chiếm cũng khó khăn không kém hoàn cảnh trong hồi thuộc Pháp. Nhưng cán bộ vẫn bám chặt nhân dân, ra sức đấu tranh, làm trọn nhiệm vụ.

*Đó là vì lòng tin tưởng.*

Các chiến sĩ Vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích xông pha bom đạn, ăn gió nằm sương, không sợ khổ, không sợ chết, quyết chí hy sinh để giữ gìn Tổ quốc.

*Đó là vì lòng tin tưởng.*

Những đồng bào đi dân công, hoặc sửa chữa đường sá, hoặc giúp đỡ vận tải, hoặc phục vụ chiến dịch, dầm mưa dãi nắng, lội suối trèo đèo, có khi ngày thì gánh nặng đi xa, đêm thì ngồi ngoài đồng ruộng dựa lưng nhau mà nghỉ. Nhưng họ không quản vất vả, không hề than phiền, sáng dậy vẫn vui vẻ làm công việc. Đồng bào nông dân tích cực tăng gia sản xuất, đóng thuế nông nghiệp. Đồng bào Mán làm rẫy được Chính phủ miễn thuế, song ở nhiều nơi cũng tự nguyện xung phong đóng góp.

*Đó là vì lòng tin tưởng.*

Tin tưởng vào gì? Tin tưởng vào ai?

Tin tưởng vào tương lai của dân tộc. Tin tưởng vào lực lượng vô cùng tận của nhân dân ta. Tin tưởng vào lực lượng cách mạng của nhân dân thế giới. Lực lượng to lớn của nhân dân ta phải được tổ chức và lãnh đạo; Đảng và Chính phủ ta phụ trách tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta, nên ta tin tưởng vào Đảng và Chính phủ ta. Để đoàn kết và lãnh đạo nhân dân,

Đảng và Chính phủ có chủ trương, chính sách đúng dựa trên lý luận đúng nhất, lý luận Mác - Lênin; nhờ đó, Cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến của ta ngày một mạnh; vì vậy, ta tin tưởng vào lý luận ấy. Lý luận đó do những lão đồng chí lãnh đạo có kinh nghiệm cách mạng quốc tế và trong nước, hoạt động đấu tranh lâu ngày trong quần chúng, trải qua nhiều lần thử thách, phụ trách truyền lại cho đồng chí ta, và nhân dân ta. Vì vậy ta tin tưởng vào những lãnh tụ của ta.

Nhờ sự giáo dục của Đảng, của quần chúng, mà lòng tin tưởng của cán bộ, của nhân dân ngày càng vững, ngày càng sâu. Họ tin rằng sự cố gắng của cá nhân mình nhất định có thể góp một phần vào lực lượng chung (góp gió thành bão) để tiêu diệt quân thù, đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công, giữ gìn dân chủ và hòa bình thế giới.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 46,  
ngày 21-2-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.328-330.

## TÌNH ĐOÀN KẾT QUÂN DÂN NGÀY THÊM BỀN CHẶT

Nhân dân ta có câu hát:

*"Nhiều điều phủ lấy giá gương,  
Người trong một nước, thì thương nhau cùng".*

Không bao giờ ý nghĩa câu hát ấy được thực hiện rõ rệt như ngày nay trong chính sách *đại đoàn kết* của Đảng, Mặt trận và Chính phủ. Cũng không đâu thực hiện sự đoàn kết ấy sâu rộng và thấm thía hơn *giữa quân đội và nhân dân ta*.

Quân đội ta là *quân đội nhân dân*. Nghĩa là con em ruột thịt của nhân dân. Đánh giặc để tranh lại độc lập thống nhất cho Tổ quốc, để bảo vệ tự do, hạnh phúc của nhân dân. Ngoài lợi ích của nhân dân, quân đội ta không có lợi ích nào khác.

Quân đội ta biết rằng: Com quân đội ăn, áo quân đội mặc, vũ khí quân đội dùng, đều do mồ hôi nước mắt của nhân dân tăng gia sản xuất, đóng thuế nông nghiệp mà có. Nhân dân thức khuya dậy sớm, ăn gió nằm sương, để đắp đường sửa cầu cho bộ đội đi. Nhân dân không quản trèo đèo lội suối, không quản khó nhọc gian lao, để chuyên chở súng đạn cho bộ đội đánh giặc. Tóm lại, quân đội sinh trưởng, thắng lợi, là nhờ nhân dân ra sức giúp đỡ. Vì thế, *bộ đội rất biết ơn và yêu mến nhân dân*.

Về phía nhân dân thì ai cũng biết rằng: Có quân đội đánh giặc và giữ làng giữ nước, mình mới được yên ổn làm ăn, Tổ quốc mới được thống nhất, độc lập. Trong công cuộc kháng chiến cứu nước, nhân dân hy sinh là hy sinh một phần của cải và thời giờ. Của cải hết, có thể lại làm ra; thời giờ qua, thời giờ lại đến. Nhưng bộ đội hy sinh là hy sinh xương máu, có khi hy sinh cả tính mệnh. Cụt chân gãy tay, chân tay không thể mọc lại; người chết không thể sống lại. Đó là một sự hy sinh tuyệt đối. Đồng bào biết rằng: Các chiến sĩ trong bộ đội ai cũng có cha mẹ anh em, ai cũng có gia đình thân thích. Nhưng họ đã hy sinh tiểu gia đình của họ, họ đã không ngại rời cha mẹ, bỏ quê hương, ra xông pha bom đạn, để phụng sự đại gia đình dân tộc gồm cả gia đình của mỗi đồng bào. Do đó, nhân dân rất biết ơn và yêu mến bộ đội.

Lòng yêu mến lẫn nhau giữa quân và dân rất rõ rệt ở các chiến dịch. Trong chiến dịch Hòa Bình và Liên khu 3 hiện nay, nó càng rõ rệt thêm.

Hàng nghìn hàng vạn đồng bào, gái trai già trẻ, đã hăng hái tham gia dân công, phục vụ chiến dịch. Nhiều người đã làm xong phần mình, lại xung phong thêm mấy phần nữa. Tại mặt trận sau lưng địch, đồng bào nhường cơm sẻ áo cho bộ đội, cùng bộ đội đánh giặc. Đánh xong giặc, lại ra sức củng cố cơ sở, xây dựng làng chiến đấu, chuẩn bị chống càn quét.

Theo phong tục ta, ngày Tết là một ngày rất quan trọng. Trên thì cúng bái tổ tiên, dưới thì sum họp gia đình. Vì vậy, dù đi xa hay công việc cấp bách thế nào, đồng bào cũng tìm về nhà ăn Tết. Nhưng trong dịp Tết vừa rồi, đồng bào đi dân công đã tình nguyện ở lại với bộ đội trước mặt trận. Các đồng bào ấy nói: "Đánh thắng giặc, năm sau ăn Tết càng vui hơn". Lời nói giản dị, ý nghĩa sâu xa. Nó vừa tỏ rõ nhân dân yêu mến bộ đội,



bộ đội biết làm cho nhân dân yêu mến, vừa tỏ rõ lòng quyết chiến, quyết thắng của bộ đội và nhân dân.

Do lòng yêu mến ấy, mà có nhiều mẫu chuyện rất cảm động. Vài thí dụ:

- Nhiều xóm ở gần mặt trận, đồng bào đã tự động nhường nhà cho bộ đội làm trại quân y, người nhà thì lên lán hoặc lấy lá lấy rơm làm lều ở tạm. Đồng thời suốt ngày suốt đêm, xay thóc giã gạo để tiếp tế cho bộ đội.

- Làng X... ở gần đường. Đèo dốc, đường trơn, khó đi. Mỗi đêm, các em nhi đồng cầm đóm đi trước, các cụ mẹ chiến sĩ gánh trấu đi sau. Khi đoàn thương binh đến gần, thì cháu soi đường, bà rắc trấu, để những người khiêng thương binh đi cho dễ. Có khi sương sa gió lạnh, các bà, các cháu vẫn vui vẻ chờ suốt đêm.

- Nhiều bà cụ và chị em gánh quà bánh đi hàng 5, 7 ngày, đến nấu nướng cho chiến sĩ ăn Tết. Ngày Tết xong, lúc chia tay, các cụ, các chị khóc, các chiến sĩ cũng roi nước mắt.

- Bà cụ V... hơn 70 tuổi (đồng bào Mèo) tự mình lăn cối và chà từ đỉnh núi xuống, rồi ở luôn tại mặt trận để bày cho các chiến sĩ cách làm gạo dễ dàng.

- Em Nguyễn Thị Vạn 16 tuổi, và em Nguyễn Thị Thanh 17 tuổi (hai em ở hai nơi khác nhau), đã xung phong giúp đỡ thương binh. Bãng bó, giặt dĩa, nấu nướng, săn sóc, việc gì các em cũng xung phong, việc gì cũng làm chu đáo. Tính nết hai em lại vui vẻ, cho nên anh em thương binh và anh chị em dân công đều rất yêu mến hai em.

- Ông K..., có vợ và 5 con còn nhỏ, khi xung phong đi dân công, còn dặn dò vợ lo cấy chiêm trồng màu, để mùa sau cung cấp nhiều lương thực hơn cho bộ đội.

Những mẫu chuyện cảm động như thế rất nhiều.

Vì lòng yêu mến bộ đội, mà nhân dân nảy ra *nhều sáng kiến, để vượt mọi khó khăn.*

Vì lòng yêu mến nhân dân, mà bộ đội càng *thêm dũng cảm khi ra trận diệt giặc.*

Vì lòng yêu mến lẫn nhau, mà nhân dân càng ra sức *thi đua tăng gia sản xuất, bộ đội càng ra sức thi đua diệt giặc lập công.*

Hồ Chủ tịch nói: *Quân dân nhất trí, ta nhất định thắng, giặc nhất định thua, là như thế.*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ ta, tình đoàn kết giữa quân và dân đã thành một lực lượng vô cùng to lớn mạnh mẽ. Chính vì tình đoàn kết ấy mà ta đã thắng nhiều chiến dịch, và sẽ thắng nhiều nữa. Chính vì tình đoàn kết ấy, mà kháng chiến nhất định thắng lợi hoàn toàn.

*Nhiều điều phủ lấy giá gương,  
Quân dân đoàn kết, là đường thành công.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 47-48,  
ngày 3-3-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.7, tr.334-337.

## NGUY BINH GIÁC NGỘ

Gần đây, vì địch thất bại nhiều, ta thắng lợi luôn, nên từ Nam đến Bắc, nhiều ngụy binh đã giác ngộ quay về với kháng chiến. Vài thí dụ:

Đêm 21-12-1951, anh Lê Văn Mơ, ngụy binh đóng ở một tháp canh trong tỉnh Biên Hòa (Nam Bộ) đã diệt 4 tên quan Pháp, rồi mang 4 khẩu súng ra theo bộ đội ta.

Đêm 23-12-1951, bộ đội ta bao vây đồn Mạc Thượng (huyện Lý Nhân, Hà Nam). Chiến sĩ ta và một vị linh mục kêu gọi giải thích. Cả trung đội ngụy binh đem súng ra hàng.

Đại đa số ngụy binh là những thanh niên bị bắt buộc hoặc bị lừa bịp mà đi lính cho giặc. Nhưng họ vốn cũng có lòng yêu nước và ghét giặc. Ta giải thích rõ cho họ, khoan hồng với họ, thì họ sẽ giác ngộ và quay về với Tổ quốc. Nhiều lần, sự thực đã chứng tỏ như vậy. Cho nên cán bộ, bộ đội và nhân dân ta phải thi đua địch vận, *ngụy vận*, xem đó là một nhiệm vụ kháng chiến, thì ta sẽ không tốn đạn hao binh, mà được cả người lẫn súng. Và do đó, ta sẽ phá tan mưu mô của địch dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 47-48, ngày 3-3-1952, tr.6.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.338.

## TỪ HOA THỊNH ĐỔN ĐẾN HÒA BÌNH, HAY LÀ "MẤT CẢ ÁO LĂN DA"

Tháng 9-1951, tướng giặc Tátxinhi sang Hoa Thịnh Đốn cầu cứu đế quốc Mỹ. Hắn kêu van: “Trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam, Pháp đã tốn mỗi năm 1.000 triệu đôla Mỹ; Pháp đã đưa sang Việt Nam một nửa số lính tinh nhuệ và 1 phần 4 số sĩ quan Pháp; đã chết mất 38.000 quan và lính”. (Hắn chỉ nói 1 phần 5 số Pháp chết). Rồi hắn kết luận: “*Người Pháp đã hy sinh áo lót, và đang hy sinh cả da thịt.* Nước Pháp đánh nhau, song không được lợi ích gì cả”.

Mỹ nói: “Pháp cứ thua mãi, giúp thêm cũng vô ích”.

Tát nói: “Bẩm không! Chuyến này chúng tôi *đánh lấy Hòa Bình* cho các ông xem”.

Tát bèn điều binh khiến tướng đánh ra *Hòa Bình*. Nhưng Tát đoán biết trước sau Pháp cũng thất bại. Tát lo lắng, đâm ốm, rồi chết quách.

Quả nhiên từ trận *Hòa Bình* đến nay, hơn 2 vạn binh sĩ Pháp đã bị tiêu diệt. Số còn sống sót thì *vứt cả áo lẫn quần* mà chạy thục mạng.

Ta giải phóng *Hòa Bình*. Song chúng ta phải nhớ lời dạy của Hồ Chủ tịch: “Thắng lợi này chỉ mới là bước đầu, quân và dân ta chớ thấy thắng mà kiêu, chớ chủ quan, khinh địch, phải cố gắng nhiều nữa, để tranh lấy thắng lợi nhiều hơn nữa”.

C.B.

## NGÀY 29-2-1952, CHÍNH PHỦ PHÁP LẠI LẬT ĐỔ

Chính phủ Pháp thật là “kiên cố” (!),  
 Trong 6 năm, sụp đổ mười bảy lần,  
 Vì không theo đường lối của nhân dân,  
 Lại nghe Mỹ mà *tăng quân, tăng thuế*;  
 Kinh tế khốn cùng, tài chính kiệt quệ,  
 Sinh hoạt đắt đỏ, công nghệ điêu linh.  
 Ở *Việt Nam*, lại đeo đuổi *chiến tranh*,  
 Làm cho Pháp ngày càng thêm hồng nát,  
 Chết nhiều thanh niên, tốn nhiều tiền bạc,  
 Ngày lại ngày, gần đến bước bại vong.  
*Vũ trang Tây Đức*, đút cổ vào tròng,  
 Toàn nước Pháp mắc vào vòng uy hiếp.  
 Phản động Pháp sắp đến ngày tiêu diệt,  
 Lung tung beng, nên không biết đắn đo:  
 Dù Bidô, Polêven, hay Pho,  
 Cũng chỉ là một lũ trò phản động,  
 Chúng không thể lâu dài sinh sống.  
 Tình hình này, *có lợi cho ta*.

Vậy có thơ rằng:

Giặc Pháp càng ngày càng bối rối.

Việt Nam kháng chiến quyết thành công.  
*Thi đua ái quốc* ta thêm gắng,  
Thắng lợi tung bừng khắp Á Đông.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 49,  
ngày 13-3-1952, tr.2.

## ĐỒNG MINH CỦA MỸ

Không những Mỹ đồng minh với đế quốc Pháp, Anh, v.v., mà còn *đồng minh cả với chấy rận, sâu bọ, ruồi nhặng*.

Ở Triều Tiên, từ 28-1 đến nay, giặc Mỹ đã dùng máy bay thả nhiều thùng và nhiều bao bằng giấy đựng *quân đội đồng minh của Mỹ* như: ruồi nhặng, bọ chó, chấy rận, rệp, kiến, v.v., xuống các vùng Ý Xuyên, Bình Khang, Hàn Giang và nhiều nơi khác, để reo rắc vi trùng các bệnh dịch.

Việc đó không mới lạ. Tháng 10 năm ngoái, tờ báo *Đời sống* (Life) của Mỹ đã khoe khoang rằng: “Bình đoàn hóa học của Mỹ đã nghiên cứu được 16 thứ vũ khí bằng sâu bọ”. Theo tin báo Mỹ, từ tháng 3 năm ngoái, một chiếc tàu của Mỹ chở vũ khí vi trùng đến Nguyên Sơn, rồi đến Tế Đảo, để thí nghiệm vào các chiến sĩ Triều - Trung bị bắt làm tù binh. Trong 25.000 người, 1.400 người bị bệnh rất nặng, còn những người khác đều bị bệnh này hoặc bệnh khác.

Vì không làm gì nổi quân dân Triều Tiên và quân chí nguyện Trung Quốc, nên giặc Mỹ dùng đến cả sâu bọ và vi trùng làm bạn đồng minh.

Ô hô, “văn minh” Mỹ!

Ô hô, “văn minh” đế quốc!

C.B.

## XALĂNG XA LÙ!

*Huênh hoang nào có được lâu,  
Huênh hoang hôm trước, hôm sau then thường.*

Để bà con ta rõ giặc Pháp hay tuyên truyền huênh hoang, lừa bịp thế nào, tôi xin trích vài đoạn sau đây, để bà con đối chiếu.

### **Giặc tuyên truyền...**

\* Đầu năm 1951, Tátxinhi tuyên bố ở *Việt Nam*: “Tôi chắc chắn sẽ đánh bại Việt Minh”.

\* 17-11-1951, bù nhìn Bảo Đại điện Tátxinhi: “Tôi rất lấy làm vẻ vang Ngài đã thắng trận, đã lấy lại Hòa Bình... Tôi xin tỏ lòng biết ơn Ngài”; và Việt gian Trần Văn Hữu cũng điện Tátxinhi: “Thắng lợi của Ngài ở Hòa Bình làm cho chúng tôi rất sung sướng”.

\* 30-1-1952, phái đoàn Quốc hội Pháp sang thăm Hòa Bình rồi tuyên bố: “Về mặt quân sự, phái đoàn rất thỏa mãn”.

\* 29-1-1952, tên Bộ trưởng Thuộc địa Pháp đến Chợ Bến, tuyên bố trước bộ đội Pháp: “Tướng Xalăng và tướng Đò Linarét thay mặt tướng Tátxinhi để tiếp tục cuộc chiến thắng đến cùng”.

\* 11-2-1952, tướng giặc Xalăng tuyên bố với các báo Việt



gian và đế quốc: “Tôi mong các ông tuyên truyền rộng khắp cho mọi người biết rằng *tôi kiên quyết giữ lấy Hòa Bình, vì xứ Mường là một nơi rất quan trọng cho quân sự, chính trị và kinh tế của Pháp*”.

**...nhưng sự thật thì:**

\* Tháng 9-1951, Tátxinhi tuyên bố ở Mỹ: “Trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam, quân đội Pháp đã mất hết áo, bây giờ đang mất cả da!”.

\* Tờ báo phản động “Chiến đấu” (Combat), ngày 19-12-1951, viết: “Cuộc chiến tranh xơ xác ở Việt Nam là một cái hố sâu cho Pháp. 5 năm này, Pháp đã xô hàng vạn thanh niên ưu tú và đổ hơn 2.000 nghìn triệu vào hố ấy”. Báo “Thế giới” (24-1-1952) viết: “Tính đồ đồng, mỗi ngày Pháp mất ở Việt Nam 1 sĩ quan và 1 nghìn triệu bạc, mỗi tháng mất 1 tiểu đoàn (Đó là không kể khi có chiến dịch to)”.

\* Báo “Chiến đấu” viết: “Những khuyết điểm trong 7 năm nay đã to quá, người ta không thể bồng chốc thôi nói phét với thiên hạ”.

\* Đại biểu Quốc hội Pháp là Măngđét Phờrăng (Mendès France) tuyên bố: “Pháp đã *hộc máu* ở Việt Nam”. Báo “Không khoan nhượng” (Intransigeant) đăng tin: “Trong một cuộc Hội đồng Chính phủ Pháp, một bộ trưởng nói: “Nếu cho Tátxinhi thêm lính thêm tiền, Tát liệu có thắng được Việt Minh không?”. Một nhà quân sự cả quyết trả lời: *Không!*”.

\* 24-2-1952, sau khi 22.000 binh sĩ giặc đã bị ta tiêu diệt, giặc phải mở đường máu rút khỏi Hòa Bình, Xalăng tuyên bố: “Hòa Bình không quan trọng cho quân sự, chính trị và kinh tế của Pháp nữa, nên quân đội Pháp không cần giữ Hòa Bình”.

*Kết luận:*

Xalăng xa lù!

Càng nói, càng ngu.

Ta đánh mạnh, đánh mãi,

Giặc thất bại lu bù.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 50,  
ngày 20-3-1952, tr.1.

## CHÍNH SÁCH DÂN TỘC

Chính sách dân tộc của Đảng, của Mặt trận, của Chính phủ là: *Giúp đỡ đồng bào miền núi tiến bộ về mọi mặt.*

Lâu nay, Hồ Chủ tịch nhận được rất nhiều thư của đồng bào miền núi. Tôi được phép trích vài bức sau đây:

- “Kính gửi Bác Hồ. Cháu tên Lý Văn Quyết, là *Mán Ôgang* sung sướng lắm, nhờ Bác và đoàn thể săn sóc người Mán về mọi mặt. Trước kia, ở nhà, cháu không biết gì cả. Nay cháu được dự lớp học tập và kiểm thảo, cháu thấy có nhiều sai lầm như lười học, tự ái, nóng tính, chỉ nghĩ đến việc nhà, không nghĩ đến việc chung. Cháu xin hứa với Bác: Cháu sẽ cố gắng sửa chữa, tích cực làm gương mẫu trong mọi việc đối với dân, đối với kháng chiến. Kính chào Bác khỏe”.

- “Kính gửi Bác Hồ. Cháu là Hoàng Phi Long, 22 tuổi, người *Thổ*, được đến học tập. Cháu đã nhận rõ khuyết điểm của cháu, như: không xung phong, không có ý thức đối với nhiệm vụ mình, khinh thường quần chúng. Cháu xin thành thật hứa với Bác, cháu quyết tâm sửa chữa để xứng đáng một người cháu của Bác. Kính chào Bác Hồ mến yêu của cháu...”.

- “Kính thưa Bác Hồ Chủ tịch, cháu là Chu Văn Chung, 37 tuổi, *Mán tiên*, được dự lớp huấn luyện lại được tiến bộ như biết rõ bệnh uống rượu, tự tư tự lợi, cháu sẽ sửa chữa sai lầm, tích cực công tác đến kháng chiến thắng lợi hoàn toàn”.

Trước đây, những đồng bào ấy đều còn i tờ. Nay đã biết đọc, biết viết, lại biết *thật thà tỵ phê bình và phê bình*. Đó là kết quả tốt đẹp đầu tiên của *chính sách dân tộc* đúng của Đảng, của Mặt trận và của Chính phủ.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 51,  
ngày 27-3-1952, tr.2.

## CHỊ LÂM

Hôm kỷ niệm 3-3, khi đại biểu các báo đến chào mừng Hồ Chủ tịch, thì Cụ vừa nhận được một tập lớn những thư của nhi đồng và thanh niên. Cụ tỏ ý rất vui, và cho chúng tôi xem những thư ấy. Thư nào cũng tỏ ý nồng nàn, quyến luyến Hồ Chủ tịch. Tôi được phép trích đoạn sau đây trong bức thư của chị Lâm:

“... Cháu rất sung sướng có dịp viết thư thăm Bác và kể chuyện Bác nghe. Cha mẹ cháu là công nhân ở Bình Trị Thiên. Từ lúc 14 tuổi, cháu làm giao thông bí mật cho Đảng. Năm nay, cháu 19 tuổi. Giặc Pháp bắt cháu 4 lần, chúng nó tra khảo dã man lắm, Bác ạ. Một lần, chúng nó treo cháu lên xà nhà và tra điện, làm cháu mất hai ba mảng tóc. May lần nào cháu cũng trốn được.

“ Chúng nó đánh đập đau mấy, cháu cũng không nói gì cả, vì cháu biết nói thì có hại cho kháng chiến. Khi chúng nó đánh đau quá, thì cháu nghĩ đến Đảng, nghĩ đến Bác. Rứa là cháu không đau nữa.

“Cháu xin hứa với Bác: từ nay cháu sẽ cố gắng hơn nữa để xứng đáng là một nữ thanh niên Việt Nam, một đảng viên, một đứa cháu yêu của Bác.

“Cháu chúc Bác mạnh khỏe và hôn Bác nhiều”.

Xem thư, mọi người đều cảm động. Hồ Chủ tịch nói: “Đây là một trong những quà kỷ niệm quý báu nhất mà các cháu gửi cho tôi hôm nay”.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 52,  
ngày 3-4-1952, tr.2.

## CHA VÀ CON

Các cha cố ngoại quốc ở Trung Hoa ngăn trở con chiêng tham gia phong trào yêu nước, và tìm mọi cách tuyên truyền cho đế quốc, nhất là đế quốc Mỹ. Từ ngày 23-9-1950, bà con công giáo Trung Quốc phát động phong trào “*Tam tự*”<sup>1</sup>, mục đích là: *yêu Chúa, yêu nước, chống đế quốc*. Lẽ dĩ nhiên, các cha cố ngoại quốc ra sức phá hoại phong trào ấy. Vài thí dụ:

Giám mục người Pháp ở Thiên Tân là đức cha *Giăng đơ Viên* (Jean de Vienne) bảo hai linh mục Trung Quốc: “Hôm nay, hai cha ký tên vào lời kêu gọi “*Tam tự*” là đã phạm tội to. Từ nay, phải tạm *treo chén*<sup>2</sup> của hai cha. Mong hai cha hối lỗi”.

Cha *Hồi Như Ngu* đi tham gia Hội nghị đại biểu nhân dân. Đức cha *Giăng* dọa cha *Hồi*: “Cha đã tham gia cuộc hội họp của cộng sản, vậy cha phải xuống địa ngục”. Cha *Hồi* tức quá, nắm áo đức cha *Giăng* và đòi cùng nhau quỳ trước tượng Chúa để xin Chúa phán xử. Cha *Hồi* nói: “Để xin Chúa bắt bộn tay sai của đế quốc như cha xuống địa ngục, hay là những giáo dân yêu nước như chúng con xuống địa ngục”. Lẽ dĩ nhiên, đức cha *Giăng* không dám quỳ xin Chúa phán.

---

1. Tự trị, tự quyền, tự dưỡng (BT).

2. “*Treo chén*” nghĩa là đình chỉ quyền làm lễ (BT).

Ngày nay, hầu hết bà con công giáo Trung Quốc đều tham gia phong trào “Tam tự”.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 52,  
ngày 3-4-1952, tr.2.



## THIẾU NHI MỸ

Thiếu nhi Mỹ, cũng như thiếu nhi Việt Nam và thiếu nhi các nước khác, bản tính đều ngoan ngoãn. Nhưng *cách giáo dục* *điên rồ của phản động Mỹ* ảnh hưởng rất xấu đến thiếu nhi Mỹ. Vài thí dụ:

Chúng bắt thiếu nhi các trường học *tập tránh bom nguyên tử*, làm cho các em sinh ra khủng hoảng tinh thần, sợ sệt, hoang mang. Sau những cuộc tập tránh bom nguyên tử, có những em khóc òa lên và nói: “Ở nhà, không có hầm trú ẩn, thì cha mẹ tôi tránh vào đâu?”.

Một giáo viên hỏi học sinh: “Trong 10 năm nữa, các em muốn làm gì?”. Trong 100 em, 40 em trả lời: “Trong 10 năm nữa, chúng tôi chết hết rồi!”.

Sách báo, tiểu thuyết, chiếu bóng, v.v. đều hướng thiếu nhi về chiến tranh, trộm cướp. Cho nên số thiếu nhi phạm tội ngày càng đông. Hiện nay, ở Mỹ có hơn 15.000 thiếu nhi *nghiện thuốc phiện*.

Trái lại, những sách vở và tư tưởng tiến bộ thì bị cấm ngặt ở các trường học. Có những em bị đuổi ra khỏi trường học vì đã đi lấy chữ ký vào bản kêu gọi của Hội đồng hòa bình thế giới.

Phản động Mỹ chẳng những chế tạo bom đạn để giết hại thiếu nhi Triều Tiên và Việt Nam mà còn làm hại cả thiếu nhi Mỹ.

Vì vậy, muốn bảo vệ thiếu nhi, phải chống bè lũ đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 53,  
ngày 10-4-1952, tr.2.

## GIẢM GIÁ HÀNG Ở LIÊN XÔ

Mấy năm nay, năm nào Liên Xô cũng giảm giá hàng hóa, từ các thứ ăn mặc đến sách vở, xe đạp, máy khâu, v.v.. Hôm 31-3, lại có lệnh giảm nữa. Lần này là lần thứ 5. Giá hàng hóa càng hạ thì mức sống của nhân dân càng cao, nhân dân càng phong lưu sung sướng.

Vì sao Liên Xô làm được như thế?

Rất dễ hiểu. Vì *mọi người đều thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Thi đua làm nhiều, làm tốt, làm mau. Đồng thời, tiết kiệm thời giờ, tiền của, sức người, để giúp thêm vốn cho việc tăng gia sản xuất càng phát triển. Khi thứ gì *cũng sẵn, cũng nhiều* thì tất nhiên thứ gì *cũng rẻ*. Tóm lại là vì *kinh tế Liên Xô phát triển theo chủ nghĩa cộng sản*.

Cũng trong mấy năm nay, vì các nước đế quốc theo Mỹ chuẩn bị chiến tranh xâm lược nên giá hàng hóa ở các nước đó *tăng từ 5 đến 10 lần*, và nhân dân ngày càng túng thiếu. Một thí dụ: hôm 25-12-1951, Thủ tướng Anh thở than rằng: “Chúng ta làm hết sức mà vẫn không đủ ăn. Chúng ta lại không có thời giờ để di cư hàng triệu người nghèo khổ ở ta ra nước ngoài. Nước Anh đang đứng trước nguy cơ phá sản, và chỉ có hai con đường ra: xin xỏ tạm bợ nước ngoài, hay là nhịn đói!”.

Tình hình trên chứng tỏ rằng con đường gây chiến của các nước đế quốc là con đường suy vong và con đường hòa bình xây dựng của Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân là con đường hạnh phúc.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 53,  
ngày 10-4-1952, tr.2.

## CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN Ở LIÊN XÔ

Chủ nghĩa xã hội là gì? Là mỗi người làm hết năng lực của mình, mỗi người được hưởng theo năng suất của mình. Chủ nghĩa cộng sản là gì? Là mỗi người làm hết năng lực của mình, mỗi người được hưởng theo sự cần dùng của mình. Muốn đi đến chủ nghĩa xã hội, rồi đến chủ nghĩa cộng sản, thì phải *thi đua tăng gia sản xuất và tiết kiệm*, để sản xuất thật đầy đủ, thật dồi dào tất cả những thứ cần cho đời sống của mỗi người.

35 năm trước, Nga là một nước nông nghiệp lạc hậu. Năm 1917, Cách mạng Tháng Mười thành công. Lúc đó, Nga vừa trải qua mấy năm chiến tranh (Đại chiến thứ nhất). Kế đến bị "lũ ăn cướp đế quốc và lũ bù nhìn phá hoại, làm cho Nga chết đói sống dở". Dưới sự lãnh đạo của Lênin và Xtalin, của Đảng Cộng sản và Chính phủ Xôviết, nhân dân Liên Xô nhịn ăn nhịn mặc, ra sức sản xuất, thực hành tiết kiệm, để xây dựng lại kinh tế. Sau ba lần *kế hoạch 5 năm*, Liên Xô đã thành một *nước công nghiệp* vào bậc nhất trên thế giới. Đến năm 1941, lại bị phát xít Đức xâm lược, Liên Xô phải hy sinh rất nhiều người, nhiều của trong cuộc *trường kỳ kháng chiến*. Kháng chiến thắng lợi rồi, nhân dân Liên Xô liền bắt tay vào việc: một mặt khôi phục lại ngành công nghiệp và nông nghiệp bị giặc Đức tàn phá, một mặt

tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội. Chỉ trong 5 năm (từ 1946 đến 1950), kinh tế Liên Xô chẳng những đã hoàn toàn khôi phục, mà còn vượt mức trước thời kỳ chiến tranh.

So sánh *mức phát triển sản xuất* công nghiệp của Liên Xô với các nước tư bản (lấy con số năm 1929 là 100 phần 100), thì ta thấy:

	1947	1949
Liên Xô tăng	570	862
Mỹ tăng	170	159
Anh tăng	121	142
Pháp tăng	75	90

Vì kinh tế Liên Xô phát triển mạnh như thế, nên trong lúc ở các nước tư bản, giá sinh hoạt ngày càng đắt đỏ, nhân dân ngày càng túng thiếu, thì Liên Xô đã 5 lần giảm giá các thứ hàng hóa: tháng 12-1947, tháng 3-1949, tháng 3-1950, tháng 3-1951 và tháng ..... -1952. Do đó, đời sống của nhân dân Liên Xô ngày càng thêm sung túc.

Từ 1950, Liên Xô bắt đầu xây dựng những công trình vĩ đại gọi là *công trình cộng sản*, định trong năm 1957 thì làm xong. Kế hoạch ấy đại cương như sau:

1- Lập 2 nhà máy điện to và đào kênh dẫn nước tưới ruộng ở Quybisép (Kouibychev) và Xtalingorát (Stalingrad).

2- Đào kênh Tuyếcmênítăng (Turkmenistan), dài 1.100 cây số, lập 3 nhà máy điện to và đào 1.200 cây số kênh con. Nhờ đó, vùng Tuyếcmênítăng hiện nay là một truông cát, sau này có nước, có điện sẽ thành một vùng công nghiệp và nông nghiệp to lớn.

3- Đào kênh từ phía Nam Uycoren (Ukraine) đến Corim (Crimée) dài 550 cây số, và lập nhà máy điện to.

4- Đào kênh thông sông Vônga (Volga) sang sông Đông (Don)

và lập nhà máy điện. Việc này năm 1951 đã làm xong. Do đó, Mạc Tư Khoa đã thông với 5 bể: Bạch Hải, bể Bantích, bể Cátpiên, Hắc Hải và bể Adốp. Từ Nam đến Bắc, tàu bè đi được 30.000 cây số.

Thêm vào đó, từ 1948, đã bắt đầu kế hoạch *trồng cây xây rừng* trong 15 năm để chống đại hạn cho miền Tây Liên Xô, trên một vùng rộng bằng hai nước Pháp; và đào một cái kênh dài 930 cây số ở Xibêri, nối liền các con sông từ Bắc Băng Dương đến Cátpiên ở phía Nam Liên Xô.

Trong 6 năm nữa, khắp Liên Xô, thành thị và thôn quê, nơi nào cũng có điện, ruộng đất nơi nào cũng đủ nước. Do đó, công nghiệp, nông nghiệp, vận tải sẽ tiến vọt. Lại do đó mà mức sống vật chất và tinh thần của nhân dân cũng tiến vọt. Nghĩa là xây dựng *nền tảng cho một xã hội cộng sản*.

Những con kênh trên cộng lại dài 4.500 cây số. Nó sẽ biến 28 triệu mẫu tây ruộng cát thành ruộng tốt, đủ làm cho 100 triệu người ấm no. Nó sẽ cung cấp 22 nghìn triệu kilôoát sức điện, nghĩa là đủ thay thế sức lao động cho 40 triệu người.

Để xây dựng những công trình to tát ấy, tất cả các ngành hoạt động (chính trị, kinh tế, v.v.) và tất cả các ngành khoa học (địa lý, hóa chất, vật lý, máy móc, v.v.) đều liên lạc chặt chẽ và thi đua với nhau. Đồng thời, dùng những thứ máy khổng lồ chưa từng có trên thế giới như máy đào đất mỗi cái thay thế cho 10.000 đến 35.000 công nhân và 15.000 con ngựa, máy đúc xi măng mỗi giờ đúc được 1.000 thước khối, v.v..

Trước đây, các nước tư bản cũng có xây dựng vài công trình khá to. Nhưng so với những công trình ở Liên Xô thì những công trình của tư bản nhỏ hơn, mà ngày giờ lại tốn nhiều hơn. Thí dụ: kênh Panama (Mỹ), dài 81 cây số, phải đào 212 triệu thước khối đất, mà tốn công 34 năm; kênh Xuyê (Âu), dài 166

cây số, phải đào 75 triệu thước khối đất, mà tốn công 11 năm. Kênh Tuyếcmênítăng và kênh con, dài 2.300 cây số, phải đào 400 triệu thước khối đất, chỉ tốn công 7 năm. Nên nói thêm một điều là: trong khi đế quốc Mỹ đưa bom nguyên tử ra đe dọa thiên hạ, thì Liên Xô dùng sức nguyên tử để đào kênh san núi, để cải tạo thiên nhiên, để xây dựng hạnh phúc cho nhân dân Liên Xô và chung cho loài người.

Để hoàn thành công trình vĩ đại nói trên, nhân dân Liên Xô thi đua *nâng cao năng suất, tiết kiệm thời giờ, sức lao động và vật liệu*. Đồng thời, triệt để *thực hiện dân chủ*, nghĩa là gom góp sáng kiến, phổ biến kinh nghiệm của mọi người, *ngăn ngừa tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu*.

Công cuộc xây dựng ở Liên Xô cũng thấy rõ trong *ngân sách*. Nhờ tăng gia sản xuất và tiết kiệm, năm nào *số thu cũng nhiều hơn số chi*.

#### SỐ THU:

1950: 422,800 triệu rúp.

1954: 462.800 triệu rúp.

1952: 508.800 triệu rúp.

#### SỐ CHI:

1950: 413.500 triệu rúp

1951: 441.300 triệu rúp.

1952: 476.900 triệu rúp.

C.B.



## AI LÀ ANH HÙNG?

Ngang giữa đèo, gần con suối. Đá nằm lỏng chổng, nước chảy reo reo. Trong cảnh nên thơ ấy, một số chiến sĩ ngồi nghỉ chân, và đang bàn bạc sôi nổi. Tôi lắng tai nghe mới biết họ đang thảo luận vấn đề: *Ai là anh hùng?*

Người nói thế này, kẻ nói thế khác. Một anh dáng chùng là chính trị viên, móc trong ba lô ra một quyển sổ, rồi giơ tay nói: "Xin các đồng chí cho tôi kết luận. Đây là lời của Bác: "*Anh hùng* là những người thật cần kiệm liêm chính, hết lòng hết sức phục vụ kháng chiến, phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Là những người *đầy tớ* thật trung thành của nhân dân, của giai cấp". Đây là lời của đồng chí Chu Đức<sup>1</sup>: "*Anh hùng* là những người đặt lợi ích cách mạng cao hơn hết; đối với sự nghiệp cách mạng, có tinh thần *trách nhiệm* và tính *tích cực* hơn hết. Lòng son dạ sắt, suốt đời đấu tranh vì cách mạng, không bao giờ nghĩ đến lợi ích riêng của mình. Là những người không những hy sinh lợi ích cá nhân, mà còn vui vẻ hy sinh cả tính mệnh mình cho cách mạng. Bất kỳ làm việc gì cũng vì lợi ích của quần chúng; lợi ích cá nhân tuyệt

---

1. Chu Đức: Tổng tư lệnh Quân giải phóng nhân dân Trung Quốc (BT).

đối phục tùng lợi ích của quần chúng". Các đồng chí nhận rõ rồi chứ?". Anh em rất chăm chú nghe, rồi vỗ tay vang cả quăng rùng. Còn tôi thì khen thềm đồng chí chính trị viên khéo giáo dục.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 54, ngày 17-4-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.379.

## NỮ ANH HÙNG GIAO THÔNG

Chị Đ. quê ở Hưng Yên,  
 Giao thông một huyện gần miền hòa xa.  
 Từ tiếng súng bùng ra kháng chiến,  
 Huyện chị Đ., giặc chiếm xung quanh.  
 Mỗi năm mấy cuộc “tảo thanh”<sup>1</sup>,  
 Xóm làng xơ xác, cỏ xanh ngập đồng.  
 Tuy vậy, dân ta vẫn một lòng kiên quyết,  
 Quyết làm sao tiêu diệt giặc Tây.  
 Cho nên: Đấu tranh càng tiến càng gay,  
 Nhóm kia bị quét, nhóm này nổi lên.

Trong lúc đó, chị Đ. phụ trách đi lập trạm giao thông bí mật khắp các làng trong huyện.

“Đi đêm nhiều, ắt gặp ma”,  
 Chị Đ. bị bắt, bị tra 6 lần.

Nhưng lần nào chị cũng giấu được tài liệu, không để lọt vào tay địch. Chị bị địch tra tấn dã man: Mấy lần chết đi, sống lại, chị vẫn kiên quyết không nói một lời. Lần thứ 6, chị bị đánh tợn

---

1. Càn quét (BT).

hơn, bị giam lâu hơn hết. Rồi một tên nguy binh đòi lấy chị làm vợ. Chị “tương kế, tựu kế”:

Miễn là ích nước lợi dân,  
Hy sinh nào quản chi thân phận mình.

Từ đó, chị ra sức thăm dò tin tức, bí mật viết lại và nhờ người chuyên đến các nơi. Nhờ vậy:

Mấy lần quân địch đi càn,  
Ta đều biết trước, sẵn sàng phản công.

Một hôm, nhân lúc trong đồn địch lộn xộn, chị Đ. bỏ trốn. Vừa bò vừa chạy mấy cây số, đến một ao rau muống, chị lặn dưới ao suốt một ngày. Đến tối, chị mới mò lên, tìm về địa điểm bí mật. Thật là:

Mấy phen chìm, nổi, lênh đênh,  
Mà lòng kháng chiến trung trinh không sờn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 55,  
ngày 24-4-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.380-381.

## "HỎI TRỜI, TRỜI CHẲNG NÓI RẰNG, NHƯ RI, PHÁP BIẾT MÀN RẰNG, HỎI TRỜI?"

Đại khái đó là lời than phiền của tờ *Thế giới*, một tờ báo của đại tư bản phản động Pháp, khi bàn về chiến tranh ở Việt Nam. Báo ấy viết (9-2-1952):

“Thật là “tiến thoái lưỡng nan” cho Pháp. Vứt thêm người và của vào chiến tranh ấy là điên rồ. Hiện nay, nó đã là một cái hố sâu, nuốt hết 1 phần 3 ngân sách quốc phòng Pháp. Người Pháp thì đi đánh nhau cách nước mình 15.000 cây số, còn việc giữ gìn nước Pháp thì lại phải nhờ Mỹ, thành thử Pháp hóa ra phụ thuộc Mỹ. Pháp cần phải đề phòng Đức, nhưng vì chiến tranh ấy mà có sự quái gở là Pháp cũng phải nhờ Đức giữ gìn nước Pháp! Muốn đề phòng Đức, Pháp phải có quân đội mạnh. Nay chiến tranh ở Việt Nam đã phá tan quân đội ấy. Vì Pháp đã phải đưa sang Việt Nam 8.500 sĩ quan, 35.000 hạ sĩ quan (và 68.000 lính Pháp). Thế là một số cán bộ đủ để tổ chức 6 sư đoàn ở Pháp, nay bị mắc kẹt ở Việt Nam.

Chiến tranh ở Việt Nam đã *nuốt hết* khả năng quân sự, kinh tế và tài chính của Pháp. Chính phủ Pháp thì lập lên đổ xuống, và không có chính sách dứt khoát: “tiến” hay “thoái”?...”.

C.B. trả lời báo *Thế giới*:

Vì bay muốn cướp nước ta,  
Hại nhân, nhân hại, khóc mà ai thương.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 55,  
ngày 24-4-1952, tr.2.

## THẺ ĐẢNG VIÊN

Đồng chí Côrôrencô là chiến sĩ Quân đội Xôviết, đánh giặc từ Mạc Tư Khoa sang đến địa phận Đức. Một hôm, bị thương nặng, tưởng chết. Đồng chí Cô nghĩ: “Mình chết, song thẻ đảng viên và tài liệu quyết không để lọt vào tay giặc”. Đồng chí Cô bèn cố sức dùng tay đào một cái hố và chôn xong thẻ đảng viên và tài liệu, thì ngã gục xuống.

Hôm sau, tỉnh lại, đồng chí Cô thấy mình nằm trên một chiếc xe chở thương binh. Thầy thuốc đưa đồng chí Cô về nhà thương. Đồng chí Cô xin phép đi tìm thẻ đảng viên, và nói: “Dù chết hay sống, tôi cũng không thể rời thẻ đảng viên của tôi”. Vì Cô bị thương khá nặng, thầy thuốc không dám cho đi. Đồng chí Cô bèn trốn đi. Lúc đó, quân Đức đã lui khá xa, song vẫn bắn dữ dội vào nơi ấy. Đồng chí tìm được thẻ đảng viên và tài liệu rồi, lại nghĩ rằng: “Nếu trở về nhà thương, ít ra cũng phải vài tháng mới được trở ra mặt trận, trong lúc đó, anh em có lẽ đánh đổ Béclin rồi”. Nghĩ vậy, đồng chí Cô liền viết thư xin lỗi thầy thuốc, rồi đi tìm bộ đội mình.

Khi gặp bộ đội, mọi người hoan hô nhiệt liệt, vì ai cũng tưởng Cô đã chết. Thấy vết thương khá nặng, đội trưởng định cho đưa Cô về hậu phương để chữa. Đồng chí Cô năn nì: “Tôi

không nỡ xa lìa bộ đội cũng như tôi không nỡ xa lìa thẻ đảng viên của tôi". Nhờ sự săn sóc của anh em toàn đội, vết thương của Cô chóng khỏi, và đã lập chiến công trong trận đánh hạ Béclin.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 56,  
ngày 1-5-1952, tr.3.



## NGƯỜI "MẸ" THƯƠNG BINH 18 TUỔI

Đó là đồng chí Là Khắc Hiền, người Trung Quốc hiện công tác trong quân chí nguyện ở Triều Tiên. Một tối, 80 thương binh về một cái hang; đi đường đã lâu, ai cũng đòi đi đái. Hang tối om, đèn không có, đồng chí Hiền mò ra mặt trận, lượm hộp sắt lính Mỹ bỏ lại, phát cho thương binh. Rồi lại mò ra rừng kiếm củi đốt thay đèn. Thương binh đòi đại tiểu, đồng chí Hiền cứ hai tay hai mũ chuyển đồ ra ngoài, như thế suốt đêm.

Sáng hôm sau, đồng chí Hiền lại mò ra mặt trận, nhặt nhanh những vỏ đồ hộp quân địch bỏ lại, đưa về hang, cái to thì làm thau rửa mặt, cái bé thì làm bát đĩa, cái dài thì làm gáo múc nước, cái ngắn thì làm ống nhổ đờm. Thế là thương binh đủ đồ dùng.

Không quản máy bay, đồng chí Hiền lên núi hái củi để nấu nước cho thương binh tắm rửa. Trời rét như cắt, đồng chí Hiền vẫn cố giặt hết áo quần cho anh em.

Nhiều lần đồng chí Hiền phải trèo đèo lội suối, đi hàng chục cây số, công thương binh về trạm.

Một hôm, trạm bị bom, máy bay liệng bên trên, lửa cháy bên dưới. Đồng chí Hiền cởi áo trùm lên đầu, xông vào khói lửa, công 11 thương binh ra khỏi nhà, rồi lại công vào hầm trú

ân, bằng bó cho anh em. Thương binh cảm động quá, vừa khóc vừa hứa: “Hể chúng tôi đỡ, chúng tôi quyết lại ra trận diệt giặc, để trả ơn Tổ quốc, và trả ơn “Mẹ””.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 56,  
ngày 1-5-1952, tr.3.

## DU LUẬN PHÁP XÔN XAO

Sau thất bại to của địch trong chiến dịch Hòa Bình, dư luận Pháp rất xôn xao. Cho đến báo chí đại phản động Pháp cũng lo ngại. Vài thí dụ.

Báo *Điện mao nước Pháp* (29-2-1952) viết: "Việc giữ gìn đồng bằng Bắc Bộ rất đắt đỏ cho Pháp. Cán bộ quân sự Pháp bị hy sinh ở đó nhiều hơn số cán bộ trường quân sự Pháp đào tạo trong cả một năm.

"Pháp cố tổ chức quân đội (bù nhìn). Đó là một điều nguy hiểm, vì người Việt Nam ai cũng có óc dân tộc sôi nổi.

Pháp đưa lính Bắc Phi sang đánh nhau ở Việt Nam. Nếu Pháp phải bỏ Việt Nam thì những lính Bắc Phi đó, vì đã tai nghe mắt thấy Pháp thất bại, nên khi về Bắc Phi, họ sẽ gây ra nhiều khó khăn cho Pháp".

Báo *Thế giới* (15-3-1952) viết: "Tình hình ở đồng bằng Bắc Bộ rất nguy ngập, 3 đại đoàn chủ lực của Việt Minh hoạt động gần Hà Nội và đường số 5.

"Pháp tổ chức quân đội (bù nhìn). Song những tiểu đoàn lộn xộn ấy chưa có thể gọi là quân đội. Nó *thiếu cán bộ*. Nếu quân đội Pháp rút đi, thì cũng phải để cả 7 nghìn sĩ quan và 3 vạn hạ sĩ quan Pháp ở lại đó. Pháp thiếu cán bộ, mà cán bộ thì chết mòn chết mõi trong cuộc chiến tranh ở Việt Nam. Vì vậy, Pháp không tổ chức được quân đội ở nước Pháp.

“Còn về *vũ trang*, thì vì Mỹ giúp chậm, nên Pháp phải đưa vũ trang của 2 sư đoàn Pháp để trang bị cho quân đội (bù nhìn). Thành thử trang bị của bộ đội ở Pháp thiếu thốn.

“*Đạn dược*, thì tiêu hao đi nhiều hơn là chế tạo ra.

“*Tiền bạc*, thì năm nay tốn 600 nghìn triệu quan, một gánh rất nặng cho ngân sách Pháp.

“Không phải chúng tôi bi quan, sự thật còn đau đớn hơn thế nữa. Chiến tranh ở Việt Nam đã gây cho Pháp biết bao khó khăn ở châu Âu, ở Bắc Phi và ở nhiều nơi khác. Nếu Pháp có 20 sư đoàn hẵn hoi, thì đã không có vấn đề vũ trang Tây Đức.

“Vấn đề ngày nay không phải là lựa chọn nữa, mà là cứu vãn nước Pháp. Cứu vãn bằng cách chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương”.

Tình hình Pháp khốn đốn như thế đó. Nhưng không phải vì thế mà chúng chịu thua đâu. Trái lại, càng khốn đốn, chúng lại càng quý quyết hung ác. Tục ngữ nói: “Chó dại cắn càn” là đúng lắm. Cho nên quân và dân ta phải tuyệt đối tránh chủ quan, khinh địch. Trái lại, chúng ta phải tỉnh táo hơn, cẩn thận hơn, cố gắng hơn nữa. Chúng ta ra sức thi đua để thực hiện kế hoạch tăng gia sản xuất và tiết kiệm, tức là nung đúc cái gậy sắt để đánh cho vỡ đầu con chó dại ấy, thì nó mới hết cắn. Làm như thế tức là bồi dưỡng và tích trữ lực lượng của ta, chuẩn bị đầy đủ để chuyển mạnh sang tổng phản công, để tranh lấy hoàn toàn thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 56, ngày 1-5-1952, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.411-412.

## KINH NGHIỆM TRUNG QUỐC

Cách mạng Trung Quốc giúp chúng ta rất nhiều: giúp về lý luận, giúp về tinh thần, giúp về vật chất, giúp kinh nghiệm đấu tranh và kinh nghiệm xây dựng.

Năm nay, Đảng và Chính phủ ta nêu *kế hoạch sản xuất và tiết kiệm*, gồm việc *chống tham ô, lãng phí và bệnh quan liêu*.

Trong công việc này, Trung Quốc cũng giúp ta kinh nghiệm: *thực hành dân chủ rộng rãi, đi đúng đường lối quần chúng*, thì thành công. Một thí dụ:

Vừa rồi, Thị trưởng Bắc Kinh viết thư cảm ơn nhân dân. Trong thư nói: “Chúng tôi đã phái 253 tổ đại biểu đi khắp các phố và ngoại ô để hỏi ý kiến nhân dân. Chỉ trong 4 hôm, nhân dân đã cho chúng tôi tài liệu về 10.986 vụ tham ô, lãng phí. Trong đó:

- Cục Công an	1.190 vụ,
- Các cục khác	534 vụ,
- Các ủy ban khu phố	632 vụ,
- Các cán bộ xã	4.147 vụ,
- Các hợp tác xã	690 vụ,
- Các xí nghiệp nhà nước	42 vụ,
- Các đoàn thể quần chúng	808 vụ,
- Các nhà công thương	1.208 vụ,
- Cá nhân công dân	1.625 vụ,

- Các cơ quan trung ương 312 vụ,
- Linh tinh 293 vụ.

“Chúng tôi hứa sẽ sửa chữa và xử trí đúng mực, để chính quyền ta trở nên một chính quyền thật trong sạch, để khỏi phụ lòng nhân dân...”.

Giấu ai, chứ không giấu được dân,  
Dân mà giúp sức, thì làm thành công.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 57,  
ngày 8-5-1952, tr.2.

## TRỌNG CHÓ HƠN NGƯỜI

Đây là chuyện Mỹ. Mà chó này là chó 4 chân chứ không phải chó sấn, bù nhìn.

Ở Mỹ, có 22 triệu con chó, song chỉ có hơn 3 triệu con là “chính thống”, được vào *Hội chó Mỹ*. Có những công ty chuyên làm đồ ăn bán cho chó. Những hiệu “mỹ trang”<sup>1</sup> chuyên hót lông uốn lông, cắt móng chân cho chó, mỗi lần giá độ 10 đôla. Có những nơi cho chó nghỉ hè, mỗi ngày giá 1 đôla rưỡi. Có những trường học dạy nết na cho chó, mỗi khóa là 36 đôla. Có hơn 3.000 thầy thuốc chuyên môn chữa bệnh cho chó. Mỗi con chó “tử trần”, nếu chủ nó trả 30 đôla, thì có công ty “an táng” nó ở nghĩa địa chó. Tính ra mỗi năm chó Mỹ ăn hết 500 triệu đôla thực phẩm, nghĩa là hơn số tiền Mỹ cho Pháp và bù nhìn vay trong 1 năm, và 30 phần trăm nhiều hơn lương thực của dân 2 châu ở nước Mỹ là Anđianna và Mítxuri (cộng 6 triệu dân). Trong lúc đó, hơn 12 triệu công nhân Mỹ không có cơm ăn áo mặc, vì thất nghiệp. Than ôi!

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 57,  
ngày 8-5-1952, tr.2.

---

1. Trau sắc đẹp (TG).

## GIẶC PHÁP PHẢN ĐỨC CHÚA

Đức Chúa dạy: “Mi chớ giết người”. Nhưng vì muốn cướp nước ta một lần nữa, nên giặc Pháp đã giết hại hàng vạn người lương và giáo. Chúng đã phạm nhiều tội ác khác. Chúng đã phản Đức Chúa.

Gần đây, Cha Đình Công Rượu gửi thư lên Chính phủ, tố cáo giặc Pháp đã bắn phá nhà thờ và nhà xứ Mường Tre, Mường Riệp, Mường Đôn, Gò Mu, Kê Ái, Đông Chiêm, Kê Sỏi, Nho Quan, và nhiều nơi khác.

Đồng bào công giáo Kim Sơn tố cáo giặc Pháp bắn phá các nhà thờ, chiếm nhà thờ làm vị trí, hãm hiếp bà phước, giết chết Cha Kim, đốt làng cướp của, bắt thanh niên đi lính chết thay cho chúng.

Mặc dầu có một bọn khoác áo nhà tu phản Chúa, theo giặc, lừa bịp đồng bào, các chính sách đoàn kết, tôn trọng tín ngưỡng, và khoan hồng của Chính phủ ta đã làm cho đồng bào công giáo giác ngộ, và nhiều người lầm đường đã quay về với kháng chiến, với Tổ quốc.

Vừa rồi, hơn 100 công giáo lầm đường làm tề và đồng ở Kim Sơn, và hơn 120 thanh niên công giáo lầm đường làm ngụy binh ở Hưng Yên, được bộ đội ta giác ngộ, rồi cho về với gia



đình, đã viết thư cảm ơn Hồ Chủ tịch và Chính phủ. Họ đã thành khẩn hối lỗi, và hứa hẹn từ nay sẽ ra sức phụng sự Đức Chúa, phụng sự Tổ quốc. Việc này chứng tỏ rằng chính nghĩa của ta nhất định đánh bại lũ ma quỷ thực dân và Việt gian bù nhìn.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 58,  
ngày 19-5-1952, tr.3.

## GIỮ BÍ MẬT, BẢO VỆ CÁN BỘ

Huyện Tiên Lãng có em tên Dĩnh<sup>1</sup>,  
 Tuổi lên mười, mà tính rất ngoan,  
 Thấy quân giặc Pháp hung tàn  
 Giết người, cướp của, đốt làng mà đau  
 Thấy dân quân thi nhau chiến đấu,  
 Họ hy sinh xương máu vì dân,  
 Em thương anh chị dân quân,  
 Em làm liên lạc, góp phần đánh Tây.  
 Cuối năm ngoái, giặc vây Tiên Lãng,  
 Chúng bắt em, tra tấn thảm thay,  
 Dìm xuống nước, treo lên cây,  
 Thân hình tiều tụy, chân tay tím bầm.  
 Chúng bảo em chỉ hầm bí mật,  
 Em cắn răng, không thốt một lời.  
 Khi giặc tìm thấy hầm rồi,  
 Bắt em chui xuống tìm người trốn đây...  
 Em khẽ bảo:  
 “Các anh chị ngồi quay lưng lại”,  
 Em lấy bùn đắp đại lên lưng...

---

1. Bí danh (TG).

Rồi lên báo với giặc rằng:  
“Không ma nào trốn ở trong hầm này”.  
Giặc gầm thét rằng: “Mày nói dối!”  
Lại đánh em túi bụi một hồi.  
Em rằng: “Các “quan” nghi tôi  
Thì cùng tôi xuống tìm tòi mà xem!”  
Giặc cho lính cùng em tìm lại,  
Đập lung tung, chẳng thấy ai ra...  
Chờ khi giặc đã kéo xa,  
Ba người cán bộ chui ra khỏi hầm.

Cháu Bác Hồ thật là oanh liệt,  
Giữ *bí mật*, dù chết không khai.  
Cứu cán bộ khỏi giặc Tây,  
Các em kháng chiến càng ngày càng hăng.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 59,  
ngày 29-5-1952, tr.5.

## DÂN TỘC ANH HÙNG VÀ ANH HÙNG CỦA DÂN TỘC

Ngày 19-6-1948, Hồ Chủ tịch phát động phong trào *thi đua ái quốc*. Quân và dân ta vượt mọi khó khăn, hăng hái hưởng ứng, và đã có kết quả tốt đẹp: hàng nghìn chiến sĩ thi đua đã cử 154 đại biểu công, nông, binh, trí xuất sắc nhất đến họp *Đại hội toàn quốc* hôm 1-5-1952. Trong số đó có 14 phụ nữ và hơn 20 đại biểu miền núi. Đại biểu già nhất là cụ T.K, 68 tuổi, nông dân Thừa Thiên. Trẻ nhất là em Trần Thị Thanh, 16 tuổi, thợ làm giày, và em Mấn, 15 tuổi, ở bộ đội (đã bơi qua sông cướp canô giặc).

Đại hội rất tưng bừng, thân mật, vui vẻ. Đến dự hội, có Hồ Chủ tịch, các vị trong Quốc hội, Chính phủ và Mặt trận. Các đại biểu bàn bạc, học tập sôi nổi, mà vui nhộn, ca hát cũng sôi nổi.

Các chiến sĩ đều có thành tích to lớn *khác nhau*. Song có những điểm *rất giống nhau*:

- *Tin tưởng* vào thắng lợi của dân tộc.
- *Tinh thần trách nhiệm* rất cao, kiên quyết vượt khó khăn, để làm tròn nhiệm vụ.
- *Đặt lợi ích của dân tộc, của kháng chiến lên trên hết*. Không mặc cả, không kể công, không tự tư tự lợi.

Nói tóm lại: vì dân tộc ta là một dân tộc anh hùng, cho nên có những chiến sĩ thi đua, anh hùng thi đua của dân tộc.

Nếu kể hết những thành tích của 154 chiến sĩ dự Đại hội, thì e suốt năm, chưa kể xong. Vậy tôi chỉ kể tóm tắt mấy chuyện thôi.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 60,  
ngày 5-6-1952, tr.2.

## THAY MA ĐỔI QUỶ

Hôm 30-12-1951, tên Bộ trưởng Thuộc địa Pháp nói: “Từ ngày chiến tranh đến hôm nay, 29.313 binh sĩ Pháp đã chết ở Việt Nam”.

Hôm 12-5-1952, tên tướng giặc Xalăng nói: “Trong 6 năm chiến tranh, hơn 100.000 binh sĩ Pháp đã chết ở Việt Nam”.

Con số Xalăng đưa ra là một cái tát vào mồm tên bộ trưởng thuộc địa. Thật ra, Xalăng cũng còn giấu bớt một nửa. Nhưng hắn không dám bung bít quá như tên bộ trưởng, vì hàng ngày hắn phải chạm trán với một sự thật là số binh sĩ Pháp chết ở Việt Nam tăng lên rõ rệt.

Đều là binh sĩ Pháp chết ở Việt Nam, nhưng con lão Tát thì có máy bay chở xác về Pháp và ma chạy linh đình, còn con bình dân Pháp thì...

Vừa rồi, thực dân mang một số quan tài về Pháp, nói là để trả xác binh sĩ chết ở Việt Nam cho gia đình họ. Một bà mẹ ở xứ Arát (Arras) nhất định đòi mở nắp quan tài để nhìn mặt con. Khi mở ra, thì trời ôi! Không phải xác con bà, mà là xác một nạn nhân người Việt!

Lũ thực dân đã bắt thanh niên Pháp đi chết, rồi lại đang tâm lừa bịp những người sống. Chúng đã bắt những nạn nhân sống làm bia đỡ đạn, chết thay cho chúng, rồi khi nạn nhân chết, chúng lại bắt họ thay thế cho ma binh sĩ Pháp!

Việc này đã làm cho dư luận Pháp rất xôn xao, và gia đình các binh sĩ Pháp rất căm tức.

*Lũ thực dân thật là ác nghiệt,*

*Lừa bịp dân, đến chết cũng chưa tha.*

*Ngụy binh vì lầm theo giặc, chống nước ta,*

*Sống làm bia đỡ đạn, chết làm ma nước ngoài!*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 60,  
ngày 5-6-1952, tr.2.

## NGÔ GIA KHẨM

Đồng chí Ngô Gia Khảm được Đại hội toàn quốc bầu làm *Anh hùng Lao động số 1*, năm nay 40 tuổi. Từ lúc 16 tuổi, đồng chí đã tham gia phong trào cách mạng. Năm 18 tuổi, bị Pháp bắt đày đi Sơn La. Được tha về, đồng chí lại bí mật hoạt động ngay.

Năm 1944, đoàn thể giao đồng chí Khảm việc làm thuốc đạn cho du kích. Với hai tay không, đồng chí tự nghĩ ra cách làm, tự tìm ra nguyên liệu, tự đào tạo ra cán bộ. Đồng chí Khảm đã tự tay *đúc quả lựu đạn đầu tiên* của quân đội Việt Nam.

Từ đó đến kháng chiến ngày nay, đồng chí Khảm đã vượt mọi khó khăn, xây dựng được 3 xưởng hóa chất. Riêng về việc làm cuộc xẻng cho bộ đội, đồng chí đã có những sáng kiến làm mau, làm tốt, làm nhiều. Do đó, trong đợt thi đua vừa qua, năng suất đã tăng 85 lần, lại *tiết kiệm* cho Chính phủ được 3 triệu đồng bạc sắt, hơn 12 triệu đồng bạc than, 110.000 giờ nhân công.

Đồng chí Khảm vì công việc và vì cứu nhà máy, mà bị thương 3 lần. Lần thứ 3 đồng chí đã hỏng cả tai mắt miệng mũi và què hai tay. Song không vì tàn tật mà nản chí; trái lại, đồng chí ngày càng cố gắng, càng tiến bộ. Trong mấy đợt *thi*



đua, đồng chí Khâm đã khéo tổ chức thi đua tập thể và đã đào tạo nhiều chiến sĩ thi đua xuất sắc.

*Không sợ khổ, vượt mọi khó khăn, kiên quyết làm vượt mức nhiệm vụ.* Đó là mấy đức tính của anh hùng Ngô Gia Khâm.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 60,  
ngày 5-6-1952, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,*  
t.7, tr.420.

## ĐINH N.

Đồng chí Đinh N., người Rađê, 16 tuổi vào du kích xã, 17 tuổi vào bộ đội, đã dự nhiều trận thắng to như Thái Phiên, Ai Vân, An Khê, v.v..

Gan góc, nhiều mưu mẹo, tinh thần trách nhiệm rất cao, *khéo dân vận và nguy vận*. Một lần, đang đau chân nặng, song vì anh em thiếu gạo, đồng chí N. liền xung phong đi đêm hàng chục cây số đường rừng, vận động đồng bào bán gạo và tải gạo cho bộ đội.

Hàng trăm nguy binh do đồng chí vận động đã quay về với kháng chiến.

Đến những vùng mới giải phóng, đồng chí N. ra sức giải thích, làm cho đồng bào đoàn kết, tổ chức chính quyền, tăng gia sản xuất. Đồng chí N. thường nói: “Giặc đốt nhà dân, tôi cũng căm giận như giặc đốt nhà tôi. Giặc hãm hiếp dân, tôi cũng đau đớn như giặc hãm hiếp mẹ tôi và chị em tôi”. Đồng chí N. yêu dân, cho nên được dân yêu, dân phục, dân tin.

*Vì lòng nồng nàn yêu nước, vì ghét cay ghét đắng giặc Pháp, vì phân biệt rõ ai là bạn, ai là thù, mà người chiến sĩ Rađê đã gan góc đánh giặc và đã phá mưu giặc dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh.*

C.B.

## NGUYỄN THỊ CHIÊN

Nữ trung đội trưởng du kích Nguyễn Thị Chiên là một cố nông, 22 tuổi, vào đội du kích từ 1946.

Vùng chị Chiên thường bị giặc càn quét. Cơ sở tan rã. Nhân dân hoang mang. Chị cứ bám sát lấy dân, lập lại cơ sở chính quyền và đoàn thể, tổ chức một trung đội nữ du kích chống càn quét, bảo vệ làng.

Bị bắt, bị tra tấn suốt 3 tháng, bị đưa ra bắn dọa 3 lần, chị vẫn bình tĩnh, không khai nửa lời. Vừa thoát được về, tuy mình đầy vết thương, chân đau không đi được, chị cũng hoạt động lại ngay. Trong đợt thi đua từ 19-5 đến 19-12-1951, chị đã thắng 10 trận, tự tay tước được 15 súng và bắt sống 20 tên giặc (1 tên quan hai Pháp). Trong các trận, chị không hề bỏ sót một người thương binh nào. Trong vụ thuế nông nghiệp, chị đã thức 30 đêm liền, tuyên truyền giải thích từng nhà, từng người. Nhiều người lạc hậu, thấy chị thành khẩn, đều cảm động và trở nên hăng hái. Khi bắt được tên đồn trưởng (nó đã giết người anh của chị), chị giải thích chính sách khoan hồng của Chính phủ, rồi thả nó. Vì vậy, nó đã gọi nhiều ngụy binh khác ra hàng.

*Chị Chiên, vì yêu nước, căm giặc, trung thành với đoàn thể, kiên*

*quyết bám sát dân, luôn luôn thương yêu đồng đội, nắm vững và ra sức thi hành chính sách nên đã lập được công to, rất xứng đáng là Anh hùng Quân đội.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 60,  
ngày 5-6-1952, tr.4.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.7, tr.421.

## TRẦN ĐẠI NGHĨA

Là một đại trí thức, đi học ở châu Âu đã nhiều năm, mang một lòng nhiệt tình về phụng sự Tổ quốc, phục vụ kháng chiến, đó là *Anh hùng Lao động trí óc Trần Đại Nghĩa*. Lúc kỹ sư Nghĩa mới về, Hồ Chủ tịch bảo: “Nước ta thiếu máy móc, thiếu nguyên liệu, thiếu thợ lành nghề. Song giàu về rừng núi, giàu về quyết tâm. Vậy chú phải đưa những cái đã học được ở nước ngoài mà áp dụng vào hoàn cảnh thiết thực ở nước ta, để phụng sự Tổ quốc...”. Kỹ sư Nghĩa vui vẻ trả lời: “Thưa vâng!”.

Từ đó, kỹ sư Nghĩa luôn luôn cố gắng làm đúng lời hứa: Khắc phục mọi khó khăn, đào tạo nhiều cán bộ, đưa những học thức rộng rãi ở châu Âu áp dụng vào điều kiện eo hẹp của nước ta. Đồng chí rất giỏi về khoa học máy, nhưng lúc thực hành thì không “máy móc”.

Kỹ sư Nghĩa đã có công to trong việc xây dựng quân giới, luôn luôn gần gũi, giúp đỡ, dạy bảo và học hỏi anh em công nhân, *đã thắt chặt lý luận với thực hành*.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 61, ngày 12-6-1952, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.422.

## NGUYỄN QUỐC TRỊ

Anh hùng thi đua diệt giặc lập công *Nguyễn Quốc Trị*, đã đánh 95 trận từ Bình Trị Thiên đến Việt Bắc, tự mình diệt hơn 200 tên giặc, bị thương nặng 5 lần mà vẫn không rời bộ đội.

Tham gia cách mạng khi mới 16 tuổi. Bị Pháp bắt đày sang Lào lúc 17 tuổi. Vào bộ đội từ ngày khởi nghĩa. Ở trận Biên giới, bộ đội đồng chí Quốc Trị đã nhện đói và chịu ướt 2 ngày, đuổi theo quân giặc, góp phần vào việc *bắt sống 2 tên quan năm Lopagior và Sácông*.

Trong trận Trung du, đồng chí Quốc Trị đã có sáng kiến đánh từ trên nóc nhà giặc đánh xuống, kết quả đã hoàn toàn chiến thắng trong nháy mắt.

Trong trận Ninh Bình, đồng chí Quốc Trị cùng 6 đội viên đã dùng mưu mẹo bắt sống 90 tên giặc, và tiêu diệt một số, trong đó có tên quan hai, *con tướng giặc Tátxinhi*.

Trên đây chỉ là vài thí dụ. Những tính tốt của đồng chí Quốc Trị là:

- Nhanh nhẹn và gan góc khi đánh giặc.
- Kiên quyết thi hành lệnh trên giao cho.
- Thương yêu đội viên như anh em ruột thịt.
- Cần kiệm quý trọng của công.

- Thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình anh em, luôn luôn khiêm tốn, cầu tiến bộ.

Đồng chí Quốc Trị thường nói: "Tôi có những thành tích đó, là nhờ Bác Hồ và Chính phủ, nhờ Đảng và nhân dân, và cũng nhờ anh em toàn đội đồng tâm đoàn kết...".

Đồng chí Quốc Trị được Đại hội toàn quốc bầu làm Anh hùng Quân đội.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 61, ngày 12-6-1952, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.423-424.

## GIÁP VĂN KHƯƠNG

Đồng chí *Giáp Văn Khương*, 22 tuổi, bần nông, 16 tuổi vào đội thiếu nhi. Năm 1947, vào bộ đội. Đã đánh nhiều trận, bao giờ cũng xung phong. Trong chiến dịch Quang Trung, đánh chùa Non Nước, trên núi dốc, dưới sông sâu, đồng chí Khương đã lập công to.

Đánh nhau từ tối đến sáng. Mặc dầu địch bắn như mưa, đồng chí Khương dẫn một tổ đánh lên nóc nhà, đánh xuống hầm ngầm, đánh lô cốt này sang lô cốt khác. 3 lần hết đạn, 2 lần bị thương nặng, đồng chí Khương cứ xông lên. Vừa đánh vừa địch vận. Kết quả là trong đêm ấy, trong 8 lô cốt của địch, tổ của đồng chí Khương... được 6 cái, phá nhà chỉ huy của giặc, diệt 57 tên địch, bắt sống 80 tên. Hôm sau, giặc tiếp viện, đồng chí Khương giữ công chính, bắn chết 1 trung đội địch. Bị giặc vây, đồng chí Khương được lệnh vừa đánh vừa rút lui. Từ trên cao 10 thước, nhảy qua hàng rào dây thép, lặn xuống sông, nằm im dưới nước, chờ giặc rút đi, đồng chí Khương mới tìm về vị trí ta.

Đồng chí Khương *đánh giỏi, lại khéo địch vận, thương yêu anh em, chăm học tập, không sợ khó khăn nguy hiểm, kiên quyết chấp hành lệnh trên*. Trong Đại hội toàn quốc, đồng chí đã được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất.

C.B.



## SAU ĐẠI HỘI TOÀN QUỐC

Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu chứng tỏ anh chị em công nhân và lao động trí óc đã có những thành tích rất vẻ vang. Đồng thời cũng nêu rõ những *khuyết điểm* mà chúng ta phải gấp sửa chữa, để đẩy mạnh phong trào thi đua lên cao hơn, rộng khắp hơn nữa. Những khuyết điểm là:

- Công nhân các xí nghiệp tư nhân thi đua còn kém.
- Ở một vài xưởng, máy móc không được lau chùi sạch sẽ; dụng cụ để bừa bãi không có ngăn nắp; cán bộ chuyên môn với công nhân không gần gũi nhau; kiểm tra và báo cáo thi đua chỉ làm chiếu lệ, không thiết thực. Anh chị em công nhân thiếu hình thức giải trí...

Đó là những điểm mà Công đoàn và Đoàn Thanh niên phải cùng nhau phụ trách giúp đỡ anh chị em công nhân bổ cứu.

Một điều cần chú ý nữa là: Chúng ta đã có những chiến sĩ và những tổ thi đua kiểu mẫu. Từ nay, chúng ta phải cố gắng tiến đến *những xưởng và những ngành thi đua kiểu mẫu*.

Với những kinh nghiệm đã có, với lòng nồng nàn yêu nước, với sáng kiến dồi dào và quyết tâm phục vụ của công

nhân và lao động trí óc, chúng ta nhất định làm được những điểm kể trên, và đẩy mạnh đợt thi đua này đến thành công tốt đẹp.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 61, ngày 12-6-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.425.

## NHI ĐỒNG VỚI CÁC ANH THƯƠNG BINH

Nhi đồng ta rất yêu mến bộ đội, nhất là các anh thương binh. Một thí dụ: Gần đây, em *Hà Thị Vạn*, nhi đồng làng Bìn, Chiêm Hóa, viết thư lên Bác Hồ. Em nói:

“Bác ạ, cháu đã học thư Bác gửi cho các cháu vào dịp Trung thu. Cháu đã làm theo lời Bác dạy. Ở trường, cháu chăm học hơn trước. Ở nhà, cháu giúp mẹ làm nương và nuôi lợn gà. Công tác ở Đội, cháu cũng tích cực hơn. Chúng cháu đã làm lấy trụ sở, đã đi tuyên truyền vận động cho việc bầu cử Hội đồng nhân dân.

“Cháu tặng gia được 10 gốc mía, 10 khóm khoai sọ, 3 con gà, 1 con lợn. Cháu nuôi cả tầm để lấy tơ làm chỉ. Cháu bán được hơn 3 vạn đồng để mua giấy bút học, không phải xin tiền của mẹ nữa. Cháu còn 1 vạn đồng.

“Vừa rồi, anh *La Văn Cầu* vào chơi với chúng cháu. Anh Cầu cụt một tay vì anh đã xung phong đánh Pháp. *Thấy anh Cầu, cháu càng nhớ đến các anh thương binh.* Cháu xin gửi lên Bác số tiền 1 vạn đồng để Bác tặng các anh thương binh, thì cháu sung sướng lắm.

“Cháu xin hứa với Bác, cháu sẽ cố gắng học tập, tặng gia và giúp các anh thương binh nhiều hơn nữa, để xứng đáng là cháu yêu của Bác”.

Bộ đội ta vì nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân, bảo vệ nhi đồng mà dũng cảm xông ra tiền tuyến đánh giặc xâm lược. Các em nhi đồng ta vì lòng biết ơn bộ đội mà ra sức học tập, tăng gia, ủng hộ bộ đội, nhất là các anh thương binh. Tình thắm thiết ấy giữa nhi đồng và bộ đội chứng tỏ sức đoàn kết của nhân dân ta thật là sâu rộng, và chúng ta nhất định chiến thắng để quốc Pháp - Mỹ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 61,  
ngày 12-6-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.7, tr.426-427.

## NGUYỄN QUANG VINH

Xưa nay, một chiến sĩ “đánh hơn 100 trận” tức là anh hùng lắm rồi. Mà đồng chí Vinh đã đánh 300 trận, thế là 3 lần anh hùng!

Khi còn bé, đồng chí Vinh đi ở chăn trâu. Năm 1945, tham gia cách mạng. Năm 1946, vào bộ đội tham gia kháng chiến. Trận nào ở Bắc Bộ cũng có mặt đồng chí Vinh, và trận nào đồng chí cũng xung phong. Thành tích đầu tiên của đồng chí Vinh là phá được 3 toa xe lửa và tiêu diệt một tiểu đội quân địch. Từ đó, trận nào đồng chí cũng có chiến công. Chiến công to nhất là *đã phá hỏng 1 chiếc tàu chiến của địch*.

Nước sông mênh mông, chảy xiết. Chiếc tàu địch nằm nghênh ngang như một hòn đảo ở giữa sông. Cách chiếc tàu 2 cây số, có hàng chục canô địch canh gác. Hai bên bờ, có cốt gác, có dây thép gai chi chít, và có mìn chôn khá dày. Gần sông là ruộng chiêm man mác, nước ngập lênh láng. Không có một bụi tre, một chòm cỏ nào để ẩn nấp. Suốt 3 ngày, đồng chí Vinh chịu đói, chịu rét, lồm bồm dưới nước, để tìm lối đánh vào tàu địch. Đêm thứ 4, đồng chí Vinh, một tay bơi, một tay đẩy chiếc thuyền bé như chiếc lá tre, che kín cẩn thận, trong thuyền có thuốc nổ. Chiếc thuyền lặng lẽ đi qua lưới canô, tiến sát vào hông chiếc tàu địch. Rồi đồng chí Vinh bơi ra xa. Cách

tàu vài chục thước, thì nghe một tiếng nổ long trời chuyển đất. Vừa đói, vừa mệt, vừa rét, vừa tức ngực, đồng chí Vinh ngất đi một lúc. Khi tỉnh lại, thì thấy lửa và khói rục trời, chiếu sáng cả khúc sông. Hai bên bờ sông, giặc hò hét, sục sạo. Đồng chí Vinh lại bơi vài cây số nữa mới lên bờ, tìm về ban chỉ huy để báo cáo, và kết luận: “Khó khăn thật, nguy hiểm thật. Nhưng nghĩ đến Bác, đến Đảng, đến trách nhiệm, thì tôi lại quyết tâm vượt qua được hết”.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 62,  
ngày 19-6-1952, tr.2.

## 16 TUỔI, ĐÃ LÀ CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC

Đó là em Mấn (ở bộ đội) và em Trần Thị Thanh (thợ làm giấy). Đây là chuyện em Mấn:

Lúc 13 tuổi, em xin vào bộ đội làm liên lạc. Nhanh nhẩu, gan dạ, chịu khó, vui vẻ, chú bé Mấn đi đến đâu cũng có bố mẹ nuôi, anh chị nuôi. Nhờ vậy, chỗ nào khó khăn nguy hiểm, người lớn đi không được, Mấn vẫn đi được.

Ngoài việc giao thông liên lạc, Mấn lại thường tham gia đánh giặc. Khi đánh giặc cũng như lúc giao thông, Mấn rất bình tĩnh, gan góc. Do đó, Mấn đã tiêu diệt và bắt sống được một số giặc, cướp được súng và lập chiến công. Trong chiến dịch Hòa Bình, Mấn đã *boi qua sông lấy được 1 chiếc canô của địch*.

Người ta hỏi: “Tây nó to như thế, em bé nhỏ như thế, sao em dám đánh nhau với chúng?”. Mấn trả lời: “Tây nó ác quá. Không diệt chết chúng đi, thì nhi đồng cũng không sống được. Bác Hồ bảo người lớn kháng chiến, trẻ con cũng kháng chiến. Ta kiên quyết thì đánh được tuốt, chúng to mấy cũng không sợ. Chúng nó càng to xác, thì ta càng dễ bắn trúng...”.

Thế là:

*Anh hùng không kể trẻ già,  
Bé mà diệt giặc cũng là “trượng phu”.*

C.B.

## MỘT ANH "MẸ THƯƠNG BINH"

Bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì, hễ cố gắng thi đua, làm tròn nhiệm vụ, tức là anh hùng.

Đồng chí Đàm Văn Hoạch là một y tá, năm nay 21 tuổi, rất hăng hái, tận tụy, dẻo dai. Một mình làm công việc của 2 người, mà vẫn làm đến nơi đến chốn, làm vượt mức.

*Khi đơn vị nghỉ*, thì đồng chí Hoạch săn sóc đến từng người. Dạy cho từng người giữ vệ sinh, biết cách phòng ngừa bệnh. Trông nom đến cơm ăn, áo mặc của anh em được ngon lành, sạch sẽ. Mỗi tối, lúc mọi người đi ngủ, đồng chí Hoạch đi thăm từng người xem đã rửa chân, chằng màn, đắp chăn chưa. Đồng chí Hoạch cố động mọi người ăn trỏ đầu đũa, ăn nhai kỹ, cắt móng tay, sắn ống tắm, v.v.. Lúc đầu, anh em thấy phiền, phản đối không làm; song đồng chí Hoạch vẫn bền gan, chịu khó, khuyến khích mãi, sau ai cũng vui lòng làm theo. Ngoài công việc y tá, đồng chí Hoạch luôn luôn giúp anh em học văn hóa và chính trị. Có khi đưa tiền lương của mình mua sắm giải thưởng cho anh em thi đua.

*Khi đơn vị đi đường*, thì đồng chí Hoạch động viên anh em khoẻ mang hộ súng đạn cho anh em yếu mệt. Đến nơi, anh em nghỉ ngơi, thì đồng chí Hoạch chăm lo thức ăn, chỗ ngủ, tìm



suối nước, giúp lấy củi cho anh em. Với những anh em đau ốm, đồng chí Hoạch nấu giúp nước xông, giặt quần áo, lo cơm cháo, đố cút đái, không từ việc gì.

*Lúc đánh giặc*, thì mặc dầu nguy hiểm, đồng chí Hoạch vẫn đi sát bộ đội. Bắn bó thương binh, rồi cõng người và mang súng đến chỗ an toàn. Trong mấy chiến dịch, đồng chí Hoạch đã cõng gần 100 thương binh. Nói tóm lại: Đồng chí Hoạch đã làm đúng như lời Hồ Chủ tịch: "Người làm thuốc phải như người mẹ hiền, chị tốt". Vì vậy anh em đã tặng đồng chí Hoạch cái tên vinh dự là người "*Mẹ thương binh*", và toàn quân đã cử đồng chí ấy đi dự Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu. Đồng chí Hoạch là một gương mẫu cho toàn thể cán bộ và nhân viên quân y ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 64,  
ngày 3-7-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.439-440.

## HOAN HÔ HOÀN HỒ

Ở vùng tạm bị chiếm, ngoài việc cướp bóc đốt phá, giặc thường bắt đồng bào đi “biểu tình”. Đồng bào không chịu đi, thì bị chúng đánh chúng phạt. Cực chẳng đã, đồng bào phải ngậm cay nuốt đắng mà đi. Đến chỗ mít tinh, thì bọn tề, mật thám, ngụy binh đứng xen lẫn vào nhân dân và thúc giục nhân dân “hoan hô” giặc. Đồng bào căm tức, nghẹn ngào, không chịu hoan hô, thì bị chúng đánh đập. Dù bị hành hạ, nhiều đồng bào vẫn không chịu hoan hô.

Cụ L. ở Nam Định có một sáng kiến dùng tuyên truyền của địch mà tuyên truyền cho kháng chiến. Cụ bảo bà con hàng xóm: “Bao giờ giặc bắt chúng ta hoan hô, thì chúng ta cứ hô lớn “hoan hô hoàn Hồ”, tức là “hoan hô trở về với Hồ Chủ tịch”. Sáng kiến ấy truyền từ nơi này đến nơi khác và được hoan nghênh nhiệt liệt. Giặc biết vậy, nhưng cũng phải chịu, không có cách gì đối phó.

Việc này tuy nhỏ, chỉ thêm một cái dấu huyền, song cũng đủ tỏ lòng đồng bào nồng nàn yêu nước, kính mến Cụ Hồ, căm thù giặc Pháp và lũ Việt gian bù nhìn. Cũng vì thế, mà chiến

tranh du kích ngày càng mạnh trong vùng sau lưng địch, phá tan mọi cuộc càn quét của chúng.

*Khác nhau chỉ một dấu huyền,  
Dùng tuyên truyền địch tuyên truyền cho ta<sup>1</sup>.*

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 64,  
ngày 3-7-1952, tr.2.

---

1. Báo *Nhân Dân*, số 64 in thiếu hai câu thơ này, sau đó Báo đã bổ chính lại tại số 68, ngày 31-7-1952 (BT).

## DU KÍCH OANH LIỆT

Cuối tháng 5-1952, ở Hưng Yên, một toán giặc gồm 200 tên càn quét huyện L.. Khi chúng tìm thấy một hầm bí mật, tên quan hai liền chui xuống. Đùng! Tên quan hai chết quay. Giặc hoảng hốt, ném xuống hầm gần 50 quả lựu đạn. Tưởng anh em du kích chết hết rồi, tên quản mò xuống. Đùng, đùng! Tên quản ngã gục.

Sau đó, giặc vây hầm trong 4 tiếng đồng hồ, và đổ dầu đốt hầm.

Anh em du kích xông lên, tiêu diệt thêm 5 tên giặc và đâm bị thương 1 tên đội, 1 tên lính. Song vì giặc quá đông, 4 anh du kích đều bị hy sinh.

Oanh liệt thay, anh em du kích!  
 Một mạng ta đổi nhiều mạng địch.  
 Chết vì Tổ quốc là vẻ vang,  
 Tiếng thơm nghìn năm ghi bảng vàng.  
 Lực lượng du kích là lưới sắt,  
 Giặc Pháp nhất định sẽ tan hoang.

C.B.

- Tài liệu lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.
- Báo *Nhân Dân*, số 65, ngày 10-7-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.442.

## KHÔNG CÓ BẰNG CẤP, VẼN LẬP CÔNG TO

Anh Nguyễn Văn Thường là một người thợ nguội, biết đọc biết viết vừa vừa. Nhưng  *tinh thần trách nhiệm rất cao*, do đó mà có nhiều sáng kiến.

X. là một chiếc cầu rất khó bắc. Ngày trước, giặc Pháp phải dùng những kỹ sư “cừ nhất” và những máy móc mới nhất, mới bắc được. Ngày nay, kỹ sư ta trừ tính phải có 1.200 cây gỗ, 3.600 buloong và phải 3 tháng mới bắc xong. Anh Thường không cần chùng ấy gỗ và buloong, mà chỉ trong 42 ngày đã bắc xong, *tiết kiệm* được 8.000 công.

Khúc sông P. phải đi phà. Trước kia, một chuyến phà phải mất từ 1 đến 2 tiếng đồng hồ. Anh Thường tổ chức lại cách chò phà, mỗi chuyến chỉ mất 15 phút.

Một số anh em giao thông công chính đã trầy trật 2 lần, tốn 600 cây gỗ, 6.000 công, 4 tháng để sửa chiếc cầu L. mà không sửa được. Thế mà chỉ trong 24 ngày, anh Thường đã sửa xong.

Anh Thường còn những thành tích khác nữa. Có những thành tích ấy, là vì anh Thường luôn luôn  *kiên quyết vượt mọi khó khăn* để làm tròn nhiệm vụ. Không có vật liệu thì tự tìm ra vật liệu. Không có dụng cụ thì tự chế ra dụng cụ. Thiếu cán bộ giúp việc thì tự huấn luyện ra cán bộ. Anh Thường biết gần gũi anh em, khuyến khích sáng kiến của họ, săn sóc đời sống của

họ. Trong công việc, anh Thường xung phong trước, để làm kiểu mẫu.

Anh Thường thật *xứng đáng* với danh hiệu "*Chiến sĩ lao động toàn quốc*".

C.B.

- Tài liệu lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh.
- Báo *Nhân Dân*, số 65, ngày 10-7-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.443-444.

## TÌNH HÌNH SÔI NỔI Ở ĐỨC

Đức là một nước to (số người 63 triệu) ở giữa châu Âu. Tình hình Đức tất quan hệ đến toàn thế giới.

Hồi Chiến tranh thế giới thứ hai, nhờ quân đội Liên Xô chiến đấu anh dũng mà phát xít Đức tan tành. *Miền Đông Đức* do quân đội *Liên Xô* chiếm đóng. Liên Xô đã giúp nhân dân *Đông Đức* cải cách ruộng đất, phát triển kinh tế theo *dân chủ mới*, tổ chức Chính phủ cộng hòa dân chủ ở Đông Đức, đi tới thống nhất toàn nước Đức. *Miền Tây Đức* bị quân đội đế quốc *Mỹ, Anh, Pháp* chiếm đóng. Chúng giúp bọn phản động *Tây Đức* đưa dân vùng này vào chế độ *phát xít*.

Mục đích phe Mỹ là dùng Tây Đức làm căn cứ quân sự để tấn công Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân Đông Âu. Vừa rồi, chúng đã ký với Chính phủ bù nhìn Tây Đức một hiệp định, gọi là hiệp định Bon (Bonn - thủ đô Tây Đức), để chính thức đưa Tây Đức vào khối Bắc Đại Tây Dương, tức là khối gây chiến của Mỹ; và giúp bọn phát xít Tây Đức tổ chức lại quân đội, gồm có: 6 sư đoàn bộ binh, mỗi sư có 200 xe tăng; 6 sư đoàn cơ giới, mỗi sư có 330 xe tăng; 1 đại đoàn máy bay với 1.800 chiếc. Quân đội này sẽ có 35 vạn binh sĩ do các tướng tá phát xít Đức cũ chỉ huy và do Mỹ điều khiển.

Mưu mô gây chiến của Mỹ đã rõ ràng. Nó trực tiếp uy hiếp Đông Đức dân chủ và các nước xung quanh. Nó có thể đưa đến chiến tranh thế giới thứ ba. Vì vậy, nhân dân Đức và nhân dân thế giới kịch liệt phản đối hiệp định Bon.

Chính phủ, Quốc hội và nhân dân ở Đông Đức cùng nhân dân ở Tây Đức yêu cầu Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp:

- Mở ngay hội nghị 4 nước để giải quyết vấn đề Đức và ký hòa ước với Đức.

- Để nhân dân toàn Đức được quyền tổ chức một cuộc tổng tuyển cử chung, bầu ra một Chính phủ chung cho toàn Đức, xây dựng một nước Đức độc lập, thống nhất, dân chủ, hòa bình.

- Rút quân đội chiếm đóng khỏi nước Đức.

*Liên Xô nhiệt liệt tán thành ý nguyện của nhân dân Đức.*

*Phe Mỹ không tán thành, mà lại vội vàng củng cố thế lực phát xít ở Tây Đức.*

Nhân dân Đông Đức sôi nổi chống chính sách gây chiến của Mỹ và bù nhìn, và chuẩn bị sẵn sàng để đối phó với chúng.

Ở Tây Đức, mặc dầu Mỹ và bù nhìn thẳng tay khủng bố, nhân dân vẫn ráo riết phản đối chúng. Vừa rồi, 14 thủ tướng của các tiểu bang (Tây Đức chia làm nhiều *tiểu bang*, mỗi bang có Chính phủ riêng của nó) cũng lên tiếng phản đối. Do đó, đủ thấy rằng toàn dân Đức cực lực chống kế hoạch vũ trang Tây Đức và mưu mô gây chiến của Mỹ.

Hôm 14-6, ở thủ đô nước Đan Mạch, có cuộc *hội nghị quốc tế* đòi giải quyết vấn đề Đức theo ý nguyện của nhân dân Đức. Hội nghị này gồm có đại biểu 9 nước: Anh, Pháp, Ý, v.v.. Mỹ xui Chính phủ Đan Mạch không cho đại biểu của Đông và Tây Đức, Ba Lan, Tiệp Khắc và Áo đến Đan Mạch họp hội nghị.



Những đại biểu đó liền cùng nhau khai hội ở Hăm-bua (thuộc Tây Đức) và quyết định khi trở về nước, sẽ gây một phong trào ngăn cản Chính phủ nước mình ký tên vào hiệp định Bon.

Khắp thế giới, Mỹ đang ra sức vun trồng thế lực phản động để làm tay sai cho chúng. Mỹ giúp Lý Thừa Vãn ở Triều Tiên, Tưởng Giới Thạch ở Đài Loan, bù nhìn Bảo Đại và giặc Pháp ở Việt Nam, bọn phản động ở Xiêm và ở Phi Luật Tân, bọn phát xít ở Hy Lạp và Tây Ban Nha, các chính phủ phản động ở Tây Âu, v.v.. Mỹ nâng đỡ nhất *phát xít Đức ở châu Âu và quân phiệt Nhật ở châu Á* để dùng bọn ấy làm tay sai chính và hai nước ấy làm căn cứ chính trong việc thực hiện kế hoạch của chúng gây chiến tranh thế giới thứ ba.

Vì vậy, cũng như vấn đề Nhật, vấn đề Đức quan hệ đến nhân dân Việt Nam. Đồng thời với việc chuẩn bị Hội nghị hòa bình châu Á và Thái Bình Dương, nhân dân Việt Nam đang cùng nhân dân thế giới ủng hộ ý nguyện của nhân dân Đức, ủng hộ chính sách đúng của Liên Xô, và phản đối hiệp định Bon của phe Mỹ và bù nhìn Tây Đức.

C.B.

Báo *Nhân Dân* (phụ trương), số 65,  
ngày 10-7-1952, tr. 3.

## NGƯỜI XUNG PHONG THI ĐUA TẬP THỂ

Anh *Cao Việt Bảo* mới 20 tuổi. Năm 1949, mới chính thức thành người thợ rèn. Trước kia, dù anh em công nhân cố gắng, công việc sản xuất trong xưởng anh Bảo vẫn lúng túng, làm cho nhiều người chán nản. Do sự tìm tòi của anh, trong đợt thi đua thứ nhất (để mừng Đảng và Mặt trận), *năng suất đã tăng gấp đôi*: trước, mỗi ngày rèn được 2 *cái rươi* cốc chim, nay được 5 cái. Mọi người đều phấn khởi. Đợt thi đua thứ ba, tăng đến 10 *cái*. Mỗi kỳ lại *tiết kiệm* được hơn 8.000 kilô than.

Song *thành tích khá nhất của anh Bảo là có sáng kiến tổ chức thi đua tập thể*. Trong bộ phận công tác gồm 3 ban: thợ nguội, thợ tiện và thợ rèn, tất cả gần 150 người. Trong ban rèn, đồng chí Bảo lập ra một tiểu tổ thi đua, để thúc đẩy phong trào. Người này thi đua với người khác, ban này thi đua với ban khác, cùng nhau tiến bộ. Kết quả: chương trình định 10 ngày, chỉ làm 8 ngày là xong. Trong thời gian đó, lại thêm được 33 sáng kiến.

Cách thức thi đua của anh Bảo rất *thiết thực*: theo dõi năng suất từng giờ từng phút; có sáng kiến thì trao đổi cho nhau ngay; chương trình thi đua giản đơn mà thiết thực như: 1- Đảm bảo làm xong chương trình sản xuất; 2- Đoàn kết nội bộ, giúp nhau thi đua; 3- Học tập và phê bình đều đặn. Anh Bảo lại biết học kinh nghiệm của nước bạn, như kinh nghiệm của đồng chí Mã Bằng Xương (Trung Quốc).

Trong công việc, anh Bảo biết phân công rành mạch, đồng thời khéo tổ chức nhóm trung kiên để giúp đỡ những anh em kém; liên lạc chặt chẽ với cán bộ chuyên môn; kiên quyết vượt mọi khó khăn. Do đó mà thi đua thành *thường xuyên*, và đào tạo nên nhiều chiến sĩ. Thời kỳ vừa qua, trong 140 công nhân, 109 người đã thành chiến sĩ.

Kinh nghiệm *thi đua tập thể* ấy thật là hay. Chúng ta cần phải phổ biến nó, làm cho thi đua thành một phong trào thật rộng khắp.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 66,  
ngày 17-7-1952, tr.2.

## CHÓ TÂY SỬA BẰNG TIẾNG TÂY

Lũ bù nhìn bán nước buôn dân “chuyên môn” bán đất bán rẻ, bán sỉ bán lẻ, bán bằng mọi cách, bán đủ các thứ. Thậm chí chúng bán cả uy danh của Tổ tiên ta, như chúng đã cả gan đặt tên cho những trường cán bộ Việt gian và những đội nguy binh là Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Nguyễn Quang Trung, v.v..

Là chó săn của giặc Pháp, nên trong các cuộc hội họp, chúng *sửa ra tiếng Pháp, chứ không nói tiếng Việt*. Như hạ tuần tháng 6 vừa rồi, tên Việt gian *Nguyễn Văn Tám*, khi tuyên bố nhận chức “thủ tướng” bù nhìn, đã sửa bằng tiếng Pháp, rồi do tên Việt gian Ngô Thúc Dịch dịch ra tiếng Việt. Khi trả lời, bù nhìn *Bảo Đại* cũng sửa bằng tiếng Pháp, rồi tên Việt gian Nguyễn Đệ mới dịch ra tiếng ta. Chỉ mấy điểm đó cũng đủ làm cho nhân dân ta và nhân dân thế giới thấy rõ: lũ Việt gian bù nhìn là một bọn *vong bản*, bọn bất nhân bất nghĩa, phản nước hại dân. Tổ quốc và đồng bào sẽ không tha thứ cái tội tày trời bất trung bất hiếu của chúng.

*Chó Tây, sửa bằng tiếng Tây,  
Những loài phản quốc, có ngày tan xương!*

C.B.

## 10 ĐIỀU GHI NHỚ VÀ THỰC HÀNH

Tháng 9 năm ngoái, Mặt trận Liên - Việt định ra 10 điều ghi nhớ của hội viên Liên - Việt, để toàn dân noi theo.

Tháng 5 vừa rồi, Hội nghị Ủy ban Liên - Việt toàn quốc lần thứ 3 bổ sung cho 10 điều ấy được đầy đủ hơn.

Trong 10 điều ấy, *điều 1 đến điều 4* đều cùng một ý nghĩa liên quan với nhau. Tức là: Thật thà đoàn kết, ra sức thực hiện những chủ trương và chính sách của Chính phủ và Mặt trận. Trung với Tổ quốc, hiếu với nhân dân. Phải kiên quyết kháng chiến để tiêu diệt giặc Pháp, bọn can thiệp Mỹ và lũ chó săn của chúng là Việt gian bù nhìn, để tranh lại độc lập thực sự cho Tổ quốc, tự do hạnh phúc cho đồng bào.

*Điều 5 và điều 6* cùng một ý nghĩa. Tức là: Ủng hộ bộ đội đánh giặc giữ nước, và *giữ bí mật*.

*Giữ bí mật* là một điều rất cần thiết trong việc ủng hộ bộ đội. Trong chiến tranh, "biết ta, biết địch thì trăm trận đều thắng". Trái lại, nếu ta sơ hở, không biết giữ bí mật, để cho địch biết cơ quan của ta, bộ đội của ta, hành động của ta, thì chúng sẽ tìm cách đối phó, khiến ta không thể thắng chúng.

Chiến dịch Hòa Bình và đặc biệt trong trận Phát Diệm, ta thắng to, một phần vì chiến thuật ta khôn khéo, bộ đội ta dũng cảm. Nhưng một phần cũng vì *bộ đội và đồng bào biết giữ bí mật*. Đó là những kinh nghiệm rõ ràng.

Ở vùng tạm bị chiếm, ta phát triển mạnh du kích, ta thắng lợi trong những trận chống càn quét và phá tề trừ gian, cũng vì đồng bào từ trẻ đến già đều *biết giữ bí mật*. Có những cụ già 70, 80 và những em bé 9, 10 tuổi bị giặc tra tấn cực kỳ dã man, có khi bị chúng đánh chết, nhưng vẫn *kiên quyết giữ bí mật* cho bộ đội và cán bộ. Đó là những tấm gương anh dũng mà cán bộ, bộ đội và nhân dân ta cần phải noi theo.

Chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng: *Do thám là một thứ vũ khí rất lợi hại*. Giặc tung mật thám đến các nơi. Bọn mật thám giả làm người buôn bán hoặc làm nghề khác để dò la tin tức quân sự, kinh tế và chính trị của ta. Do những tin tức đó mà giặc đặt kế hoạch phá hoại ta.

Vì không hiểu cái nguy hiểm ấy, nhiều người hay bô lô ba la, gặp gì cũng nói, gặp ai cũng nói, ở đâu cũng nói, không biết giữ bí mật. Kết quả là vô tình mà *giúp cho giặc!*

Một cách *giữ bí mật* dễ nhất và có hiệu quả nhất là làm cho mọi người đều thực hành đúng cách "3 không". Nghĩa là ngoài những người có trách nhiệm, thì dù ai hỏi gì cũng cứ trả lời: "*Tôi không nghe gì, không thấy gì, không biết gì*". Chúng ta phải nhớ câu: "Rừng có mạch, vách có tai; ta trong nói chuyện, giặc ngoài lắng nghe".

*Điều 7* là: Quân đội thì thi đua diệt giặc lập công, nhân dân thì thi đua tăng gia sản xuất. Mọi người đều thi đua học tập để tiến bộ. Muốn tiến bộ, phải thực hành *điều 8*. Tức là: Thật thà tự phê bình và phê bình, giữ đúng cần kiệm liêm chính, ra sức chống bệnh quan liêu và nạn tham ô, lãng phí.

Vì người phụ trách mắc bệnh *quan liêu*: xa công việc thực tế, xa cán bộ, xa quần chúng, cho nên có nạn tham ô, lãng phí.

Đồng bào luôn luôn vui lòng đóng góp, bộ đội luôn sẵn sàng hy sinh để kháng chiến, kiến quốc. Trong lúc đó, một bọn không có lương tâm, tham ô, lầy của công làm của tư, hoặc lãng

phí, tiêu xài bừa bãi; chúng làm thiệt hại đến bộ đội, đến nhân dân, đến Chính phủ và đoàn thể. Như vậy *không khác gì giúp cho giặc phá hoại ta*. Vì vậy, mọi người đều có quyền và có nhiệm vụ *chống quan liêu, tham ô, lãng phí*.

*Điều 9 và 10 là gắn chặt tinh thần yêu nước với tinh thần quốc tế, gắn chặt công cuộc kháng chiến cứu nước với công cuộc giữ gìn hòa bình thế giới. Nước ta là một bộ phận của thế giới. Bọn đế quốc do Mỹ cầm đầu đang mưu gây chiến tranh thứ ba. Hòa bình thế giới giữ được tức là phe Mỹ thua, tức là có lợi cho kháng chiến của ta. Ta kháng chiến thắng lợi tức là làm yếu một phần lực lượng của bọn đế quốc, tức là góp một phần thiết thực vào công cuộc giữ gìn hòa bình thế giới. Hai điều đó quan hệ khăng khít với nhau.*

*10 điều ghi nhớ là cả một chương trình tóm tắt và thiết thực của sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc; là "công ước yêu nước" của mọi người dân Việt Nam.*

Để mọi người đều ghi nhớ và thực hành, thì ở các đơn vị bộ đội, xí nghiệp, cơ quan, trường học, gia đình, thôn xóm, đường phố, chợ quán và những nơi khác có nhiều người đi lại, ta đều cần viết ra rõ ràng và dán lên tử tế, để mọi người luôn luôn trông thấy, luôn ghi nhớ, luôn tự hỏi: *Minh đã làm đúng 10 điều ấy chưa?*

Trong các cuộc hội nghị, mít tinh, chỉnh huấn, cần nhắc đi nhắc lại *10 điều ấy*, để mọi người tự kiểm thảo và kiểm thảo những người xung quanh mình.

Nếu chúng ta làm được như thế - mà chúng ta quyết làm cho được như thế - thì sẽ có kết quả rất tốt đẹp.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 67,  
ngày 24-7-1952, tr.1.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr. 451-453.

## CÓ CÔNG MÀI SẮT, CÓ NGÀY NÊN KIM

Đồng chí *Trần Nghệ* người Hà Tĩnh (Liên khu 4), năm nay 25 tuổi, nhà rất nghèo, phải ở thuê làm mướn để nuôi mẹ già 76 tuổi. Năm 1946, đồng chí Nghệ còn mù chữ. Nghe Hồ Chủ tịch kêu gọi nhân dân diệt giặc đốt, đồng chí Nghệ bèn xin với chủ, mỗi buổi trưa, cho đi học 2 tiếng đồng hồ. Vừa làm vừa học, không quản khó nhọc, trong 7 tháng, đồng chí Nghệ đã học xong lớp đầu và lớp bổ túc.

Từ đó, đồng chí Nghệ vừa làm thuê để nuôi mẹ, vừa *xung phong dạy Bình dân học vụ*. Đồng chí Nghệ chịu khó, không mắc bệnh hình thức: không có trường thì đồng chí tổ chức những lớp học gia đình, dạy lớp này xong thì dạy lớp khác. Vì vậy, cuối năm 1948, hơn 120 người trong xóm đều biết đọc biết viết. Công việc diệt giặc đốt từ đó phát triển mãi. Dần dần, đồng chí Nghệ vận động bà con lập trường học, lấy sức lao động (trồng vườn, hái củi) để lập quỹ tự túc, mua đầu đèn bút giấy.

Ngoài việc làm thuê và dạy học, đồng chí Nghệ lại là tổ trưởng tổ nông dân cứu quốc xóm. *Khéo liên hệ học với hành*, đồng chí Nghệ dùng những chỉ thị của đoàn thể và của Chính phủ làm tài liệu dạy học. Học xong, thì thầy cùng trò đem áp dụng ngay ở thôn xóm mình. Vì vậy, công việc ở thôn xóm rất trôi chảy, và đồng bào rất vui vẻ, hăng hái. Dạy học cũng như



mọi công việc khác, đồng chí Nghệ biết dùng cách thật thà *tự phê bình và phê bình*, nên mọi người đều tiến bộ, mọi việc đều tiến bộ. *Tinh thần trách nhiệm và ý chí vượt khó khăn* đã giúp đồng chí Nghệ thành một cán bộ gương mẫu. Thật là:

*Hễ mà cố gắng ra tay,  
Có công mài sắt, có ngày nên kim.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 67,  
ngày 24-7-1952, tr.2.

## TƯỚNG TÁ MỸ CHẾT TOI

Nguyên Bộ trưởng Quốc phòng Mỹ Phorétan (Forrestal) là một tên đại phản động, kiên quyết nhất trong việc chủ trương gây chiến tranh thế giới thứ ba và dùng bom nguyên tử. Khi nghe tin Liên Xô cũng có bom nguyên tử, hấn phát điên, rồi từ trên lầu cao, nhảy qua cửa sổ xuống đất, chết queo.

Gần đây, bọn quan do Chính phủ Mỹ phái sang giúp giặc Pháp và bù nhìn cũng đua nhau tạt sát. Đầu tiên là tên tổng lãnh sự Mỹ tạt sát. Kế đến một tên quan Mỹ tạt sát. Vừa rồi là *tướng Borinh* (Brink), chủ tịch phái đoàn quân sự Mỹ ở Việt Nam, cũng tạt sát.

Vì đâu mà chúng đua nhau tạt sát như vậy?

Vì chúng *chủ quan khinh địch*. Chúng tưởng rằng có Mỹ giúp thì giặc Pháp chắc ăn. Không ngờ Mỹ cứ giúp mà Pháp cứ thua, ta cứ thắng.

Vì chúng *tham ô, lãng phí*, bị Pháp lừa bịp mua chuộc, báo cáo huênh hoang về Mỹ, nào là Pháp chắc thắng, nào là Việt Nam chắc bại. Nhưng sự thật thì trái ngược lại: Pháp bại, ta thắng. Kết quả là chúng bị cấp trên của chúng mắng trách, làm chúng xấu hổ phải tạt sát.

Việc người Mỹ liên tiếp tạt sát đã mở mắt cho một số người có tâm lý phục Mỹ, sợ Mỹ, thân Mỹ. Vậy có câu rằng:

*Mỹ ơi, chớ cậy sức mi,  
Dân ta đoàn kết, mi thì cụt đuôi!*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 67,  
ngày 24-7-1952, tr.2.

## ANH HÙNG CHẾ MÌN VÀ ANH HÙNG ĐÁNH MÌN

Đồng chí *Nguyễn Văn Kim* là một cán bộ chính trị. Vì tinh thần trách nhiệm cao, vì biết rằng *chính trị suông là vô ích*, cho nên đồng chí luôn luôn chú ý làm những công tác cụ thể, căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng và Chính phủ. Từ khi phụ trách một nhà máy quân giới, đồng chí Kim đã ra sức tìm tòi, học hỏi chuyên môn. Kết quả là đồng chí Kim đã tìm được một cách *chế mìn* rất giản đơn, không phải dùng máy móc, không tốn công, tốn thời giờ, ở đâu làm cũng được, mà *mìn thì rất tốt*.

Trong hoàn cảnh rất khó khăn, thiếu thốn, đồng chí Kim đã tự mình nghiên cứu cách làm, tự mình nhật nhật nguyên liệu, tự mình phổ biến kinh nghiệm và động viên công nhân *thi đua mọi mặt*: bảo vệ nhà máy cẩn thận, tăng gia sản xuất và tiết kiệm.

Đồng chí Kim là gương mẫu cho các cán bộ chính trị noi theo.

Đồng chí *Nguyễn Văn Dũng*, 22 tuổi, vào bộ đội đã 5 năm, có 3 anh em ở bộ đội. *Một nhà có 3 con em vào bộ đội là một nhà rất vẻ vang*.

Ở mặt trận thì đồng chí Dũng có tinh thần xung phong. Ngày thường, đồng chí Dũng khéo đoàn kết nội bộ. Vì trấn tĩnh, gan dạ, hăng hái, đồng chí Dũng đã giỏi nghề *đánh mìn*,

lại giỏi nghề *moi mìn*, tức là *lấy mìn địch đánh lại địch*. Đồng chí Dũng lại khéo phổ biến kinh nghiệm, làm cho anh em đồng đội không sợ mìn, tin vào mìn. Nhờ vậy, mà trong một đợt thi đua, đơn vị của đồng chí Dũng đã *moi được hơn 200 quả mìn của địch*.

Đó là một thành tích đáng khen: dùng vũ khí địch đánh lại địch, đó chính là chiến thuật của ta.

Thế là: *Công nhân thi đua chế mìn ta,*  
*Bộ đội thi đua moi mìn địch,*  
Hai bên góp lại, đánh chết cha lũ giặc cướp nước.  
Thật là thích!

C.B.

Báo Nhân Dân, số 68,  
ngày 31-7-1952, tr.2.

## CHỐNG QUAN LIÊU, THAM Ô, LÃNG PHÍ

Vì quan liêu, tham ô, lãng phí có hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho đoàn thể, cho kháng chiến và kiến quốc, nên mọi người có quyền và có nghĩa vụ phải chống. Bước đầu thì chống bằng cách *kiểm thảo và phê bình*. Còn những người, những cơ quan hoặc đoàn thể nào phạm những điều ấy, thì cần phải *thật thà và công khai tự kiểm thảo và kiên quyết sửa đổi*.

Gần đây, nhân dân và báo chí đã bắt đầu (tuy còn e dè, thừa thót) phê bình. Song những tổ chức hoặc cơ quan bị phê bình thì *im lìm, không đăng báo tự phê bình, không tìm cách sửa chữa*. Đó là thái độ "*bưng mắt bắt chim*", thái độ "*giấu bệnh sợ thuốc*", một thái độ không thật thà, không đứng đắn. Mong những ai, những cơ quan nào đã được nhân dân hoặc báo chí phê bình, thì *thật thà tự phê bình* trước nhân dân, trên báo chí.

Chúng ta nhiều công việc, ít kinh nghiệm, không tránh khỏi khuyết điểm. Chúng ta không sợ có khuyết điểm, mà sợ không kiên quyết tự kiểm thảo và sửa chữa.

Quan liêu, tham ô, lãng phí là *tội ác*. Phải tẩy sạch nó để thực hiện cần kiệm liêm chính, để đẩy mạnh thi đua sản xuất và tiết kiệm, để đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến

thành công, để xây dựng thuần phong mỹ tục trong toàn dân, toàn quốc. Đó là một nhiệm vụ quan trọng của mỗi người chúng ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 68, ngày 31-7-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.457.

## MÂU THUẤN GIỮA MỸ VÀ PHÁP

Chính phủ phản động Pháp ngày càng uơu hèn trước mặt quan thầy Mỹ. Mỹ ngày càng tỏ thái độ hoành hành đối với Pháp. Và chính sách gây chiến của Mỹ ngày càng tai hại cho Pháp.

Do đó, ở Pháp, phong trào chống Mỹ ngày càng rộng. *Phong trào đó không những bao gồm những tầng lớp lao động và tiểu tư sản, mà đã lan đến một phần giai cấp tư sản Pháp.* Một chứng cứ rõ rệt:

Gioanh (Juin) là một tướng to nhất (và cừ nhất) của Pháp. Trong quân đội của khối Bắc Đại Tây Dương, người Mỹ làm tổng tư lệnh cả hải, lục, không quân, mà Gioanh thì làm tổng tư lệnh lục quân. Thế là Gioanh ở một địa vị rất quan trọng, biết hết chính sách và âm mưu của Mỹ, của Pháp và của khối Mỹ.

Hạ tuần tháng 6 vừa rồi, Gioanh diễn thuyết, tỏ ý rất *phẫn uất đối với Mỹ*. Đại khái y nói: "Chiến tranh ở Việt Nam là một vấn đề rất *thương tâm*, vì nó làm cho Pháp chết rất nhiều người, tốn rất nhiều tiền. Chiến tranh ở Việt Nam mỗi năm *tôn cho Pháp 500 ngàn triệu*. Với số tiền đó, Pháp có thể tổ chức một đội quân mạnh nhất thế giới. Mà Pháp cần có một đội quân mạnh nhất thế giới... Hiện nay, Pháp không mong Mỹ phái quân đội đến Việt Nam, nhưng *Pháp có quyền đòi tiền Mỹ*... Nhiều lần, tôi đã nói cho Mỹ rõ tình hình ấy. Tôi nói với



người Mỹ: Nếu các ông không hiểu tình hình Pháp, Pháp sẽ bỏ ra khỏi Liên hợp quốc, và Chính phủ nào của Pháp dám làm như thế, sẽ là một chính phủ vĩ đại trong lịch sử...".

Tóm lại: *Gioanh chống chính sách Mỹ*.

Bài diễn thuyết đó đã làm cho dư luận Anh, Mỹ, Pháp rất xôn xao. Báo Anh và báo Mỹ thì phản đối và công kích rất kịch liệt. Ở Pháp, có báo phản đối, có báo tán thành. Báo *Chiến đấu* (Combat) một tờ báo phản động, viết: "Thống chế Gioanh đã dám nói ra cái điều mà 350 đại biểu Quốc hội Pháp nghĩ thầm trong bụng, cái điều mà đại đa số người Pháp đã lên tiếng tán thành... Sự thật là một số bộ trưởng và đảng phái Pháp rất khó chịu, vì Mỹ can thiệp vào chính trị của Pháp, và càng ngày họ càng dự định một chính sách cứng cỏi và độc lập đối với Mỹ".

Sau khi Gioanh diễn thuyết, Thủ tướng Pháp hoảng hốt, lập tức gọi Gioanh đến để mắng trách. Lần này là lần đầu tiên trong lịch sử Pháp mà một thủ tướng mắng trách một thống chế.

Do đó, chúng ta thấy rằng: Mâu thuẫn giữa Mỹ với Pháp ngày càng sâu sắc. Mâu thuẫn giữa bọn thống trị Pháp cũng thêm sâu sắc. Mà phần lớn mâu thuẫn đó là vì Pháp thất bại ở Việt Nam. Vậy chúng ta phải cố gắng vượt mọi khó khăn, ra sức kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn. Ta càng thắng lợi thì mâu thuẫn giữa bọn địch càng to, chúng càng bị chia rẽ, thế chúng càng yếu, thế ta càng mạnh, chúng càng thua, ta càng thắng. Thế tức là: Khéo dùng tình hình địch để làm lợi cho tình hình ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 68, ngày 31-7-1952, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.458-459.

## SÁU MƯỜI VÀ MƯỜI SÁU

Ở các nước tư bản, thì những kẻ giết người, cướp nước, như bọn Tátxinhi (Pháp) và Aixenhao (Eisenhower - Mỹ) mới là “anh hùng”.

Ở những nước dân chủ như Việt Nam ta, thì những người cố gắng *thi đua ái quốc* vượt mức (bất kỳ già trẻ gái trai, binh công nông sĩ, lương giáo đạo đời), đều là *Anh hùng*, đều được Chính phủ nêu cao, nhân dân yêu kính, như:

*Anh hùng Lao động Hoàng Hanh*, 65 tuổi, người Nghệ An. Ngày trước là một nông dân nghèo, làm thuê cuốc mướn, cực khổ suốt năm. Từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công, chính quyền về tay nhân dân, Hồ Chủ tịch, Chính phủ và Đảng mở phong trào *thi đua ái quốc*, cụ Hanh *ra sức thi đua* về mọi mặt.

Nhà cụ có 9 người. Nhưng 2 con đi học, 5 con còn nhỏ, chỉ có 2 người thực sự cày cấy được. Cụ Hanh sắp đặt công việc rất hợp lý: người lớn làm việc nặng, người bé giúp việc nhẹ. Ngày nào có chương trình công việc của ngày ấy. Sáng sớm đi làm, tối về kiểm điểm. Cụ Hanh lại biết trông trọt, chăn nuôi theo lối mới, cho nên thành tích rất khá: lúa, khoai, bông, đỗ thu hoạch đều *vượt mức* từ 30 đến 50 phần 100. Trâu, bò, lợn, gà đều béo đẹp, hơn của người khác.

Cụ Hanh đã giúp đỡ và tổ chức được 50 gia đình trong làng cũng làm như mình. Về mọi công việc Hội Nông dân cứu quốc và ủng hộ kháng chiến, cụ Hanh luôn luôn xung phong và *vận động bà con cũng xung phong*. Vì những thành tích ấy, nhân dân tỉnh Nghệ An và Liên khu 4 đã bầu cụ làm *chiến sĩ thi đua*. Trong Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu, cụ Hanh được bầu là *Anh hùng Lao động, và được tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhất*. Thế là cố gắng thi đua thì vừa lợi nhà vừa lợi nước, vừa được lợi vừa được danh.

*Chiến sĩ thi đua toàn quốc Trần Thị Thanh, 16 tuổi, cũng người Nghệ An, thợ làm giấy. Em Thanh ít tuổi, nhưng nhiều sáng kiến. Trước khi làm việc, em chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, tiết kiệm được thời giờ đi tìm kiếm. Trong việc xeo giấy, bóc giấy, can giấy, em đã tìm ra cách hợp lý hơn. Kết quả là trước kia, mỗi ngày một người chỉ làm được 1.200 tờ giấy, nay em Thanh đã làm được 1.800 tờ. Và nhờ áp dụng cách làm của em, toàn xưởng đã tăng mức sản xuất, mà giấy lại tốt hơn.*

Có người hỏi: “Vì sao em thi đua?”. Em trả lời rất ngây thơ mà cũng rất đúng sự thật. Em nói: “Bác Hồ bảo thi đua là yêu nước. Em yêu nước, em yêu Bác Hồ, cho nên em cố gắng thi đua”. Thế là:

*Thi đua không kể trẻ già,  
Ai mà cố gắng, ắt là thành công.*

C.B.

## LỘT MẶT NẠ

7 lãnh tụ công đoàn ở đảo Hônôlulu (thuộc địa Mỹ ở Thái Bình Dương) bị Chính phủ Mỹ truy tố là có xu hướng cộng sản. Đồng thời, Chính phủ Mỹ muốn mua chuộc một người trong 7 lãnh tụ ấy, tên là Han: nếu anh Han chịu chia rẽ công đoàn, thì Chính phủ Mỹ sẽ thôi kiện anh. Trước khi gặp mặt người của Chính phủ, anh Han đã bí mật đặt một máy thu thanh trong phòng anh. Khi người của Chính phủ nói những câu mua chuộc đê hèn ấy, thì máy thu thanh thu hết vào một cái băng ghi tiếng. Hôm sau, công đoàn đưa cái băng ấy phát thanh ra cho nhân dân toàn đảo nghe.

Thế là Chính phủ Mỹ bị lộ mặt nạ. Nhưng vì “há miệng mắc quai” nên phải ngậm câm. Mà anh Han và công đoàn thì đã khéo dùng cách “lấy gậy chúng, đập lưng chúng”.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 69,  
ngày 7-8-1952, tr.2.

## MỪNG KÊNH VÔNGA - ĐÔNG HOÀN THÀNH (27-7-1952)

*Xưa có câu:*

Đào núi và đắp bể,  
Luyện đá vá trời xanh,  
Việc gì, dù khó mấy,  
Quyết chí, ắt làm thành.

*Ngày nay:*

Chính sách Xtalin  
Quyết xây dựng hòa bình,  
Và gìn giữ hòa bình,  
Tạo phúc cho dân sinh.

*Cho nên:*

Cuộc thi đua ái quốc  
Cuốn toàn dân Xô - Liên,  
Công nông và trí thức,  
Phụ nữ và thanh niên,  
Người người đều thi đua,  
Góp sức và góp tiền.

*Kết quả là:*

Kênh đào Vônga - Đông,  
 Hôm nay mừng thành công,  
 Máy xường điện khổng lồ  
 Tung điện ra khắp vùng<sup>1</sup>  
 Kênh hơn bảy trăm dặm<sup>2</sup>  
 Rất tiện cho giao thông,  
 Hăm tám triệu mẫu cát  
 Thành ruộng cho nhà nông.

*Vì vậy:*

Nước đã mạnh, thêm mạnh.  
 Dân đã giàu, càng giàu.  
 Thái bình và hạnh phúc,  
 Hưởng mãi muôn đời sau.

\*

\* \*

Nước ta đang kháng chiến  
 Để diệt lũ thực dân.  
 Khi kháng chiến thắng lợi,  
 Ta xây dựng dần dần.  
 Liên Xô đã bước trước,  
 Việt Nam sẽ tiến sau.  
 Ta ra sức thi đua,  
 Thành công ắt cũng mau.

---

1. Sức điện của riêng máy xường ấy mạnh gấp rưỡi tổng số sức điện của nước Pháp (TG).

2. Dài 758 cây số (TG).

Ta mừng Vônga - Đông,

Ta phát ngọn cờ hồng.

Và hô to:

*Kháng chiến nhất định thắng lợi!*

*Kiến quốc nhất định thành công!*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 69,  
ngày 7-8-1952, tr.5.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.461-462.

## ANH HÙNG VÀ CHIẾN SĨ TRÍ THỨC

Giặc Pháp và bù nhìn không mua chuộc được những người trí thức Việt Nam chân chính. Chúng bèn bịa đặt rằng Chính phủ kháng chiến khinh rẻ những người trí thức. Mục đích của chúng là chia rẽ tầng lớp trí thức Việt Nam, và tách trí thức với kháng chiến. Song âm mưu của chúng đã thất bại.

Dưới chế độ thực dân và phong kiến, những người lao động trí óc, những người trí thức chân chính, bị bọn thống trị biến thành những người làm thuê cho chúng, "sớm vác ô đi, tối vác về". Sinh hoạt tuy phong lưu, nhưng về tinh thần thì mờ mịt.

Dưới chế độ *dân chủ mới*, những người lao động trí óc, cũng như lao động chân tay, đều có dịp phát huy và phát triển tài năng của mình, nhằm mục đích phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Vì vậy, họ được đồng bào kính trọng, được Chính phủ và Đoàn thể nêu cao. Trong *Đại hội toàn quốc các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu*, người ta thấy: Kỹ sư Trần Đại Nghĩa được bầu làm một trong ba Anh hùng lao động. Trong số 40 chiến sĩ lao động toàn quốc, thì có những người khoa học nổi tiếng như các bác sĩ Hồ Đắc Di, Tôn Thất Tùng, Đặng Văn Ngữ, Hoàng Đình Cầu, Nguyễn Đức Khởi, kỹ sư Đặng Văn Vinh, thi sĩ Tú Mỡ và nhiều vị khác. Điều đó chứng tỏ:



- Chính phủ kháng chiến rất quý trọng những người trí thức chân chính.

- Những người trí thức chân chính đều hăng hái tham gia kháng chiến.

Chỉ một việc đó cũng đủ thấy: *Ta nhất định thắng, địch nhất định thua.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 70, ngày 14-8-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.465-466.

## TÂY MŨI TỆT

Một bạn đọc vừa gửi đến cho C.B. một bức thư. Xin đăng nguyên văn như sau:

*“Cả bè lũ bù nhìn là Tây mũi tẹt.*

*“Anh rể bù nhìn Bảo Đại là một tên Tây thực dân.*

*“Trong lúc đồng bào đang gian nan cực khổ, thì vợ con Bảo Đại sống cực kỳ xa xỉ ở bên Tây.*

*“Bù nhìn Bảo Đại và cả ổ nó đều ăn lương của Tây thực dân.*

*“Triều đình” Bảo Đại do Tây thực dân lập ra, ở trong vùng Tây chiếm đóng, do máy bay, đại bác Tây bảo vệ.*

*“Cha con tên Nguyễn Văn Tâm đều vào “làng Tây”.*

*“Con dâu của tên Tâm, tức là vợ của tên Hình “tổng tham mưu trưởng” bù nhìn, là một gái Tây.*

*“Vợ tên Phan Văn Giáo, “phó thủ tướng” bù nhìn, thì “sống làm vợ khắp người Tây”.*

*“Tóm lại: chúng đều là “Tây mũi tẹt”. Nói đúng hơn: chúng đều là chó săn của Tây thực dân. Chúng đều mưu bán Tổ quốc cho Tây thực dân. Thế mà chúng còn dám huênh hoang nào “độc lập”, nào “dân chủ”!”.*

C.B. kết luận:

*Bù nhìn là chó săn Tây,*

*Luật dân phép nước sẽ phanh thây cả đàn!*

C.B.

## KẾ HOẠCH GIA ĐÌNH

Chính phủ và Đảng mở phong trào *tăng gia sản xuất và tiết kiệm*. Nền tảng sản xuất và tiết kiệm là *gia đình* (và đơn vị bộ đội). Các địa phương, như Liên khu Việt Bắc, đã huấn luyện hơn 187.000 cán bộ tỉnh, huyện, xã và đồng bào về việc *lập kế hoạch gia đình*. Như thế là tốt. Nhưng...

Từ trước đến nay, gia đình nào cũng có *kế hoạch thô sơ*, như: chăn nuôi thứ gì, mùa nào trồng gì, mấy sào mấy mẫu, v.v.. Nơi nào cán bộ *hiểu biết tình hình*, chịu khó *giải thích* cho đồng bào rõ, *thiết thực giúp* đồng bào sắp xếp kế hoạch thô sơ ấy cho có ngăn nắp hơn, để đồng bào *tự giác tự động* thực hành, và cán bộ luôn luôn *theo dõi, khuyến khích*, thì đều thu được kết quả tốt.

Nhưng có nhiều nơi cán bộ không biết làm như vậy. Họ không sát thực tế, không giải thích kỹ lưỡng. Họ dùng cách *quan liêu, mệnh lệnh* ép buộc đồng bào học tập chương trình sản xuất và tiết kiệm. Họ bao biện việc lập kế hoạch gia đình. Họ *máy móc*, như giúp một gia đình ở nông thôn làm kế hoạch mà họ bắt kê thu và chi rất tỉ mỉ, dài hàng sải, rất phiền phức, như kế hoạch của một hãng buôn lớn. Họ *chủ quan*, tưởng như thế là thành công rồi. Sự thực thì kế hoạch ấy, đồng bào không hiểu, không thực hiện được. Đó là một kế hoạch "hữu danh vô thực". Thậm chí có nơi, có đồng bào còn tưởng lầm rằng: Sản xuất

nhieu, Chính phủ sẽ đánh thuế nhiều! Hoặc: Chính phủ đánh thuế nông nghiệp hai lần! Thế mà những cán bộ kia cũng không biết giải thích cho ra lẽ để đồng bào rõ.

Nói tóm lại: *Kế hoạch gia đình là một điều rất hay, rất tốt, ích nước lợi dân. Nhưng cán bộ phải biết chuẩn bị, giải thích, đánh thông tư tưởng, giúp đồng bào tự giác tự động làm, tránh bệnh quan liêu mệnh lệnh, biết theo dõi, đôn đốc, thì mới chắc chắn thành công.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 71,  
ngày 21-8-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,*  
t.7, tr.469-470.

## MẤY CON SỐ GHÊ TỎM

Vì sao nhân dân thế giới kịch liệt chống Mỹ tổ chức lại quân đội phát xít Tây Đức? Vì họ chán ghét phát xít và chiến tranh. Hồi Chiến tranh thế giới thứ hai, phát xít Đức đã lập nhiều *nhà máy giết người*. Trước khi lùa vào lò, chúng cắt tóc đàn bà và lột hết áo quần, giày dép của những người sắp bị giết. Tóc đàn bà thì chúng dùng làm dây thừng. Áo quần, giày dép thì chúng gửi về cho gia đình chúng.

Chỉ riêng ở một “nhà máy” Lubolin (Ba Lan), phát xít Đức đã chở đi 825 toa xe lửa, gồm có: 3.000 kilô tóc đàn bà, 15.000 cái áo dài của trẻ con, 11.000 cái áo con trai, 9.000 cái áo con gái, 5.000 áo lót, 10.000 đôi bít tất, 22.000 đôi giày, v.v..

Nhân dân các nước bị phát xít Đức giết chết thì nhiều không kể hết được. Pháp mới bị đánh đã hàng, cũng chết gần 1 triệu người. Hơn 11 vạn phụ nữ ở vùng Pari bị phát xít Đức hãm hiếp. Đó là “văn minh” của phát xít Đức.

Phát xít Đức như vậy. Thực dân Pháp cũng vậy. Đế quốc Mỹ cũng không khác gì. Những vụ “Chợ Bo” và tàn sát ghê tởm mà chúng gây ra ở Việt Nam chứng tỏ điều đó. Chúng ta phải ra sức kháng chiến để tiêu diệt thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đồng thời để ủng hộ nhân dân Đức và Nhật đang đấu tranh chống việc đế quốc Mỹ phục hồi phát xít Đức và Nhật và cố biến hai nước đó thành lò lửa chiến tranh.

C.B.

## NỮ Y TÁ PHẠM THỊ TÁM

Nhiệm vụ của những cán bộ quân y và dân y là ngăn ngừa và cứu chữa tật bệnh cho bộ đội và nhân dân. Cho nên những cán bộ đó phải thông thạo kỹ thuật chuyên môn, đồng thời phải có tinh thần phụ trách, *phải thương yêu những người có tật bệnh và những bạn đồng sự như anh em ruột thịt của mình.*

Đồng chí y tá Đàm Văn Hoạch và đồng chí nữ y tá *Phạm Thị Tám* đã làm đúng như thế.

Đồng chí *Tám* là người tỉnh Khánh Hòa (Nam Trung Bộ), 23 tuổi. Năm 16 tuổi, vào đội nữ du kích cảm tử chống Nhật. Năm 1945, vừa đánh giặc, vừa tiếp tế cho bộ đội, vừa quyên góp thóc gạo để giúp đồng bào bị đói ở Bắc Bộ. Đồng chí *Tám* đã tham gia nhiều trận ở Khánh Hòa, Ban Ma Thuật, Quảng Ngãi, rồi đến Hòa Bình, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Bắc Ninh. Một lần bị địch bắt, đồng chí *Tám* đã từ trên xe hơi địch nhảy xuống, chết ngất đi, may có anh em cứu được.

Về công việc y tá, đồng chí *Tám* rất tận tụy, lại có sáng kiến tìm ra thể phẩm (như nước lọc) để *tiết kiệm* cho công quỹ. Ngoài việc cho thuốc, đồng chí *Tám* luôn luôn khâu vá, giặt giũ cho anh em thương binh, bệnh binh. Dành dụm tiền riêng của mình mua đường nấu chè cho anh em. Gặp lúc thiếu thốn, thì mình ăn cháo để dành gạo làm hồ cho anh em. Tìm sách báo đọc cho anh em nghe.

Có khi một mình phải kiêm bao việc: y tá, tiếp tế, cần vụ, đồng chí Tám vẫn vui vẻ, cố gắng. Hơn nữa, đồng chí Tám còn sắp xếp thời giờ để *tăng gia sản xuất*: trồng rau, nuôi lợn, nuôi dê, để cải thiện sinh hoạt cho nhân viên và anh em thương binh. Theo bộ đội, đến đâu đồng chí Tám cũng giúp việc *Bình dân học vụ và dân vận*. Cho nên được đồng bào yêu mến. Đối với anh em đồng đội, đồng chí Tám có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ, nhường cơm sẻ áo. Cho nên đã cảm hóa được nhiều người.

Phần thì công việc nhiều, phần thì phải nuôi con mọn, song đồng chí Tám luôn luôn *cố gắng học tập*. Mỗi tối, trước khi đi ngủ, đồng chí Tám tự kiểm thảo: “Hôm nay, Tám đã làm tròn nhiệm vụ của một đảng viên chưa?”. Mỗi khi gặp khó khăn, đồng chí Tám tự bảo: “*Đã là đảng viên, thì phải vượt mọi khó khăn, để làm tròn nhiệm vụ*”.

Đồng chí Tám xứng đáng là một chiến sĩ thi đua toàn quốc, xứng đáng là đảng viên của Đảng Lao động Việt Nam.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 72,  
ngày 2-9-1952, tr.2.

## CHỐNG QUAN LIÊU, THAM Ô, LÃNG PHÍ

Hồ Chủ tịch dạy chúng ta:

“Tất cả cán bộ đều là *đây tớ của nhân dân*”.

*Quan liêu*, là những người phụ trách mà chỉ biết yên thân,  
Xa cách cán bộ, nhân dân, và việc làm.

Việc gì cũng nhắm mắt ký nhàm,

Không biết cán bộ tốt hay xấu, việc làm đúng hay không.

*Quan liêu*, “Ngài” không biết đề phòng,

Do đó mà tham ô, lãng phí mọc từ trong đến ngoài.

*Tham ô*, là những cán bộ chỉ lo phát hoạch tài,

Đục khoét của nhân dân, bộ đội, Chính phủ, đoàn thể, của  
ai họ cũng trộm làm của mình,

Để họ tiêu xài xa xỉ, linh đình,

Tội ác ấy thật là to lớn, tâm tình ấy thật là nhuốc nhơ!

*Lãng phí*, là những cán bộ ngần ngại,

Không biết thương tiếc của cải và thời giờ của Chính phủ và  
nhân dân.

Đáng tiêu 1 phần thì tiêu đến 10 phần, 100 phần,

Việc 1 người làm được, cũng phiền dân đến 10 người, 100 người.

Tham ô có tội đã đành rồi,

Tai hại đến của dân, của nước, thì lãng phí cũng là tội to.

Hỡi những người quan liêu, lãng phí, và tham ô!



*Cần kiệm liêm chính*, các người để ở mô cả rồi?  
Đoàn thể và Chính phủ, nhân dân và bộ đội ủy thác cho  
các người,  
Mà các người làm hỏng việc, thì tội này ai mang?  
Cho nên toàn dân ta phải đứng dậy, hiên ngang,  
*Quyết tâm chống quan liêu, tham ô, lãng phí* trong hàng ngũ ta.  
Mấy câu mộc mạc nôm na,  
Xin mọi người ghi nhớ và đưa ra thực hành.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 73,  
ngày 11-9-1952, tr.2.

## CÔNG GIÁO PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC Ở VIỆT NAM

Năm ngoái, trong một cuộc đại hội, bà con Công giáo Pháp do linh mục Buliê đứng đầu đã lên tiếng chống chiến tranh xâm lược Việt Nam. Vừa rồi, 39 đại biểu Tin lành (20 linh mục và 9 vị giáo thụ đại học) cũng kêu gọi tín đồ chống chiến tranh phi nghĩa ở Việt Nam. Lời kêu gọi nói: “Suốt mấy năm, nước Pháp đã gây nên chiến tranh khủng khiếp ở Việt Nam. Mỗi năm có hàng ngàn người chết. Nào khủng bố bằng bom napan, nào bắn chết những người vô tội, biết bao cảnh đổ máu và đau thương... Ngày nay, không một người Pháp chân chính nào tán thành chiến tranh ấy. Ai cũng mong chấm dứt chiến tranh ấy. Đạo Tin lành trung thành với Kinh Thánh, không thể tha thứ cuộc chiến tranh ấy...”.

Thế là ngoài bọn đại phản động Pháp, tôi tớ của đế quốc Mỹ, thì nhân dân Pháp, lương cũng như giáo, đều chống chiến tranh ở Việt Nam. Thái độ đúng đắn của bà con tôn giáo Pháp là một tiếng chuông thức tỉnh một số ít đồng bào Công giáo ta, vì nhẹ dạ nghe lời bọn phản động mà đi lầm đường. Mong những đồng bào đó mau mau giác ngộ và quay về với kháng chiến, để phụng sự Đức Chúa, phụng sự Tổ quốc.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 73,  
ngày 11-9-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.7, tr.491.

## PHÁP - MỸ "HỢP TÁC" HAY "HỢP TÁT"

Chính phủ phản động Pháp là tô tó ngoan ngoãn của đế quốc Mỹ. Song vì Mỹ đối đãi quá tệ, nên giữa tó và thầy có chuyện lủng củng.

Trong một cuộc hội nghị (2-1952) giữa Mỹ và bè lũ cầm quyền phản động ở Tây Âu, Mỹ bảo Pháp: "Nếu Pháp ký kết cam đoan tổ chức xong 12 sư đoàn trong năm 1952, tán thành vũ trang lại Tây Đức, hoan nghênh tổng tư lệnh quân đội khối Đại Tây Dương, thẳng tay đàn áp Đảng Cộng sản Pháp, thì Mỹ sẽ đặt cho Pháp làm 600 triệu đôla vũ khí". Phần vì chiến tranh ở Việt Nam đã làm cho Pháp chết nhiều người, tốn nhiều của, phần vì "máu tham hễ thấy hơi đồng thì mê", nên Pháp cứ cầm đầu ký, và đã được lĩnh trước 180 triệu của Mỹ. Tương bở, Pháp hí hửng mở thêm nhiều nhà máy, mộ thêm nhiều công nhân, và chia trước 600 triệu cho các nhà tư bản.

Nhưng ngoài việc tán thành vũ trang lại Tây Đức, thì Pháp bị luôn mấy keo thất bại nặng trong khi thi hành những điều đã cam kết với Mỹ. Pháp loay hoay mãi, không sao tổ chức được 12 sư đoàn, vì thiếu tiền, thiếu lính, thiếu cán bộ và bị nhân dân Pháp phản đối kịch liệt. Khi tướng Mỹ Rítuây đến Pháp, thì nhân dân Pháp "hoan nghênh" nó rất sôi nổi, bằng cách đồng thanh hô to khẩu hiệu "Tướng ôn dịch, cút ngay về Mỹ!". Chính

phủ Pháp đã bắt giam Bí thư Đảng Cộng sản Pháp là đồng chí Duycolô và hai đồng chí ủy viên trung ương của Đảng là Stin và Côlôngbini. Nhưng vì nhân dân Pháp và lao động thế giới cực lực phản đối, nên lại phải trả lại tự do cho các đồng chí đó.

Bị mấy cái tát đau ấy vào giữa mặt, *Mỹ tức lắm, liền tát lại Pháp*: không đặt cho Pháp làm vũ khí nữa! Bọn tư bản Pháp đang "hăm hờ" mở rộng kinh doanh, bị một vố đau. Mỹ lại còn dọa sẽ "bênh vực" Maroc và Tuynidi là hai thuộc địa đang chống Pháp. Vừa rồi, trong vụ Pháp - Mỹ kiện nhau về vấn đề Maroc ở tòa án La Hay (La Haye), Mỹ lại đánh cho Pháp một đòn nặng.

*Pháp cố nhiên rất tức Mỹ*. Bộ trưởng Quốc phòng Pháp nói: "Thế này thì Pháp phải xét lại toàn bộ chính sách Đại Tây Dương, và Pháp phải có một chính sách cứng rắn(!?) đối với Mỹ". Một số chính khách và tư bản Pháp ủng hộ y. Nhưng hôm sau, Thủ tướng Pháp vì sợ Mỹ thù, liền tuyên bố: "Pháp sẽ làm trọn nhiệm vụ đã ký kết với Mỹ". Thế là nội bộ Chính phủ Pháp thêm lục đục. Chắc rằng rồi đây Chính phủ Pháp sẽ gặp thêm nhiều khó khăn mới do tình trạng lục đục nội bộ đó gây ra.

Vô luận thế nào, *kế hoạch binh bị của Mỹ ở Tây Âu đã thất bại rõ ràng*. Hôm 15-8, Tổng tham mưu trưởng Mỹ đã phải than thở: "Các nước Tây Âu hứa cuối năm nay sẽ có 50 sư đoàn và 2.500 máy bay. Nhưng may lắm cũng chỉ có chừng 35 sư đoàn và 1.500 máy bay thôi!".

Cụ Khổng Tử có nói: "Người quân tử (như phe hòa bình dân chủ) vì nghĩa mà đoàn kết. Lũ tiểu nhân (như phe đế quốc gây chiến) vì lợi mà chia rẽ". Mà chia rẽ thì nhất định thất bại,

đoàn kết thì nhất định thành công. Cho nên phe hòa bình dân chủ do Liên Xô lãnh đạo nhất định thắng phe đế quốc gây chiến do Mỹ cầm đầu.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 73,  
ngày 11-9-1952, tr. 4.

## CHIẾN SĨ NẤU BẾP HOÀNG CẦM

*Đồng bào* hy sinh mồ hôi nước mắt, thi đua đóng thuế nông nghiệp, để Chính phủ nuôi bộ đội, diệt giặc Pháp.

*Chính phủ và đoàn thể* lo lắng đêm ngày, sao cho mỗi cân gạo, mỗi đồng tiền của đồng bào đều đi đến tận tay người chiến sĩ, không hao hụt chút nào.

*Các chiến sĩ* biết ơn đồng bào, biết công Chính phủ và đoàn thể, nên mọi người hăng hái thi đua diệt giặc lập công.

Nhưng cũng có một số cán bộ không làm tròn nhiệm vụ đối với đồng bào, đối với bộ đội, đối với Chính phủ và đoàn thể. Để sửa chữa điều đó, đoàn thể và Chính phủ đã gây phong trào *chống quan liêu, tham ô, lãng phí*. Đồng thời, khen thưởng những cán bộ thật thà cần, kiệm, liêm, chính. Đồng chí Hoàng Cầm là một trong những cán bộ xứng đáng ấy.

Đồng chí Cầm là một tổ trưởng cấp dưỡng, thức khuya dậy sớm, miệng nói tay làm, xung phong mọi việc, vượt mọi khó khăn - Thế là **cần**.

Đồng chí Cầm không lãng phí một đồng xu, một hạt gạo của đơn vị. Luôn luôn tìm cách với ngân ấy tiền và gạo, làm cho anh em chiến sĩ đầy đủ cơm nóng, canh ngon - Thế là **kiệm**.

Đồng chí Cầm biết cách giúp đỡ đồng bào địa phương.

Có đồng bào biểu quà, đồng chí Cầm nhất định không nhận - Thế là **liêm**.

Đồng chí Cầm không ngại khó khăn nguy hiểm, thương yêu chiến sĩ, kiên quyết làm tròn nhiệm vụ. Việc gì cũng bàn bạc với anh em trong tổ, rồi xung phong làm kiểu mẫu để động viên anh em, làm cho anh em ai cũng hăng hái và tiến bộ như mình - Thế là **chính**.

Đồng chí Cầm được thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng Nhì và bầu là Chiến sĩ thi đua toàn quốc. Thật là xứng đáng. Điều này chứng tỏ thêm rằng: *dưới chế độ dân chủ của nước ta, bất kỳ ai làm việc gì mà cố gắng thi đua vượt mức thì tức là Anh hùng, chiến sĩ, tức là được bộ đội và nhân dân, Chính phủ và đoàn thể yêu mến và quý trọng.*

Hồ Chủ tịch thường nói: "Nhiệm vụ của người nấu bếp cũng quan trọng như nhiệm vụ của người chỉ huy, vì "thực túc thì binh cường, cơm no thì thắng giặc"". "

C.B.

Báo Nhân Dân, số 74,  
ngày 18-9-1952, tr.2.

## ĐÂY LÀ "VĂN MINH" CỦA GIẶC

Ngoài tội ác khủng bố, hãm hiếp, bóc lột, giặc Pháp và bù nhìn đang cố *hủ hóa* nhân dân ta trong vùng tạm bị chiếm. Đến nỗi các báo chí Việt gian cũng phải than vãn. Sau đây là vài đoạn trích trong 4 số báo Việt gian "Liên hiệp":

- "Không lúc nào bằng lúc này, đâu đâu cũng chỉ thấy ăn uống, chơi bời, trai gái, bõm đi... Nam nữ thanh niên lao đầu đi tìm tình dục... Phim ảnh Âu Mỹ được đặc biệt chú ý, vì phim nào cũng có cặp trai gái đờ mắt ra hôn nhau".

- Về văn nghệ thì "Số tác phẩm có tư tưởng đã hiếm, số sách bồi nhọ văn nghệ lại nhiều. Phần nhiều là tiểu thuyết "ái tình", vẽ vờ những sự đung chạm xác thịt nhau, trong rạp chiếu bóng, của những cặp trai gái hư hỏng..."

- "Ở phố phường, dạo này xảy ra nhiều việc thật bậy bạ. Những chuyện "chim" nhau, không còn lễ giáo gì nữa, xảy ra rất nhiều.

- Về chính trị, thì bọn quan lại Việt gian "lợi dụng chức vụ để ăn tiền dân", "thổ phi ái tình" của dân bằng nhiều phương pháp, nhất là vu cho kẻ này, người nọ là "Việt Minh"...".

Rõ ràng giặc Pháp và bù nhìn đang biến vùng tạm bị chiếm thành những địa ngục. Cho nên chúng ta càng phải ra sức kháng chiến, tiêu diệt bọn quý sứ thực dân và lũ Việt gian phản nước, để giải phóng đồng bào những vùng ấy.

C.B.



## MỘT HỘI NÔNG DÂN CỨU QUỐC KIỂU MẪU

Ở xã L.H., 6 phần nhân dân là người Kinh, hơn 2 phần là người Thổ, hơn 1 phần là người Mán; trong đó, độ 3 phần 10 là đồng bào công giáo. Hội nông dân cứu quốc tổ chức vào cuối 1950, Ban chấp hành của Hội có 2 trung nông, 2 bần nông và 3 cố nông; trong đó có đủ đại biểu Kinh, Thổ, Mán.

*Từ lúc có Hội nông dân cứu quốc, xã L.H. thay đổi hẳn.* Sau đây là mấy điều rõ rệt:

- Thành phần Hội đồng nhân dân và Ủy ban xã hầu hết là trung, bần, cố nông. Công việc rất chạy.

- Tất cả nhân dân, từ 8 tuổi trở lên, đều biết đọc, biết viết. Trong xã có một trường tiểu học.

- Thuốc phiện, cờ bạc, v.v., hết hẳn. Đám cưới, đám ma không hoang phí như trước nữa. Từ ngày công an xã bắt được mấy tên mật thám của địch và bọn buôn lậu, bọn này không dám mò đến địa phương nữa.

- Nhà cửa, vườn tược, đường sá trong xã rất sạch sẽ, ngăn nắp.

- Việc giám tô giám tức làm rất gọn và mọi người hài lòng.

- Thuế nông nghiệp và dân công, làm rất công bằng hợp lý, nhanh chóng hơn cả các xã, đã được tinh khen.

Tất cả trung, bần, cố nông (gồm cả phụ nữ và thanh niên)

đều tham gia Hội nông dân cứu quốc và các nhóm đôi công. Vì vậy, việc *tăng gia sản xuất và tiết kiệm* kết quả rất khá.

Do đó, đồng bào trong xã rất vui vẻ và đoàn kết. Trong xã có câu ca dao:

*Cả nước thì có Cụ Hồ,  
Xã có nông hội, tha hồ ấm no.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 75,  
ngày 25-9-1952, tr.2.

## QUÂN ĐỘI THỔ NHĨ KỲ GHÉT MỸ

Gần đây, tên tướng dịch hạch Mỹ Rít-nây sang xem xét quân đội Thổ Nhĩ Kỳ. Bọn cầm quyền phản động Thổ là tay sai của Mỹ, nên rạp đầu chào đón tên tướng Mỹ giết người ấy. Mặc dầu Chính phủ Thổ thân Mỹ, quân đội Thổ rất ghét Mỹ. Nguyên do:

Năm ngoái, trong chiến dịch Kunuri ở Triều Tiên, quân Mỹ thua chạy dài, bắt một trung đoàn quân Thổ yểm trợ cho chúng chạy. Lính Thổ chết rất nhiều. Trong lúc mạnh ai nấy chạy, viên phó tư lệnh Thổ bắn chết một sĩ quan cao cấp Mỹ, vì tên này tranh chạy trước.

Mỹ bắt Chính phủ Thổ gọi viên phó tư lệnh Thổ về nước và cách chức y. Không ngờ viên tổng tham mưu trưởng Thổ cho y làm như thế là đúng, khen thưởng và thăng chức cho y. Tất cả bọn quân quan Thổ đều ca tụng y là anh hùng, và ủng hộ viên tổng tham mưu trưởng.

Thấy vậy, Mỹ nóng mũi, bèn bắt buộc Chính phủ Thổ cách chức viên tổng tham mưu trưởng ngang ngành kia. Do đó mà có sự lục đục gắt gao giữa Chính phủ Thổ và quân đội Thổ.

Việc này lại chứng tỏ thêm rằng *nội bộ phe đế quốc gây chiến Mỹ rất nhiều mâu thuẫn, nên chúng nhất định sẽ thất bại.*

C.B.

## PHỤ NỮ TRUNG QUỐC

Hiện nay, 80 phần trăm các huyện ở Trung Quốc đã có Hội phụ nữ, với hơn 76 triệu hội viên.

Trong những cuộc vận động lớn, như chống Mỹ, giúp Triều, cải cách ruộng đất, đàn áp bọn phản động, chống quan liêu, tham ô, lãng phí, hơn 5 phần 10 phụ nữ đã hăng hái tham gia. Do đó, tinh thần yêu nước và tinh thần quốc tế của họ lên rất cao.

Ở các nhà máy, có 65 vạn *công nhân phụ nữ*. Họ cũng làm nghề lái xe lửa, xe hơi, xe điện như đàn ông. 95 phần 100 công nhân phụ nữ đã tham gia thi đua ái quốc. Đã có những anh hùng lao động như: *Hồ Kiến Tú, Trương Thúc Vân*, làm nghề làm thuốc lá, v.v..

Chỉ ở 4 khu hành chính là Hoa Đông, Trung Nam, Tây Nam và Tây Bắc, *Nông hội* có hơn 88 triệu hội viên, mà 3 phần 10 là phụ nữ. 1 phần 3 chiến sĩ nông nghiệp là phụ nữ. Ở Đông Bắc, phụ nữ đã gánh vác mọi việc, để cho 10 vạn nông dân chuyên sang nghề làm mỏ.

65 vạn phụ nữ đã đi *dân công* đắp đê Hoàng Hà và Trường Giang, 258.000 phụ nữ tham gia công việc đào sông Hoài. Anh hùng dân công là chị *Kim Tú Lan* đã cùng phân đội của chị làm xong nhiệm vụ 38 ngày trước kỳ hạn. Trong thời kỳ sửa chữa

sông Hoài, đàn ông đi dân công, ở nhà đã có 1.306.000 phụ nữ tổ chức những nhóm tập đoàn, để giúp nhau tăng gia sản xuất.

Ở *Chính phủ*, 36 cán bộ cao cấp là phụ nữ, như bà *Tổng Khánh Linh*, Phó Chủ tịch Chính phủ, và những bộ trưởng, thứ trưởng khác. Trong các ủy ban tỉnh, có 287 ủy viên phụ nữ. Ở các huyện và các thị xã, phụ nữ chiếm 20 đến 30 phần 100 số ủy viên. Ở các xã, số ủy viên phụ nữ cũng nhiều. Như ở xã Ngô Gia Trang (Hà Bắc), Chủ tịch, Phó Chủ tịch, phụ trách công an, phụ trách giáo dục đều là phụ nữ. Họ công tác rất khá, nên Ngô Gia Trang đã được bầu là *xã kiểu mẫu*.

10 vạn vợ công nhân và hơn 10 triệu phụ nữ nông dân đang *học văn hóa*. Trong 10 triệu người học lớp bổ túc, 5 triệu là phụ nữ.

Trong hàng ngũ *Quân chí nguyện Trung Quốc* chiến đấu ở Triều Tiên, có những *nữ anh hùng cứu thương*, như các chị Lam Đình, Đinh Chí Huy, Khương Thúc Hoa, Lưu Tú Trân, v.v., đã xông pha bom đạn, cứu được hàng trăm thương binh.

Phụ nữ nông dân giúp rất nhiều trong việc vận động *quyên máy bay và đại bác* cho bộ đội. Họ thi đua tăng gia sản xuất, mỗi mẫu cố thu hoạch thêm 10 kilô thóc, rồi quyên số thóc ấy để mua máy bay và đại bác. Họ có câu ca dao:

"*Ra sức chống Mỹ,  
Và giúp Triều Tiên,  
Cần người có người,  
Cần tiền có tiền*".

Hơn 344 triệu người Trung Quốc đã ký tên vào bản tuyên ngôn đòi 5 nước lớn lập *công ước hòa bình*; 80 đến 90 phần 100 phụ nữ đã tham gia cuộc vận động ấy. Một điều đáng chú ý là các bà phước (Công giáo) và các bà vĩ (Phật giáo) đều hăng hái tham gia.

Tóm lại, phụ nữ Trung Quốc rất hăng hái tham gia mọi công việc chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa và xã hội. Đó là vì các cấp lãnh đạo rất thiết thực, đi sát với công việc, sát với quần chúng, chú ý hướng dẫn các chị em phụ nữ trong mọi công tác.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 76,  
ngày 2-10-1952, tr. 4.

## GUƠNG MẪU DÂN VẬN, NGUYỄN VĂN M.

Âm mưu của địch là dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh. Chính sách của ta là phá tan mưu mô ấy, bằng cách đoàn kết nhân dân và phát triển du kích ở vùng sau lưng địch. Cán bộ ta có quyết tâm thực hiện chính sách ấy. Đây là một gương mẫu:

Đồng chí *Nguyễn Văn M.*, năm nay độ 30 tuổi, bần nông, phụ trách dân quân du kích ở xã X. (Nam Định), tham gia cách mạng từ năm 1945, vào Đảng từ năm 1949. Từ một tổ du kích 12 người, đồng chí M. phát triển thành 2 đội, và 1.000 tự vệ.

Lần đầu tiên giặc càn quét làng, anh chị em du kích vì chưa quen đánh nên đều rút lui. Đồng chí M. tự bảo: *Người đảng viên chỉ có tiến, không thể lùi.* Bèn ở lại giật mìn, diệt được 6 tên giặc Pháp. Do đó, nhân dân và du kích đã tự tin, trở nên gan dạ, không sợ địch nữa. Địch báo thù càn quét làng mấy lần rất dữ dội. Đồng chí M. và mấy cán bộ bám sát lấy dân, hoạt động bí mật. Mẹ và vợ đồng chí cũng ra sức giúp việc.

Một lần, đồng chí M. bị địch bắt. Dụ dỗ hết cách không được, chúng đánh M. chết đi sống lại mấy lần. Chúng buộc giẻ đố dầu vào 10 ngón tay đồng chí và đốt như 2 bó đuốc. M. cứ nghiền răng chịu, và trong lòng cứ niệm câu "*người đảng viên*

*nhất định không khuất phục*". Sau cùng, địch trói M. cùng 3 cán bộ nữa đem trôi sông. May đồng chí M. biết bơi, giả chết một lúc, rồi vừa bơi vừa để sóng dạt vào bờ, cách chỗ địch 1 cây số.

Ngót 2 tháng thuốc thang, M. mới khỏi. Tuy đã thành tàn tật, đồng chí M. cũng cứ xin đi công tác. Xây dựng được cơ sở, địch lại càn quét. Mấy lần như vậy, M. vẫn không nản lòng. Suốt 2, 3 tháng, ban ngày thì nằm kín ở bụi cây, bờ ruộng, chịu gió rét mưa dầm. Đêm tối lại mò vào làng tuyên truyền, tổ chức. Bà cụ L., Công giáo, thấy vậy, khóc nức nở và bảo: "Đồng chí cứ về đây mà ở, nếu không may mà chết, thì mẹ con ta cùng chết với nhau, chết cho kháng chiến, Đức Chúa sẽ phù hộ chúng ta!".

Cách làm việc của đồng chí M. là *nhẫn nại và kiên quyết*, làm từng bước, thuyết phục từng người, không sợ khó, không sợ khổ, cho nên đồng bào giáo cũng như lương đều mến phục.

Kết quả là: Trong 9 tháng, đồng chí M. đã lập được cơ sở trong xã. Kéo được hơn 1.000 "huơng vệ" biến thành tự vệ kháng chiến. Tổ chức được hơn 60 du kích trung kiên. Thu được gần 2.000 thúng thóc thuế nông nghiệp. Gần 100 gia đình lương và giáo đảm bảo nuôi cán bộ. Phá được 2 ban tề. Triệt được vị trí địch trong xã.

Việc đồng chí M. làm được thì mỗi cán bộ, mỗi đảng viên đều có thể làm được. Nếu các cán bộ, đảng viên ta ở vùng sau lưng địch ai cũng làm như thế thì địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 77, ngày 9-10-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.7, tr.506-507.



## “MỸ” TỤC THUẦN PHONG

Ngoài những vụ tham ô lớn, hiện nay Mỹ đang có những vụ hủ hóa to.

Một vài thí dụ: Mấy chàng công tử con nhà triệu phú và mấy chủ xưởng giàu sụ ở Mỹ cùng nhau mở một công ty buôn lậu... ái tình. Họ quyến rũ những cô gái có nhan sắc, nhưng không nghề nghiệp, rồi chụp ảnh cưới tròng. Dưới ảnh mỗi cô, có ghi giá rõ ràng, mỗi giờ hoặc mỗi đêm là bao nhiêu. Ít nhất là 200 đôla. Các chàng công tử mang những tấm ảnh ấy đến quảng cáo tại những nơi đài các phong lưu. Theo “kiểu Mỹ” là 3 cọc 3 đồng, những người “say hoa đắm nguyệt” phải đặt cọc trước, và lấy một tấm ảnh để “đối chiếu”. Muốn khỏi bị lừa, họ xé những tờ giấy bạc 100 đôla làm đôi, chỉ giao các chàng công tử “Mã Giám Sinh” đó một nửa. Còn một nửa, họ giao cho cô gái sau khi đã được thỏa mãn. Vụ này đã bị phát giác. Nhiều người Mỹ có địa vị và danh vọng lo sốt vó, vì sợ các cô kia khai cho mình... (theo báo New York, 1-9-1952).

Một chuyện nữa: Năm 1951, Bộ Ngoại giao Mỹ cách chức 119 nhân viên, Bộ Mậu dịch cách chức 53 nhân viên (các bộ khác, báo không đăng), vì tội “đàn ông luyến ái đàn ông”!

Xem chuyện này, ta có thể kết luận:

*Luân lý của tư bản  
Rõ ràng đã phá sản,  
Chỉ giai cấp lao động  
Có mỹ tục thuần phong.*

C.B.

*Báo Nhân Dân, số 78,  
ngày 16-10-1952, tr.2.*

## HAI VỊ LINH MỤC ĐỨNG ĐẮN

Hôm 28-5-1952, Cha Canho (Cagne) và Cha Buê (Bouyer) cùng con chiên và nhân dân Pari đi biểu tình, chống tướng địch hạch Mỹ là Rítuây. Theo lệnh đế quốc Mỹ, cảnh sát Pháp bắt hai Cha về bốt, giam một đêm, rồi đưa ra tra khảo. Chúng mắng nhiếc hai Cha: "Đồ tồi! Linh mục linh miếc gì chúng mày! Chúa chúng mày ở bên Mạc Tư Khoa kia kìa. Để ông cho chúng mày biết tay!". Mắng xong, chúng lại đánh. Đánh xong, chúng lại mắng. Làm cho hai Cha vỡ đầu, chảy máu. Nhưng hai Cha vẫn giữ thái độ đường hoàng, bất khuất.

Bọn đế quốc phản động do Mỹ cầm đầu thường vẫn tuyên bố là kính trọng tôn giáo. Chúng lại nỏ mồm vu cáo Liên Xô, các nước dân chủ nhân dân, các đảng cộng sản và công nhân không tôn trọng tôn giáo. Việc bắt bớ và tra tấn hai Cha Canho và Buê chứng tỏ: *Bọn đế quốc phản động không chút gì kính trọng tôn giáo, và những lời chúng nói toàn là để lừa bịp những người tôn giáo.*

Nhân dịp này, ta cũng cần nhắc lại rằng: Nhiều linh mục và anh chị em Công giáo Pháp cũng kịch liệt chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Những người ấy, cũng như hai Cha Canho và Buê, mới thật là tuân theo lòng bác ái của Đức Chúa.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 80, ngày 30-10-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.510.

## MỸ LẠI THÊM MẤY VỐ

Mỹ mưu gây thế giới chiến tranh *toàn diện*: quân sự, chính trị, và *kinh tế*. Mỹ cấm các nước phe Mỹ không được buôn bán với Liên Xô, Trung Quốc và các nước dân chủ khác. Thủ đoạn của Mỹ rất thâm độc: chúng mưu bao vây kinh tế Liên Xô và các nước dân chủ, đồng thời làm cho kinh tế các nước phe Mỹ hoàn toàn phụ thuộc vào Mỹ.

Các nhà công nghiệp và thương nghiệp các nước phe Mỹ không được tự do buôn bán, thì ngày càng phá sản. Cho nên trong cuộc *Hội nghị kinh tế quốc tế Mạc Tư Khoa*, họ đã phớt cả chính phủ phản động của nước họ mà ký kết buôn bán hàng trăm hàng ngàn triệu với Liên Xô, với Trung Quốc và các nước dân chủ khác. *Đó là vốn thứ nhất giáng vào đầu Mỹ.*

Hồi đầu tháng 9 này, Đại hội công đoàn nước Anh (Công đoàn có 8 triệu đoàn viên) đã thông qua một nghị quyết: “Kinh tế nước Anh ngày thêm khó khăn. Nước Anh cần phải phát triển việc buôn bán với Liên Xô và Trung Quốc, và phải lập tức đàm phán với 2 nước ấy”. *Đó là vốn thứ hai giáng vào đầu Mỹ.*

Hơn nữa, viên cựu Bộ trưởng Bộ Mậu dịch Anh làm một kế hoạch, nhằm mục đích “cứu vãn nước Anh khỏi kinh tế khủng hoảng và khỏi nương tựa vào Mỹ”. Kế hoạch ấy nói: “Mỹ dùng cách “viện trợ” để buộc Anh phải cúi đầu theo

chiến lược *độc đoán* của Mỹ. Mỹ lại can thiệp vào việc buôn bán của Anh. Vì vậy, Anh phải *kiên quyết* phản đối thủ đoạn của Mỹ và từ chối sự “viện trợ” của Mỹ...”. Đó lại là một *vố nữa giáng vào đầu Mỹ*.

Những việc đó tỏ rằng: *Phong trào chống đế quốc Mỹ đang lan tràn khắp các nước Tây Âu, và Mỹ ngày càng bị cô lập trên thế giới*.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 81,  
ngày 6-11-1952, tr.2.

## CHẾT MÀ CHƯA HẾT NHỤC

Đế quốc Mỹ thường khoe chế độ chính trị và xã hội Mỹ là bình đẳng, dân chủ, tự do nhất thế giới. Song sự thật thì đế quốc Mỹ rất tàn nhẫn, dã man. Một thí dụ: Một hạ sĩ quan tên là Giôn Lát chết ở mặt trận Triều Tiên. Người ta đưa xác y về cho mẹ y, ở châu Ôhiô. Khóc than, chôn cất xong, bà con thân thích vừa ra khỏi nhà, thì dùng một cái..., người ta mang quan tài Giôn trả lại cho mẹ Giôn, và nói: “Xét lại sổ sách, thì Giôn không phải hoàn toàn là nòi da trắng; tổ tiên Giôn là lai Ấn Độ. Vì vậy, Giôn không có quyền được chôn bên cạnh những người da trắng!”.

Khi cần có bia đỡ đạn trong chiến tranh, thì đế quốc Mỹ rất “bình đẳng”(!), không phân biệt nòi giống nào. Ngoài trường hợp ấy ra, thì đế quốc Mỹ chẳng bình đẳng chút nào. Mặt thật của chế độ “dân chủ” Mỹ là như thế đó.

Anh Giôn chết mà chưa hết nhục, thật là thêm một bài học cho những người thân Mỹ, sợ Mỹ, phục Mỹ.

C.B.

## NỘI BỘ ĐẾ QUỐC MỸ LÙNG CÙNG

Không những đế quốc Mỹ và các đế quốc khác, nhất là Anh và Pháp, lung cùng với nhau, mà ngay trong nội bộ Mỹ cũng ngày thêm lung cùng.

Như bọn ở ngoài Chính phủ Mỹ thì chửi Chính phủ Mỹ tham ô, hủ hóa, bất lực. Bọn ở trong Chính phủ Mỹ thì chửi bọn kia là ghen ăn, phản động, ba hoa.

Và chính bọn ở trong Chính phủ Mỹ cũng tranh giành lẫn nhau lung tung. Theo tin Mỹ ngày 7-9-1952 thì:

Tư lệnh *không quân* tỏ ý bất mãn: Kế hoạch định đến 1954 thì tổ chức xong 143 đội không quân, nhưng đến 1956 hoặc trễ hơn nữa mới tổ chức xong, vì thiếu tiền.

Tư lệnh *hải quân* đòi phải đóng mỗi năm 1 chiếc hàng không mẫu hạm, và phải đóng cho được 10 chiếc. Tư lệnh *không quân* cáu và nói: "Máy bay là việc của không quân. Hải quân đòi như vậy là xâm phạm đến quyền lợi của không quân".

Các báo Mỹ nói: "Thôi, đừng cắn xé nhau nữa! Dù sao từ nay, việc tổ chức quân đội và việc đóng góp ngân sách là "nhiệm vụ" rất gian khổ cho nhân dân Mỹ vậy!".

Nội bộ đế quốc Mỹ lung cùng, vì chúng giành nhau quyền lợi, đứa nào cũng muốn tranh lấy phần to. Vì càng chuẩn bị chiến tranh, đại tư bản Mỹ càng thu được nhiều lãi. Trong lúc

đó, nhân dân lao động Mỹ ngày càng nghèo khổ. Một gia đình công nhân 3 người, mỗi năm ít nhất cũng phải có 4.276 đôla mới sống nổi. Nhưng sự thật, thì số rất đông công nhân Mỹ mỗi năm chỉ được 3.500 đôla tiền công trong số đó họ đã phải nộp 1.100 đôla thuế. Mà cứ mỗi 100 đôla thuế, thì hết 85 đôla dùng vào binh bị. Ngoài ra, còn hơn 13 triệu người thất nghiệp thì cực khổ không thể tả.

*Người khổ càng khổ,  
Kẻ giàu càng giàu.  
Chế độ bất bình,  
Chắc sụp đổ mau.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 85, ngày 4-12-1952, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.7, tr.516-517.



# 1953

## THƠ CHÚC TẾT XUÂN QUÝ TỶ

Mừng năm Thìn vừa qua  
Mừng xuân Tỵ đã tới.  
Mừng phát động nông dân,  
Mừng hậu phương phấn khởi.  
Mừng tiền tuyến toàn quân  
Thi đua thắng lợi mới.  
Mừng toàn dân kết đoàn,  
Mừng kháng chiến thắng lợi.  
Mừng năm mới nhiệm vụ mới.  
Mừng toàn thể chiến sĩ và đồng bào.  
Mừng phe dân chủ hòa bình thế giới.

Báo *Nhân Dân*, số 89,  
từ ngày 1 đến ngày 7-1-1953, tr. 1.

## LỄ PHÉP MỸ

Trong cuộc tranh cử tổng thống ở Mỹ, hai phe đại tư bản, phe “dân chủ” và phe “cộng hòa” thì đua nói xấu nhau. Chúng già mồm hơn hàng tôm hàng cá.

Tên Aixenhao (cộng hòa) được cử. Toruman (dân chủ) bị hất ra khỏi ghế tổng thống. Trâu buộc ghét trâu ăn, hai phe vẫn tiếp tục chửi mắng nhau.

Toruman thì mắng Mác Ácơ (cộng hòa) là vô lễ phép. Y mắng Aixenhao dùng thủ đoạn giả dối, để lung lạc lòng dân, chứ kỳ thực Aixenhao cũng chẳng có cách gì giải quyết chiến tranh ở Triều Tiên.

Phe “cộng hòa” thì mắng Toruman: “Những lời nói bỉ ổi của Toruman đã làm mất hết sự tôn nghiêm của một vị tổng thống”, và “Toruman thật là một kẻ “tiểu nhân đắc chí”, nhưng vô phúc, không giữ được quyền lớn”. Chúng mắng Toruman là vì mất miếng ăn mà giận dỗi như trẻ con, là điên rồ, v.v..

Lễ phép của bọn thống trị Mỹ là như vậy đó. Thế mà chúng dám khoe khoang rằng chúng là văn minh nhất trong thế giới!

C.B.

## NHÂN DÂN BẮC PHI CHỐNG THỰC DÂN PHÁP

Vùng Bắc Phi gồm có 3 nước: Tuynidi hơn 2 triệu dân, Angiêri 5 triệu rưỡi, và Marốc 9 triệu.

Ba nước ấy bị Pháp chiếm làm thuộc địa bị bóc lột tàn tệ, cũng như Việt Nam ngày trước. Họ thường nổi lên đấu tranh. Từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào dân tộc giải phóng ở 3 nước đó càng lên mạnh.

Thực dân Pháp dùng mọi thủ đoạn hung ác, đe hèn để đàn áp, khủng bố, chia rẽ, lừa bịp. Thượng tuần tháng 12-1952, thực dân Pháp ám sát đồng chí Tổng Thư ký Tổng Liên đoàn Lao động Tuynidi. Nhân dân Tuynidi bãi công để phản đối. Nhân dân Marốc cũng nổi lên phản đối Pháp và tỏ đồng tình với nhân dân Tuynidi. Pháp dùng 1 vạn lính đi đàn áp, bắt bớ nhiều người, bắn chết một số. Trước hành động dã man của Pháp, nhân dân cả nước Marốc bãi thị, bãi khóa, bãi công.

Ở Đại hội đồng Liên hợp quốc, 63 nước tán thành mời đại biểu Tuynidi đến để tố cáo tội ác thực dân Pháp. Nhưng đại biểu Pháp tránh mặt, không dám ra trước Đại hội đồng. Đế quốc Mỹ thì bênh vực thực dân Pháp, chống lại Tuynidi.

Nhân dân ta kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ. Nhân dân Bắc Phi cũng chống thực dân Pháp và đế quốc

Mỹ. Nhân dân Bắc Phi đấu tranh, làm cho thế lực Pháp - Mỹ yếu đi một phần. Vì mục đích chung là giải phóng dân tộc, vì chống kẻ thù chung là thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, nên nhân dân Việt Nam ta sốt sắng đồng tình với anh em Bắc Phi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 90,  
từ ngày 8 đến ngày 14-1-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.10-11.

## KỶ NIỆM LÊNIN

Đồng chí Lênin ra đời ngày 22-4-1870, mất ngày 21-1-1924. Thọ 54 tuổi.

Suốt 25 năm, đồng chí Lênin là người tổ chức và lãnh đạo Đảng Cộng sản Nga, đội tiên phong đã đưa giai cấp vô sản Nga đến cách mạng thắng lợi, đồng thời cũng là người lãnh đạo giai cấp lao động và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới.

Đồng chí Lênin là người đã phát triển và đã thực hiện chủ nghĩa Mác và Ăngghen, là người đã dạy bảo chúng ta đường lối cách mạng chắc chắn thắng lợi. Trong bài văn tắt này, không thể kể hết đạo đức và công ơn như trời như bể của đồng chí Lênin. Ở đây chúng ta chỉ có thể nêu vài điểm chính để mọi người ghi nhớ, học tập và thực hành. Đồng chí Lênin dạy chúng ta:

*Đối với nhân dân*, phải yêu kính quần chúng, gần gũi quần chúng, tin tưởng lực lượng vĩ đại và đầu óc thông minh của quần chúng, học hỏi quần chúng, đi đúng đường lối quần chúng, để đoàn kết và lãnh đạo quần chúng.

*Đối với kẻ địch* (những tư tưởng sai lầm, những xu hướng thiên lệch, là kẻ địch bên trong; đế quốc, phong kiến, cùng tất cả những kẻ phản cách mạng là kẻ địch bên ngoài), thì phải kiên quyết, dũng cảm chống lại, nhất định không nhượng bộ, không tha thứ.

*Đôi với công việc*, phải thấy trước, lo trước, tính trước. Phải cân nhắc kỹ những điều thuận lợi và khó khăn, để kiên quyết vượt qua mọi khó khăn, phát triển mọi thuận lợi. Bất kỳ việc to việc nhỏ, đều phải rất cẩn thận, không hấp tấp, không rút rè. Bại không nản, thắng không kiêu. Tuyệt đối tránh chủ quan, nông nổi.

*Đôi với Đảng*, được làm đảng viên đảng cách mạng là một vinh dự cao quý nhất của mỗi người. Vậy mỗi đảng viên:

1- Phải tuyệt đối thật thà, trung thành với Đảng; quyết tâm trọn đời đấu tranh cho sự nghiệp của Đảng.

2- Vô luận ở hoàn cảnh nào, địa vị nào, cũng phải quyết tâm thực hiện cho kỳ được chính sách của Đảng và của Chính phủ. Phải nghiêm khắc giữ gìn kỷ luật của Đảng và của Chính phủ.

3- Phải hết lòng hết sức phục vụ nhân dân; phải hiểu thấu rằng lợi ích của nhân dân tức là lợi ích của Đảng và phải đặt lợi ích của nhân dân và của Đảng lên trên hết, trước hết.

4- Đảng viên phải luôn luôn *làm gương mẫu* trong công việc chuyên môn, trong việc học tập, trong tăng gia sản xuất, trong mọi việc.

5- Phải thật thà thành khẩn tự phê bình và hoan nghênh quần chúng phê bình mình, để luôn luôn tiến bộ.

6- Phải nâng cao giác ngộ giai cấp của mình và của quần chúng. Phải tuyệt đối và kiên quyết giữ vững sự thống nhất tư tưởng, thống nhất hành động của Đảng.

Lênin dạy chúng ta phải ra sức *chống quan liêu, tham ô, lãng phí*. Dù vô tình hay là cố ý, duy trì ba bệnh ấy tức là giúp sức cho kẻ địch và làm hại cho nhân dân, cho Chính phủ, cho Đảng.

Đồng chí Xtalin là người thừa kế và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin. Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Xtalin và Đảng Cộng sản, nhân dân Liên Xô đang tiến mạnh từ chủ nghĩa xã

hội đến chủ nghĩa cộng sản, làm cho Liên Xô trở nên một thành trì vô cùng vững chắc của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức, của phe dân chủ và hòa bình toàn thế giới.

Chúng ta kỷ niệm đồng chí Lênin, thương nhớ đồng chí Lênin thì càng phải học tập và thực hành chủ nghĩa Mác - Lênin. Đó là con đường duy nhất cho chúng ta đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 91,  
từ ngày 15 đến ngày 21-1-1953, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.13-14.

## ĐÔNG THI VÀ TÂY THI

Trong lịch sử Trung Quốc, có cô Tây Thi rất đẹp, và cô Đông Thi rất xấu.

Tục ngữ nói “xấu hay làm tốt”. Thấy Tây Thi làm gì thì Đông Thi cũng bắt chước. Thấy Tây Thi nhăn mũi, càng “nghiêng nước nghiêng thành”, Đông Thi cũng bắt chước nhăn mũi, thì trời ôi! Không có con cú nào xấu đến thế!

Thấy ta thực hành *dân chủ*, từ hội đồng nhân dân và ủy ban kháng chiến hành chính xã đến Quốc hội và Chính phủ Trung ương đều do nhân dân bầu cử lên, thì bọn Việt gian bù nhìn Bảo Đại và Nguyễn Văn Tâm cũng muốn bắt chước. Mục đích của chúng là để lừa bịp đồng bào ta. Chúng sắp mở những cuộc “bầu cử” từ các xã đến các thành phố trong vùng tạm bị chiếm, dần dần đến “quốc hội”. Nhưng chúng càng giả mặt dân chủ, thì càng rõ mặt thật Việt gian phản nước của chúng ra, cũng như Đông Thi càng muốn bắt chước Tây Thi, thì càng xấu xí. Đồng bào vùng tạm bị chiếm hỏi Bảo Đại và Nguyễn Văn Tâm:

- Ai bầu cử chúng mày lên, mà chúng mày bảo dân “bầu cử”?
- Chúng mày là do giặc Pháp và bọn can thiệp Mỹ “bầu cử” ra để buôn dân bán nước, thì còn nói gì đến “dân chủ” nữa?
- Chúng mày là con cháu Đông Thi. Nhưng Đông Thi chỉ



làm xấu một mình nàng, còn chúng mày thì hại dân hại nước,  
và làm xấu đến cả chữ dân chủ và chữ bầu cử...

*Bù nhìn “bầu cử” bù nhìn  
Ô danh làm thôi muôn nghìn dặm xa!*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 91,  
từ ngày 15 đến ngày 21-1-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.15-16.

## GIẶC PHÁP BÙ NHÌN KHINH CHÚA, PHÁ ĐẠO

Trong 7 ngày cuối năm 1952, lính Pháp và ngụy chiếm đóng ở vùng Hiền Quan (Phú Thọ) đã phá các nhà thờ, đập hòm xương Thánh, xé tượng Đức Bà, phá hủy các đồ làm lễ, đốt hơn 100 quyển sách đạo.

Chúng đóng quân ở nhà thờ, và hiếp dâm ngay trong nhà thờ. Trong số 200 người bị hiếp, có 18 em gái 8, 9 tuổi; 2 em trai 12 tuổi; 7 cụ già ngoài 70 tuổi.

Chúng bắn chết 2 giáo dân và đánh nhiều người bị thương nặng. Chúng phá hơn 200 nóc nhà để làm củi đốt. Chúng cướp mất 93 con trâu bò, 30 tạ thóc, và cắt lúa bông cho ngựa ăn. Còn gà, lợn, vịt, ngỗng thì bị chúng cướp sạch.

Đấy chỉ là một thí dụ. Nhiều vùng công giáo khác, cũng bị giặc phá phách như vậy. Đồng bào công giáo những nơi ấy rất căm thù giặc và bù nhìn; họ bảo nhau: “Quân đội của Cụ Hồ đến đâu cũng kính Chúa, giúp dân. Còn giặc Pháp và bù nhìn thì trẻ không tha, già không từ, giết người cướp của, ô nhục Đức Chúa. Chúa chắc làm tội chúng, và chúng nhất định thất bại...”.

Lương giáo đoàn kết,  
Diệt hết quân thù.  
Chớ nghe quỷ kế' bọn Đu<sup>1</sup>  
Đội lột thày tu,  
Hòng làm hại dân lành.  
Kính Chúa, yêu nước, chúng ta phải đấu tranh,  
Đặng giữ tự do tín ngưỡng,  
và giành độc lập cho nước ta.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 92,  
từ ngày 22 đến ngày 28-1-1953, tr.2.

---

1. Đulây (TG).

## “CHÚNG CHÁU KHÔNG VIẾT CHỮ HOA”

Nhân dịp năm mới dương lịch, nhiều nhóm nhi đồng trong vùng tạm bị chiếm, gửi thư chúc Tết Bác Hồ. Trong số thư, có một bức như sau:

“Thưa Bác. Chúng cháu nhớ Bác lắm, nhưng ít khi viết thư được để gửi lên Bác, vì ở đây giặc kiểm soát gắt quá. Hôm nay, nhờ có các anh cán bộ ra vùng tự do, chúng cháu viết thư thăm Bác và mách với Bác vài chuyện. Ở đây, giặc pháp và việt gian cướp bóc, hà hiếp và nhồi sọ gắt lắm, Bác ạ. *Chúng cháu không viết hoa chữ pháp và chữ việt gian*, vì chúng cháu ghét cay ghét đắng bọn giặc cướp nước và bọn giặc phản nước, Bác ạ. Vừa rồi, chúng nó bắt học trò học thuộc một bài ca tụng bù nhìn bảo - đại. Chỉ có 6 đứa con việt gian học, còn 63 anh em chúng cháu chẳng ai thèm học. Thầy giáo việt gian cũng phải chịu, không dám làm gì.

Tết Trung thu qua, các anh cán bộ đưa thư của Bác về, chúng cháu sướng quá.

Khi bí mật học xong thư Bác, chúng cháu cùng nhau hứa luôn luôn làm đúng những lời Bác dạy, để Bác vui lòng.

Chúng cháu chúc Bác năm mới mạnh khỏe để lãnh đạo

kháng chiến thắng lợi và đễ thương yêu chúng cháu. Chúng cháu hôn Bác nhiều lắm".

Thế là các em nhi đồng cũng biết theo hoàn cảnh mà hăng hái chống giặc Pháp, chống Việt gian bù nhìn. Hoan hô tinh thần kháng chiến của cháu Bác Hồ!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 93,  
từ ngày 29-1 đến ngày 5-2-1953, tr.2.

## QUÂN ĐỘI MỸ

Ở Triều Tiên, quân đội đế quốc Mỹ đã phạm những tội ác tày trời, cũng như quân đội thực dân Pháp ở Việt Nam. Chúng mượn cớ là vì chiến tranh. Song quân đội Mỹ đóng ở Anh, ở Pháp, hoặc ở Tây Đức và ở Nhật Bản, thì dù không phải chiến tranh, chúng vẫn phạm nhiều tội ác. Vài thí dụ:

- Theo báo cáo của Bộ Công an Nhật, thì trong 4 tháng, từ tháng 5 đến tháng 9 năm 1952, quân đội Mỹ ở Nhật *đã phạm 1.008 vụ án*, trong số đó có 90 vụ cướp, 142 vụ trộm, 222 vụ đánh đập người, 14 vụ hiếp dâm, v.v..

- Theo báo cáo của Bộ Công an Tây Đức, thì từ tháng 5 đến tháng 10 năm 1952, quân đội Mỹ ở Tây Đức *đã phạm 1.399 vụ án*, trong số đó có 364 vụ trộm cướp, 74 vụ hiếp dâm, ngoài ra là tội buôn lậu, tội đánh đập nhân dân Đức, v.v..

Vì những hành động dã man như vậy, cho nên nhân dân các nước, thậm chí cả người Anh là cùng giống cùng nòi với người Mỹ, đều ghét cay ghét đắng quân đội Mỹ. Và phong trào chống Mỹ sôi nổi khắp các nước, đến nỗi báo chí phản động Mỹ, lâu nay quen thói bung bít sự thật, cũng phải kêu lên rằng “uy tín” Mỹ đang suy sụp!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 93,  
từ ngày 29-1 đến ngày 5-2-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.39.

## BÙ NHÌN “BẦU CỬ”

Cuối tháng 1-1953, bù nhìn “bầu cử” ở các vùng và các thành phố tạm bị chiếm. Nếu xem đó chỉ là một trò hề, thì không đúng. Vì đó là một bộ phận trong âm mưu của lũ giặc cướp nước và lũ giặc phản nước. Âm mưu của chúng là: cướp bóc kinh tế, tiến công quân sự, và *lừa bịp chính trị*. Chúng dùng “*dân chủ*” giả hiệu để tô vẽ “*độc lập*” giả hiệu.

Các báo chí phản động Pháp - Mỹ và báo Việt gian đã đánh trống thổi kèn âm ỉ cho cuộc “bầu cử” ấy. Điều đó càng chứng rõ đây là *âm mưu chính trị* của lũ đế quốc xâm lược.

Nhưng sự thật đã phơi rõ mặt giả dối của chúng. Tuy những con số của chúng là những con số láo toét, gian lận, nhưng ta có thể tạm dùng những con số ấy để vạch mặt nạ chúng. “*Lấy gậy mày, đập lưng mày*”, thì chúng không chối cãi được.

Chúng nói rằng trong vùng tạm bị chiếm có 10 triệu người, song số cử tri chỉ có 80 vạn. Thế là trong 100 nhân dân, chỉ có 8 người được đi bỏ phiếu. Chúng lại nhận rằng trong số 80 vạn cử tri, có 3 phần 10 không đi bỏ phiếu. Thế là trong 10 triệu người, chỉ có 56 vạn người đi bỏ phiếu, tức là *95 phần trăm nhân dân vùng tạm bị chiếm không được tham gia bầu cử*.

Vác mặt ra “ứng cử” đều là những tay buôn lậu nổi tiếng, những tên Việt gian đã từng liếm gót giày cho giặc Nhật, giặc Tây, những bọn đã bị nhân dân phi nhổ, như bè lũ Mai Văn Hàm, Hoàng Cơ Bình, v.v..

Trước ngày “bầu cử” và trong ngày “bầu cử”, giặc và bù nhìn phải động viên lính Pháp và ngụy binh giới nghiêm, vì chúng sợ nhân dân chống lại cuộc “bầu cử” giả hiệu ấy. Đồng thời, chúng đã bắt bó lung tung. Chúng lại đe dọa: “Những người có quyền bầu cử không được vắng mặt”. Khi bỏ phiếu thì người cử tri phải một tay cầm lá phiếu, một tay cầm thẻ căn cước. Ở nơi bỏ phiếu, giặc và bù nhìn bố trí mật thám rất đông. Tuy vậy, vẫn có nhiều người bỏ phiếu trắng, hoặc viết những câu chửi rủa bù nhìn và giặc Pháp trên lá phiếu.

Dù bị giặc Pháp và bù nhìn ép buộc, nhiều người đã tìm cách này cách khác tránh đi bỏ phiếu. Đài phát thanh địch cũng phải nhận rằng ở vùng tạm bị chiếm Bắc Bộ, trong 100 cử tri, chỉ có 69 người đi bỏ phiếu. Có nơi, trong 100 cử tri, chỉ có 54 người đi bỏ phiếu.

Việc tuyên truyền lừa bịp của giặc và bù nhìn lại không ăn khớp, để lộ đuôi giả dối ra. Vài thí dụ:

*Báo Pháp* viết: “Quảng đại quần chúng đã tham gia bầu cử”.

Nhưng *báo Mỹ* viết: “Cuộc bầu cử ấy chỉ có tính chất tượng trưng”.

Và *báo Anh* viết: “Ảnh hưởng của cuộc bầu cử kém sút nhiều lắm”.

Việt gian Lê Văn Hoạch thì nói số người đi bầu là hơn 80 phần trăm.

Đài phát thanh của địch thì nói là 75 phần trăm.

Báo phản động ở Pháp thì nói là 70 phần trăm.



Đồng bào ở vùng tạm bị chiếm đã so sánh cuộc “bầu cử” giả hiệu ấy với quang cảnh rộn rịp, vui mừng của cuộc tổng tuyển cử thật thà dân chủ của ta năm 1946, và đã có câu ca dao:

*“Tuyển cử dân chủ, Cụ Hồ.*

*Bầu cử của Bảo Đại là đô hôi tanh”.*

Nói tóm lại: Sự giả dối và gian lận của giặc và bù nhìn rất rõ ràng, nhưng chúng vẫn cố lừa bịp một số đồng bào ta trong vùng tạm bị chiếm và một số người trên thế giới.

Về chính trị cũng như về quân sự, dù chúng thất bại nặng, ta cũng *chớ nên chủ quan khinh địch*. Chúng ta phải lột trần mặt nạ của chúng, để mọi người thấy bộ mặt thật xấu xa, độc ác của lũ Pháp - Mỹ và bọn bù nhìn chó săn của chúng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 94,  
từ ngày 6 đến ngày 10-2-1953, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.62-64.

## MỸ CÓ CHỢ ĐEN BÁN TRẺ CON!

Vừa rồi, báo Mỹ phát giác chuyện ấy.

Theo báo cáo của Bộ Y tế Mỹ, thì vì người Mỹ sinh hoạt “quá văn minh”, nên đàn bà Mỹ ít đẻ. Tính đố đồng, mỗi cặp vợ chồng chỉ có 1 đứa con rưỡi.

Song lại có những phụ nữ nghèo khổ quá, những bà “quý phái” mà chồng đi vắng, những cô con nhà giàu sang chưa chồng, và những vợ của binh sĩ Mỹ chết ở Triều Tiên *thì lại hay đẻ*. Những người mẹ này hoặc không thể, hoặc không dám nuôi con.

Một số thầy thuốc, bà đỡ và thầy kiện Mỹ lợi dụng tình hình ấy, bí mật tổ chức *chợ đen bán trẻ con*. Tính trung bình, về mỗi đứa trẻ, họ phí tổn độ 500 đôla, mà bán được từ 2.000 đến 10.000 đôla. Ai chỉ huy những tổ chức ấy? Vài thí dụ:

- Ở tỉnh Memphít, là một bà nổi tiếng “đạo đức” nhất trong tỉnh, và suốt đời chuyên môn làm việc từ thiện!

- Ở tỉnh Masasusét, là hai vợ chồng thầy thuốc nọ, cũng là những người có địa vị cao quý trong tỉnh. Có lần họ bán những 100 trẻ con, và lãi 1 triệu đôla!

- Ở tỉnh Colêvolan là một nhóm luật sư nổi tiếng, tổ chức ra những chợ đen ấy!

Có khi họ đưa gái chửa hoang từ các nước Tây Âu sang Mỹ.  
Khi đẻ xong, họ đuổi người mẹ về, mà giữ đứa con lại, để bán!

Đó cũng là một thứ “đạo đức” và “văn minh” mà đế quốc  
Mỹ muốn dùng vũ lực để truyền bá khắp thế giới!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 94,  
từ ngày 6 đến ngày 10-2-1953, tr.2.

## BA CÔNG VIỆC TO LỚN CỦA TRUNG QUỐC TRONG NĂM NAY

Sau khi đánh tan bọn Tưởng Giới Thạch, đuổi sạch bọn đế quốc Mỹ, chỉ trong 3 năm, Trung Quốc đã hoàn thành những việc to lớn như: trừng trị lũ phản cách mạng; khôi phục lại kinh tế; thăng bằng thu và chi; quét sạch nạn quan liêu, tham ô và lãng phí... Nhất là đã *hoàn thành việc chia hơn 700 triệu mẫu ruộng cho 300 triệu nông dân.*

Do đó, nông dân rất hăng hái thi đua sản xuất, làm cho công nghiệp và thương nghiệp của Nhà nước và của các nhà tư sản dân tộc phát triển mau chóng, và xây nền tảng cho 3 công việc to lớn năm nay.

*Một là tăng cường giúp Triều chống Mỹ.* Đế quốc Mỹ xâm lược Triều Tiên, mục đích chính là hòng tiến công Trung Quốc. Trong 2 năm rưỡi giúp Triều chống Mỹ, Quân chí nguyện Trung Quốc đã cùng Quân đội nhân dân Triều Tiên tiêu diệt hơn 736.000 binh sĩ địch, bắn rơi và bắn bị thương hơn 7.800 máy bay Mỹ.

Dù thất bại nặng, Mỹ vẫn đeo đuổi chiến tranh ở Triều Tiên (cũng như Pháp, dù thất bại nặng, vẫn đeo đuổi chiến tranh ở Việt Nam), cho nên Trung Quốc phải tăng cường việc giúp Triều chống Mỹ, cho đến thắng lợi cuối cùng.

*Hai là bắt đầu kế hoạch 5 năm.* Nhờ sự hăng hái của nhân dân, nhất là nông dân đều có ruộng cày, công nhân làm chủ nhà máy, mà trong 3 năm trước, kinh tế phát triển rất mau. So với năm 1949, thì kinh tế năm 1952 đã tăng 165 phần trăm.

*Kế hoạch 5 năm* bao gồm việc xây dựng kinh tế, xây dựng quốc phòng, xây dựng văn hóa, chủ yếu là xây dựng kinh tế. Kế hoạch ấy làm xong, thì Trung Quốc sẽ từ một nước nông nghiệp trở nên *một nước công nghiệp giàu mạnh*.

Do toàn thể nhân dân kiên quyết phấn đấu và do sự giúp đỡ không vụ lợi của Liên Xô, kế hoạch ấy nhất định sẽ thành công tốt đẹp.

*Ba là tổng tuyển cử.* Nông dân đã có ruộng cày, nhân dân đã trải qua những cuộc cải cách về xã hội và chính trị, trình độ của mọi người đã được nâng cao. Điều kiện đã đầy đủ để nhân dân tự chọn lấy chính phủ của mình bằng cách *tổng tuyển cử*. Đó sẽ là một cuộc tuyển cử khổng lồ, to hơn cả các cuộc tuyển cử của các nước châu Âu cộng lại, to bằng 12 cuộc tổng tuyển cử của Pháp (Trung Quốc có 475 triệu nhân dân, châu Âu 420 triệu, Pháp 40 triệu).

Cuộc tổng tuyển cử làm cho chủ quyền của nhân dân càng phát triển, nhân dân càng thêm hăng hái đẩy mạnh cuộc giúp Triều chống Mỹ, và hoàn thành kế hoạch 5 năm.

Dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Mao Trạch Đông và Đảng Cộng sản, Trung Quốc đã từ chỗ tối tăm bị đế quốc và phong kiến địa chủ thống trị, bước lên con đường sáng sủa, vẻ vang, tự do và dân chủ thực sự.

Liên Xô giàu mạnh, Trung Quốc giàu mạnh, tức là phe dân chủ hòa bình thế giới chắc chắn, vững vàng. Vì vậy, nhân dân

ta nhiệt liệt hoan hô 3 công việc to lớn năm nay của Trung Quốc, và chúc anh em Trung Quốc đại thành công.

Năm nay, nước ta cũng có 2 công tác lớn làm trung tâm cho những công tác khác:

*Một là đẩy mạnh kháng chiến để tranh lấy nhiều thắng lợi hơn nữa.*

*Hai là phát động quần chúng nông dân triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức.*

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, với quyết tâm và sự tận tụy của cán bộ, với sự dũng cảm của bộ đội và sự đoàn kết chặt chẽ, phấn đấu hăng hái của nông dân, 2 công tác lớn của chúng ta cũng nhất định thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 95,  
từ ngày 11 đến ngày 15-2-1953, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.66-68.

## AI PHÁ ĐẠO?

Chị Nguyễn Thị D., 20 tuổi, phụ nữ công giáo huyện Gia Lộc (Hải Dương), viết thư lên Hồ Chủ tịch:

“Thưa Bác. Giặc Pháp đến càn làng cháu. Chúng đốt trụi làng, thóc lúa ra tro, *nhà thờ cháy sạch*. Chúng giết chết 43 người, rồi vất vào lửa thui. Cha cháu cũng bị chúng giết và thui. Anh cả và em út cháu không chạy kịp, bị chúng đánh đau quá, ít lâu cũng chết. Căm thù này, chúng cháu không bao giờ quên được. Chúng cháu thề không đội trời chung với giặc Pháp... Vì cháu ra sức tham gia kháng chiến, được đồng bào lương giáo trong làng tin yêu, bầu cháu vào Hội đồng nhân dân và Bí thư Hội Liên hiệp Phụ nữ xã. Cháu xin hứa với Bác: Cháu sẽ cố gắng hơn nữa, để trả thù nhà, đền ơn Bác, và hài lòng Chúa”.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 95,  
ngày 11 đến ngày 15-2-1953, tr.2.

## AI TRỌNG ĐẠO?

Cụ linh mục Vũ Xuân Kỳ cùng đoàn đại biểu ta đi dự Đại hội nhân dân thế giới bảo vệ hòa bình ở Viên, lúc trở về, ghé thăm Liên Xô. Trên đài phát thanh, cụ Kỳ đã thuật lại công cuộc xây dựng to lớn và đời sống sung sướng, vui vẻ của nhân dân Liên Xô. Rồi cụ nói tiếp:

“Bọn đế quốc thực dân bảo rằng cộng sản tiêu diệt tôn giáo. Nhưng đến nước cộng sản Liên Xô, thì thấy rất nhiều nhà thờ to và đẹp. Tôi đã gặp một vị giám mục trong đoàn đại biểu Liên Xô. Ngày 4-1-1953, tôi đến dự lễ ở một nhà thờ to tại Mạc Tư Khoa, và nói chuyện với một vị linh mục. Người cho tôi biết rằng: *“Chính phủ Liên Xô rất tôn trọng tự do tín ngưỡng”*.

“Từ nay, đế quốc thực dân nói ra bất cứ điều gì, xin bà con chớ tin. Đồng bào ta, giáo cũng như lương, đoàn kết kháng chiến, nước ta mới độc lập thật sự, tôn giáo mới hoàn toàn tự do, mới đúng ý của Chúa”.

*Thực dân là lũ Xatăng,  
Phản Chúa, phá đạo, là thằng thực dân.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 95,  
từ ngày 11 đến ngày 15-2-1953, tr.2.



## “QUÂN ĐỘI LIÊN HIỆP QUỐC”

Mỹ xâm lược Triều Tiên. Để có vây cánh, Mỹ bắt 18 nước chư hầu của Mỹ đóng góp người làm bia đỡ đạn, gọi là “quân đội Liên hợp quốc”. Qua các báo phản động Mỹ, Anh, Pháp, v.v., người ta thấy những con số chứng tỏ quân đội ấy rất “iêng hùng”. Vài thí dụ:

Cả tiểu đoàn *Pháp* chỉ còn 1 nhóm thương binh mù, què, mé, sút, trở về Pháp.

3 tiểu đoàn *Phi Luật Tân* cộng là 3.400 người. Trong đó, tiểu đoàn thứ 10 có 1.250 tên, nhưng vì chết và bị thương sạch, cho nên từ tháng 9-1950 đến tháng 5-1952, tổng cộng đã phải bổ sung cho tiểu đoàn ấy 3.750 người!

Hôm 6-1-1953, báo Mỹ đăng là trong số *lính Mỹ* đóng ở nước Mỹ, có gần 30.000 tên đã bỏ trốn, vì sợ phải sang Triều Tiên. Vài hôm sau, Bộ Quốc phòng Mỹ công khai nhận rằng: hơn 13.800 tên *lính Mỹ* ở Triều Tiên đã bỏ trốn.

Trong hơn 2 năm nay, “quân đội Liên hợp quốc” ở Triều Tiên bị thương và chết hơn 736.000 tên; máy bay bị hạ và bị bắn hỏng hơn 7.800 chiếc. Vậy có thơ rằng:

*Tên là Liên hợp quốc,  
Thực là Liên hợp cướp.*

*Chẳng cướp được nước ai,  
Không chết, cũng chạy dài.  
Liên hợp quốc  
Ô hô, ai tai!*

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 96,  
từ ngày 21 đến ngày 25-2-1953, tr.2.

## PHÓNG TAY PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Năm nay, Chính phủ, Đảng và Mặt trận quyết định *phóng tay phát động quần chúng triệt để giảm tô*, thực hiện giảm tức. Đó là một việc rất công bằng và rất hợp lý. Vì sao?

Vì tối đại đa số nhân dân ta là *nông dân*. Trong vệ quốc quân, bộ đội địa phương, dân quân du kích, tối đại đa số chiến sĩ là nông dân. Đi dân công giúp việc Chính phủ và bộ đội, tối đại đa số là nông dân. Đóng thuế nông nghiệp để nuôi bộ đội và cán bộ, nông dân cũng hăng hái nhất. Thi đua tăng gia sản xuất để cải thiện sinh hoạt cho toàn dân, nông dân cũng hăng hái nhất. Nói tóm lại: trong công cuộc kháng chiến kiến quốc, nông dân đóng góp nhiều nhất, hy sinh nhiều nhất, công lao nhiều nhất. Thế mà họ lại nghèo khổ nhất, *vì địa tô quá nặng*, nợ lãi quá cao.

Nông dân ta có công với Tổ quốc, thì triệt để giảm tô, là bù đắp lại một phần nào cho công lao của nông dân.

*Triệt để giảm tô có lợi cho mọi tầng lớp nhân dân như thế nào?*

Có lợi cho *nông dân*, là sự đã đành.

Có lợi cho những nhà *công nghiệp, tiểu công nghệ và thương nghiệp*. Vì nông dân sinh hoạt khá, thì sẽ mua nhiều hàng, công nghiệp và thương nghiệp sẽ càng phát triển.

Có lợi cho những *người trí thức, nhà văn hóa*. Vì nông dân “bụng no thì lo học”, và văn hóa nhân dân ngày thêm phong phú.

Có lợi cho *quân đội ta*. Vì nông dân “thực túc”, thì “binh cường”, và nông dân thanh niên sẽ càng hăng hái tòng quân.

Có lợi cho *Mặt trận*. Vì sẽ đoàn kết được chặt chẽ đại đa số nông dân, và củng cố thêm công nông liên minh là nền tảng của Mặt trận.

Và cũng có lợi cho những *địa chủ yêu nước*. Vì đó là một dịp để họ thực hành việc “sẻ áo nhường cơm”.

*Triệt để giảm tô* là việc có lợi chung cho cả nước, thì vì sao cần phải *phóng tay phát động quần chúng*?

Vì bất kỳ việc gì, nếu không phát động quần chúng, thì không làm được triệt để. Chính phủ ra sắc lệnh giảm tô đã mấy năm rồi, nhưng đến nay nơi thì chưa giảm, nơi thì giảm chưa triệt để. Đó là vì quần chúng chưa được phát động.

Muốn giảm tô triệt để, thì trước nhất phải *phát động quần chúng nông dân*, làm cho nông dân *tự giác tự động*, đoàn kết chặt chẽ, tổ chức vững chắc, đấu tranh hăng hái, để tranh cho kỳ được quyền lợi chính đáng của mình.

Phải phát động những *tầng lớp nhân dân khác*, làm cho ai cũng hiểu rõ rằng triệt để giảm tô thì họ có lợi, để mọi người đồng tình và ủng hộ nông dân.

Cũng cần giải thích cho những người địa chủ thấy rõ lợi hại đôi đường.

Để phóng tay phát động quần chúng, thì tất cả *cán bộ* của chính quyền và đoàn thể đều phải được *đánh thông tư tưởng, phải giữ vững lập trường, thấm nhuần chính sách của Đảng, Chính phủ và Mặt trận, theo đúng đường lối quần chúng*. Phải chí công vô tư, toàn tâm toàn lực phục vụ lợi ích của quần chúng nông dân (trước hết là cố nông, bần nông và trung nông).

Như thế, thì việc phát động quần chúng để triệt để giảm tô, thực hiện giảm tức nhất định thành công tốt đẹp.

Muốn thiết thực kỷ niệm ngày thành lập Đảng và ngày thống nhất Việt Minh - Liên Việt năm nay, cán bộ và đảng viên cần tích cực chuẩn bị mọi mặt, quyết triệt để hoàn thành công tác phát động quần chúng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 97,  
từ ngày 1 đến ngày 5-3-1953, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.70-72.

## EM ĐÍNH VÀ EM CẤP

Trong chiến thắng Tây Bắc, 87 cán bộ và chiến sĩ đã lập công và được thưởng huân chương. Trong số các anh hùng ấy, có 4 phụ nữ, 4 đồng bào thiếu số, 36 chiến sĩ không phải đảng viên và 41 đảng viên. Đó là những con số rất có ý nghĩa. Đây tôi chỉ nói tóm tắt chuyện hai em Đính và Cấp.

Em *Đính* 16 tuổi, người *Mèo*<sup>1</sup> tỉnh Lai Châu. Năm 1949, cán bộ ta đến bí mật hoạt động ở vùng đó. Em Đính lúc ấy mới 12 tuổi, mà đã ra sức tiếp tế, đưa tin, dẫn đường giúp cán bộ. Năm 1950, bị giặc bắt, em tìm cách trốn được. Rồi từ đó, em đi theo du kích bí mật. Công việc dù khó nhọc, nguy hiểm mấy, em cũng quyết tâm làm cho kỳ được. Trong Chiến dịch Tây Bắc, em lại bị giặc bắt. Chúng tra tấn dã man, đánh què hai chân, nhưng em không chịu khai gì cả. Giặc tức giận quá, bèn treo cổ em lên cây rồi bắn em chết.

Em *Cấp* là người *Mán*<sup>2</sup>, 17 tuổi, tỉnh Sơn La. Năm 14 tuổi, em đã tham gia đội du kích. Năm 15 tuổi, em đã giết mìn làm 5 tên giặc bị thương và 5 tên chết. Em rất gan dạ và vui vẻ, thường một mình vượt qua vòng vây của địch để đưa tin tức

---

1. Nay gọi là dân tộc Mông (BT).

2. Nay gọi là dân tộc Dao (BT).

cho bộ đội ta. Cuối năm 1952, em Cấp đã oanh liệt hy sinh trong khi đang hoạt động ở vùng địch.

*Em người Mán, em người Mèo,  
Đều là con cháu dân cày nghèo.  
Tuy nghèo, chí khí rất giàu  
Nêu gương oanh liệt, đời sau dài truyền.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 97,  
từ ngày 1 đến ngày 5-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,*  
t.8, tr.73-74.

## NHÂN NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ

Ngày 8-3-1909, công nhân phụ nữ Mỹ có cuộc đấu tranh to.

Năm 1910, Đại hội phụ nữ quốc tế quyết định lấy ngày 8-3 làm *Ngày quốc tế phụ nữ*.

Năm 1911, phụ nữ nhiều nước bắt đầu kỷ niệm ngày 8-3.

Năm 1917, phụ nữ Nga kỷ niệm 8-3 rất to, và đã ảnh hưởng lớn đến cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga.

Năm 1924, phụ nữ Trung Quốc bắt đầu kỷ niệm 8-3 ở Quảng Châu.

Năm 1930, phụ nữ Việt Nam kỷ niệm 8-3 ở nhiều nơi.

Nhân dịp này, tôi xin nêu một số thành tích của phụ nữ, đặc biệt là của chị em Liên Xô, Trung Quốc và Việt Nam ta.

Ở *Liên Xô*, trong mọi ngành chính trị, kinh tế, văn hóa, phụ nữ đều gánh một phần nhiệm vụ quan trọng, như:

Xôviết tối cao toàn Liên Xô có 280 đại biểu phụ nữ;

Xôviết tối cao các nước cộng hòa, 1.500 đại biểu phụ nữ;

Xôviết các địa phương, 50 vạn đại biểu phụ nữ;

Trong các ngành công nghiệp và nông nghiệp, 38 vạn kỹ sư và nhân viên chuyên môn phụ nữ;

Chiến sĩ lao động thi đua, 73 vạn người;

Anh hùng lao động, 2.170 người;

Giáo viên, giáo sư, 1 triệu người;

Bác sĩ, y tá, 1 triệu người;



Mẹ anh hùng (có 10 con trở lên), 35.000 người.

Ở *Trung Quốc*, từ chủ tịch ủy ban xã, ủy ban tỉnh, đến các bộ trưởng và Phó Chủ tịch Chính phủ Trung ương, đều có phụ nữ.

Trong các ủy ban quân sự cũng có phụ nữ.

9 phần trăm chiến sĩ và anh hùng lao động là phụ nữ;

60 phần trăm phụ nữ nông dân tham gia hội đồng công, hợp tác xã, v.v.;

Gần 27 triệu phụ nữ nông dân tham gia nông hội, v.v..

Trong *Phong trào bảo vệ hòa bình thế giới*, phụ nữ cũng giữ một địa vị quan trọng. Nhiều phụ nữ đã được vinh dự nhận *Giải thưởng hòa bình quốc tế Xtalin*, như bà Tống Khánh Linh (Trung Quốc), Phác Chính Ái (Triều Tiên), Phentông (Anh), Côtông (Pháp), Brăngcô (Brêdin)<sup>1</sup>.

Ở *Việt Nam* ta, trong phong trào thi đua diệt giặc lập công, tăng gia sản xuất, phục vụ chiến dịch, bình dân học vụ, nữ du kích, nữ anh hùng, nữ chiến sĩ, và nữ thanh niên xung phong đã có nhiều thành tích vẻ vang. Chúng ta cũng nhớ công ơn các bà mẹ và chị chiến sĩ.

Năm nay, trong việc *phóng tay phát động quần chúng để triệt để giảm tô*, thực hiện giảm tức, phụ nữ ta, trước nhất là phụ nữ nông dân, cần phải hăng hái tham gia, thi đua thực hiện chính sách của Đảng, Chính phủ, và Mặt trận. Mong rằng ngày 8-3 năm sau, phụ nữ ta sẽ có quyền tự hào mà tuyên bố trước phụ nữ thế giới rằng: “Chúng tôi đã làm tròn nhiệm vụ”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 98,  
từ ngày 6 đến ngày 10-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.79-80.

---

1. Tức là nước Braxin (BT)

## MỘT ĐẢNG VÔ CÙNG TO LỚN, MẠNH MẼ

Đó là Đảng Cộng sản Liên Xô. Năm 1898, chỉ có mấy nhóm người cách mạng lẻ tẻ. Sau 19 năm đấu tranh gian khổ dưới sự lãnh đạo của Lênin và Xtalin, Đảng đã có hơn 240.000 đảng viên và đã lãnh đạo giai cấp vô sản tranh được chính quyền ở một nước hơn 200 triệu nhân dân. Sau đây là tóm tắt sự phát triển của Đảng từng thời kỳ:

*Đại hội thứ I* (1898): Chỉ có 9 đại biểu thay mặt độ 20 nhóm công nhân. Sau Đại hội, các đại biểu đều bị bắt hết.

*Đại hội thứ II* (1903): 43 đại biểu thay mặt 26 tổ chức.

*Đại hội thứ III* (1905): 24 đại biểu thay mặt 20 nhóm bôn-sê-vích.

*Đại hội thứ IV* (1906): 111 đại biểu thay mặt 57 tổ chức.

*Đại hội thứ V* (1907): 336 đại biểu thay mặt 150.000 đảng viên.

*Đại hội thứ VI* (1917): 285 đại biểu thay mặt 240.000 đảng viên.

*Đại hội thứ VII* (1918): 104 đại biểu thay mặt 270.000 đảng viên.

*Đại hội thứ VIII* (1919): 303 đại biểu thay mặt 313.766 đảng viên.

*Đại hội thứ IX* (1920): 716 đại biểu thay mặt 611.978 đảng viên.

*Đại hội thứ X* (1921): 990 đại biểu thay mặt 732.521 đảng viên. Đại hội này quyết định “Chính sách kinh tế mới”.

*Đại hội thứ XI* (1922): 487 đại biểu thay mặt 532.000 đảng viên.

*Đại hội thứ XII* (1923): 825 đại biểu thay mặt 386.000 đảng viên.

Số đảng viên trong 2 năm này sụt xuống, là vì đang *thanh Đảng*. Những người không đủ điều kiện làm đảng viên, đều phải đưa ra ngoài Đảng.

*Đại hội thứ XIII* (1924): 1.164 đại biểu thay mặt 735.811 đảng viên.

Sau ngày đồng chí Lênin mất, để tỏ quyết tâm ủng hộ Đảng, giai cấp công nhân đã cử ra 25 vạn người tốt nhất xin vào Đảng, lấy tên là “Lớp Lênin”.

*Đại hội thứ XIV* (1925): 1.306 đại biểu thay mặt 1.088.000 đảng viên. Đại hội này định kế hoạch *công nghiệp hóa* của Liên Xô.

*Đại hội thứ XV* (1927): 1.669 đại biểu thay mặt 1.236.190 đảng viên. Đại hội này quyết định *kế hoạch 5 năm thứ nhất*.

*Đại hội thứ XVI* (1930): 2.159 đại biểu thay mặt 1.972.483 đảng viên. Đại hội này gọi là “chủ nghĩa xã hội tổng tấn công trên toàn mặt trận kinh tế”.

*Đại hội thứ XVII* (1934): 1.961 đại biểu thay mặt 2.809.686 đảng viên. Đại hội thông qua *kế hoạch 5 năm thứ hai*.

*Đại hội thứ XVIII* (1939): 2.035 đại biểu thay mặt 2.477.666 đảng viên. Đại hội thông qua *kế hoạch 5 năm thứ ba*.

*Đại hội thứ XIX* (1952): 1.359 đại biểu thay mặt 6.882.145 đảng viên. Đại hội định kế hoạch tiến mạnh đến chủ nghĩa cộng sản.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, có Đoàn Thanh niên Cộng sản với gần 16 triệu đoàn viên.

Đoàn kết xung quanh Đảng, có 50 đảng cộng sản, công nhân và lao động ở các nước, với độ 30 triệu đảng viên. Đó là chưa kể

những đoàn thể dân chủ và tiến bộ trên thế giới ủng hộ Đảng Cộng sản Liên Xô.

*Thật là một đảng vô cùng to lớn, mạnh mẽ!*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 99,  
ngày 10-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.8, tr.82-83.

## NGƯỜI KIỂM DUYỆT BỊ KIỂM DUYỆT

Tên quan năm Vory, Chủ nhiệm Ban Kiểm duyệt của quân đội Mỹ xâm lược Triều Tiên, vừa bị kiểm duyệt và cách chức. Vì sao? Vì hắn ngứa nghề viết một quyển sách về *Chuyện tai nghe mắt thấy ở Triều Tiên*. Trong quyển đó, hắn kể nhiều chuyện, thí dụ:

“Phải chăng dân xứ này không có quyền qua lại trên đường của họ, mà không bị xe hơi quân sự của Mỹ cán chết, hoặc không bị bọn lính lái xe Mỹ dọa nạt và chửi mắng?

Hình như nhân dân Triều Tiên không bằng lòng quân đội Mỹ ở đây. Vì trong quân đội Mỹ, có nhiều bọn du côn, hung dữ, dốt nát, và kiêu ngạo. Chúng đi đến đâu cũng làm cho người ta ghét Mỹ và ghét bất kỳ cái gì là Mỹ. Chúng cướp giật, đánh đập, giết chóc. Chúng hãm hiếp phụ nữ. Chúng luôn luôn có những thái độ và hành vi bạo ngược...”.

Đó là quan Mỹ kể chuyện quân Mỹ, chứ không phải ai tuyên truyền chống Mỹ.

Vì “nói thật mất lòng”, nên Vory bị cấp trên của hắn cách chức. Nhưng sự thật vẫn là sự thật, và tội ác của đế quốc Mỹ không giấu được ai.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 100, từ ngày 11 đến ngày 15-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.84.

## CHÁU BÁC HỒ YÊU MẾN BỘ ĐỘI VÀ THƯƠNG BINH

Được Bác và cha mẹ giáo dục, các em nhi đồng rất thương yêu các anh bộ đội và thương binh. Đây là một thí dụ cảm động:

Em Lê Thị Thanh, 12 tuổi, ở Phú Thọ, vừa gửi lên Hồ Chủ tịch 10 vạn bạc và một bức thư như sau:

“Thưa Bác. Năm ngoái, giặc chiếm đóng xã cháu. Cháu theo cha mẹ tản cư ở Phú Thọ. Cha mẹ cháu làm bánh chưng, bán được 2 vạn đồng, ủng hộ anh em thương binh. Cháu đan túi bút máy, bán được 1 vạn, cháu cũng ủng hộ anh em thương binh. Khi bộ đội ta đuổi giặc ra khỏi xã cháu, cha mẹ cháu trở về làng, làm bánh ngọt, bán được hơn 5 vạn, để ủng hộ thương binh và bộ đội”.

“Cháu thấy vậy, cháu đôi đôi khuyen bạc của cháu lấy gà để nuôi, rồi bán gà mua lợn nuôi, và trồng ngô, khoai, sắn. Vừa rồi, cháu bán tất cả được 10 vạn đồng. Cháu xin gửi lên Bác, để Bác làm giải thưởng cho các anh chiến sĩ và làm quà cho các anh thương binh”.

“Cháu hôn Bác nhiều”.

Mấy lời mộc mạc đó đủ chứng tỏ lòng các em nhi đồng

nồng nàn yêu nước, mến Bác, thương bộ đội và thương binh.  
Các em thật xứng đáng là cháu yêu của Bác Hồ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 101,  
từ ngày 16 đến ngày 20-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.87.

## “MÈO ĐỂ RA TRÚNG”

Giặc Pháp thua mãi, ngày càng luýnh quýnh. Gần đây, bọn trùm thực dân, nào Thống chế, nào Thủ tướng, nào Bộ trưởng, nào đại biểu Quốc hội, lũ lượt kéo nhau đến Sài Gòn, Hà Nội để nghiên cứu vì sao giặc Pháp cứ thua mãi. Báo *Nhân đạo* của Đảng Cộng sản Pháp (26-1-1953) đăng một bài, đại ý nói:

Từ trước đến nay, Đảng Cộng sản Pháp luôn luôn ủng hộ cuộc kháng chiến của Việt Nam, vì bọn tư bản đế quốc là kẻ thù chung của nhân dân Việt và Pháp.

Mấy năm trước, chỉ có nhân dân lao động Pháp chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam. Mấy năm gần đây, một số người tư bản Pháp cũng chống, vì họ đã thấy rõ chiến tranh ở Việt Nam làm cho Pháp chết người hại của rất nhiều, và kết cục sẽ thất bại.

Việc Mỹ can thiệp, càng làm cho nhân dân Pháp thấy rằng chiến tranh ở Việt Nam trái hẳn với quyền lợi của nước Pháp.

Cụ Hồ đã nhiều lần thả tù binh Pháp, càng làm cho nhân dân Pháp thấy lòng khoan hồng nhân đạo của Chính phủ và nhân dân Việt Nam.

Vì vậy, nhân dân Pháp càng kiên quyết đấu tranh, đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.



Báo *Nhân đạo* viết: “Tên Xalăng nói: Y sẽ thắng lợi nếu nhân dân Việt Nam đồng tình với y. Thật là chuyện mèo đẻ ra trứng. Ngoài lũ chó săn phản nước như bọn Bảo Đại, thì người Việt Nam ai mà đồng tình với bọn thực dân cướp nước như bọn Xalăng?”.

*Mèo đâu đẻ trứng xưa nay?  
Dân ta ai chẳng ghét bầy thực dân!*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 102,  
từ ngày 21 đến ngày 25-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.88-89.

## CỘT DÂY THÉP

Tôi đi công tác qua làng T.L., đồng bào đang khai hội, kiểm điểm công tác thuế nông nghiệp. Tôi cũng tham gia. Đến mục phê bình và tự phê bình, dân làng phát biểu ý kiến rất sôi nổi. Một chị phụ nữ nói: “Gần làng ta, có một cột dây thép bị mối ăn, ngã xuống đã 4, 5 hôm, mà các anh cán bộ vẫn chưa cho thay cột khác. Thế là không biết giữ gìn của công, như lời Bác dạy...”. Chủ tịch xã và bí thư chi bộ đều nhận lỗi, và hứa sáng hôm sau nhất định sửa lại cột dây thép.

Tiếp lời, mấy thanh niên nông dân nói: “Đó là khuyết điểm chung của mọi người. Sáng mai, thanh niên nhất định xung phong trồng lại cột dây thép”. Mọi người vỗ tay.

Một cụ phụ lão nói: “*Bảo vệ của công, là bổn phận của mọi người công dân.* Tôi đề nghị: Từ nay, hễ ai thấy đường hỏng hoặc cột dây thép xiêu ngã, thì phải lập tức báo cáo, để động viên dân làng đi chữa ngay”. Mọi người vỗ tay tán thành.

Tôi mừng thầm rằng: Nhân dân, bộ đội, cán bộ đều biết bảo vệ của công, đó là thêm một bằng chứng tỏ rõ kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 103, từ ngày 26 đến ngày 30-3-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.90.

## ĐỒNG CHÍ XTALIN - NGƯỜI BẠN VĨ ĐẠI CỦA NHÂN DÂN VIỆT NAM

Được tin đồng chí Xtalın qua đời, Hồ Chủ tịch vô cùng thương cảm, Người có viết một bài đăng báo “Tranh thủ hòa bình lâu dài, tranh thủ dân chủ nhân dân”, cơ quan của Cục Thông tin quốc tế. Chúng tôi đã xin phép dịch đăng nguyên văn bài đó như dưới đây.

Tin đồng chí Xtalın qua đời truyền đến chúng tôi như tiếng sét đánh ngang tai. Mọi người đều rụng rời và đau xót. Các cháu trai, cháu gái của tôi - các cháu là con cán bộ, mới 6, 7 tuổi, vì chiến tranh mà phải mồ côi cha mẹ - các cháu òa lên khóc và kêu: “Trời ơi! Ông Xtalın mất rồi!”. Tội nghiệp các cháu! Các cháu vừa mới hát bài hát yêu thích của chúng:

“ ...

“Chúng cháu đi Mạc Tư Khoa,

“Hôn Ông Xtalın,

“Ông chúng cháu rất yêu chúng cháu”.

Chúng tôi, những người cách mạng lâu năm, trước đây đã may mắn được vài lần ở cạnh đồng chí Xtalın, chúng tôi cảm thấy trái tim mình se, se lại.

Học sinh ở trường học, nông dân trên đồng ruộng, công nhân trong xưởng máy, chiến sĩ trên mặt trận - tất cả những người yêu nước Việt Nam đều khóc thương đồng chí Xtalin. Bởi vì mọi người biết rằng tên tuổi vĩ đại của đồng chí Xtalin gắn chặt với cuộc đời, với hoạt động, với lý tưởng của mình.

Chính Cách mạng Tháng Mười vĩ đại, do Lênin và Xtalin lãnh đạo, đã thức tỉnh và cổ vũ nhân dân Việt Nam, cũng như các dân tộc bị áp bức khác, kiên quyết đấu tranh chống bọn đế quốc áp bức.

Chính Đảng bolsêvích vĩ đại, do Lênin và Xtalin xây dựng và giáo dục, đã dạy cho chúng tôi cách tổ chức một đảng quần chúng trên nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lênin, một đảng có thể đoàn kết nhân dân, phục vụ nhân dân, và lãnh đạo nhân dân đấu tranh giành lấy giải phóng.

Chính chiến thắng của Hồng quân Liên Xô do đồng chí Xtalin chỉ huy, đã đập nát chủ nghĩa phát xít Hítler và chủ nghĩa quân phiệt Nhật trong Chiến tranh thế giới thứ hai và giúp cho Cách mạng Tháng Tám Việt Nam thành công.

Chính Liên Xô vĩ đại nhờ có đồng chí Xtalin lãnh đạo mà tiến mạnh lên chủ nghĩa cộng sản, đã chiếu sáng con đường của chúng tôi, mở hé cho chúng tôi nhìn thấy tương lai rạng rỡ, và khuyến khích chúng tôi vượt mọi khó khăn.

Suốt đời, đồng chí Xtalin luôn luôn quan tâm đến vận mệnh các dân tộc khổ sở ở các nước thuộc địa và nửa thuộc địa. Đã từ lâu, trước thắng lợi của Cách mạng Tháng Mười, quyển sách thiên tài của đồng chí Xtalin "*Chủ nghĩa Mác và vấn đề dân tộc*" đã chỉ cho chúng tôi con đường giải phóng. Năm 1918, ngay sau Cách mạng Tháng Mười, lời kêu gọi vang dội của đồng chí

Xtalin: “*Không được quên phương Đông*” đã nhắc nhủ nhân dân Nga vừa chiến thắng và giai cấp vô sản thế giới phải gắn chặt cuộc đấu tranh của họ với cuộc đấu tranh của các dân tộc bị áp bức ở châu Á chống kẻ thù chung là chủ nghĩa đế quốc.

Những luận cương và những chỉ thị của đồng chí Xtalin về cách mạng Trung Quốc - người anh cả của cách mạng Việt Nam và cách mạng các nước thuộc địa và nửa thuộc địa khác - do đồng chí Mao Trạch Đông phát triển và áp dụng một cách thần tình, đã chiến thắng và đã giải phóng 1 phần 4 nhân khẩu trên quả đất. Thắng lợi của cách mạng Trung Quốc đã lay chuyển đến tận gốc chủ nghĩa đế quốc thế giới. Cùng với sự giúp đỡ huynh đệ của Liên Xô và của Cộng hòa nhân dân Trung Quốc, tình hình đó đã thúc đẩy các dân tộc bị áp bức đấu tranh thêm dũng cảm và kiên quyết, tăng thêm lòng tin tưởng của họ ở thắng lợi cuối cùng.

Việt Nam, và cả Lào, Miên, có đủ các đặc điểm của những nước nhỏ ở châu Á. Cách mạng Việt Nam là một cuộc cách mạng chống đế quốc và chống phong kiến, thực chất là một cuộc cách mạng ruộng đất. Vấn đề dân tộc trước hết là vấn đề nông dân. Phải đồng thời đánh đổ chủ nghĩa đế quốc và thế lực phong kiến. Muốn chiến thắng hai kẻ thù ấy, phải có sự ủng hộ triệt để của nông dân là số rất đông nhân dân trong nước. Do đó, phải thỏa mãn những yêu cầu của nông dân, đem lại ruộng đất cho nông dân.

Trong cơn bão tố của cuộc chiến tranh ái quốc của chúng tôi, lời dạy bảo đó của đồng chí Xtalin là kim chỉ nam đang dẫn đường cho chúng tôi vững vàng tiến tới thắng lợi.

Trong lúc bọn đế quốc đang gây chiến tranh cướp bóc và giết người để tàn phá đất nước Việt Nam, Miên, Lào, Triều Tiên,

Mã Lai, trong lúc chúng đang chuẩn bị một lò sát sinh thứ 3 trên thế giới, đồng chí Xtalin, người chiến sĩ vĩ đại nhất trong công cuộc bảo vệ lợi ích của các dân tộc, đã lãnh đạo hàng trăm triệu người ở tất cả các nước đấu tranh bảo vệ hòa bình.

Tên tuổi vĩ đại của đồng chí Xtalin tiêu biểu cho Hòa bình, Dân chủ, Chủ nghĩa xã hội, và Hạnh phúc của loài người.

Ngày nay, vị thầy yêu mến của chúng ta, người dẫn đường tôn kính của chúng ta, đồng chí Xtalin vĩ đại, không còn nữa!

Tổn thất đó không thể nào đền bù được. Nỗi đau xót của chúng ta thật là vô cùng.

Nhưng sự nghiệp và ý chí của đồng chí Xtalin vẫn còn mãi mãi! Sự nghiệp và ý chí ấy còn sống và còn phát triển trong mỗi chúng ta là những học trò của Người, còn sống và còn phát triển trong mỗi người có thiện chí trên thế giới.

29 năm trước đây, đồng chí Xtalin đã nhận của đồng chí Lênin một trách nhiệm nặng nề là chỉ đạo việc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và lãnh đạo cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản quốc tế giành tự do, hạnh phúc và hòa bình.

Ngày nay, trách nhiệm nặng nề ấy đã chuyển sang đồng chí Malencốp, người bạn chiến đấu gần gũi và người học trò trung thành của đồng chí Xtalin.

Cùng với tất cả các đảng anh em và tất cả những người dân chủ chân chính trên toàn thế giới, chúng tôi trịnh trọng thể đoàn kết chặt chẽ hơn bao giờ hết xung quanh đồng chí Malencốp, Đảng Cộng sản và nhân dân Liên Xô.

Chúng tôi trịnh trọng thể thực hiện đến cùng lời di chúc của đồng chí Xtalin trong bài diễn văn đọc ở Đại hội thứ XIX của

Đảng Cộng sản Liên Xô: gương cao và phát mạnh ngọn cờ độc lập dân tộc cho đến thắng lợi hoàn toàn.

Chủ nghĩa Mác - Ăngghen - Lênin - Xtalin nhất định thắng lợi!

Chủ nghĩa xã hội và hòa bình thế giới nhất định thành công!

HỒ CHÍ MINH

Báo *Nhân Dân*, số 104,  
từ ngày 1 đến ngày 5-4-1953, tr.1.

## CON VOI VỚI CON MUỖI

Một tên đại biểu Quốc hội Pháp sang thăm những vùng tạm bị chiếm ở Việt Nam. Lúc về Pháp, hấn than phiền rằng: “Pháp chết nhiều người, hại nhiều của ở Việt Nam. Đó là một cuộc chiến tranh giữa voi với muỗi...”.

Chắc ý hấn nói: Giặc Pháp là voi, Việt Nam là muỗi. Và khi nói vậy, chắc hấn nhớ đến bài thơ của La Phongten (người Pháp) về cuộc đánh nhau giữa *con nhặng và con sư tử*. Bài ấy đại ý nói:

*Nhặng với sư tử, hai bên đánh nhau,  
Sư tuy to lớn, song nhặng cao mưu,  
Bay đột phía trước, bay đột phía sau,  
Khi rúc vào tai, khi cắn vào đầu.  
Sư tử tức giận, cấu tai cấu hầu.  
Mình tự cấu mình, càng cấu càng đau.  
Sư đau sư chết, nhặng thắng lợi to.*

Đầu năm 1951, trong bản Báo cáo chính trị đọc trước Đại hội Đảng, Hồ Chủ tịch nói: “Khi ta bắt đầu kháng chiến, có người nhút nhát cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là “châu chấu đá voi”. Nhưng chúng ta đã cả quyết trả lời những người lừng chùng và bi quan kia rằng:

*“Nay tuy châu chấu đá voi,  
Nhưng mai voi sẽ bị lòi ruột ra”.*



“Sự thật đã chứng tỏ rằng “voi” thực dân đã bắt đầu lòi ruột...”.

Nói tóm lại, tên đại biểu Quốc hội Pháp phải thừa nhận rằng: Dù là voi hay là sư tử, *giặc Pháp cũng nhất định sẽ thua, mà kháng chiến của ta nhất định sẽ toàn thắng.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 104,  
từ ngày 1 đến ngày 5-4-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.103-104.

## NHÂN DỊP HỘI NGHỊ QUỐC TẾ BẢO VỆ QUYỀN LỢI THANH NIÊN

Đại biểu thanh niên của 70 nước đã họp xong hội nghị ở Viên (thủ đô nước Áo), bàn cách giữ gìn quyền lợi của thanh niên. Nhân dịp này, C.B. có mấy lời cống hiến cho thanh niên Việt Nam ta:

Hiện nay, quyền lợi chung của dân tộc, và riêng của thanh niên ta, đang bị bọn đế quốc Pháp - Mỹ và lũ phong kiến bù nhìn xâm phạm. Để tranh lại và để giữ gìn quyền lợi của mình, thanh niên ta:

- Cần phải hăng hái tham gia kháng chiến.
- Cần phải rèn luyện mình thành những chiến sĩ kiên quyết và gan góc, không sợ nguy hiểm, không sợ khó khăn.
- Cần phải yêu lao động và kính trọng của công; chống quan liêu, tham ô, lãng phí.
- Cần phải tuyệt đối yêu Tổ quốc, dũng cảm hy sinh cho Tổ quốc.
- Cần phải gắn chặt lòng yêu nước chân chính với tinh thần quốc tế chân chính, thật thà trung thành với nhân dân, với Đảng và Chính phủ.

C.B. lại trích một đoạn trong bài hát của 16 triệu thanh niên cộng sản Liên Xô, để tặng thanh niên ta:

*“Chúng ta sẽ chiến thắng tất cả mọi khó khăn,  
Chiến thắng Nam cực, Bắc cực và chân trời.  
Khi Tổ quốc bảo chúng ta làm việc gì to lớn gay go mấy,  
Chúng ta cũng quyết tâm làm được, không ngần ngại, không  
kiêu căng”.*

Đó cũng là con đường vẻ vang chung của thanh niên thế giới, và riêng của thanh niên Việt Nam ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 105,  
từ ngày 6 đến ngày 10-4-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.107-108.

## LỰC LƯỢNG TO LỚN CỦA QUẦN CHÚNG

Lực lượng quần chúng là vô cùng to lớn. Quần chúng đã *tự giác tự động* thì việc gì to mấy, khó mấy, cũng làm được.

Đồng chí Xtalin dạy chúng ta phải luôn luôn gần gũi quần chúng, tổ chức quần chúng, *học hỏi quần chúng để lãnh đạo quần chúng*. Đồng chí Xtalin thường kể chuyện:

“Năm 1898, lần đầu tiên tôi nhận việc lãnh đạo một tổ công nhân xe lửa. Chính ở đó, giữa các đồng chí ấy, tôi học bài học đầu tiên về đấu tranh cách mạng... Công nhân xứ Típpholi (Tiflis) là người thầy dạy đầu tiên của tôi...”.

“Hai năm công tác cách mạng giữa anh em công nhân mỏ dầu *Bacu* đã làm cho tôi cứng rắn, làm cho tôi thành một chiến sĩ thiết thực, một cán bộ thiết thực... Lần này là lần đầu tiên mà tôi học hiểu việc lãnh đạo những đám quần chúng công nhân to lớn. Tôi học bài học thứ hai của tôi về đấu tranh cách mạng ở *Bacu*...”.

“1917, sau những năm tù đày, Đảng giao cho tôi công việc ở *Lêningrát*. Ở giữa quần chúng công nhân Nga, ở cạnh người thầy vĩ đại của vô sản toàn thế giới là đồng chí Lênin, ở trong cơn gió bão đấu tranh dữ dội giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản - lúc đó chiến tranh đế quốc vẫn tiếp tục - lần đầu tiên tôi học hiểu một người lãnh đạo của Đảng to lớn của vô sản phải

như thế nào. Ở giữa công nhân Nga - là người giải phóng các dân tộc bị áp bức và người đi đầu cách mạng vô sản toàn thế giới - tôi học bài học thứ ba của tôi về đấu tranh cách mạng...".

Thế là đồng chí Xtalin *suốt đời học hỏi quần chúng để lãnh đạo quần chúng* làm cách mạng thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 107,  
từ ngày 16 đến ngày 20-4-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.115-116.

## CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU, MỆNH LỆNH VÀ LÀM TRÁI PHÁP LUẬT

Hồi đầu tháng 2, trong cuộc họp lần thứ 4 của *Hội nghị hiệp thương chính trị nhân dân Trung Quốc*, Mao Chủ tịch nêu lên 3 việc: Ra sức chống Mỹ, giúp Triều; học tập Liên Xô trong công cuộc xây dựng theo quy mô lớn; chống bệnh quan liêu mệnh lệnh.

Sau đây là tóm tắt bản báo cáo của đồng chí An Tử Văn, Thứ trưởng Bộ Tổ chức của Đảng, kiêm Bộ trưởng Bộ Nhân sự của Chính phủ.

Cuộc 3 *chống* (quan liêu, tham ô, lãng phí) bắt đầu từ tháng 1 đến tháng 10 năm 1952 thì kết thúc. Từ cấp huyện trở lên, có 3.836.000 đảng viên tham gia. Có hơn 105.000 người phạm lỗi hoặc nặng, hoặc nhẹ. Ở xã, thì dùng cách chỉnh huấn cán bộ, kiểm tra công tác, và biên chế nhân viên, gắn liền với việc chỉnh Đảng để giải quyết việc 3 *chống*. Kết quả, cuộc 3 *chống* đã làm cho các cơ quan chính quyền trở nên trong sạch, trình độ giác ngộ của nhân viên được nâng cao, cách làm việc được cải tiến, mối quan hệ giữa nhân dân và Đảng cùng Chính phủ thêm chặt chẽ.

Tháng 3-1951, Trung ương Đảng quyết định: *Trong 3 năm thì chỉnh đốn xong các chi bộ*. Việc này phải có kế hoạch, có chuẩn bị,

có lãnh đạo chặt chẽ. Để thực hiện việc *chỉnh Đảng*, Đảng đã huấn luyện một số cán bộ rất đông, rồi đưa về các xã để thí nghiệm. Đồng thời dạy cho toàn Đảng về *tư cách của một người đảng viên*. Tiếp đến *kiểm tra từng đảng viên*. Tẩy những phần tử xấu đi, còn những phần tử không đủ điều kiện mà cũng không thể tiến bộ thì khuyên họ tự động xin ra khỏi Đảng.

Từ cuối năm 1951 đến cuối năm 1952, Đảng đã phái 10 vạn cán bộ (đã được huấn luyện về việc chỉnh Đảng) đi thí nghiệm ở 12.000 chi bộ xã. Cuối năm 1952, rút kinh nghiệm ấy mà chỉnh đốn 4 vạn chi bộ xã. Đầu năm 1954, thì sẽ chỉnh đốn xong tất cả 18 vạn chi bộ xã.

Sau cuộc kiểm tra, thì 90% đảng viên đủ điều kiện. Độ 3 đến 5% không đủ điều kiện, xin ra ngoài Đảng. Độ 5 đến 7% là phần tử xấu, bị khai trừ.

Ở các xã, bệnh tham ô lãng phí cũng có, nhưng nghiêm trọng nhất là *bệnh quan liêu, mệnh lệnh, làm trái pháp luật*. Những người phạm lỗi nặng quá thì bị khai trừ, và do Chính phủ xử phạt.

Chủ trương của Đảng là mọi công tác đều phải dùng cách *giải thích rõ ràng* cho quần chúng và *thuyết phục* quần chúng. Nhưng ở nhiều xã, thì cán bộ dùng mệnh lệnh để bắt buộc, cưỡng bức quần chúng. Họ không những dùng mệnh lệnh trong việc thu thuế nông nghiệp và động viên dân công, mà đối với những việc có lợi trực tiếp cho dân, như tăng gia sản xuất, thực hành vệ sinh, họ cũng dùng mệnh lệnh, cưỡng bức. Vài thí dụ: như việc đào giếng để chống hạn ở Sơn Đông. Cán bộ bắt buộc dân đào giếng, thậm chí đưa dân quân bao vây phiên chợ, để bắt mọi người đi đào giếng. Kết quả là 3 phần 4 số giếng đã đào không dùng được. Lại như: Chính phủ phát hạt bông tốt cho dân. Cán bộ đưa hạt bông phát cho từng nhà, bắt dân nhổ

bông của họ trồng đã có hoa, để gieo hạt bông của Chính phủ. Ai không chịu, thì bị cán bộ đánh đập.

Những phần tử làm trái phép, còn phạm những tội nặng hơn nữa, như: chửi rủa quần chúng, bắt bớ bừa bãi, đánh đập chết người, che chở cho bọn phản động, v.v.. Ai phê bình họ thì bị họ trù.

Những hành động ấy đã làm thiệt hại cho quần chúng, đã phá hoại mối quan hệ giữa nhân dân và Đảng cùng Chính phủ.

Đảng không thể dung thứ lẽ lối làm việc xấu xa ấy.

Có lẽ lối làm việc như thế, là vì ở cấp dưới, tổ chức không tốt, thành phần không trong sạch. Cho nên trong cuộc chỉnh Đảng, Đảng cần ra sức giáo dục đảng viên, kiên quyết sửa chữa. Đồng thời, phải khai trừ những phần tử xấu quá.

*Cấp dưới* mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh, trái pháp luật một phần cũng vì một số cơ quan lãnh đạo *cấp trên*, từ trung ương đến huyện, cũng mắc bệnh ấy. Cán bộ các cơ quan ấy không hiểu rõ tình hình cấp dưới. Không biết rõ sự đau khổ của nhân dân. Khi quyết định công tác, họ không dựa vào hoàn cảnh thiết thực, mà chỉ làm theo chủ quan. Do đó, họ giao cho cấp dưới công việc quá nhiều, quá nặng, quá gấp, làm cho cấp dưới túi bụi. Họ chỉ sử dụng cán bộ, mà không giáo dục cán bộ. Họ chỉ đòi cấp dưới phải làm việc, nhưng họ không bảo cho cấp dưới biết rõ cái gì nên làm, cái gì không nên làm, phương pháp làm phải thế nào, lẽ lối làm việc phải thế nào. Họ không *kiểm tra*, không khen việc phải, không sửa việc trái, không giúp đỡ cán bộ tốt, không trừng trị cán bộ xấu.

Trong tổ chức của Đảng, cũng như trong cơ quan của chính quyền, cần phải kiên quyết quét sạch bệnh quan liêu, mệnh lệnh, trái pháp luật. Đó là một công việc thường xuyên và lâu dài.



Bắt đầu từ nay, phải xử trí những đơn do nhân dân gửi đến, phải kiểm tra công tác, phải giáo dục cán bộ, phải mở rộng tự phê bình và phê bình (trên các báo chí cũng vậy). Những việc ấy phải gắn liền với việc chỉnh Đảng và việc phát động quần chúng.

Đó là một cuộc đấu tranh lâu dài. Với sự lãnh đạo của Đảng và sự ủng hộ của nhân dân, chúng ta nhất định thắng lợi.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 107,  
từ ngày 16 đến ngày 20-4-1953, tr.2.

## TINH THẦN YÊU NƯỚC

Nhân dịp kỷ niệm 3-3, đồng bào từ Nam đến Bắc đã gửi lên Hồ Chủ tịch hàng vạn bức thư, tỏ lòng tin chắc kháng chiến nhất định thắng lợi, và kể những thành tích thi đua. Đây là vài thí dụ:

**Già** - Cụ Lê, người Quảng Trị, viết: “Tôi có 4 con trai đã hy sinh cho Tổ quốc. Càng đau thương, chúng tôi càng căm thù giặc Pháp và lũ Việt gian bù nhìn, càng cố gắng tham gia kháng chiến, làm tròn nhiệm vụ Đảng giao cho, để trả thù cho con, để đền ơn Tổ quốc”.

**Trẻ** - Các em nhi đồng ở xã M., Liên khu III, viết: “Bác dạy: Người lớn kháng chiến, trẻ con cũng kháng chiến. Trong tháng 1-1953, đội du kích nhi đồng của chúng cháu đã phá được của giặc 45 lít dầu, 900 viên đạn các cỡ, 15 quả lựu đạn, 63 balô và bao tải. Càng nhớ Bác, các cháu càng cố gắng để dâng lên Bác nhiều thành tích hơn nữa”.

**Gái** - Chị M., cứu thương ở một đơn vị trong vùng sau lưng địch, viết: “Từ ngày anh cháu hy sinh cho Tổ quốc, cháu càng căm giặc, càng cố gắng thi đua. Ở nhiều trận địch bắn dữ dội, cháu vẫn theo sát bộ đội để săn sóc anh em thương binh. Nhiều khi cháu xung phong cáng thương binh về đến trạm. Khi đóng quân trong làng, cháu ra sức giúp đỡ đồng bào làm

mọi việc, và kể những tin thắng trận, giải thích chính sách của Đảng và của Chính phủ cho đồng bào nghe. Bác dạy chúng cháu: thi đua là yêu nước, yêu nước phải thi đua. Cho nên càng yêu Bác, chúng cháu càng cố gắng...”.

**Trai** - Đồng chí Ngũ, Trung đội phó ở Đại đoàn V., viết: “Nhớ ơn Bác, nhớ ơn Đảng, cháu luôn luôn cố gắng thi đua, để xứng đáng là một chiến sĩ của nhân dân. Trong trận *Yên Bình*, cháu diệt được 1 tên địch và bắt sống 9 tên. Trận *Cố Lễ*, có bắn chết địch, nhưng không rõ là mấy tên. Trận *An Nông*, đơn vị cháu suốt ngày đánh bật 4 lần xung phong của địch, cháu đã diệt được 7 tên địch. Trận *Câu Gai*, cháu bị thương nhưng vẫn diệt được 3 tên địch và bắt sống được 15 tên. Trận *Bình Trật*, cháu cùng 17 anh em đã tiêu diệt hơn 50 tên địch...”.

Thế là:

*Già trẻ gái trai đều kháng chiến,  
Ta ngày càng thắng, giặc càng thua.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 108,  
từ ngày 21 đến ngày 25-4-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.117-118.

## KÊNIA ANH DỨNG

Kênia (Kénýa) là một thuộc địa Anh, ở phía đông châu Phi, trên ven Ấn Độ Dương, có 5 triệu dân da đen.

Tuy ở xứ nóng, nhưng nhiều nơi đất tốt, lại có mỏ vàng và ruộng muối.

Thủ đô là Nairôbi, có 100.000 người, trong đó 11.000 người da trắng.

Cũng như thực dân Pháp ở Việt Nam, thực dân Anh ở Kênia thông đồng với thế lực phong kiến địa chủ, và chiếm hết đất tốt, mỏ vàng, ruộng muối của nhân dân.

Một bộ phận nhân dân Kênia, vì nghèo khổ mà phải đi làm công ở các mỏ vàng và đồn điền của thực dân Anh. Họ bị bóc lột và áp bức tàn tệ. Đồng thời, họ đã thành một giai cấp công nhân giác ngộ. Còn một phần lớn là bần nông và cố nông, sinh hoạt rất cực khổ. Tính trung bình, thì 200 người Kênia chỉ có 1 người biết chữ. Một điều đó chứng tỏ thực dân Anh áp bức bóc lột nhân dân Kênia đến chừng mực nào.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, phong trào giải phóng dân tộc sôi nổi khắp nơi, và lan đến Kênia. Công nhân, nông dân và tiểu tư sản Kênia bèn tổ chức Mặt trận dân tộc thống nhất, gọi là "*Hội liên hiệp Kênia châu Phi*" dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân.

Từ tháng 10 năm ngoái, nhân dân phía Nam Kênia nổi lên đấu tranh kịch liệt. Khẩu hiệu của họ là:

“Giành lại ruộng đất của chúng ta!”,  
“Thực dân Anh, rút đi!”.

Theo tin tức của Anh, thì 3 phần 4 nhân dân Nam Kênia tham gia phong trào ấy. Thực dân Anh động viên nhiều quân đội đến đàn áp, nhưng *phong trào du kích* ngày càng mở rộng. Ngoài giáo mác, gậy gộc, họ đã chế tạo được những vũ khí thô sơ, như mìn, lựu đạn, v.v..

So với Việt Nam ta, thì hoàn cảnh của Kênia rất khó khăn: người ít, xung quanh đều là thuộc địa của các đế quốc, trình độ văn hóa thấp, kinh nghiệm chiến đấu ít. Có thể nói, nhân dân chỉ dựa vào tinh thần đoàn kết, đường lối chính trị, lực lượng toàn dân để bù lại sự thiếu thốn về mặt quân sự. Điều đó càng làm nổi bật sự dũng cảm của nhân dân Kênia.

Đế quốc Anh bị nhân dân Irăng<sup>1</sup> đuổi, bị các thuộc địa cũ như Úc, Canada, Tân Tây Lan<sup>2</sup> bỏ rơi, bị nhân dân Mã Lai và Kênia đánh lại. Điều đó chứng tỏ *đế quốc Anh ngày càng suy sụp*.

Nhân dân Kênia là một dân tộc nhỏ yếu, “lạc hậu”, mà cũng đã nổi dậy tranh lại ruộng đất, tranh lại độc lập, tự do. Điều đó càng chứng tỏ *phong trào cách mạng ngày càng lan rộng, lên cao trên thế giới*.

Dù Việt Nam và Kênia cách nhau rất xa, nhưng hai dân tộc đều nhằm một mục đích là *chống đế quốc, chống phong kiến*.

---

1. Tức là nước Iran (BT).

2. Tức là nước Niu Dilân (BT).

Cho nên nhân dân Việt Nam ta tỏ tình nồng nàn ủng hộ anh chị em Kênia đang đấu tranh anh dũng, và chúc kháng chiến Kênia thắng lợi vẻ vang.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 108,  
từ ngày 21 đến ngày 25-4-1953, tr.5.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.119-120.

## TÌNH HÌNH KHÓ KHĂN CỦA PHÁP

Năm 1947, Mỹ đặt kế hoạch Mác-san để “giúp” Pháp và các nước Tây Âu. Các nhà tư bản và các báo phản động Tây Âu hoan nghênh nhiệt liệt, dù các phái dân chủ và các đoàn thể lao động phản đối.

Ngày nay, một nhóm tư bản và một số báo phản động ở Tây Âu, nhất là ở Pháp, đã thấy rõ rằng họ đã mắc lừa Mỹ. Họ đã nêu những việc sau này:

*Về tài chính*, ngân sách quân sự của Pháp không do Chính phủ Pháp định, mà do “Tổ chức Bắc Đại Tây Dương” định, tức là do Mỹ định.

Từ năm 1948 đến 1952, Mỹ cho Pháp vay 1.008 ngàn triệu *phrăng*. Nhưng *chiến tranh ở Việt Nam* đã làm cho Pháp hao tổn 1.500 ngàn triệu. Và năm 1952, ngân sách quân sự của Pháp tăng đến 1.800 ngàn triệu.

Giá đồng bạc của Pháp cũng do Mỹ định. Vì vậy mà Pháp phải hạ giá đồng bạc và phải lạm phát. Năm 1947, Pháp chỉ có 761 ngàn triệu giấy bạc lưu hành, mà năm 1952, tăng đến 2.041 ngàn triệu.

*Về buôn bán*, Pháp cũng bị Mỹ hạn chế. Mỹ nêu ra 313 thứ hàng hóa cấm Pháp không được bán cho Liên Xô và các nước dân chủ mới. Vì vậy, việc buôn bán của Pháp thua hụt rất nhiều.

Năm 1947, Pháp chỉ hụt 132 ngàn triệu, mà năm 1952, Pháp đã hụt 298 ngàn triệu trong 3 tháng đầu năm.

*Ai được hưởng?* Trong khi kinh tế của nước Pháp sa sút, thì có 55 công ty đại tư bản phát tài to. Số tiền lãi của họ tăng 11 đến 14 lần. Và 19 công ty thực dân thì do chiến tranh ở Việt Nam mà được lãi gấp 45 lần!

*Ai thiệt thòi?* Những nhà tư bản nhỏ, bị Mỹ cướp mối hàng, mà phá sản. *Nông dân* cũng bị thiệt thòi. Năm 1938, nông nghiệp góp phần vào kinh tế quốc dân hơn 23 phần trăm. Năm 1951, sụt xuống chỉ còn 16 phần trăm.

Năm 1952, tính theo giá sinh hoạt thường, thì đại đa số *công nhân và lao động trí óc* thiếu thốn đến 1 phần 4 những thức ăn uống tối thiểu (thịt kém 25 phần trăm, sữa kém 76 phần trăm, giá bánh mì tăng 250 phần trăm, v.v.). Cực khổ hơn nữa là đời sống của 2 triệu rưỡi người thất nghiệp.

Tình hình kinh tế Pháp lúng túng như vậy, còn tình hình chính trị thì cũng rối beng. Những cửa bể, nhiều đường xe lửa và nhiều thành thị Pháp bị quân đội Mỹ chiếm giữ. Mỹ lại ra sức vũ trang lại cho Tây Đức, tức là đặt một con dao găm kề cổ nước Pháp.

Thêm vào đó, quân đội của giặc Pháp ở Việt - Miên - Lào liên tiếp bị quân và dân ba nước đánh bại.

Bị Mỹ lừa gạt, bị Tây Đức đe dọa, bị Việt - Miên - Lào đánh bại, kinh tế kém sút, tài chính khó khăn, những điều đó đã làm Chính phủ phản động Pháp lập lên đổ xuống 17 lần trong 8 năm. Mà tình hình ấy ngày thêm nghiêm trọng. Nhân dân Pháp đấu tranh cũng ngày càng rộng rãi. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Pháp, họ đang đẩy mạnh cuộc đấu tranh để phá tan ách áp bức của Mỹ, đòi chấm dứt cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Việt Nam. Uy tín của Đảng Cộng sản cũng ngày càng lan rộng:



trong các cuộc tuyển cử, cứ 4 người cử tri thì có 1 người bỏ phiếu cho Đảng Cộng sản.

Nhân dân Việt - Miên - Lào thắt chặt đoàn kết với nhân dân Pháp và nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình, tiếp tục kiên quyết kháng chiến, thì nhất định sẽ toàn thắng vẻ vang.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 109,  
từ ngày 26-4 đến ngày 1-5-1953, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.121-123.

## ANH HÙNG TRIỀU TIÊN

Quả đồi 854 bị giặc Mỹ chiếm. Chúng xây 3 pháo đài, do 2 tiểu đoàn đóng giữ, chôn mìn và chằng dây thép gai khắp cả đồi.

Khuya ngày 22-9-1952, hai đại đội Triều Tiên được lệnh đánh lấy cho kỳ được ngọn đồi ấy. Địch bắn ra như mưa, thả pháo sáng như ban ngày. Đồi thì trọc lốc, không có chỗ ẩn nấp.

Trung đội số 1 xung phong, chiếm được pháo đài thứ nhất, nhưng chết và bị thương quá nửa.

Một trung đội khác bò vào cách pháo đài thứ hai độ 20 thước, thì không thể tiến lên nữa, vì địch bắn dữ dội quá. Đồng chí *Tôn Nghị Tế* xung phong bò lên, 1 chân và 1 tay bị thương nặng, đồng chí *Tôn* lấy răng mở nút lựu đạn ném vào ổ súng máy của địch. Lựu đạn hết, địch vẫn bắn ra. Đồng chí *Tôn* bò vào, *lấy thân mình nhét vào lỗ châu mai*. Anh em tiến lên, chiếm được pháo đài thứ hai.

Đồng chí *Bạch Vương Đình* cũng lấy thân mình nhét lỗ châu mai, để cho bộ đội tiến lên lấy pháo đài thứ ba.

Trong nửa tiếng đồng hồ, bộ đội Triều Tiên chết và bị thương hơn một nửa, nhưng đã chiếm lại được quả đồi.

Địch tăng viện và liên tiếp tiến công suốt 3 ngày. Chúng thiệt hại 2.300 người, nhưng không lấy lại được quả đồi 854.

Ở Triều Tiên cũng như ở nước ta, chỉ có quân đội nhân dân, quân đội cách mạng, mới có những chiến sĩ anh hùng oanh liệt như vậy. Và vì vậy, mà kháng chiến của Triều Tiên và của Việt Nam nhất định thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 111,  
từ ngày 11 đến ngày 15-5-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.125-126.

## GIÚP DỠ VÀ GIÚP ĐỠ

Từ năm 1948, Mỹ “giúp” các nước Tây Âu và bọn bù nhìn phản động ở châu Á. Cách giúp và kết quả của việc giúp ấy thế nào? Một thí dụ:

Đến 1952, Mỹ đã “giúp” Pháp 2.458 triệu đôla, trong đó chỉ có 411 triệu là máy móc, dụng cụ, ngoài ra là máy bay, súng đạn.

Kết quả cho Pháp: *Ngân sách quân sự* năm 1939 là 377 ngàn triệu, năm 1952 tăng đến 1.463 ngàn triệu. *Thuế* năm 1947 là 347 ngàn triệu, 1952 tăng đến 1.784 ngàn triệu. So với năm 1938 thì *lương bổng* thực tế của công nhân và công chức trong năm 1947 là 79 phần trăm, đến năm 1952 sụt xuống chỉ bằng 50 phần trăm.

Mỹ “giúp” Pháp và các nước giống như người ta chất vàng lên lưng con lừa: Vàng càng nhiều càng nặng thì lừa càng khổ, đến nỗi phải quy xuống. Thế là *giúp dỡ*.

Sau Thế giới chiến tranh lần thứ hai, Liên Xô vừa ra sức xây dựng kinh tế của mình, vừa giúp các nước dân chủ mới. Kết quả sự giúp đỡ ấy như sau: So với trước ngày chiến tranh, năm 1952, công nghệ của

- Ba Lan tăng 2 lần rưỡi,
- Tiệp Khắc tăng 3 lần rưỡi,
- Hung tăng 2 lần rưỡi,

- Lỗ<sup>1</sup> tăng 4 lần ruỡi,
- Bảo<sup>2</sup> tăng 7 lần,
- Anbani tăng 12 lần,
- Trung Quốc tăng 2 lần ruỡi. Nhờ cải cách ruộng đất thành công, năm 1952, lương thực đã tăng 40 phần trăm.

Đó mới *thật là giúp đỡ*. Đồng chí Xtalin nói: “Kinh nghiệm công tác ấy chứng tỏ rằng không có nước tư bản nào có thể giúp các nước dân chủ mới một cách có hiệu quả và với một kỹ thuật tinh xảo, như Liên Xô đã giúp. Vì sự giúp đỡ ấy chẳng những giá rất rẻ, mà kỹ thuật lại là hạng nhất. Trước hết là vì sự giúp đỡ ấy dựa trên nguyên vọng thật thà giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau phát triển kinh tế chung. Kết quả: chúng ta thấy công nghệ ở các nước ấy phát triển đều và cao” (Trích trong quyển *Những vấn đề kinh tế của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô*).

Đầu năm 1946, đồng chí Xtalin nói: Để làm cho kinh tế Liên Xô thật vững chắc, không e sợ gì hết, thì Liên Xô cần phải sản xuất mỗi năm 60 triệu tấn gang, v.v.. Và độ 3 lần kế hoạch 5 năm nữa thì đạt mức ấy. Nhưng năm 1952, Liên Xô đã sản xuất 35 triệu tấn gang, nghĩa là độ 1 lần kế hoạch 5 năm nữa thì đạt mức ấy.

Kinh tế *nước ta* tuy còn lạc hậu, nhưng chúng ta cố gắng thực hiện *chính sách ruộng đất*, và với sự tiến bộ chung của các *nước bạn*, chúng ta nhất định kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, và sẽ theo kịp các bạn ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 112, từ ngày 16 đến ngày 20-5-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.127-128.

---

1. Tức là nước Rumani (BT).

2. Tức là nước Bungari (BT).

## PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Các nơi bắt đầu *học tập* chính sách phát động quần chúng, vì nó quan hệ đến quyền lợi của mọi người. Trong cuộc hội họp ở xã L., người đến tham gia rất đông, gái, trai, già, trẻ đều có. Anh B., cán bộ nông hội, là một bản nông, giải thích chính sách như sau:

- Ai phát? - Cán bộ Đảng và Chính phủ phải phát.

- Ai động? - Nông dân lao động phải động.

- Ai là quần chúng? - Bản nông, cố nông, trung nông là quần chúng.

- Phát thế nào? - Phải đoàn kết và tổ chức nông dân, làm cho nông dân tự giác, tự nguyện đứng lên đấu tranh đòi quyền lợi của mình.

- Động thế nào? - Phải theo thật đúng chính sách của Đảng, của Mặt trận, của Chính phủ mà đấu tranh, không rụt rè, lay động. Cũng không hấp tấp vội vàng.

- Đấu ai? - Đấu cường hào gian ác. Đấu Việt gian, phản động. Đấu những địa chủ không làm đúng chính sách ruộng đất của Chính phủ.

- Muốn phát động phải thế nào? - Phải chuẩn bị đầy đủ, tức là: đại đa số nông dân đã yêu cầu; nông hội đã tổ chức chặt chẽ; có đủ cán bộ để lãnh đạo; Trung ương đồng ý, mới được phát động.

- Phát động để làm gì? - Để thực hiện chính sách ruộng đất, đưa quyền lợi kinh tế và chính trị lại cho nông dân, làm cho nông dân được giảm tô, giảm tức, có ruộng cày, được thật thà nắm chính quyền ở làng xã.

- Sao nữa? - Để giữ lấy quyền lợi của mình, nông dân phải tổ chức thi đua tăng gia sản xuất. Phải tổ chức dân quân du kích hấn hoi, để đề phòng giặc Pháp và Việt gian phá hoại. Phải thật sự chống quan liêu, tham ô, lãng phí. Phải hăng hái tham gia công việc kháng chiến, để giữ nhà, giữ làng, giữ nước”.

Anh B. nói một cách rất giản đơn, nhưng mọi người đều hiểu, đều thấm thía, và đều tán thành. Khi anh B. dứt lời, mọi người vỗ tay như pháo nổ.

Nhiều người phát biểu ý kiến, trong số đó một anh thanh niên nói: “Trong làng ta, 99 người nông dân mới có 1 địa chủ. Có Đảng và Chính phủ lãnh đạo, 99 người nhất định thắng 1 người”.

Tôi thầm nghĩ: Nông dân ta ngày nay không “dân ngu khu đen” nữa; họ rất thông minh và kiên quyết. Với lực lượng to lớn ấy, chính sách ruộng đất nhất định thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 113,  
từ ngày 21 đến ngày 25-5-1953.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđđ*,  
t.8, tr. 133-134.

## 18 LẦN RỒI!

Hôm 22-5, Chính phủ Màydại (Mayer) lại đổ.

Từ ngày Thế giới chiến tranh thứ hai chấm dứt đến nay, Chính phủ Pháp đổ lần này là lần thứ 18. Vì sao Chính phủ Pháp lại đổ như “quả sung bị bão”? Vì:

*Về quân sự* - Chiến tranh xâm lược ở Việt Nam, chúng cứ thua mãi. Từ trước đến nay, chúng chỉ thua to ở Việt Nam. Gần đây, chúng lại thua to ở Lào. Chỉ trong vòng 1 tháng, quân đội giải phóng Lào đã giải phóng 1 phần 4 đất nước.

Giặc Pháp ở Việt Nam có đến 22 tướng, hơn 750 tá. Mỗi năm trường cán bộ quân sự ở Pháp đào tạo được bao nhiêu cán bộ, đều bị tiêu diệt hết ở chiến trường Việt Nam. Thế mà chúng cứ đeo đuổi cuộc chiến tranh phi nghĩa. Vì vậy mà ảnh hưởng to đến:

*Kinh tế tài chính* của Pháp - Mỗi năm Pháp tốn hơn 600 ngàn triệu đồng phrăng vào cuộc chiến tranh. Đó là một cái “hố không có đáy” nó làm cho tài chính Pháp sống dở, chết dở. Công nghệ và thương nghiệp Pháp lại bị Mỹ lấn ép, không góc đầu lên được. Do đó, nhân dân Pháp phải chịu thuế khóa ngày thêm nặng, giá sinh hoạt ngày thêm đắt, nạn thất nghiệp ngày thêm nhiều. Vì vậy *xã hội* Pháp thêm hỗn loạn, những cuộc bãi công ngày lan rộng và ảnh hưởng to đến:



*Chính trị* - Mỹ “giúp” Pháp tiền, và đòi Pháp hai điều chính:

1- Thừa nhận để Tây Đức lập quân đội phát xít. Việc này bị nhân dân Pháp phản đối kịch liệt.

2- Đàn áp Đảng Cộng sản - Nhưng Đảng Cộng sản ngày càng mạnh. Trong cuộc tổng tuyển cử, 1 phần 4 nhân dân Pháp bỏ phiếu cho Đảng Cộng sản. Vừa rồi, trong cuộc tuyển cử hội đồng nhân dân khắp nước Pháp, Đảng Cộng sản lại thắng to, có nơi 45 phần trăm nhân dân *tán thành* Đảng Cộng sản, tức là *phản đối* Chính phủ phản động Pháp.

Có thể nói rằng: Kháng chiến của ta càng thắng lợi, thì Chính phủ phản động Pháp càng thương trực đố. Chắc ít lâu nữa, ta sẽ thấy Chính phủ Pháp đổ lần thứ 19.

Chính phủ địch thì lập lên đố xuống liên tiếp. Chính phủ kháng chiến ta thì vững như núi Giăng Màn<sup>1</sup>, lực lượng ngày càng mạnh và uy tín ngày càng cao ở trong nước và trên trường quốc tế.

Chỉ điều đó cũng đủ rõ: *thế địch yếu, thế ta mạnh*.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 114,  
từ ngày 26 đến ngày 30-5-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.135-136.

---

1. Một dãy núi cao ở Nghệ Tĩnh (TG).

## NHI ĐỒNG KHÁNG CHIẾN

Em *Thu* quê ở Bắc Giang,  
 Vì Tây đến nổi tan hoang cửa nhà.  
 Tây nó giết chú, giết cha,  
 Cô và em gái bị Tây nhốt nhà nó thiêu.  
 Cắm thù càng chặt càng nhiều,  
 Thù nhà, nợ nước, *Thu* quyết liều trả xong.  
*Thu* vào du kích xung phong,  
 Khó khăn nguy hiểm, *Thu* không kêu nài.  
 20 tháng Chạp 52,  
 Ở trong thị xã, từ ngoài thôn quê,  
 Việt gian, giặc Pháp kéo về,  
 Định mưu càn quét và lập tề ở Bắc Giang.  
 Em *Thu* bí mật lên đàng,  
 Thành linh một tiếng nổ vang chuyển trời.  
 Nhà Tây, lô cốt tả toi,  
 Năm tư tên giặc đi đòi nhà ma.  
 24 tên quan một và quan ba,  
 1 tên quận trưởng - hóa ra cô hồn.  
 Cả vùng thị xã ào òn,  
 Trăm rưởi thanh niên bị bắt, bỏ đồn chạy ra.

2-9-52 đến 3-3-53,  
Diệt được 71 tên giặc, *Thu* đà lập công.  
Ngoài ra, trong đợt thu đông,  
*Thu* phá được 48 súng, một cam nhông, 4 nhà lầu.  
Tuy mới 16 tuổi đầu,  
*Thu* rất xứng đáng là cháu yêu của Bác Hồ.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 115,  
từ ngày 1 đến ngày 5-6-1953, tr.2.

## CHỐNG BỆNH QUAN LIÊU...

Từ ngày Đảng và Chính phủ mở phong trào chống bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí bằng cách giáo dục, tự phê bình và phê bình, quần chúng đã biết phê bình, báo chí đã đăng những lời phê bình của quần chúng. Đó là một *tiến bộ*. Nhưng báo chí đăng rồi mà không kiểm tra, những cán bộ và những cơ quan bị phê bình thì cứ im lặng. Đó là một *khuyết điểm* cần sửa chữa.

- Các báo chí thì cần nêu những việc *kiểu mẫu*, phân tách rõ ràng, làm cho mọi người nhận rõ: quan liêu, tham ô, lãng phí là tội ác. Và do đó mà khuyến khích quần chúng, mở rộng phong trào phê bình *từ dưới lên trên*.

Khi nhận được thư phê bình của quần chúng, thì không nên vội đăng, mà phải lựa chọn, điều tra. Khi phải trái đã rõ ràng, mới đăng lên báo. Như vậy, phê bình mới có kết quả thiết thực.

Phải làm cho quần chúng hăng hái phê bình, nhưng đồng thời phải *lãnh đạo* việc phê bình của quần chúng. Như vậy, thì mối liên hệ giữa báo chí với quần chúng càng thêm chặt chẽ; và việc quần chúng và báo chí giúp giáo dục cán bộ cũng có kết quả thêm.

- Các cơ quan và các cán bộ *lãnh đạo* thì cần liên hệ những việc *kiểu mẫu* ấy với công tác của ngành mình, và do đó mà mở rộng phong trào phê bình *từ trên xuống dưới*. Không nên vì việc

phê bình ấy không quan hệ trực tiếp với ngành mình mà không nghiên cứu. Cũng không nên tách rời việc phê bình với công tác hàng ngày.

Trong việc “3 chống”, các báo chí cũng như các cơ quan, cần nhằm vào *cải tạo tư tưởng*. Quan liêu, tham ô, lãng phí cũng như mọi khuyết điểm khác, nguồn gốc là vì tư tưởng không đúng. Tư tưởng trong sạch, lập trường vững, hết lòng hết sức phụng sự nhân dân, thì tránh được nhiều khuyết điểm.

- *Những người bị phê bình* (cán bộ hoặc cơ quan), thì phải thật thà tự kiểm thảo trước quần chúng (đăng lên báo), *phải quyết tâm sửa đổi*. Đề nén phê bình, hoặc phớt phê bình, cũng là tội lỗi.

Mở rộng dân chủ phê bình trong cơ quan và ngoài quần chúng, từ trên xuống và từ dưới lên. “Trên đe dưới búa” của phê bình, thì nhất định tẩy được bệnh quan liêu, tham ô, lãng phí.

Khéo lãnh đạo, thì đó là một cách rất hay để cải tạo tư tưởng cán bộ, để xây dựng đạo đức trong sạch, để đẩy mạnh công việc kháng chiến và kiến quốc.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 116,  
từ ngày 6 đến ngày 10-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.139-140.

## HẠT ĐỎ TRẮNG VÀ HẠT ĐỎ ĐEN

Đồng chí Nguyễn đi dự lớp chính huấn về, quyết tâm sửa chữa sai lầm, phát triển ưu điểm.

Ngoài những cuộc tự phê bình và phê bình ở chi bộ, đồng chí Nguyễn dùng một cách tự kiểm thảo như sau:

Đồng chí ấy sắm 2 cái ống và 2 nắm đỗ - 1 nắm đỗ đen, 1 nắm đỗ trắng. Mỗi khi mắc 1 khuyết điểm, thì bỏ 1 hạt đỗ đen vào ống A. Khi có 1 ưu điểm, thì bỏ 1 hạt đỗ trắng vào ống B. Cứ 10 hôm thì đưa 2 ống đỗ ra đếm 1 lần.

Lần đầu tiên, thấy đỗ đen nhiều hơn đỗ trắng.

Lần thứ hai, hai thứ đỗ bằng nhau.

Lần thứ ba, đỗ trắng nhiều hơn đỗ đen.

Cứ như thế mãi, mỗi lần đỗ trắng càng nhiều thêm, đỗ đen càng ít đi, cho đến ngày gần đây, đồng chí Nguyễn thấy không còn đỗ đen, chỉ có đỗ trắng. Anh em cũng đều nhận thấy đồng chí Nguyễn tiến bộ nhiều.

Nhưng đồng chí Nguyễn thì vừa mừng vừa lo. Mừng vì đã tiến bộ, không phụ công ơn Đảng giáo dục. Lo vì sợ không khéo thì sẽ mắc phải bệnh tự kiêu, tự mãn, đỗ đen sẽ lại mọc lên.

Cách tự kiểm thảo ấy rất tốt. Dịch, bạn rõ ràng, phải, trái rõ ràng, đen, trắng rõ ràng, thì lập trường và tư tưởng cũng rõ ràng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 116, từ ngày 6 đến ngày 10-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.141.

## CHỐNG SÂU BỌ, DIỆT GIẶC ĐÓI

Sâu bọ là một loài vật *tham ô*. Nó là bạn đồng minh của đế quốc và địa chủ phong kiến, vì nó âm mưu ăn hại của dân và phá hoại mùa màng, gây ra đói kém.

Ta có quyết tâm, thì nhất định tiêu diệt được chúng nó. Vài kinh nghiệm:

Ở *Hưng Yên*, bộ đội địa phương đã cùng đồng bào bắt sâu, bảo vệ được mùa màng.

Ở *Thái Bình*, học sinh và nhi đồng 2 xã trong 1 tuần lễ (ngoài giờ học) đã bắt được 1 triệu ruồi con sâu ngô.

Ở *Phú Thọ*, nông hội các xã Ngô Quyền và Liên Hiệp đề ra khẩu hiệu “Bắt sâu ngô”. Toàn thể đồng bào, gái, trai, già, trẻ đều tham gia, và đã tiêu diệt hết sâu ngô trong xã.

Ở *Nam Định*, chi bộ xã L. động viên các em nhi đồng trong 15 đêm đã bắt được 933 kilô sâu, cứu được 686 mẫu ngô.

Thế là:

*Tiêu diệt loài sâu bọ tham ô,  
Bảo vệ mùa màng, lúa với ngô.  
Đồng tâm hiệp lực thì thắng lợi.  
Việc chi cũng rứa, khó chi mô!*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 117,  
từ ngày 11 đến ngày 15-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.146.

## ÍCH NƯỚC, LỢI NHÀ

Vì cán bộ và đồng bào làm đúng chính sách *tăng gia sản xuất và tiết kiệm* của Chính phủ, mà xã Xuân Huy (Phú Thọ) đã thành một xã *kiểu mẫu*. Đồng bào trong xã đã quyết tâm vượt mọi khó khăn, cải tiến cách trồng trọt, cho nên đã thu được kết quả tốt đẹp như sau:

Toàn xã thu hoạch được 30 phần trăm hơn mùa trước.

95 nhà tăng hơn 50 phần trăm.

13 nhà tăng gấp 2, hoặc hơn nữa.

Nhà tăng nhiều nhất, thì 1 sào gặt được 163 kilô lúa tẻ, 185 kilô lúa nếp.

Nhiều nhà, *riêng số bội thu về tăng năng suất, đã đủ đóng thuế nông nghiệp.*

Ông Nguyễn Vũ Miên là một chiến sĩ dân công, lại được bầu làm chiến sĩ nông nghiệp. Ông Miên đã tăng năng suất 83 phần trăm.

Hoan hô đồng bào xã Xuân Huy!

Xã Xuân Huy làm được, thì chắc các xã khác cũng làm được. Các xã đều làm được như xã Xuân Huy, thì đồng bào và bộ đội tha hồ no ấm.

Mong rằng các cơ quan và đoàn thể phụ trách huyện và tỉnh,



trước hết là *nông hội*, ra sức phổ biến kinh nghiệm của xã Xuân Huy khắp huyện và tỉnh, để tranh lấy thắng lợi rộng hơn và to hơn nữa.

*Thi đua tăng gia,*

*Ích nước, lợi nhà.*

*Xuân Huy gương mẫu thật là vẻ vang.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 118,  
từ ngày 16 đến ngày 20-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.147-148.

## CÔNG TÁC CẦU ĐƯỜNG

Cầu đường là *mạch máu* của một nước.

*Cầu đường tốt thì lợi cho kinh tế:* hàng hóa dễ lưu thông, sinh hoạt đỡ đắt đỏ, nhân dân khỏi thiếu thốn.

*Cầu đường tốt thì lợi cho quân sự:* bộ đội ta chuyển vận nhanh, đánh thắng nhiều.

*Cầu đường tốt thì lợi cho chính trị:* ý nguyện và tình hình của nhân dân nhanh chóng lên đến Đảng và Chính phủ, chính sách và chỉ thị của Đảng và Chính phủ mau chóng thông đến nhân dân.

Nói tóm lại, cầu đường tốt thì nhiều việc dễ dàng và thuận lợi hơn. Vì vậy, làm cầu đường cũng như một *chiến dịch*. Người làm cầu đường cũng là *chiến sĩ*. Cho nên:

*Lãnh đạo* về chính trị và kỹ thuật phải vững chắc.

*Tổ chức* từ xã đến công trường phải chặt chẽ.

*Kế hoạch* phải tỉ mỉ và đầy đủ, để tránh lãng phí dân công, vật liệu và ngày giờ.

*Tư tưởng* phải thông suốt từ cấp lãnh đạo đến anh chị em dân công.

*Tác phong* phải dân chủ, dựa vào lực lượng quần chúng, học hỏi sáng kiến của quần chúng để lãnh đạo quần chúng.

*Cán bộ* phải làm gương mẫu, đi sát với quần chúng, việc

tuyên truyền, cổ động, đôn đốc, kiểm tra, thưởng phạt phải đúng mực.

Việc làm cầu đường đã nảy nở nhiều *chiến sĩ thi đua* xuất sắc, như:

Đồng chí Mao (nữ thanh niên) tăng năng suất hơn gấp 5 mức đã định.

Đồng chí Lý (nữ thanh niên) tăng năng suất hơn gấp 3.

Đồng chí Chum tăng năng suất hơn gấp 4 rưỡi.

Đồng chí Phúc tăng năng suất hơn gấp 4.

Đồng chí Chiêu tăng năng suất hơn gấp 3 rưỡi.

Đồng chí Doan tăng năng suất hơn gấp 3.

Còn nhiều chiến sĩ khác. Các chiến sĩ có thành tích xuất sắc cần được khen thưởng. Những *kinh nghiệm* quý báu cần được phổ biến mau chóng và rộng khắp. Phong trào *thi đua* cần được đẩy mạnh và bền bỉ. Như vậy, thì công tác cầu đường nhất định thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 119,  
từ ngày 21 đến ngày 25-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.149-150.

## CÔNG NHÂN TRUNG QUỐC

Từ ngày cách mạng thành công, giai cấp công nhân Trung Quốc phát triển rất nhanh chóng. Về *số lượng*, thì đầu năm nay, Tổng Công đoàn đã có hơn 10 triệu đoàn viên. Về *chất lượng*, thì công nhân rất tiến bộ. Theo con số chưa đầy đủ, thì Công đoàn có:

32 trường học chính trị,

64 trường chính trị dạy ban đêm,

94 ban huấn luyện chính trị,

3 trường đảng dạy ban đêm,

Hơn 146 vạn công nhân đã dự các lớp học chính trị,

45 vạn công nhân là đảng viên Đảng Cộng sản,

65 vạn công nhân là đoàn viên thanh niên,

223.200 công nhân là anh hùng và chiến sĩ thi đua, trong đó đại đa số là đảng viên và đoàn viên thanh niên.

Trong những công việc lớn như: cải cách ruộng đất; chống Mỹ, giúp Triều; đàn áp phản động; chống bọn gian thương<sup>1</sup>; chống quan liêu, tham ô, lãng phí; thực hiện kế hoạch 5 năm - công nhân đều là đội xung phong. Do đó mà liên minh công nông và dân chủ nhân dân càng vững chắc.

---

1. Bọn buôn bán gian lậu (TG).

So với Trung Quốc, thì nước ta nhỏ hơn, giai cấp công nhân ta ít hơn. Nhưng dù nhiều hay là ít, giai cấp công nhân vẫn là giai cấp lãnh đạo. Và để xứng đáng với địa vị lãnh đạo, thì công nhân ta phải xung phong làm gương mẫu trong mọi công việc kháng chiến và kiến quốc.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 120,  
từ ngày 26 đến ngày 30-6-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.152-153.

## TÌNH TÁO VÀ ĐỀ PHÒNG

Đêm hôm 25-4, một chiếc máy bay bí mật bay qua xứ Ukraina. Bộ Nội vụ Liên Xô liền nhận được báo cáo.

Hôm sau, công an và nhân dân Ukraina bắt được 4 tên đặc vụ Mỹ nhảy dù xuống.

Bốn tên này mang theo súng đạn, thuốc độc, máy vô tuyến điện, đèn, để làm dấu hiệu cho máy bay, truyền đơn “chống cộng”, giấy thông hành giả, và tiền bạc Liên Xô...

Chúng khai rằng chúng là người Nga, đại địa chủ cũ, trong Thế giới đại chiến thứ hai chúng đã theo phát xít Đức và đã tàn sát nhiều du kích, cán bộ và nhân dân Liên Xô. Phát xít Đức thất bại, chúng đi theo Mỹ, vào lớp huấn luyện đặc vụ ở Tây Đức. Trong bọn giáo viên đặc vụ, có 2 người Mỹ là nhân viên cao cấp ở sứ quán Mỹ tại Mạc Tư Khoa từ năm 1946 đến năm 1951.

Chúng khai thêm rằng: Sở Đặc vụ Mỹ bảo chúng phải xoay cho kỳ được giấy thông hành thật của Liên Xô, dù cần giết người mới xoay được, cũng phải làm. Nhiệm vụ của chúng là: phá hoại, khủng bố, và dò tin tức về quân sự và kinh tế.

Tòa án quân sự Liên Xô đã lên án và xử tử chúng.

Ai cũng biết rằng: Năm ngoái Mỹ công khai trích 100 triệu đôla riêng cho việc huấn luyện và phái đặc vụ lén vào Liên Xô và các nước dân chủ mới.

Đặc vụ là một chính sách quan trọng của Pháp, Mỹ, Anh và các đế quốc khác - cũng như quân sự, kinh tế, ngoại giao, v.v..

Việc 4 tên đặc vụ của Mỹ, đã cho chúng ta một bài học rất quý báu:

- Bọn đế quốc dùng mọi thủ đoạn đê hèn, mọi phần tử phản động, để phá hoại các nước yêu chuộng hòa bình và dân chủ.

- Bọn địa chủ phản động là tay sai đắc lực của đế quốc.

- Công an Liên Xô dựa vào lực lượng nhân dân; nhân dân Liên Xô ra sức giúp đỡ công an; cho nên bọn phản động, bọn đặc vụ không tài nào thoát khỏi lưới pháp luật.

- Bộ đội, cán bộ và nhân dân ta phải luôn luôn tỉnh táo và đề phòng bọn đặc vụ gián điệp của Pháp - Mỹ, và tay sai của chúng là bọn Việt gian phản động, cường hào gian ác và địa chủ ngoan cố.

Tất cả chúng ta đều tỉnh táo đề phòng, thì chúng sẽ bị tiêu diệt.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 121,  
từ ngày 1 đến ngày 5-7-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.158-159.

## SẼ ĐƯỢC MẤY LÂU?

Chính phủ Pháp mới lập lại do Lanien (Laniel)<sup>1</sup> làm Thủ tướng. Nhưng không chắc sống được lâu. Vì Chính phủ *mới* tuy thành lập, nhưng *khó khăn cũ* vẫn còn khó khăn chính làm cho Chính phủ Pháp đổ như sung rụng là: tài chính khủng hoảng, vấn đề Tây Đức, và *chiến tranh xâm lược ở Việt Nam nó rút xương tủy của Pháp*.

Sau đây là mấy con số hay hay:

Trong 8 năm và 8 tháng vừa qua, Pháp đã thay đổi 19 chính phủ. Một chính phủ *yếu nhất*, chỉ sống được 3 ngày; 3 chính phủ *thọ nhất*, sống được ngoài 10 tháng. Tính đồ đồng thì mỗi chính phủ Pháp sống được hơn 5 tháng. Non 9 năm nay, cứ 4 ngày thì Pháp có 1 ngày lo thay đổi chính phủ.

Các bộ thì tùy mỗi chính phủ mà thêm bớt, để kéo vây cánh. Có chính phủ gồm 22 bộ, có chính phủ gồm 41 bộ.

Các ghế bộ trưởng, thứ trưởng đã “thay thầy đổi chủ” 572 lần, 154 chính khách đã thay phiên nhau ngồi những ghế ấy. Trong số đó 48 người được ngồi 1 lần, 2 người được ngồi 14 lần. Người ta gọi 2 người đó là “bộ trưởng chuyên nghiệp”.

---

1. Thuộc Đảng Cộng hòa độc lập (BT).



12 người đã làm Thủ tướng, trong đó 6 người làm 2 lần.

Chính phủ Pháp đứng không vững, vì dân không tin và phản đối. Dân không tin và phản đối vì Chính phủ Pháp đã thất bại về quân sự, chính trị, kinh tế, tài chính.

Khác hẳn với Chính phủ địch, Chính phủ ta liên hệ chặt chẽ với nhân dân; từ việc thi đua sản xuất đến công cuộc kháng chiến kiến quốc. Chính phủ ta chỉ lo phấn đấu cho lợi ích của nhân dân. Nhờ nhân dân ta hăng hái, mà dù hoàn cảnh khó khăn, quân sự, chính trị, kinh tế và tài chính ta vẫn tiến bộ rõ rệt. Vì vậy mà nhân dân ta hoàn toàn tin tưởng và nhiệt liệt ủng hộ Chính phủ ta.

Chỉ một việc đó cũng đủ đảm bảo rằng: địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

Kết luận:

*Được lòng dân, thì việc gì cũng làm được,  
Trái ý dân, thì chạy ngược chạy xuôi.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 122,  
từ ngày 6 đến ngày 10-7-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.162-163.

## LIÊN KHU V ANH DŨNG

Cuối tháng 4 vừa rồi, Liên khu V đã mở Đại hội liên hoan công, nông, binh. Riêng bộ đội chủ lực, địa phương và du kích đã bầu 251 chiến sĩ đi dự Đại hội, trong số đó 221 chiến sĩ là đảng viên Đảng Lao động Việt Nam.

251 chiến sĩ ấy đã đánh tất cả 2.678 trận to nhỏ, được khen thưởng 1.049 lần. Những chiến sĩ có thành tích đặc biệt là:

Đại đội phó Liêm đã đánh 152 trận.

Đồng chí Tu (22 tuổi) đã đánh 125 trận.

Các đồng chí Phúc, Ty và Tư thì tham gia đánh giặc từ lúc còn là nhi đồng.

Đồng chí Chắt đánh 40 trận tiêu diệt hơn 140 tên giặc.

Đồng chí Miên đánh 12 trận tiêu diệt 124 tên giặc.

Đồng chí Lợi tự tay bắt sống 21 tên giặc.

Các đồng chí Nhất, Huân và Nhật (tổ 3 người) đã bắt sống 90 tên giặc.

Nhiều chiến sĩ đã đánh nhau với giặc 6, 7 lần trong một ngày.

29 chiến sĩ du kích đã dùng mìn và lựu đạn tiêu diệt ngót 200 tên giặc và bảo vệ được tính mạng và tài sản đồng bào.

Có những chiến sĩ dân tộc thiểu số tự động rời làng 9 lần để chống giặc.

Còn nhiều chiến sĩ dân công, cán bộ gương mẫu và các bà mẹ chiến sĩ đã nêu cao tinh thần nồng nàn yêu nước, ghét giặc; tinh thần kiên quyết chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn, để tham gia kháng chiến, phục vụ nhân dân, giúp đỡ bộ đội.

Đại hội đã biết nêu lên 3 điểm chính để cho các chiến sĩ học tập, thấm nhuần và phổ biến sâu rộng vào bộ đội và nhân dân:

- Thi đua diệt giặc lập công,
- Quyết tâm bảo vệ nhân dân,
- Kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ.

Hoan hô tinh thần anh dũng của đồng bào và chiến sĩ Liên khu V!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 123, từ ngày 11 đến ngày 15-7-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.164-165.

## RA SỨC GIỮ ĐÊ PHÒNG LỤT

Ngày 20-4-1953, Chính phủ đã có lời đôn đốc đồng bào về việc đắp đê, hộ đê (báo *Nhân Dân*, ngày 20-5-1953).

Mỗi năm, mùa mưa đến, thì giặc lụt lại uy hiếp.

Giặc LỤT là tiên phong của giặc ĐÓI. Nó là đồng minh của giặc NGOẠI XÂM. Nó mong làm cho dân ta đói kém, để giảm bớt sức kháng chiến của chúng ta.

*Đắp đê giữ đê là để chống giặc lụt và giặc đói, cho nên cũng như một chiến dịch.*

Vì nếu “lụt thì lụt cả làng”, cho nên cần phải động viên tất cả đồng bào ở vùng có đê, hăng hái tham gia chiến dịch đắp đê giữ đê.

Trong việc đắp đê giữ đê, kế hoạch phải rất tỉ mỉ, phân công phải rất rành mạch, chuẩn bị phải rất chu đáo, lãnh đạo phải rất thống nhất.

Cán bộ quân, dân, chính, đảng, những vùng ấy phải xem việc *đắp đê giữ đê là việc chính*. Phối hợp phải thật chặt chẽ. Chỉ đạo phải thật thiết thực. Tổ chức phải thật đầy đủ. Tuyệt đối chống cách khoán trắng, chống quan liêu, mệnh lệnh.

Đối với đồng bào dân công, phải giải thích, tuyên truyền, cổ động, tổ chức đến nơi đến chốn. Phải làm cho mọi người hiểu rõ: đắp đê giữ đê là lợi ích chung của địa phương, mà cũng là lợi ích thiết thân của mỗi người. Phải chú ý bồi dưỡng tinh thần và vật chất cho dân công. Phải hết sức tránh lãng phí ngày giờ, nhân lực và vật lực của đồng bào.

Việc *thi đua* phải tổ chức chu đáo và bền bỉ; phải báo cáo tên những chiến sĩ hoặc những nhóm có thành tích đặc biệt, để Hồ Chủ tịch và Chính phủ khen thưởng. Đắp đê giữ đê là công việc chính. Nhưng đồng thời, phải xếp đặt các công việc khác cho ăn khớp, chứ không phải vì việc chính mà bỏ trôi những công việc khác.

Lời kêu gọi của Chính phủ nói: “Công tác chống lụt năm nay phải đặt dưới khẩu hiệu: “Đề phòng và đấu tranh””.

Nghĩa là phải tinh táo đề phòng và đấu tranh chống âm mưu địch phá hoại. Đề phòng năm nay nước có thể to hơn mấy năm trước.

Tục ngữ nói: “Thuận vợ thuận chồng, tát bể Đông cũng cạn”. Từ kháng chiến đến nay, chúng ta đã thắng giặc lụt, đã thắng giặc ngoại xâm, vì quân và dân ta đoàn kết một lòng.

Năm nay, ở những vùng có đê, cán bộ và đồng bào ta

nhất định phải đoàn kết một lòng, đưa toàn tâm toàn lực vào việc đắp đê giữ đê, thì chúng ta nhất định thắng lợi.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 124,  
từ ngày 16 đến ngày 20-7-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.166-167.

## ĐÃ NHIỀU LẠI NHANH

Chính phủ Liên Xô mỗi năm phát hành một cuộc công trái, mục đích là để cho nhân dân có dịp tham gia công tác tài chính.

Cuộc công trái phát hành hồi tháng 6 năm nay, nguyên định là **15.000 triệu** đồng rúp (1 rúp bằng độ 2.000 đồng bạc Ngân hàng Việt Nam). Chỉ trong vài hôm, nhân dân Liên Xô đã góp đến **15.343 triệu**, tức là vượt mức **343 triệu**. Chính phủ phải ra lệnh khóa sổ.

Nhân dân Liên Xô mua công trái, đã nhiều lại nhanh, là vì họ nồng nàn yêu nước; ai cũng coi đó là một việc vinh dự, mọi người thi đua nhau mua.

Liên hệ việc ấy với việc nộp thuế ở nước ta, chúng ta thấy:

Năm ngoái, thuế nông nghiệp bắt đầu từ 61 cân thóc. Năm nay Chính phủ ta **giảm** mức thuế - bắt đầu từ 81 cân thóc.

Chính phủ giảm mức thuế, mà năm nay lại thu được nhiều hơn nhanh hơn mọi năm. Có tính đã vượt mức hơn 20 phần trăm. Vì sao?

- Vì nông dân ta thi đua sản xuất, có kết quả tốt.

- Vì chính sách ruộng đất đã làm cho nông dân ta thấy: Đảng và Chính phủ luôn luôn sẵn sóc đến lợi ích của nông dân, do đó mà họ càng thêm hăng hái.

- Vì đồng bào nông dân (là tối đại đa số trong nhân dân), đều nồng nàn yêu nước; mọi người thi đua nộp nhanh nộp đủ, để cho “thực túc binh cường”, để bộ đội ăn no đánh mạnh, tranh lấy thắng lợi to hơn nữa, nhiều hơn nữa.

Điều kiện của Liên Xô và của nước ta tuy không giống nhau, song tinh thần yêu nước thì hai dân tộc Xô - Việt không khác gì nhau. Vậy có thơ rằng:

*Việt - Xô hai nước tuy xa cách,  
Tinh thần yêu nước, em như anh.  
Việc gì ích lợi cho Tổ quốc,  
Thì dân ra sức, **nhieu lại nhanh.***

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 126,  
từ ngày 26 đến ngày 30-7-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd,*  
t.8, tr.178-179.



## TỘI NGHIỆP TRẺ CON PHÁP

Báo “Chữ Thập” (báo công giáo ra ở Pari), vừa đăng những con số như sau:

Càng ngày càng nhiều trẻ con Pháp phạm tội. Năm 1941, có 21.400 trẻ con bị đưa ra trước tòa án. Năm 1944 đã thêm đến 35.800 trẻ bị án.

Hiện nay, có hơn 500.000 trẻ con Pháp không được đi học. Nhiều trẻ con ở biên giới đi buôn lậu; ở thành thị thì đi ăn cắp vặt.

Hơn 500.000 con gái mới lớn lên, đi làm đĩ. Riêng ở Pari có hơn 60.000 con gái như vậy.

Bác sĩ Vécne viết một quyển sách, tên là “Không cần bom nguyên tử”. Bác sĩ viết: “Sau Thế giới đại chiến thứ hai, hơn 50 phần 100 binh sĩ Mỹ ở Âu châu mắc bệnh tiêm la. Những binh sĩ Mỹ mắc bệnh tiêm la ở Pháp thì 40 phần 100 là mắc ở Pari.

48 phần 100 trẻ con làm đĩ, là vì nghèo khổ và thất nghiệp.

40 phần 100 là vì lười biếng và vì cha mẹ say sưa.

12 phần 100 là bị dụ dỗ.

Nói chung, là vì sinh hoạt cực khổ, nhà ở hiểm khan, cho nên trẻ con Pháp càng ngày càng trụy lạc...”

Trong lúc nhân dân Pháp nghèo nàn, trẻ con Pháp trụy lạc như vậy, mà phản động Pháp vẫn cứ đeo đuổi cuộc chiến tranh

phi nghĩa ở Việt Nam, mỗi năm chúng tiêu phí hơn 500 ngàn triệu - nghĩa là số tiền đủ xây dựng hơn 250.000 ngôi nhà cho nhân dân Pháp.

Thế là chiến tranh ở Việt Nam đã ảnh hưởng tai hại đến trẻ con Pháp, đến tương lai của dân tộc Pháp. Cho nên nhân dân Pháp càng ngày càng hăng hái chống chiến tranh bẩn thỉu ở Việt Nam. Đó cũng là một trong những điều kiện giúp cho kháng chiến của ta nhất định thắng lợi.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 126,  
từ ngày 26-7 đến ngày 30-7-1953, tr.2.

## CHÚC MỪNG NHÂN DÂN GIẢI PHÓNG TRUNG QUỐC

Ngày 1-8, quân đội và nhân dân Việt Nam vui vẻ và thân thiết kỷ niệm ngày thành lập (năm thứ 26) Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc. Chúng ta cần hiểu rõ những ý nghĩa to lớn sau này:

- Suốt 23 năm, Nhân dân giải phóng quân đã trường kỳ chiến đấu, tự lực cánh sinh, vượt mọi khó khăn gian khổ, mới có thành công vẻ vang ngày nay.

- Năm 1927 - 1928, đồng chí Mao Trạch Đông và Chu Đức tổ chức Nhân dân giải phóng quân (lúc đó gọi là Hồng quân), về *người* thì vền vẹn chỉ có mấy tiểu đoàn du kích, về *vật* thì thiếu thốn mọi mặt. Còn phe Tưởng Giới Thạch thì thống trị cả Trung Quốc, có mấy triệu binh sĩ, lại có các đế quốc nhất là đế quốc Mỹ giúp tiền bạc và vũ trang. Nhưng kết cuộc là Nhân dân giải phóng quân đã toàn thắng. Đó là vì Nhân dân giải phóng quân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; vì mỗi chiến sĩ đều thấm nhuần *chính trị*, đều toàn tâm toàn lực phục vụ nhân dân, và quyết chiến quyết thắng.

Thất bại nhục nhã ở Trung Quốc, Mỹ và 18 nước phe Mỹ hòng xâm chiếm Triều Tiên để làm bàn đạp tiến công Trung Quốc. Nhưng quân tình nguyện Trung Quốc (là em ruột của

Nhân dân giải phóng quân) cùng quân và dân Triều Tiên đã đánh thắng chúng, buộc chúng phải đình chiến. Thế thì nếu phe Mỹ gây chiến với Liên Xô và Trung Quốc cùng các nước dân chủ mới, chúng nhất định sẽ thất bại đau đớn hơn nữa, chúng sẽ bị tiêu diệt. Còn bọn bù nhìn bán nước, như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, Bảo Đại sẽ cùng một số phận như bọn Pétanh và Lavan.

Thành công vẻ vang là vì Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc (cũng như quân đội Liên Xô), đã giải phóng nông dân, đã *thực hiện chính sách dân cày có ruộng*. Do đó mà được hàng trăm triệu nông dân hăng hái ủng hộ.

Cùng quân đội Liên Xô, Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc là đội tiên phong của giai cấp lao động và các dân tộc bị áp bức. Quân đội Liên Xô và Trung Quốc đã thắng lợi, thì giai cấp lao động và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới nhất định sẽ thắng lợi.

Quân đội ta học tập tinh thần quyết chiến quyết thắng của Nhân dân giải phóng quân Trung Quốc, nhân dân ta học tinh thần của nhân dân Trung Quốc hết lòng hết sức ủng hộ bộ đội, cho nên cuộc trường kỳ kháng chiến của ta nhất định thắng lợi.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 127,  
từ ngày 1 đến ngày 5-8-1953, tr.2.

## NHI ĐỒNG KHÁNG CHIẾN

Em Năm, 14 tuổi, quê ở vùng sau lưng địch. Nhà nghèo, không được đi học. Em chỉ biết một điều: yêu Tổ quốc và yêu Bác Hồ, do đó mà em trở nên một chiến sĩ anh dũng.

*Thà chết chứ không nói:* Giặc đến càn làng. Em giấu cán bộ và giấu súng xong rồi em mới chạy trốn. Giặc bắn liên thanh, ném lựu đạn, hun khói xuống hầm. Em chết ngất đi. Khi tỉnh dậy, thì thấy giặc ồ vào đấm đá em túi bụi. Một tên Việt gian đấm vào mặt em, hộc máu mồm máu mũi. Em ngã lăn ra, thì mấy thằng khác nện báng súng vào ngực và dẫm giày đinh lên bụng em. Đứa này đạp em ngã xuống, thì đứa khác xách 2 chân em lên quay vòng rồi ném xuống sân gạch. *Em cứ cắn răng không chịu khai.*

Giặc nhốt em vào một cái bể đầy nước, rồi đập kín lại. Em sặc nước, mê man. Giặc lôi em ra cầu ao, bắn một phát súng sượt qua mang tai. Rồi chúng đạp em ngã xuống ao, dìm em chết ngất dưới bùn. *Em vẫn cắn răng không khai.*

*Dù chết cũng cứ nói:* Một hôm giặc Pháp và Việt gian bảo em: “Hỏi một câu, mày trả lời đúng, thì được tha ngay. Chính phủ Bảo Đại tốt, hay là Chính phủ Hồ Chí Minh tốt?”.

Em nói: “Chính phủ nào không cướp của giết người, không hà hiếp dân, thì chính phủ ấy tốt”.

Chúng tát luôn vào mặt em, lôi em ra quay điện, trói ngón tay ngón chân, treo em lên xà nhà rồi cắt dây. Em roi xuống, chết ngất.

*Mua chuộc cũng không nói:* Tên quan ba đưa tiền, đồng hồ và 1 bộ quần áo kaki đến. Nó bắt lính mặc áo và đeo đồng hồ cho em (em rút được cái đồng hồ đi). Nó đưa em đến trại tập trung. Nghi em là Việt gian, đồng bào đều cúi mặt xuống... Giặc đưa em đi nhận mặt khấp lượ. Em nói: Đây không có ai là Việt Minh cả. Nó lại lôi em ra quay điện, lại treo lên xà nhà.

*Luôn luôn tỉnh táo, không mắc mưu giặc:* Em đang đau đón mê man thì thấy một chị mang sữa và kẹo đến, nắn bóp cho em, vừa khóc vừa nói: “Khổ quá! Chúng nó đánh em chị thế này đây...!”. Sau thấy chị ta dỗ em khai. Biết ngay nó là Việt gian, em mắng vào mặt nó: “Làm chó săn cho giặc không biết nhục, còn dỗ dành ai cái gì”. Em hất cốc sữa và đĩa kẹo vỡ tan. Nó chạy ra gọi giặc. Giặc lại ồ vào đấm đá em.

Năm hôm sau, một tên sĩ quan Pháp trước là một tù binh được Chính phủ ta thả về, giúp em trốn thoát. Em bị đau khổ, nhưng 9 anh cán bộ và 60 khẩu súng được vô sự. Em lại được bầu làm Chiến sĩ thi đua, được thưởng huân chương, em sướng lắm. Em quyết tâm cố gắng hơn nữa.

*Kết luận:* Trên đây là tóm tắt câu chuyện của em Năm. Quyết tâm, sáng kiến, gan góc, tỉnh táo của em là một bài học cho mọi người. Nước ta có nhiều nhi đồng anh dũng như vậy,

một dân tộc có con cháu như vậy, thì kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 128,  
từ ngày 6 đến ngày 10-8-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.190-191.

## VIỆC ĐÌNH CHIẾN Ở TRIỀU TIÊN

Đ.B. là một xã vừa kết thúc cuộc phát động quần chúng. Ngoài việc tăng gia sản xuất và ủng hộ kháng chiến, đồng bào trong xã lại rất ham học chính trị.

Hôm nọ, tôi ghé vào xã, thì thấy một cuộc hội họp độ 600 người, trai, gái, già, trẻ đều có, đang bàn bạc việc đình chiến ở Triều Tiên. Mọi người hăng hái phát biểu ý kiến. Cuối cùng, đồng chí M. (bí thư chi bộ xã) kết luận, đại khái như sau:

- *Vì sao Mỹ và 18 nước phe Mỹ phải đình chiến?*

- Vì quân đội Triều - Trung đánh mạnh, thắng nhiều. Vì Mỹ và phe Mỹ thua to, chúng mất hơn 12.000 chiếc máy bay, chết và bị thương hơn 1 triệu binh sĩ, trong số đó 40 vạn là binh sĩ Mỹ. Nếu chúng kéo dài chiến tranh nữa, thì chúng chết.

- *Mỹ mạnh hay là yếu?*

- Đánh nhau với một nước nhỏ như Triều Tiên, mà Mỹ và 18 nước phe Mỹ đã thất bại, thì mạnh cái gì? Trước kia, Mỹ lên mặt cậy thế có bom nguyên tử và khinh khí. Bây giờ Liên Xô cũng có bom nguyên tử và bom khinh khí; thế là Mỹ cụt hứng.

- *Triều Tiên đã đình chiến, Mỹ có giúp thêm Pháp đánh ta không?*

- Trước đây, Mỹ vẫn giúp Pháp, mà ta vẫn thắng, Pháp vẫn thua. Từ nay về sau, nếu Mỹ giúp thêm Pháp, thì ta cũng cứ đánh, cứ thắng, Pháp sẽ cứ thua. Ta có quyết tâm chịu gian khổ,



vượt khó khăn, thì 1 Pháp, 1 Mỹ, chứ 10 Pháp, 10 Mỹ ta cũng đánh tuốt.

- *Đình chiến ở Triều Tiên ảnh hưởng đến ta thế nào?*

- Mỹ thua tức là phe đế quốc thua. Anh em Triều Tiên thắng cũng như ta thắng. Tinh thần quân đội Pháp và bù nhìn sẽ lung lay kém sút. Tinh thần quân và dân ta sẽ hăng hái, lên cao. Điều đó có hại cho địch, có lợi cho ta. Nhưng chúng ta phải nhớ lời Bác dạy: “Phải quyết chiến quyết thắng, nhưng chớ chủ quan khinh địch...”.

Tinh thần hăm hở và những tràng vỗ tay ran lên của mọi người chứng tỏ rằng ai cũng hiểu rõ. Tôi thầm nghĩ: Một vấn đề quốc tế to lớn như thế, mà một cán bộ xã biết giải thích một cách giản đơn, đúng đắn như thế - đó là một bước tiến chính trị rất dài của chúng ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 130,  
từ ngày 16 đến ngày 20-8-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.203-204.

## TÌNH HÌNH NƯỚC PHÁP RẤT NGHIÊM TRỌNG

Trung tuần tháng 8, hơn 4 triệu công nhân và công chức Pháp đã bãi công. Từ sau Chiến tranh thế giới lần thứ hai đến nay, ở Pháp chưa hề có phong trào bãi công nào to như vậy. Các đường xe lửa, các hãng xe hơi, các trường bay, các nhà máy, các lò điện, các nhà băng, các sở dây nói, dây thép, các mỏ than, v.v. đều bãi công...

Nói tóm lại: Đời sống ở Pháp hầu như đình đốn hết. Mục đích của phong trào bãi công là:

- Chống Chính phủ phản động muốn dùng quyền đặc biệt để kìm hãm công nhân.

- Đòi tăng lương bổng, vì giá sinh hoạt quá đắt đỏ.

Chiến tranh xâm lược ở Việt Nam có ảnh hưởng đến phong trào này: vì mỗi năm, Chính phủ phản động Pháp tiêu tốn vào chiến tranh đó hơn 5 triệu triệu phrăng, tức là nhân dân Pháp phải đóng thêm 5 triệu triệu phrăng thuế. Thuế khóa nặng nề, thì ăn uống đắt đỏ, công nhân công chức thêm cực khổ thiếu thốn.

Vì lẽ đó, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản, nhân dân lao động Pháp hăng hái chống chiến tranh ở Việt Nam. Ngày nay, phong trào chống chiến tranh đã lôi cuốn một bộ phận giai cấp tư sản Pháp và hầu hết tầng lớp trí thức Pháp.

Hôm 20-7-1953, Đại hội toàn quốc gồm đại biểu của 1.580 giáo viên Pháp đã thông qua một quyết nghị đòi Chính phủ Pháp “đàm phán với Chính phủ Hồ Chí Minh. Và không để cho học sinh bị ảnh hưởng của những luận điệu tuyên truyền tiếp tục chiến tranh ở Việt Nam”.

Nhân dân Pháp, nhất là nhân dân lao động, ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của ta. Ta đánh càng mạnh, thắng càng nhiều, thì phong trào nhân dân Pháp càng lên cao, bọn phản động Pháp càng bị cô lập. Ta đánh cho thực dân Pháp và can thiệp Mỹ quy hẩn đi, thì nhân dân ta và nhân dân Pháp sẽ có dịp bắt tay nhau, cùng nhau giữ gìn hòa bình thế giới.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 131,  
từ ngày 21 đến ngày 25-8-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.213-214.

## ẢO MỘNG CỦA MỸ

Hôm 8-8-1953, báo *Thế giới* (của Mỹ) dùng hạng chữ rất to, đăng một bài từ Tổng bộ quân đội Mỹ ở Triều Tiên gửi về, đề mục là: *“Tình hình thế giới thay đổi rồi, quân đội Trung Quốc đã thành một quân đội lớn hạng nhất rồi”*.

Nội dung bài ấy tóm tắt như sau:

“Một trong những việc quan trọng bậc nhất ngày nay là: Trải qua 2 năm trên chiến trường Triều Tiên, quân đội Trung Quốc đã được rèn luyện thành một quân đội to lớn hùng mạnh bậc nhất. Quân đội ấy đã làm cho tình hình thế giới thay đổi, khiến cho Mỹ ở vào địa vị bất lợi: Ở châu Âu, thì các nước đồng minh của Mỹ đứng trước 4 triệu quân đội Liên Xô. Ở châu Á, thì các nước đồng minh của Mỹ đứng trước 4 triệu quân đội Trung Quốc... Tổng thống Mỹ mong huấn luyện cho các nước đồng minh Mỹ ở châu Á để họ tự gánh vác lấy việc chiến tranh. Nhưng nếu lực lượng Trung Quốc to lớn lên, thì sự mong muốn ấy chỉ là một giấc chiêm bao tuyệt vọng...”

Một ảo mộng khác của Mỹ - Mấy năm trước đây, Mỹ thường đưa bom nguyên tử ra đe dọa thiên hạ. Đến năm 1949, Tổng thống Mỹ tuyên bố rằng Liên Xô cũng có bom nguyên tử rồi. Thế là *“ảo mộng nguyên tử”* của Mỹ cũng tan.

Tiếp theo đó, Mỹ lại đưa *bom khinh khí* ra đe dọa thiên hạ.

Đầu tháng 8 này, trước Hội nghị Xôviết tối cao Liên Xô, đồng chí Malencốp tuyên bố rằng *Liên Xô cũng có bom khinh khí*. Thế là “*ảo mộng khinh khí*” của Mỹ cũng tan nốt.

Thêm vào đó, Mỹ và phe Mỹ đã chết người tổn của rất nhiều, buộc phải đình chiến ở Triều Tiên. Các nước trong phe Mỹ, thì lục đục tợn, nhất là mâu thuẫn ngày thêm sâu sắc giữa Mỹ và Anh. Thế là “*ảo mộng lãnh đạo*” của Mỹ đối với phe đế quốc cũng sắp tan.

Nhân dân Trung Quốc gọi Mỹ là “con cọp bằng giấy”. Tên ấy rất đúng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 132,  
từ ngày 26 đến ngày 31-8-1953, tr.3.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.221-222.

## THÀNH TÍCH ĐÁP ĐÊ GIỮ ĐÊ

Với sự săn sóc của Hồ Chủ tịch, của Đảng, của Chính phủ và Mặt trận, đồng bào rất hăng hái đề phòng giặc lụt.

Giặc Pháp là đồng minh của giặc lụt. Chúng ném bom phá đê ở Thanh Hóa, Hà Nam, Bắc Ninh... Chúng khủng bố đồng bào đi đắp đê sửa đê ở Hà Đông, Thái Bình, Ninh Bình... Chúng muốn làm cho đồng bào ta bị lụt, bị đói.

Đồng bào ta đã quyết tâm vượt mọi khó khăn vừa chống giặc Pháp vừa chống giặc lụt.

Theo những báo cáo đầu tiên, thì nhân dân ở 18 tỉnh có đê tại Bắc Bộ và Trung Bộ đã góp *hơn 133 vạn ngày công, đắp được hơn 77 vạn thước khối đê, bỏ được gần 2 vạn thước khối đá.*

Đáng chú ý là trong công việc đắp đê giữ đê, nhân dân đã tỏ tinh thần đoàn kết rất cao: già, trẻ, gái, trai đều hăng hái làm việc. Đồng bào đã sẵn sàng góp tiền, góp thóc, góp tre ptheo và cuộc thuổng để giúp đỡ lẫn nhau. Nhiều người xung phong, không quản khó khăn mệt nhọc.

Nhiều nơi đồng bào đã làm vượt mức, như Quảng Yên, Phú Thọ, Bắc Giang...

Đó là những thành tích đáng khen. Nhưng chúng ta không được chủ quan, tự mãn. Mùa lụt chưa qua; giặc còn có

thể phá hoại. Chúng ta phải *luôn luôn tỉnh táo, luôn luôn cố gắng, để đánh thắng địch họa và thiên tai.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 133,  
từ ngày 1 đến ngày 5-9-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.223.

## BẢO ĐẠI, TRÙM BUÔN LẬU

Hiện nay, dư luận ở Pháp rất xôn xao về đám *buôn lậu* đồng bạc Đông Dương, đồng đôla Mỹ, và đồng phrăng Pháp. Đám buôn lậu ấy phát tài hàng nghìn triệu, nhân dân Pháp thì thua thiệt hàng nghìn triệu. Dính liền với án buôn lậu, là việc Chính phủ phản động Pháp đánh sứt giá đồng bạc Đông Dương từ 17 phrăng xuống 10 phrăng. Cũng là một cách gián tiếp giúp bọn buôn lậu.

Báo Pháp nói: Hôm 11-5, Chính phủ Pháp công bố việc đánh sứt giá đồng bạc Đông Dương. Nhưng hôm 9-5, thì bọn trùm buôn lậu đã biết rồi, và chúng đã cấp tốc đổi một số rất lớn đồng bạc Đông Dương để mua một số rất lớn hàng hóa, do đó chúng đã phát tài to...

*Ai là bọn buôn lậu đầu sỏ?*

Các báo Pháp và Mỹ đã gọi tên vạch mặt chúng. Đó là Ngân hàng Đông Pháp. Đó là Bôlae, Lotuốcnô, Xalăng... Đó là *vợ chồng Bảo Đại*.

Hôm 17-2, tướng Rove khai rằng: Vợ chồng Bảo Đại phát tài to nhờ buôn lậu tiền bạc.

Báo *Tin tức* (Pháp) viết: Chỉ một lần, hồi tháng 2 năm 1949, vợ chồng Bảo Đại đã gửi sang Pháp 1.600 triệu phrăng.

Hôm 2-3-1953, báo *N.Y.H.* (Mỹ) viết: Bảo Đại là người phát



tài nhất trong cuộc buôn lậu. Năm 1949, Bảo Đại đã gửi sang Pháp 500.000 đôla Mỹ. Mỗi đôla được lãi 500 phrăng. Tức là cả lãi lẫn vốn là 425 triệu phrăng. Với số tiền ấy Bảo Đại đã mua những ngôi nhà sang trọng ở thành phố Can (Pháp) và mua sản nghiệp ở Cônggô là thuộc địa Bỉ tại châu Phi.

Các báo Pháp nói: Chính bọn buôn lậu là bọn chủ trương kéo dài chiến tranh ở Việt Nam, và chiến tranh càng kéo dài thì chúng phát tài càng to.

Dư luận nước ngoài cho rằng Bảo Đại buôn lậu là một việc rất đê tiện. Nhưng sự thật thì tội Bảo Đại *buôn dân bán nước* còn nặng bằng mấy tội buôn lậu. Tội này cộng với tội khác, ngày mai Bảo Đại sẽ phải đền tội trước tòa án nhân dân.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 134,  
từ ngày 6 đến ngày 10-9-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.232-233.

## BÁO CHÍ MỸ MẮNG NHIỄC THỰC DÂN PHÁP

Mỹ “giúp” Pháp theo đuổi chiến tranh xâm lược ở Việt Nam, vì 2 mục đích chính: Một là hòng dùng Việt Nam làm căn cứ để tiến công Trung Quốc. Hai là làm cho Pháp yếu hơn Tây Đức, để Mỹ càng dễ sai khiến Tây Âu. Nhưng thường thường báo chí Mỹ lại “kể on” với Pháp và trách Pháp bất lực.

Cuối tháng 7 vừa rồi, báo *Sinh hoạt* (một tạp chí to nhất ở Mỹ) đã viết:

“Về *quân sự*, thì binh sĩ Pháp nhát gan. Về *chính trị*, thì Chính phủ Pháp dại, không biết cho bù nhìn “độc lập” để mua chuộc lòng dân. Phần lớn quân đội Pháp bị giam chân trong các đồn ở rừng núi, xe hơi, xe tăng cũng vô dụng. Sĩ quan Pháp thì chỉ lo ăn chơi nhiều, làm việc ít. Tinh thần mệt mỏi rời rạc ở hậu phương cũng như ở trước mặt trận. Thói hủ bại tìm cách xoay tiền đã thay thế cho sự cố gắng đánh trận. 1 phần 3 ngân sách của thực dân Pháp và bù nhìn là nhờ bán thuốc phiện và thuế cò bạc...”.

Nhục quá, Bộ Ngoại giao Pháp đã viết thư cho Chính phủ Mỹ, than phiền về bài báo ấy. Còn báo chí Pháp, như báo *Chiến đấu*, thì viết: “Bây giờ nhân dân Pháp người nào mù quáng lắm

cũng trông thấy âm mưu của Mỹ: bắt thanh niên Pháp đi chết ở Việt Nam để làm căn cứ cho Mỹ tiến công Trung Quốc; bắt Pháp tiêu tốn nhiều về quân sự, làm cho đời sống của nhân dân Pháp càng ngày càng kém sút...”.

Kết luận: Bọn can thiệp Mỹ đối với lũ thực dân Pháp đã “được chơi lại được chê”. Nhân dân Pháp ngày càng ghét Mỹ và chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 135,  
từ ngày 11 đến ngày 15-9-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.234-235.

## THƠ TRUNG THU GỬI CÁC CHÁU NHI ĐỒNG

9 Tết Trung thu,  
8 năm kháng chiến,  
Các cháu khôn lớn,  
Bác rất vui lòng.

Thu này Bác gửi thơ chung,  
Bác hôn các cháu khắp vùng gần xa,  
Thu này hơn những thu qua,  
Kháng chiến thắng lợi gấp ba, bốn lần.

Phát động nông dân,  
Cải cách ruộng đất,  
Dân đỡ chật vật,  
Hăng hái tăng gia.

Xóm gần cho đến làng xa,  
No cơm ấm áo, theo đà tiến lên.

Chinh huấn, chinh quân,  
Bộ đội cố gắng,

Quyết chiến quyết thắng,  
Diệt giặc lập công.

Khắp nơi Nam, Bắc, Tây, Đông,  
Đưa tin thắng trận cờ hồng tung bay.

Các cháu vui thay!  
Bác cũng vui thay!

Thu sau so với Thu này vui hơn.

BÁC HỒ

- Báo *Nhân Dân*, số 136,  
từ ngày 16 đến ngày 20-9-1953, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.238-239.

## KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU CỦA PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Hơn 100 cán bộ được Trung ương huấn luyện hơn 1 tháng, rồi đi thí nghiệm phát động quần chúng trong 6 xã ở tỉnh T. Sau hơn 3 tháng công tác, vì đợt đầu còn thiếu kinh nghiệm, không khỏi sai lầm nhiều ít, nhưng đã thu được *kết quả khá*. Sau đây là vài thí dụ:

*Về kinh tế* - Trong 6 xã, đã chia hơn 1.800 mẫu ruộng cho hơn 940 gia đình bần, cố, trung nông. Chia gần 604 tấn thóc thoái tô cho 1.740 gia đình. Nhờ vậy, mà đồng bào nông dân rất hăng hái *thi đua tăng gia sản xuất*, đào muông đắp đập, lập hội đổi công, giúp nhau trâu bò, v.v..

*Về chính trị* - Nông dân được giáo dục, trình độ giác ngộ được nâng cao. Họ đã gạt bỏ người xấu, bầu cử người tốt ra phụ trách các đoàn thể ở xã, như ủy ban kháng chiến hành chính, nông hội, công an, đội du kích, v.v.. Nông hội ở 6 xã đã có 5.950 hội viên. Những hội viên ấy đều trải qua hội nghị nông dân chọn lọc. Nông dân đã trở nên *chủ nhân ở nông thôn*.

*Về văn hóa* - Trước kia chỉ có các trẻ em đi học. Nay anh chị em bần, cố, trung nông được cử ra gánh vác công việc trong xã, không biết chữ thì khó làm việc, vì vậy người lớn cũng hăng hái đi học, *văn hóa được phát triển mạnh*.

Công việc kháng chiến được đẩy mạnh. Như thuế nông nghiệp, đồng bào nông dân đã thi đua đóng nhanh, đóng đủ, có xã đã đóng vượt mức. Các đội du kích được tổ chức chắc chắn. Thanh niên hăng hái xung phong vào bộ đội, như ở xã N., định chọn 30 tân binh, mà 46 thanh niên tranh nhau xin đi.

Nói tóm lại: Kết quả bước đầu là nông dân đã nắm quyền kinh tế và chính trị ở nông thôn, mọi việc đều có tiến bộ. Điều đó càng chứng tỏ rằng: về vấn đề ruộng đất, chính sách của Đảng và của Chính phủ ta rất đúng.

Trong những đợt phát động quần chúng sau này, cán bộ ta cần phải:

- Làm đúng “ba cùng”, giữ vững 8<sup>1</sup> điều kỷ luật;
- Đi đúng đường lối quần chúng, tuyệt đối tránh bệnh quan liêu, bao biện;
- Nắm vững chính sách của Đảng và Chính phủ, tức là: dựa vào bản cổ nông, đoàn kết chặt chẽ trung nông, liên hiệp với phú nông.

Cuộc phát động quần chúng thành công là một lực lượng vô cùng to lớn để đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 136, từ ngày 16 đến ngày 20-9-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.240-241.

---

1. Báo *Nhân Dân*, số 140, ngày 6-10-1953 đã đính chính lại “8 điều kỷ luật” thành “10 điều kỷ luật” (BT).

## BÁO CHÍ PHÁP THỪA NHẬN GIẶC PHÁP THẤT BẠI

Báo *Nước Pháp buổi chiều* là một tờ báo rất phản động ở Pháp. Cuối tháng 7 vừa rồi, báo ấy đăng một bài, tóm tắt như sau:

“Chưa bao giờ tình hình quân đội Pháp ở Việt Nam nguy ngập như bây giờ. Từ cuộc thất bại ở biên giới Việt - Hoa 1950, quân đội Pháp cứ chạy dài hơn 500 cây số từ Cao Bằng, Lạng Sơn đến đồng Chum ở Thượng Lào.

“Đại tướng Đolát tuyên bố rằng Pháp sẽ không chịu bỏ một tấc đất nào nữa. Nhưng từ đó đến nay, Pháp đã bỏ Tây Bắc, rồi bỏ Thượng Lào... Bộ Tổng tư lệnh Pháp giấu giếm sự thật. Sự thật là đồng bằng Bắc Bộ đã lọt vào tay Việt Minh; trừ những đồn thành phố và những đường giao thông lớn. Có những đồn Pháp chỉ cách Hà Nội độ 30 cây số, mà bị vây hàng tháng, phải tiếp tế bằng máy bay...”.

Đây hai trang, báo ấy kể lể những chuyện bi quan như vậy, và kết luận rằng: “Khắp Việt - Miên - Lào, ở đâu quân đội Pháp cũng bị động như vậy...”.

Sự thật là giặc Pháp rất lúng túng. Hiện nay tướng giặc Nava đang thay đổi chiến thuật, tập trung bộ đội, chuẩn bị



đánh ta, hòng giành lại chủ động. Vậy quân và dân ta phải rất tinh táo, phải luôn luôn chuẩn bị sẵn sàng đánh tan âm mưu của địch, để giành nhiều thắng lợi hơn nữa.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 137,  
từ ngày 21 đến ngày 25-9-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.244.

## CHỈ THAY ĐỔI MỘT CHỮ

Thiên trời địa đất - Trung Quốc, Việt Nam,  
 Suốt muôn nghìn năm - Láng giềng lân cận.  
 Nhưng,  
 Hán, Đường ép lấn - Nguyên, Minh xâm lăng,  
 Đến bọn Mãn Thanh - Rồi Tưởng Giới Thạch,  
 Lên mặt hống hách - Khinh rẻ Việt Nam,  
 Đặt *Trấn* Nam Quan - *Trấn* là *trấn áp*.  
 Nay,  
 Nhân dân Trung Quốc - Cách mạng thành công,  
 Nam, Bắc, Tây, Đông - Đều là đồng chí.  
 Cụ Mao chỉ thị  
 Rằng “Nước Việt Nam  
 Là nước anh em  
 Ta cần đoàn kết”.  
 Tụ tay Cụ viết - Sửa “*Trấn*” Nam Quan  
 Thành cửa Mục Nam - *Mục* là *hòa mục*.  
 Thật là đáng phục  
 Đạo đức Cụ Mao,  
 Bể rộng núi cao,  
 Tinh thần quốc tế.  
 Việt - Hoa huynh đệ - Hoa - Việt kết đoàn,

Đồng khô, cộng cam

- Giữ gìn hòa bình châu Á,  
Giữ gìn hòa bình thế giới.

Nay mừng ngày mới  
Quốc khánh Trung Hoa,  
2 dân tộc ta

Chúc Cụ Mao muôn tuổi!  
Chúc Cụ Hồ muôn tuổi!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 138,  
từ ngày 26 đến ngày 30-9-1953, tr.2.

## ANH HÙNG HỌC TẬP

Cán bộ cần phải luôn luôn cố gắng học tập, thì tư tưởng mới nâng cao, công tác mới tiến bộ. Cho nên học tập là một nhiệm vụ rất quan trọng của cán bộ.

Đảng ta thường nhắc nhở chúng ta như vậy. Nhưng có nhiều đồng chí mượn cớ rằng công việc quá nhiều, họ xem nhẹ việc học tập. Đó là một khuyết điểm to. *Có quyết tâm thì nhất định học tập được.* Sau đây là một kiểu mẫu quyết tâm học tập:

Đồng chí Tạ Giang Đình là Cục trưởng Cục Thương binh trong Ủy ban tỉnh Hồ Bắc (Trung Quốc). Từ lúc 16 tuổi (năm 1931), đồng chí Tạ tham gia cách mạng, đánh Nhật đánh Tưởng, bị thương 9 lần. Lần cuối cùng, bị đạn mù cả hai mắt. Nhưng đồng chí Tạ vẫn tiếp tục công tác. Từ ngày trong Đảng có phong trào học tập những văn kiện của Đại hội thứ XIX của Đảng Cộng sản Liên Xô, đồng chí Tạ rất hăng hái tham gia, khổ nỗi mắt mù, không xem được sách! Đồng chí Tạ nhờ anh em đọc cho nghe, đọc 5, 6 lần, có khi đọc 9, 10 lần, cho đến lúc đồng chí Tạ nắm được vấn đề.

Dù công việc rất bận, đồng chí Tạ không hề bỏ qua một buổi học và luôn luôn đến lớp trước mọi người. Thấy vậy, mọi người cảm động và đều đến lớp đúng giờ.

Mỗi ngày lúc mọi người nghỉ việc, đồng chí Tạ lợi dụng giờ nghỉ để nghe đọc báo trung ương và báo địa phương. Nhờ vậy mà biết rõ tình hình trong nước và tình hình thế giới.

Vừa rồi, cán bộ các cơ quan tỉnh bình nghị việc học tập, đồng chí Tạ được bầu làm cán bộ gương mẫu, đồng thời Ty Nội chính bầu đồng chí Tạ làm Chủ nhiệm trong Ban Học ủy.

Đồng chí Tạ Giang Đình thật là một anh hùng, anh hùng trong chiến đấu, anh hùng trong học tập. Mù mà quyết tâm học, thì cũng như sáng. Sáng mà lười biếng học, thì kém cả người mù.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 139,  
từ ngày 1 đến ngày 5-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.305-306.

## BOM KHINH KHÍ

Từ năm 1945, Mỹ thường đưa bom nguyên tử đe dọa thiên hạ, nhất là đe dọa những người có bệnh sợ Mỹ.

Năm 1949, Tổng thống Mỹ hoảng hốt tuyên bố: “Ôi thôi! Liên Xô cũng có bom nguyên tử rồi”. Từ đó, Mỹ bót lên mặt nguyên tử, những người có bệnh sợ Mỹ cũng hú vía.

Cách đây ít lâu, Mỹ lại đưa *bom khinh khí* đe dọa thiên hạ, nhất là đe dọa những người có bệnh sợ Mỹ.

Hôm mùng 8 tháng 8 vừa qua, Chủ tịch Malencốp tuyên bố rằng *Liên Xô cũng có bom khinh khí mạnh gấp mấy bom nguyên tử*. Mỹ lại hoảng hốt, và những người có bệnh sợ Mỹ lại hú vía. Nhưng lần này có một điều mới là: Các đế quốc Tây Âu phe Mỹ cũng hoảng, chúng nói: “Tuồng là Mỹ mạnh, chúng ta mới theo Mỹ, nay đã thế này, theo Mỹ vô ích”. Rồi chúng bắt đầu quay lưng với Mỹ. Các báo chí Tây Âu đã thốt ra những lời: “Nếu Thế giới chiến tranh thứ ba bùng nổ có lẽ Mỹ thắng lợi; nhưng chúng ta người Tây Âu sẽ không sống sót một mống nào để trông thấy thắng lợi ấy!”.

Nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới thì rất hoan nghênh việc Liên Xô có bom nguyên tử và bom khinh khí. Vì chính sách hòa bình của Liên Xô, từ trước đến nay đã nhiều lần Liên Xô đề

ngợi: “Các nước đều giảm bớt quân đội, cấm dùng bom nguyên tử và những vũ khí giết người đại loạt”. Nhưng Mỹ và phe Mỹ luôn luôn bác bỏ đề nghị ấy.

Ngày nay, Mỹ đã mất độc quyền về bom nguyên tử và bom khinh khí, thì hết lên mặt “iêng hùng”. Ta hãy chờ xem Mỹ có trò hề gì khác nữa.

Dù sao, “vỏ quýt Mỹ dày, thì móng tay Xô nhọn, rất nhọn”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 140,  
từ ngày 6 đến ngày 10-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.308-309.

## 500 TRIỆU NGƯỜI CHÚC VIỆT NAM KHÁNG CHIẾN THẮNG LỢI

Hôm 1-10, là Ngày quốc khánh Trung Hoa, 500 triệu nhân dân Trung Quốc đã nêu to khẩu hiệu:

“Chúc mừng nhân dân Việt Nam anh dũng chiến đấu chống đế quốc xâm lược để tranh lại độc lập của dân tộc!”.

“Chúc nhân dân Việt Nam tranh được nhiều thắng lợi to và mới trong cuộc đấu tranh giữ gìn độc lập và hòa bình!”.

“Chống đế quốc Mỹ âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh ở Việt Nam!”.

Quân và dân Việt Nam rất cảm ơn anh em Trung Quốc, và hứa rằng nhất định kiên quyết kháng chiến để đánh tan đế quốc Pháp - Mỹ và tranh lấy thắng lợi hoàn toàn.

Chẳng những nhân dân Việt Nam và Trung Quốc chắc như vậy, mà số đông người Pháp cũng chắc như vậy.

Ở nước Pháp, phong trào chống chiến tranh ngày càng lên cao, và bao gồm các tầng lớp nhân dân Pháp. Một thí dụ:

Trong tờ báo *Diễn đàn nhân dân* (một tờ báo tư sản Pháp), giáo sư đại học là ông Lavécnohơ viết: “Vì lý do gì mà Pháp theo đuổi cuộc chiến tranh ở Việt Nam? Rõ ràng là quân đội Pháp chỉ là những tên lính đánh thuê cho Mỹ, Pháp đã lâm vào một tình trạng dê hèn - hầu như bán rẻ sinh mạng của binh sĩ Pháp



cho Mỹ, để lấy mỗi năm 3, 4 trăm triệu đôla!... Pháp theo đuổi cuộc chiến tranh tuyệt vọng này, là vì vâng theo mệnh lệnh Mỹ, vì Pháp đã trở nên một chư hầu của Mỹ, hàng tháng phải chìa tay xin tiền Mỹ...".

Ông Lavécnơ viết tiếp: "Cuộc kháng chiến của Việt Nam là một cuộc chiến tranh của tất cả những người Việt Nam yêu nước để giải phóng dân tộc". Và ông kết luận: "Thực dân Pháp nhất định sẽ thất bại", tức là kháng chiến của ta nhất định thắng lợi, như lời 500 triệu anh em Trung Quốc đã chúc cho ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 141,  
từ ngày 11 đến ngày 15-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.310-311.

## ĐỘI LỐT TÔN GIÁO, LÀM NGHỀ MẬT THÁM

Tháng 3 và tháng 5 vừa rồi, bà con Công giáo Trung Quốc đã giúp công an Thượng Hải bắt được hai vụ đội lột tôn giáo để làm mật thám cho đế quốc.

Vụ thứ nhất có 8 tên, do 2 linh mục Bỉ là Đờ Técvanho và Roniken cầm đầu.

Vụ thứ hai có 13 tên do Viện trưởng Viện Thần học là Mác Mácti (Mỹ) và Hội trưởng Hội Giatô là Lácrotten (Pháp) cầm đầu.

Trước ngày Trung Quốc chưa giải phóng, bọn này lấy tin tức của các đội du kích để đưa cho đế quốc và Tướng Giới Thạch. Từ ngày Trung Quốc được giải phóng, thì chúng đánh cắp tình báo về quân sự, kinh tế và chính trị.

Chúng dùng các nhà thờ để chứa bọn phản động và bọn đặc vụ. Trong khi cải cách ruộng đất, thì chúng giúp bọn địa chủ phản động sơ tán của cải. Chúng dụ dỗ, mua chuộc và huấn luyện thanh niên làm mật thám. Chúng phao đồn tin nhảm, v.v..

Bà con Công giáo đã giúp công an bắt được tang chứng đầy đủ như tiền Mỹ, thư từ, điện đài, mật mã, súng đạn, địa đồ quân sự, cò Tướng Giới Thạch, những giấy tờ chúng đã đánh cắp được, v.v..

Nhân dân lương và giáo ở Thượng Hải và ở các nơi đã yêu cầu Chính phủ trừng trị bọn ấy, và đều ủng hộ chính sách của Chính phủ là: bảo vệ tự do tín ngưỡng, nhưng kiên quyết trừng trị những kẻ đội lốt tôn giáo đã phản Chúa, phản nước.

Ty Công an đã tổ chức cuộc trưng bày những tang chứng đã bắt được. Hàng chục vạn nhân dân đến xem, mọi người - nhất là bà con Công giáo, đều tỏ lòng căm ghét bọn đó, và hứa hẹn từ nay về sau càng phải tỉnh táo đề phòng hơn nữa.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 142,  
từ ngày 16 đến ngày 20-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.313-314.

## VÀI SAI LẦM TRONG VIỆC PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trong việc phát động quần chúng, nói chung thì cán bộ ta đều hăng hái, chịu khó, làm đúng chính sách, có kết quả tốt.

Nhưng vẫn có một vài cán bộ phạm sai lầm, ảnh hưởng không tốt đến công tác. Vài thí dụ:

*Ba cùng lỏ dỏ.* Có cán bộ làm việc xóm này ăn cơm xóm khác. Hoặc ăn tại nhà bản nông, ngủ tại nhà trung nông. Hoặc cùng ăn, cùng ở, nhưng không cùng lao động với nông dân.

*Bắt rết sai lệch.* Hoặc quá khắt khe: như ở vùng X. có hơn 500 đảng viên mà chỉ bắt rết 48 người. Hoặc bắt rết lu bù, không qua tổ khổ, như ở xã L. chỉ trong một đêm đã có 52 rết. Hoặc có ít báo nhiều, như đội Y.T. có 16 rết mà báo cáo có 119 rết!

*Phát triển lung tung.* Như xã H., một đêm kết nạp vào nông hội 80 người, trong số đó có 15 người vắng mặt! Ở xã L., một bà cụ già làm nghề chèo thuyền, cả đời không cày cấy, mà cũng được cử vào ban chấp hành nông hội!

*Huấn luyện máy móc.* Trong các lớp huấn luyện, cán bộ không gắn liền công tác thực tế với nội dung bài học, mà dạy theo cách “nhồi sọ”. Thậm chí có nơi như xã L.P. đã biến 229 người dự đại hội nông dân thành lớp học cho bản cố nông, dù trong số đó có những người thuộc tầng lớp khác và có 2 người đáng ngờ!

Lớp giải thích cho địa chủ ở M., địa chủ L. cho vợ lẽ đến thay mặt, địa chủ N. cho đưa con 13 tuổi đến thay mặt. Mà đội vẫn để vậy.

*Quan liêu mệnh lệnh.* Ở xã K., một trung nông được cử vào ban chấp hành nông hội. Đội trưởng tự ý bác đi, và đưa một bần nông (không được cử) vào thay thế.

*Đảo lộn chính sách.* Chính sách của Đảng và Chính phủ là: 1) Dựa vào bần cố nông; 2) Đoàn kết chặt chẽ với trung nông, rồi mới đến 3) Liên hiệp phú nông. Một số cán bộ đã làm ngược hẳn lại: trước hết và đặc biệt chú trọng điểm 3, mà quên bẵng hoặc để điểm 1 và 2 lại sau. Kết quả là ảnh hưởng không tốt.

*Những khuyết điểm khác.* Như nóng tính, bao biện, tự mãn, đại khái, kém điều tra nghiên cứu, kém tinh táo và kiên quyết đối phó với những hành động trái phép của địa chủ phản động, kém chú ý phát động thanh niên và phụ nữ.

Để sửa chữa những khuyết điểm trên đây, tất cả cán bộ ta cần phải: nắm vững chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 143,  
từ ngày 21 đến ngày 25-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.8, tr.315-316.

## THANH NIÊN PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH Ở VIỆT NAM

Trong phong trào nhân dân Pháp chống chiến tranh ở Việt Nam, thanh niên Pháp rất hoạt động. Vì vậy, anh Hăngri Máctanh, chị Raymông Điêng và nhiều thanh niên khác đã bị tù (nhờ nhân dân Pháp đấu tranh mạnh, nay đã được tha).

Tại Đại hội liên hoan thanh niên thế giới ở Thủ đô nước Rumani, hồi tháng 8, có 3.500 đại biểu thanh niên Pháp, trong đó có đủ các tầng lớp và các tôn giáo. Sau một cuộc gặp gỡ rất thân mật với đoàn đại biểu thanh niên Việt, đoàn đại biểu thanh niên Pháp đã thông qua một quyết nghị, tóm tắt như sau:

“Chúng tôi có hân hạnh lớn được gặp thanh niên Việt - Miên - Lào. Trong lúc chúng tôi hôn nhau như anh em, thì chiến tranh tàn nhẫn vẫn tiếp tục ở Đông Dương.

“Chúng tôi sung sướng cảm thấy rằng thanh niên Việt - Pháp rất gần gũi nhau, có thể hiểu biết nhau và lập mối quan hệ thân thiết lâu dài với nhau. Vì vậy, cuộc gặp gỡ này cũng như một hành động hòa bình, như một sự khuyến khích thanh niên Pháp phát triển đấu tranh cho hòa bình ở Việt Nam... *Thanh niên Pháp sẽ đấu tranh không ngừng, để đòi Chính phủ Pháp đàm phán với Chính phủ Hồ Chí Minh là đại biểu chân chính của nhân dân Việt Nam...*

“*Hoà bình ở Việt Nam* và nối lại mối quan hệ kinh tế và văn hóa với Việt Nam, thì nước Pháp sẽ gây được cảm tình thân thiện với một dân tộc lớn. *Hòa bình ở Việt Nam* thì nước Pháp có thể xây dựng đời sống của mình với số tiền bạc khổng lồ mà hiện nay đang hoang phí vào chiến tranh. *Hòa bình ở Việt Nam* là lợi ích chung của thanh niên chúng ta, là lợi ích chung của hai Tổ quốc chúng ta”.

Chiến tranh xâm lược mà thực dân Pháp theo đuổi ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh phi nghĩa. Nhân dân thế giới, nhất là nhân dân Pháp đều phản đối. Quân đội thực dân Pháp không có chỗ dựa. Trái lại, cuộc kháng chiến của ta là toàn dân kháng chiến, lại được nhân dân Pháp và nhân dân lao động thế giới ủng hộ. Vì vậy, địch nhất định thua, ta nhất định thắng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 144,  
từ ngày 26 đến ngày 31-10-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.317-318.

## 36 NĂM TỪ NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI THÀNH CÔNG

Cách mạng Tháng Mười thành công, không những là thắng lợi của nhân dân Liên Xô, mà cũng là mở đường thắng lợi cho nhân dân lao động thế giới. Từ 36 năm nay, chúng ta thấy:

- Một bầy “con trời” bị đánh đổ, như vua Nga, vua Đức, vua Áo, vua Bảo, vua Tây Ban Nha, và nhiều “vua cỏ” khác bị đập tan như vỏ cua.

- Tư bản và phong kiến ở nhiều nước bị đánh đổ, như ở các nước dân chủ mới.

- Nhiều đế quốc bị sụp nát hoặc suy yếu. Sụp nát như đế quốc Đức, Ý, Nhật. Suy yếu như đế quốc Anh, Pháp. Tàn trụi đế quốc là Mỹ, cũng bị thất bại nhục nhã ở Triều Tiên.

- Nhân dân nhiều nước được giải phóng, như các nước dân chủ ở Đông Âu, Trung Quốc, Triều Tiên. Cộng là 800 triệu người, tức là non một nửa nhân dân thế giới đã được giải phóng.

- Nhân dân nhiều nước nổi lên đấu tranh anh dũng chống đế quốc và tranh lấy độc lập, tự do, như Việt Nam, Mã Lai, Phi Luật Tân, v.v..

- Có nhiều nước đã thoát khỏi ách đế quốc một phần nào, như Ấn Độ, Diến Điện, Nam Dương...



- Có những dân tộc xưa nay người ta cho là rất lạc hậu, nay cũng nổi lên chống đế quốc một cách oanh liệt như nhân dân các thuộc địa ở Trung Phi châu, ở Guyan...

- Phong trào hòa bình và dân chủ sôi nổi khắp thế giới.

Liên Xô lãnh đạo cách mạng các nước. Cách mạng các nước lại làm cho lực lượng Liên Xô càng thêm hùng mạnh. Trước kia, Liên Xô một mình mà đã đánh tan phát xít Đức, Ý, Nhật. Ngày nay, Liên Xô cộng với Trung Quốc và các nước dân chủ mới khác, là một lực lượng vô cùng to lớn, nó sẽ đánh bại bất cứ đế quốc nào.

Cách mạng Tháng Mười thành công, trước thì dẹp tan lũ bù nhìn và đánh lui 14 đế quốc can thiệp, sau thì đánh thắng phát xít Đức, Ý, Nhật - một nguyên nhân chính là vì đã triệt để *cải cách ruộng đất*.

Việt Nam ta thực hiện *phát động quần chúng, cải cách ruộng đất*, thì chúng ta cũng sẽ đánh thắng thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, đập tan lũ bù nhìn và đưa kháng chiến đến thắng lợi, kiến quốc đến thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 145,  
từ ngày 1 đến ngày 5-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.327-328.

## THI ĐUA SẢN XUẤT, ÍCH NƯỚC LỢI NHÀ

Chiến sĩ thi đua nông nghiệp toàn quốc là cụ Bế Văn Thạch (huyện Na Rì - Bắc Kạn), gửi lên Hồ Chủ tịch một bức thư như sau:

“Tôi rất cảm ơn Hồ Chủ tịch và Chính phủ đã tặng cho tôi Huân chương Kháng chiến hạng Ba. Tôi có ba người con trai đều đi bộ đội cả. Ở nhà, tuy chỉ có hai vợ chồng già, một con dâu và một cháu nhỏ, nhưng chúng tôi vẫn cố gắng tăng gia sản xuất, cho nên cả nhà được cơm no áo ấm, không đói rách như hồi Pháp thuộc...”

“Tôi xin hứa: Vận động đồng bào địa phương tăng gia sản xuất và tiết kiệm, để dân no, bộ đội no, đánh thắng nhiều. Vận động đồng bào tham gia chính lý thuế nông nghiệp, để đóng góp được hợp lý, công bằng, và phục vụ kháng chiến.

“Tôi đã so sánh thuế nặng nhẹ, cho bà con rõ:

“Hồi Pháp thuộc, gia đình tôi tuy là bần nông, đã phải đóng sưu và thuế (không kể những khoản tiền mất cho chánh tổng, lý trưởng), tính ra thóc là 1.650 cân.

“Ngày nay, chúng tôi là trung nông, mà chỉ đóng 400 cân.

“Nộp xong thuế, còn đủ ăn quanh năm, và thừa đôi chút để giúp những bà con thiếu thốn...”

Thế là hồi nước ta chưa được giải phóng, dân ta phải đóng thuế cho Tây, nhiều gấp 4 lần để chúng hành hạ ta và làm giàu cho chúng. Thuế ngày nay chỉ bằng một phần tư, mà đóng để kháng chiến cứu nước, để làm những việc ích lợi cho dân. Vụ chiêm năm nay, nhiều tỉnh đồng bào đã đóng vượt mức, từ 5 đến 27 phần trăm. Xem con số này và bức thư cụ Thạch, thì thấy rõ thuế nông nghiệp không phải là nặng. Có nơi nặng, là vì một số cán bộ địa phương tự tư tự lợi, không công bằng hợp lý. Đó là một điều phải chỉnh đốn ngay.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 146,  
từ ngày 6 đến ngày 10-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.329-330.

## LẤY XƯƠNG MÁU PHÁP ĐỔI ĐÔLA MỸ

- Mỹ đã thất bại ở miền Bắc châu Á (Triều Tiên). Chúng đang âm mưu kéo dài và mở rộng chiến tranh ở miền Nam (Việt - Miên - Lào). Chúng “giúp” thêm Pháp tiền bạc và vũ khí, với hai mục đích: một mặt để làm cho Pháp càng yếu ở Tây Âu, và càng phụ thuộc vào Mỹ. Mặt khác, dùng Pháp đánh thuê cho chúng, hòng dùng xương máu người Pháp xây dựng căn cứ cho Mỹ ở Việt - Miên - Lào.

- Chính phủ phản động Pháp miệng thì giả nói hòa bình, để lừa bịp nhân dân Pháp và nhân dân thế giới, hòng ru ngủ nhân dân Việt - Miên - Lào. Sự thật thì chúng vâng lệnh Mỹ, ra sức đẩy mạnh chiến tranh ở Đông Dương.

Đại biểu Pháp ở Liên hợp quốc và Thủ tướng Pháp vừa tuyên bố rằng: Pháp sẵn sàng chấm dứt chiến tranh bằng cách đàm phán hòa bình. Chỉ cách vài hôm sau (30-9) thì Bộ trưởng Ngoại giao Pháp lại tuyên bố trái hẳn, làm cho đại biểu và Thủ tướng Pháp đã lòi đuôi cày. Hắn tuyên bố:

“Chính phủ Pháp và Chính phủ Mỹ đã ký một hiệp định: từ nay đến cuối năm 1954, Chính phủ Mỹ cho Chính phủ Pháp vay thêm 385 triệu đôla để đẩy mạnh chiến tranh chống Việt Minh và để phát triển quân đội (bù nhàn) Việt - Miên - Lào”.

Tiếp theo đó, chúng phóng ra tin: Pháp phái sang Việt Nam 2 vạn viện binh.

Theo con số của địch, thì hiện nay có 52.000 binh sĩ Pháp ở Việt Nam. Nếu thêm 2 vạn nữa là 72.000 binh sĩ Pháp. Nếu chia cả số tiền Mỹ cho vay cho số quân ấy, thì mỗi mạng binh sĩ Pháp chỉ đáng giá 19.250 đôla. Nếu chia đồ đồng cho cả số binh sĩ Pháp và Âu Phi, thì mỗi mạng chỉ đáng giá 4.000 đôla.

Theo con số công khai của địch (chúng chỉ nói thật 1 phần 3), thì từ ngày bắt đầu chiến tranh xâm lược Việt Nam đến tháng 6 năm nay, 96.500 binh sĩ Pháp đã chết và bị thương. Theo con số của một nghị viên Mỹ là Stêvenson, thì đến tháng 5 năm nay, giặc Pháp đã mất hơn 140.000 binh sĩ chết và bị thương.

Các báo phản động Pháp như báo “Rạng đông”, báo “Thế giới”, v.v., cũng than phiền rằng: Chính phủ Pháp đổi tính mạng thanh niên Pháp để lấy đôla Mỹ. Báo “Chiến đấu” viết: “Thật kỳ quái: Chiến tranh ở Việt Nam làm cho nước Pháp phá sản, giết hết binh sĩ Pháp, làm cho Pháp không thể xây dựng quốc phòng; nhưng nó làm cho Chính phủ Pháp sẵn tiền Mỹ”.

Chúng ta không chủ quan khinh địch. Chúng ta phải luôn luôn tỉnh táo đề phòng và kiên quyết chiến đấu. Chúng ta đã đánh quy tướng giặc Locòléc, Tátxinhi, Xalăng; thì chúng ta sẽ đánh tan âm mưu Nava của Mỹ.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 147,  
từ ngày 11 đến ngày 15-11-1953, tr.2.

## ĐỘI THANH NIÊN XUNG PHONG

Thanh niên ta rất hăng hái. Ta biết hợp lòng hăng hái đó lại và dìu dắt đúng đắn thì thanh niên sẽ thành một lực lượng rất mạnh mẽ.

Hiện nay ở các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân, thanh niên là một lực lượng xung phong trong công cuộc xây dựng nhà nước.

Ở các nước bị đế quốc xâm lược, thanh niên là lực lượng xung phong chiến đấu để tranh lấy tự do và độc lập cho Tổ quốc mình.

Ngày ở các nước đế quốc, thanh niên cũng là những người hăng hái nhất trong cuộc đấu tranh cho hòa bình và tự do.

Ở nước ta từ ngày Cách mạng Tháng Tám thành công đến nay, thanh niên đã tích cực tham gia trong mọi mặt công tác, từ tăng gia sản xuất ở hậu phương đến xung phong chiến đấu ngoài mặt trận.

Ngoài hai tổ chức chung là Thanh niên cứu quốc và Đoàn Thanh niên Việt Nam, ta lại có các đội thanh niên xung phong. Các đội đã có những thành tích về phục vụ chiến dịch và công tác cầu đường.

Kháng chiến càng tiến tới, công việc ngày càng nhiều, chúng ta cần củng cố và phát triển Đội Thanh niên xung phong để đảm bảo thêm công việc kháng chiến và đào tạo cán bộ sau này.

*Nhiệm vụ* của Đội Thanh niên xung phong là xung phong mọi việc bất kỳ việc khó việc dễ, và phục vụ cho đến kháng chiến thành công. Đó là nhiệm vụ rất vẻ vang của thanh niên ta.

*Thành phần* của Đội gồm những thanh niên bần, cố và trung nông. Những thanh niên trí thức quen lao động. Đội cốt giáo dục cho thanh niên tinh thần quyết tâm xung phong trong mọi việc. Rèn luyện thành những thanh niên gương mẫu, những chiến sĩ thi đua, để trở nên những cán bộ tốt sau này cho Đảng và Chính phủ.

*Trong công tác* thì đội viên phải thực tế lao động, làm kiểu mẫu. Phải chịu khó, chịu khổ, khắc phục khó khăn, chấp hành mệnh lệnh, cố sức làm việc với tinh thần xung phong và thi đua. Làm việc gì phải học chuyên môn việc ấy. Thường xuyên tổ chức học tập văn hóa. Qua từng thời gian công tác sẽ luân chuyển về chính huấn chính trị. Khi cần thiết thì Đội tổ chức luyện tập quân sự.

*Về cung cấp* thì thanh niên trong Đội được Đảng và Chính phủ ưu đãi như bộ đội.

Đó là một trường đào tạo thanh niên bằng những công việc thiết thực.

Hiện nay trong cuộc phát động quần chúng, thanh niên nông dân đã giác ngộ thêm về quyền lợi giai cấp và hiểu rõ nhiệm vụ của mình, nên tinh thần lên cao. Ở nhiều nơi số thanh niên xung phong tòng quân và đi dân công, thường quá mức dự định. Cho nên Đội Thanh niên xung phong đang nhằm tuyển thêm ở những xã đã phát động quần chúng, lấy những thanh niên hăng hái tình nguyện theo đúng điều kiện của Đội.

*Điều kiện vào Đội:* Tất cả những nam thanh niên từ 18 đến 25 tuổi, có đủ sức khỏe, thành phần và lý lịch tốt, tự giác tự

nguyện phục vụ đến ngày kháng chiến thành công và công nhận nội quy của Đội. Khi đã đủ những điều kiện trên, còn phải được đoàn thanh niên ở xã bình nghị có xứng đáng rồi mới được công nhận vào Đội.

Vì vậy, được lựa chọn vào Đội là một vinh dự lớn cho thanh niên ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 147,  
từ ngày 11 đến ngày 15-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr. 331-332



## KẾ HOẠCH NAVA, ĐẦU VOI ĐUÔI CHÓ

Hôm 15 tháng Mười,  
Giặc Nava gằm thét,  
Hấn mở trận Muét  
Hòng đánh chiếm Nho Quan,  
Phái 20 tiểu đoàn  
Hòng đánh chiếm Thanh Hóa.  
Hấn tuyên truyền bậy bạ:  
“Trận này cực kỳ to,  
“Không có gì gay go,  
“Ta quyết tranh chủ động,  
“Quyết lấy về chủ động”.

Nhưng

Quân dân ta anh dũng  
Đánh cho giặc phải tan  
Đuổi chúng khỏi Nho Quan  
Ngăn chúng vào Thanh Hóa  
20 ngày ròng rã  
Diệt chúng gần 4 ngàn,  
Kế hoạch Nava tan

Thành đầu voi đuôi chó.

Tuy vậy

Kẻ thù đang còn đó,

Chó dại sẽ cắn càn

Chúng ta chó chủ quan

Chúng ta chó khinh địch

Giặc có thể đột kích

Chúng ta phải đề phòng

Quân dân đoàn kết một lòng,

Kháng chiến thắng lợi, cờ hồng tung bay.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 148,  
từ ngày 16 đến ngày 20-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.280-281.

## “ANH HÙNG” GIẢ VÀ ANH HÙNG THẬT

- *Anh hùng giả* là những người có độ lượng nhỏ bé, như cái vỏ hến, một giọt nước cũng đủ đầy tràn. Khi có chút ít thành tích, thì họ liền ra mặt “anh hùng”.

Họ không hiểu rằng: Có thành tích đó là nhờ lực lượng của quần chúng, nhờ chính sách của đoàn thể. Họ tự cao tự đại, xa rời quần chúng, xa rời thực tế, không cầu tiến bộ nữa. Tiếp đến, việc to họ không làm được, việc nhỏ họ không muốn làm. Rồi họ than phiền “đại tài, tiểu dụng”, quần chúng quên “on” họ, đoàn thể quên “công” họ. Họ đâm ra uất ức, bất mãn. Họ không biết rằng: So với thành tích của toàn Đảng, toàn dân, toàn giai cấp, toàn thế giới thì thành tích của họ khác nào một hạt cát trên bãi biển Đông.

- *Anh hùng thật* là những người bất cứ việc to việc nhỏ, luôn luôn cố gắng, vượt qua khó khăn, làm tròn nhiệm vụ.

Khi có thành tích, họ càng khiêm tốn, càng cố gắng, càng gần gũi quần chúng - như cây càng to thì rễ càng ăn sâu xuống đất. Họ không vênh mặt lên trời. Họ không “kể on” với nhân dân, với đoàn thể. Trái lại, họ càng lo làm cho có thành tích hơn nữa, đặng đền ơn nhân dân và đoàn thể đã bồi dưỡng và giúp đỡ họ thành công.

Tiền đồ của họ rộng thênh thang, họ tiến bộ mãi. Quần chúng và đoàn thể quý trọng họ mãi, tin cậy họ mãi.

Trong công cuộc kháng chiến kiến quốc khắp các ngành các nơi, chúng ta đã có những anh hùng như vậy, và chúng ta cần nhiều anh hùng như vậy. Ai mà có quyết tâm phụng sự nhân dân, phụng sự kháng chiến, thì đều có thể trở nên anh hùng thật.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 149,  
từ ngày 21 đến ngày 25-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.338-339.

## TÍCH CỰC VÀ NÓNG NÀY

- *Tích cực* là bất kỳ làm việc gì cũng vui vẻ hăng hái, có tinh thần phụ trách, vượt mọi khó khăn, quyết làm tròn nhiệm vụ. Đối với mọi việc đều điều tra cẩn thận, nghiên cứu rõ ràng, dựa theo hoàn cảnh thiết thực, có kế hoạch, có từng bước, tinh táo, bền bỉ, không chủ quan.

Thế là tích cực. Mà như thế thì mọi việc đều thành công.

- *Nóng này* là việc gì cũng chủ quan, không điều tra nghiên cứu kỹ lưỡng, vội vàng, muốn làm cho mau, làm ẩu. Thiếu kiên nhẫn, thiếu tinh thần chịu khó.

Như người nông dân nọ: muốn lúa mau cao mau tốt bèn nắm lúa nhổ lên!

Làm việc mà nóng này, thì nhất định thất bại.

Nóng này là một thứ bệnh “tiểu tư sản”.

Tích cực là “gắn liền khí khái cách mạng với tinh thần thực tế”.

Chúng ta phải tránh tính nóng này, phải nâng cao tinh thần tích cực.

*Tích cực, thì sẽ thành công,  
Nóng này, kết quả sẽ không ra gì.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 150,  
từ ngày 26 đến ngày 30-11-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.342.

## CỤ GIÀ 120 TUỔI

Ở xã Nghi Thuận  
Tại tỉnh Nghệ An,  
Cụ Hồ Văn Quân  
Thọ trăm hai tuổi,  
Vẫn còn mạnh giỏi,  
Đan, lát liền tay.  
Con cái 9 người.  
Nay còn một gái  
Năm mươi tám tuổi.  
Cháu chắt một đàn.  
Cụ là công giáo nông dân.  
Bao nhiêu tuổi thọ, cơ hàn bấy nhiêu.  
Phát động quần chúng,  
Nông dân tố khổ.  
Tham gia tiểu tổ  
Cụ tố rất hăng.  
Công tác đấu tranh  
Cả nhà tích cực,  
Dân làng mến phục,  
Nông hội hoan nghênh.  
Từ nay, đường cái thênh thênh,

Nông dân lao động vươn mình đứng lên.  
Khu ủy báo cáo  
Chính phủ trung ương  
Hồ Chủ tịch thương  
Viết thư thăm cụ  
Và tặng áo lụa  
Với chiếc huy chương.  
Tuổi già đến lúc vinh quang,  
Người cày có ruộng – Thiên đàng là đây.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 151,  
từ ngày 1 đến ngày 5-12-1953, tr.2.

## “HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC” BÙ NHÌN

Giặc Pháp muốn dùng “dân chủ” giả hiệu cũng như “độc lập” giả hiệu, để lừa bịp nhân dân ta, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới.

Đồng thời chúng muốn tô son điểm phấn cho bù nhìn, để nâng cao “danh giá” của bù nhìn. Vì lẽ đó, tháng 10 vừa qua, chúng đã bày trò hề “hội nghị đại biểu toàn quốc”.

Bọn hề ấy chỉ từ trong xó các vùng tạm bị chiếm mà rúc lên, chúng đã dùng lậu chữ “toàn quốc”.

Chúng (do bọn nguy quyền chỉ định) là những tên dê hèn nhất trong bọn dê hèn, chứ chẳng “đại biểu” cho ai hết.

Chúng đã cả gan rêu rao là chúng “đại biểu” cho nhân dân Việt Nam.

Nhưng “trâu buộc ghét trâu ăn” (Trong hai ngày, chúng chén hết 2.700 cái bánh mì thịt và 5.646 chai rượu các loại).

Những bọn “trâu buộc” là:

Hội Phật giáo bù nhìn,

Phục Quốc hội,

Công hội báo chí bù nhìn,

Đại biểu bù nhìn Trung Bộ,

Hội đồng Thành phố bù nhìn Sài Gòn, Chợ Lớn, Đà Lạt, v.v..

Bọn này đã vạch mặt bọn “trâu ăn” như sau:



“Ủy ban tổ chức” là bọn đầu cơ chính trị, vô liêm sỉ, vô tổ quốc. Nó không dám công bố tên tuổi những tên Việt gian đến dự hội nghị. Tên Trần Văn Hy, “Phó Chủ tịch” hội nghị đã bị người khác tố cáo và bị đuổi ra khỏi hội nghị.

Đại biểu Bắc Bộ đều là bọn Đại Việt.

27 tên “đại biểu” Trung Bộ chẳng đại biểu cho ai cả.

Những đại biểu chỉ là những đảng phái ma trơi, v.v..

Tuy là hề, chúng không dám trắng trợn tuyên bố phản nước, phản dân, mà đã miễn cưỡng đòi: “Việt Nam không tham gia khối Liên hiệp Pháp”. Nhưng sau vài tiếng đồng hồ, chúng lại cải chính ngay.

Dù sao, việc đó đã làm cho thực dân Pháp nổi giận “tam bành”, và bù nhìn Bảo Đại méo mặt.

Trò hề ấy làm cho đồng bào tù trong vùng tạm bị chiếm càng thấy rõ:

- Những chính sách giả dối, lừa bịp của thực dân và bù nhìn.
- Những mâu thuẫn giữa lũ bù nhìn.
- Những mâu thuẫn giữa bù nhìn và thực dân.
- Chỉ có Quốc hội ta là đại biểu thật sự cho nhân dân, và chỉ có kháng chiến, đánh đuổi thực dân và bù nhìn, mới có thống nhất và độc lập thật sự.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 152, từ ngày 6 đến ngày 10-12-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.362-363.

## VÀI ƯU ĐIỂM VÀ KHUYẾT ĐIỂM TRONG VIỆC PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trong phát động quần chúng đợt 2, nhiều đội công tác đã biết kết hợp công việc phát động quần chúng với những công việc khác, như: lập tổ đổi công, đào muông đắp đập, thu thuế nông nghiệp, đào hầm trú ẩn, bình dân học vụ, v.v. đều có kết quả tốt. Vài sáng kiến đáng nêu, như:

- Ở D.H., một thuyên gạo bị đắm, đồng chí đội trưởng liền họp nhân dân lại, và giải thích: “Gạo ấy là của Chính phủ, tức là của nhân dân”. Vì vậy, quần chúng không những hăng hái vớt hết gạo mà còn tự động đưa gạo ướt về ăn, đong gạo mới của mình trả cho Chính phủ để bộ đội được ăn gạo tốt.

- Ở M.A., đội đã giúp đồng bào bình nghị thuế công thương nghiệp. Trong 3 hôm, đã được 104 nhà trong 125 nhà tính xong, và vượt mức 400 phần trăm.

Đó là những ưu điểm. Nhưng vẫn còn nhiều nơi phạm những khuyết điểm như:

- *Bệnh hình thức* - Ở D.T., tuyên truyền rầm rộ, mọi người đeo khẩu hiệu trên ngực, nhưng vì cán bộ không giải thích, nhiều người không hiểu khẩu hiệu nói gì.

- *Bệnh bao biện* - Ở A.N., họp đại hội phụ nữ, nhưng ban chấp hành phụ nữ không được hiểu rõ mục đích, nhiệm vụ và

cách lãnh đạo hội nghị nên thiếu chủ động, việc gì cũng do đội bảo nói hết.

- *Bệnh quan liêu mệnh lệnh* - Ở H.L., quần chúng không tán thành hai anh A và B vào nông hội, nhưng đội vẫn gò ép đưa vào cho kỳ được. Mấy hôm sau, hai người đó phạm lỗi, bị quần chúng đuổi ra. Ở A.N., quần chúng đòi tố khổ một tên cường hào, nhưng đội vẫn cứ đưa nó vào nông hội, lấy có là trung nông.

- *Bệnh chủ quan* - Không kết hợp chặt chẽ công việc kháng chiến với công việc phát động quần chúng, không chuẩn bị sẵn sàng kế hoạch đề phòng địch nên khi xã bị uy hiếp thì nhân dân hoang mang, hoặc chủ quan tếu, thậm chí như đội T.T., khi xã bị uy hiếp, vẫn cứ tập trung chính huấn.

- *Không làm đúng chính sách* - Có vài xã thì trong ủy ban, nông hội, thành phần trung nông gấp hai thành phần bần cố nông. Có ủy ban thì lại chỉ có một trung nông. Ở Liên khu 4, thì trong 25 ủy ban, chỉ 7 ủy ban có phụ nữ.

Nói tóm lại, những bệnh trên đây đều do một *khuyết điểm chính* mà ra, tức là: không nghiên cứu kỹ chính sách và chỉ thị của Trung ương, không đi đúng đường lối quần chúng.

Cán bộ ta phải sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm, để làm cho đợt 3 thành công tốt, gọn, nhanh hơn.

C.B.

## MỘT PHÚT ĐỒNG HỒ

Người xưa có câu: “Một phút đồng hồ, một nén vàng”.

Nghĩa là một phút đồng hồ rất quý báu. Thật vậy, một phút của hàng triệu người cộng lại thành rất nhiều ngày giờ, và làm được rất nhiều công việc. Thí dụ một phút ở Liên Xô, công nhân có thể: đào 1.426 tấn than đá, hoặc đúc 111 tấn sắt, hoặc may 2.200 đôi giày, hoặc dệt 3.200 thước vải, v.v..

Chúng ta thường than phiền không đủ thời giờ để làm việc và học tập. Đó là vì chưa biết quý trọng thời giờ, sắp đặt thời giờ cho hợp lý, còn *lãng phí nhiều thời giờ*. “Nạn 5 nhiều” cũng do đó mà sinh ra.

Muốn *tiết kiệm thời giờ*, thì mọi việc (học tập, công tác, khai hội, v.v.) đều phải *chuẩn bị sẵn sàng đầy đủ*. Khi làm việc, khi học tập, khi bàn bạc, phải có tinh thần phụ trách, phải giữ vững thời giờ đã định. Làm được như vậy, thì khỏi hấp tấp vội vã, mà tinh thần khoan khoái, tiết kiệm được thời giờ, công việc sẽ rất trôi chảy.

Và quyết tâm làm, thì nhất định làm được.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 153,  
từ ngày 11 đến ngày 15-12-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.364.

## TÌNH NGHĨA QUỐC TẾ, ĐOÀN KẾT GIAI CẤP

Quân và dân ta càng đoàn kết nhất trí, đẩy mạnh kháng chiến, thì nhân dân Pháp và nhân dân các thuộc địa Pháp, nhân dân các nước bạn và nhân dân thế giới càng hăng hái ủng hộ ta. Vài ví dụ thiết thực:

Vừa rồi, Bộ Quốc phòng Pháp muốn thăm dò ý kiến nhân dân, bèn đặt câu hỏi: “Theo ý kiến bạn, thì nên làm gì ở Đông Dương?”. Trong số trả lời:

50 phần trăm nói: Nên chấm dứt ngay chiến tranh.

35 phần trăm nói: Nên dàn xếp với Chính phủ kháng chiến Việt Nam.

15 phần trăm nói: Nên bỏ Đông Dương và rút quân đội Pháp về nước.

Những câu trả lời ấy đã chứng tỏ rằng đại đa số nhân dân Pháp muốn hòa bình ở Việt Nam.

Trung tuần tháng 11, Hội nghị toàn quốc Pháp, gồm đủ các đảng phái, đoàn thể và tôn giáo, đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam. Trong bản nghị quyết của Hội nghị, có những điều sau đây:

Đại đa số nhân dân Pháp muốn hòa bình ở Đông Dương.

Dư luận Pháp và một số đại biểu Quốc hội Pháp ngày càng

nhận rõ rằng: không thể nào dùng giải pháp quân sự ở Đông Dương; và Chính phủ Pháp cũng phải nhận rằng: dù có thắng lợi, thì Pháp vẫn sẽ bị gạt ra khỏi Đông Dương.

Việc tiếp tục chiến tranh xâm lược Việt Nam làm cho Pháp không thể giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị và quân sự của mình.

Cần phải dàn xếp giữa Chính phủ Pháp và Chính phủ Hồ Chí Minh...

Hội nghị kêu gọi toàn thể nhân dân Pháp tổ chức và đẩy mạnh cuộc vận động đòi chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam...

Trung tuần tháng 10, Đại hội lần thứ III của Công đoàn thế giới, có 819 đại biểu thay mặt cho hơn 88 triệu công nhân của 79 nước, đã thông qua nghị quyết:

“Đại hội đòi chấm dứt cuộc chiến tranh mà thực dân Pháp được đế quốc Mỹ giúp đỡ, đã tiến hành chống nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong gần 8 năm nay.

“Đại hội trình trọng tuyên bố: Ngày 19-12-1953 (ngày kỷ niệm kháng chiến toàn quốc của nhân dân Việt Nam) sẽ là ngày quốc tế tích cực đoàn kết với nhân dân Việt Nam và đấu tranh đòi chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược.

“Đại hội kêu gọi tất cả những người lao động và các công đoàn các nước tổ chức những cuộc hội họp, mít tinh, biểu tình, và những hình thức khác, để tỏ rõ ý kiến của mình đòi chấm dứt cuộc chiến tranh tội ác...”.

Cuối tháng 11, Hội nghị hòa bình thế giới cũng thông qua một nghị quyết giống như vậy.

Các công đoàn các nước, đặc biệt là ở Pháp, Đảng Cộng sản, Tổng Công đoàn, các đoàn thể dân chủ đang ra sức chuẩn bị lấy ngày 19-12 làm một ngày đấu tranh rầm rộ.

Với sức chiến đấu anh dũng của quân và dân ta, với sự ủng hộ nhiệt liệt của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới - *kháng chiến của ta phải trường kỳ gian khổ, nhưng nhất định thắng lợi.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 154,  
từ ngày 16 đến ngày 20-12-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.371-372.

## MÂU THUẤN MỸ, ANH, PHÁP TRONG HỘI NGHỊ BÉCMUÝT

Đầu tháng 12 này, Tổng thống Mỹ, Thủ tướng Anh, Thủ tướng Pháp và 3 bộ trưởng ngoại giao của 3 nước ấy đã họp hội nghị ở đảo Bécmuýt.

*Trước ngày hội nghị* - Tháng 11 vừa rồi, bộ trưởng ngoại giao Liên Xô đề nghị một cuộc hội nghị giữa 4 nước Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp. Mục đích là để tìm cách giải quyết những vấn đề phương Tây. Kế đó, sẽ họp một cuộc hội nghị 5 nước: Liên Xô, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Mỹ, Anh, Pháp. Mục đích là để tìm cách giải quyết những vấn đề phương Tây. Kế đó, sẽ họp một cuộc hội nghị 5 nước: Liên Xô, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Mỹ, Anh, Pháp để tìm cách giải quyết những vấn đề Viễn Đông. Hai hội nghị đều nhằm mục đích làm cho tình hình thế giới bớt căng thẳng.

Đề nghị ấy được dư luận thế giới rất hoan nghênh.

Nhưng phe Mỹ lại muốn cứ giữ tình hình thế giới căng thẳng. Vì vậy, trước ngày khai hội 4 nước, chúng vội vàng khai hội tay 3 ở Bécmuýt để bàn bạc câu kết với nhau.

Các báo chí phản động Mỹ đã trắng trợn nêu lên những ý kiến như:



Trong cuộc hội nghị Bécmuýt, 3 nước Mỹ, Anh, Pháp cần nghiên cứu làm thế nào để tiếp tục chiến tranh lạnh, tiếp tục cuộc chạy thi binh bị.

Mục đích chính của Mỹ trong cuộc hội nghị Bécmuýt là ép buộc Pháp phải thông qua hai hiệp ước Bôn và Pari (Hiệp ước này rất lợi cho quân phiệt Tây Đức là tay sai của Mỹ, rất nguy cho Pháp. Hầu hết nhân dân Pháp phản đối kịch liệt hiệp ước ấy. Báo chí Anh thì gọi hiệp ước ấy là "Giây thắt cổ Pháp").

Một mục đích nữa của Mỹ là đẩy mạnh vũ trang cho Tây Đức.

Tuy vậy mâu thuẫn giữa phe Mỹ vẫn nhiều. Báo chí Mỹ phải nhận rằng: về nhiều vấn đề, chẳng những Mỹ và Anh không đồng ý với nhau, mà còn trái hẳn nhau. Trong những vấn đề đó, quan trọng nhất là chính sách đối với Trung Quốc, đối với Ấn Độ, đối với Viễn Đông, đối với Tây Đức.

*Trong cuộc hội nghị* - Chúng tuyên truyền rất rầm rộ, làm như hội nghị Bécmuýt sẽ xử trí hết mọi vấn đề quan trọng, giải quyết được vận mệnh của thế giới, 170 đại biểu các nhà báo đến chực sẵn lấy tin tức của hội nghị để tung ra khắp bốn phương.

Nhưng phần lớn hội nghị lại họp bí mật! Họp bí mật, bởi vì sợ lộ tẩy những mâu thuẫn của phe Mỹ trong lúc bàn cãi.

Nhiều vấn đề rất quan trọng cũng chỉ thảo luận qua loa. Ví dụ vấn đề Viễn Đông cũng chỉ bàn trong hai tiếng đồng hồ.

Một việc mà mọi người biết rõ là: Mỹ ra sức gò ép Pháp phải mau mau thông qua hai hiệp ước Bôn và Pari. Mỹ đe dọa Pháp rằng: Nếu giữa tháng 3-1954 mà chưa ký xong, thì Quốc hội Mỹ có thể thay đổi thái độ...

*Sau cuộc hội nghị* - Mỹ thì hài lòng, Anh thì lừng chừng. *Pháp thì thất vọng.*

Các báo chí Pháp than phiền rằng: "Trong cuộc hội nghị này, Pháp lép vế nhất.

"Chính thủ tướng Pháp và bộ trưởng ngoại giao Pháp đã không hoàn toàn đồng ý với nhau trong các vấn đề.

"Cuộc hội nghị này càng làm cho người ta thấy rõ: Tây Đức lăm le thay thế địa vị Pháp ở châu Âu.

"Thủ tướng Anh xem khinh thủ tướng Pháp. Các đại biểu Pháp đã mất hết lòng tự tôn rồi chẳng? Sao không kháng nghị thái độ của thủ tướng Anh?

"Hội nghị này đã hoàn toàn thất bại. Nó chỉ tăng cường địa vị của Mỹ".

Một kết quả trong cuộc hội nghị này là do áp lực của phong trào hòa bình thế giới, Mỹ, Anh, Pháp đã đồng ý với Liên Xô đến đầu tháng 1-1954 sẽ họp hội nghị bốn bộ trưởng ngoại giao Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp tại Béclanh.

Những kết quả ấy lại làm cho Pháp lúng túng vì đầu tháng 1-1954, cũng như chính phủ mới Pháp chưa nhận việc hẳn hoi; thành thử đại biểu Pháp sẽ không đủ quyền ăn nói trong cuộc hội nghị tay tư ấy.

*Một điều hay hay trong cuộc hội nghị Bécmuyt* - Thủ tướng Pháp chỉ dự được một buổi họp đầu. Đến lúc bàn về vấn đề "Quân đội châu Âu", thì y ốm liệt giường liệt chiếu, không dự họp được. Tháng trước, trong lúc quốc hội thảo luận vấn đề ấy, bộ trưởng ngoại giao Pháp cũng chỉ dự được buổi đầu, rồi bất thành linh y cũng ốm liệt giường liệt chiếu. Phải chăng vấn đề gay go ấy đã gây nên một thứ bệnh chính trị, nó làm cho thủ tướng Pháp và bộ trưởng ngoại giao Pháp nay lần mai nữa, để tránh phải gánh một trách nhiệm nặng nề?

*Kết luận:* chúng ta có thể kết luận rằng: Cuộc hội nghị Bécmuýt là đầu voi đuôi chuột...!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 154  
ngày 16-12 đến 20-12-1953, tr.4.

## MỪNG NGÀY CHÚA GIÁNG SINH

Cách đây 1.953 năm, một người bình dân ra đời, tên là Giêsu.

Xét theo Kinh thánh, thì mẹ Người là một cố nông, bị địa chủ bóc lột, ức hiếp... Bà phải ở cữ trong một cái chuồng bò, lạnh lùng hiu quạnh.

Từ bé đến lớn, Người không có tiền của, ruộng nương, chỉ lao động mà sống.

Suốt đời, Người ra sức chống bọn phong kiến địa chủ, tư sản mại bản.

Suốt đời, Người ra sức bênh vực dân nghèo, đứng hẳn về phía giai cấp lao động.

Suốt đời, Người ra sức tuyên truyền: yêu Tổ quốc, yêu chính nghĩa, yêu loài người.

Không may, trong 12 cán bộ tin cậy của Người đã lọt vào tên Giuđa. Hắn đã tham mấy đồng xu mà bán Người cho bọn phản động; cũng như bọn Giuđa ngày nay, đội lốt tôn giáo, mà phản Chúa, phản quốc, làm tay sai cho đế quốc thực dân.

Chúa Giêsu đã hy sinh, bị đóng đinh trên giá chữ thập. Song những lời Người dạy về yêu nước, bình đẳng, bác ái... thì soi sáng muôn đời. Còn loài Giuđa cũ và mới, thì đều bị nhân dân nguyên rủa, bêu xấu muôn đời.

Đồng bào ta, lương cũng như giáo, đoàn kết kháng chiến,

ủng hộ chính sách ruộng đất, thực hiện người cày có ruộng, tức là làm đúng lời dạy của Chúa Giêsu, tức là thật thà tôn kính Chúa Giêsu.

Nhân ngày kỷ niệm Chúa giáng sinh, chúng ta hoan hô đạo đức ái quốc, bình đẳng, bác ái của Chúa; và thành tâm chúc đồng bào Công giáo nhiều phúc lành.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 155,  
từ ngày 21 đến ngày 25-12-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.375-376.

## VÀI KHUYẾT ĐIỂM TRONG VIỆC PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Đảng và Chính phủ đã định rõ ràng chính sách đối với các tầng lớp trong nông thôn. Nhưng có một số cán bộ chưa thấm nhuần tư tưởng và nắm vững chính sách, cho nên:

Có cán bộ cho rằng: Sau khi phát động, thì bần cố nông “lên mặt”.

Có cán bộ cho rằng: Những bần cố nông có buôn bán chút đỉnh, hoặc đi củi, trồng rau, là không phải “nông dân thuần túy”.

Có cán bộ cho rằng: Phụ nữ chưa có chồng con, mới là “đủ điều kiện” rẽ, chuối.

Có cán bộ cho rằng: Thanh niên nông dân “không cực khổ”, cho nên không cần phát động thanh niên.

Có cán bộ cho rằng: Đã đấu địa chủ thì “đấu tất”, cần gì phải phân biệt đối đãi.

Cũng như những sai lầm khác, những sai lầm kể trên đều vì cán bộ tư tưởng chưa được thông, chưa nắm vững chính sách. Mà đã sai lầm, thì “sai một li, đi một dặm”, ảnh hưởng lớn đến công tác.

Vậy toàn thể cán bộ ta cần phải nghiên cứu thật kỹ,

thấm nhuần thật sâu, thi hành thật đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ - đó là con đường duy nhất để đi đến thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 156,  
từ ngày 26 đến ngày 31-12-1953, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.377.

# 1954

## MÓN QUÀ QUÝ BÁU

Văn phòng Phủ Chủ tịch cho biết rằng: từ tháng 1 đến đầu tháng 12-1953, Hồ Chủ tịch đã nhận được gần 28.000 bức thư, không kể những thư công nhân và thanh niên nước ngoài gửi đến.

Những thư ấy, một phần do tập đoàn viết, như đơn vị bộ đội, công đoàn, nông hội, trường học, v.v., một phần là cá nhân gửi. Nội dung hầu hết các thư ấy là: hỏi thăm sức khỏe Hồ Chủ tịch, báo cáo thành tích công tác, hứa hẹn học tập và thi đua. Cũng có những thư nói chuyện riêng và hỏi cách giải quyết vấn đề riêng.

Các em nhi đồng và học sinh đã gửi	10.500 bức thư,
Cán bộ và chiến sĩ	6.900 bức thư,
Đồng bào nông dân	5.710 bức thư,
Anh chị em công nhân đã gửi	2.150 bức thư,
Các anh hùng và chiến sĩ thi đua	1.100 bức thư,
Chị em phụ nữ	920 bức thư,
Thanh niên	780 bức thư,
Các cụ phụ lão	215 bức thư,
Đồng bào công giáo	190 bức thư,
Kiều bào ở nước ngoài	105 bức thư.



Đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, dù hoàn cảnh khó khăn, cũng tìm cách gửi được hơn 100 bức thư.

Gia đình và đơn vị nguy binh gửi 35 thư, tỏ ý biết ơn chính sách khoan hồng của Hồ Chủ tịch và Chính phủ, và hứa hẹn quay về với kháng chiến.

Những tù binh Âu Phi được tha về nước, gửi 49 bức thư, tỏ lòng biết ơn, và hứa sẽ tuyên truyền ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của ta.

Dù bận nhiều công việc quan trọng, Hồ Chủ tịch vẫn chú ý xem những thư ấy, và Người thường nói: Đó là món quà tinh thần rất quý báu.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 157,  
từ ngày 1 đến ngày 5-1-1954, tr.2.

## CÁN BỘ KIỂU MẪU

Trong những đợt phát động quần chúng đã nảy nở ra nhiều cán bộ kiểu mẫu. Vài ví dụ:

- Mẹ Tài là bần nông công giáo (H.Y.). Mẹ rất tin rằng: Đời này chịu cực khổ, thì đời sau sẽ hưởng phúc lành. Mẹ chỉ có một người con trai, bị tên Hưng (địa chủ nhà chung) đánh chết. Mẹ cho như vậy là hồn con sớm được hưởng phúc thiên đường.

Cán bộ đến vận động 5 lần 7 lượt, mẹ Tài nhất định không nói gì. Sau đó, đồng chí B. nghĩ ra một cách: mỗi chiều bế một em bé hàng xóm đến thăm mẹ Tài, và ru em:

*Mẹ già như chuôi chín cây,  
Gió đông cũng rụng, gió tây cũng rời!  
Mẹ già trông cậy vào ai?  
Có con, con chết ai nuôi mẹ già!*

Nghe ru, lúc đầu thì mẹ buồn, kể đến mẹ nhớ con mình bị địa chủ đánh chết, rồi mẹ khóc. Rồi mẹ kể tội ác tên địa chủ Hưng... Kết quả là mẹ Tài trở nên hăng hái nhất trong việc “tố khổ”, cần cù nhất trong việc tuyên truyền.

Đồng chí B. là kiểu mẫu về tính chịu khó, kiên nhẫn, đã nhằm đúng tâm trạng của người nông dân.

- Một chiếc thuyền chở gạo bị đắm. Đồng chí K. mời một số dân làng đến nơi đó, và mở một cuộc thảo luận như sau:

K. hỏi – Gạo này là gạo của ai?

Mọi người đáp – Gạo của Chính phủ.

- Ai nộp gạo cho Chính phủ?

- Nhân dân nộp.

- Chính phủ dùng gạo này làm gì?

- Để nuôi bộ đội đánh giặc.

Đồng chí K. hỏi tiếp: thuyền đắm, bộ đội thiếu gạo phải nhịn đói, chúng ta có yên lòng không? Dứt lời, đồng chí K. tự mình xung phong xuống sông vớt gạo. Mọi người cảm động, đều làm theo. Vớt xong, một người đề nghị: “Gạo ướt, đi xa thì hỏng; chúng ta nên đưa gạo ướt về chia nhau ăn, đổi gạo tốt cho bộ đội”. Mọi người đều vui vẻ tán thành.

Đồng chí K. là kiểu mẫu về chỗ giải thích rõ ràng, vấn tắt, thiết thực, và miệng nói tay làm.

Hai chuyện này chứng tỏ rằng nếu cán bộ biết chịu khó, khéo hướng dẫn, thì nhân dân rất hăng hái đấu tranh, hăng hái giúp Chính phủ và bộ đội.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 157,  
từ ngày 1 đến ngày 5-1-1954, tr.4.

## THÁNG 12-1953 SO VỚI THÁNG 12-1946 CÓ GÌ ĐỔI MỚI?

### 12-1946

- *Liên Xô* - Đang ra sức hàn gắn những vết thương nặng nề, do phát xít Đức gây ra.

- *Trung Quốc* - Cách mạng đang gặp rất nhiều khó khăn, do Mỹ giúp, phản động đang rất mạnh.

- *Mỹ* - Thanh thế đang lên. Giữ độc quyền bom nguyên tử. Kinh tế chưa bị khủng hoảng.

- *Anh* - Đang giữ nguyên vẹn các thuộc địa, đang hy vọng trở lại thịnh vượng.

- *Phong trào dân chủ hòa bình thế giới* mới nhóm lên. Công đoàn thế giới mới bắt đầu tổ chức. Phong trào dân tộc giải phóng ở các thuộc địa còn yếu.

- *Pháp* - Chính phủ mới thay đổi 2 lần. Phái “hùng binh mãnh tướng” sang Đông Dương, hùng mau chóng nuốt sống Việt Nam. Trong nhân dân chưa có phong trào chống chiến tranh xâm lược Việt Nam.

- *Việt Nam ta* - Bắt đầu kháng chiến, thiếu thốn về mọi mặt. Bị kẹp giữa giặc Pháp ở trước mặt, và Tưởng Giới Thạch ở sau lưng... Chưa được nhân dân thế giới ủng hộ.

**12-1953**

- *Liên Xô* - Kế hoạch 5 năm thứ năm gần hoàn thành thắng lợi. Đang tiến mạnh từ chủ nghĩa xã hội đến chủ nghĩa cộng sản.

- *Trung Quốc* - Cách mạng thành công đã 4 năm. Cuộc chống Mỹ, giúp Triều thắng lợi. Bắt đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

- *Mỹ* - Thất bại to ở Triều Tiên. Mất độc quyền bom nguyên tử và bom khinh khí, vì Liên Xô cũng có, mà còn tốt hơn là khác. Vì chính sách gây chiến mà kinh tế lâm vào khủng hoảng.

- *Anh* - Đã mất một phần quyền lợi ở những thuộc địa to nhất, giàu nhất, như Ấn Độ, Điện Biên... Vì theo phe Mỹ, chạy đua binh bị mà kinh tế tài chính kiệt quệ.

- *Phong trào cách mạng trên thế giới* - Các đảng cộng sản và công nhân có hơn 25 triệu đảng viên. Phong trào dân chủ hòa bình thế giới có hàng trăm triệu chiến sĩ. Công đoàn thế giới có hơn 88 triệu đoàn viên... Phong trào dân tộc giải phóng lên cao ở châu Mỹ, châu Phi, châu Á. Cuộc kháng chiến Việt Nam ngày càng thắng lợi.

- *Pháp* - Chính phủ lập lên đồ xuống 19 lần. Vì phụ thuộc vào Mỹ mà chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội đều khủng hoảng. Liên tiếp thua to ở Việt Nam và ở Lào. Phong trào nhân dân chống chiến tranh xâm lược Việt Nam lên rất mạnh.

- *Việt Nam ta* - Tiến bộ về mọi mặt. Càng đánh càng thắng. Đã tiêu diệt hơn 32 vạn binh sĩ Pháp, giải phóng nhiều đất đai. Có một hậu phương rộng rãi, vững chắc từ Việt Bắc đến Đông Đức. Đã có Luật cải cách ruộng đất, làm cho người cày có ruộng. Không những nhân dân các nước bạn, nhân dân Pháp và các thuộc địa Pháp ủng hộ ta, mà

nhân dân các nước khác như Phần Lan, Hy Lạp, Thụy Điển, Ấn Độ, Nhật Bản, Nam Dương, v.v. đều hăng hái ủng hộ cuộc kháng chiến của ta.

Chỉ *mấy điểm chính* trên đây đã đủ chứng tỏ: Phe ta và ta ngày càng mạnh, phe địch và địch ngày càng yếu. Lại chứng tỏ: Chúng ta cố gắng *làm trọn hai nhiệm vụ trung tâm là đẩy mạnh kháng chiến và cải cách ruộng đất* thì kháng chiến nhất định thắng lợi, kiến quốc nhất định thành công.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 158,  
từ ngày 6 đến ngày 10-1-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.383-385.

## THANH NIÊN NÔNG DÂN

Chiến sĩ trong quân đội ta (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích) đại đa số là thanh niên nông dân.

Đồng bào đi dân công, đại đa số là thanh niên nông dân.

Trong những đội thanh niên xung phong, đại đa số cũng là thanh niên nông dân.

Mà đại đa số là thanh niên nông dân thì bị phong kiến địa chủ áp bức bóc lột tàn tệ...

Nói tóm lại, đại đa số thanh niên nông dân, gái cũng như trai, đều bị đói rách nghèo nàn, làm than cực khổ; cho nên chí khí đấu tranh của họ rất cao. Đi đánh giặc, đi dân công, tham gia phát động quần chúng thực hiện chính sách ruộng đất, thanh niên đều rất hăng hái.

Vì vậy, các đội công tác cũng như cán bộ phụ trách địa phương cần phải chú trọng việc phát động, tổ chức, giáo dục và cất nhắc thanh niên nông dân. Thanh niên là một cái nguồn vô tận, từ nguồn ấy mà chúng ta đào tạo những cán bộ tốt cho hiện tại và tương lai của nước nhà.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 159,  
từ ngày 11 đến ngày 15-1-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.386.

## ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO DU KÍCH

Trong cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của ta, du kích là một lực lượng to lớn, và có một nhiệm vụ vẻ vang. Du kích mạnh thì tiêu hao và tiêu diệt nhiều giặc, phá được nguy quyền, nguy quân, bảo vệ được tính mệnh, tài sản của nhân dân sau lưng địch, phối hợp để bộ đội chủ lực ta đánh thắng to ở mặt trận chính, phá được âm mưu giặc “dùng người Việt đánh người Việt, lấy chiến tranh nuôi chiến tranh” ...

Mấy năm nay, du kích ta đã phát triển khá mạnh, đã thắng nhiều trận vẻ vang. Ví dụ, trận chống càn Nam Hưng Yên và Bắc Thái Bình hồi tháng 9, tháng 10 vừa rồi, giặc Pháp đã dùng 6 trung đoàn bộ binh, 2 tiểu đoàn cơ giới, 8 tiểu đoàn pháo, với nhiều máy bay, tàu thủy càn quét 22 ngày đêm. Nhưng kết quả giặc đã thất bại to: bị ta tiêu diệt hơn 3.500 tên.

Nếu du kích ta mạnh hơn nữa, đều hơn nữa thì chắc ta còn thắng to hơn nữa.

Tôi xin giới thiệu vài kinh nghiệm thiết thực của vùng tôi, để giúp các đồng chí các nơi nghiên cứu.

*Nguyên tắc đánh giặc* là: biết địch, biết ta, trăm trận trăm thắng.

a) *Biết địch* - Giặc đánh ta về các mặt: chính trị, quân sự, kinh tế. Ta cần chống giặc về những mặt đó. Giặc cố gắng cả vật chất lẫn tinh thần. Giặc mạnh hơn ta về trang bị vật chất.



Nhưng về tinh thần thì ta mạnh hơn địch gấp bội, vì ta có chính nghĩa.

Về quân sự, giặc thường dùng nghi binh để làm ta lạc hướng. Giặc dùng nhiều trinh thám để dò xét tình hình ta; dùng nhiều máy bay, đại bác để uy hiếp tinh thần ta. Giặc thường dùng nhiều cánh quân bao vây, rồi tập trung đánh một chỗ. Bộ đội giặc thường di chuyển để tránh ta phục kích.

Về chính trị, đối với nhân dân ta, giặc thường dùng cách khủng bố, mua chuộc, chia rẽ lương giáo, bộ đội và nhân dân; lôi kéo cường hào, địa chủ phản động; tuyên truyền bịa đặt, hòng làm cho nhân dân ta hoang mang...

Về kinh tế, giặc chuyên ăn cướp của cải và lương thực của nhân dân ta. Thứ gì không lấy được thì chúng đốt sạch, phá sạch.

Đó là "quy luật" của giặc. Ta nắm vững thì đối phó được. Đồng thời ta phải biết rõ những chỗ yếu của giặc. Chỗ yếu nhất của giặc là: nhân dân ta rất yêu nước, rất ghét giặc; tinh thần binh sĩ giặc rất kém; giặc tập trung chỗ này, thì sơ hở chỗ khác. Ta nhằm đúng chỗ yếu của giặc mà đánh, thì nhất định thắng.

b) *Biết ta* - Những nơi và những trận ta đã thắng to là do những điều sau đây:

Trước nhất là từ cán bộ, chiến sĩ đến nhân dân phải:

*Tư tưởng thông suốt*: Mọi người đều thấm nhuần: kháng chiến phải trường kỳ gian khổ, song nhất định thắng lợi. Mọi người đều *quyết tâm* đánh giặc, giữ làng, giữ nước.

*Có kế hoạch tỉ mỉ*: Chẳng những kế hoạch quân sự, mà cả kế hoạch cho nhân dân sản xuất, cất giấu, giữ gìn tính mệnh, tài sản, cách tránh máy bay, đại bác, tạm thời tản cư khi giặc đến, giúp đỡ bộ đội, v.v.. Những việc đó đều phải chuẩn bị sẵn sàng, kiểm tra cẩn thận trong ngày thường. Cho nên đến khi đánh giặc, ta giữ *chủ động* về mọi mặt.

*Có tổ chức chặt chẽ:* Để thực hiện đầy đủ kế hoạch, quân, dân, chính, đảng thật nhất trí. Phân công rõ ràng. Lãnh đạo thống nhất. Kiểm tra chu đáo và thường xuyên, không để chỗ nào sơ hở, không để việc gì thiếu sót.

*Huấn luyện kỹ càng:* “Trăm hay không bằng tay quen”. Bất kỳ việc to, việc nhỏ, bộ đội cũng như nhân dân, ngày thường có huấn luyện tập tành thì lúc thi hành mới nhanh chóng, khỏi lúng túng. Huấn luyện phải thiết thực, hợp lý, hợp thời; tránh máy móc, tránh hình thức.

*Trang bị đầy đủ:* Hiện nay, du kích ta lấy được khá nhiều súng ống của địch để trang bị cho mình. Tuy vậy, chúng tôi vẫn khuyến khích những thứ vũ khí thô sơ, dễ làm, mà kết quả tốt, như *cung nỏ, chông bẫy...* Nhân dân thì “quân sự hóa” triệt để, sẵn sàng những thứ để hộ thân và cần thiết trong lúc phải tạm thời tản cư.

c) *Đánh giặc* - Chuẩn bị vật chất và tinh thần đầy đủ, khi giặc đến thì toàn thể cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đều *quyết tâm* đánh giặc. Do quyết tâm mà nảy ra nhiều *sáng kiến*. Khi đánh giặc thì chúng tôi:

Nắm vững tình hình của địch, liên lạc chặt chẽ, thường xuyên, cấp trên theo dõi, giúp đỡ cấp dưới, cấp dưới báo cáo mau chóng và thật thà lên cấp trên.

Hành động kín đáo, nhanh chóng. Không để giặc dò được tung tích của ta, mà ta thì biết rõ phương hướng và đường lối của địch, tiến thoái rất mau chóng, bí mật.

Luôn luôn giữ quyền chủ động, tránh chỗ mạnh, đánh chỗ yếu. Tìm giặc mà đánh không để giặc đánh ta trước.

Phục kích, đột kích là chính. Đánh bất thành linh lúc giặc đang hành quân là lúc chúng kém chuẩn bị. Đánh lúc giặc sắp

hoặc mới trú quân là lúc chúng đã mệt mỏi. Không tham đánh to, ăn to, nhưng cộng nhiều thắng nhỏ thành thắng lớn.

Phối hợp hưởng ứng lẫn nhau, khi bộ phận ta từ trong đánh ra thì bộ phận ngoài phối hợp đánh vào. Giặc tập trung đánh nơi này thì chúng sơ hở nơi khác; ta hoạt động ở những nơi giặc sơ hở, vừa hưởng ứng giúp đỡ được nơi đang bị càn quét, vừa tiêu diệt được sinh lực giặc nơi chúng yếu.

Đánh nhanh, thắng nhanh, rút nhanh, đánh tốp giặc này xong, “luôn” nhanh đánh ngay tốp khác. Nhằm đánh sau lưng và đánh ngang hông địch, thế là chắc ăn.

*Nói tóm lại:* Ta biết rõ giặc, giặc không rõ ta. Đi nhẹ không tắm, về nặng không tiếng. Tiến nhanh như gió, thoái kín như đêm. Phục giặc không biết, đánh giặc không ngờ. Vì vậy mà chúng tôi đã thắng. Nhưng chúng tôi không chủ quan khinh địch.

*d) Thương dân* - Một kinh nghiệm rất quý báu nữa. Đồng bào ta giáo cũng như lương, già cũng như trẻ, gái cũng như trai, đều rất anh dũng. Nhờ vậy, mà vùng chúng tôi tuy bị giặc càn quét dữ dội nhiều lần, nhưng du kích vẫn cứng cổ và phát triển. Có những thôn chiến đấu suốt 2 ngày, chung quy giặc không vào được thôn, có kết quả tốt đẹp ấy là vì cán bộ và chiến sĩ *làm đúng chính sách của Đảng*: luôn luôn đi sát với nhân dân, chăm lo đến đời sống của nhân dân, khéo tuyên truyền tổ chức, giáo dục và lãnh đạo nhân dân trong mọi việc. Cán bộ, chiến sĩ và nhân dân đoàn kết thành một khối, đồng cam cộng khổ, như anh em ruột thịt. Cho nên các việc phòng gian, bảo mật, do thám địch tình, săn sóc thương binh, cung cấp lương thực, v.v. đồng bào đều hăng hái “bao” hết.

Trong vùng tạm bị chiếm, lực lượng to lớn của nhân dân và du kích ta giống như kho thuốc súng trong bụng địch. Ta khéo

củng cố và phát triển lực lượng ấy thì giặc Pháp sẽ bị nổ bụng mà chết.

Chính sách của Đảng và Chính phủ ta về việc *cải cách ruộng đất*, làm cho nhân dân càng thêm hăng hái đánh giặc để giải phóng mình; làm cho tâm lý bọn ngụy quân càng thêm lung lay. Phong trào dân chủ hòa bình thế giới và phong trào nhân dân Pháp chống chiến tranh xâm lược Việt Nam làm cho binh sĩ Pháp càng thêm hoang mang, nản chí. Nhân dịp đó chúng ta phát triển lực lượng du kích mạnh mẽ rộng khắp, thành một “thiên la địa võng”, giặc đi đến đâu là bị tiêu diệt đến đó, thì giặc nhất định thua, ta nhất định thắng.

NGUYỄN THAO LƯỢC

- Báo *Nhân Dân*, số 160,  
từ ngày 16 đến ngày 20-1-1954, tr. 1,6.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr. 387-390.

## ANH HÙNG VÀ CHIẾN SĨ GƯƠNG MẪU CỦA QUÂN CHÍ NGUYỆN TRUNG QUỐC

Tính đến tháng 8 năm 1953, Quân chí nguyện Trung Quốc có 6.100 đơn vị xuất sắc nhất và 300.000 chiến sĩ gương mẫu, trong đó có 282 anh hùng, 8 anh hùng được Chính phủ nhân dân Triều Tiên tặng danh hiệu “Anh hùng của nước Cộng hòa Triều Tiên”. Một trong 8 anh hùng là đồng chí Hoàng Kế Quang.

Đồng chí Quang là một bần nông ở tỉnh Tứ Xuyên, lúc 20 tuổi tham gia Quân chí nguyện.

Tháng 10-1952, hai sư đoàn Mỹ tiến công mặt trận Sangcumsung. Sau 6 hôm, Quân chí nguyện phản công. Một tiểu đoàn ta được lệnh tranh lại cho kỳ được mỏm núi “597” do 2 tiểu đoàn Mỹ chiếm giữ.

Nửa đêm, một bộ phận tiểu đoàn ta tiến đến nửa dốc núi. Địch từ lô cốt trên đỉnh núi bắn xuống như mưa. Gần sáng rồi... Đồng chí Quang đưa cho viên chỉ huy xem một bức thư của mẹ mình, trong thư chỉ có 6 chữ “Con phải tận trung với nước” - và xin xung phong phá lô cốt địch. Hai chiến sĩ khác cũng xin xung phong. Ba người bò lên được một đoạn, thì hai người đã bị hy sinh, đồng chí Quang bị thương nơi cánh tay, nhưng vẫn cố bò lên. Gần đến lô cốt, đồng chí Quang bị bắn vào ngực, ngã gục xuống, nhưng lại cố vùng dậy ném lựu đạn. Lô cốt địch bị

phá toang. Bộ đội ta ào lên. Bất thành linh súng máy địch lại từ một lỗ châu mai bắn ra dữ dội.

Đồng chí Quang (bị thương nặng và mọi người tưởng đã hy sinh rồi) lại vụt dậy lao mình vào lỗ châu mai. Địch không bắn được nữa. Đồng chí hy sinh oanh liệt, nhưng quân ta giành được mỏm núi, và tiêu diệt hơn 1.200 binh sĩ địch trong trận ấy.

Trong cuộc kháng chiến chống phát xít Đức, đồng chí Matorôxốp trong quân đội Liên Xô cũng hy sinh oanh liệt như vậy.

Trong cuộc kháng chiến của ta, nhiều chiến sĩ cũng oanh liệt giống như vậy. Những hy sinh cao cả ấy đã đưa lại những thắng trận vẻ vang.

Chỉ có quân đội cách mạng của nhân dân mới có tinh thần dũng cảm vô cùng như vậy. Và nhờ tinh thần ấy, mà kháng chiến nhất định thắng lợi hoàn toàn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 160,  
từ ngày 16 đến ngày 20-1-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.391-392.

## LÊNIN DẠY

Về *kháng chiến* - “Phải có một quân đội đánh giỏi và một hậu phương vững chắc”.

“Mỗi một người công nhân, mỗi một người nông dân đều phải biết đánh giặc”.

“Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng”.

Về *phòng gian trừ gian* - “Phải dựa vào lực lượng nhân dân mà phát hiện và tiêu diệt bọn mật thám, thổ phi. Tất cả mọi ngành công tác phải cảnh giác, phải giữ bí mật; nhất là quân đội phải tuyệt đối giữ gìn bí mật quân sự”.

Tất cả công nhân và nông dân phải tinh táo, phải lấy mình làm bức tường để bảo vệ chính quyền công nông; phải nổi dậy chống bọn mật thám, bọn phản động. Mỗi người đều phải giữ vững cương vị mình, liên lạc chặt chẽ, như lúc đánh trận, với các tổ chức Đảng, với công an nhân dân, với những người lao động trung thành nhất và có kinh nghiệm nhất”.

Về *du kích* - “Kêu gọi thanh niên với học sinh, nhất là với công nhân, v.v. tổ chức ngay khắp nơi những nhóm chiến đấu. Tổ chức ngay những nhóm 3 người đến 10 người, 30 người và đông hơn nữa. Họ phải tự vũ trang ngay bằng những thứ họ có, người thì dùng súng, người thì dùng dao, người thì dùng gậy

rách thấm đầu làm hỏa tiễn, v.v.. Các nhóm phải học tập ngay quân sự, học trong chiến đấu. Ngay lập tức”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 161,  
từ ngày 21 đến ngày 25-1-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.393.



## MỘT NGƯỜI PHỤ NỮ GUƠNG MẪU

Đồng chí Lêpêinxkaia năm nay 83 tuổi, là một đảng viên già nhất của Đảng Cộng sản Liên Xô, là một người khoa học nổi tiếng ở Liên Xô và khắp thế giới.

Gia đình đồng chí Lê là đại tư bản, chú ruột là Bộ trưởng Bộ Nội vụ của Nga hoàng.

Lúc 18 tuổi, đi thăm một mỏ than, đồng chí Lê cảm thấy rằng: Đời sống phong lưu sung sướng của gia đình mình đã xây dựng trên mồ hôi nước mắt của giai cấp lao động. Từ đó, đồng chí đoạn tuyệt với gia đình không trở về nhà nữa. Để tiếp tục học nghề thuốc, đồng chí bán hết đồ đạc, kế đến đi làm thuê. Vì thiếu thốn và khó nhọc, đồng chí đã mắc bệnh lao.

Năm 1895, đồng chí Lê tham gia “Hội đấu tranh để giải phóng giai cấp công nhân” do Lênin mới lập ra, lúc đó chỉ có 3 hội viên.

Năm ấy, Lênin và một số đồng chí nữa bị bắt. Đồng chí Lê giả làm vợ của đồng chí Lêpêinxki để phụ trách liên lạc giữa các đảng viên. Năm 1897, Lênin với nhiều đồng chí khác (trong đó có cả đồng chí Lêpêinxki) bị đày đi Xibêri. Đồng chí Lê cũng theo đi và cùng đồng chí Lêpêinxki thành vợ chồng thật.

Đầu năm 1900, các đồng chí bị tù được tha về. Lênin giao cho mọi người và đồng chí Lê nhiệm vụ phổ biến tờ báo bí mật

(báo *Tia sáng*) của Đảng. Cách ít lâu, đồng chí Lê sang nước Thụy Sĩ, tiếp tục học thuốc, và giúp tổ chức những nhóm học sách Mác.

1903, Đại hội Đảng lần thứ II vừa xong, vợ chồng đồng chí Lê lại bị bắt, lại bị đày đến Xibêri. Đảng giao cho đồng chí Lê tổ chức cho chồng vượt ngục; làm trọn nhiệm vụ, đồng chí Lê bỗng con (mới đẻ) chạy trốn. Sang đến Thụy Sĩ, Lênin giao cho đồng chí Lê phụ trách việc tiếp tế cho 150 đảng viên lánh nạn ở đó.

Sau Cách mạng 1905, Lênin cùng các đồng chí trở về Nga. Vì bị tình nghi chính trị, vợ chồng đồng chí Lê không tìm được việc làm. Đồng chí Lê vừa thôi cơm thuê cho học sinh, vừa học thuốc. Năm 1912, nhân cuộc biểu tình ủng hộ công nhân mỏ Lêna, đồng chí Lê lại bị bắt. Mãi đến 44 tuổi, đồng chí Lê mới thi đỗ khóa thuốc, 52 tuổi, sau Cách mạng Tháng Mười thành công, mới có dịp làm công tác khoa học về sinh vật.

Đồng chí Lê vừa nghiên cứu, vừa tự mình thí nghiệm. Tuy đã 83 tuổi, đồng chí Lê vẫn mạnh khỏe và hăng hái làm việc như thường. Hồi 65 tuổi, đồng chí Lê đã thi được bằng cấp thể thao và được bằng cấp “Người bắn súng giỏi của Liên Xô”.

Đồng chí Lê là một gương mẫu sáng suốt - đối với gia đình, đối với Đảng, đối với cách mạng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 162, từ ngày 26 đến ngày 31-1-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.394-395.

## THƠ CHÚC TẾT

*Ngày Nguyên đán năm Giáp Ngọ*

Năm mới, quân dân ta có hai nhiệm vụ rành rành:

- Đẩy mạnh kháng chiến để giành độc lập tự do,
- Cải cách ruộng đất là công việc rất to.

Dần dần làm cho người cày có ruộng, khỏi lo nghèo nàn.

Quân và dân ta nhất trí kết đoàn,

Kháng chiến, kiến quốc nhất định hoàn toàn thành công.

Hòa bình dân chủ thế giới khắp Nam Bắc Tây Đông,

Năm mới, thắng lợi càng mới, thành công càng nhiều.

HỒ CHÍ MINH

- Báo *Nhân Dân*, số 163,  
từ ngày 1 đến ngày 5-2-1954, tr.1.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.400.

## ĐỜI SỐNG CỦA NHÂN DÂN LIÊN XÔ

Cách mạng Tháng Mười thành công liền thực hiện cải cách ruộng đất. Đầu tiên, nông dân tổ chức những hội đổi công, tiến đến tổ chức nông trường tập thể nhỏ, hiện nay những nông trường nhỏ hợp lại thành những nông trường to. Cày cấy gặt hái, hầu hết làm bằng máy. Ví dụ:

Một chiếc máy một ngày cày và bừa hơn 400 mẫu, cày sâu 9 tấc. Nếu dùng sức người sức trâu, thì phải hơn 150 người, 150 trâu, 150 cái cày, cái bừa, mà chỉ cày sâu được 4 tấc. Nếu muốn cày sâu 9 tấc, thì sức người sức trâu phải gấp đôi.

Một chiếc máy vừa gặt, vừa đập lúa, vừa quạt thóc, vừa cắt rạ, một ngày làm được hơn 90 mẫu, nghĩa là bằng 90 người làm.

Máy hái bông một ngày hái được 5 tấn. Nếu hái bằng tay, thì phải 100 người.

Vì mọi việc đều dùng máy và điện, cho nên công tác ở nông thôn đã nhanh lại tốt, mà mức sản xuất thì tăng gấp mấy. Do đó mà đời sống của nông dân sung sướng phong lưu. Tính đồ đồng, mỗi gia đình nông dân trong nông trường mỗi năm được 3 tấn thóc, 8 tấn khoai, và 4.000 đồng rúp. Ngoài ra, họ còn có riêng một con bò, vài con lợn và một đàn gà vịt. Mỗi gia đình đều có đèn điện, máy thu thanh, phòng tắm, tủ sách, v.v..

Còn cảnh tượng các nông trường tập thể thì không khác

thành phố máy. Mỗi nông trường đều có trường học, nhà thương, rạp hát, vườn hoa, lò điện, nhà sách, nhà nuôi trẻ, trường thể thao, v.v..

Chúng ta cố gắng đẩy mạnh kháng chiến và cải cách ruộng đất thành công; dưới sự lãnh đạo của Đảng và của Chính phủ, nông dân ta đoàn kết một lòng, thi đua sản xuất, thì mai sau nông dân ta cũng sẽ sung sướng như nông dân Liên Xô.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 163,  
từ ngày 1 đến ngày 5-2-1954, tr.2.

## LÒNG TRÁCH NHIỆM VÀ CHÍ CẦU TIẾN

Lòng trách nhiệm và chí cầu tiến là thế nào? - Trong sự nghiệp kháng chiến và kiến quốc, bất kỳ việc to việc nhỏ đều trực tiếp hoặc gián tiếp phụng sự nhân dân, phụng sự Tổ quốc. Cho nên việc gì cũng quý, việc gì cũng cần. Công cuộc cách mạng là do nhiều việc nhỏ, nhiều bộ phận mà xây dựng nên. Nếu không có những việc nhỏ, những bộ phận nhỏ cộng lại, thì sẽ không thành việc lớn. Công việc xã hội cũng giống như cái đồng hồ, nếu thiếu 1 cái đinh nhỏ cũng sẽ ảnh hưởng đến cả cái đồng hồ.

Vì vậy, khi chúng ta phụ trách một công việc gì, bất kỳ to nhỏ, chúng ta cũng phải luôn luôn nhớ đến việc đó quan hệ với cách mạng, ảnh hưởng đến cách mạng. Chúng ta phải đưa toàn tâm toàn lực làm cho thành công, làm trọn nhiệm vụ. Chỉ làm cho xong chuyện, làm qua loa, tức là có hại cho cách mạng, có hại đến nhân dân.

Tư tưởng ta thông như vậy, thì gặp việc gì chúng ta cũng cẩn thận, cố gắng, quyết tâm làm cho vượt mức. Thế là *lòng trách nhiệm*.

Xã hội ngày càng tiến, công tác của ta cũng phải ngày càng tiến. Chúng ta phải kháng chiến thắng lợi, phải thực hiện dân chủ mới, phải tiến đến chủ nghĩa xã hội, rồi tiến lên chủ nghĩa

cộng sản. Vì vậy, năng lực của ta, sáng kiến của ta, tiến bộ của ta cũng phải luôn luôn phát triển, tiến lên không ngừng. Không tiến, tức là thoái.

Chúng ta quyết tâm cầu tiến bộ, quyết tâm vượt khó khăn, thì dù công việc to lớn như cải tạo xã hội, cải tạo thiên nhiên, chúng ta cũng làm được. Người Liên Xô đã đổi rừng hoang làm thành phố, biển bãi cát thành ruộng vườn, cũng vì *có chí cầu tiến không ngừng*. Vì vậy, mỗi người chúng ta đều *phải có lòng trách nhiệm và chí cầu tiến*.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 164,  
từ ngày 6 đến ngày 10-2-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.405-406.

## VỮNG CHẮC VÀ CỐ CHẤP

Lập trường chắc chắn và tư tưởng cố chấp, hai điều đó khác nhau, nhưng có người nhầm lẫn cố chấp với chắc chắn. Vì nhầm lẫn ấy, mà tưởng chỉ có ý kiến mình là “đúng”, ý kiến của người khác là “sai”. Khi bàn bạc việc gì, dù sai hay là đúng, cũng cứ khư khư giữ lấy ý kiến của mình, tưởng như thế là “lập trường chắc chắn”, “có tính nguyên tắc”. *Thế là cố chấp.*

Thế nào là *lập trường vững chắc*?

- Tức là đứng hẳn về lập trường giai cấp công nhân. Không có chút tự tư tự lợi làm mờ tối tư tưởng và hiểu biết của mình. Lý luận phải chững đều do công tác thực tế thử thách. Việc đúng là đúng, chứ không phải cứ tự cho mình là đúng. Khiêm tốn, cẩn thận, chứ không phải hàm hồ, khinh người. Người khác đúng, thì mình thật thà hoan nghênh và sẵn sàng học tập. Người khác sai, thì mình chịu khó lắng nghe, bèn lòng giải thích. Dù sai lầm của mình rất nhỏ, cũng mạnh dạn thừa nhận, kiên quyết sửa chữa. Dù ý kiến của người khác chỉ đúng một chút, mình cũng phê phán chỗ sai, hoan nghênh chỗ đúng.

Ai mà tư tưởng cố chấp, chắc chắn là người chủ quan. Chỉ nghe, chỉ hiểu một chút, hoặc chỉ có chút kinh nghiệm, rồi cứ lặp nguyên văn vào tất cả mọi việc một cách máy móc. Kết quả



là đầu óc cứng đờ, không biết biến hóa, trái ngược với thái độ của giai cấp công nhân, trái hẳn với khoa học cách mạng.

Vì vậy, chúng ta phải học tập và rèn luyện, làm cho lập trường vững chắc; và phải chống tư tưởng và thái độ cố chấp, chủ quan.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 165,  
từ ngày 11 đến ngày 15-2-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.407-408.

## VÀI ƯU ĐIỂM VÀ KHUYẾT ĐIỂM CỦA CÁC ĐỘI PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trong đợt 3, cán bộ ta có kinh nghiệm hơn, tiến bộ khá. Nhưng vẫn còn mắc nhiều khuyết điểm khá phổ biến, khá nghiêm trọng, như:

- Xem thường việc chinh đốn chi bộ - Đó là vì cán bộ không hiểu đúng tầm quan trọng việc lãnh đạo của Đảng ở nông thôn.
- Kém đi sâu, xét kỹ - Đó là vì tinh thần trách nhiệm còn kém.
- Bao biện, mệnh lệnh - Đó là vì chưa tin tưởng vào lực lượng của quần chúng.
- Lạm quyền, phớt ý kiến của nông hội - Đó là kém tinh thần dân chủ.

Có những ưu điểm đáng khen như:

Xã *Nỗ Lực*, trong lúc học tập và đấu tranh đã khéo kết hợp với tăng gia sản xuất. Do đó, đồng bào nông dân đã tự động đào mương, đắp bờ, cấy thêm lúa chiêm. Gặp lúc gà toi, họ đã thi nhau quét chuồng, tẩy vôi, chôn lông gà, tan sương mới thả gà... Nhờ vậy mà gà ốm đã khỏi, bệnh toi cũng hết. Những gia đình thiếu trâu, thiếu mạ, đã được bà con giúp cấy hết ruộng. Họ tự đặt kế hoạch rất thiết thực. Mỗi tối họ cùng nhau kiểm điểm lại.

Xã *Minh Hòa*, nhiều người ốm. Nhân dân hoang mang. Bọn

địa chủ nhân dịp đó, phản tuyên truyền, chúng nói: “Trên trần gian nông dân đấu địa chủ, dưới âm phủ địa chủ đấu nông dân”. Đội công tác đã cùng đảng viên và cốt cán trong xã xung phong chăm nom người ốm, chôn cất người chết, đẩy mạnh vệ sinh yêu nước, giúp dân quét dọn nhà cửa, đào thêm giếng nước, giúp dân cày cấy. Do đó mà chỉ trong mấy hôm, trong 105 người ốm, 63 người đã khỏi, và không phát sinh bệnh mới nữa. Nhờ vậy mà nông dân bớt mê tín, càng thêm yêu chuộng cán bộ, tin tưởng vào Đảng và Chính phủ, càng hăng hái học tập và đấu tranh.

Hai kinh nghiệm tốt trên đây chứng tỏ rằng: Đội công tác và chi bộ xã có tinh thần trách nhiệm và dân chủ, đi đúng đường lối quần chúng, thì việc khó khăn cũng giải quyết được.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 166,  
từ ngày 16 đến ngày 20-2-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.409-410.

## “ĐÀN BÀ ĐỂ CÓ MẤY TAY”

Trong các cuộc phát động quần chúng, người ta thấy rằng địa chủ *cái* cũng hung ác, gian xảo, ngoan cố, không kém địa chủ *đực*. Một ví dụ:

Mụ địa chủ *Ban* ở xã H.S. mưu gả con gái của nó cho anh cố nông tên là *Duy*, vì anh *Duy* biết tận gốc rễ nó, nếu anh *Duy* đấu, thì nó không sao chối cãi được.

Anh *Duy* lập trường vững chắc, không bị mắc lừa. Mụ *Ban* bèn dùng kế “phản gián”. Nó xui tay sai chui vào đoàn thể nông dân, mỗi khi khai hội về thì báo tin cho nó. Rồi nó tung tin ấy ra, hòng làm cho bà con nông dân nghi ngờ anh *Duy*, để nó lại lôi kéo anh *Duy*.

Mụ *Ban* xui con gái nó giả mắng chửi lại nó, hòng làm cho nông dân lầm tưởng con gái nó là tiến bộ, để con này có thể chui vào các tổ chức trong xã.

Mụ *Ban* cho tên *Huyền* trâu và ruộng, và xui *Huyền* đấu nó thật hăng, nhưng đấu sai. Mục đích của mụ *Ban* là để: 1) làm cho cuộc đấu kéo dài; 2) làm cho đấu sai phương hướng; 3) làm cho nông dân thấy *Huyền* đấu hăng thì tin cậy *Huyền*, rồi *Huyền* có thể chui vào các đoàn thể trong xã...

Mụ địa chủ *Ban* thật là “Tào Tháo”. Nhưng “vỏ quýt dày, có

móng tay nhọn". Nông dân đã tinh táo và đánh tan mọi mưu mô của nó.

Chị em phụ nữ nông dân thì không những đấu hăng, mà còn hăng hái và có nhiều sáng kiến rất hay đối với mọi công việc, như tăng gia sản xuất, đóng thuế nông nghiệp, dân công, phòng gian, v.v..

Kết luận: Bà con nông dân phải rất đoàn kết và tinh táo, đề phòng bọn địa chủ phản động mua chuộc, chia rẽ và phá hoại.

Các đội công tác và cán bộ địa phương cần phải chú trọng phát động và cất nhắc chị em phụ nữ nông dân.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 167,  
từ ngày 21 đến ngày 25-2-1954, tr.2.

## ĂN CƠM MỚI, NÓI CHUYỆN CŨ

Chuyện cũ, nhưng ý nghĩa vẫn mới. *Đầu tháng 10 năm ngoái:*

- Thủ tướng Pháp nói: Trong thời gian vắn tắt gần đây, Pháp không có hy vọng thắng lợi.

- Báo *Chiến đấu* viết: Chưa bao giờ Chính phủ Pháp cúi đầu vâng lệnh Mỹ một cách hèn hạ như ngày nay.

- Báo *Thế giới* viết: Chính phủ Pháp vâng lệnh Mỹ, tiếp tục chiến tranh. Mỹ xuất tiền, Pháp xuất lính, quân đội Pháp thành một quân đội đi đánh thuê.

- Cựu Thủ tướng Pinay nói: Mỗi năm Pháp tốn cho chiến tranh ở Việt Nam 600 triệu đôla. Với số tiền ấy, có thể xây dựng thêm 12, 13 sư đoàn ở Pháp.

- Phó Thủ tướng Rênô nói: Nhân dân Pháp không muốn có chiến tranh ở Việt Nam nữa. Phong trào phản chiến đã lan khắp các tầng lớp nhân dân Pháp.

- Báo *Giải phóng* viết: Pháp đã bán rẻ quyền lợi của mình cho Mỹ để lấy 385 triệu đôla - tức là quyền lợi thương lượng để đi đến hòa bình.

*Giữa tháng 10* - Địch tuyên truyền ầm ĩ cho trận Nho Quan. Các báo địch viết: "Trận này là trận to nhất từ năm 1946, Pháp đã động viên tất cả hải, lục, không quân. Mục đích là để tiêu

diệt các đại đoàn của Việt Minh”.

*Cuối tháng 10* - Báo *Thế giới* viết: Quân đội Pháp cứ tiếp tục hy sinh trong một cuộc chiến tranh tuyệt vọng. Người ta đại mà tuyên truyền âm ỉ cho cuộc tiến công vừa rồi... Mọi người trong Chính phủ Pháp biết rằng tuyên truyền không đúng với sự thật, mà chỉ để che mắt thiên hạ... Sự thật là cuộc tiến công ấy không đạt được mục đích. Trong 20 hôm, Pháp đã hao tổn nhiều binh sĩ, những viện binh mới đến chỉ đủ bù cho tổn thất ấy. Còn bộ đội Việt Minh thì vẫn nguyên vẹn... Dù sao, Pháp cũng nên đập bẹp cái ảo mộng quân sự mà người ta đã thổi phồng lên.

*Đầu năm nay* - Quân địch đã “thắng” đến nỗi một bày bộ trưởng, thứ trưởng và lãnh tụ quân sự Pháp phải hấp tấp chạy sang Việt Nam, cùng với một bày quan thầy Mỹ, để tìm cách cứu vớt Nava ra khỏi “kế hoạch thần tình” của hắn!

*Ô hô, Nava*

*“Xanovapa”<sup>1</sup>*

*Thôi chó ba hoa,*

*“Phútlocăng”<sup>2</sup> về nước Langxa<sup>3</sup> cho rồi!*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 168,  
từ ngày 26 đến ngày 28-2-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.418-419.

---

1. Tiếng Pháp, nghĩa là: hỏng rồi (TG).

2. Tiếng Pháp, nghĩa là: cú đi (TG).

3. Langxa, nghĩa là: nước Pháp (TG).

## RƯỢU CỒN VÀ DÂN PHÁP

Theo báo cáo của Ủy ban Kinh tế Pháp và Ủy ban Y tế thế giới, thì người Pháp xài một phần mười tiền bạc vào uống rượu. Cứ mười người Pháp thì có một người sống nhờ nghề làm rượu hoặc nghề bán rượu. Ba người thì một người uống rượu quá sá. Sáu người thì một người có bệnh nghiện rượu.

Tính đồ đồng, thì mỗi người Pháp (đàn ông, đàn bà, trẻ con) mỗi năm uống 27 lít rượu cồn.

Cứ ba người chết từ 35 đến 50 tuổi, thì một người chết vì rượu.

Ở Pháp có 700.000 quán bán rượu, tức là cứ 34 người lớn thì có một quán rượu.

Tuy vậy, Chính phủ còn trợ cấp cho Ủy ban Tuyên truyền uống rượu mỗi năm 50 triệu phrăng. Trong khi đó, Ủy ban Tuyên truyền chống rượu chỉ được trợ cấp 50 vạn phrăng. Thậm chí trên tờ giấy thăm của học trò, người ta cũng in khẩu hiệu tuyên truyền uống rượu: “Mỗi lít rượu vang bổ ích bằng 850 gam sữa, 585 gam thịt, v.v.”.

Năm 1946, diện tích trồng nho để làm rượu là 1.670.000 mẫu tây. Năm 1953 tăng lên 1.766.000 mẫu.

Ở Pháp nhiều củ cải làm đường. Nhưng dân Pháp và Bắc Phi thiếu đường ăn. Vì để giữ giá cho bọn tư bản làm đường, mỗi năm Chính phủ mua 500 triệu lít rượu nấu bằng củ cải, rồi



bán rẻ, chịu lỗ vốn độ 6, 7 nghìn triệu phrăng. Hơn nữa, không sản xuất đường và các thứ ngũ cốc, mà sản xuất những thứ để nấu rượu, tính ra mỗi năm tổn thất đến 100 nghìn triệu.

Ở Angiêri, thực dân Pháp chiếm 250.000 mẫu tây ruộng trồng nho mà không trồng ngũ cốc. Kết quả là nhân dân Angiêri thường bị đói kém.

Ở các thuộc địa châu Phi da đen, thực dân Pháp bán rượu càng ngày càng nhiều. Kết quả là số người ở những nơi ấy không tăng thêm, mà giảm sút nhiều. Ví dụ: Ở Cônggô, trong 40 năm, số người giảm mất 30 phần trăm.

Thế là tư bản và thực dân Pháp cốt cho đầy túi tham, dù có hại đến giống nòi, hại đến loài người, chúng cũng không ngại.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 169,  
từ ngày 1 đến ngày 5-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.420-421.

## HỘI NGHỊ VÀ HỘI NGHỊ

Trong *hội nghị* Quốc hội Pháp cũng như trong *hội nghị* Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp ở Béclin vừa rồi, Bộ trưởng Ngoại giao Pháp là Bidô tuyên bố rằng: Chính phủ Pháp vẫn tìm cách chấm dứt chiến tranh ở Việt - Miên - Lào.

Hắn đã nói dối, để lừa bịp nhân dân Pháp và nhân dân thế giới. Chúng có rõ ràng là: Trong lúc hắn nói như vậy, thì Bộ trưởng Quốc phòng Pháp, Tổng tham mưu Pháp, v.v., vội vã sang Việt Nam để *hội nghị* với đại biểu đế quốc Mỹ và lũ bù nhìn Bảo Đại, bàn cách tiếp tục và mở rộng chiến tranh ở Việt - Miên - Lào.

Đồng thời, đế quốc Mỹ gửi thêm vũ khí và phái thêm máy bay và phi công giúp giặc Pháp giết hại nhân dân Việt - Miên - Lào.

Ở *hội nghị* Béclin, do đại biểu Liên Xô đấu tranh, mà đại biểu Mỹ, Anh, Pháp phải miễn cưỡng tán thành khai hội nghị 5 nước (Liên Xô, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Mỹ, Anh, Pháp) ở nước Thụy Sĩ vào cuối tháng 4, để tìm cách giải quyết các vấn đề ở Đông Nam Á, gồm cả vấn đề Triều Tiên và Đông Dương. *Hội nghị* ấy sẽ kết quả thế nào?

Về phía địch - Kinh nghiệm ở Triều Tiên đã cho ta thấy rằng chúng sẽ tìm cách dây dưa, thậm chí phá hoại. Như báo "*Chiến*

*đấu*" của tư sản Pháp đã đoán trước: Chính phủ Pháp làm bộ muốn hòa bình, để che giấu ý định tiếp tục chiến tranh.

Về phía ta - Ta không chủ quan. Ta ra sức đẩy mạnh kháng chiến và tiến hành chính sách ruộng đất, thì dù địch có mưu mô gì, ta cũng giữ chủ động. Mà giữ chủ động tức là nắm phần thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 170,  
từ ngày 6 đến ngày 10-3-1954, tr.2.

## CHỐNG NẠN GIẤY TỜ

Từ các bộ ở Trung ương đến cơ quan các xã, nạn giấy tờ rất nặng, làm hại rất nhiều. Như: *Bộ Nội vụ*: một bản thông tư (biên chế) dài 26 trang; một biên bản (hội nghị củng cố xã) dài hơn 100 trang; v.v..

*Bộ Tài chính*: Riêng Vụ Ngân sách, một tháng đòi hỏi hơn 10 báo cáo, có báo cáo dài hơn 10 trang; bản thống kê dài 53 cột; v.v..

*Bộ Canh nông*: Là một bộ có quan hệ nhiều nhất với nông dân, cho nên chúng tôi có nhiều thí dụ hơn:

- *Giấy tờ quá nhiều, quá dài*: Bộ đã gửi công văn (về việc mở trường chuyên nghiệp) cho 38 cơ quan, trong đó nhiều cơ quan không cần nhận công văn ấy. Một biên bản (tổng kết vụ chiêm 1953) kèm thêm tài liệu phụ lục dài 120 trang. Một cơ quan canh nông địa phương đòi hỏi ở xã cung cấp một thống kê dài 153 cột.

- *Quá chậm trễ*: Chỉ thị của Bộ về việc giữ gìn cho trâu bò khỏi rét: mùa rét đã lâu rồi, chỉ thị mới đến. Bộ viết giấy xin giống nấm, Thứ trưởng ký rồi, sau một tháng giấy vẫn còn nằm ở Văn phòng của Bộ.

- *Không đúng nguyên tắc*: Có những công văn gửi lên Ban Kinh tế Trung ương, mà Bí thư ký tên; công văn gửi cho ủy ban các liên khu, mà Giám đốc ký tên. Những công văn ấy phải do Bộ trưởng hoặc Thứ trưởng ký tên mới đúng.

- *Cách làm luộm thuộm*: Như chương trình sản xuất, đánh máy luộm thuộm, đến nỗi Quốc hội xem không được, phải gửi trả lại.

- *Kém giữ bí mật*: Bộ dùng điện thoại đánh điện, phải kinh qua nhiều trạm chuyển, mà nói cả những điều cần giữ bí mật.

*Nguyên nhân*: Vì không sát thực tế, không gần gũi quần chúng. Cán bộ chỉ lo viết cho nhiều chỉ thị, thông tư... Nhưng không lo việc làm phải ăn khớp với lời nói, chỉ thị phải có thể thực hành. Cán bộ nhầm tưởng rằng cứ gửi nhiều thông tư, chỉ thị, là xong việc; mà không theo dõi, đôn đốc, giúp đỡ địa phương, không kiểm tra công việc thực tế.

*Cách chống nạn*: Mỗi cán bộ cần phải thiết thực phụ trách công tác thực tế, mọi việc phải làm cho có kết quả thiết thực. Phải gần gũi quần chúng, học tập quần chúng, để hướng dẫn và giúp đỡ quần chúng, phải rút bớt thời giờ viết công văn, thêm nhiều thời giờ công tác thực tế. Phải mở rộng dân chủ, thực hiện thật thà tự phê bình và phê bình từ trên xuống, từ dưới lên, nhất là từ dưới lên.

*Kết luận*: Nạn giấy tờ đã làm tổn của hao công của nhân dân, nó cũng làm hỏng tư tưởng và tác phong của cán bộ. Nó là di tích của đế quốc và phong kiến, là hiện tượng tai hại của nạn quan liêu. Mà nạn quan liêu là mẹ đẻ ra nạn tham ô, lãng phí.

Nhân dân rất mong các bộ thi đua tiêu trừ triệt để bệnh giấy tờ và đôn đốc cấp dưới cũng thi đua như vậy. Đó là một cách để thực hiện cần, kiệm, liêm, chính.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 170,  
từ ngày 6 đến ngày 10-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.8, tr.424-425.

## NHỮNG QUẢ BOM CHÍNH TRỊ

Cuối năm ngoái, Hồ Chủ tịch trả lời một nhà báo Thụy Điển. Trong đó có câu: “Nếu Chính phủ Pháp thật thà tôn trọng quyền độc lập thật sự của Việt Nam, và muốn thương lượng để chấm dứt chiến tranh, thì nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cũng sẵn sàng nói chuyện”.

Ngay sau đó, các báo Pháp viết: Câu trả lời của Cụ Hồ giống như *một quả bom* rơi vào đám bù nhìn, làm cho chúng hoang mang lo sợ.

Vừa rồi, ở Hội nghị Béclin, do đại biểu Liên Xô đề nghị, các đại biểu Mỹ, Anh và Pháp phải tán thành mở một cuộc hội nghị 5 nước (Liên Xô, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, Mỹ, Anh và Pháp) ở Gione, Thụy Sĩ để tìm cách hòa giải những vấn đề ở châu Á, cả vấn đề Triều Tiên và Việt Nam.

Các báo Pháp lại viết: Quyết nghị ấy giống như *một quả bom* rơi vào đám bù nhìn, làm cho chúng hoang mang lo ngại.

Năm kia, một phái đoàn Quốc hội Pháp sang Việt Nam. Khi về Pháp, một đại biểu viết: “Hồ Chí Minh có một thứ vũ khí mạnh hơn *bom nguyên tử* - đó là những cải cách dân chủ mà Chính phủ Hồ Chí Minh đang thi hành”. Rồi chúng bày cho bù nhìn cũng “cải cách điền địa”. Nhưng chính bù nhìn là bọn đại địa chủ phong kiến phản động, cải cách quái gù được.

Bù nhìn nhờ Pháp, nhờ Mỹ, nhờ chiến tranh mà sống bằng xương máu của đồng bào. Chỉ nghe nói đến độc lập thật sự, dân chủ thật sự, thì chúng đã hồn xiêu phách tán, như một đàn chuột bị bom.

*Thật sự độc lập, hòa bình,  
Là bom tiêu diệt bù nhìn Việt gian.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 171,  
từ ngày 11 đến ngày 15-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.430-431.

## MÃ LAI ANH DŨNG

Nước Mã Lai<sup>1</sup> chỉ có 6 triệu nhân dân. Quân giải phóng Mã Lai chỉ có độ 6.000 chiến sĩ. Gần 6 năm nay, đế quốc Anh đã dốc hết lực lượng để đàn áp, nhưng vẫn thất bại.

Ngoài hải, lục, không quân, đế quốc Anh đã động viên cả bộ máy khổng lồ cảnh sát và mật thám. Mật thám thì xó nào cũng có. Theo báo Anh, thì cứ độ 2 người dân thì có 1 tên cảnh sát, 1 chiến sĩ cách mạng thì có 65 tên cảnh sát!

Chúng đã đồn làng, làm vành đai trắng. Hơn nửa triệu dân đã bị tập trung, làng mạc ruộng nương của họ đã bị triệt hạ sạch. Nhưng họ vẫn ủng hộ kháng chiến.

Tên trùm phản động Mỹ là Stêvenson đã nói hẳn đã đến thăm một vùng ở đó, hơn 1.000 binh sĩ và cảnh sát Anh đã mất 5 tháng mới quét được 50 người du kích. Còn một trung đoàn khác thì chịu trách nhiệm quét một đội du kích 15 người.

Báo Mỹ nhận rằng: Dù chiến đấu rất khổ, hy sinh rất nhiều, song thanh niên nam nữ tham gia du kích ngày càng nhiều. Hai năm trước, quân giải phóng chỉ có 2.000 người. Hiện nay họ có hơn 6.000 người.

---

1. Mã Lai là tên gọi trước đây của Malaixia, khi chưa sáp nhập thêm các bang ở miền Bắc đảo Borneo, tức là phần Malaixia bán đảo (BT).



Bại tướng Borích phải nhận rằng: “Lực lượng cách mạng cứng cỏi nhất, là những chi bộ cộng sản nằm sâu trong nhân dân”.

Cũng như giặc Pháp ở Việt Nam, năm 1948, tên cao ủy Anh là Mắc Đônan tuyên bố rằng: “Chỉ trong vài tháng thì “bình định” xong Mã Lai”. Nhưng đến 1950, hắn phải nhận rằng: “Chỉ có người điên mới cho rằng hiện nay tình hình đã tiến bộ”. Rồi thực dân Anh cũng bày những trò hề “cải cách”, “tuyển cử”, “dân chủ” giả hiệu, giống hệt trò hề giặc Pháp.

Song nhân dân và Quân giải phóng Mã Lai không mắc lừa. Họ kiên quyết kháng chiến để đuổi sạch thực dân Anh ra khỏi đất nước và đã tranh lấy độc lập thật sự.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 172,  
từ ngày 16 đến ngày 20-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.435-436.

## KẾ HOẠCH VA-VN<sup>1</sup>

Với kế hoạch ấy, địch mong thắng một trận to trong Đông Xuân này. Để thực hiện nó, Mỹ đã “giúp” thêm nhiều tiền bạc và vũ khí, giặc Pháp đã phái thêm 9, 10 tiểu đoàn viện binh. Nhưng kế hoạch đó đã thất bại một phần và nhất định sẽ thất bại hoàn toàn.

Ngoài việc kìm hãm hàng chục tiểu đoàn địch ở Điện Biên Phủ, ở Tuy Hòa, v.v., bộ đội ta dùng cách “đánh què giặc”, tức là đánh giao thông vận tải của chúng. Từ 1-1 đến 10-3-1954, ta đã thu được những thành tích như sau:

- *Phá hủy 295 xe cơ giới.* Bắc Bộ đánh 17 trận phá 282 xe. Khu 5 1 trận phá 7 xe, Nam Bộ 1 trận phá 6 xe.

- *Đánh đắm 12 tàu chiến, 23 canô.* Bắc Bộ 16 trận, Khu 5 1 trận, Nam Bộ 2 trận. Ngoài số bị đánh đắm, ta còn đánh bị thương 9 tàu chiến và 13 canô. Trong những trận đó, ta tiêu diệt hơn 14 đại đội địch.

- *Đánh đổ nhiều xe lửa.* Đồng bằng 2 trận, Bình Trị Thiên 6 trận, Khu V 3 trận, Nam Bộ 2 trận. Ta đánh tan tất cả 12 đầu máy, 76 toa xe và tiêu diệt hơn 800 địch.

- *Đánh phá 120 máy bay<sup>2</sup>.* Đồ Sơn 5 chiếc, Gia Lâm 18 chiếc,

---

1. Nava (BT).

2. Thực tế là hơn 130 máy bay. Chúng tôi giữ nguyên theo bản gốc (BT).

Cát Bi 60 chiếc, Vĩnh Yên 1 chiếc, Hữu Ngạn 6 chiếc, Điện Biên Phủ hơn 40 chiếc. Đồng thời ta đốt cháy độ 10 triệu lít dầu xăng.

Ta lại đánh vào các thị xã Nam Định, Hưng Yên, Đồ Sơn, Hội An, Nha Trang, Phan Thiết, v.v., là những sào huyệt của giặc, ta giải phóng thêm 2 tỉnh Lai Châu và Kon Tum.

Nói tóm lại, ta đã đánh cho kế hoạch Nava què hóa ra kế hoạch  $\forall \Lambda - \forall N$ .

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 173,  
từ ngày 21 đến ngày 25-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.8, tr.437-438.

## CON RẪN MỸ

Mỹ một tay thì “giúp” tiền bạc và súng ống cho Pháp tiếp tục chiến tranh xâm lược Đông Dương, một tay thì *moi ruột* Pháp. Một tờ báo đại phản động Pháp “Mặt mũi nước Pháp” (12-2-1954) đã phải than phiền rằng:

Theo âm lịch, năm 1953 là năm TỶ, tức là năm Rắn. Thật ra trong năm ấy Rắn Mỹ đã cắn Pháp nhiều lần: Báo chí Mỹ chê Pháp bất lực. Mỹ xúi bủ nhìn Miên hục hặc với Pháp. Mỹ mưu trực tiếp nắm bủ nhìn Việt và Lào. Mỹ càng ngày càng lấn át Pháp về quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa ở Đông Dương... Báo ấy nhắc lại lời của bại tướng Tátxinhi nói rằng: “Ở Việt Nam, Pháp có 2 kẻ thù: Việt Minh và nước Mỹ”.

Thế là Mỹ thì thuộc TỶ. Giặc Pháp thì thuộc TUẤT.

Năm nay là Giáp NGỌ, tức là năm Ngựa. Ta không chủ quan khinh địch, không mê tín, nhưng vì ta cố gắng lại cố gắng, cho nên quân đội ta “Mã đáo thành công”<sup>1</sup>.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 173,  
từ ngày 21 đến ngày 25-3-1954, tr.2.

---

1. Tức là: Ngựa đi đến đâu, thắng lợi đến đó (TG).

## LUÂN ĐÔN

Luân Đôn là thủ đô nước Anh có hơn 7 triệu người, tức là 1 phần 6 nhân dân toàn quốc. Những phố xá sang trọng trưng bày đầy những thứ ăn mặc rất đẹp đẽ. Song nhân dân lao động chỉ nhìn cho đỡ thèm, không có tiền mà mua. So với trước Đại chiến thứ hai, giá hàng hóa đều tăng gấp đôi và gấp 6 lần.

Chỉ tính trong 1 tháng, gia đình công nhân đã thiếu 750 vạn khẩu phần mỗ, 610 vạn khẩu phần thịt.

Một đại biểu Quốc hội Anh đã nói: “Nhà giàu đã ăn mất phần thịt của trẻ con nhà nghèo!”.

Công ty bán áo đã tuyên bố: So với năm 1951 thì năm 1952, công nhân Luân Đôn mua áo quần đã kém 25 triệu bạc Anh (độ 75 nghìn triệu đồng bạc Việt Nam). Mà năm 1953 thì còn kém hơn nữa.

Hai điều trên chứng tỏ rằng: công nhân Anh đói rét. Vì vậy mà đầu tháng 12-1953, hơn 2 triệu rưỡi công nhân đã bãi công, để đòi tăng lương.

Nhân dân Anh biết rằng: Vì Chính phủ phản động Anh theo Mỹ, chạy đua binh bị, bao nhiêu tiền bạc đều trút vào đó, do đó mà thêm nghèo nàn. Cho nên phong trào chống Mỹ lan khắp nhân dân. Báo chí Mỹ đã phải nhận rằng: “Vi bệnh điên cuồng chống cộng của Mỹ, mà người Anh cho là Mỹ uy hiếp hòa bình thế giới”.

Luân Đôn còn mắc một tai nạn nữa, là sương mù. Sương mù mờ mịt, ban ngày cũng tối như ban đêm. Nó gây ra hai thứ tai họa: Người đi đường bị ngã chết hoặc bị xe cán chết, và bệnh ngạt thở. Trong 1 tuần lễ, vì sương mù mà có hơn 4.000 người chết. Các nhà khoa học đề ra cách chống nạn sương mù, nhưng Chính phủ Anh không cho tiền để thực hiện.

Thế là để quốc Anh:

*Có tiên chuẩn bị chiến tranh,  
Không tiên để cứu nhân dân nghèo nàn.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 174,  
từ ngày 26 đến ngày 31-3-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.446-447.

## VƯƠNG SÙNG LUÂN, ANH HÙNG LAO ĐỘNG TRUNG QUỐC

Đồng chí Luân là một công nhân ở nhà máy Yên Sơn.

Đầu năm 1953, nhà máy chỉ sản xuất được 8 phần 10 mức đã định, phần nhiều thứ sản xuất lại vào hạng nhì. Đồng chí Luân ra sức tìm tòi, sửa đổi máy móc, sửa đổi cách tổ chức và cách làm việc. Được chi bộ và công hội giúp đỡ, đồng chí Luân đã thu được kết quả đầu tiên là: năng suất tăng gấp hai và các thứ sản xuất đều tốt cả.

Trong đợt thi đua tháng 9-1953, đồng chí Luân đặt chương trình làm xong trong 1 năm kế hoạch của 3 năm. Đến 8-12-1953 đã làm xong kế hoạch của 3 năm rưỡi.

Theo kinh nghiệm đó, đồng chí Luân tìm tòi thêm nữa, phát minh thêm nữa. Hết năm 1953, đồng chí Luân đã làm xong kế hoạch sản xuất 4 năm, 1 tháng và 17 ngày, và tiết kiệm cho ngân sách của Chính phủ 637 triệu đồng.

Kinh nghiệm ấy truyền ra, các cơ quan và các nhà máy đều kiểm điểm lại tư tưởng và công tác của mình, đều học tập tinh thần cố gắng và kinh nghiệm thiết thực của đồng chí Luân. Kết quả là đều tăng năng suất, nơi thì tăng gấp 2, có nơi tăng gấp 3.

Kinh nghiệm Vương Sùng Luân chứng tỏ rằng: năng lực và sáng kiến của quần chúng lao động là vô cùng vô tận.

Ở Việt Nam ta, các chiến sĩ thi đua cũng có rất nhiều sáng kiến hay, quần chúng cũng rất hăng hái. Nhưng chúng ta chưa biết thực hiện đầy đủ những đề nghị hợp lý của quần chúng, chưa biết truyền bá rộng rãi những kinh nghiệm đã thu được, chưa biết bồi dưỡng giúp đỡ các chiến sĩ thi đua. Các chi bộ và công hội, nông hội ta chưa biết lãnh đạo thiết thực và chặt chẽ. Vậy chúng ta phải cố gắng học hỏi kinh nghiệm của Trung Quốc, thi đua với anh em Trung Quốc, thì chắc rằng chúng ta cũng sẽ có những Vương Sùng Luân Việt Nam.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 175,  
từ ngày 1 đến ngày 5-4-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.450-451.



## NHIỆM VỤ CỦA CHI BỘ Ở CÁC CƠ QUAN

Chi bộ phải là *động lực* của mỗi cơ quan. Bởi vậy, nhiệm vụ của chi bộ là:

- Làm sao cho toàn thể nhân viên đều cố gắng thực hiện đầy đủ chính sách của Đảng, của Chính phủ, và hết lòng hết sức phụng sự nhân dân.

- Làm sao cho mọi người thực hành cần, kiệm, liêm, chính.

- Làm sao để tẩy trừ những bệnh quan liêu, hình thức, tham ô, lãng phí, a dua, dối trá, trái luật lệ của Chính phủ, trái kỷ luật lao động. Vạch rõ các khuyết điểm và đề ra cách sửa chữa, không để khuyết điểm nhỏ chùng chật thành khuyết điểm to.

- Xét kỹ ngân sách của cơ quan, nâng cao năng suất công tác, giữ gìn bí mật của nước nhà, sắp xếp chu đáo và kiểm tra đến nơi đến chốn mọi công việc.

- Tăng cường giáo dục chính trị và học tập nghề nghiệp của nhân viên. Chăm sóc giúp đỡ cho mỗi một người tiến bộ.

- Giải thích cho mọi người hiểu thấu chính sách của Đảng, của Chính phủ, khuyến khích mọi người đề nghị ý kiến để thực hiện đầy đủ những chính sách ấy. Làm cho mọi người đều hiểu rõ nhiệm vụ vẻ vang của mình, bất kỳ ở địa vị nào, làm công việc gì đều vì nhân dân, vì Tổ quốc mà đấu tranh, đều thi đua làm đúng những nghị quyết và kế hoạch của Đảng, của Chính phủ.

Chi bộ cần phải làm được như vậy. Mà muốn làm được như vậy, thì mỗi một đảng viên phải xung phong làm gương mẫu trong mọi việc, đồng thời phải thật thà đoàn kết và giúp đỡ anh em ngoài Đảng.

Phải thật sự mở rộng dân chủ trong cơ quan. Phải luôn luôn dùng cách thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên. Phải kiên quyết chống cái thói “cả vú lấp miệng em” ngăn cản quần chúng phê bình. Một đảng viên ở địa vị càng cao, thì càng phải giữ đúng kỷ luật của Đảng, càng phải làm gương dân chủ.

*Cần chú ý:* Để làm những việc trên đây, chi bộ phải dùng cách chính trị, giáo dục, đề nghị, giải thích, khai hội bàn bạc với quần chúng... Chứ tuyệt đối không được lạm quyền, mệnh lệnh. Phải nhớ rằng: chi bộ là một tổ chức lãnh đạo chính trị, chứ không phải là một tổ chức hành chính.

Các chi bộ bất kỳ ở cơ quan to nhỏ, đều nên đặt kế hoạch thi đua thiết thực, thi hành những công tác nói trên, để góp sức làm trọn hai nhiệm vụ trung tâm mà Đảng và Chính phủ đã đề ra: đẩy mạnh kháng chiến và cải cách ruộng đất.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 176, từ ngày 6 đến ngày 10-4-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.453-454.

## AI ÂM MƯU CHIẾN TRANH?

Trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai, Mỹ có quân đội đóng ở 39 nước ngoài.

Hiện nay, 150 vạn binh sĩ Mỹ đóng ở 63 nước ngoài. Ở đâu có quân đội Mỹ, là trường bay Mỹ.

Ở 34 nước không có quân đội Mỹ đóng, thì có *phái đoàn quân sự Mỹ* trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quân đội nước ấy (như ở Xiêm).

Mỹ câu kết với bọn bù nhìn phản động, như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn, Bảo Đại, v.v.. Mỹ ủng hộ những tên độc tài khát máu như Phorăngcô ở Tây Ban Nha.

Sách vở, báo chí, chiếu bóng, phát thanh của Mỹ hàng ngày ra sức *tuyên truyền chiến tranh*.

Mỹ ra sức đẩy mạnh việc *vũ trang lại* phát xít Đức và quân phiệt Nhật.

Mỹ “giúp” giặc Pháp và bù nhìn tiền bạc và vũ khí, để kéo dài và mở rộng chiến tranh ở Việt - Miên - Lào. *Mỹ là thủ phạm âm mưu gây chiến*.

Những kinh nghiệm đã chứng tỏ: Mỹ đã thất bại ở Trung Quốc, đã thất bại ở Triều Tiên, thì ở Việt - Miên - Lào, Mỹ cũng sẽ thất bại.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 177,  
từ ngày 11 đến ngày 15-4-1954, tr.2.

## CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC VIỆT NAM LÀM CHO NGƯỜI PHÁP CHẾT

Ở Việt Nam ta, rét 10 độ trên 0, thì đã là rét lắm. Mùa đông ở Pháp thường rét đến hơn 20 độ dưới 0. Theo các báo Pháp, có đêm hơn 30 người chết rét, ở những thành phố xa hoa như Pari, có hàng nghìn người không nhà không cửa, phải ngủ đường ngủ chợ, đêm nào cũng có người chết rét.

Đó là vì nạn thiếu nhà. Mà thiếu nhà là vì thiếu tiền.

Thiếu tiền là vì mỗi năm Chính phủ phản động Pháp tiêu tốn 420 nghìn triệu vào chiến tranh xâm lược Việt Nam mà chỉ tiêu 52 nghìn triệu vào việc xây dựng nhà cửa.

Nhiều báo Pháp đã than phiền: “Mỗi quả bom Pháp ném ở Việt Nam đã làm mất một bức tường nhà ở Pháp. Mỗi băng đạn Pháp bắn ở Việt Nam đã làm nhân dân lao động Pháp mất một ít ánh sáng, một ít không khí, một ít sức khỏe...”.

Người ta tính rằng: Với số tiền hao tổn trong một năm vào chiến tranh xâm lược Việt Nam, đã đủ làm nhà ở cho hơn 3 triệu người Pháp.

Thế là thực dân Pháp không những giết hại người Việt Nam mà còn giết hại cả người Pháp. Vì hiểu như vậy, cho nên phong trào nhân dân Pháp chống chiến tranh ngày càng lên cao.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 178,  
từ ngày 16 đến ngày 20-4-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.8, tr.461.

## TIẾN BỘ VÀ KHUYẾT ĐIỂM

Kinh qua cuộc phát động quần chúng đợt 3, cán bộ ta rút thêm nhiều kinh nghiệm, thu được nhiều thành tích. Nói chung là *tiến bộ* khá. Chính vì có tiến bộ, mà càng thấy rõ những *khuyết điểm* như:

- *Tự kiêu tự mãn* - Cho mình đã làm 2, 3 đợt, thạo lắm rồi, không cần học hỏi nghiên cứu nữa, không cần báo cáo thỉnh thị nữa. Thí dụ: Đoàn Thái Nguyên trong 354 cán bộ và cốt cán, thì 135 người xem thường chế độ thỉnh thị báo cáo. Đoàn Phú Thọ trong 48 cán bộ cấp đội trở lên, chỉ có 7 người chú ý đọc báo của Đoàn.

- *Chủ quan khinh địch* - Không tinh táo, không đi sâu xét kỹ. Để có chỗ sơ hở cho địa chủ lợi dụng phá hoại chính sách ruộng đất.

- *Lập trường chưa vững* - Không tin hẳn vào bản cố nông, không dựa hẳn vào bản cố nông. Nhiều đội chưa xét kỹ, chưa chinh đốn chi bộ, mà đã vội chủ trương “bắt rể” trong Đảng trước, ngoài Đảng sau. Không biết rằng trước khi chinh đốn, thành phần trong các chi bộ rất phức tạp. Số đảng viên bản nông, cố nông ít. Quyền lãnh đạo trong chi bộ thường bị bọn đầu cơ nắm. Vì vậy, nhắm mắt dựa vào những chi bộ chưa chinh đốn chưa kiểm tra, thì nhất định hỏng việc.

- Những bệnh *quan liêu, bao biện, sợ khó, ngại khổ* - cũng khá phổ biến.

Cán bộ ta phải sửa chữa những khuyết điểm ấy, để tranh lấy thắng lợi to lớn hơn nữa trong những đợt công tác sau.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 179,  
từ ngày 21 đến ngày 25-4-1954, tr.2.

## NHỮNG TRƯỜNG HỌC LỚN VÀ TỐT

Để kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công, ta cần một số cán bộ *thật nhiều và thật tốt*, toàn tâm toàn lực phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân.

Hiện nay có ba trường học rất lớn và rất tốt để đào tạo số cán bộ ấy:

- Quân đội nhân dân,
- Thanh niên xung phong, và
- Đội phát động quần chúng (triệt để giảm tô và cải cách ruộng đất).

Những trường ấy có hàng ức, hàng triệu quần chúng làm giáo viên.

Chiến sĩ và cán bộ được rèn luyện những tính tốt như: quyết tâm, gan dạ, kiên quyết, không sợ khó, không sợ khổ. Được bồi dưỡng tính tổ chức, tính kỷ luật. Do quần chúng thẳng thắn phê bình, mà cán bộ tẩy rửa được những tính xấu như: quan liêu, mệnh lệnh, tham ô, lãng phí, v.v.. Ở những trường ấy, miệng nói tay làm, lý luận gắn liền với thực hành. Nó làm cho cán bộ tư tưởng thêm thông, lập trường thêm vững, lẽ lối làm việc thêm dân chủ.

Những trường ấy vừa huấn luyện vừa thử thách cán bộ. Nếu ai không chịu nổi thử thách, trước sự kiểm tra nghiêm

khắc mà công bằng của quần chúng, thì người ấy chỉ có thể mình tự trách mình. Nếu thắng lợi trong cuộc thử thách, thì chắc chắn thành người cán bộ tốt, cần cho kháng chiến thắng lợi, kiến quốc thành công.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 180,  
từ ngày 26 đến ngày 30-4-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.462-463.



## MẤY KHUYẾT ĐIỂM CỦA BÁO CHÍ TA

So với mấy năm trước, thì nay báo chí ta có *tiến bộ*, nhưng vẫn còn nhiều *khuyết điểm* cần phải sửa chữa. Vài thí dụ:

Đối với *các ngành hoạt động*, nêu các thành tích - thế là đúng; nhưng rất ít phê bình các khuyết điểm - thế là không đúng. Có khi phê bình, thì cũng “đánh trống bỏ dùi”, không đi sâu xét kỹ tận gốc rễ vì sao có khuyết điểm ấy? Và sau khi phê bình, những cơ quan hoặc những người bị phê bình đã thật thà tự kiểm thảo và sửa đổi chưa?

Về *thi đua tăng gia sản xuất* thì các báo chí ta chưa làm trọn nhiệm vụ, như: nghiên cứu tỉ mỉ, nêu lên rõ ràng, và bày cách áp dụng rộng rãi những *kinh nghiệm tốt*. Chưa lắng nghe những lời phê bình và những điều đề nghị của anh em lao động trong các ngành. Chưa *phê bình* nghiêm khắc những cách làm việc thủ cựu và những cái gì nó ngăn trở bước tiến trong các công tác. Chưa *khen ngợi* một cách đúng mức (không thổi phồng) những thành tích đã thu được, đồng thời *nhắc nhở* những việc còn phải làm để tiến bộ hơn nữa...

Lại thí dụ như các *hội đổi công* ở nông thôn, các báo chí ta chỉ nêu những con số phát triển, nhưng không nghiên cứu kỹ càng những hội ấy có ưu điểm gì, để giúp họ phát triển; có khuyết điểm gì, để giúp họ sửa đổi; những khó khăn gì, để giúp họ giải quyết.

Nói tóm lại: Để làm trọn nhiệm vụ *tuyên truyền, tổ chức, hướng dẫn*, thì các báo chí ta cần phải gần gũi quần chúng hơn nữa, đi sâu vào công việc thực tế hơn nữa, cách làm việc của các báo chí phải cải thiện hơn nữa.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 181,  
từ ngày 1 đến ngày 5-5-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.464-465.

## GIẶC PHÁP - MỸ TÀN SÁT ĐỒNG BÀO CÔNG GIÁO

Sau đây là một đoạn trích trong bức thư của đồng bào công giáo Hưng Yên, bức thư viết bằng mực hòa với nước mắt:

“Tết Giáp Ngọ. Tại nhà thờ thôn Vân (Ân Thi, Hưng Yên). Trên bàn thờ hương hoa thơm nức, đèn sáp sáng trưng. Cha và thầy kính cẩn làm lễ. Độ 400 con chiên, già trẻ gái trai, thành khẩn cầu Chúa ban phúc lành. Bỗng chốc máy bay ịch ào ào đến. Con chiên kinh sợ. Cha bảo: “Các con bình tĩnh. Máy bay không ném nhà thờ đâu”.

Cha chưa dứt lời, thì bom đã nổ ầm ầm chính giữa đám con chiên.

Đồng bào và cán bộ các làng chung quanh chạy đến cứu chữa. Trời ôi! Nhà thờ trang nghiêm chỉ trong giây lát đã bị giặc phá thành một đống tro bụi. Khói lửa bao phủ những thân đồng bào chết ngổn ngang. Người thì cụt đầu. Người thì tan xác. Tượng Chúa, xác Cha và thân các con chiên đều nát bét, cùng nằm chung trong vũng máu tươi. Có những cụ già và em bé còn thoi thóp rên la chửi rủa lũ giặc dã man... Hơn 300 đồng bào công giáo đã thiệt mạng trong một lúc tại nhà thờ... Cùng ngày hôm ấy và cũng ở Hưng Yên, máy bay giặc ném bom phá nhà thờ Đông Lỗ giết chết độ 150 đồng bào công giáo...

Đồng bào lương và giáo tinh nhà đều vô cùng căm thù thề không đội trời chung với lũ quỷ khát máu. Ai cũng biết máy bay giết người là của Mỹ, bọn dùng máy bay Mỹ thả bom là giặc Pháp và bù nhìn...”.

Bức thư kết luận: “Để trả thù cho đồng bào, để bảo vệ tự do tín ngưỡng, nhân dân Hưng Yên giáo cũng như lương, thề đoàn kết kháng chiến đến thắng lợi cuối cùng”.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 182,  
từ ngày 6 đến ngày 8-5-1954, tr.2.

## GIÁO DỤC CHI BỘ VÀ CỐT CÁN Ở NÔNG THÔN

Sau phát động quần chúng, giáo dục chi bộ và cốt cán ở nông thôn là một việc rất quan trọng và cần kíp.

Có đồng chí nói: nông thôn bận việc nhiều, khó học tập.

- Chính vì công việc nhiều mà càng cần phải học tập, để làm cho đảng viên và cốt cán tư tưởng thông, lập trường vững, làm đúng chính sách của Đảng và của Chính phủ, đi đúng đường lối quần chúng. Học tập càng khó, thì giải quyết các vấn đề càng dễ dàng, công việc càng trôi chảy.

Có người nói: trình độ cán bộ huyện và xã còn kém, không dạy nổi.

- Trung ương, khu và tỉnh ra sức lãnh đạo, giúp đỡ, đôn đốc, kiểm tra việc giáo dục. Dạy dần dần từ ít đến nhiều, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao. Không tham nhiều, không nhồi sọ. Dạy một cách thiết thực. Lý luận gắn chặt với thực hành. Cán bộ huyện và xã thì vừa học vừa dạy. Giáo dục theo cách ấy, thì nhất định làm được.

- Và lại đảng viên và cốt cán đều ước ao học tập để hiểu biết thêm, nâng cao thêm trình độ của mình. Cho nên dù khó khăn chẳng nữa, họ cũng cố gắng học tập được.

Đối với cốt cán, đồng chí Xtalin dạy chúng ta rằng: Họ tin

cậy và quây quần xung quanh Đảng..., họ gắn liền Đảng với quần chúng ngoài Đảng. Cho nên, cốt cán không những là cái khâu liên hệ, mà lại là cái kho dồi dào cho Đảng lấy thêm lực lượng mới. Nếu cốt cán được phát triển và củng cố, thì Đảng sẽ phát triển và củng cố. Nếu không có cốt cán, thì Đảng sẽ khô héo. Lời ấy càng chứng tỏ rằng giáo dục cốt cán là việc rất quan trọng và cần kíp. Mong rằng các cấp ủy và các ban tuyên huấn có kế hoạch thiết thực để thực hiện việc giáo dục cho họ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 183, từ ngày 9 đến ngày 11-5-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.467-468.

## QUÂN TA TOÀN THẮNG Ở ĐIỆN BIÊN PHỦ

20 tháng 11 năm cũ,  
Giặc Pháp nhảy dù Điện Biên Phủ.  
Hăm một tiểu đoàn tinh nhuệ nhất,  
Xe tăng, súng lớn đầy chông chát.  
Chúng khoe rằng: “Kế hoạch Nava,  
Thật là mạnh dạn và tài hoa.  
Phen này Việt Minh phải biết tay,  
Quan thầy Mỹ thì vui lòng thay!”  
Các báo phản động khắp thế giới  
Inh ỏi tâng bốc Nava tới.

\*

\* \*

Bên ta thì:  
Bộ đội, dân công quyết một lòng,  
Xe non, đắp sồi, vượt qua sông,  
Khắc phục khó khăn và hiểm trở,  
Đánh cho giặc tan mới hả dạ.  
Lặng lẽ chuẩn bị suốt tháng ngày,

Không quản gian khổ và đắng cay,  
Quyết tâm làm cho tròn nhiệm vụ,  
Đã hứa với Bác, Đảng, Chính phủ.

\*

\* \*

13 tháng 3 ta tấn công,  
Giặc còn ở trong giấc mơ nồng:  
“Mình có thầy Mỹ lo cung cấp,  
Máy bay cao cao, xe tăng thấp,  
Lại có Nava cùng Cônhi,  
Những tay tướng giỏi nắm chỉ huy.  
Chúng mình chuyển này nhất định thắng,  
Việt Minh ắt thua chạy quỳnh cẳng”.

\*

\* \*

Hơn 50 ngày, ta đánh đồn,  
Ta chiếm một đồn, lại một đồn,  
Quân giặc chống cự tuy rất hăng,  
Quân ta anh dũng ít ai bằng.  
Nava, Cônhi đều méo mặt,  
Quân giặc tan hoang ta vây chặt.  
Giặc kéo từng loạt ra hàng ta.  
Quân ta vui hát “khải hoàn ca”.  
Mười ba quan năm đều hàng nốt,  
Tên tướng chỉ huy cũng bị nốt.  
Một vạn sáu ngàn tên giặc Tây,  
Đều là tù binh hoặc bỏ thầy.

\*

\* \*



Thế là quân ta đã toàn thắng  
Toàn thắng là vì rất cố gắng.  
Chiến sĩ viết thư dâng Cụ Hồ:  
“Xin Bác vui lòng mà nhận cho  
Món quà chúc thọ sinh nhật Bác,  
Chúng cháu cố gắng đã sắm được”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 184,  
từ ngày 12 đến ngày 15-5-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.471-473.

## “ĐỨC CHA VÀ CON”

Để truyền đạo trong đám công nhân Pháp, Giáo hội Pháp đã phái hơn 100 linh mục vào các nhà máy. Những linh mục này cũng làm thợ, cũng vào công đoàn, cũng tham gia các cuộc bãi công và mọi cuộc đấu tranh khác như anh chị em công nhân.

Kết quả không ngờ là: hầu hết các linh mục ấy đều hóa ra công nhân 100 phần 100, đều đứng hẳn về phía công nhân.

Vì vậy, vừa rồi Tòa thánh ra lệnh cho các linh mục ấy phải thôi đi, không được làm công nhân nữa.

Một điều không ngờ nữa là: mặc dầu các đức cha Pháp đe dọa, trong 90 “linh mục công nhân”, 73 vị đã chống lại lệnh của Tòa thánh. Họ tuyên bố trên các báo rằng: “Mệnh lệnh Tòa thánh bắt họ phải bỏ đời sống của người lao động và bỏ sự đấu tranh mà họ đã kề vai kề cánh với công nhân... Mệnh lệnh ấy chắc là do những người quen dùng tôn giáo cho quyền lợi ích kỷ, và do thành kiến với giai cấp công nhân... Họ không thể giả mạo là ở trong hàng ngũ công nhân mà lại không làm việc thực tế, không nhận những trách nhiệm của người công nhân... Giai cấp công nhân cần những người cùng đấu tranh, cùng hy vọng; chứ không cần những người làm bộ thương hại họ...”.

73 vị linh mục kia thật là những người tu hành chân chính, làm đúng lời Đức Chúa. Vì Đức Chúa dạy mọi người luôn luôn đứng hẳn về phía quần chúng cần lao.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 185,  
từ ngày 16-5 đến ngày 18-5-1954, tr.2.

## PHILATỐP

Philatốp là một cách chữa bệnh rất hay, do thầy thuốc Liên Xô là bác sĩ Philatốp phát minh.

Mấy tháng nay, thầy thuốc ta đã dùng cách đó, đã tiêm hàng nghìn ống. Kinh nghiệm trong Tháng hữu nghị Việt - Trung - Xô đã có những kết quả đầu tiên sau đây:

- Nhiều người bị sốt rét lâu năm, đã chữa khỏi.
- Nhiều người lở, hắc bào, thối chân, cũng đã chữa được.
- Bệnh tê thấp, đau dạ dày, đau tim, chữa cũng đỡ nhiều.
- Một ông cụ hơn 70 tuổi, mờ mắt và nhức mắt, sau khi tiêm thuốc Philatốp mắt mờ đã rõ hơn và hết hẳn nhức mắt.
- Một người ngoài 50 tuổi, đau tim, gan, thận rất nặng, sau khi tiêm cũng đỡ nhiều.

Những người tiêm Philatốp đều ăn được, ngủ được. Thuốc này *re hơn và hay hơn* những thuốc bổ đất tiền khác.

Bộ Y tế ta đã sản xuất nhiều thuốc tiêm Philatốp bằng nhau đàn bà đẻ và bằng óc, lá lách, tim, gan, thận, hạch của trâu, bò, dê.

Nhờ khoa học Liên Xô và công nghiên cứu của thầy thuốc ta, nhân dân ta được hưởng một cách chữa bệnh vừa rất giản đơn, vừa hay vừa rẻ.

Nhưng anh em thầy thuốc ta còn phải cố gắng nhiều hơn nữa, để phổ biến rộng rãi cách dùng Philatốp vào nhân dân, và phát triển Philatốp chữa được nhiều thứ bệnh khác.

*Thuốc Philatốp giống thuốc tiên,  
Chữa được nhiều bệnh, lại rẻ tiền,  
Ta phải nghiên cứu, phát triển nữa,  
Để cho nhân dân được hưởng liền.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 186,  
từ ngày 19 đến ngày 21-5-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.8, tr.488-489.

## VĂN HÓA MỸ

Trung tuần tháng 5-1954, các báo Mỹ đăng tin như sau:

Ở Mỹ, tâm lý sợ cộng sản đã thành bệnh điên cuồng. Một chứng cứ: Viện hàn lâm Mỹ vừa kiểm duyệt bản kịch tên là “Hội nghị phụ nữ”, do ông Arittôphan viết, vì trong bản kịch ấy có câu: “Mọi người đều nên bình đẳng, đều nên cùng nhau hưởng giàu có và sung sướng không nên để tình trạng người này thì giàu có, người kia thì nghèo nàn”.

Viện hàn lâm Mỹ cho rằng bản kịch ấy tuyên truyền cộng sản và rất nguy hiểm cho xã hội Mỹ!

Ông Arittôphan ra đời cách đây 2.345 năm (gần 400 năm trước Chúa Giêsu) mà đã tuyên truyền cộng sản, đã làm cho bọn thống trị Mỹ hoảng sợ.

Trong lúc đó thì những tiểu thuyết bán thiu ghê tởm, đây những chuyện khủng bố, giết người, cướp của, dâm dục - mỗi tháng bán 80 triệu quyển cho thanh niên và trẻ con đọc. Ảnh hưởng rõ rệt là số thanh niên và trẻ con Mỹ phạm tội ngày càng nhiều. Có những trẻ 10 tuổi đã phạm tội trộm cướp và giết cha mẹ.

Văn hóa Mỹ thối nát đến nỗi một số người tư sản Mỹ cũng phải lên tiếng than phiền. Thế mà bọn đế quốc Mỹ đang mưu truyền bá thứ “văn minh” ấy khắp thế giới!

C.B.

Báo Nhân Dân, số 187,  
từ ngày 22 đến ngày 24-5-1954, tr.2.

## TUYÊN TRUYỀN

Anh Tăng, học trò cụ Khổng, là một người rất đạo đức, được mọi người kính yêu. Một hôm, Tăng đi đốn củi, quá trưa mà chưa về. Một người bà con đến nói với mẹ Tăng: “Nghe nói Tăng vừa phạm tội giết người...”.

Mẹ Tăng yên lặng nói: “Chắc là họ đồn nhảm. Con tôi hiền lành lắm, chắc nó không bao giờ giết người”.

Lát sau, một người khác lại nói: “Nghe nói Tăng bị bắt rồi...”.

Bà cụ Tăng bắt đầu lo sợ, nhưng vẫn bình tĩnh.

Vài phút sau, một người khác lại nói: “Nghe nói Tăng bị giải lên huyện rồi...”.

Bà cụ Tăng vất cả công việc và chạy cuống cuồng.

Không ai hiền lành bằng anh Tăng. Không ai tin tưởng anh Tăng bằng mẹ anh. Thế mà vì người đồn qua, kẻ đồn lại, dù không đúng sự thật, mẹ Tăng cũng đâm ra lo ngại, hoang mang.

Ảnh hưởng tuyên truyền là như thế.

\*

\* \*

Đế quốc Pháp - Mỹ không những chiến tranh xâm lược bằng quân sự, chúng còn *chiến tranh bằng tuyên truyền*.

Chúng dùng báo chí và phát thanh hàng ngày, tranh ảnh và sách vở in rất đẹp, các nhà hát, các trường học, các lễ cúng bái ở nhà thờ và chùa chiền, các cuộc hội họp, v.v. - để tuyên truyền.

Chúng lợi dụng tôn giáo, phong tục tập quán; chúng bịa đặt những câu sấm và những tin đồn nhảm - để tuyên truyền.

Mỗi tháng chúng rải hàng chục triệu truyền đơn - để tuyên truyền.

Nhất là chúng lợi dụng những sai lầm khuyết điểm của cán bộ ta - để tuyên truyền.

Nói tóm lại, chúng dùng đủ mọi cách, mọi dịp để tuyên truyền, để hòng phá hoại tâm lý và tinh thần của nhân dân ta; cũng như chúng dùng bom đạn để phá hoại mùa màng và giao thông của ta.

Thế mà có nhiều cán bộ ta *xem khinh việc tuyên truyền của địch*. Các đồng chí ấy nói: “Ai chẳng biết đế quốc Pháp - Mỹ là độc ác, Việt gian bù nhìn là xấu xa. Ai chẳng biết Đảng ta, Chính phủ ta, Cụ Hồ ta một lòng vì dân vì nước; và kháng chiến nhất định thắng lợi. Cho nên dù địch tuyên truyền mấy cũng chẳng ai nghe”.

Nghĩ như vậy là lầm to, là chủ quan khinh địch, là rất nguy hiểm, là *để một thứ vũ khí rất sắc bén cho địch chống lại ta*.

Nhân dân ta tốt thật. Nhưng ta nên ghi nhớ câu chuyện anh Tăng. Địch tuyên truyền xảo quyệt và bền bỉ, ngày này đến ngày khác, năm này đến năm khác. “Giọt nước rỏ lâu, đá cũng mòn”. Cho nên không khỏi có một số đồng bào bị địch tuyên truyền mãi mà hoang mang.

Trách nhiệm của mỗi cán bộ, của mỗi người yêu nước, là tìm mọi cơ hội, dùng mọi hình thức, để đập tan tuyên truyền giả dối và thâm độc của địch.



*Chúng ta phải đánh thắng địch về mặt tuyên truyền, cũng như bộ đội ta đã đánh thắng địch về mặt quân sự!*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 188,  
từ ngày 25 đến ngày 27-5-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.490-491.

## ƯU ĐIỂM VÀ KHUYẾT ĐIỂM TRONG PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG GIẢM TÔ ĐỢT 4

Trong đợt 4, nói chung thì cán bộ ta *tiến bộ nhiều*. Có những đội đã khéo kết hợp công việc phát động với công việc tăng gia sản xuất và phục vụ kháng chiến. Có những đội đã khéo dùng lực lượng quần chúng mà chinh đốn chi bộ và các tổ chức ở xã. Có những cán bộ đã ăn củ mài, nhịn cơm cho trẻ em ốm, làm cho đồng bào rất cảm động và càng thấm thía đạo đức cách mạng và tinh thần đoàn kết.

Nhưng một số cán bộ còn mắc những *khuyết điểm nặng*. Vài thí dụ:

- *Sợ khổ* - Có những cán bộ không thực hành “ba cùng”. Thậm chí có đội nhờ chi bộ sắp xếp chỗ ăn chỗ ở sẵn, trước khi đội về xã. *Thế là đã trái với 10 điều kỷ luật*.

- *Ngại khó* - Do đó mà không đi sâu, tìm hiểu; nóng ruột muốn làm mau cho xong chuyện; tổ thay cho khổ chủ, giật dây chủ tịch đoàn trong buổi đấu; không cẩn thận lúc lựa chọn và kiểm tra rế và chuổi; nhất là dựa vào tổ chức cũ (chưa được chinh đốn) mà bắt rế xâu chuổi, thành thử bị địch lừa bịp, làm hỏng công việc. *Kết quả là muốn mau mà thành chậm*.

- *Tự mãn* - Một số cán bộ tự cho mình có nhiều kinh nghiệm, lên mặt “ta đây”. Rồi không nghiên cứu chi thị cấp trên, không

bàn bạc với anh chị em trong đội. Do đó mà quan liêu mệnh lệnh, chủ quan khinh địch. Cũng do đó mà thiếu đoàn kết, thiếu dân chủ, thiếu tự phê bình và phê bình. *Kết quả là hỏng việc.*

- *Lập trường không vững* - Không dựa hẳn vào bản cố nông. Vì vậy mà khi thì *tả*, khi thì *hữu*. Có đội đã dùng cách đánh đập để truy địa chủ - như 10 xã ở Tuyên Quang (*Trung ương và Chính phủ đã nghiêm cấm dùng nhục hình*). Có đội thì tỏ thái độ không kiên quyết đối với địa chủ, mon trốn địa chủ. Thậm chí có cán bộ nghe lời địa chủ mà không tin nông dân (Lạng Sơn, Phú Thọ, Tuyên Quang). *Thế là làm sai chính sách của Đảng và Chính phủ, đi sai đường lối quần chúng.*

- *Lãnh đạo thiếu sót* - Còn xem nhẹ trung nông, phụ nữ và cán bộ dân tộc thiểu số. Không ra sức bồi dưỡng cốt cán, chỉ dùng họ mà không huấn luyện họ.

Không để đồng bào thiểu số nói tiếng của họ trong lúc tổ khổ.

Khai hội quá nhiều, quá kéo dài, ảnh hưởng đến công việc sản xuất.

Có đoàn (Lạng Sơn) suốt cả đợt không hề báo cáo lên Trung ương.

*Nội san* bài quá dài (18 trang) và dùng quá nhiều chữ nhỏ (Thanh Hóa); hoặc in lèm nhèm không rõ và ở đầu *Nội san* bỏ quên cả chữ “Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Độc lập - Tự do - Hạnh phúc” (Vĩnh Phúc).

Đó là tóm tắt những khuyết điểm chính. Mong toàn thể cán bộ thi đua sửa chữa, để tiến bộ hơn nữa và để làm trọn nhiệm vụ một cách vẻ vang.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 190, từ ngày 1 đến ngày 3-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.493-494.

## BẮT RỄ XÂU CHUỖI

Khi làm nhà, việc đầu tiên là đắp nền. Nền có chắc, nhà mới vững.

Khi phát động quần chúng, việc đầu tiên và quan trọng nhất là bắt rễ xâu chuỗi. Rễ và chuỗi tốt thì phát động mới thành công.

Muốn có rễ chuỗi tốt, thì cán bộ nhất định phải thật “ba cùng”, phải thật dựa vào bản cổ nông - Đó là *nguyên tắc bất di bất dịch*.

Trong đợt 4, ở 79 xã tại 7 tỉnh Việt Bắc, các đội bắt 2.500 rễ thì hơn 1.150 *rễ thối*. Thậm chí có nơi như xã Đông Lai và xã Tinh Nhuệ thì đến 70, 80 phần 100 là *rễ thối*. *Vì sao? Khuyết điểm ấy ai phụ trách?*

- Rễ thối là vì cán bộ không thom. Vì cán bộ lập trường không vững, nặng bệnh quan liêu, không thật “ba cùng”, xa rời quần chúng. Vì cán bộ chọn lọc không cẩn thận, kiểm tra không kỹ càng. Vì cán bộ làm nhà mà xem nhẹ việc đắp nền.

- Vì cán bộ quan liêu, ngại khó, dựa vào chi bộ cũ mà bắt rễ.

Mặc dầu kinh nghiệm các đợt trước đã tỏ rõ rằng: hiện nay chi bộ nhiều thành phần phức tạp, địa chủ và phú nông chiếm độ 10 phần 100. Chi bộ chưa được chỉnh đốn hẳn hoi, thì không thể dựa vào được.

- Vì cán bộ chủ quan khinh địch, xem thường mưu mô quỷ quyệt của giai cấp địa chủ. Chúng cho tay sai chui vào chi bộ và các đoàn thể ở xã để phá hoại từ trong phá ra. Chúng mua chuộc, bịa đặt, chia rẽ, khiêu khích, đe dọa... Chúng dùng đủ cách để bịt miệng nông dân và bưng mắt cán bộ.

Có người nói: vì cán bộ cũ ít, cán bộ mới nhiều, cho nên bắt phải nhiều rễ xấu.

Nói như vậy không đúng. Cán bộ cũ đợt này tức là cán bộ mới các đợt trước. Năm vững chính sách của Đảng, đi đúng đường lối quần chúng, thì cán bộ cũ, cán bộ mới đều làm được việc. Và lại, trách nhiệm của cán bộ cũ là phải giúp đỡ cán bộ mới, 1 cán bộ cũ cần phải dìu dắt 2, 3 cán bộ mới. Trách nhiệm của cán bộ mới là cố gắng học tập làm việc.

Khốn nỗi, một số cán bộ cũ thì uể oải, tự mãn, phớt chỉ thị cấp trên, khinh anh em trong đội. Một số cán bộ mới thì lập trường chưa vững, rụt rè không dám nói, dám làm, không dám phê bình. Vì vậy mà hỏng việc.

Trong đợt này, toàn thể cán bộ cần phải kiên quyết sửa chữa những khuyết điểm kể trên. Cần phải thực hành “ba cùng”, dựa hẳn vào bàn cố nông, chọn lọc và kiểm tra cẩn thận rễ chuối, ra sức bồi dưỡng rễ chuối. Cần phải ra sức chỉnh đốn chi bộ, làm cho chi bộ trở nên cối rễ trong sạch của Đảng và nền tảng vững chắc của dân.

C.B.

## ĐOÀN THANH NIÊN XUNG PHONG

Nhờ lựa chọn cẩn thận và giáo dục chu đáo, lại được Đảng săn sóc, cho nên Đoàn Thanh niên xung phong tuy mới xây dựng, nhưng đã có thành tích khá.

Trong lời khen ngợi thẳng lợi Điện Biên Phủ, Hồ Chủ tịch và Đại tướng Võ Nguyên Giáp, cũng nhắc đến thanh niên xung phong. Đó là một vinh dự lớn, mà cũng là một trách nhiệm to; anh em phải cố gắng hơn nữa để tiến bộ hơn nữa.

Muốn tiến bộ thì phải sửa chữa khuyết điểm. Hiện giờ, Đoàn Thanh niên xung phong có mấy *khuyết điểm* như sau:

- Một số anh em vào Đoàn vì muốn thành cán bộ ngay, để được đi “du lịch” các nước bạn.

- Một số anh em thích thay đổi công việc. Thích làm những việc gì “oai”, còn công việc cầu đường, công việc ở các cơ quan là “tâm thường quá”. Thậm chí khi làm những việc ấy thì sợ xấu!

- Một số đoàn viên khi làm xong công việc một đợt, thì muốn nghỉ ngơi để “chinh huấn”.

Những tư tưởng ấy đều là sai lầm, không đúng với *tinh thần xung phong*.

- Có cán bộ chưa thật sự “ba cùng” với anh em, chưa tận tâm săn sóc đến đời sống và việc học tập của anh em. Thậm

chỉ có một vài cán bộ không hết lòng chăm nom những anh em đau ốm.

- Có cán bộ chưa biết giáo dục anh em quý trọng của công, quý trọng của dân. Do đó mà có lãng phí: công cụ chóng hỏng, áo màn chóng rách, v.v..

Thanh niên sẵn có chí khí vững chắc và một tương lai vẻ vang. Vậy mọi người đều phải cố gắng sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm. Mọi người phải thi đua trau dồi đạo đức cách mạng, học tập và công tác, để trở nên những cán bộ kiểu mẫu mai sau.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 192, từ ngày 7 đến ngày 9-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.502-503.

## Ý KIẾN CỦA NGƯỜI MỸ

- Phái đoàn Quốc hội Mỹ đi điều tra tình hình châu Á về báo cáo (1-2-1954):

“Khó khăn của Mỹ là những chính phủ châu Á được Mỹ ủng hộ đều là những chính phủ độc tài độc đoán, không dân chủ và bị nhân dân họ khinh rẻ”.

- Ông Mangphen, đại biểu Quốc hội Mỹ, sang Việt Nam về báo cáo (14-4-1954):

“Một số lãnh tụ Việt Nam (bù nhìn) không đại biểu cho ý nguyện của nhân dân. Họ chỉ lo làm giàu, sung sướng, ăn chơi”.

- Ông Duygola, quan tòa tối cao Pháp viện Mỹ sang Viễn Đông về nói với các báo (5-1954):

“Đại đa số người Việt Nam ủng hộ Hồ Chí Minh, không phải vì ông ta cộng sản hay không cộng sản, nhưng vì ông ta suốt đời chống thực dân Pháp và đấu tranh cho độc lập giải phóng. Ông Hồ là người số 1, không ai tranh nổi uy tín của ông ta...”.

- Bọn Chính phủ Mỹ thì cứ âm mưu kéo dài chiến tranh ở Đông Dương. Nhưng Phó Tổng thống Mỹ đã nói: “Mỹ phải dùng mọi cách để ngăn trở không cho Pháp đàm phán với Việt Minh” (11-1953).



Vì vậy, đế quốc Mỹ là tội nhân gây chiến, phá hoại hòa bình.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 193,  
từ ngày 10 đến ngày 12-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.506.

## CHỖ KIÊU NGẠO, PHẢI KHIÊM TỐN

Bệnh cá nhân chủ nghĩa đẻ ra bệnh kiêu ngạo.

*Kiêu ngạo* là: Khi công tác có ít nhiều thành tích, ít nhiều thắng lợi, thì lên mặt anh chị, lên mặt công thần. Rồi đối với việc *học tập* thì lười biếng, không ra sức nâng cao trình độ của mình. Trong *công tác* thì xem thường nhân dân, xa rời quần chúng. Ở *trong Đảng* thì không thực hiện chế độ dân chủ tập trung, không tuân theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo. Phớt kỷ luật và chính sách của Đảng và của Chính phủ. Kinh rẻ ý kiến của cấp dưới. Xem thường chỉ thị của cấp trên. Không muốn chịu kiểm tra, không muốn nghe phê bình. Thân với những kẻ xu nịnh tâng bốc mình. Xa tránh những người tính trực nói thẳng...

*Kết quả của bệnh kiêu ngạo là: thoái bộ, xuống dốc, rồi đi đến bất mãn, hủ hóa.*

Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của toàn Đảng, của nhân dân lao động, chứ không phải của anh hùng cá nhân. Công việc kháng chiến kiến quốc ngày càng nhiều, càng to, càng mới. Đại đa số chúng ta thì trình độ còn thấp, kinh nghiệm còn ít. Chúng ta phải cố gắng làm, cố gắng học, cố gắng tiến bộ mãi. Có như thế mới làm trọn nhiệm vụ mà nhân dân giao phó cho chúng ta.

Chúng ta phải tuyệt đối chống bệnh kiêu ngạo, *phải luôn luôn khiêm tốn*. Mọi công tác phải dựa hẳn vào quần chúng, hoan nghênh quần chúng đôn đốc và kiểm tra. Trong đoàn thể thì phải giữ vững dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, phải mở rộng tự phê bình và phê bình, *nhất là phê bình từ dưới lên trên*. Có như vậy mới tiến bộ chung, tiến bộ mãi.

Thế là *khiêm tốn*. Khiêm tốn là một đạo đức mà mọi người cách mạng phải luôn luôn trau dồi.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 194,  
từ ngày 13 đến ngày 15-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.507-508.

## CHÍNH PHỦ LANIEN ĐỔ RỒI

Từ năm mười chín bốn lăm,  
 19 chính phủ lăm xăm đổ nhào<sup>1</sup>,  
 Bọn này ra, bọn kia vào,  
 Ngồi chưa nóng đất, đã nhào mông mông.  
 Vì *tài chính* đã rỗng không,  
 Càng vay Mỹ, nợ lại chồng càng cao,  
 Vì chuyện *quân đội châu Âu*  
 Grom kê vào cổ, thì đầu cũng vương.  
 Vì *chiến tranh ở Đông Dương*  
 Chết người hại của, hết đường đi ra.  
 Cho nên chính phủ họ La  
 Cũng tombê<sup>2</sup> nốt, thế là hai mươi.  
 Tấn tuồng cũng khá buồn cười,  
 Chờ xem hăm mốt là người thế nao?

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 195,  
 từ ngày 16 đến ngày 18-6-1954, tr.2.

---

1. Tính đổ đồng, mỗi Chính phủ Pháp sống được sáu tháng rưỡi (TG).

2. Tiếng Pháp, nghĩa là đổ (TG).

## SO SÁNH

Ngân sách là bản thống kê số *thu* và số *chi* trong một năm của các chính phủ.

Trong số chi có *ba khoản quan trọng* là: quân sự, xã hội (nhà thương, nhà đẽ, nhà nuôi trẻ, cứu tế người già yếu, v.v.), và văn hóa, giáo dục.

So sánh ba khoản *chi* ấy giữa các nước, thì ta có thể thấy rõ chính sách của mỗi nước thế nào. Sau đây là ba số *chi* trong ngân sách năm 1954 của bốn nước lớn:

Mỹ chi vào *giáo dục* 2,35 phần 100; vào *xã hội* 0,30 phần 100;

Anh - -	7,000	-;	-	9,00	-
Pháp - -	8,00	-;	-	6,60	-
Liên Xô - -	12,00	-;	-	13,00	-

Mỹ chi vào *quân sự* 60 phần 100;

Anh - -	36	-;
Pháp - -	49	-;
Liên Xô - -	17,80	-.

Xin bà con tự phán đoán: Nước nào trọng giáo dục hơn? Chăm lo cho đời sống của nhân dân hơn? Muốn giữ gìn hòa bình thế giới hơn?

Và nước nào lo tăng cường binh bị, âm mưu gây chiến; bóp chẹt văn hóa giáo dục và xem nhẹ đời sống của nhân dân?

C.B.

## CẦN PHẢI XEM BÁO ĐẢNG

Đảng ta mạnh vì Đảng ta tư tưởng nhất trí, hành động nhất trí, suốt từ trên xuống dưới. Tờ báo của Đảng có nhiệm vụ làm cho tư tưởng và hành động thông suốt và thống nhất. Trong báo Đảng có những mục giải thích về:

Lý luận Mác - Lênin.

Tình hình thế giới và trong nước.

Đường lối, chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng và của Chính phủ.

Chương trình và kế hoạch của những công tác cấp thiết.

Đòi sống và ý nguyện của nhân dân.

Những kinh nghiệm tốt và xấu của các ngành, các địa phương.

Cách học tập, công tác, tự phê bình và phê bình, v.v..

Tờ báo Đảng là như những lớp huấn luyện giản đơn, thiết thực và rộng khắp. Nó dạy bảo chúng ta những điều cần biết làm về tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác. Hàng ngày nó giúp nâng cao trình độ chính trị và năng suất công tác của chúng ta.

Nếu cứ cắm đầu làm việc, mà không xem, không nghiên cứu báo Đảng, thì khác nào nhắm mắt đi đêm; nhất định sẽ lúng túng, vấp vấp, hỏng việc.

Vì vậy, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng, toàn thể đảng viên và cốt cán, cần phải xem báo Đảng.

Có những đồng chí mượn có quá bận việc, hoặc có này có khác mà không chú ý xem báo Đảng. Đó là che giấu bệnh lười, đó là một khuyết điểm to, cần phải sửa chữa ngay. Vô luận công việc bận đến thế nào, nếu khéo sắp xếp thì nhất định có thời giờ xem báo. Hồ Chủ tịch và nhiều đồng chí Trung ương cũng bận việc không kém các cán bộ khác, nhưng ngày nào cũng xem được sách và nhiều thứ báo. Đó là một điều chúng ta phải học tập.

Hai vấn đề nữa: 1) Số báo ta có hạn mà người cần xem báo thì nhiều; 2) Nhiều người không sẵn tiền mua báo. Để giải quyết hai khó khăn ấy, các chi bộ, cơ quan, đơn vị, nhà máy, v.v. nên tổ chức góp nhau mua báo, cùng nhau đọc báo. Khi xem báo thấy những vấn đề quan trọng, thì nên cùng nhau thảo luận. Gặp vấn đề gì khó hiểu, thì nên viết thư hỏi nhà báo.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 197,  
từ ngày 22 đến ngày 24-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.514-515.

## KINH NGHIỆM PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG GIẢM TÔ

Kinh nghiệm các đợt phát động quần chúng vừa qua đã cho ta thấy tư tưởng hữu khuynh của cán bộ ta khá nặng. Tư tưởng đó đã được phê phán trong các cuộc hội nghị tổng kết và còn phải tiếp tục phê phán và sửa chữa. Nay chỉ nói đến bệnh tả khuynh của một vài địa phương.

Trong đợt 4 vừa rồi, các đội công tác ở Thanh Hóa và ở Liên khu 3 có nhiều thành tích, nhưng cũng mức nhiều sai lầm. Đây chỉ nêu vài *sai lầm* để giúp các đội ấy sửa chữa, và giúp các đội khác biết mà tránh:

- *Không nắm vững chính sách* - Đối với giai cấp địa chủ, nặng về đàn áp mà xem nhẹ phân hóa. Không dựa vào quần chúng, không điều tra kỹ lưỡng, để xảy ra tình trạng truy lung tung, bắt bừa bãi.

Có nơi trấn áp cả địa chủ thường và phú nông không đáng trấn áp. Có nơi trung nông hơi bị tình nghi, chưa có chứng cứ, cũng bị bao vây, không được hội họp.

Thậm chí có nơi để hô khẩu hiệu đại đột như: “Tiêu diệt cả gia đình địa chủ”, “Không trả nợ cho nông dân thì phanh thây nó ra”, “Không chịu thoái tô, thì cho mày chết”.

- *Để xảy ra dùng nhục hình* - Nhục hình là một thủ đoạn rất



dã man của đế quốc và phong kiến. Đảng và Chính phủ đã nghiêm cấm dùng nhục hình. Thế mà có nơi vẫn dùng cách treo kẹp, đánh đập.

- *Xem nhẹ việc chỉnh Đảng* - Không nắm vững những yêu cầu chỉnh đốn chi bộ của Trung ương. Phán đoán hấp tấp, chụp mũ lung tung. Nặng về xử trí, nhẹ về giáo dục. Có đội đến bước 4 mới tìm ra những phần tử xấu. Có đội thì cất nhắc bừa bãi. Có đội mời quần chúng tham gia chỉnh đốn chi bộ nhưng “quần chúng” chỉ vèn vện 1 hay 2 người!

Những sai lầm ấy đã ảnh hưởng không tốt đến công việc.

Vậy tất cả cán bộ phải nghiên cứu kỹ và thi hành đúng chính sách và chỉ thị của Đảng và Chính phủ, phải ra sức sửa chữa và tránh những sai lầm nói trên, để đưa cuộc phát động quần chúng đến thành công hoàn toàn.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 198,  
từ ngày 25 đến ngày 27-6-1954, tr.2.

## NUỚC GOATÊMALA ANH DŨNG

Goatêmala là một nước nông nghiệp nhỏ, hơn 3 triệu nhân dân, ở châu Trung Mỹ. Trước kia, địa chủ chỉ chiếm 3 phần trăm nhân khẩu mà choán hết 50 phần trăm đất ruộng. Một đồn điền Mỹ choán hàng mấy vạn mẫu ruộng.

Nông dân tá điền phải nộp cho địa chủ hơn 60 phần trăm số thu hoạch, lại còn phải làm công không cho chúng. Công nhân đồn điền mỗi ngày chỉ được 25 xu.

Năm 1951, trong cuộc tổng tuyển cử, Đảng Dân chủ do ông Gútman (39 tuổi) lãnh đạo, được 3 phần 4 số phiếu, lên tổ chức Chính phủ.

Chính phủ này thi hành những cải cách dân chủ: tăng lương công nhân đồn điền lên 120 xu. Trưng mua ruộng đất của địa chủ để chia cho nông dân. Đến nay, 122.800 nông hộ đã được chia ruộng.

Những cải cách dân chủ ấy đã ảnh hưởng lớn đến công nhân và nông dân các nước xung quanh.

Vì đụng đến chủ đồn điền Mỹ, cho nên đế quốc Mỹ đã tìm mọi cách can thiệp và phá hoại Chính phủ *Goa*: bảo Chính phủ *Goa* là cộng sản, là "*Goa Minh*" uy hiếp an ninh châu Mỹ (!). Đòi Chính phủ *Goa* bồi thường cho đồn điền Mỹ 15 triệu đôla. Bao vây kinh tế *Goa* và ngăn cản Chính phủ *Goa* mua sắm vũ trang

để tự vệ. Hiện nay, đế quốc Mỹ đang giúp cho bọn phong kiến địa chủ Goa và hai chính phủ phản động Hônđurat và Nicaragua tấn công nước Goa. Song nhân dân Goa, trước hết là công nhân và nông dân, kiên quyết chống lại. Thêm một lần nữa, việc này tỏ rõ rằng:

- Bất kỳ nước nào thi hành chế độ dân chủ, thì đế quốc Mỹ đều cho là cộng sản, và đưa luận điệu vu cáo cộng sản ra vu cáo các nước đó.

- Mỹ đã tự lột mặt nạ “dân chủ” giả hiệu, và lời cái mặt thật là đế quốc xâm lược.

- Nhân dân Goa chỉ có hơn 3 triệu người mà dám chống cự lại đại đế quốc Mỹ có 150 triệu người cùng những chính phủ và quân đội bù nhìn của Mỹ!

Hoan hô tinh thần anh dũng của nhân dân Goa!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 199,  
từ ngày 28 đến ngày 30-6-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.521-522.

## NHỮNG VIỆC VÔ LÝ

Báo tư sản Pháp *Thế giới* số ra ngày 5-6-1954 kể chuyện như sau: Trong phòng ăn của các sĩ quan địch ở Hà Nội, trước mặt đông người, một tên quan một tức tối nói: “Chiến tranh này ngày càng vô lý. Người ta bắt chúng mình làm những việc vô lý. Chúng mình đi chết một cách vô lý. Cấp chỉ huy tổ chức trận Điện Biên Phủ, mà một anh cai hạng bét cũng thấy rõ nó là vô lý. Nay mai họ sẽ bắt chúng mình đánh nhau ở đồng bằng cũng vô lý như ở Điện Biên Phủ!”.

Tên quan năm nghe thấy khó chịu, ngắt lời hấn và bảo hấn ra khỏi phòng ăn. Nhưng một lát sau thì chính tên quan năm ấy cũng than phiền với nhà báo như vậy.

Tạp chí Pháp *Phê bình mới* trong số tháng 3-1954 trích đăng một đoạn nhật ký của một tên sĩ quan Pháp:

4-10-1952 - Lúc ra đi, 4 đại đội chúng tôi được mệnh lệnh cấp trên: “Đốt sạch nhà cửa, diệt sạch trâu bò, phá sạch mùa màng và lương thực. Cố mà giết chết hoặc bắt sống Việt Minh”.

10-10-1952 - Tiểu đoàn chúng tôi tiến đến đâu, nhà cửa cháy tan đến đó. Nhiều người đàn bà hốc hác rách rưới, lăn nhào vào các nhà cháy, để cứu con nhỏ của họ ra...

Cả quyển nhật ký đầy những việc tàn ác của quân địch như vậy. Rồi tên sĩ quan này cũng kết luận rằng: Cuộc chiến tranh này thật là vô lý.

Vì vô lý vô nghĩa, cho nên nó đã đưa thực dân Pháp đến Điện Biên Phủ và sẽ đưa chúng đến nhiều Điện Biên Phủ khác nữa.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 200,  
từ ngày 1 đến ngày 3-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.527-528.

## BÙ NHÌN “VỪA ĂN TRỘM, VỪA LA LÀNG”

Vâng lệnh bọn hiếu chiến Pháp và bọn can thiệp Mỹ, bù nhìn tìm mọi cách để kéo dài chiến tranh, phá hoại hòa bình; vì nếu hết chiến tranh thì thầy trò chúng hết chỗ vơ vét cướp giật.

Vào trung tuần tháng 6, bù nhìn Bửu Lộc bị đuổi, bù nhìn Ngô Đình Diệm vào thay, bù nhìn Bảo Đại “giáng chiếu” kêu gọi nhân dân. Nó công kích Hội nghị Giơnevơ, nó vu cho Chính phủ ta chủ trương "chia rẽ đất nước". Sự thật là thế nào?

Lập trường nhất định của nhân dân và Chính phủ ta là: *thật sự thống nhất, độc lập, dân chủ, hòa bình*. Chúng ta kiên quyết kháng chiến để đạt mục đích ấy. Chúng ta chủ trương hòa bình cũng để đạt mục đích ấy. Cách làm khác nhau, nhưng mục đích là một.

Muốn độc lập thật sự, thì quân đội Pháp phải rút dần ra khỏi nước ta.

Muốn thống nhất thật sự, thì phải có cuộc toàn dân tự do tuyển cử.

Muốn dân chủ thật sự, thì thực hiện chính sách ruộng đất và những cải cách dân chủ khác.

Muốn hòa bình thật sự, thì trước hết hai bên địch và ta phải ngừng bắn nhau. Muốn ngừng bắn, thì quân đội đôi bên phải tập trung vào những khu vực riêng biệt, có phân giới tạm thời và rõ

ràng để khỏi lại sinh ra xung đột giữa bộ đội hai bên. Điều đó rất rõ ràng, trẻ em nào cũng hiểu được, nhưng bù nhìn giả vờ không hiểu.

Bù nhìn rêu rao "thống nhất" giả hiệu cũng như chúng rêu rao "độc lập" giả hiệu. Trước Cách mạng Tháng Tám, thực dân Pháp đã chẻ chia nước ta làm ba mảnh với ba chế độ thống trị khác nhau đó ư? Phải chăng thế là "thống nhất"? Vì sao suốt 20 năm Bảo Đại ngậm câm, không đòi thống nhất?

Nay bù nhìn đòi "thống nhất" giả hiệu, mục đích là để hòng đưa cả nước ta vào vòng nô lệ của đế quốc Mỹ. Bù nhìn làm theo kế hoạch của quan thầy Mỹ: "Vừa ăn trộm, vừa la làng". Song nhân dân ta và nhân dân thế giới đều thấy rõ âm mưu đê hèn ấy, chẳng ai mắc lừa đâu!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 200,  
từ ngày 1 đến ngày 3-7-1954, tr.3.

## “NGƯ MỤC HỖN CHÂU”

Nghĩa là nhập nhằng mắt cá ngọc trai. Mắt cá cũng tròn cũng trong như ngọc trai, do đó những kẻ gian dối thường dùng mắt cá lẫn lộn với ngọc trai để lừa bịp những người hớ hênh. Đế quốc Pháp - Mỹ và bù nhìn tay sai của chúng cũng dùng thủ đoạn ấy.

Các báo chí Pháp và Thụy Sĩ (6-1954) đăng những tin như sau:

Về *tổng tuyển cử* - Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ nói: Trình độ chính trị của nhân dân Đông Dương còn kém, cho nên Mỹ không tán thành tổng tuyển cử.

Về *độc lập* - Hãn nói: Bảo Đại và phe Bảo Đại đã nói với hãn rằng họ không muốn hoàn toàn độc lập, vì họ e rằng nếu quân Pháp rút đi, thì trong hai tuần lễ, “độc lập” của họ sẽ tiêu tan.

Khi Thứ trưởng Ngoại giao thế cho Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ ở Hội nghị Gionevơ, Bảo Đại lại viết thư cho Thứ trưởng Mỹ nói rằng: Hội nghị Gionevơ làm cho tình hình Việt Nam thêm nghiêm trọng. Mỹ cần phải lên tiếng đe dọa thì họa may Hội nghị ấy mới đi đến một sự quyết định. Bảo Đại nhắc lại rằng không nên có tổng tuyển cử ở Việt Nam.

Những tin tức trên này càng chứng tỏ rằng “độc lập” và



“dân chủ” mà đế quốc Pháp - Mỹ và bù nhìn thường rêu rao, đều là thứ “ngọc trai” mắt cá. Nhưng chúng không lừa bịp được nhân dân ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 201,  
từ ngày 4 đến ngày 6-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.535.

## CÔNG GIÁO PHÁP CHỐNG CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC VIỆT NAM

Nhân dân Pháp, giáo cũng như lương, đều chống chiến tranh ở Đông Dương. Cuối tháng 5, một nhóm lãnh tụ Công giáo Pháp, trong đó có cả phụ nữ và nhiều vị linh mục, lại lên tiếng đòi chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương. Lời kêu gọi nói:

- Hai bên cần trực tiếp thương lượng để chấm dứt ngay chiến tranh.

- Kiên quyết chống bất kỳ ai lợi dụng danh nghĩa bảo vệ đạo Chúa trong cuộc xung đột ở Đông Nam Á. Người Công giáo Pháp kiên quyết chống:

a) Mọi chiến tranh xâm lược;

b) Dùng những vũ khí ghê gớm, như đạn napan, v.v..

- Người Công giáo Pháp quyết không tham dự vào những hoạt động làm cho dư luận căng thẳng.

Tờ báo to nhất của Công giáo Pháp là *Băng chứng Công giáo* cũng hăng hái chống chiến tranh ở Đông Dương.

Trước thái độ đúng đắn của những người Công giáo Pháp, thì những người Công giáo Việt Nam ai đã lầm đường

theo giặc, phản nước phản Chúa, cần phải mau mau hồi cải, mau mau quay về với chính nghĩa, với Tổ quốc yêu mến của chúng ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 202, từ ngày 7 đến ngày 9-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.8, tr.541.

## GỬI BÁO CÁO VÀ XIN CHỈ THỊ

Vì sao Đảng ta phải giữ vững chế độ ấy?

Vì có như vậy, *cấp trên* mới kịp thời hiểu rõ tình hình, nêu lên nhiệm vụ, định ra kế hoạch, động viên quần chúng, để thực hiện chính sách của Đảng. *Cấp dưới* mới thấy rõ đường lối, thấm nhuần chính sách tránh khỏi sai lầm, làm trọn nhiệm vụ. Đồng thời, kinh nghiệm của nơi này có thể phổ biến và giúp đỡ nơi khác.

Nếu cấp dưới không báo cáo kịp thời và đầy đủ, thì cấp trên không hiểu rõ tình hình thực tế, không giúp đỡ được cấp dưới. Và cấp dưới sẽ gặp nhiều lúng túng, sai lầm.

- Ai phải phụ trách việc thỉnh thị, báo cáo? Và báo cáo nên thế nào?

Bí thư các cấp phải phụ trách, không thể giao việc ấy cho một cán bộ khác. Viết báo cáo, thì các tài liệu phải nghiên cứu kỹ, xét lại kỹ, phải đúng sự thật. Phải toàn diện, phải nắm khâu chính. Phải nắm tình hình lúc đó và nơi đó thi hành chính sách của Đảng thế nào; tư tưởng của cán bộ và quần chúng thế nào? Phải có phân tích và kết luận. Phải nêu cả ưu điểm và khuyết điểm.

Tuyệt đối không nên báo cáo một cách mơ hồ, giả dối, chỉ nói cái tốt mà giấu giếm cái xấu.

Mỗi việc quan trọng, thì *trước khi làm* phải báo cáo rõ kế hoạch và thời hạn công tác. *Trong khi làm* thì báo cáo rõ công việc phát triển thế nào? *Khi làm xong* thì phải báo cáo tổng kết kinh nghiệm.

Có như vậy, trong Đảng ý chí mới nhất trí, lãnh đạo mới thống nhất, đoàn kết mới chặt chẽ, kinh nghiệm mới dồi dào, mọi việc mới kịp thời và thành công.

Hiện nay, có một vài cấp ủy địa phương không chú ý hoặc không kịp thời báo cáo và thỉnh thị. Thế là xem thường cấp trên, phá hoại nguyên tắc của Đảng. Kết quả tai hại là thường hỏng việc!

Cán bộ các cấp phải hiểu rõ rằng: Chế độ thỉnh thị và báo cáo là rất quan trọng, và mỗi cán bộ phụ trách phải *kiên quyết làm đúng chế độ ấy*.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 203,  
từ ngày 10 đến ngày 12-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.8, tr.542-543.

## MỸ TÍNH TOÁN

Một đại biểu Quốc hội Mỹ tính toán: Châu Á có hơn 1.200 triệu nhân dân, trong đó:

- Thuộc phe cộng sản 475 triệu người (sự thực thì Trung Quốc đã hơn 600 triệu người).
- Thuộc phe trung lập 470 triệu người.
- Thuộc phe chống cộng sản 260 triệu người (Mỹ tính cả Đông Dương).

Y kết luận: Mỹ cần phải nắm phe chống cộng để thực hiện chính sách nòi da nâu thịt: *“dùng người châu Á đánh người châu Á”*.

Đại tướng Mỹ là Van Phờlít tính toán: Một tên lính Mỹ một ngày tốn 5 đôla, một tên lính Nam Triều Tiên chỉ tốn 4 hào. Mỗi năm 4 sư đoàn Mỹ tốn 1.000 triệu đôla, mà với số tiền đó có thể cung cấp 100 sư đoàn bù nhìn, đã rẻ tiền lại khỏi đưa lính Mỹ đi chết.

Phản động Mỹ khéo tính toán thật! Nhưng chúng quên một điều là ngoài bọn Bảo Đại, Lý Thừa Vãn và Tưởng Giới Thạch - thì đại đa số người châu Á không ai dại đi làm bia đỡ đạn, chết thay cho đế quốc Mỹ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 204, từ ngày 13 đến ngày 15-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.8, tr.545.

## BÁO CHÍ TƯ SẢN PHÁP BÌNH LUẬN TÊN NGÔ ĐÌNH DIỆM

Việt gian Ngô Đình Diệm xuất thân từ một gia đình đại phong kiến, đại địa chủ. Nó đã làm bộ trưởng cho Bảo Đại trong thời kỳ Pháp thuộc, vì tranh quyền đoạt lợi với Phạm Quỳnh bị thất thế, nó phải từ chức.

Mấy năm gần đây, Diệm sang Pháp, câu kết với đảng Bidô là một đảng phản động nhất, một đảng chủ trương kéo dài chiến tranh xâm lược Đông Dương để cướp nước ta một lần nữa, bắt nhân dân ta làm nô lệ một lần nữa. Rồi Diệm sang Mỹ, câu kết với một giám mục Mỹ là Spenman và phe phản động nhất ở Mỹ. Phe này chủ trương trực tiếp can thiệp vào chiến tranh Đông Dương và chiếm Đông Dương làm căn cứ quân sự Mỹ.

Hiện nay, Diệm vâng lệnh Mỹ và phe hiếu chiến Pháp, ra sức phá hoại việc thi hành Hiệp định đình chiến, ra sức ngăn cản việc lập lại hòa bình ở Việt - Miên - Lào. Diệm ra sức tìm cách căm dỗ, cưỡng bức đồng bào ở những vùng quân Pháp còn tạm đóng đưa vào Nam, bổ sung quân đội của Diệm và biến thành “cu li đồn điền”.

Báo *Thế giới* (báo tư sản Pháp) ra ngày 3-7-1954 viết:

“Người Pháp mong chấm dứt chiến tranh, nhưng Diệm

không muốn. Song, Diệm chắc thất bại. Người Việt từ Nam đến Bắc đều phản đối một cuộc chiến tranh chống Việt Minh. Hiện nay, có hai xu hướng trong những đám người mà Diệm mong họ ủng hộ:

- Những người trước kia lừng chùng, nay công khai ủng hộ chính sách Việt Minh tức là chính sách đình chiến, đòi quân đội Pháp rút đi, tổ chức tổng tuyển cử.

- Những tầng lớp tư sản và những nhà công thương nghiệp, trước đây phản đối kịch liệt việc chia xẻ nước Việt Nam, thì nay họ tán thành cách điều chỉnh khu vực để thực hiện đình chiến.

Diệm chủ trương chiến tranh mà cả nước thì muốn hòa bình. Vì vậy, Diệm ngày càng trở ngại một mình”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 207,  
từ ngày 22 đến ngày 24-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.6-7.



## HỘI NGHỊ GIONEVO ĐÃ THẮNG LỢI LỚN

Hội nghị đã họp 75 ngày, và bế mạc hôm 21-7-1954.

Mặc dầu bọn đế quốc Mỹ và bọn hiếu chiến Pháp ra sức phá đám, nhờ sự cố gắng của 3 đoàn đại biểu Việt, Trung, Xô và sự ủng hộ của nhân dân thế giới, Hội nghị đã thành công vẻ vang. Nó đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược Đông Dương.

Trong thế kỷ thứ XX, cuộc chiến tranh này là dài nhất: 2.775 ngày. Cuộc Thế giới đại chiến thứ nhất - 1.561 ngày. Thế giới đại chiến thứ hai - 2.074 ngày.

Trong cuộc chiến tranh này, Pháp đã mất 260.000 binh sĩ chết, bị thương và bị bắt (Pháp và ngụy). Pháp đã tốn 8.000 triệu đôla, (1 đôla ăn độ 4.000 đồng ngân hàng ta). Đó là một số tiền khổng lồ đủ để xây dựng lại kinh tế tài chính nước Pháp mà còn dư dật.

Kết quả của Hội nghị là:

- *Thắng lợi lớn cho nhân dân Việt - Miên - Lào:* Pháp đã thừa nhận chủ quyền, thống nhất, độc lập, đất nước toàn vẹn và dân chủ của 3 nước Việt - Miên - Lào và thừa nhận quân đội Pháp sẽ rút hết khỏi 3 nước.

- *Thắng lợi lớn của nhân dân châu Á:* Nó đã chấm dứt chiến tranh kéo dài 24 năm nay ở châu Á, kể từ ngày Nhật tiến công Đông Tam Tỉnh (Trung Quốc) đến nay.

- *Thắng lợi lớn của nhân dân Pháp*: Suốt 6, 7 năm nay nhân dân Pháp không ngừng đấu tranh chống “chiến tranh bẩn thỉu” ở Đông Dương. Nay nhân dân Pháp cũng đã thắng lợi trong cuộc đấu tranh ấy.

- *Thắng lợi lớn của nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới*: Nhân dân thế giới luôn luôn ủng hộ cuộc kháng chiến chính nghĩa của ta, đòi chấm dứt chiến tranh xâm lược và đòi giải quyết mọi vấn đề xích mích giữa các nước bằng cách thương lượng. Vậy, thắng lợi của ta tức cũng là thắng lợi của lực lượng hòa bình dân chủ thế giới.

Hòa bình cũng như kháng chiến, chúng ta quyết không nên vì thắng mà kiêu. Toàn thể nhân dân, quân đội và cán bộ ta cần phải ghi nhớ mà thực hành lời dạy bảo của Hồ Chủ tịch là: Đoàn kết chặt chẽ, tư tưởng thống nhất, hành động nhất trí, ra sức đấu tranh để: *Củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập, xây dựng dân chủ thật sự*. Chúng ta đã thắng trong kháng chiến, chúng ta sẽ thắng trong hòa bình.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 209,  
từ ngày 28 đến ngày 30-7-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.10-11.

## 601 TRIỆU VÀ 912 NGHÌN 371

Đó là số nhân dân Trung Quốc, tính đến tháng 6-1954. Trong số ấy có độ 20 triệu Hoa kiều ở nước ngoài và nhân dân ở Đài Loan.

Trước kia, người ta thường nói: Trung Quốc có 450 triệu (hoặc 500 triệu) nhân dân. Từ đời xưa đến hồi Quốc dân Đảng, không ai biết rõ, vì nhân dân không chịu nói thật. Họ sợ nói thật thì bị bắt phu bắt lính và nộp thuế càng nhiều, chỉ có hại, không có lợi. Từ Cách mạng Trung Quốc thành công, dân nói thật số người để được chia ruộng đất, được tuyển cử, không có hại mà chỉ có lợi.

So với số người toàn châu Âu là 420 triệu, so với số người 4 nước tư bản to nhất cộng lại (Mỹ, Anh, Pháp, Ý) là 257 triệu - thì càng thấy Trung Quốc là một nước khổng lồ.

Gần 602 triệu người Trung Quốc cộng với hơn 200 triệu người Liên Xô (chủ nghĩa xã hội), 100 triệu người các nước dân chủ nhân dân, 360 triệu người Ấn Độ yêu chuộng hòa bình, v.v. thì càng thấy rõ lực lượng hòa bình dân chủ thế giới thật là vô cùng to lớn.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 210, từ ngày 1 đến ngày 3-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.13.

## NHỮNG KẼ ÂM MƯU PHÁ HOẠI HÒA BÌNH

Chúng đặt bịa những tin đồn nhảm nhí, nhằm mục đích gây không khí hoang mang, chia rẽ, khiêu khích. Vài thí dụ:

- Hôm 28-7-1954, đài phát thanh Tòa thánh nói: “Nông dân Công giáo ở Bắc Việt bị tịch thu hết ruộng đất, bị tập trung vào vùng rừng núi để chống đạo, v.v..”.

Những đồng bào nông dân Công giáo ở những vùng đã được triệt để giảm tô, hoặc đã được chia ruộng đất, và tất cả giáo dân luôn luôn được tự do tín ngưỡng, nếu nghe tin này, chắc họ đều bịt mũi mà nói: “Đài phát thanh kia nói bậy”.

- Mấy hôm nay, đài phát thanh và các báo Mỹ thường bịa đặt những tin: “Quân Việt Nam tấn công quân Pháp sau khi đã đình chiến”. Hãng Thông tấn Pháp hôm 26-7 đã cải chính những tin tức nhảm nhí đó của Mỹ và nói những tin tức ấy là sai lầm, không thật.

Quân và dân ta quyết làm đúng những điều ta đã ký kết trong hiệp định đình chiến, để đi đến hòa bình. Quyết đấu tranh để củng cố hòa bình. Đồng thời chúng ta phải tỉnh táo để đập tan những âm mưu chia rẽ và những luận điệu khiêu khích của bọn muốn phá hoại hòa bình.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 211, từ ngày 4 đến ngày 6-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.17.

## TINH THẦN QUỐC TẾ CỦA GIAI CẤP LAO ĐỘNG

Cuộc kháng chiến chính nghĩa của nhân dân ta được nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới ủng hộ. Nhất là nhân dân lao động đối với ta, mỗi đồng tình càng nồng nàn. Như hôm 19-12 năm ngoái (ngày kỷ niệm kháng chiến của ta), các công đoàn khắp thế giới đã tổ chức những cuộc biểu tình rầm rộ để ủng hộ ta.

Tinh thần đoàn kết của anh em công nhân các thuộc địa Pháp đối với ta càng thấm thía. Một thí dụ: Công nhân bến tàu Oran và Angiê (ở Bắc Phi) đã nhiều lần bãi công, không chịu làm việc cho những tàu Pháp chở binh lính và vũ khí sang Việt Nam.

Mỗi ngày bãi công là mỗi ngày mất tiền lương, là mỗi ngày mình phải nhịn đói và vợ con phải nhịn đói. Thế mà anh em công nhân Bắc Phi vẫn kiên quyết chịu đựng, để ủng hộ cuộc đấu tranh cho hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ ở Việt Nam. Tinh thần quốc tế của giai cấp công nhân thật là cao quý.

Đầu tháng 7 vừa rồi, anh em công nhân bến tàu Angiê lại bãi công lần nữa. Tin ấy mọi người Việt Nam yêu nước rất cảm động. Vậy có thơ rằng:

*Tinh thần quốc tế của công nhân,  
Quý giá, nghìn vàng há dễ cân.  
Giai cấp cần lao trong bốn bể  
Một lòng tương trợ với tương thân.*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 212,  
từ ngày 7 đến ngày 9-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.9, tr.18.

## QUÊ ĐÂU CHO BẰNG QUÊ NHÀ, NHÀ TA TA Ở, VIỆC TA TA LÀM

Đạo này, bọn Ngô Đình Diệm đang ra sức dụ dỗ, lừa bịp, ép buộc một số đồng bào (ở vùng tạm bị chiếm) bỏ nhà bỏ cửa mà vào Nam.

Bọn Diệm bịa đặt nói: Chính phủ ta sẽ tịch thu những nhà công thương nghiệp, trưng trị những người đã làm việc cho đối phương, khủng bố đồng bào Công giáo...

Đó là âm mưu dê hèn, thâm độc, nhằm chia rẽ những đồng bào ấy với Chính phủ ta, hòng phá hoại tình đoàn kết giữa nhân dân ta.

Ai cũng biết rằng Chính phủ ta đã công bố và thi hành chính sách bảo hộ tính mạng tài sản của nhân dân trong vùng mới giải phóng, chính sách khoan hồng đối với những kẻ trước đã lỡ đi nhầm đường, chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng đối với các tôn giáo. Âm mưu của bọn Diệm là một thứ thuốc độc, ai nhẹ dạ thì mới bị.

Mặt nạ của bọn Diệm đã bị lột trần: Những người lầm nghe lời chúng đã vào Nam, ai tuổi trẻ sức khỏe, thì bị chúng bắt đi lính nguy, hoặc đi làm phu cho các đồn điền; ai yếu đuối thì bị chúng bỏ rơi, sống chết mặc kệ...

*Đời nào bánh đúc có xương,  
Đời nào bọn Diệm biết thương đồng bào!*

Cũng may, hàng nghìn người bị chúng lừa bịp (nhất là cựu ngụy binh), đã kịp thời bỏ bọn Diệm mà quay về quê hương mình, an cư lạc nghiệp. Những người đang bị chúng mê hoặc, cần phải suy nghĩ lại cho kỹ, kẻo một khi đã lọt vào cạm bẫy của chúng, thì sẽ:

*Trông về trời bể mệnh mang,  
Bà con đã cách, xóm làng đã xa,  
Lưu ly không cửa không nhà,  
Chân trời góc bể, biết là về đâu!*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 213,  
từ ngày 10 đến ngày 12-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.20-21.



## KINH NGHIỆM PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Trong đợt 5, gần 3.300 cán bộ (non 1 nửa là cán bộ cũ) đi phát động ngót 200 xã.

Nhiều cán bộ thật sự ba cùng, thăm nghèo hỏi khổ. Có đội đã giúp nông dân đào giếng tát nước, tặng gia sản xuất, v.v.. Nhưng vẫn còn một số cán bộ phạm những khuyết điểm nghiêm trọng. *Khuyết điểm chính là không biết tuyên truyền chính sách, không biết chấp hành chính sách.* Do đó mà sinh ra những khuyết điểm khác như:

- Có đội thì nghi ngờ tất cả cán bộ địa phương, không phân biệt người tốt kẻ xấu.

- Có đội thì không chịu được khổ, không thật ba cùng, bắt rẽ lung tung, nhờ tổ chức cũ.

- Đối với *trung nông*, có đội thì giải thích: “Trung nông lòng chùng, cho nên chỉ đoàn kết thôi” (Công Liêm, Thanh Hóa). Có đội thì bắt bó lung tung, niêm phong cả nhà trung nông (Yên Bái). Có đội thì đấu cả trung nông, không cho trung nông tố khổ và giam giữ bần nông (Tuyên Quang).

- Đối với *phú nông*, có đội đã cấm phú nông không cho đi lại, và vạch thành phần lung tung, từ 11 địa chủ tăng đến 65 địa chủ (Trường Văn, Thanh Hóa).

- Đối với *địa chủ* ương ngạnh, đội thì không dám trấn áp,

đội thì trấn áp tràn lan bừa bãi. Có đội đấu địa chủ trong Đảng cũng như đấu ở ngoài dân, đấu từ chiều đến sáng hôm sau, dùng cách “phát hiện ngay, buộc tội ngay” (Yên Bái).

- Có đội thì phát động các em nhi đồng chửi rủa địa chủ, có đội thì nói: “không thoái tở, thì chết”.

- Đối với nông dân *công giáo*, có đội đã đưa chủ nghĩa Mác - Lênin ra giải thích. Nhiều cán bộ hễ nói đến cha cố, không phân biệt tốt xấu, cứ gọi là thằng, làm cho nông dân công giáo khó chịu.

Đây chỉ là vài thí dụ về một số khuyết điểm đã ảnh hưởng xấu đến công tác. Để giành lấy kết quả tốt, tất cả các đội cần phải thật thà kiểm thảo từng bước công tác, để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 214, từ ngày 13 đến ngày 15-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.25-26.

## “GIÓ RÉT, BÙN LẦY VÀ NƯỚC MẮT”

“Pháp nặn ra Bảo Đại để lợi dụng. Nhưng kinh nghiệm ấy đã thất bại hoàn toàn. Chế độ Bảo Đại chỉ là một trò hề, một lâu đài bằng giấy. Nó giống hệt như chế độ Tưởng Giới Thạch trong những năm suy tàn: phiêu lưu, không gốc rễ trong nhân dân, cũ rích và mục nát, chỉ dựa vào những lực lượng phản động, chỉ nhờ quân đội ngoại quốc mà sống. Từ Xuân đến Bửu Lộc, chỉ nhờ sự đồng mưu của Pháp mà họ cầm quyền, chứ họ không đại biểu cho ai hết; nhân dân không nhận họ. Các đảng phái gọi là “quốc gia”, thật sự chỉ vênh vện độ một nghìn người múa may và độ 5, 6 nghìn người phụ họa. Các lực lượng như Cao Đài, Hòa Hảo chỉ có một mục đích là: cướp đất ở những vùng họ chiếm đóng và chia miếng ăn với chính quyền bù nhìn.

Bảo Đại bắt lực, xa nhân dân, thủ cựu một cách phản động. Nhân dân càng ngày càng ghét hẳn. Nam Bộ không đếm xỉa đến hẳn. Trung Bộ khinh rẻ hẳn. Bắc Bộ phỉ nhổ hẳn.

Cái nạn phổ thông nhất của chế độ Bảo Đại là: tham ô. Từ thủ tướng, bộ trưởng đến tên cảnh sát hạng nhì, ai cũng tham ô. Có người nói: “Tham ô là thói quen của châu Á”. Nói như vậy là lầm to. Châu Á ngày nay, dưới chế độ Mao Trạch Đông và chế độ Hồ Chí Minh, tội tham ô bị trừng trị nghiêm khắc, và nạn tham ô đang bị tiễu trừ.

Nhân dân Việt Nam đang mong muốn hòa bình. Nhưng Bảo Đại đã đưa lại cho họ cái gì? Bảo Đại đưa lại cho họ gió rét, bùn lầy và nước mắt...”.

Thưa bà con, trên đây không phải là lời của người cộng sản. Đó là nội dung của một bài báo tư sản Pháp, báo *Thế giới* đăng hôm 10-7-1954.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 215,  
từ ngày 16 đến ngày 18-8-1954, tr.2.

## NHÂN DÂN PHÁP VỚI HÒA BÌNH Ở ĐÔNG DƯƠNG

Kể từ ngày 19-12-1946, Việt Nam toàn quốc kháng chiến, đến ngày 21-7-1954 - ký hiệp định đình chiến ở Giơnevơ, theo con số công khai của Chính phủ Pháp (con số này chỉ đúng phần nào thôi), thì quân viễn chinh Pháp đã mất: 234.000 binh sĩ, trong đó:

28.000 binh sĩ bị bắt làm tù binh,

92.000 người chết,

114.000 người bị thương.

Trong số binh sĩ chết, có 8.200 sĩ quan và hạ sĩ quan. Gần 20.000 người Pháp chính cống, 73.000 binh sĩ ngụy và Phi.

Trong số bị thương có 46.000 binh sĩ Pháp chính cống, 68.000 ngụy và Phi.

Trong số bị bắt, 4.000 Pháp chính cống, 24.000 ngụy và Phi.

Tức là trong số chết, bị thương, bị bắt, số binh sĩ ngụy và Phi nhiều gấp mấy binh sĩ Pháp. Đó là chính sách thâm độc của bọn can thiệp Mỹ, lũ hiếu chiến Pháp và tay sai của chúng; chính sách “gà một lông, bôi mồng chọi nhau”. Chúng đẩy những người bị áp bức đánh nhau với người bị áp bức khác.

Về tiền bạc, Pháp đã tốn hơn 3.050 ngàn triệu phrăng.

Chỉ trong một năm 1954, Mỹ đã “giúp” Pháp và ngụy 475 ngàn triệu phrăng.

Một điểm nữa cần được chú ý là: nhân dân Pháp phải đóng góp ngày càng thêm nặng vào chiến tranh ở Đông Dương: như năm 1946 là 102 ngàn triệu, đến năm 1954 tăng đến 428 ngàn triệu.

Trong 8 năm chiến tranh “bẩn thỉu”, nhân dân Pháp đã mất hơn 70.000 thanh niên và 3.050 ngàn triệu đồng. Nếu để sức người sức của ấy mà xây dựng lại nước Pháp, thì ngày nay chính trị và kinh tế Pháp đã không bị phụ thuộc vào Mỹ. Nhân dân Pháp hiểu như vậy, cho nên họ đã hăng hái chống chiến tranh, và vui mừng khi hòa bình ở Đông Dương đã trở lại.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 216,  
từ ngày 19 đến ngày 21-8-1954, tr.2.

## PHẢI THEO ĐÚNG KỶ LUẬT CỦA ĐẢNG

Đoàn kết là sức mạnh của Đảng. Đoàn kết chặt chẽ và kỷ luật nghiêm khắc, hai điều đó không thể rời nhau.

Kỷ luật nghiêm, để bảo đảm tư tưởng nhất trí và hành động thống nhất của toàn Đảng, toàn dân.

Chủ trương của Đảng ta là: Trong nội bộ thì mở rộng dân chủ, tự phê bình và phê bình. Nguyên tắc tổ chức thì cực kỳ nghiêm, tức là bất kỳ ở hoàn cảnh nào, mọi đảng viên và cán bộ cũng phải thật thà và triệt để chấp hành chính sách và nghị quyết của Đảng, phải làm đúng chế độ gửi báo cáo và xin chỉ thị.

Mỗi khi gặp tình hình mới, công tác mới, nhất là hiện nay từ chiến tranh đổi sang hòa bình, là một cuộc đổi mới rất lớn - tư tưởng của một số đảng viên và cán bộ không khỏi lơ đãng, lệch lạc, hoặc “tả” hoặc hữu. Cho nên *thống nhất ý chí, thống nhất hành động, thống nhất kỷ luật, tập trung lãnh đạo là việc cực kỳ cần thiết và cực kỳ quan trọng.*

Nhiệm vụ của Đảng ta là một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Ngoài lợi ích của Tổ quốc, của nhân dân, Đảng ta không có lợi ích gì khác. Để làm tròn nhiệm vụ nhân dân giao phó cho Đảng, toàn thể cán bộ và đảng viên phải tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương, phải tuyệt đối chấp hành mọi chính sách và nghị quyết của Đảng.

Hiện nay, chính sách của Đảng và của Chính phủ ta là: Thi hành đúng đắn hiệp định đình chiến, giữ gìn và củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn quốc. Mọi hoạt động của Đảng, của Chính phủ và của nhân dân ta đều nhằm vào mục đích ấy. Mỗi lời nói, mỗi việc làm của đảng viên và cán bộ ta đều phải nhằm vào mục đích ấy.

Các cơ quan tuyên truyền, tổ chức, giáo dục của Đảng phải làm cho cán bộ và đảng viên nhận rõ và theo đúng kỷ luật của Đảng. Đối với mỗi công tác quan trọng, cần phải làm cho mọi người hiểu cái gì nên làm, cái gì nên tránh, thế nào là đúng, thế nào là sai kỷ luật của Đảng. Như vậy kỷ luật của Đảng sẽ được bảo đảm, công tác của Đảng sẽ được thuận lợi, nhiệm vụ của Đảng sẽ chắc chắn hoàn thành.

Toàn thể đảng viên và cán bộ ta hãy quyết tâm theo đúng kỷ luật của Đảng!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 217,  
từ ngày 22 đến ngày 24-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.31-32.



## PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG, KINH NGHIỆM TỐT

Đồng chí Nguyễn Thị Kim được phái về phát động một làng đồng bào Công giáo và thiếu số. Trong các cuộc hội họp, đồng bào có vẻ e dè, ít phát biểu ý kiến.

Đồng chí Kim ra sức thăm nghèo hỏi khổ, đi sâu xét kỹ, thì thấy đồng bào có mấy thắc mắc:

- Thiếu trâu bò, thiếu thóc giống để cày cấy - *lo thiếu ăn.*
- Trong trận địch càn quét, nhiều nhà cửa bị phá - *thiếu chỗ ở.*
- Nhiều con em bị bắt đi ngụy binh, đồng bào *lo không biết*

*Chính phủ sẽ đối với họ thế nào.*

Đồng chí Kim đến từng nhà, từng xóm, giải thích vận động, tổ chức hội đối công, giúp nhau trâu bò và thóc giống. Kết quả các nhà đều gieo được mạ.

Lại tổ chức các nhóm đi cắt tranh, giúp nhau làm nhà.

Trong lúc đó, lác đác có bệnh đậu mùa. Đồng chí Kim tổ chức một tuần lễ vệ sinh. Nhờ sạch sẽ mà đậu mùa đỡ được nhiều. Trong khi làm những việc đó, đồng chí Kim giải thích rõ ràng chính sách khoan hồng của Chính phủ đối với ngụy binh và những người khác đã lầm đường theo địch. Từ đó, đồng bào yên lòng, hết e dè thắc mắc, rất tin cán bộ và rất hăng hái đấu tranh.

Đồng chí Kim có thành tích tốt là vì đã đi sát với quần chúng, hiểu rõ tâm trạng của quần chúng, giúp đỡ quần chúng thiết thực giải quyết những thắc mắc và những khó khăn trong đời sống hàng ngày.

Đồng chí Kim là một gương mẫu, mà mọi cán bộ đều nên noi theo.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 218,  
từ ngày 25 đến ngày 27-8-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.33-34.

## CHÍNH SÁCH “BẠO LỰC” CỦA MỸ ĐÃ THẤT BẠI

17 phóng viên của Hãng thông tấn U.P. của Mỹ đã điều tra tình hình thế giới. Hôm 23-5-54, hãng ấy đã kết luận tóm tắt như sau:

*Mỹ* - Hội nghị Béclin và Hội nghị Gionevơ đã làm giảm bớt lòng tin nhiệm của người ta đối với Mỹ.

*Liên Xô* - Chính sách mậu dịch của Liên Xô đã làm tăng mối hữu nghị giữa các nước. Mà mậu dịch là một mục đích quan trọng của nước Anh. Các nước Bắc Âu cũng mở rộng buôn bán với Liên Xô, Thổ Nhĩ Kỳ cũng vậy. Quan hệ giữa các nước Ả-rập và Liên Xô cũng ngày thêm mật thiết.

*Anh* - Đối với Mỹ rất lạt lẽo. Họ tin rằng nên ra sức thỏa hiệp với Liên Xô.

*Pháp* - Vừa nghi ngờ, vừa e sợ Mỹ. Các nước Cận Đông cũng vậy.

*Ý* - Đảng Cộng sản Ý tuyên truyền hòa bình. Họ nói với những người công giáo: “Chúng ta hãy cùng nhau chống bom khinh khí”. Họ đã thu được thành công khá.

*Tây Đức* - Thường nghi ngờ phương pháp của Mỹ.

*Ấn Độ* - Rất bất bình với Mỹ. Ở đây, uy tín của Mỹ ngày càng sút kém, uy tín của Liên Xô ngày càng tăng thêm.

*Đại Hội*<sup>1</sup> - Vì Mỹ giúp, mà người Đại Hội vui lòng. Nhưng phải chống Mỹ (ở miền Đông Đại Hội) đã thắng lợi lớn trong cuộc tổng tuyển cử.

*Điện Điện*<sup>2</sup> - Đã cự tuyệt sự giúp đỡ của Mỹ.

*Xiêm*<sup>3</sup> - Gần 1 năm nay, uy tín của Mỹ đã được tăng thêm.

*Nam Dương*<sup>4</sup> - Ngày càng xa Mỹ và thân Liên Xô.

*Philippin* - Tốt với Mỹ.

*Nhật Bản* - Giữ thái độ nhân nhượng Liên Xô.

Xem kết luận trên đây của hãng thông tấn Mỹ, thì thấy rằng chính sách “bạo lực” của Mỹ đã gặp nhiều thất bại, mà lực lượng hòa bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo ngày càng mạnh thêm.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 219,  
từ ngày 28 đến ngày 31-8-1954, tr.2.

- 
1. Tức là Pakixtan (BT).
  2. Tức là Myanmar (BT).
  3. Tức là Thái Lan (BT).
  4. Tức là Indônêxia (BT).

## MỸ MÀ: PHONG KHÔNG THUẦN, TỤC KHÔNG MỸ

Trung tuần tháng 8, các báo Mỹ đăng tin: “Thành phố Phênit có 25.000 dân. Sòng bạc, tiệm hút và nhà gái điếm mở công khai. Bọn du côn công khai giết người thuê, giá tiền thuê giết 1 người là 12.000 phrăng. Một người buôn bán sắp tổ chức một hội tự vệ; ngày hôm sau, nhà y bị bom nổ tan. Một tờ báo địa phương bình luận chuyện ấy; hôm sau nhà báo bị phá và hai phóng viên bị đánh gần chết. Một vị quan tòa nhận điều tra hai vụ ấy, nhà ông ta cũng bị bom phá. Một vị quan tòa khác tuyên bố rằng ông ta sẽ tẩy trừ Phênit cho hết tội phạm; mấy hôm sau ông ta bị ám sát.

Bọn du côn làm chủ thành phố. Chính quyền, công an, cảnh sát, đều bị bọn chúng giật dây...”.

Phênit là một thành phố nhỏ, còn những thành phố to thì thế nào? Nữu Ưóc là một thành phố to nhất ở Mỹ. Vừa rồi, viên giám đốc cảnh sát Nữu Ưóc nói với các nhà báo: “Hiện nay, thành phố có 19.800 cảnh binh, nhưng cần thêm 7.000 người nữa mới làm hết việc, vì tội phạm nhiều quá và càng ngày càng nhiều. Ngày nay, cứ hai phút đồng hồ là có một vụ tội phạm. Tính đở đờng, mỗi ngày ít nhất cũng có một vụ giết người,

27 vụ đánh người bị thương nặng, 3 vụ hiếp dâm, 140 vụ ăn trộm, 140 vụ trộm xe hơi, 31 vụ tống tiền...”.

Xin hỏi bà con:

*Thế là một nước văn minh?*

*Hay là một chỗ hôi tanh rợn người?*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 220,  
từ ngày 1 đến ngày 3-9-1954, tr.2.

## NHỮNG KINH NGHIỆM CẦN PHẢI TRÁNH TRONG CÔNG TÁC PHÁT ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Ở Hà Tĩnh, có những khẩu hiệu: “Tổ lên nổi khổ để Đảng và Bác nghe”, “Triệt để giai cấp địa chủ bóc lột nông dân”. Không nói triệt để cái gì?

- Có cán bộ giải thích: “Vì trung nông thờ ơ với thuế nông nghiệp cho nên chỉ đoàn kết với họ. Vì *phú nông kháng chiến mạnh*, cho nên liên hiệp với họ”.

- Ở Thái Nguyên có cán bộ đảo ngược chính sách đã nói: “Rút xấu bù tốt, rút xa bù gần”. Kết quả: Ai cũng muốn bù tốt và bù gần.

- Ở Cao Bằng, tại một nơi trước bị địch chiếm, khi giải thích chính sách khoan hồng của Chính phủ, cán bộ nói: “Ai có tội, nói thật sẽ được khoan hồng. Giấu không được. Bay lên trời cũng có súng bắn. Chui xuống đất cũng đào lên. Trốn vào hang cũng đục đá bắt bằng được”. Một cách khoan hồng thật quái lạ!

- Khi phê bình cán bộ không nắm vững chính sách, Đoàn ủy X đã nói đến địa chủ và phú nông trước hết, rồi nói đến trung nông, sau cùng mới nói đến bần cố nông. Thế là Đoàn ủy đã *đảo ngược* chính sách.

- Trong một bản báo cáo của “Tòa án nhân dân đặc biệt”, một thẩm phán đã viết: “Địa chủ X đã đánh vào gáy ông Y, máu chảy lan rộng bằng một gian nhà. Hiện nay ông Y còn *seọ ở gáy dài độ 50 phân tây*”. Một cái seọ ở gáy dài nửa thước tây!

- Trong đợt 4, chỉ có độ nửa số cán bộ “ba cùng” mà có nơi đã bị 90 phần 100 rể là rể xấu.

- Ở xã T, đồng chí A chắc 2 cốt cán đã được “bồi dưỡng” 100 phần 100. Khi sắp giới thiệu 2 người vào Đảng, họ đều nói: “Nhà neo người, không dám vào Đảng. Chúng em có xin vào đâu”. Thế là đã rất sơ suất đối với việc giới thiệu người vào Đảng.

- Một khuyết điểm rất phổ biến là: Khi nói với bà con nông dân, cán bộ *hay dùng danh từ*: Sách lược, quan điểm, đối tượng, cao độ, v.v. và v.v.. Kết quả là “đầm” suốt buổi mà chẳng ai hiểu cán bộ “đầm” cái gì.

Những cái tếu trên đã làm hại nhiều cho công việc. Mong cán bộ ta cẩn thận từng lời nói, từng việc làm, thật thà “ba cùng”, làm đúng chính sách, để giành lấy kết quả tốt hơn trong công tác phát động quần chúng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 221,  
từ ngày 4 đến ngày 6-9-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.43-44.



## NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ NHÂN DÂN NƯỚC PHÁP

Trong lúc nhân dân Việt Nam ta vui mừng ngày Quốc khánh và vui mừng hòa bình, chúng ta càng nhớ ơn nhân dân các nước bạn và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới đã ủng hộ ta trong những năm kháng chiến. Chúng ta càng thấm thía *tình hữu nghị của nhân dân Pháp đối với nhân dân ta.*

Trước hết, chúng ta nhớ đến *Đảng Cộng sản Pháp* - Ngay từ lúc đầu, Đảng đã lãnh đạo nhân dân Pháp chống chiến tranh xâm lược Việt Nam. Vì vậy mà nhiều lãnh tụ và đảng viên bị bắt, bị tù.

Chúng ta nhớ đến *công nhân và nông dân Pháp* đã hăng hái tham gia cuộc đấu tranh ấy. Vì vậy mà nhiều anh em công nhân đã bị phạt, hoặc bị mất công ăn việc làm.

Chúng ta nhớ đến những *nhân sĩ tiến bộ Pháp* (gồm có những nhà khoa học, những nhà trí thức và nhiều thủ lĩnh công giáo), đã phản đối chiến tranh.

Chúng ta nhớ đến *phụ nữ dân chủ Pháp* (gồm nhiều người có chồng con đi lính sang Việt Nam, và các em thiếu nữ) đã ủng hộ cuộc kháng chiến của ta.

Chúng ta nhớ đến *thanh niên Pháp*, mà anh Hăngri Máctanh và chị Raymông Điêng là những gương mẫu anh hùng. Vì ủng hộ ta mà họ đã bị tù đày.

Tình hữu nghị ấy lại tỏ ra trong lúc Hội nghị Giơnevơ. Mấy trăm đoàn thể nhân dân Pháp đã cử đại biểu đến Giơnevơ thăm đoàn đại biểu ta và đòi Chính phủ Pháp phải thành thật thương lượng để lập lại hòa bình ở Đông Dương.

8, 9 năm trước, chẳng mấy ai biết đến nước “An Nam”, tên nước ta thì bị che lấp dưới mấy chữ nhục nhã “Thuộc địa Pháp”.

Ngày nay, tên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa lừng lẫy khắp 5 châu, các em bé người da đen ở những vùng hẻo lánh bên châu Phi cũng biết; và hơn 1 ngàn triệu nhân dân thế giới là bạn hữu ta, yêu kính ta. Đó là vì quân và dân ta trước thì kháng chiến rất anh dũng; nay thì quyết tâm củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 222,  
từ ngày 7 đến ngày 8-9-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.48-49.

## MỘT CUỘC TRUNG BÀY NÔNG NGHIỆP TO NHẤT THẾ GIỚI

Đầu tháng 8, ở Mạc Tư Khoa đã mở một cuộc trưng bày rất to về nông nghiệp. 16 nước cộng hòa trong Liên bang Xôviết đều tham gia.

Trong một khu rừng thông rộng hơn 200 mẫu tây, có những lâu đài đồ sộ, nguy nga chung cho cả Liên Xô, những lâu đài và những vùng trưng bày riêng cho mỗi nước cộng hòa. Tất cả hơn 300 gian nhà. Phong cảnh giống như một thành phố đẹp trong một vườn hoa đẹp.

Tham gia trưng bày có: 94.000 nông trường tập thể, 4.700 nông trường quốc doanh, hơn 9.000 sở máy cày, máy gặt.

Ở đó có đủ các thứ nông sản, như 350 thứ ngũ cốc (có thứ mạch “móng ngựa” không sợ lụt, hạn, thứ lúa cấy một lần mà gặt được 4 lần), 36.000 thứ cây ăn quả, 40 vạn thứ cây có hoa nhiều năm, 5 triệu thứ cây có hoa một mùa, v.v.. Trong vườn “Míturin” (cụ Míturin là một vị khoa học trồng trọt nổi tiếng khắp thế giới) rộng 6 mẫu tây, có mấy trăm thứ cây ăn quả tốt nhất và mới nhất, do khoa học gây ra.

79 chỗ trưng bày các súc vật, như thứ gà mỗi năm đẻ hơn 300 trứng, bò mỗi năm được hàng vạn lít sữa, v.v..

26 phòng trưng bày hơn 18.000 thứ máy nông nghiệp, nhờ đó mà công việc cày, gặt và chăn nuôi, đều làm bằng máy.

Cuộc trưng bày này tỏ rõ sự cố gắng và tiến bộ không ngừng của 25 năm nông nghiệp theo chủ nghĩa xã hội; nó chứng tỏ sức sáng tạo và lòng hăng hái thi đua của nhân dân Liên Xô; sự đoàn kết chặt chẽ giữa công, nông và lao động trí óc; sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Chính phủ; sự thắng lợi của Liên Xô về nông nghiệp cũng như về các mặt khác; nó tỏ rõ đời sống sung sướng của nhân dân Liên Xô.

Hơn 30 đoàn đại biểu các nước khắp 5 châu đã đến thăm cuộc trưng bày này. Đại biểu các nước tư bản cũng đều nhận rằng nông nghiệp Liên Xô tiến bộ nhất thế giới. Khi ở Hội nghị Giơnevơ về, đoàn đại biểu ta đã được Chính phủ Liên Xô mời đến thăm cuộc trưng bày này.

Nhân dân Liên Xô đã mở đường thắng lợi. Hiện nay nhân dân Việt Nam ta đang ra sức củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ, chúng ta đang đẩy mạnh việc cải cách ruộng đất. Chúng ta cố gắng, thì hạnh phúc cả nhân dân Liên Xô ngày nay sẽ là hạnh phúc của nhân dân ta ngày sau.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 225,  
từ ngày 13 đến ngày 14-9-1954, tr.2.

## DÙ ĐUI QUÈ MẸ SÚT VẤN CỨ ANH HÙNG

Hồi tháng 11-1951, một chiến sĩ của Quân tình nguyện Trung Quốc là Vu Huy bị thương rất nặng: cánh tay phải cụt hết, con mắt trái bị đui, tay trái còn cái khuỷu, đầu và mặt bị nhiều vết thương. Ăn uống, mặc áo, ỉa đái đều phải có người giúp đỡ.

Một thanh niên hăng hái mà bị đui què như thế, không trách đồng chí Huy bị quan. Đồng chí ấy càng nghẹn ngào khi tính toán: mỗi ngày ăn 3 bữa, mỗi bữa mất công một người giúp 20 phút. Nếu sống 30 năm nữa, thì sẽ mất công người ta giúp hơn 1 vạn tiếng đồng hồ; mình đã không làm được gì, lại làm hại Tổ quốc mất hơn 1 vạn giờ sản xuất!

Anh em cán bộ ra sức giúp đỡ, giải thích và cho đồng chí Huy xem truyện một thanh niên anh hùng du kích Liên Xô khi đã mù cả 2 mắt, liệt cả tay chân, mà vẫn còn viết tiểu thuyết và tiểu sử của một thanh niên anh hùng khác ở Liên Xô, khi đã bị thương cụt 2 chân, mà vẫn xung phong làm phi công, đánh rơi nhiều máy bay Đức. Nhờ những sự khuyến khích ấy, đồng chí Huy *quyết tâm tự lực cánh sinh*. Bắt đầu thì tập ăn cơm, mặc áo. Trải qua nhiều khó khăn và cố gắng, kết quả đã thành công. Tiếp đến tập viết chữ, càng khó khăn đau khổ hơn, vì phải tập viết với cái khuỷu tay phải; viết nguệch ngoạc được một chữ,

thì toát mồ hôi nước mắt, đau ê cả người. Mỗi khi đau quá, đồng chí Huy lại nghĩ đến hai thanh niên anh hùng Liên Xô, nghĩ đến mình nhất định phải trở nên một người có ích cho Tổ quốc - thì đồng chí ấy lại giữ vững quyết tâm. Kết quả tập viết cũng thành công.

Tháng 3-1953, vết thương đã lành hết, đồng chí Huy được phái đến làm việc ở viện “nuôi dạy những chiến sĩ bị tàn phế”.

Tính từ ngày bắt đầu tập viết đến tháng 5 năm nay, đồng chí Huy đã viết hơn 30 vạn chữ. Thế là:

*Dù là đui mắt, cụt tay,  
Có công mài sắt có ngày nên kim.  
Anh hùng chỉ ở quyết tâm,  
Quyết tâm, thì khôn khó muôn tâm cũng vượt qua.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 226,  
từ ngày 15 đến ngày 16-9-1954, tr.2.

## MỸ BỊ CED ĐÁNH NGANG TAI!

CED đọc là sét, nó là tên viết tắt của “Khối phòng thủ châu Âu”. Nó do Mỹ xúi bợn phản động ở 6 nước Tây Âu: Pháp, Ý, Tây Đức, Bỉ, Hà, Lục chuẩn bị lập ra.

Mấy năm qua, Mỹ giúp họ rất nhiều vũ khí để tổ chức thêm quân đội. Mỹ lại tốn hàng nghìn triệu đôla để câu các chính phủ ấy và để mua chuộc các chính khách phản động Tây Âu. *Mục đích của Mỹ* là dùng CED (trước hết là Tây Đức) để tấn công Liên Xô.

Nhưng phải được quốc hội của 6 nước thông qua, CED mới chính thức thành lập. Bị Mỹ ép, quốc hội của 4 nước đã thông qua rồi; quốc hội Ý thì còn ngóng chờ xem thái độ của Pháp.

*Nhân dân Pháp kịch liệt phản đối CED*, vì nếu nó thành lập thì quân đội Tây Đức sẽ rất mạnh, sẽ rất nguy cho Pháp. Nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới cũng phản đối CED. Cuối tháng 8 vừa rồi, Chính phủ Pháp đưa CED ra Quốc hội Pháp, quả nhiên bị Quốc hội bác bỏ.

*Thế là CED chết.*

Thế là chỉ vài tháng nay, *Mỹ đã thất bại nhục nhã hai lần*. Lần thứ nhất - Mỹ âm mưu kéo dài chiến tranh ở Đông Dương, Hội nghị Giơnevơ thành công đã đánh tan âm mưu của Mỹ. Lần

thứ hai - Mỹ ép Pháp thông qua CED, Mỹ lại thất bại đau đớn nữa.

Cũng trong vài tháng nay, phong trào hòa bình thế giới và nhân dân Pháp *thắng to 2 keo*. Keo thứ nhất - hòa bình đã lập lại ở Việt, Miên, Lào. Keo thứ hai - họ đã đập chết CED.

Hiện nay, Mỹ đang âm mưu tổ chức SEATO, tức là "Khối phòng thủ Đông Nam Á", kỳ thực là để xâm lược Đông Nam Á và tấn công Trung Quốc. Âm mưu này cũng bị đại đa số nhân dân châu Á phản đối. CED đã chết, thì em nó là SEATO chắc sẽ khó sống còn.

*"SEATO" là thất bại to,  
"CED" là sét đánh Mỹ co cả vùi.  
Ai ơi, mở mắt mà coi,  
Hòa bình, dân chủ, hấn hời thành công.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 223,  
từ ngày 9 đến ngày 10-9-1954, tr.2.



## BÁO CHÍ TƯ SẢN BÌNH LUẬN PHỤ NỮ LIÊN XÔ

Báo chí các nước tư bản thường đua nhau nói xấu Liên Xô. Song một đôi khi chúng cũng phải nói thật. *Mundi* là một hãng thông tấn phản động, vừa đăng một bài về phụ nữ Liên Xô, nội dung bài ấy như sau:

“Ở Liên Xô, “*nam nữ bình quyền*” không phải là một câu nói suông. Phụ nữ ở đây có tất cả những quyền lợi hoàn toàn ngang với đàn ông. Không ai lấy làm lạ nếu thấy một phụ nữ ngồi ngang hàng với những lãnh tụ tối cao của Chính phủ Liên Xô, vì phụ nữ cũng thông thạo mọi nghề, mọi mặt. Phụ nữ làm kỹ sư, cầm máy đầu xe lửa, làm thầy thuốc, thợ nề, tài chính, v.v.. Vừa rồi, một nữ kỹ sư nổi tiếng về ngành đóng tàu thủy, được mời từ Hắc Hải về Mạc Tư Khoa để khai hội với các nhà chuyên môn nước ngoài. Những việc như vậy không có gì lạ, vì phụ nữ Liên Xô có năng lực phi thường. Vài kinh nghiệm tai nghe mắt thấy:

“Ở Mạc Tư Khoa người đông như kiến, hôm nọ tôi thấy một nữ thanh niên lái xe điện rất khéo và khoan thai, bất kỳ thủ đô nước nào ở phương Tây chắc cũng phải nhận cô ta lái giỏi.

“Tôi đi xem một viện trưng bày các tranh ảnh và các thứ đồ cổ quý báu. Người hướng dẫn là một nữ thanh niên. Tôi

rất ngạc nhiên thấy cô ta cực kỳ thông thạo. Tôi tỏ lời ca tụng cô ta. Cô ấy trả lời một cách thản nhiên: “Là một người hướng dẫn, không lẽ gì tôi không biết rõ tất cả các thứ trưng bày trong viện này”.

“Về cách sống, phụ nữ Liên Xô có vẻ nghiêm trang, khiêm tốn, giản dị; họ không ưa trau chuốt, lòe loẹt, nũng nịu...”.

Bản tin trên đây tuy vắn tắt, cũng đủ tỏ tài năng và đạo đức cùng đời sống sung sướng của chị em phụ nữ Liên Xô. Họ là kiểu mẫu vẻ vang cho chị em phụ nữ Việt Nam ta noi theo.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 227,  
từ ngày 17 đến ngày 18-9-1954, tr.2.

## BÁO CHÍ TƯ SẢN PHÁP BÌNH LUẬN TÊN NGÔ ĐÌNH DIỆM

Việt gian Ngô Đình Diệm xuất thân từ một gia đình đại phong kiến, đại địa chủ. Nó đã làm bộ trưởng cho Bảo Đại trong thời kỳ Pháp thuộc. Vì tranh quyền đoạt lợi với Phạm Quỳnh bị thất thế, nó phải từ chức.

Mấy năm gần đây, Diệm sang Pháp, câu kết với đảng Bidô là một đảng phản động nhất, một đảng chủ trương kéo dài chiến tranh xâm lược Đông Dương, để cướp nước ta một lần nữa, bắt nhân dân ta làm nô lệ một lần nữa. Rồi Diệm sang Mỹ, câu kết với một giám mục Mỹ là Spenman và phe phản động nhất ở Mỹ. Phe này chủ trương trực tiếp can thiệp vào chiến tranh Đông Dương, và chiếm Đông Dương làm căn cứ quân sự Mỹ.

Hiện nay Diệm vâng lệnh Mỹ và phe hiếu chiến Pháp, ra sức phá hoại việc thi hành hiệp định đình chiến, ra sức ngăn cản việc lập lại hòa bình ở Việt - Miên - Lào. Diệm ra sức tìm cách căm dỗ, cưỡng bức đồng bào ở những vùng quân Pháp còn tạm đóng đưa vào Nam, bổ sung quân đội của Diệm và biến thành “cu li đồn điền”.

Báo *Thế giới* (báo tư sản Pháp) số 3-7-1954 viết:

“Người Pháp mong chấm dứt chiến tranh, nhưng Diệm

không muốn. Song Diệm chắc thất bại. Người Việt từ Nam đến Bắc đều phản đối một cuộc chiến tranh chống Việt Minh. Hiện nay có hai xu hướng trong những đám người mà Diệm mong họ ủng hộ:

- Những người trước kia lừng chùng, nay công khai ủng hộ chính sách Việt Minh tức là chính sách đình chiến, đòi quân đội Pháp rút đi, tổ chức tổng tuyển cử.

- Những tầng lớp tư sản và những nhà công thương nghiệp, trước đây phản đối kịch liệt việc chia sẻ nước Việt Nam, thì nay họ tán thành cách điều chỉnh khu vực để thực hiện đình chiến.

Diệm chủ trương chiến tranh mà cả nước thì muốn hòa bình. Vì vậy, Diệm ngày càng trở ngại một mình”.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 228,  
từ ngày 19 đến ngày 20-9-1954, tr.2.

## CÁI GẬY VÀ CON GÀ

Tuyên truyền có nhiều cách, mà cách tốt nhất là tuyên truyền bằng việc làm. Vài thí dụ:

- J. là một lính Pháp bị bắt làm tù binh ở Điện Biên Phủ. Khi giải đi qua xóm A., thấy y đi nhúc nhắc, một bà cụ Mán cho y một cái gậy tre và nói: “2 con trai của tôi bị Tây bắn chết, nhưng tôi không ghét tù binh, vì Cụ Hồ bảo như vậy”.

J. cảm động ứa nước mắt. Từ đó, J. giữ gìn cái gậy như một thứ của quý, ngày ngày lau chùi nó sáng bóng. Được tha ở Việt Trì, J. đưa cái gậy khoe với đồng bào ta và nói: “Gậy này là mẹ tôi cho tôi” và nhắc lại chuyện bà cụ Mán. Rồi J. kết luận: “Tôi thề từ nay sẽ không bao giờ đi đánh nhau với người Việt Nam nữa”.

- N. là một người viết báo Pháp, rất phản động, cũng bị bắt làm tù binh ở Điện Biên Phủ.

Khi được tha về, N. cùng đi xe hơi với tù binh khác. Xe đi qua phố X. gặp một con gà đang ăn giữa đường, bóp còi đuổi mãi gà không chịu chạy. Đồng chí lái xe xuống xe, đuổi gà chạy khỏi đường, rồi mới lái xe chạy. Thấy vậy, N. bảo những bạn tù binh: “Bộ đội Pháp và bộ đội Bảo Đại không bao giờ có cử chỉ như vậy. Người tránh không kịp, họ cũng cứ cho xe chạy bừa đi, huống gì là một con gà! Bộ đội Việt Nam thương dân, tôn

trọng của dân, vì vậy mà dân Việt Nam thương bộ đội và giúp bộ đội đánh thắng luôn. Trước kia, tôi không hiểu, tôi khinh người Việt Nam, từ ngày thấy rõ sự thật, tôi rất phục người Việt Nam”.

Vì cử chỉ tốt đẹp mà bà cụ Mán và đồng chí lái xe (dù không cố ý) đã làm tuyên truyền quốc tế và đã thu được kết quả tốt. Việc đó dạy chúng ta rằng: Mỗi người Việt Nam yêu nước đều có thể là một người tuyên truyền, làm cho thế giới kính trọng dân tộc ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 232,  
từ ngày 27 đến ngày 28-9-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.62-63.

## TỘI ÁC CỦA BỌN NGÔ ĐÌNH DIỆM

Diệm là người Công giáo cũng như xưa kia Giuđa là người Công giáo. Diệm được thực dân Pháp dung túng, đã lợi dụng đạo Chúa để dụ dỗ và ép buộc một số đồng bào Công giáo nhẹ dạ bỏ quê hương đi vào Nam.

Diệm hứa hẹn với họ: Vào Nam mỗi người sẽ được 3 mẫu ruộng, 2 con trâu, mỗi ngày được 35 đồng bạc và được... lên Thiên đường.

Nhưng khi lên Hà Nội, xuống Hải Phòng, thì nhiều đồng bào ấy đã lâm vào một cuộc đời lênh đênh, cực khổ. Lúc vào đến Nam, lại càng vất vả. Chẳng thấy ruộng đâu, trâu đâu, mà cơm gạo hàng ngày nhiều khi cũng thiếu.

Không những thế, nội bộ bọn Diệm tranh quyền đoạt lợi, xung đột lẫn nhau. Diệm mưu đẩy Hinh. Hinh muốn lật Diệm, chúng xui giục những đồng bào ấy biểu tình, ủng hộ tên này, phản đối tên kia. Rồi chúng bắn xả vào đám đồng bào vô tội, làm nhiều người chết và bị thương, như đã xảy ra trong những ngày gần đây.

Lợi dụng đạo Chúa để làm ô danh Chúa, lợi dụng đồng bào rồi giết hại đồng bào. Tội ác của bọn Diệm thật là:

*Chẻ hết tre rừng không chẻp hết,  
Tát khô nước bể khó rửa xong!*

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 233,  
từ ngày 29 đến ngày 30-9-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.9, tr.64.

## MỸ BỊ CÔ LẬP

“Mỹ đã mất hết thế diện ở khắp thế giới, Mỹ đã mất cả tiếng tăm, mất cả bạn bè. Những bạn bè cũ của Mỹ không kính nể Mỹ như trước nữa. Hiện nay, trong thế giới mọi sáng kiến đều nằm trong tay phe cộng sản. Cộng sản đã nắm quyền chủ động, họ đề nghị điều gì là các nước phải theo họ điều ấy... Ở Hội nghị Gionevơ cũng như ở nơi khác, chính sách Mỹ đều tỏ ra ương ngạnh, cứng nhắc, không chịu nhận những phương pháp hòa giải, vì vậy mà Mỹ bị cô lập...”.

Trên đây không phải là lời của những người cộng sản công kích Mỹ; mà chính là lời phê bình của một chính khách nổi tiếng nhất ở Mỹ - Têvenxon, thủ lĩnh Đảng Dân chủ Mỹ, đã mấy lần ứng cử và suýt được cử làm Tổng thống Mỹ.

Lời phê bình ấy không quá đáng.

Sự thật là từ cuối tháng 4 đến đầu tháng 9 năm nay, Mỹ đã thất bại to 3 lần:

- Mỹ mưu phá hoại Hội nghị Gionevơ, nhưng Hội nghị Gionevơ đã thành công.

- Mỹ ép Pháp thông qua hiệp ước “quân đội châu Âu”, nhưng Quốc hội Pháp đã bác bỏ hiệp ước ấy.

- Mỹ lập “Khối phòng thủ Đông Nam Á” (sự thật là để



xâm lược Đông Nam Á), nhưng trong 8 nước của khối ấy, chỉ có 3 nước châu Á là Thái Lan, Đại Hội và Phi Luật Tân (2 nước sau đều ở xa trung tâm Đông Nam Á). Còn những nước khác, đặc biệt là những nước lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, Nam Dương đều kịch liệt chống tổ chức ấy.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 235,  
từ ngày 7 đến ngày 8-10-1954, tr.2.

## GIỮ GÌN TRẬT TỰ, AN NINH

Quân đội Pháp đã rút khỏi Hà Nội. Chính phủ ta đã về Thủ đô.

Hiện nay, việc quan trọng nhất của Thủ đô là giữ vững trật tự, an ninh.

Có giữ vững trật tự, an ninh, thì nhân dân Thủ đô mới an cư, lạc nghiệp.

Giữ gìn trật tự, an ninh trước hết là việc của công an, bộ đội, cảnh sát. Nhưng chính quyền ta là chính quyền dân chủ, bất kỳ việc to việc nhỏ đều phải dựa vào lực lượng của nhân dân để phụng sự lợi ích của nhân dân. Việc giữ gìn trật tự, an ninh càng phải dựa vào sáng kiến và lực lượng của nhân dân.

Mọi người công dân, bất kỳ già trẻ gái trai, bất kỳ làm việc gì, đều có nhiệm vụ giúp chính quyền giữ gìn trật tự an ninh, vì *trật tự, an ninh trực tiếp quan hệ đến lợi ích bản thân của mọi người.*

Mấy mươi vạn con mắt soi sáng, mấy mươi vạn lỗ tai nghe ngóng, thì bọn gian phi, côn đồ sẽ lòi mặt ra và sẽ phải cải tà quy chính dưới lực lượng to lớn của quần chúng.

Chính quyền và nhân dân chúng ta phải đồng tâm hiệp lực, giữ gìn trật tự, an ninh, sao cho “*dạ bất bế hộ, lộ bất thập di*”<sup>1</sup> như lời thánh hiền đã dạy.

---

1. *Dạ bất bế hộ, lộ bất thập di* nghĩa là: Ban đêm không cần đóng cửa, ngoài đường không ai nhặt của rơi (BT).

Cả nước nhìn về Thủ đô ta. Thế giới trông vào Thủ đô ta. Tất cả chúng ta phải ra sức giữ gìn trật tự, an ninh, làm cho Thủ đô ta thành một Thủ đô bình yên, tươi đẹp, mạnh khỏe cả về vật chất và tinh thần.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 236,  
từ ngày 9 đến ngày 10-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.77-78.

## BỘ ĐỘI ĐÁNH THẮNG GIẶC LỤT

Quân đội nhân dân chẳng những khi cầm súng đánh giặc, mới lập được công; mà trong thời kỳ hòa bình cũng lập được công. Thí dụ:

Năm nay, nước sông to hơn mọi năm trước. Ở Liên khu 3, nhiều chỗ đê vỡ. Bộ đội ta ở những vùng đó đã ra sức cùng nhân dân chống lụt, giữ đê; đã có những hành động oanh liệt và anh hùng tập thể như: ở Vụ Bản (Nam Định) và Lý Nhân (Hà Nam), khi thấy đê sạt, cống vỡ, toàn thể đại đội L. và trung đội M. liền nhảy xuống nước, nắm chặt tay nhau, *dùng thân mình làm con đê sống*. Nước lên ngập cổ, các chiến sĩ vẫn kiên quyết giữ vững, để đơn vị khác và nhân dân có đủ thời giờ chữa lại đê.

Nhiều đơn vị không quản mưa to gió rét, làm việc suốt ngày đêm. Có đơn vị đã khéo kết hợp việc giúp dân giữ đê với việc tuyên truyền giải thích cho đồng bào rõ chính sách của Đảng và của Chính phủ.

Kết quả là đã *cứu được hàng vạn mẫu ruộng*, lại thắt chặt thêm mối đoàn kết giữa quân và dân. Đồng bào Nam Định đã đặt câu hát thắm thiết để tặng bộ đội:

*Dù rằng công việc khó khăn,  
Các anh bộ đội cũng lặn mình vào.*

*Dù cho nguy hiểm thế nào,  
Các anh bộ đội chẳng bao giờ chùn.  
Một lòng vì nước, vì dân,  
Các anh xứng đáng là con Bác Hồ!*

Đó là một giải thưởng rất quý báu cho bộ đội! Chúng tôi được tin rằng Hồ Chủ tịch và Chính phủ định khen thưởng thêm những đơn vị đã có công đánh thắng giặc lụt.

Hoan hô tinh thần anh dũng của bộ đội ta!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 237,  
từ ngày 11 đến ngày 12-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.84-85.

## ỔN ĐỊNH SINH HOẠT

Nói chung, Hà Nội là Thủ đô của cả nước ta.

Nói riêng, Hà Nội là thành phố của tất cả những người dân Hà Nội.

Dân Hà Nội ta vui mừng Hà Nội được giải phóng. Đồng thời dân Hà Nội ta có nhiệm vụ làm cho sinh hoạt Hà Nội ổn định. Ví dụ:

- Anh em công nhân phải cố gắng làm cho nhà máy chạy đều, mức sản xuất giữ vững.

- Bà con tư sản và tiểu thương, tiểu chủ phải cố gắng duy trì và củng cố việc sản xuất và việc buôn bán, việc cung cấp đầy đủ cho nhân dân.

- Các thầy giáo và học sinh phải cố gắng làm cho việc học hành được đều đặn, phát triển.

- Các gia đình và cả thành phố phải cố gắng làm cho công việc vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.

- Bộ đội, công an, tự vệ phải cố gắng giữ gìn trật tự, an ninh được vững chắc.

Nói tóm lại: Mỗi một người dân Hà Nội, bất kỳ thuộc tầng lớp nào, bất kỳ làm công việc gì, đều cần phải cố gắng làm trọn nhiệm vụ của mình, đều cần phải góp phần vào công việc ổn định sinh hoạt của Thủ đô ta.

Nói “*Cần phải cố gắng*”, vì rằng sau 80 năm bị nô lệ, nay ta làm chủ nhân, mọi việc chắc sẽ gặp khó khăn hoặc nhiều, hoặc ít, chúng ta không nên chủ quan mà coi việc gì cũng sẽ dễ dàng. Nhưng chính quyền và nhân dân ta *đoàn kết chặt chẽ, quyết tâm cố gắng*, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn, nhất định ổn định được sinh hoạt của Thủ đô yêu quý của chúng ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 238,  
từ ngày 13 đến ngày 14-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.86-87.

## NHỚ NGƯỜI CHIẾN SĨ ANH HÙNG

Trong lúc vui mừng thủ đô giải phóng, chúng ta càng nhớ đến công lao của bộ đội ta, nhớ đến những chiến sĩ anh hùng đã hy sinh vì nhân dân, vì Tổ quốc. Đây là một trong trăm nghìn chuyện oanh liệt tỏ rõ tinh thần dũng cảm của bộ đội ta:

Anh hùng Phan Đình Giót là người huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh, năm nay 30 tuổi. Lúc bé, đi ở chăn trâu. Lớn lên, là một bần nông. Năm 1950, xung phong vào bộ đội. Vì người gầy gò, e thiếu cân, đồng chí Giót giắt đá sỏi vào người cho đủ cân để được tuyển. Ở bộ đội, đồng chí Giót gan dạ, cần cù, ngay thẳng, hay giúp đỡ anh em, cho nên được mọi người yêu mến.

Trong các chiến dịch Tràng Bạch, Hòa Bình, đồng chí Giót đã lập chiến công.

Trong chiến dịch Điện Biên Phủ, trận Him Lam (13-3-1954), đơn vị đồng chí Giót phụ trách phá dây thép gai quanh đồn địch. 5 lô cốt địch trên đồi cao bắn xuống như mưa. Chiến sĩ ta nhiều người bị thương. Đồng chí Giót bị thương nặng ở đùi, chân, nhưng không chịu lùi, cố sức trườn lên đồi. Lại bị thương ở bả vai, vẫn nghiến răng ném lựu đạn vào lô cốt địch.

Khi ta phá được 4 lô cốt, bộ đội ta ào lên đồi. Địch ở Mường Thanh bắn đại bác sang dữ dội, làm đổ một cây gỗ đè vào ngực đồng chí Giót. Ngất đi, tỉnh lại, đồng chí Giót thấy lô cốt thứ 3



vẫn bắn dữ để chặn đường tiến của bộ đội ta. Tuy máu chảy nhiều, gần kiệt sức, đồng chí Giót cứ rần bò lên, đến chân lô cốt thì đưa hết lực lượng nhảy chồm dậy, nhét chặt lưng vào lỗ châu mai. Thế là địch không bắn được nữa. Bộ đội ta theo lá cờ “Quyết chiến quyết thắng” ào ạt tiến lên, tiêu diệt toàn bộ địch ở Him Lam.

Trong khói lửa nghi ngút, bộ đội ta đến nghiêng mình trước đồng chí Giót, vị anh hùng đã hy sinh oanh liệt để mở đầu cuộc đại thắng ở Điện Biên mà tiếng tăm đã vang lừng khắp thế giới.

*Hy sinh vì nước là thom,  
Nhưng phùng giá áo túi cơm sá gì!*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 241,  
ngày 20-10-1954, tr.2.

## THỦ TƯỚNG NÊRU

Là một chiến sĩ dũng cảm của mặt trận hòa bình, một chiến sĩ dám làm dám nói. Một thí dụ: Hôm 16-10, trả lời cho một tờ tạp san rất to của Mỹ, Thủ tướng Nêru nói: “Nhân dân châu Á nghi ngờ Mỹ, vì Mỹ ủng hộ những người xấu.

Họ cho Mỹ là thực dân, vì Mỹ ủng hộ Pháp ở Đông Dương.

Họ cho Mỹ là phản động, vì Mỹ ủng hộ những người đã bị nhân dân phi nhử như Tưởng Giới Thạch, Lý Thừa Vãn và Bảo Đại, chúng đều là những người tội ác...

Dù Mỹ ưa hay là ghét Trung Quốc, Mỹ cũng không thể không thừa nhận Trung Quốc tồn tại... Không thừa nhận Trung Quốc thì chỉ làm cho tình hình châu Á thêm căng thẳng và ngăn trở mối quan hệ hữu hảo ở châu Á”.

Về “Khối phòng thủ Đông Nam Á” do Mỹ cầm đầu, Thủ tướng Nêru nói: “Chính sách của Ấn Độ là không tham gia chiến tranh lạnh, chiến tranh lạnh không thể xây dựng hòa bình ở châu Á; vì vậy tôi không tán thành “Khối phòng thủ Đông Nam Á”.

5 nguyên tắc lớn mà Thủ tướng Nêru đã ký chung với Thủ tướng Chu Ân Lai, là nền tảng vững chắc để xây dựng hòa bình.

Trong cuộc nói chuyện thân mật với Thủ tướng Nêru,

Hồ Chủ tịch đã hoàn toàn tán thành áp dụng 5 nguyên tắc ấy với nước anh em Cao Miên và Lào và tất cả các nước khác. Ấn Độ, Trung Quốc, Việt Nam và các nước khác trong đại gia đình châu Á thực hiện 5 nguyên tắc ấy, thì hòa bình ở châu Á và hòa bình thế giới nhất định giữ vững.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 243,  
ngày 22-10-1954, tr.2.

## ĐÂY THIÊN ĐƯỜNG CỦA NGÔ ĐÌNH DIỆM

Những đồng bào bị bọn Diệm lừa gạt, ép buộc di cư vào Nam đã ở trong tình trạng cực khổ thế nào?

Đây là những câu trả lời của các báo Mỹ và Pháp:

- U.P. là hãng thông tấn Mỹ (17-9) viết: Hàng ngày, 3.000 người Bắc ùn đến Sài Gòn. Họ chồng chất lên nhau, không có nơi ẩn nấp mưa gió. Họ phải nằm bừa bãi trên hai bờ sông Sài Gòn.

- A.F.P. là hãng thông tấn Pháp (21-9) viết: Hàng đàn người già, đàn bà, trẻ con rách rưới như bản, đi lang thang khắp Sài Gòn... Họ biểu tình đòi trở về Bắc.

Bộ trưởng tuyên truyền của Diệm đã nói một cách khinh rẻ: Những người di cư vào Nam chỉ ăn báo cô, đều là những cái mồm ăn vô ích.

Báo chí các nước tư bản đã viết: Những người của Diệm trông nom việc di cư, đã ăn cắp hàng triệu bạc. Khẩu hiệu của chúng là “nhất gái nhì tiền”.

- Hãng thông tấn R.F.A. của Pháp (11-10) viết: 300 gia đình di cư bị đuổi ra khỏi những nhà tranh của họ đã tự bỏ tiền ra mua mỗi cái nhà là 1 vạn đồng.

- U.P. (16-10): Tôi gặp 2 người Hà Nội di cư vào Nam 2 tháng trước, nay họ mới trở về, chán chường. Họ nói: “Chúng

tôi bỏ Hà Nội vào Nam, vì người ta hứa có cơm ăn việc làm. Khi đi, trong mỗi chiếc máy bay người chắt đóng như lợn. Đến Sài Gòn, người ta cho chúng tôi ở trong những lều tranh ngập nước. Chúng tôi thiếu ăn, thiếu tiền. Sau hai tháng chờ đợi, chúng tôi quyết tâm trở về Hà Nội. Hàng vạn người khác cũng muốn trở về như chúng tôi”.

Ngoài việc bán dân di cư làm culi cho các đồn điền cao su ở Nam, ở Tân thế giới và Nam Mỹ, hãng thông tấn N.B.C. (17-10) viết: 10 vạn dân di cư sẽ bị đưa đi phát rừng hoang ở phía Nam Nam Bộ.

Đó là “thiên đường” mà quý Xatăng Ngô Đình Diệm đã lừa gạt, bắt ép hàng vạn đồng bào công giáo bỏ ruộng vườn, xứ sở để vào Nam.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 245,  
ngày 24-10-1954, tr.2.

## CÔNG NHÂN GƯƠNG MẪU VÀ GƯƠNG MẪU CỦA CÔNG NHÂN

Công nhân là giai cấp lãnh đạo: Lãnh đạo trong tinh thần hy sinh chịu đựng, lãnh đạo trong đấu tranh, lãnh đạo trong xây dựng.

Trong kháng chiến, công nhân ta (công nhân sản xuất và công nhân vận tải) đã chịu nhiều gian khổ, vượt nhiều khó khăn, để cung cấp đầy đủ vũ khí cho bộ đội đánh thắng.

Trước ngày tiếp quản các thành phố, công nhân ta đã đấu tranh anh dũng để giữ gìn công xưởng và máy móc, chống bọn cướp giết và phá hoại.

Khi các thành thị đã giải phóng, công nhân ta đã cố gắng làm cho các nhà máy chạy đều, để phục vụ nhân dân.

Hiện nay, công nhân ta đã *tự động thi đua, thực hiện cần kiệm*, để khôi phục mau chóng kinh tế nước nhà, như:

Công nhân nhà máy Gia Lâm tự động đặt kế hoạch thi đua: Trong 3 tháng quyết sửa xong 2 đầu máy xe lửa. Trước kia, mỗi ngày mỗi người làm 1 chiếc bù loong, nay làm được 10 chiếc. Như vậy là 1 người đã sản xuất bằng 10 người.

Công nhân nhà máy điện Bờ Hồ đã có sáng kiến tiết kiệm sức điện. Trước kia, ban ngày cũng mở 20 ngọn đèn điện to.

Nay, anh em chỉ mở 5 ngọn. Anh em lại kiểm soát chặt chẽ việc dùng điện trong nhà máy và ngoài phố. Như vậy, đã tránh được nhiều lãng phí và tiết kiệm rất nhiều cho của công.

Về cá nhân thì có những người như chị Nhật (công nhân nhà điện). Chị Nhật đã có công cùng anh em giữ máy móc, nay lại hăng hái tham gia thi đua. Hồi còn Tây, mỗi ngày chị làm tốn 4 cái chổi, 2 ngày 1 cái thùng, 5 ngày 1 cái xẻng. Nay chị Nhật ra sức tiết kiệm, mỗi ngày chỉ mất một cái chổi, 5 ngày chỉ dùng 1 cái thùng, và 1 cái xẻng sẽ dùng được 4, 5 tháng. Trước kia, làm suốt 4 giờ mà không xong việc, nay làm xong trong 3 giờ, còn 1 giờ chị Nhật giúp làm việc khác.

Đó là những *công nhân gương mẫu*. Họ đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng.

*Cần và kiệm* là 2 cột trụ để xây dựng nước nhà. Mọi người, mọi ngành đều *theo gương mẫu cần kiệm của công nhân*, thì nước Việt Nam ta nhất định mau đi đến nước giàu, dân mạnh.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 247, ngày 27-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.94-95.

## TRONG 1 NĂM VỠ HOANG GẦN 14 TRIỆU MẪU RUỘNG

Tháng 2 năm nay, Đảng Cộng sản và Chính phủ Liên Xô quyết định: Trong năm 1954 - 1955 sẽ khai khẩn 13 triệu mẫu tây đất hoang.

Hôm 10-8, kết quả đã đạt được là: 13 triệu 40 vạn mẫu tây đất mới vỡ đã cày cấy được và mới thành lập thêm 124 nông trường của nhà nước.

15 vạn thanh niên xung phong (gồm những người thạo nghề máy móc, cày cấy, hứa rằng: Đến năm 1955 họ quyết tâm khai khẩn và cày cấy 15 triệu mẫu; đến năm 1956, sẽ khai khẩn và cày cấy tất cả từ 28 đến 30 triệu mẫu tây.

Chỉ 13 triệu mẫu, sản xuất ngũ cốc đã bằng gấp đôi tổng số sản xuất của nước Pháp. Với 30 triệu mẫu ruộng mới cộng với những ruộng đất sẵn có, thì lương thực sẽ rất nhiều.

Đó là một thắng lợi to lớn của chủ nghĩa xã hội và của nhân dân Liên Xô. Trong lúc đó, các nhà khoa học tư sản cho rằng 1 phần 3 nhân dân thế giới thiếu ăn, họ lo số người ngày càng tăng thì lương thực ngày càng giảm, cho nên họ tuyên truyền hạn chế không để đàn bà đẻ nhiều con!

Hai chế độ khác nhau, hai tương lai khác nhau.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 249,  
ngày 29-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.9, tr.96.



## XUYÊN TẠC

- Hồi tháng 8, các báo chí Mỹ và Tây Âu đăng tin bằng chữ thật to: Dakaria là một người nước Hung, tướng đá bóng nổi tiếng. Vì ở Hung bị cộng sản áp bức, Da đã trốn sang Pháp để được tự do. Vài hôm nữa, Da sẽ điều khiển một cuộc đá bóng ở thành phố Lin.

Nhưng đến khi đá bóng, thì Da lòi mặt chuột ra, vì y không biết đá. Y phải thú thật rằng y là một lính lê dương Pháp đào ngũ, chứ không phải người Hung gì cả.

Đối với sự thật đó, báo chí tư sản Mỹ và Tây Âu đều câm mồm.

- Hôm 14-10, ở Hà Nội, đại diện Pháp ở Ủy ban liên hợp đưa đến Ủy ban quốc tế một người tên là Lý và nói: Lý là một sĩ quan của Bảo Đại bị quân đội ta bắt làm tù binh, nay ta không chịu thả. Lý trốn được, về nhờ Pháp và Ủy ban quốc tế giúp.

Được tin đó, các báo chí của tư sản Mỹ và của phản động la ó: Thế là ta đã làm trái Hiệp định Giơnevơ.

Nhưng hôm 18-10, Lý đã khai: Lý tự bỏ quân đội Pháp hồi tháng 8. Không hề bị bộ đội ta bắt. Nay y muốn trở về quê quán ở Nam, sợ nói thật thì Pháp bỏ tù, cho nên nói dối là bị ta bắt. Nay Lý đã rõ chính sách khoan hồng của Chính phủ ta, Lý không muốn về Nam nữa và mong Chính phủ ta cho phép y ở lại ngoài này.

Đối với sự thật này, báo chí của đế quốc Mỹ và của phản động đều câm mồm.

Xem hai thí dụ trên, thì biết báo chí của tư sản Mỹ và của bọn phản động “thật thà” thế nào. Thế mà chúng dám mở mồm rằng chúng lãnh đạo dư luận!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 251,  
ngày 31-10-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.9, tr.98.

## MỸ TRẮNG TRỌN, PHÁP LỪNG KHỦNG

Đó là lời phê bình của báo chí Pháp nói về chính sách Mỹ và Pháp đối với Việt Nam. Vì mấy triệu đôla, mà Mỹ bảo gì Pháp cũng nghe. Ví dụ: Ngô Đình Diệm là tay sai của Mỹ. Pháp không bằng lòng hẳn, nhưng phải vâng lời mà ủng hộ hẳn.

Mỹ thì trắng trơn, láo xược, đến nỗi những người như Hình cũng phản đối.

Những nhân sĩ Nam Bộ như bác sĩ Ngộ đã viết: Chính phủ Diệm là một bọn vô tài, bất lực, độc đoán; một Chính phủ “ung thư” không đại biểu được ai hết, bị nhân dân oán ghét và khinh rẻ. Thế mà Mỹ cố ép buộc nhân dân miền Nam chịu một Chính phủ như vậy. “Viện trợ” của Mỹ là nhằm mục đích lập lại chế độ thực dân, để nô dịch Việt Nam về kinh tế và chính trị...

Vừa rồi, Mỹ lại xui giục Cao Đài và Hòa Hảo đánh nhau, 200 người chết và nhiều người bị thương.

Chính sách của đế quốc Mỹ là: Xui người Việt Nam đánh người Việt Nam; dùng người châu Á đánh người châu Á. Song, nhân dân Việt Nam và nhân dân châu Á giác ngộ, họ sẽ đoàn kết để đánh tan âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 252, ngày 2-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.99.

## TRẺ EM GUƠNG MẪU TRỊNH VĂN KIỆU

Đời xưa, em bé Thúc Ngao (Trung Quốc) nghe nói: Rắn hai đầu rất độc, ai gặp nó là chết. Một hôm, gặp một con rắn hai đầu, em đã gan dạ đập nó chết, để tránh hại cho người khác. Vì vậy, tiếng thom truyền đến ngày nay.

Trẻ con ta cũng nhiều em mạnh dạn như Thúc Ngao. Trong thời kỳ kháng chiến có nhiều em đã lập chiến công và được thưởng Huân chương. Nay thì có những em lập công trong hòa bình, như:

Em Trịnh Văn Kiêu, 13 tuổi, ở Gia Lâm, đã thu lượm và đưa nộp cho công an:

20 lựu đạn,  
2 quả mìn,  
9 gói thuốc mìn,  
494 viên đạn tiểu liên,  
832 viên đạn súng trường,  
4 túi dết,  
9 cái bao đựng.

Những đạn và mìn ấy cũng độc như rắn hai đầu: Nếu để lọt vào tay bọn gian phi, hoặc bỏ rơi rắc để những người vô ý vấp phải, thì sẽ không khỏi gây nên tai hại.

Xét như vậy, mới thấy rõ em Kiều đã góp phần không nhỏ vào việc giữ gìn trật tự và trị an cho đồng bào Hà Nội và ngoại ô.

Chiến tranh mới kết thúc, hòa bình mới trở lại, chắc còn có những vũ khí rơi sót nơi này nơi khác. Nếu không tìm nhặt cho hết và đưa nộp cho công an, thì nó sẽ có hại. Em Kiều đã xung phong làm gương mẫu. Mong bà con đều chú ý làm như em Kiều.

Chúng tôi vui lòng được tin rằng Bộ Công an và Ủy ban quân chính Hà Nội đã đề nghị khen thưởng em Kiều. Em Kiều rất xứng đáng được khen thưởng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 254, ngày 4-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.100-101.

## HẠNH PHÚC CỦA CÁC EM NHI ĐỒNG LIÊN XÔ

Có thể nói, trẻ em Liên Xô là sung sướng nhất trên thế giới. Đảng, Chính phủ và nhân dân đều góp sức chăm nom đời sống tinh thần và vật chất của các em ấy.

Ngoài trường học, các thành phố có những “Cung văn hóa” riêng của nhi đồng. Sau buổi học, các em đến đó, vừa học, vừa chơi. Từ ca hát, chăn nuôi, máy móc, cho đến thiên văn, địa lý, muốn học thứ gì cũng có.

Có nơi, các em có xe lửa riêng, tàu thủy riêng, do các em tự trông nom lấy.

Có những rạp hát và nhà chiếu bóng riêng của các em.

Các em có báo chí riêng, nhà bán sách và nhà cho mượn sách riêng.

Ở các bãi biển và các rừng thông, các em có những nhà nghỉ mát riêng, cực kỳ xinh đẹp.

Vừa rồi, ở Mạc Tư Khoa mới xây dựng một nhà hàng “bách hóa” riêng cho các em. Nhà cao 8 tầng, nền lót bằng đá hoa, trang sức rất đẹp, có chạm trổ những chuyện đời xưa làm cho trẻ em vui trí, vui mắt. Trong nhà, có phòng ăn, có vườn hoa, bán đủ thứ đồ chơi và đồ dùng của trẻ em. Nhà hàng “bách hóa” ấy mỗi ngày đón tiếp hơn 20 vạn “khách hàng” tí hon.

Ông cha đã hy sinh biết bao xương máu trong cuộc cách

mạng, đã đổ biết bao mồ hôi nước mắt trong công cuộc xây dựng nước nhà, cho nên ngày nay trẻ em Liên Xô được sung sướng như vậy.

Nhân dân Việt Nam ta ra sức đấu tranh cho hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, mục đích cũng là làm cho con cháu ta được sung sướng như các em bé Liên Xô.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 256, ngày 6-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.104-105.

## TÌNH HỮU NGHỊ VIỆT - XÔ

Đối với nước ta, tình hữu nghị của Chính phủ và nhân dân Liên Xô thật là nồng nàn, thấm thiết. Vài thí dụ:

Trong Hội nghị Giơnevơ, đại biểu Liên Xô hoàn toàn ủng hộ lập trường hòa bình của ta.

Hội nghị kết thúc, Chính phủ Liên Xô liền tuyên bố sự thắng lợi to lớn của ta:

“... Việc đình chiến ở Đông Dương tạo cho các dân tộc Việt, Lào và Miên những khả năng phát triển kinh tế và văn hóa trong điều kiện hòa bình... Nghị quyết của Hội nghị Giơnevơ về việc tổ chức tuyển cử tự do ở Việt Nam trong tháng 7-1956, tạo những điều kiện để thống nhất quốc gia Việt Nam phù hợp với quyền lợi và nguyện vọng của toàn thể nhân dân Việt Nam”.

Trong bức điện gửi Hồ Chủ tịch, Xôviết tối cao và Chính phủ Liên Xô viết:

“Chủ tịch đoàn Xôviết tối cao Liên Xô và Hội đồng Bộ trưởng Liên Xô kính gửi nhân dân Việt Nam, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, và riêng đồng chí những lời chúc mừng thân ái nhân dịp ký kết tại Giơnevơ hiệp định ngừng bắn và lập lại hòa bình ở Đông Dương.

“Những Hiệp định Giơnevơ đánh dấu một thắng lợi quan trọng của lực lượng hòa bình, đồng thời làm nổi bật cuộc đấu



tranh đầy hy sinh của nhân dân Việt Nam giành tự do và độc lập dân tộc.

“Nhân dân Liên Xô và Chính phủ Liên Xô chào mừng nhân dân Việt Nam anh dũng và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nhiệt liệt chúc nhân dân Việt Nam mau chóng phục hưng đất nước, thu được nhiều thắng lợi trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hóa trong hoàn cảnh hòa bình”.

Sau Hội nghị Giơnevơ, Chính phủ Liên Xô liền phái tàu thuỷ vượt mấy nghìn cây số để chở bộ đội và cán bộ ta từ miền Nam ra tập kết ở miền Bắc.

Vì tình hữu nghị thắm thiết và không bờ bến ấy, hôm nay nhân dân Việt Nam ta nhiệt liệt cùng anh em Liên Xô và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới ăn mừng ngày Quốc khánh của Liên Xô, ngày kỷ niệm Cách mạng Tháng Mười vĩ đại.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 257,  
ngày 7-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.106-107.

## BỌN NGÔ ĐÌNH DIỆM THẬT LÀ DẠI DỘT VÀ NGU NGỐC!

Thủ tướng Nêru là một người suốt đời đấu tranh cho dân tộc giải phóng, đã bao năm ra tù vào tù.

Ông là một người cần kiệm, khiêm tốn.

Ông là một vị thủ lĩnh của 360 triệu nhân dân Ấn Độ.

Ông là một chiến sĩ dũng cảm phấn đấu cho hòa bình châu Á và thế giới.

Vì vậy mọi người khâm phục và kính mến ông.

Khi Thủ tướng Nêru đến Hà Nội, đến Bắc Kinh và nơi khác, Chính phủ ta và Chính phủ Trung Quốc đón tiếp ông một cách rất trọng thể, nhân dân ta và nhân dân Trung Quốc nhiệt liệt hoan nghênh ông. Trong những cuộc tiếp đón và hoan nghênh, hình thức lễ nghi và tinh thần kính yêu đã hòa lẫn.

Kính yêu Thủ tướng Nêru tức là kính yêu dân tộc Ấn Độ.

Nhưng hôm 30-10, Thủ tướng Nêru đến Sài Gòn, bọn Ngô Đình Diệm một mặt giả ân cần, một mặt xúi bọn du côn tung truyền đơn, dán khẩu hiệu chống Thủ tướng Nêru. Thậm chí trên những cổng chào do chính quyền Diệm dựng lên đã căng những khẩu hiệu như: “Đánh đổ chính sách hòa bình chung sống của Nêru”.

Bọn Ngô Đình Diệm tay sai của đế quốc Mỹ, đê hèn, vô lễ, phạm đến uy nghiêm một vị thượng khách, một người bạn tốt của nhân dân Việt Nam.

Chúng thật là dại dột và ngu ngốc.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 259,  
ngày 10-11-1954, tr.2.

## LIÊN XÔ ĐỐI VỚI CHÚNG TA

Hôm 2-9, Ngày quốc khánh của ta, các nơi ở Liên Xô có những buổi hội họp chúc mừng rất long trọng, và những cuộc trưng bày tranh ảnh của Việt Nam rất đường hoàng.

Hôm 7-11, Ngày quốc khánh Liên Xô, nhân dân ta đã nhiệt liệt chúc mừng và tỏ tình hữu nghị thắm thiết giữa 2 nước. Trong lúc đó, thì tại những cuộc duyệt binh và ăn mừng ở Liên Xô, nhân dân Liên Xô cũng đáp lại nhiệt tình của nhân dân Việt Nam.

Trong những khẩu hiệu căng khắp nơi và hàng triệu nhân dân Liên Xô đã hoan hô, có một khẩu hiệu nói về Việt Nam:

“Thân ái chào mừng nhân dân anh dũng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đấu tranh cho hòa bình, dân chủ và khôi phục nền kinh tế quốc dân!”.

Trong những cuộc biểu tình, từ thủ đô Mạc Tư Khoa cho đến các thành phố biên thùy, nhân dân Liên Xô rước ảnh các lãnh tụ, có rất nhiều ảnh Hồ Chủ tịch.

Một điều thắm thía nữa, là cũng như các em nhi đồng Việt Nam ta, các em nhi đồng Liên Xô rất yêu mến Hồ Chủ tịch, và cũng gọi Người là Bác Hồ.

Mỗi khi các đoàn đại biểu ta (đại biểu Hội hòa bình, đại biểu văn hóa, thanh niên và nhi đồng, v.v.) đi qua Liên Xô đều

được nhân dân Liên Xô đón tiếp thân mật như anh em, con cháu từ nơi xa mới về.

Nói tóm lại: Từ việc nhỏ đến việc to, tinh thần quốc tế đối với nước ta đã thấm nhuần mọi người dân Liên Xô từ cụ già đến em bé. Một lần nữa, chúng ta hoan hô: Tình hữu nghị thắm thiết giữa nhân dân 2 nước Việt - Xô muôn năm!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 261,  
ngày 12-11-1954, tr.2.

## ĐẾ QUỐC KHÔNG THỂ GIẤU NỐI TÍNH CHẤT XÂM LƯỢC, PHÁ HOẠI HIỆP ĐỊNH GIONEVO CỦA HIỆP ƯỚC MANI

Xúc tiến kế hoạch xâm lược Đông Nam Á, đế quốc Mỹ và phe lũ đang bắt quốc hội các nước đã tham gia “Khối phòng thủ Đông Nam Á” thông qua Hiệp ước Mani ký ngày 8 tháng 9 vừa qua. Để được thông qua trót lọt, bọn đế quốc và tay sai vẫn lấp liếm là Hiệp ước Mani chỉ có tính chất “phòng thủ” (!). Chúng đưa ra nhiều lý do vô căn cứ để che đậy hành động xâm lược của chúng. Thí dụ như ngày 8-11, tại Hạ nghị viện Anh, Êđen nói rằng: “Vi Hiệp định Gionevơ không được thi hành nghiêm chỉnh nên phải lập ra “Khối phòng thủ Đông Nam Á””(!).

Những luận điểm nói dối quanh ấy không thể lừa nổi nhân dân các nước tham gia khối xâm lược Đông Nam Á, càng không thể lừa nổi nhân dân Đông Nam Á, cái khối gọi là “phòng thủ Đông Nam Á” do đế quốc Mỹ và tay sai lập ra gồm hầu hết là các nước châu Âu, châu Mỹ, châu Úc, không có những nước chính ở châu Á tham gia. Cầm đầu khối đó là những kẻ đã thống trị nhân dân châu Á từ mấy thế kỷ nay vẫn còn nuôi cuồng vọng duy trì mãi mãi chế độ thực dân lỗi thời.

Lập ra khối xâm lược Đông Nam Á, đặt Miên, Lào và miền

Nam Việt Nam vào khu vực “bảo hộ” của khối này, chính Mỹ, Anh, Pháp đã vi phạm nghiêm trọng những hiệp định Gionevo, làm căng thẳng lại tình hình châu Á được dịu đi sau khi Hội nghị Gionevo thành công. Chính đế quốc Mỹ và phe lũ đang ra sức phá hoại Hiệp định Gionevo. Đế quốc Mỹ lại vừa phái tên Colin đến miền Nam Việt Nam cầm đầu bọn Ngô Đình Diệm cản trở việc thi hành hiệp định đình chiến, chuẩn bị biến miền Nam Việt Nam thành căn cứ quân sự xâm lược của Mỹ. Trái lại, Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã thi hành nghiêm chỉnh các điều đã ký kết ở Gionevo. Ngày 29 tháng 10, tại Sài Gòn, ông Nêru, Thủ tướng nước Cộng hòa Ấn Độ, là nước đang đảm nhận chức vụ chủ tịch trong Ủy ban quốc tế kiểm soát và giám sát đình chiến ở Đông Dương, thừa nhận rằng: “Tôi tin chắc chắn rằng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thi hành đúng những hiệp định ký kết ở Gionevo”. Lời tuyên bố đó là một sự cải chính hùng hồn đối với những luận điệu xuyên tạc, vu khống của bọn đế quốc.

Khối xâm lược Đông Nam Á nhằm phá hoại những thắng lợi của nhân dân Đông Dương, nhân dân châu Á và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới đã thu được tại Hội nghị Gionevo. Thành lập khối xâm lược Đông Nam Á, đế quốc Mỹ còn có mục đích khác là gạt thực dân Anh, Pháp ra ngoài, độc chiếm quyền bá chủ Đông Nam Á. Những hoạt động ráo riết của Mỹ ở miền Nam Việt Nam, ở Miền, v.v., là những bằng chứng rất cụ thể.

Bọn đế quốc xâm lược càng nói dối quanh thì chân tướng của chúng càng lộ rõ.

T.L.

## GÓI THUỐC LÁ

Trong những năm kháng chiến cũng như trong những ngày Hội nghị Gionevơ, nhân dân Pháp đã ra sức ủng hộ ta. Điều đó ai cũng biết. Song có những điều nhỏ, ít người biết, nhưng rất thấm thiết, cảm động, như việc sau đây:

Trên chuyến tàu từ Nam Bộ ra Sầm Sơn (5-10), anh em thủy thủ Pháp đối với bộ đội ta rất tốt. Họ đã cử đại biểu tặng quà cho bộ đội ta. Giữ kỷ luật, các chiến sĩ ta không dám nhận. Anh em Pháp nài mãi, các chiến sĩ ta phải nhận 2 gói thuốc lá và nói: “Chúng tôi sẽ chuyển quà quý này lên Bác Hồ chúng tôi”.

Nghe nói vậy, các anh em thủy thủ Pháp vừa mừng vừa cảm động đến chảy nước mắt, và ân cần dặn chiến sĩ ta: “Nhờ các bạn chuyển lời chúng tôi kính chúc Hồ Chủ tịch mạnh khỏe và sống lâu muôn tuổi”.

Việc này tuy nhỏ, nhưng nó đã tỏ rõ tinh thần quốc tế của giai cấp cần lao, nó đã tỏ rõ tình thân ái giữa nhân dân Pháp, với nhân dân ta và lãnh tụ ta.

C.B.



## CON ĐƯỜNG DUY NHẤT ĐẢM BẢO THỐNG NHẤT, HÒA BÌNH, ĐỘC LẬP, DÂN CHỦ CỦA NHÂN DÂN ĐỨC VÀ AN NINH TẬP THỂ Ở CHÂU ÂU

Đế quốc Mỹ và các giới cầm quyền Anh, Pháp cùng phe lũ đang gấp rút chuẩn bị đưa quốc hội các nước bị Mỹ khống chế thông qua các Hiệp ước Luân Đôn và Pari. Trong việc này, thái độ chúng hấp tấp vội vàng, chứng tỏ chúng rất sợ Hiệp ước Luân Đôn và Pari sẽ chịu chung số phận với Hiệp ước Bon và Pari (thành lập Khối phòng thủ châu Âu) bị Quốc hội Pháp bác bỏ ngày 30-8 vừa rồi. Mưu đánh lừa nhân dân Pháp, nhân dân Đức, nhân dân các nước Tây Âu và nhân dân thế giới, đế quốc Mỹ, bọn quân phiệt Tây Đức, bọn cầm quyền tay sai của Mỹ ở Đức, Pháp lấp lại luận điệu cũ, dựng đứng lên rằng Hiệp ước Luân Đôn và Pari chỉ có tính chất “phòng thủ”, Hiệp ước Luân Đôn và Pari đảm bảo nền độc lập của nước Đức và an toàn các nước châu Âu!

Sự thật Hiệp ước Luân Đôn và Pari, dưới những hình thức mới, nhằm đạt những mục đích cũ của đế quốc Mỹ và phe lũ gây chiến là phục hồi quân đội phát xít Đức, dùng quân đội phát xít Đức làm nòng cốt gây chiến tranh xâm lược châu Âu, buộc các nước châu Âu, nhất là Pháp, phải lệ thuộc vào chủ nghĩa quân phiệt Đức.

Hiệp ước Luân Đôn và Pari cho Tây Đức được “hoàn toàn độc lập”, nhưng lại quy định quân đội Mỹ, Anh, Pháp lấy tư cách là “khách” được vĩnh viễn chiếm đóng Tây Đức! Hiệp ước Luân Đôn và Pari được thông qua sẽ làm cho nước Đức bị chia sẻ không biết đến bao giờ, làm cho Tây Đức thành một thuộc địa chính thức.

Chỉ trong vòng nửa thế kỷ vừa qua, nước Pháp và các nước châu Âu bị chủ nghĩa quân phiệt Đức xâm lược hai lần, Hiệp ước Luân Đôn và Pari mưu phục hồi bọn phát xít Đức là đe dọa hòa bình, độc lập, an ninh của nước Pháp và các nước châu Âu.

Giữa lúc nhân dân thế giới đang sôi nổi đòi cấm chi vũ khí nguyên tử và các thứ vũ khí giết hại nhiều người, thì Hiệp ước Pari lại quy định cho bọn phát xít Tây Đức được sử dụng vũ khí nguyên tử.

Sự an toàn của nhân dân châu Âu và nhân dân thế giới bị uy hiếp nghiêm trọng.

Hiệp ước Luân Đôn và Hiệp ước Pari là những hiệp ước xâm lược, phá hoại hòa bình châu Âu và hòa bình thế giới. Ký Hiệp ước Luân Đôn và Hiệp ước Pari, đế quốc Mỹ và phe lũ muốn dùng chính sách vũ lực thay thế cho chính sách thương lượng. Chúng đã nhầm to. Lịch sử đã chứng minh những kẻ dùng chính sách vũ lực xâm lược nước khác thì không tránh khỏi bị vũ lực tiêu diệt; kinh nghiệm của bọn phát xít Hítler, phát xít Nhật trong cuộc Đại chiến thứ hai đã rõ. Kinh nghiệm gần đây của đế quốc Mỹ và 16 nước chư hầu ở Triều Tiên, của thực dân Pháp ở Đông Dương cũng đã nói rõ.

Trong bài diễn văn đọc trong dịp kỷ niệm lần thứ 37 Cách mạng Tháng Mười, đồng chí Xabuarốp nhấn mạnh rằng: *“Người ta đã nhắc nhiều tới việc Mỹ toan dùng bạo lực nói chuyện với Liên Xô. Điều ấy chưa bao giờ có kết quả và thật không hợp thời*

*chút nào khi Liên Xô đã tăng sức mình gấp bội và còn có các nước dân chủ khác tham gia bảo vệ hòa bình”.*

Muốn giải quyết có hiệu quả các vấn đề tranh chấp quốc tế hiện nay thì phải dùng chính sách thương lượng. Đó cũng là phương pháp tốt nhất để giải quyết vấn đề nước Đức. Liên Xô không ngừng đề nghị 4 nước lớn gặp nhau để cùng nhau thương lượng giải quyết vấn đề Đức. Ngày 23 tháng 10, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Liên Xô lại nhắc lại đề nghị ấy và đưa ra những điểm cụ thể để làm cho nước Đức mau chóng thành một nước thống nhất, hòa bình, độc lập, dân chủ, để đảm bảo an ninh tập thể ở châu Âu. Nhưng đế quốc Mỹ, Anh, Pháp vẫn một mực từ chối thương lượng. Chúng vẫn một mực theo đuổi chính sách vũ trang lại Tây Đức, lập khối quân sự xâm lược châu Âu.

Trước nguy cơ bị xô đẩy vào một cuộc đại chiến mới, nhân dân Pháp, nhân dân Đức cùng với toàn thể nhân dân châu Âu đang rầm rộ đấu tranh đòi hủy bỏ Hiệp ước Luân Đôn và Pari, chống vũ trang lại Tây Đức, đòi 4 nước lớn họp ngay để giải quyết vấn đề Đức. Phong trào ngày càng lôi cuốn được rộng rãi các tầng lớp tham gia.

Hội đồng hòa bình thế giới sắp họp ở Viên sẽ động viên toàn thể lực lượng yêu chuộng hòa bình châu Âu và thế giới đẩy mạnh đấu tranh giữ gìn hòa bình châu Âu và thế giới, chống phục hồi chủ nghĩa quân phiệt Đức.

Nhân dân Pháp, nhân dân Đức và nhân dân châu Âu đã bác bỏ Hiệp ước Bon và Pari, chắc chắn sẽ không để cho đế quốc Mỹ và tay sai của chúng thông qua dễ dàng hiệp ước gây chiến Luân Đôn và Pari.

T.L.

## MỸ PHÁ ĐÁM

Theo báo chí Pháp, thì các giới chính trị và xã hội Pháp rất mong muốn lập lại quan hệ văn hóa và kinh tế với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, trên nguyên tắc bình đẳng về quyền lợi, vì như thế sẽ có lợi cho Pháp nhiều.

Các báo chí ấy lại cho biết rằng: Mỹ đang ra sức phá đám. Báo *Giải phóng* viết: *Đại sứ Mỹ ở Pari đòi Chính phủ Pháp chỉ thương lượng với Chính phủ Hồ Chí Minh trong một phạm vi rất hẹp. Và báo ấy đã đòi Pháp phải lập lại quan hệ mới với nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và huỷ bỏ ý muốn cũ là hòng trở lại chế độ thuộc địa.*

Báo *Người xem xét* trách rằng: hai bộ trưởng Pháp và tướng Êly sang Mỹ, mục đích là để cột chặt chính sách Pháp ở Viễn Đông với chính sách Mỹ. Mỹ buộc Pháp phải ủng hộ Ngô Đình Diệm và phải giúp Diệm về kinh tế. Mỹ thì trực tiếp giúp Diệm tiền để tiêu về chính trị và quân sự. Báo ấy viết tiếp: “Người ta đã làm trái với Hiệp định Gionevơ. Bằng một cách gián tiếp, người ta đưa miền Nam Việt Nam và Miên, Lào vào khối Đông Nam Á (do Mỹ tổ chức). Người ta mưu ngăn trở thống nhất Việt Nam do cuộc tổng tuyển cử sắp tới. Nhưng sự thật chứng tỏ rằng làm như thế thì chỉ lợi cho ông Hồ Chí Minh, mà hại cho Pháp... Thế là vì dính líu với Mỹ mà Pháp phải hy sinh lợi ích của mình”.

Nhưng Mỹ đã quá chủ quan. Nhân dân Việt Nam và nhân dân Pháp đoàn kết đấu tranh, thì nhất định phá tan được âm mưu Mỹ.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 264,  
ngày 16-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.117-118.

## HIỆP ƯỚC THƯƠNG MẠI XÔ - PHÁP GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN SỰ TRAO ĐỔI KINH TẾ GIỮA ĐÔNG VÀ TÂY

Các nước đi với đế quốc Mỹ đều bị Mỹ chèn ép sống dở chết dở về mọi mặt. Nói riêng về mặt kinh tế, Mỹ ép các nước theo Mỹ phải quân sự hóa kinh tế, làm cho nền kinh tế dân sinh các nước đó lao đao. Mỹ không cho các nước theo Mỹ được tự do kinh doanh với các nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân, không bán cho khối dân chủ những hàng hóa gọi là “chiến lược”. Chính sách cấm đoán của Mỹ đã bóp nghẹt nền ngoại thương các nước tư bản. Hai nguy cơ kinh tế khác của các nước tư bản theo Mỹ là: 1) Trong việc giao dịch thương mại với Mỹ, Mỹ bán nhiều mua ít gây nên nạn khan hiếm tiền tệ ngoại thương; 2) Bị Mỹ dần dần cướp mất thị trường.

Bị Mỹ đẩy vào nạn khủng hoảng kinh tế trầm trọng, nhân dân và nhiều giới công thương các nước tư bản kịch liệt phản đối đế quốc Mỹ và tay sai của chúng, đòi tự do kinh doanh với Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân. Kinh doanh với Liên Xô và khối dân chủ thì chỉ có lợi. Căn cứ vào nguyên tắc các chế độ xã hội khác nhau có thể cùng chung sống hòa bình, chính sách ngoại thương của Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân là phát

triển việc trao đổi kinh tế trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi. Sức mua của khối dân chủ nhân dân rất lớn. Buôn bán với khối dân chủ có thể dùng lối lấy hàng đổi hàng. Thấy rõ lợi ích buôn bán với Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân, nhiều chính phủ tư bản và nhiều giới kinh doanh phương Tây bất chấp sự ngăn cấm của đế quốc Mỹ đã ký nhiều hiệp ước và hợp đồng thương mại với Liên Xô và khối dân chủ nhân dân, như hiệp ước Xô - Phần Lan, Xô - Anh, Xô - Pháp, v.v..

Hiệp ước thương mại Xô - Pháp ngày 10-11 vừa qua là thêm một đòn đánh vào chính sách của đế quốc Mỹ cấm tự do kinh doanh giữa Đông và Tây. Nó góp phần khôi phục nền kinh tế Pháp; nó là một bước tiến trong việc nối lại và phát triển quan hệ thương mại giữa Liên Xô, các nước dân chủ nhân dân và các nước Tây Âu.

Trong tình hình hiện nay, những sự trao đổi kinh tế và văn hóa giữa các nước ngày càng phát triển là những cố gắng quan trọng cho sự nghiệp củng cố hòa bình và được nhân dân toàn thế giới nhiệt liệt hoan nghênh.

T.L.

- Báo *Nhân Dân*, số 264,  
ngày 16-11-1954, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.119-120.

## CÁN BỘ GUƠNG MẪU Ở NÔNG THÔN

Những vùng ruộng đất đã cải cách, nông dân đã làm chủ, sản xuất tăng gia nhiều. Nơi nào khéo tổ chức, khéo lãnh đạo các *tổ đổi công*, thì đời sống của nông dân được cải thiện hẳn. Tổ đổi công của đồng chí Sinh (Thái Nguyên) là một kiểu mẫu.

Tổ này theo đúng nguyên tắc *tự giác, tự nguyện* gồm có trung, bần cố nông. Nội bộ thật sự *dân chủ*. Làm việc có *kế hoạch* thống nhất. Sắp đặt công việc rất hợp lý. Nhờ vậy mà đã giải quyết được những khó khăn như thiếu trâu bò, nông cụ, đã cày gặt kịp thời và đã tăng năng suất rất nhiều.

Cách làm việc của tổ đại khái như sau: Ai thạo việc gì, chuyên làm việc ấy; làm thì làm tập thể. Như vậy, đã nâng cao được năng suất, lại tiết kiệm được sức lao động. Đến mùa làm cỏ, phụ nữ đi làm cỏ, đàn ông thì đi lấy nứa, lấy củi để đổi lấy thóc. Trong tổ giúp nhau lợp nhà, giúp nhau lương thực. Mỗi tháng để 1 ngày cùng nhau chặt nứa, bán lấy tiền để giúp nhau mua trâu bò và nông cụ. Họ có kế hoạch trong 3 năm thì nhà nào cũng có trâu... Thành tích ấy đã làm cho nông dân càng thêm hăng hái, thêm đoàn kết. Mà được như thế, là vì cán bộ công bằng, không tự tư tự lợi.

Đó là một gương mẫu về tổ chức và lãnh đạo, mà tất cả cán



bộ ta ở nông thôn cần noi theo, để đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống của nhân dân.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 265,  
ngày 17-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.122.

## “LINH HỒN VÀ BOM NGUYÊN TỬ”

Đồng bào miền Nam không ai ủng hộ bù nhìn Ngô Đình Diệm, tức là không ai ưa Mỹ, quan thầy của Diệm. Thầy trò chúng bèn âm mưu lừa gạt, ép buộc một số đồng bào (nhất là đồng bào Công giáo) miền Bắc vào Nam, một mặt chúng mong những đồng bào sẽ ủng hộ Diệm vì hắn cũng mang tên là Công giáo; đồng thời để bắt lính và để cung cấp “cu li” cho các đồn điền - đó cũng là một dịp cho bọn Diệm xoay tiền.

Những đồng bào đã nhằm vào Nam vì thất cơ lỡ vận thế nào, báo chí Mỹ và Pháp không dấu được sự thật cũng đã phải nói nhiều. Đồng bào đòi trở về Bắc, thì bọn Diệm cho lính khủng bố, thậm chí bắn giết. Còn bọn *Diệm và Mỹ lừa bịp cách thế nào?* Xin bà con xem bức thư tố cáo của Linh mục Nguyễn Duy Thông (xã Mỹ Hưng, Hà Nam) viết ngày 5-10-1954 đã gửi cho Ủy ban kiểm soát quốc tế và cho Ủy ban hành chính huyện Mỹ Lộc. Nội dung bức thư ấy như sau:

“Tôi xin tố cáo âm mưu của bọn Ngô Đình Diệm dụ dỗ đồng bào Công giáo ở xứ chúng tôi vào Nam: Chúng phao tin rằng “Việt Minh phá đạo”, rằng “không đi thì Mỹ sẽ ném bom nguyên tử chết hết”...

“Tôi nhận thấy những tin ấy hoàn toàn sai sự thật. Như chúng nói “Chính phủ cấm đạo” thì thật xuyên tạc, vì trong

tháng 10 (tháng Hà Nam được giải phóng), tôi đã làm phúc và làm lễ cho dân Công giáo xứ tôi. Đâu đấy vui vẻ đi nhà thờ làm lễ mà *không có sự gì ngăn trở*. Tôi lại được *cơ quan địa phương giúp đỡ mọi sự dễ dàng*. Nay tôi gửi thư lên Ủy ban để tỏ lòng biết ơn Chính phủ, và để vạch rõ âm mưu của bọn Ngô Đình Diệm”.

Thế là bọn Diệm đã phạm tội làm hại đồng bào Công giáo, phạm tội tuyên truyền chiến tranh, phạm tội làm ô danh Chúa...

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 266, ngày 18-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.123-124.

## NHÂN DÂN VỚI QUÂN ĐỘI

Quân đội ta là quân đội của nhân dân, cho nên nhân dân rất thương yêu quân đội. Mà thương yêu là phải, vì:

Trong 8, 9 năm kháng chiến, quân đội ta ăn gió nằm sương, xông pha bom đạn, hy sinh xương máu vì nước, vì dân.

Hòa bình trở lại, quân đội ta giữ gìn trật tự, an ninh, bảo vệ tài sản công cộng và tính mệnh, tài sản của nhân dân, làm cột trụ giữ gìn hòa bình, bảo vệ Tổ quốc.

Bởi vì thương yêu quân đội, đồng bào không những ghi tạc những công trạng to lớn của quân đội, mà cũng chú ý đến việc nhỏ ngày thường của quân đội, thí dụ như ở Thủ đô Hà Nội:

- Tiểu đội đồng chí Quế đã cảnh giác, bắt được tên ăn trộm xe đạp, lấy xe trả lại cho người mất cắp.

- Đồng chí Vinh và đồng chí Cẩm nhặt được nhẫn vàng và khuyên vàng, đã tìm hỏi để trả lại cho dân.

- Nhiều tiểu đội đã tổ chức giúp đồng bào làm vệ sinh, dạy hát cho các em nhi đồng và giúp các lớp bình dân học vụ, v.v..

Những việc đó đã làm cho đồng bào càng cảm động và càng kính phục quân đội.

Nhưng có một vài đồng chí chiến sĩ và cán bộ ra đường không được chỉnh tề, cũng làm cho đồng bào chú ý, như: Đội

mũ lệch, cúc áo không cài tử tế, cưỡi xe bình bịch lượn chơi phố, đánh “tu lơ kho” ngoài đường (đồng bào nhằm tưởng là đánh bạc), v.v..

Đồng bào chú ý như thế cũng đúng, vì đồng bào muốn cho quân đội của mình gương mẫu về mọi mặt, không những chiến đấu dũng cảm, mà lại có thái độ nghiêm trang. Và chẳng, ngày nay nhiều nhân sĩ quốc tế qua lại nước ta, điều mà họ để ý nhất và cho họ cái ấn tượng trước hết, là kỷ luật của quân đội ta. Vậy, rất mong các đồng chí chiến sĩ và cán bộ ta hết sức cẩn thận trong mọi cử chỉ, để cho thế giới đều thấy rằng “Quân đội Cụ Hồ có khác!”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 267, ngày 19-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.127-128.

## ĐẠO ĐỨC CHÍNH TRỊ Ở MỸ

Hôm 17-10, một đại biểu tỉnh Uta trong Quốc hội Mỹ đã công khai thừa nhận chuyện kỳ quái như sau:

Trước năm 1953, y đã diễn thuyết hơn 200 lần và đã đăng báo tuyên truyền “sự nghiệp anh hùng” của y. Y nói: Trong cuộc Thế giới chiến tranh thứ hai, y đã mạo hiểm phá được nhiều âm mưu của Đức; nhất là y đã gan dạ lén vào hậu phương Đức, bắt được một người khoa học Đức trong lúc người ấy sắp hoàn thành bom nguyên tử. Nhờ vậy, mà Đức đã thua, Mỹ đã thắng.

“Công trạng oanh liệt” ấy đều do bịa đặt ra. Tuy vậy, cuộc tuyển cử Quốc hội Mỹ vào năm 1953, Đảng Dân chủ Mỹ đã đưa vị “iêng hùng” ấy làm thủ lĩnh, đứng đầu danh sách ứng cử của đảng ấy. Kết quả y và bọn y đã được cử vào Quốc hội Mỹ. Thế là hàng triệu cử tri Mỹ đã mắc lừa.

Văn minh như Mỹ, chắc còn có nhiều chính khách “iêng hùng” như vậy, chẳng qua họ không nói thật như vị đại biểu của tỉnh Uta!

C.B.

## TRẺ EM PHÁP THIẾU TRƯỜNG HỌC

Theo lời của ông Tổng thư ký Công đoàn Giáo dục Pháp, thì tình hình của học trò ở Pháp đã bí lại bí thêm, vì thiếu thầy giáo và thiếu nhà trường.

*Thiếu thầy giáo* - Như ở Loaro, cần 80 người mà chỉ có 37 người. Ở miền Bắc, cần 384 người mà chỉ có 79 người, v.v..

*Thiếu nhà trường* - Như ở xứ Man, có những trường phải dạy ở dưới hầm hoặc ở trên gác nhà người ta. Ở Lor Havoro, trẻ con phải học ở một tiệm nhảy đêm, chiều thứ 7 thì dẹp bàn ghế lại, để làm phòng nhảy. Ở Oócây, trường học phải mở tại một quán bán rượu. Ở tỉnh Tulu, 110 nhà trường chỉ có 12 trường tốt, 26 trường thì chật chội, 72 trường thì gần đổ nát v.v..

Ở Bắc Phi thuộc Pháp tình hình còn bi hơn nữa: Ở Angiêri, 81 phần 100 trẻ em không được học. Ở Maroc 95 phần 100, ở Tuynidi 61 phần 100 con trai và 90 phần 100 con gái không được học.

*Thiếu tiền* - Có tình trạng bi đát ấy là vì nhà nước Pháp thiếu 200 ngàn triệu phrăng để thực hiện "kế hoạch 5 năm" giáo dục. Trong lúc đó thì mỗi năm Pháp chi tiêu vào binh bị 1.700 ngàn triệu phrăng.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 269, ngày 21-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.129-130.

## CÔLIN

Thoáng xem qua, chắc bà con tưởng rằng: Côlin là một nàng gái mỹ miều.

Không phải đâu. Côlin là một tướng Mỹ.

Theo âm mưu phá hoại hòa bình và ngăn cản việc thi hành Hiệp định Gionevo, Mỹ đã ủng hộ (và bắt buộc Pháp cũng ủng hộ) tên tay sai trung thành của chúng là Ngô Đình Diệm. Một tay sai trung thành, nhưng Diệm bất tài và rất hung ác. Nó chỉ biết tổ chức những đội ám sát, áp bức ngôn luận tự do (nó đã đóng cửa gần chục tờ báo), khủng bố những người yêu Tổ quốc và chuộng hòa bình, thả bè lũ nó tống tiền bắt cóc, lừa gạt áp bức đồng bào Công giáo vào Nam để bán họ làm cu li đồn điền, v.v.. Kết quả là mọi người phỉ nhổ nó, phản đối nó.

Trước tình trạng ấy, Mỹ phái Côlin đến Sài Gòn. Vừa đến Sài Gòn, Côlin liền giở ngón “cô bồi” ra. Hắn tuyên bố trắng trợn rằng: “Tôi đến đây để ủng hộ Chính phủ Ngô Đình Diệm, và chỉ ủng hộ Ngô Đình Diệm mà thôi. Mỹ sẽ hoàn toàn phụ trách huấn luyện và trang bị cho bộ đội “quốc gia” (Bảo Đại). Hiện nay Mỹ chưa có ý định thả ngay các sĩ quan Pháp. Người Pháp phải cộng tác thật thà với người Mỹ”.

Thế là Mỹ đã ngang nhiên làm trái Hiệp định Gionevo, trực tiếp vũ trang cho quân đội Bảo Đại để biến dần Nam Bộ thành



một căn cứ quân sự Mỹ. Mỹ đã ngang nhiên hất cẳng Pháp và lên mặt ra lệnh cho Pháp.

Vì vậy, nhiều chính khách và báo chí Pháp đã lên tiếng chống Mỹ. Nhiều đại biểu Quốc hội Pháp đã trách Chính phủ Pháp *quá vâng lời Mỹ* về mặt chính trị cũng như về mặt kinh tế ở Đông Dương. Hội Nhân quyền Pháp đòi Chính phủ Pháp phải thi hành đúng đắn Hiệp định Giơnevơ và phản đối chính sách trắng trợn của Mỹ. Các báo chí Pháp thì phàn nàn rằng: “Đó là kết quả đầu tiên và cực kỳ tai hại do Chính phủ Pháp “hoàn toàn đồng ý” với Mỹ”.

Còn nhân dân ta và nhân dân Pháp sẽ kiên quyết phá âm mưu “cô bồi” của Mỹ và của đại biểu Mỹ là Côlin.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 270, ngày 23-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.130-131.

## VIỆC NHỎ, Ý NGHĨA TO

Gần đây, các báo ở Thủ đô đăng mấy tin tức sau đây:

- Nhân viên phòng kế toán ở Ty Công chính Gia Lâm trước đây làm một bảng lương phải mất một tuần, nay chỉ mất một ngày...

- Anh Thủy thợ sơn, trước cạo một tấm biển mất một ngày, nay chỉ cần 2 giờ.

- Anh Tin, công nhân nhà ga, đã giúp cán bộ xét thấy 5 thùng xăng lậu thuế.

- Anh Thái Bá Lai, công nhân xe lửa Hải Dương, đã giúp cán bộ tìm ra hàng lậu thuế.

- Bà Đức Long, chủ hiệu may, vui vẻ khai lại số thuế hơn lần khai trước gấp 11 lần.

- Bà cụ Ung, bán cà phê, đóng xong thuế, lại hăng hái đi vận động bà con khai đúng và nộp nhanh.

- Em Bảo, em Yên và em Sơn mò được dưới sông và đưa nộp cho Công an: 2 băng đạn, 3 quả mócchê, 2 quả đại bác.

Những việc trên đây chứng tỏ:

1- Chỉ có dưới chế độ dân chủ, nhân dân mới có những cử chỉ tốt đẹp như vậy.

2- Dưới chế độ dân chủ, giai cấp lao động trí óc và chân tay mới hăng hái phát triển khả năng và sáng kiến của mình, nhằm mục đích ích nước lợi dân.

3- Cũng như mọi việc khác, việc phòng gian cấm lậu, cán bộ biết dựa vào quần chúng, nhờ sức quần chúng, thì chắc thành công.

4- Đồng bào ta rất tốt. Nếu cán bộ không quan liêu, mệnh lệnh, mà khéo giải thích kỹ càng cho mọi người hiểu rõ chính sách của Chính phủ, thì dù phải xuất tiền, xuất sức, đồng bào cũng vui lòng làm.

5- Nếu chính quyền biết lãnh đạo và khuyến khích, khen cái nên khen, thưởng việc nên thưởng, thì không những người lớn mà các trẻ em cũng hăng làm việc có lợi.

Những cử chỉ tốt đẹp nói trên chắc sẽ phát triển khắp các ngành, các giới, thành một phong trào thi đua. Mà phong trào ấy sẽ đưa nước ta mau đến chỗ giàu mạnh.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 272,  
ngày 24-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.132-133.

## TUYÊN TRUYỀN

Mỗi người yêu nước đều phải làm tuyên truyền. Mỗi cử chỉ, mỗi hành động của chúng ta có thể là một công tác tuyên truyền. Vài thí dụ:

- Mới đến chỗ đóng, cơ quan N. liền đặt kế hoạch, chia tổ, phân công vận động nhân dân. Tổ thì khuyến khích và giúp sức cùng đồng bào làm vệ sinh khắp phố. Tổ thì giúp mở lớp Bình dân học vụ, v.v.. Chỉ trong mấy hôm mà cán bộ cơ quan và nhân dân trong phố đã đoàn kết thân mật, như anh em một nhà.

- Nghe nói bộ đội ta rất trong sạch, một ông Hoa kiều muốn thử xem có thật như thế chẳng. Mỗi khi các chiến sĩ đến mua gì, ông ta cứ thoái thừa tiền. Mấy lần như vậy, lần nào các chiến sĩ cũng đưa trả số tiền thừa lại cho ông ta. Sau đó, tự ông ta đi tuyên truyền khắp phố: “Bộ đội Cụ Hồ liêm chính thật”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 273, ngày 25-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.134.

## NHỜ AI TA CÓ HÒA BÌNH

Chính nghĩa thắng lợi, hòa bình trở lại, là nhờ toàn dân ta đoàn kết, toàn quân ta anh dũng. Đồng thời nhờ lực lượng hòa bình thế giới ủng hộ ta. Nhưng cũng nhờ những chiến sĩ anh hùng đã vui lòng chết để cho Tổ quốc sống, nhân dân sống, như:

- Đồng chí Đàn - đã cúi lưng làm giá súng để cho đồng đội bắn chặn địch lại, đến chết vẫn cứ nằm yên.

- Đồng chí Giót - nhét mình vào lỗ châu mai, làm cho địch không bắn ra được để bộ đội ta tiến lên chiếm đồn giặc.

- Đồng chí Trọng - khi bộ đội ta kéo súng to leo dốc, một khẩu súng trượt xuống, đồng chí Trọng gieo mình dưới bánh xe để chặn súng lại.

Và trăm nghìn anh hùng, liệt sĩ khác đã ung dung làm những việc “Trời đất phải kinh, quỷ thần phải khóc”. Người tuy chết, nhưng tiếng thơm lưu truyền mãi với non sông.

Chúng ta cần ghi chép và thường nhắc lại những sự tích ấy, để giáo dục nhân dân ta chịu đựng gian khổ, vượt mọi khó khăn, quyết tâm làm tròn nhiệm vụ xây dựng lại nước nhà. Để giáo dục thanh niên ta rèn luyện một chí khí kiên quyết quật cường, một tâm lý quả cảm xung phong, tin tưởng vào tương

lai của Tổ quốc, vào lực lượng của nhân dân, hy sinh lợi ích riêng cho lợi ích chung của dân tộc, ra sức đấu tranh để củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong toàn nước Việt Nam ta. Vậy có thơ rằng:

*Nhờ ai ta có hòa bình?  
Nhờ người chiến sĩ quên mình vì dân.*

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 273,  
ngày 26-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.135-136.

## CỰU THỦ TƯỚNG ANH BÌNH LUẬN NƯỚC TRUNG HOA MỚI

Tháng 9 vừa rồi, một đoàn đại biểu Anh do cựu Thủ tướng Átli lãnh đạo đến thăm Trung Quốc. Lúc về Anh, cựu Thủ tướng viết cảm tưởng, có những đoạn như sau:

“Ở các thành phố, việc tiêu diệt ruồi nhặng rất thành công. Việc tiêu diệt tội ác cũng vậy. Nạn hút thuốc phiện căn bản đã thanh toán xong.

“Trước kia, Thượng Hải đã nổi tiếng thiếu trị an, chiều tối phụ nữ không dám ra đường một mình. Nay phụ nữ (kể cả phụ nữ Âu) bất kỳ giờ nào đi đâu cũng được.

“Người ta hết lo sợ trộm cắp, tham ô, hãm hiếp. Ai phạm tội ấy bị trừng trị rất nặng. Nạn móc túi cũng tuyệt tích.

“Những thành tích ấy, phần thì nhờ giáo dục, phần thì do mỗi một công dân tự giác, tự nguyện thực hành.

“Người Thượng Hải cực kỳ sạch sẽ. Người lớn, trẻ con đều ăn mặc gọn gàng, xem họ rất mạnh khỏe, vạm vỡ.

“Đại đa số trí thức đều ủng hộ Chính phủ. Về mặt vệ sinh, giáo dục, và các mặt khác đều tiến bộ rất nhiều.

“Ở Thượng Hải có 2 hạng người Âu. Hạng người luyện tiếc địa vị cũ của họ, thì có thái độ chua cay, bi quan. Hạng người hiểu biết tình hình cũ không thể trở lại, thì thật thà khen Chính

phủ Trung Quốc tốt, và họ chắc ít lâu nữa có thể khôi phục lại nghề buôn bán của họ. Nhưng không một ai nhận rằng Quốc dân đảng có thể trở lại”.

Thuật lại chuyện đến thăm một nông trường tập thể, ông Átli viết: “Làng ấy có 160 gia đình. 130 gia đình đã tham gia nông trường. Mỗi nhà vẫn có riêng một đám vườn để trồng rau quả và nuôi lợn gà. Sản xuất rất phát triển. Nhà cửa rất sạch sẽ, ngăn nắp. Lại có nhà nuôi trẻ; các cháu bé Trung Quốc rất ngoan và vui vẻ. Sau khi tiêu diệt chế độ bóc lột phong kiến, đời sống của nông dân đã cải thiện nhiều...”.

Trên đây là những kinh nghiệm quý báu cho nhân dân Việt Nam ta.

Những tiến bộ anh em Trung Quốc đã làm được, thì ta nhất định cố gắng làm được.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 274,  
ngày 27-11-1954, tr.2.



## THẦY THUỐC NÓI

Chữa bệnh lâu năm thì phải uống thuốc đắng cay nhiều ngày mới khỏi. Đối với một người như vậy, đối với một nước cũng như vậy.

Việt Nam ta bị bệnh mất nước 80 năm trường, tức là hơn 29.000 ngày! Xương tủy bị vi trùng thực dân đục khoét. Lại bị 15 năm - tức là hơn 5.400 ngày chiến tranh tàn phá (kể từ năm 1939, Đại chiến thế giới lần thứ hai).

Bệnh thật là nặng! Song, vì nòi giống Tiên Rồng khí huyết rất khỏe, cho nên sau 8, 9 năm uống thuốc kháng chiến, ta đã thoát khỏi tai nạn mất nước, đập tan cái ách nô lệ giành lại độc lập, chủ quyền. Đó là một kết quả cực kỳ to lớn, nhưng mới là kết quả bước đầu.

Bệnh khỏi, còn phải trải qua một thời kỳ cố gắng gay go, mới đến ngày thật mạnh khỏe. Sau một trận ốm 29.000 ngày, chúng ta phải trải qua một thời kỳ chịu khó, chịu khổ, vượt nhiều khó khăn để khôi phục lại mức sống bình thường về mọi mặt. Cũng như nhà nông làm ruộng, từ khi chuẩn bị gieo mạ cho đến gặt lúa, phải trải nhiều ngày thức khuya dậy sớm, chân lấm tay bùn. Không nên sốt ruột!

Từ sau Cách mạng thành công đến ngày khôi phục lại nền kinh tế, Liên Xô đã phải trải qua mười hai năm gian khổ;

Trung Quốc trải qua ba năm. Kinh nghiệm thiết thực ấy chứng tỏ rằng sau vài năm phấn đấu gian khổ chúng ta sẽ khôi phục lại kinh tế nước nhà. Với hai bàn tay không, chúng ta đã anh dũng kháng chiến 8, 9 năm, đã giành được tự do, độc lập. Thì với lòng nồng nàn yêu nước và chí kiên nhẫn, cố gắng của mọi người dân và mọi tầng lớp, chúng ta nhất định xây dựng được một đời sống hòa bình tươi đẹp, mọi người đều có công ăn việc làm, áo ấm cơm no.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 275, ngày 28-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.138-139.

## THIÊN ĐƯỜNG CỦA DIỆM Ở ĐÂU? NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY MÀ ĐAU ĐÓN LÒNG!

Mỹ là chủ mưu sai khiến bọn Diệm lừa bịp, ép buộc đồng bào Công giáo di cư vào Nam. Thế mà “*Thời báo*” của Mỹ (17-9) đã phải nhận rằng: “Mỗi ngày, độ 3.000 người Bắc tràn vào Sài Gòn, bơ vơ không có chỗ che mưa gió... Họ lặn lội ở hai bên bờ sông”.

Hãng Thông tấn Pháp AFP (21-9) viết: “Hàng nghìn người di cư đòi trở về Bắc. Diệm cho lính vào vây và bắn vào đám người biểu tình, nhiều người chết, bị thương và bị bắt”.

Bọn Diệm lừa ép đồng bào ta vào Nam, rồi chúng lại hất hủi những đồng bào ấy. Tên bộ trưởng tuyên truyền của Diệm đã nói một cách khinh rẻ: “Dân di cư rất là người già, đàn bà và trẻ con, đều là những miệng ăn vô ích”.

Bọn Diệm tuyên truyền: “Chúa vào Nam rồi. Ai vào Nam mới còn linh hồn, mới được lên thiên đường”. Theo tin các báo, thì hôm 2-10, bọn phản động đội lột thầy tu ở Sài Gòn đã đưa một số dân di cư đi làm “cu li” ở các vườn cao su của người Pháp và đưa một số khác đi làm “cu li” đồn điền ở Tân thế giới

và Nam Mỹ. Cứ mỗi người “cu li” thì chủ đồn điền trả cho bọn buôn người từ 200 đến 400 đồng hoa hồng.

Bà con ai cũng biết rằng đi làm “cu li” đồn điền không khác gì đi vào địa ngục!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 276, ngày 30-11-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.142-143.

## NAM BỘ ANH HÙNG

Trong những năm kháng chiến cứu nước, Nam Bộ đã góp một phần rất to lớn và đã thấy trưởng thành những con cháu thật anh hùng, trước mặt trận, ở hậu phương, trong vùng địch. Đây là một chuyện kiểu mẫu (do đồng chí L.T.L.Ư kể lại):

Em Võ Thị Sáu ở Sài Gòn. Cách mạng Tháng Tám thành công, em mới 10 tuổi. Kháng chiến bắt đầu, em tham gia công tác bí mật, 16 tuổi, tham gia đội đột kích, em ném lựu đạn giữa Sài Gòn, làm một sĩ quan địch chết và mấy tên bị thương.

Bị bắt, em bị địch tra tấn dã man: Quay điện, cắt vú, đốt âm hộ... Em không khai một lời. Em Sáu bị án tử hình và bị đày ra Côn Lôn.

Tuy ở trong nhà tù chò xử tử, em Sáu luôn luôn giữ tính vui vẻ, giúp đỡ những đồng chí yếu, săn sóc những đồng chí ốm.

Ngày 16-3-1952, khi đưa em ra bắn, địch hỏi em muốn nói gì không? Em Sáu trả lời:

“1- Quân Pháp phải rút khỏi Đông Dương.

2- Tôi muốn hát Quốc ca và Lãnh tụ ca.

3- Tôi muốn nói chuyện với đồng bào tôi trước khi tôi chết...”.

Em không chịu để địch bịt mắt và đồng dục nói: “Ngực tao

đây, chúng mày bắn đi”. Rồi em hô to: “Đảng Lao động Việt Nam muôn năm! Bác Hồ muôn năm!”.

Địch bắn 8 phát súng... một luồng máu đỏ tủa tràn một mái tóc xanh... Lúc đó em Sáu mới 17 tuổi.

Máu em Sáu nhuộm lá cờ đã đỏ càng đỏ thêm, đã tưới thêm cho cây tự do khai hoa kết quả. Em Sáu chết, nhưng hành động oanh liệt của em đã kích thích lòng yêu nước của mọi thanh niên Nam Bộ.

Từ Nam đến Bắc, có nhiều sự tích anh hùng như vậy. Mong các nhà văn nghệ ta cố công tìm và ghi chép lấy, để lưu truyền về sau.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 287, ngày 1-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.153-154.

## MỘT CHIẾN SĨ GƯƠNG MẪU

Trong việc tuyên truyền và vận động quần chúng, không có cách gì tốt bằng cán bộ đồng cam cộng khổ với quần chúng, thiết thực giúp đỡ quần chúng, do đó mà giáo dục và vận động quần chúng.

Đồng chí Thân là một cán bộ phát động quần chúng giảm tô ở Hà Tĩnh.

Hôm đầu về đến xã, đồng chí Thân liền đi mượn bò cày đất cho một bà mẹ cố nông. Hôm sau, đi làm cỏ với một bàn nông khác. Kế đó, đồng chí Thân không quản mưa gió, đi lấy nứa đan phen sửa nhà cho một phụ nữ cố nông, làm cho đồng bào cảm động, mọi người đưa nứa, tre và tranh ủng hộ thêm cho chị ấy.

Một số đồng bào thiếu thóc giống, thiếu dây khoai, thiếu gạo ăn để sản xuất. Đồng chí Thân khéo vận động bà con giúp đỡ lẫn nhau và giải quyết được những khó khăn ấy.

Đồng chí Thân cùng anh em dân quân du kích đi tuần suốt đêm, đề phòng kẻ địch phá hoại.

Đồng chí Thân có ưu điểm nữa là thành thật tự phê bình và vui vẻ hoan nghênh quần chúng phê bình mình, để sửa chữa khuyết điểm và phát triển ưu điểm.

Vì vậy, dù làm việc ở một xã còn có nhiều khó khăn và trình

độ quần chúng còn kém, đồng chí Thân đã tổ chức và lãnh đạo nông dân hăng hái đấu tranh, làm trọn nhiệm vụ Đảng và Chính phủ đã giao cho.

Đó là một gương mẫu mà tất cả cán bộ ta (bất kỳ công tác ở thành thị hoặc ở nông thôn) cần phải noi theo, thì công tác nhất định kết quả tốt.

C.B.

*Báo Nhân Dân*, số 278,  
ngày 2-12-1954, tr.2.



## MỘT CÁI MỀ ĐAY

- Báo Pháp “Diễn đàn các nước” hôm 12-11 đăng tin: “Nhân dịp Thủ tướng nước Tích Lan ghé thăm nước Pháp, Chính phủ Pháp tặng Thủ tướng 1 cái mẽ đay “Bắc đầu bội tinh”. Lý do việc tặng thưởng: trong những ngày gay go ở Điện Biên Phủ, Chính phủ Tích Lan đã cho phép tàu bay Pháp bay qua Tích Lan để sang Đông Dương. Ấn Độ và Điện Biên thì không cho phép.

Trong lời chúc tụng và cảm ơn, chắc người ta tránh không nhắc đến vấn đề Điện Biên Phủ”.

- Báo Mỹ “Tin tức hàng tuần” viết về nhiệm vụ của tướng Côlin: “Phái đoàn Mỹ sang Đông Dương có nhiệm vụ phân phối viện trợ Mỹ cho “Nam Việt”. Mục đích chính của phái đoàn ấy là giúp cho “Nam Việt” hoàn toàn độc lập khỏi nước Pháp”.

Chắc rằng Chính phủ Pháp sẽ tặng cho tướng Côlin 2 cái mẽ đay “Nam tào bội tinh”.

C.B.

## LÃNH SỰ MỸ Ở CÁC NƯỚC

Ở Hương Cảng - Hôm 11-10, tại Quốc hội Anh một vị cựu bộ trưởng tố cáo: Mỹ đặt ở Hương Cảng 1 tổng lãnh sự, 9 lãnh sự, 20 phó lãnh sự và 85 nhân viên. Tất cả “đàn người” ấy tìm cách ngăn cản việc buôn bán của người Anh với Trung Quốc. Họ đe dọa các nhà buôn Anh: Nếu cứ buôn bán với Trung Quốc thì họ sẽ ghi tên vào sổ đen, sẽ chặn số tiền các nhà buôn ấy gửi ở ngân hàng Mỹ...

Ở Canada - Hôm 21-11, Tổng thư ký Đảng Công nhân tiến bộ Canada yêu cầu đuổi viên lãnh sự Mỹ ở tỉnh Anbéccta, vì tên lãnh sự ấy đã công khai tuyên bố rằng y đã báo cáo cặn kẽ với Chính phủ Mỹ về hoạt động của những người cộng sản ở tỉnh ấy.

Ông Tổng thư ký nói: “Một đại biểu của một nước ngoài mà rình mò những hành động của các công dân Canada thế là khinh rẻ chủ quyền và danh dự của nước Canada”.

Nước Anh và Canada là “đồng văn hóa đồng chủng”, và đồng xu hướng chính trị với Mỹ, mà các đại biểu Mỹ còn đối xử như vậy, thì đối với các nước khác chắc họ đối xử còn lỗ bịch gấp mấy.

C.B.

## KHOA HỌC Ở MỸ VÀ Ở LIÊN XÔ

Báo Mỹ Nữu Ước thời báo (11-1954) viết:

Ở Mỹ, 4 năm gần đây, việc đào tạo kỹ sư đã kém sút rất nhiều: năm 1950, có 50.000 học sinh kỹ sư tốt nghiệp, năm nay, chỉ có 20.000.

Ở Liên Xô, số kỹ sư ngày càng tăng. Năm 1928, có 11.000 người. Năm 1950, có 28.000 người. Năm 1953, có 40.000 người. Năm nay, số học sinh kỹ sư tốt nghiệp nhiều gấp 2 lần rưỡi của Mỹ.

Liên Xô ra sức đào tạo những người đại kỹ sư. Năm 1946, có 3.188 người. Năm 1953, có 8.530 người. Năm nay, hơn 25.000 người.

Ở Mỹ, số người đại kỹ sư giảm sút 56%: năm 1950, có 9.096 người. Năm nay, chỉ 3.978 người.

Ở Liên Xô, đại kỹ sư là gì? Là: “những kỹ sư rất giỏi về kỹ thuật cũng như về chính trị, trình độ văn hóa cao, hoàn toàn trung thành với Tổ quốc và chủ nghĩa Mác - Lênin, có năng lực dùng hết tất cả những kết quả mới của khoa học, liên hệ lý luận khoa học với công tác thực tế nhằm mục đích xây dựng một xã hội cộng sản”.

Những nhà khoa học Mỹ nổi tiếng như bác sĩ Uýt đều nhận rằng chất lượng giáo dục kỹ thuật của Liên Xô khá cao.

Kỹ sư Liên Xô chất lượng thì cao, số lượng ngày càng nhiều trong khi đó số lượng kỹ sư ở Mỹ ngày càng giảm, chất lượng

ngày càng kém. Kỹ sư Mỹ phục vụ cho một nhóm tư bản, kỹ sư Liên Xô phục vụ toàn thể nhân dân. Hai chế độ khác nhau, thì người kỹ sư cũng khác nhau.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 281,  
ngày 5-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.157-158.

## TUYÊN TRUYỀN CHIẾN TRANH

Tạp chí *Mỹ Tin tức hàng tuần* vừa đăng một bài xã luận, tóm tắt như sau:

“Mỗi ngày thế giới thêm 7 vạn trẻ con mới đẻ. Miệng ăn ngày càng tăng, lấy gì nuôi cho xuể. Vậy cần phải giảm bớt số người. Cách hạn chế sinh đẻ, chưa đủ. Luật lệ cho phép phá thai, cũng chưa đủ. Chiến tranh là cách tốt nhất để giảm bớt số người. Chiến tranh liên tiếp, chiến tranh bằng bom nguyên tử và bom khinh khí”.

Liên Xô có một đạo luật trừng trị rất nặng tội tuyên truyền chiến tranh và có những giải thưởng rất to (giải thưởng Xtalin) để tặng những chiến sĩ hòa bình xuất sắc. Trong số những người đã được thưởng có một vị giáo chủ Anh ngoài 70 tuổi, một vị đứng đầu tôn giáo Gia Nã Đại, một vị linh mục Ý.

Mỹ thì khủng bố những người và những đoàn thể đấu tranh cho hòa bình. Chính khách và báo chí Mỹ thi nhau tuyên truyền chiến tranh.

Tướng Côlin mới bước chân đến Sài Gòn liền thi hành chính sách Mỹ: y xúi giục bọn Ngô Đình Diệm bắt giam những nhân sĩ Nam Bộ đấu tranh cho hòa bình.

15 năm chiến tranh đã làm nhân dân ta điêu đứng. Nhân

dân ta yêu chuộng hòa bình, vì có hòa bình mới xây dựng được đời sống ấm no, hạnh phúc. Vì vậy, nhân dân ta kiên quyết ủng hộ chính sách hòa bình do Liên Xô lãnh đạo và kiên quyết chống lại phe lũ gây chiến do Mỹ cầm đầu.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 282,  
ngày 7-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.158-159.

## BÁO ANH NÓI CHUYỆN VIỆT NAM

“Những người ở Sài Gòn (Pháp, Mỹ, Anh, Việt) đều nhận rằng: Nếu ngày mai mở cuộc tổng tuyển cử, thì cả nước sẽ bỏ phiếu cho Việt Minh... Chắc “Bác Hồ” là cộng sản, nhưng đồng thời ông ta là Hoa Thịnh Đốn<sup>1</sup> của nhân dân Việt Nam...”

“Những chính khách chống cộng hiện còn ngắc ngoải ở Sài Gòn thì cắn rứt lẫn nhau. Ngoài những nhóm tôn giáo của họ, hoặc là nhóm quan liêu, họ chẳng đại biểu cho ai. Người dân cho họ là tay sai của Pháp và của Mỹ... Trong cuộc chạy thi, phía Nam rất yếu, phía Bắc rất mạnh...”

“Cuộc di cư người Bắc vào Nam thật là một việc thảm hại. Từ Sài Gòn đến Ô Cấp, tôi thấy rằng một nửa số người di cư không hiểu vì sao họ phải đến đó, và họ đều muốn trở về quê hương của họ. Hỏi họ thì họ đều trả lời: “Vì có người chính phủ đến ép chúng tôi phải đi”. Chắc chắn đó là một việc cực kỳ khờ dại. Tàu Mỹ chở số người di cư nhiều nhất. Tàu Anh cũng có chở một phần. Như hình đại đa số nông dân miền Bắc đã lữ vào Nam phải ngồi chịu chết trong các trại tập trung âm thấp, chật hẹp bên những ruộng lầy chung

---

1. Hoa Thịnh Đốn là người giải phóng Mỹ khỏi ách thuộc địa Anh cách đây 157 năm (TG).

quanh Sài Gòn. Tình trạng của họ thật là ngược đời... Họ nghèo khổ không thể tả được. Thế mà những kẻ đầu cơ ở Sài Gòn vẫn tìm cách bóc lột họ... Tôi thấy có những người đàn bà phải ăn cỏ..." (Trích báo "Tin tức" Luân Đôn).

*Ác thay lũ quý Ngô Đình,  
Ép dân đến chỗ lênh đênh cơ hàn.  
Hỡi người đã lữ vào Nam,  
Quay về quê cũ, thiên đàng là đây.*

C.B.

Báo Nhân Dân, số 283,  
ngày 8-12-1954, tr.2.



## “CHÍNH PHỦ” UNG THƯ NGÔ ĐÌNH DIỆM

“Chính phủ Ngô Đình Diệm là bệnh ung thư”. Nó tượng trưng sự dốt nát, dâm dục, tham ô.

“... Bộ trưởng Tuyên truyền đã ăn hối lộ hơn 1 triệu đồng... Bộ trưởng y tế đưa thuốc công ra bán chợ đen, bỏ túi mấy triệu đồng... Bọn Diệm lợi dụng việc di cư người Bắc vào Nam, xoay hàng chục triệu...”.

“Vì văn hóa, giáo dục kiểu Mỹ, mà có một số thanh niên và nhi đồng hóa ra mất dạy, trụy lạc, ăn cắp, kéo bè kéo cánh đánh nhau...”.

“Lâu đài chỉ dành riêng cho một số kẻ có quyền thế. Dân lao động phải chui rúc trong những ngõ hẻm chật chội, như bần bên cạnh các tha ma. Họ phải làm việc từ mờ sáng đến nửa đêm, mà vẫn thiếu thốn, đói rách... Tai hại nhất là nạn cờ bạc. Trong 100 người có đến 99 người đánh bạc và trong 99 người đánh bạc, thì cả 99 người thua bạc. Do đó mà sinh ra nạn trai thì trộm cướp, giết người, gái thì làm đĩ...”.

Trên đây không phải là lời nói của các báo chí dân chủ, mà chính là lời phát thanh của bọn Nguyễn Văn Hinh công kích bọn Ngô Đình Diệm.

Đại biểu Mỹ là Côlin đang ra sức ủng hộ và hòng nắn cái ung thư ấy thành một Lý Thừa Vãn ở miền Nam Việt Nam!

Nhân dân ta kiên quyết phá tan âm mưu của đế quốc Mỹ, kiên quyết đánh đổ tay sai trung thành của Mỹ là Ngô Đình Diệm ung thư.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 284, ngày 9-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.161-162.

## BỨC THƯ NGỎ GỬI THỦ TƯỚNG MĂNGĐÉT PHRĂNGXƠ

*Thưa ngài,*

Tháng 6 năm nay, sau Chiến dịch Điện Biên Phủ, quân đội viễn chinh Pháp lâm nguy, nhân dân Pháp kiên quyết đòi chấm dứt cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Đông Dương. Tình hình ấy đã khuyến khích Ngài hứa hẹn: Ra sức làm cho Hội nghị Giơnevơ thành công, tức là chấm dứt chiến tranh xâm lược và lập lại hòa bình ở Đông Dương. Vì vậy, nhân dân Pháp đã ủng hộ Ngài, Quốc hội Pháp đã cử Ngài làm Thủ tướng và nhân dân Việt Nam cũng tán thành Ngài. Nhưng chữ ký của Ngài trên Hiệp định Giơnevơ chưa ráo mực, thì:

- Hồi tháng 8, đại diện của Ngài ở Việt Nam là tướng Êly tuyên bố: “Hiệp định đình chiến không thay đổi gì mục đích chính trị của Pháp ở Đông Dương...”.

Ai cũng biết rằng: Trước ngày ký Hiệp định Giơnevơ, mục đích của Pháp (thực dân) là chiến tranh để chiếm lại Đông Dương, bắt Đông Dương làm thuộc địa một lần nữa.

Theo lời tướng Êly đại diện của Ngài, thì người ta có thể hiểu rằng Pháp vẫn giữ mục đích cũ, tức là tiếp tục xâm lược 3 nước Việt, Miên, Lào.

Xin hỏi: Ngài có đồng ý với tướng Êly hay là không đồng ý?

Nếu không, thì tướng Êly không đồng ý với Ngài và đã phạm tội “bất tuân thượng lệnh”! Sao Ngài còn để tướng Êly thay mặt Ngài ở Việt Nam?

- Cuối tháng 9, thì chính viên tướng ấy và bộ trưởng của Ngài là Ghilasăm sang Mỹ xin viện trợ quân sự cho quân đội Bảo Đại.

Xin hỏi: Pháp đã ký hòa bình với Việt Nam sao Ngài còn xin viện trợ quân sự làm gì? Và Ngài làm như thế, phải chăng đã trái hẳn với Hiệp định Gionevo.

- Đầu tháng 9, Ngài phái bộ trưởng Ghilasăm tham gia Hội nghị Mani và ký Hiệp định “Khối phòng thủ Đông Nam Á”. Bản Phụ lục của Hiệp định ấy đã kéo cả miền Nam Việt Nam và Miên, Lào vào trong phạm vi “bảo hộ” của khối “SEATO”.

Ai cũng biết rằng: Khối ấy là một khối xâm lược do Mỹ cầm đầu, mục đích của nó là “dùng người châu Á đánh người châu Á”, để phá hoại phong trào độc lập của nhân dân châu Á và để gây chiến tranh. Ai cũng biết rằng bản Phụ lục đối với Việt - Miên - Lào là một âm mưu trắng trợn phá hoại Hiệp định Gionevo. Không lẽ một vị Thủ tướng Pháp như Ngài mà không biết điều đó?

Xin hỏi: Ngài đã ký Hiệp định Gionevo để lập hòa bình, sao lại ký Hiệp ước Mani để phá hoại hòa bình.

- Trung tuần tháng 8, Ngài phái ông Xanhtony đến Hà Nội, với danh nghĩa Tổng phái viên, để chuẩn bị lập lại quan hệ giữa hai nước Việt - Pháp.

Sau ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã tiếp ông Xanhtony và sẵn sàng giúp ông ấy làm trọn nhiệm vụ.

Trái lại, Ngài và Chính phủ Pháp không giao cho ông Xanhtony nhiệm vụ dứt khoát và chức vị rõ ràng, thành thử rất

khó lòng cho ông ấy. Những nhân sĩ Pháp như ông Capităng và những báo chí Pháp như tờ *Thế giới* cũng công nhận như vậy.

Xin hỏi: Phải chăng Ngài thật lòng muốn ông Xanh Tony lập lại mối quan hệ tốt giữa hai nước Việt - Pháp? Nếu có, thì sao Ngài lại do dự không trao cho ông ấy chức vị và nhiệm vụ rõ ràng?

- Tháng 11, sau những cuộc báo cáo với Chính phủ Mỹ, Ngài đã tuyên bố: Về vấn đề Việt Nam, Ngài "hoàn toàn" đồng ý với Mỹ. Cũng như Mỹ, Ngài và Chính phủ Pháp hoàn toàn ủng hộ Ngô Đình Diệm.

Mọi người thừa biết và chắc Ngài cũng thừa biết rằng: Ngô Đình Diệm là tay sai trung thành của Mỹ, là một người cực lực chống Pháp, dù là Pháp dân chủ; là một kẻ quyết tâm phá hoại Hiệp định Giơnevơ; là một tên phản quốc cố chống lại hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ ở nước Việt Nam. Nó khủng bố nhân dân miền Nam. Nó lợi dụng tôn giáo lừa bịp một số giáo dân miền Bắc di cư vào Nam, rồi bắt họ đi lính hoặc bán họ làm nô lệ cho các đồn điền.

Xin hỏi: Vì sao Ngài ủng hộ một kẻ chống lại lợi ích của Việt Nam và của Pháp, một kẻ đã bị toàn dân Việt Nam phỉ nhổ?

\*

\* \*

Về vấn đề Việt Nam, những chính phủ cũ của Pháp hoàn toàn đồng ý với Mỹ, điều đó không có gì lạ. Nhưng Chính phủ của Ngài cũng hoàn toàn đồng ý với Mỹ, thì có hơi lạ, vì lẽ rằng Ngài đã có gan làm trái ý Mỹ để ký kết Hiệp định Giơnevơ và bác bỏ Hiệp định "quân đội châu Âu". Nay Ngài hoàn toàn đồng ý với Mỹ về vấn đề Việt Nam (cũng như về Hiệp ước

Mani và Hiệp ước Pari, thế là Ngài đã thụt lùi 2 bước sau khi tiến lên 2 bước).

Chắc Ngài cũng thừa biết rằng: Chính sách của Mỹ là trái hẳn với lợi ích của Việt Nam, trái hẳn với hòa bình ở Đông Nam Á, trái hẳn lợi ích của Pháp, trái hẳn với Hiệp định Giơnevơ.

Tôi mạn phép tóm tắt lại vài nét chính sách của Mỹ, để giúp Ngài “làm tươi lại trí nhớ”.

- Cuối năm 1949, Ngoại trưởng Mỹ tên là Đalét đã tuyên bố với các báo ở Pari: Mỹ kiên quyết phản đối nếu Pháp thương lượng hòa bình với Việt Nam.

- Năm 1953, Tổng thống Mỹ tuyên bố: “Việt Nam có nhiều nguyên liệu. Không thể để mất những nguyên liệu ấy cần thiết cho sự bảo vệ thế giới tự do” (nghĩa là quân đội Pháp phải hy sinh để giữ nguyên liệu ấy cho Mỹ).

- Cũng năm ấy, Phó Tổng thống Mỹ bảo tướng Nava: “Phải chiến tranh cho đến thắng lợi cuối cùng”.

- Tháng 5-1954, báo Mỹ *Thời báo Nữu ước* tuyên bố: Mỹ quyết tâm huấn luyện cho quân đội Bảo Đại và lập cho nó một bộ chỉ huy hoàn toàn thoát ly sự can thiệp của Pháp.

- Tháng 11 vừa rồi, không quản công việc bộn bề, đường xa nghìn dặm, Ngài đã lên tàu vượt biển sang hỏi ý kiến Mỹ, thì trong lúc ấy tướng Mỹ Côlin cũng “ngự giá” đến Sài Gòn. Côlin là Tổng Tham mưu trưởng của quân đội Mỹ. Ý sang Việt Nam đã là một việc phạm đến điều 14 của Hiệp định Giơnevơ cấm nhân viên quân sự nước ngoài đến giúp sức cho quân đội nào ở Đông Dương.

Không đếm xỉa gì đến Pháp, tướng Côlin đã ngang nhiên tuyên bố: Mỹ chỉ giúp cho Chính phủ Ngô Đình Diệm mà thôi. Mỹ bao việc huấn luyện quân đội “quốc gia” và bao 90 phần trăm trang bị cho nó. Mỹ không thay thế ngay tất cả người Pháp, nhưng

người Pháp phải thật thà cộng tác với Mỹ (tức là vâng lệnh Mỹ). Mỹ sẽ phá đám cuộc tổng tuyển cử tự do ở Việt Nam mà Hiệp định Gionevo đã thỏa thuận...

Nói tóm lại: Chính sách Mỹ là hất cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương.

Cách vài hôm sau đó, Ngài đã tán thành cách chức Nguyễn Văn Hinh là người thân Pháp. Hãng Thông tấn Mỹ U.P. (29-11) liền tuyên bố: Hinh bị cách chức là một thắng lợi của chính sách Mỹ.

Vì chính sách Gionevo của Ngài mà Ngài được cử làm Thủ tướng. Xin hỏi Ngài: Những việc kể trên phải chăng hợp với tinh thần chính sách Gionevo...

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường xuyên tuyên bố: Nhân dân và Chính phủ nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa luôn luôn sẵn sàng lập lại hữu nghị và quan hệ kinh tế, văn hóa với Pháp trên nền tảng bình đẳng và hai bên đều có lợi. Muốn đạt mục đích ấy, hai bên cần phải thật thà và tin nhau.

Xin hỏi: Phải chăng Ngài và Chính phủ của Ngài cũng tán thành lời tuyên bố rõ ràng ấy? Nếu tán thành thì vì sao bên phía Ngài không tuyên bố gì rõ ràng, dứt khoát cả?

Là một công dân Việt Nam, đồng thời là một người cảm tình với nhân dân Pháp, tôi mượn câu nói của báo *Thế giới* (3-12) mà kết luận rằng: "Cũng đang có thì giờ để... để ông Măngđét Phrăngxơ định rõ chính sách đối với Đông Dương".

Chúc Ngài khỏe...

LÊ\*\*\*

- Báo *Nhân Dân*, số 284,  
ngày 9-12-1954, tr.6.

-Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*,  
t.9, tr.161-166.

## TÌNH HÌNH SÀI GÒN

Dù bị kiểm duyệt gắt gao, các báo ở Sài Gòn ngày nào cũng đăng tin nhiều vụ bắt cóc, tống tiền, cướp giật, tạt sạt, giết người... Đó là chưa kể những vụ bắn giết nhau “đại quy mô”, giữa các nhóm Cao Đài và Hòa Hảo, giữa bọn Diệm và bọn Hình.

Ở trong hoàn cảnh hủ bại và hỗn loạn ấy, một số thanh niên, thiếu niên cũng bị hư hỏng: ăn mặc lối bịch, thái độ mất dạy, hành động lưu manh. Họ cũng hăm hiếp phụ nữ, đón đường cướp giật, phá phách dân lành... Họ thực hiện những vai trò “iêng hùng” đã học được ở các phim ảnh và các tiểu thuyết Mỹ. Tình hình xấu xa ấy là do chính sách thâm độc của đế quốc Mỹ gây ra, nhằm mục đích hủ hóa thanh niên và chia rẽ nhân dân ta ở miền Nam để đi đến chính sách “dùng người Việt đánh người Việt”.

Đồng bào miền Nam sẵn có truyền thống yêu nước, cần phải đoàn kết chặt chẽ, đấu tranh mạnh mẽ, để đập tan âm mưu thâm độc của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng là Ngô Đình Diệm, để cùng đồng bào miền Bắc giữ gìn hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước Việt Nam ta.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 285, ngày 10-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.167.



## “KHẤU PHẬT TÂM XÀ”

Nghĩa là “Miệng thì thon thót nói cười, mà lòng nham hiểm giết người không dao”. Thủ tướng Anh là ông già Sóc sin, 80 tuổi, trong Chiến tranh thế giới thứ hai cũng làm Thủ tướng và đã kết nghĩa đồng minh Anh - Xô.

Hôm 23-11 vừa qua, trong một cuộc mít tinh, ông già Sóc đã tiết lộ một việc bí mật như sau: Trong cuộc Đại chiến thế giới lần hai, khi Hồng quân đại thắng ở mặt trận phía Đông làm cho quân phát xít Đức ở mặt trận phía Tây yếu thế, cũng chạy như vịt, Thủ tướng Sóc bèn ra lệnh cho Tổng tư lệnh Anh thu xếp sẵn sàng những vũ khí quân Đức bỏ lại, để phát cho quân Đức đánh chống Hồng quân, nếu Hồng quân cứ tiến mạnh về phía Tây.

Khi nghe việc bất nhân bội nghĩa ấy, nhân dân Anh kịch liệt phản đối, và Thủ tướng Sóc đã phải xin lỗi nhân dân.

C.B.

Báo Nhân Dân, số 286,  
ngày 11-12-1954, tr.2.

## “NHẤT TRÊN THẾ GIỚI”

Mỹ có thói quen tự hào cái gì cũng “nhất trên thế giới”.

Cái gì đâu không biết, chứ tội ác thì Mỹ thật nhất trên thế giới. Đây không nói về tội ác âm mưu gây chiến, tội ác xâm phạm Triều Tiên, tội ác phá hoại hòa bình ở Đông Dương. Đây chỉ nói về tội ác đã phát triển ở các thành phố Mỹ.

Nói có sách, mách có chứng. Sau đây là những con số do viên giám đốc công an Mỹ đã đăng trên báo: Từ tháng 1 đến tháng 6 năm nay, ở Mỹ đã có 113 vạn 6.140 vụ phạm tội. So với 6 tháng đầu năm ngoái, thì năm nay đã tăng thêm 8 vạn 8.850 vụ.

Viên giám đốc ấy nói: Nếu cứ tiếp tục tăng như vậy, thì 1954 sẽ là một năm ở Mỹ nhiều tội phạm nhất trên thế giới và trong lịch sử. “Vinh dự” thay cái giải nhất của Mỹ!

C.B.

## BỊ TA KỊCH LIỆT PHẢN ĐỐI, ĐẾ QUỐC MỸ ĐÂM RA NÓI BƯỚNG, NÓI LIỀU RẤT TRĂNG TRÁO

Bản tuyên bố của Bộ Ngoại giao và bức thư của Đại tướng Tổng tư lệnh đã phoi ra ánh sáng âm mưu của đế quốc Mỹ phá hoại hòa bình ở Việt Nam. Đế quốc Mỹ tìm hết cách che đậy tội ác của chúng. Đài “*Tiếng nói Hoa Kỳ*” ngày 11 tháng 12 phân bua rằng: “Mỹ không có ý định đưa thêm nhân viên quân sự vào Việt Nam, số hiện có cũng đủ dùng để huấn luyện quân đội Bảo Đại”, “ở Việt Nam đã có sẵn vũ khí đủ trang bị cho 90% quân đội Bảo Đại...”. Hãng Thông tấn I.N.S của đế quốc Mỹ thì lại nhận là Mỹ có chủ trương đưa nhân viên quân sự mới vào Việt Nam. Sự mâu thuẫn trong luận điệu của đế quốc Mỹ chứng tỏ chúng biện bạch rất lúng túng.

Đế quốc Mỹ lý cùn đâm ra nói bướng, chúng dám nói rằng những hành động của chúng phá hoại Hiệp định Giơnevơ uy hiếp các quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam là “dựa trên cơ sở vững chắc”(!) và “hợp pháp”(!).

Thật là những lời nói chường tai ngang như cành búa. Can thiệp vào nội trị của nước người ta cách xa nước mình hàng vạn cây số, vi phạm Hiệp định Giơnevơ mà dám mở mồm là “dựa trên cơ sở vững chắc”, là “hợp pháp”.

Những hành động của đế quốc Mỹ từ khi Hội nghị Gionevơ kết thúc đến nay là hoàn toàn *phạm pháp* vì nó đều nhằm phá hoại Hiệp định Gionevơ mà đế quốc Mỹ đã cam kết tôn trọng.

Ký Hiệp ước Mani, đặt miền Nam Việt Nam và Cao Miên, Lào vào khu vực “bảo hộ” của Khối liên minh quân sự xâm lược Đông Nam Á, đế quốc Mỹ đã vi phạm điều 5 của bản tuyên bố chung 9 nước.

Tăng cường viện trợ quân sự cho Ngô Đình Diệm, đế quốc Mỹ đã vi phạm điều 4 trong bản tuyên bố chung 9 nước và các điều 16, 17, 18, 19 của hiệp định đình chiến ở Việt Nam.

Cầm đầu bọn Ngô Đình Diệm và những phần tử thực dân Pháp phá hoại hiệp định đình chiến, bắt ép và dụ dỗ những người Công giáo Việt Nam ở miền Bắc di cư vào Nam, trả thù những người kháng chiến và xâm phạm những quyền tự do dân chủ ở miền Nam Việt Nam, đế quốc Mỹ đã vi phạm điều 14c trong hiệp định đình chiến ở Việt Nam và điều 9 trong bản tuyên ngôn chung.

Trong một cuộc hội nghị báo chí họp tuần vừa qua, Đalét một lần nữa lại thú nhận rằng: “Mỹ muốn tăng cường hiệu lực và lực lượng chiến đấu của quân đội Bảo Đại và cải tiến chất lượng trang bị của quân đội này”. Tin ngày 8 tháng 12 của Hãng Thông tấn Pháp A.F.P cho biết rằng Colin, Êly và Ngô Đình Diệm đang thảo luận về kế hoạch Mỹ nắm quân đội Bảo Đại.

Tất cả những việc kể trên đều lên án nghiêm khắc đế quốc Mỹ. Chúng nói quanh, nói liêu để tránh búa rìu của dư luận nhân dân thế giới, chúng và tay sai của chúng già mồm vu cáo ta “tăng cường gấp đôi quân số, chuyên chở thêm vũ khí” để hòng

đánh lạc dư luận và che đậy những hành động vi phạm hiệp định đình chiến của chúng.

Nhưng càng nói bướng càng già mồm vu cáo, đế quốc Mỹ càng để lộ mặt xâm lược và phạm pháp của chúng, càng bị nhân dân ta và nhân dân thế giới kịch liệt phản đối.

T.L.

- Báo *Nhân Dân*, số 288,  
ngày 14-12-1954, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.168-169.

## NĂM CÁN BỘ GƯƠNG MẪU SỐ 1

5 cán bộ gương mẫu số 1 trong cuộc cải cách ruộng đất đợt 1 ở Việt Bắc là các đồng chí:

Kim Quế Đình,  
Trần Văn Vượng,  
Nguyễn Văn Tường,  
Nguyễn Văn Sơ,  
Phạm Văn Tư.

Ở hội nghị tổng kết, tất cả các cán bộ đã đồng thanh cử 5 đồng chí ấy làm gương mẫu số 1. Các đồng chí ấy thu được thành tích xuất sắc nhất, là vì:

- Đối với bản cố nông, các đồng chí ấy đã *thật sự "3 cùng"*. Do đó mà biết hết sự đau khổ của họ, hiểu rõ những nguyện vọng của họ, giúp đỡ họ giải quyết các khó khăn, giải thích cho họ hiểu thấu chính sách, đưa họ đến tự giác, tự nguyện, hăng hái đấu tranh.

- Các đồng chí ấy *nắm vững chính sách* của Đảng và Chính phủ. *Đi đúng đường lối* của quần chúng... Kiên quyết dựa vào bản cố nông, đoàn kết trung nông, liên hiệp phú nông, phân hóa giai cấp địa chủ.

- *Về lễ lối làm việc*, các đồng chí ấy chịu khó điều tra, nghiên cứu, đi sâu hiểu kỹ, không hấp tấp, không sốt ruột tham mau. Luôn luôn giữ vững chế độ xin chỉ thị và làm báo cáo.

- Đối với cán bộ và quần chúng, các đồng chí ấy triệt để *thực hiện dân chủ* và đoàn kết. Mọi việc cùng nhau bàn bạc kỹ lưỡng, tập trung ý kiến, phân công rõ ràng. Các đồng chí ấy biết làm gương mẫu *thật thà tự phê bình và hoan nghênh quần chúng phê bình*. Vì những ưu điểm đó, cho nên dù hoàn cảnh rất khó khăn, phức tạp, các đồng chí ấy đã làm trọn nhiệm vụ và được bà con nông dân rất yêu mến.

5 đồng chí ấy rất xứng đáng được nhận giải thưởng của Hồ Chủ tịch.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 288, ngày 14-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.170-171.

## MỘT MẪU CHUYỆN CỦA MẶT TRẬN DÂN TỘC THỐNG NHẤT TRUNG HOA

Tướng Lưu Văn Huy trước kia là một đại quân phiệt, đại phong kiến đã làm bá chủ tỉnh Tứ Xuyên (50 triệu dân). Khi quân đội nhân dân tiến vào Tây Nam, ông Lưu nổi dậy đánh Tưởng Giới Thạch, rồi tham gia Mặt trận dân tộc thống nhất.

Trong Quốc hội vừa rồi, ông Lưu phát biểu ý kiến như sau:

“Tôi là một phái phản động cầm quyền thống trị suốt mấy mươi năm. Dù tôi có tham gia đánh giặc Tưởng, nhưng đó chỉ vì mâu thuẫn giữa giai cấp thống trị. Chống Tưởng chưa phải là cách mạng.

Khi tôi nghe lời kêu gọi của Mao Chủ tịch, quyết tâm khởi nghĩa, lúc đó tôi mới đi vào con đường của nhân dân. Song, đối với chính sách Mặt trận, tôi vẫn còn mơ hồ... Về sau, nhờ học tập, nhờ các cuộc vận động chính trị và xã hội, tôi nhận rõ sai lầm của tôi. 5 năm nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, tôi ra sức học tập, rèn luyện, có tiến bộ ít nhiều. Trong cuộc tổng tuyển cử, lại được quần chúng giáo dục cho, tôi càng thấy chính sách Mặt trận là đúng đắn, vĩ đại.

Song, tôi thấy trong việc chấp hành chính sách của Mặt trận ở Tây Nam vẫn có khuyết điểm, như khi người trong Mặt trận



có sai lầm, họ chưa được phê bình, giáo dục kịp thời... Tôi mong rằng từ nay khuyết điểm ấy sẽ được sửa chữa, không để sai lầm nhỏ cộng thành sai lầm to. Nhưng vấn đề chủ chốt vẫn là tự mình cải tạo.

Sau ngày toàn quốc giải phóng, tôi được học tập, tự cho mình đã cải tạo, tư tưởng đã nâng cao. Nhưng trong cuộc cải cách ruộng đất, cuộc “tam phản, ngũ phản”, bà con thân thích kêu nài than vãn với tôi, thì tư tưởng của tôi lại lung lay, mơ hồ, vô tình mà tôi đã đồng ý với họ.

Từ nay tôi quyết tâm cải tạo hơn nữa, nâng cao tư tưởng hơn nữa, đưa chủ nghĩa xã hội vũ trang dần dần cho mình. Nếu những người như tôi mà cũng làm được như vậy, thì Mặt trận của chúng ta sẽ có tác dụng rất to lớn trong công cuộc chống kẻ địch trong nước và ngoài nước, trong sự nghiệp xây dựng nước nhà”.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 289, ngày 15-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.172-173.

## QUỐC HỘI LÂM THỜI HAY LÀ “QUỐC HỘI” LÀM THỐI?

Đế quốc Mỹ ra sức ủng hộ Ngô Đình Diệm. Nhưng Diệm thối quá, không người được.

Để thoa phấn bôi son cho Diệm, quan thầy Mỹ bảo hấn: Phải thường đi vào nông thôn cho dân thấy mặt, phải thường chụp ảnh để tuyên truyền, v.v.. Và phải khoác một mảnh áo dân chủ giả hiệu bằng cách nặn ra một cái gọi là “quốc hội lâm thời”, với 120 “đại biểu”.

Cái thứ “quốc hội” giả hiệu ấy, trước đây Nguyễn Văn Tâm đã bày ra, nhưng đã thất bại.

Chính hãng Thông tấn Mỹ U.P. (1-12) đã phải nhận: “E rằng cái trò “quốc hội” ấy cũng không ăn thua gì, bởi vì những nhà xem xét lo rằng tình hình vô chính phủ đe dọa quá nguy rồi, không thể cứu chữa nữa... Lập ra một cái quốc hội dù thoa vẽ nó cho oai mấy, cũng khó cứu chữa bệnh tật ấy, cũng không đoàn kết được những người Nam Việt dưới lá cờ chống cộng...”.

Quốc hội là một tổ chức tiêu biểu cho dân quyền, dân chủ, do tổng tuyển cử tự do bầu ra.

Ngô Đình Diệm bắt bớ những nhân sĩ đấu tranh cho hòa bình, khủng bố nhân dân lương thiện, đàn áp tự do ngôn luận

(trong một thời gian ngắn, hẳn đã bóp chết 10 tờ báo ở Sài Gòn), chỉ biết liếm gót cho đế quốc Mỹ. Như vậy mà hòng giả làm dân chủ thì khác nào chim cú giắt lông phượng hoàng! Cái mà hẳn sắp nặn ra sẽ là một “quốc hội” *làm thôi*, chứ không phải quốc hội lâm thời.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 290, ngày 16-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.174-175.

## LẠI CHUYỆN BOM A (NGUYÊN TỬ), BOM H (KHINH KHÍ)

Gần đây báo chí thế giới lại thường nói đến bom A và bom H. Liên Xô nhân nại đề nghị cấm các thứ bom ấy.

Bọn quân phiệt đầu sỏ Mỹ và Anh ba hoa tuyên truyền các thứ bom ấy.

Nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới đòi cấm các thứ bom ấy.

Vừa rồi, 267 đại biểu Quốc hội Anh đòi Chính phủ họp hội nghị quốc tế để bàn cách cấm bom H, 20 triệu người Nhật ký tên đòi cấm bom H.

Họ chỉ nói cấm bom H, vì bom A đã “lạc hậu” rồi. Nguyên do là thế này:

Tháng 7 năm 1945, Mỹ thử quả bom A đầu tiên. Tháng 8 năm ấy, Mỹ thả bom A xuống hai thành phố Hırôshima và Nagadaki ở Nhật, giết chết và làm bị thương 21 vạn 5.000 người.

Từ đó Mỹ lên mặt, thường đưa bom A đe dọa thế giới.

Năm 1952, Mỹ thử bom H thành công, Mỹ càng lên mặt. Nhưng Liên Xô cũng có bom A và bom H, mà nghe đâu của Liên Xô mạnh hơn của Mỹ. Thế là “vỏ quýt Mỹ dày, thì móng tay Xô nhọn”.

Nếu có chiến tranh thì những vùng như nước Pháp sẽ bị

bom trước hết. Theo báo cáo của ông Mốc (cựu Bộ trưởng Pháp) thì chỉ 15 quả bom H là đủ phá tan hết nước Pháp, vì:

1 quả bom H mạnh hơn 1.000 quả bom A. Nó khoét xuống đất một lỗ sâu hơn 60 thước tây, bề ngang rộng hơn 5 cây số. Nó có thể giết hết người và phá tan tành một vùng 3.000 cây số vuông, làm người ta bị thương nặng và phá hoại nhiều trong một vùng 1 vạn 2.000 cây số vuông. Làm người ta bị thương nhẹ và phá hoại ít trong một vùng 4 vạn cây số vuông.

Một viên quan năm Mỹ nói: Bất kỳ Mỹ đề phòng thế nào, nếu có chiến tranh thì trong 10 quả bom của Liên Xô chắc có 7 quả rơi vào đất Mỹ.

Vì vậy, Mỹ miệng thì ba hoa, nhưng trong bụng thì khiếp sợ.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 291,  
ngày 17-12-1954, tr.2.

## 35 MÀ ÍT, 11 MÀ NHIỀU

Bọn Ngô Đình Diệm khoe khoang rằng chính quyền Bảo Đại được chính phủ 35 nước công nhận, mà Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa chỉ được 11 nước công nhận. Vậy chúng ta thử so sánh vài điểm sau đây:

A- Số nhân dân của 35 nước kia cộng là 598 triệu 63 vạn 1.525 người.

1. Tòa thánh La Mã	525	người
2. Lúcxembua	290.000	-
3. Gioócđani	340.000	-
4. Hônđurát	592.000	-
5. Panama	697.000	-
6. Cốtta Rica	782.000	-
7. Nicaragua	1.136.000	-
8. Paragoay	1.225.000	-
9. Tân Tây Lan	1.800.000	-
10. Êquatơ	3.400.000	-
11. Haiti	3.500.000	-
12. Bôlivia	3.854.000	-
13. Vênhêđuêla	4.400.000	-
14. Thụy Sĩ	4.717.000	-
15. Cuba	5.130.000	-

16. Sili	5.522.000	người
17. Hy Lạp	7.400.000	-
18. Úc	7.880.000	-
19. Pêru	7.922.000	-
20. Đài Loan (Quốc dân đảng)	8.000.000	-
21. Bỉ	8.452.000	-
22. Hà Lan	9.636.000	-
23. Côlômbia	10.505.000	-
24. Liên bang Nam Phi	11.258.000	-
25. Canada	12.582.000	-
26. Nam Triều Tiên	15.000.000	-
27. Ácgăngtín	16.104.000	-
28. Thái Lan	17.359.000	-
29. Thổ Nhĩ Kỳ	18.100.000	-
30. Tây Ban Nha	26.750.000	-
31. Ý	46.000.000	-
32. Brêđin	47.550.000	-
33. Anh	49.748.000	-
34. Nhật	80.000.000	-
35. Hoa Kỳ (Mỹ)	161.000.000	-

Số nhân dân của 11 nước bạn ta cộng là: 916 triệu 43 vạn 6.000 người.

1. Anbani	1.182.000	người
2. Mông Cổ	2.000.000	-
3. Bảo	7.160.000	-
4. Hung	9.207.000	-
5. Tiệp Khắc	12.463.000	-
6. Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên	14.291.000	-
7. Rumani	16.000.000	-
8. Cộng hòa Dân chủ Đức	17.300.000	-
9. Ba Lan	24.448.000	-

10. Liên Xô	211.385.000	người
11. Trung Quốc	601.000.000	-

B- Trong 35 nước phe Mỹ, nhiều nước là đế quốc thực dân như Anh, Mỹ, Bỉ, Hà Lan..., có nước bản thân là nửa thuộc địa như Haiti, Hôndurát..., có nước thì bất thành nước như Đài Loan 1 tỉnh của Trung Quốc bị Tưởng Giới Thạch (kỳ thực là bị Mỹ) tạm chiếm.

11 nước bạn ta đều là những nước xã hội chủ nghĩa và dân chủ nhân dân.

C- Giữa 35 nước kia thì mâu thuẫn sâu sắc, như Anh, Mỹ, Ý, Nhật...

11 nước bạn ta thì đoàn kết chặt chẽ như anh em một nhà.

D- 35 nước kia thì rất phân tán, địa thế rời rạc cũng như tinh thần rời rạc, nhân dân phản đối chính phủ.

11 nước bạn ta thì liền thành một khối khổng lồ, địa lý gắn bó vững chắc cũng như tinh thần nhất trí chặt chẽ.

E- 35 nước kia là phe đế quốc gây chiến.

11 nước bạn ta là khối dân chủ hòa bình.

Xin bà con tự kết luận.

C.B.



## KỶ NIỆM KHÁNG CHIẾN

Lần đầu tiên kỷ niệm kháng chiến trong hoàn cảnh hòa bình, chúng ta nên nhớ lại lịch sử oanh liệt của những năm kháng chiến, cũng là lịch sử cực kỳ gian khổ mà cũng cực kỳ vẻ vang của dân tộc ta trong mấy năm ấy.

- 19-12-1946 - Toàn quốc bắt đầu kháng chiến, với hai bàn tay trắng. Thủ đô Hà Nội đã anh dũng chống địch suốt 2 tháng trường.

- 19-12-1947 - Ta vừa phá trận tấn công lớn của địch ở Việt Bắc.

- 19-12-1948 - Du kích phát triển khắp nước, nhất là ở Đông Bắc Bắc Bộ.

- 19-12-1949 - Ta chuẩn bị chiến dịch Tây Bắc lần thứ I, kết quả ta giải phóng Phố Lu.

- 19-12-1950 - Ta vừa thắng to ở Biên giới, giải phóng các tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, v.v..

- 19-12-1951 - Ta đang chuẩn bị chiến dịch Hòa Bình, kết quả ta thắng. Du kích phát triển mạnh ở đồng bằng Bắc Bộ.

- 19-12-1952 - Ta vừa thắng to trong chiến dịch Tây Bắc lần thứ hai, giải phóng Nghĩa Lộ, Sơn La, v.v..

- 19-12-1953 - Ta vừa giải phóng Lai Châu và chuẩn bị phá tan kế hoạch Nava do Mỹ chuẩn y và tiếp tế.

- 19-12-1954 - Chiến tranh chấm dứt, hòa bình trở lại. Thủ đô Hà Nội và nhiều tỉnh ở miền Bắc được giải phóng.

Mấy điểm tóm tắt này đủ chứng tỏ rằng: Từ chiến dịch Hà Nội đến chiến dịch Điện Biên, ta càng đánh càng mạnh, vì một dân tộc đã đoàn kết nổi dậy chiến đấu cho tự do độc lập của mình, thì không sức nào cản nổi và dù khó khăn gian khổ mấy, cũng nhất định thắng lợi.

Sau bao năm bị chiến tranh tàn phá, nay chúng ta phải ra sức xây dựng lại nước nhà, chúng ta sẽ cũng gặp nhiều khó khăn gian khổ. Nhưng chúng ta đoàn kết chặt chẽ, toàn dân một lòng, cho nên chắc chắn rằng chúng ta cũng nhất định thắng lợi.

Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ muôn năm!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 293, ngày 19-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.180-181.

## 90 VÀ 19

Trong các đại biểu Quốc hội Trung Quốc, có những vị tuổi cao tóc bạc, như bà cụ Hà Hương Ngung 77 tuổi, ông cụ Tư đồ Mỹ Đường 88 tuổi, ông cụ Tề Bạch Thạch 93 tuổi. Cụ Bạch Thạch là một người vẽ nổi tiếng. Những bức tranh hoa cỏ và chim cá của cụ vẽ, bán rất đắt tiền; nhưng cụ chỉ vẽ bán để quyên góp vào việc nghĩa.

57 vị là anh hùng nông nghiệp. 98 vị là công nhân anh hùng. 147 vị là phụ nữ. 34 vị là thanh niên nam nữ từ 19 đến 24 tuổi, cũng đều là anh hùng lao động.

Các đại biểu công nông trước đây đều trải qua những cuộc đời gian nan, cực khổ. Một ví dụ:

Đại biểu công nhân Mã Lục Hải thuật lại:

Ông cụ thân sinh của ông là công nhân đào than. Người anh cả của ông bị than đè chết. Người anh hai cũng là công nhân đào than, lúc 16 tuổi vì làm quá sức mà chết. Vì nhà nghèo không nuôi được, bốn người em gái của ông mới đẻ ra đều bị chìm xuống nước chết. Nhiều khi ông phải làm ở dưới hầm than luôn 54 tiếng đồng hồ.

Để ngăn cản công nhân chạy trốn, chủ mỏ bắt họ cạo trọc nửa đầu tóc hoặc cạo hết lông mày...

Từ ngày Trung Quốc được giải phóng, cuộc đời tối tăm,

đời khổ đã biến thành cuộc đời sung sướng, vui tươi. Nay ông có nhà cửa hẳn hoi, đủ ăn, đủ mặc. Hai con trai và ba con gái của ông đều được đi học. Ông Mã Lục Hải là một chiến sĩ thi đua hạng nhất, được anh em công nhân và nhân dân địa phương tin cậy, cử ông làm đại biểu Quốc hội, để tham gia vào việc lãnh đạo nhân dân xây dựng một nước Trung Quốc theo chủ nghĩa xã hội, sung sướng và mạnh giàu.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 294, ngày 20-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.184-185.

## TỪ NGÀY NHÂN DÂN TA BẮT ĐẦU KHÁNG CHIẾN, ĐỂ QUỐC MỸ ĐÃ NHÚNG TAY VÀO CHIẾN TRANH XÂM LƯỢC ĐÔNG DƯƠNG

Từ khi hòa bình lập lại, đế quốc Mỹ đã tiến thêm một bước can thiệp sâu vào ba nước Việt, Cao Miên và Lào hòng gỡ lại thất bại thảm hại của chúng ở Hội nghị Giơnevơ, mưu biến Đông Dương thành căn cứ quân sự và thuộc địa của Mỹ. Nhân dân Đông Dương trước đây kháng chiến chống kẻ thù chính trước mắt là thực dân Pháp đã nhận rõ đế quốc Mỹ là kẻ thù nguy hiểm của mình.

Chính đế quốc Mỹ là kẻ cố vũ thực dân Pháp phản bội Hiệp định 6-3-1946 và gây chiến tranh xâm lược trở lại; chúng đã thúc đẩy thực dân Pháp thực hiện chính sách “dùng người Việt đánh người Việt”. Tháng 8-1947, một phái viên của Bộ Ngoại giao Mỹ đến gặp Bảo Đại ở Hương Cảng, lôi kéo tên vua bù nhìn thất thế này, lúc ấy đang lang thang ở những hộp đêm, để chuẩn bị đưa lên ngai vàng mục nát một lần nữa. Tháng 12-1947, tên đó xui giục thực dân Pháp dùng con bài “Bảo Đại”. Tên phái viên Mỹ đó tuyên bố: “Nếu Pháp không dùng thì Mỹ sẽ trực tiếp nắm lấy”.

Từ đầu năm 1950, đế quốc Mỹ tiến mạnh thêm một bước

trong kế hoạch can thiệp vào Đông Dương. Kế hoạch này nằm trong toàn bộ kế hoạch xâm lược châu Á của chúng. Ngày 25-6-1950, đế quốc Mỹ gây chiến tranh xâm lược Triều Tiên và chiếm Đài Loan của Trung Quốc.

Ngày 7-2-1950, đế quốc Mỹ chính thức công nhận chính phủ bù nhìn Bảo Đại. Ngày 2-6-1950, Êkixon, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Mỹ lúc bấy giờ, tuyên bố quyết ủng hộ thực dân Pháp và các chính phủ bù nhìn do chúng giật dây để tiếp tục chiến tranh xâm lược do đó tiêu thụ vũ khí, đạn dược của chúng.

Ngày 23-12-1950, tức là sau thất bại của thực dân Pháp ở mặt trận biên giới Việt - Trung, đế quốc Mỹ ký hiệp ước viện trợ quân sự cho thực dân Pháp và bù nhìn. Đồng thời với việc cử một viên tướng thân Mỹ là Đờ Tátxinhi sang Đông Dương. Đế quốc Mỹ ráo riết ngày càng tăng viện trợ cho thực dân Pháp và bù nhìn hòng mau chóng kết thúc chiến tranh bằng một thắng lợi của chúng.

Năm 1952, đế quốc Mỹ chi cho chiến trường Đông Dương mới 314 triệu đôla, năm 1953 đã tăng lên hơn 1.000 triệu, năm 1954, thì lên đến 1.113 triệu.

Về vũ khí, theo một cuốn sách của Bộ Ngoại giao Mỹ xuất bản tháng 8-1953 và theo tờ báo Mỹ *Thời báo* ngày 15-3-1954, đế quốc Mỹ đã viện trợ cho thực dân Pháp:

- 170 triệu viên đạn,
- 17 vạn 5 nghìn súng trường, súng liên thanh và các loại súng khác.
- 1 vạn 6.000 xe hơi,
- 1.400 xe tăng và xe bọc sắt,
- 350 máy bay quân sự,
- 250 thủy phi cơ,
- 390 tàu chiến.

Tính đến cuối năm 1953 đã có gần 400 chuyến tàu chở vũ khí Mỹ sang Đông Dương. Sau khi đình chiến, số súng đạn của Mỹ ứ đọng lại ở Đông Dương là 1 triệu 90 vạn tấn.

Đế quốc Mỹ đã từ chỗ can thiệp bằng cách cho thực dân Pháp và bù nhìn tiền và vũ khí, bày mưu tính kế xâm lược cho thực dân Pháp và bù nhìn đến chỗ đã tiến lên cho hẳn cán bộ quân sự sang trực tiếp điều khiển tại chỗ cuộc chiến tranh xâm lược. Những tên tướng Mỹ Borin, Ô. Đanien, đeo danh nghĩa là trưởng phái đoàn cố vấn quân sự Mỹ nhưng chúng chẳng khác gì tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp và bù nhìn. Các kế hoạch quân sự của Pháp đều phải do đế quốc Mỹ duyệt trước, như kế hoạch Nava, thực dân Pháp phải mang sang tận Hoa Thịnh Đốn xin chỉ thị của Mỹ. Tại Đông Dương thì tên tướng Mỹ Ô. Đanien trực tiếp đôn đốc thực hiện kế hoạch ấy.

Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, trước sự thất bại và nguy khốn của quân đội viễn chinh Pháp, đế quốc Mỹ đã cho máy bay của chúng bay thẳng từ Phi Luật Tân và Nhật Bản tới tiếp tế và trợ chiến cho thực dân Pháp. Theo tờ báo Mỹ *Tin tức nước Mỹ và thế giới* ngày 12-2 năm nay, hàng ngày 100 chiếc máy bay Mỹ chở từ 200 đến 300 tấn vũ khí sang Đông Dương và thả dù từ 100 đến 150 tấn xuống các nơi quân đội thực dân Pháp đang bị nguy. Đế quốc Mỹ lại cử 250 huấn luyện viên quân sự và nhân viên kỹ thuật (thật ra là nhân viên quân sự) sang trực tiếp nắm quyền chỉ huy chiến tranh Đông Dương.

Đế quốc Mỹ viện trợ cho thực dân Pháp và can thiệp sâu vào chiến tranh Đông Dương nhằm mục đích thay chân Pháp thống trị Đông Dương, vơ vét của cải của nước ta, biến nước ta thành thuộc địa và căn cứ quân sự của chúng. Ngày 13-1 năm nay, Đalét, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ, đã tuyên bố chầy bừa như sau: “Đứng về chiến lược, quyền lợi của Mỹ ở vùng Viễn

Đông gắn chặt với các đảo ở bờ biển vùng đó. Các đảo đó có hai cứ điểm ở trên lục địa: phía bắc là Triều Tiên và phía nam là Đông Dương. Giữa hai cứ điểm đó là các đảo Nhật Bản, Lưu Cầu, Ôkinaoa, Đài Loan, Phi Luật Tân, Úc, Tân Tây Lan...". Thì ra, chúng dám nói toạc ra là chúng muốn thôn tính những nước nói trên trong đó có nước ta.

Vũ khí và đòla “viện trợ” của Mỹ mở đường cho chúng xâm nhập về kinh tế, hất cẳng Pháp để tước đoạt những tài nguyên phong phú của nhân dân Đông Dương. Hiệp ước viện trợ quân sự ngày 23-1-1950 ký giữa Mỹ, thực dân Pháp và những chính phủ bù nhìn ở Đông Dương lúc ấy, có ghi rõ một khoản là “phải giao cho Mỹ những nguyên liệu và những sản phẩm mà Mỹ cần, vì trong nguồn tài nguyên của Mỹ không có hay chưa khai thác được” (Điểm 2, khoản 1 trong hiệp ước đó).

Ở Đông Dương hiện nay có những công ty độc quyền lớn của Mỹ như 2 công ty dầu hoả, Công ty phốtphát Pholôrida, Công ty thép Bétlem. Hiện nay, các hãng độc quyền Mỹ chiếm những vị trí quan trọng trong nền kinh tế Đông Dương (ở vùng quân Pháp tạm đóng), nhất là trong công nghiệp quặng mỏ. Trong các công ty Pháp - Mỹ đã thành lập như “Công ty Đông Dương”, Công ty “đầu tư tại Đông Dương”, Công ty “Nam Hoa”, Công ty “thuỷ điện Nam Hoa”, v.v., tư bản của Mỹ dần dần gạt tư bản của Pháp ra ngoài. Nhiều công ty như: “Công ty mới sản xuất phốtphát Bắc Kỳ”, Công ty “tìm và khai thác quặng Đông Dương”, v.v. phụ thuộc hẳn vào bọn tư bản độc quyền Mỹ. Tại những nơi khai thác bạc và chì trước kia nằm trong những công ty hỗn hợp Pháp - Việt nay đã hoàn toàn rơi vào các công ty Mỹ. Đầu năm 1952, công ty cao su Mỹ có 65% cổ phần trong công ty Misolan của Pháp. Hiện nay công ty Mỹ đã có những đồn điền cao su rộng 17 nghìn mẫu tây.



Những hãng thầu về đường sá, cầu cống của Mỹ dần dần nắm lấy việc thầu đắp đường, xây trường bay và làm cầu. Công ty điện thoại, điện tín Moóc-găng của Mỹ đã hoàn toàn gạt hẳn công ty Pháp “Dụng cụ điện thoại” ra khỏi Đông Dương. Ở Lào, các công ty của Mỹ đang tìm và khai thác các mỏ ở tây - bắc Viêng Chăn. Những đồn điền cao su ở Lào và ở Cao Miên trước thuộc nhóm Rivô của Pháp nay đã sang hẳn tay công ty Mỹ “Goóc-vích”.

Qua những việc nói trên, ta thấy rõ đế quốc Mỹ có âm mưu nham hiểm xâm lược các nước Đông Dương. Những việc nói trên lại nói rõ cái tình nghĩa của đế quốc Mỹ đối với “ông bạn” Pháp của chúng như thế nào...

\*

\*     \*

Sự can thiệp của đế quốc Mỹ đã làm cho cuộc chiến đấu của nhân dân Đông Dương kéo dài và gặp thêm nhiều khó khăn, nhưng chúng không thể ngăn cản nổi nhân dân Đông Dương đánh cho bọn xâm lược những đòn chí tử, không ngăn cản nổi nhân dân Đông Dương giành những thắng lợi oanh liệt và nhất định sẽ thu được thắng lợi cuối cùng.

Tuy đã bị thất bại nhục nhã ở Đông Dương, nhưng chúng nào vẫn giữ tật ấy, đế quốc Mỹ chưa chịu bỏ mộng xâm lược Đông Dương.

Nhân dân Việt Nam đoàn kết với nhân dân Khome và Lào, được nhân dân thế giới đồng tình và ủng hộ sẽ tiếp tục đập tan những âm mưu xâm lược của đế quốc Mỹ.

T.L.

- Báo *Nhân Dân*, số 294,  
ngày 20-12-1954, tr.4.

- Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*,  
t.9, tr. 187-190.

## CHÍNH SÁCH QUÂN SỰ VÀ KINH TẾ CỦA MỸ

Chính sách bạo lực của Mỹ đã thất bại ở châu Á: Trung Quốc, Triều Tiên, Việt Nam. Nay Mỹ một mặt tiếp tục chính sách quân sự, một mặt chuyển sang chiến tranh kinh tế. Vài chứng cứ:

- Hãng Thông tấn Nhật Bản (5-12) viết: “Mỹ định đổ tiền bạc sang Á Đông để cạnh tranh với tiền vốn và hàng hóa của phe cộng sản. Các nước châu Á, nhất là Tích Lan<sup>1</sup> và Nhật Bản ngày càng ra sức lập quan hệ kinh tế với Trung Quốc và Liên Xô. Điều đó làm cho bọn cầm đầu nước Mỹ đau đầu. Các ông Nêru, U Nu và những người Nhật đến thăm Trung Quốc đều khâm phục kinh tế Trung Quốc tiến bộ. Đầu năm nay, Trung Quốc và Liên Xô đã bàn về việc giúp đỡ kinh tế cho các nước châu Á. Hồi đó Mỹ xem thường. Nhưng từ khi Trung Quốc và Liên Xô mở cửa cho người ngoài đến thăm, thì Mỹ mới xem trọng việc ấy...”.

- Hôm 8-12, Bộ trưởng Ngoại giao Mỹ nói: “Trên thế giới, tiếng súng đã im, nhưng chiến tranh kinh tế chống phe cộng sản sẽ tiếp tục”.

---

1. Tức Xri Lanca (BT).

- Nhưng “chiến tranh kinh tế” của Mỹ cũng bị nhân dân châu Á kịch liệt chống lại. Báo Điện *Quốc gia chủ nhật* (28-11) viết: “Mỹ mượn tiếng “giúp đỡ” để bán thóc ế của họ sang Đông Nam Á. Diến và Xiêm là hai nước sản xuất thóc. Chính sách Mỹ bán thóc tràn ngập Đông Nam Á sẽ gây tai nạn cho toàn dân Diến và phá hoại nền kinh tế của nước Diến”.

Bất kỳ “giúp đỡ” quân sự hay là kinh tế, chính sách của Mỹ đều nhằm mục đích biến các nước châu Á thành thuộc địa Mỹ, bắt nhân dân châu Á làm nô lệ cho Mỹ. Vì vậy, nhân dân châu Á nhất định chống lại chúng và chúng sẽ thất bại.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 295, ngày 21-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.191-192.

## ĐẾ QUỐC MỸ RÁO RIẾT PHÁ HỘI NGHỊ GIONEVO NHƯNG CHÚNG ĐÃ THẤT BẠI NHỤC NHÃ

Nhờ có những thắng lợi vĩ đại của nhân dân Đông Dương trong hơn 8 năm kháng chiến gian khổ, sức đấu tranh mạnh mẽ của nhân dân Pháp, lực lượng của Mặt trận dân chủ hòa bình thế giới do Liên Xô lãnh đạo lớn mạnh không ngừng, nên tại Hội nghị Béclin họp tháng 2 năm nay, các đế quốc Mỹ, Anh, Pháp phải nhận triệu tập Hội nghị Gionevo bàn về vấn đề thống nhất Triều Tiên và lập lại hòa bình ở Đông Dương. Thế bất đắc dĩ, đế quốc Mỹ phải dự Hội nghị nhưng chúng hoạt động gắt gao để cản trở và phá Hội nghị. Tên Níchxon, Phó Tổng thống Mỹ, tuyên bố không thể đàm phán với ta được. Tờ báo Mỹ *Diễn đàn Nữ Ước* ngày 2-3 trân trọng nói rằng: Không thể điều đình ở Đông Dương như ở Triều Tiên được, Việt Nam chỉ là một phong trào phiến loạn (!). Phải dập tắt phong trào ấy... Các giới ở Mỹ rất bi quan về Hội nghị Gionevo sắp tới... Đế quốc Mỹ cưỡng bức thực dân Pháp phải kéo dài chiến tranh, phải tung nhiều thanh niên Pháp đi làm bia đỡ đạn cho Mỹ hưởng lợi. Đế quốc Mỹ giao súng tận tay cho thực dân Pháp, và thúc thực dân Pháp phải tiếp tục đánh, không được hòa. Tên Rátpho, Tổng tham mưu trưởng của đế quốc Mỹ, ngày 1-3 nói trắng ra rằng: “Chúng tôi cung cấp vũ khí và viện

trợ kỹ thuật cho người Pháp với hy vọng là họ mở rộng chiến tranh để chiến thắng những lực lượng quân sự của Hồ Chí Minh”.

Đầu tháng 4, Đalét vận động thực dân Anh và thực dân Pháp cùng các nước phe Mỹ đi tới “một hành động chung” để can thiệp trắng trợn hơn nữa vào Đông Dương, cứu nguy cho thực dân Pháp ở Điện Biên Phủ và chuẩn bị xâm lược Trung Quốc. Cuộc vận động của Đalét thất bại vì các nước phe Mỹ cũng đang gặp nhiều khó khăn nội bộ.

Về thành phần tham gia Hội nghị Gionevo, đế quốc Mỹ và tay sai của chúng là những giới hiếu chiến Pháp Lanien, Bidôn cũng gặp rất nhiều khó khăn. Đầu tiên chúng khẳng khẳng không chịu mời Chính phủ ta tham gia Hội nghị. Chúng chỉ mời các chính phủ bù nhìn tay sai của chúng. Thái độ ngoan cố và cực kỳ vô lý ấy bị các đoàn đại biểu Liên Xô, Trung Quốc, nhân dân và Chính phủ ta cùng nhân dân thế giới kịch liệt phản đối, nên cuối cùng chúng phải miễn cưỡng đồng ý mời ta tới dự. Và lại trước những thất bại đau đớn về quân sự nếu không bàn với đại biểu Chính phủ ta thì không sao giải quyết vấn đề gì về vấn đề Đông Dương được. Phá binh không được, Đalét hậm hực bỏ ra về, chỉ tên Smít, một tên giữ vai trò thứ yếu ở lại.

Vượt bao nhiêu cản trở do đế quốc Mỹ và tay sai gây nên, ngày 8-5 (một ngày sau khi ta thắng to ở Điện Biên Phủ), Hội nghị Gionevo đã khai mạc. Đó là một thất bại lớn lắm của đế quốc Mỹ về mặt chính trị.

Từ khi Hội nghị Gionevo khai mạc đến khi Hội nghị Gionevo bế mạc, đế quốc Mỹ không lúc nào ngừng phá hoại. Đế quốc Mỹ và bọn thực dân hiếu chiến Pháp do Bidôn đại diện và bọn bù nhìn đưa ra những điều kiện hết sức vô lý. Chúng biết không khi nào ta thềm đếm xia đến những điều kiện ấy nhưng vẫn cứ sống sượng đưa chày ra cốt để phá đám.

Thình thoảng, Smít lại cáo “đau bụng” không họp. Nhiều

lần hần đã cùng Hội nghị thoả thuận về một số biện pháp nhưng chỉ một buổi sau hần lại lật lọng. Thí dụ như trong phiên họp ngày 16-6, Smít đã thoả thuận với toàn thể Hội nghị về những biện pháp để giải quyết vấn đề Cao Miên, Lào. Smít tỏ vẻ hoan nghênh đề nghị của đoàn đại biểu Trung Quốc. Hôm sau, Hội nghị bàn tiếp, Smít bỏ đi chơi, tên thay mặt Smít đến cãi chày cãi cối cho hết giờ.

Hội nghị càng gần đến thắng lợi cuối cùng, đế quốc Mỹ càng ráo riết phá. Đêm 20 tháng 7 đáng lẽ các hiệp định đình chiến ở Việt Nam, Cao Miên và Lào cũng được ký một lúc nhưng đế quốc Mỹ đã giật dây đại biểu Chính phủ nhà vua Cao Miên cố phá đám.

Do sự đấu tranh kiên quyết của đoàn đại biểu ta và các đoàn đại biểu Liên Xô, Trung Quốc, do áp lực của nhân dân Pháp và nhân dân thế giới, Hiệp định đình chiến ở Cao Miên đến 11 giờ ngày 21 thì ký được.

Đế quốc Mỹ phá Hội nghị Gionevo rất tợn nhưng cuối cùng Hội nghị vẫn thành công. Trong quá trình Hội nghị, đế quốc Mỹ đi từ thất bại này đến thất bại khác. Chính phủ Bidôn, Lanien, tay sai đắc lực của đế quốc Mỹ, bị lật đổ, là một đòn nặng đánh vào đầu đế quốc Mỹ.

Thành công của Hội nghị Gionevo là thắng lợi vĩ đại của nhân dân Đông Dương, nhân dân Pháp và nhân dân thế giới.

Thành công của Hội nghị Gionevo chứng tỏ rằng dù đế quốc Mỹ ngoan cố nham hiểm đến đâu nhưng nhân dân Đông Dương và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới có đầy đủ lực lượng và mưu trí để đánh bại chúng.

T.L.

- Báo *Nhân Dân*, số 295, ngày 21-12-1954, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sdd*, t.9, tr.193-195.

## MỪNG NGÀY SINH NHẬT QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN

10 năm trước đây, quân đội Nhật Pháp tung hoành, nhân dân Việt Nam khốn khổ. Trong lúc đó ở Lạng Sơn, Cao Bằng, vài nhóm du kích bắt đầu tổ chức. Tuy cái gì cũng thiếu nhưng dũng cảm có thừa. Hồi đó có người nói với một giọng thương hại: “Châu chấu sao đấu nổi ông voi!”. Bác trả lời một cách đanh thép: “Bây giờ chúng ta mới có vài chục người du kích, chắc chắn sau này chúng ta sẽ có hàng chục vạn hùng binh”. Rất tin tưởng, đồng bào Cao - Lạng trả lời bằng cách khuyên con em tham gia các đội du kích và hết lòng ủng hộ các chiến sĩ như cha mẹ săn sóc đàn con cưng. Đảng giao cho Bác trực tiếp lãnh đạo. Các đồng chí Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp, Chu Văn Tấn, v.v. thì phụ trách việc tổ chức, huấn luyện chỉ huy. Thực dân Pháp và quân phiệt Nhật càn quét càng gắt gao, thì lực lượng du kích phát triển càng mau chóng. Phát triển đến đâu, ta thực hiện chính sách dân chủ của Mặt trận Việt Minh đến đó. Non một năm, phong trào du kích đã lan khắp cả nước từ Bắc đến Nam và đã trở nên đội quân chủ lực của Cách mạng Tháng Tám. Nhân dân ta lên nắm chính quyền. Việt Nam ta thành một nước độc lập.

Thực dân gây chiến, cuộc kháng chiến trường kỳ và gian

khổ bắt đầu. Những đội du kích nhỏ bé năm kia, đã thành hàng vạn Quân đội nhân dân hùng mạnh. Thực dân hiếu chiến Pháp đã phái những tướng cừ như Locléc, Tátxinhi với hơn 18 vạn binh sĩ Pháp cùng với 30 vạn binh sĩ Bảo Đại, do đế quốc Mỹ giúp tiền, giúp súng... Kết quả là quân ta thắng. Vì: - Quân đội ta anh dũng, quyết tâm. - Nhân dân ta nồng nàn yêu nước, hết lòng ủng hộ quân đội ta. - Đảng và Chính phủ lãnh đạo đúng đắn, kiên quyết. - Cuộc kháng chiến của ta là chính nghĩa, được nhân dân Pháp và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới ủng hộ. Nay chiến tranh đã chấm dứt, hòa bình đã trở lại, nhiệm vụ của quân đội ta là: Thi đua học tập, củng cố quốc phòng, giữ gìn hòa bình, bảo vệ Tổ quốc, giúp đỡ nhân dân tăng gia sản xuất, làm lực lượng trụ cột cho công cuộc hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ của nước ta. Quân ta công trạng lớn lao, Mười năm lịch sử biết bao nhiêu tình!

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 296, ngày 22-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.197-198.



## BỆNH TINH THẦN Ở PHÁP

Hồi đầu tháng này, Quốc hội Pháp xét ngân sách của Chính phủ. Trong mục xã hội y tế có một khoản về “bệnh tinh thần và nghiện rượu”. Theo báo cáo thì từ năm 1947, số người bệnh tăng thêm, mà các nhà thương không thu dung được hết. Năm 1952, có hơn 97.000 người bệnh, mà các nhà thương chỉ thu dung được 80.000 người còn 17.000 người bệnh tinh thần không được cứu chữa.

Trong lúc bàn cãi, ông Xavan (Savale) nói: Đông con cũng là một tai nạn như bệnh tinh thần, vì nước Pháp thiếu nhà ở, thiếu trường học. Rồi ông ta đề nghị bỏ khoản tiền khuyến khích nhân dân đẻ nhiều con.

Xem câu chuyện trên đây, ta có thể kết luận rằng:

- Xã hội tư sản Pháp cũng còn “thế nào ấy”, vì trong 400 người thì có 1 người loạn óc.

- Một trong 17.000 người loạn óc không được vào nhà thương, là ông Xavan.

- Còn trong 16.999 người kia thì bị bệnh loạn óc nặng nhất là những người Pháp theo Mỹ âm mưu phá hoại hòa bình ở Việt Nam.

C.B.

**CÓ BÁC BỎ HIỆP ƯỚC PARI  
VÀ CHẤM DỨT CHÍNH SÁCH  
THEO ĐUÔI MỸ Ở ĐÔNG DƯƠNG,  
NƯỚC PHÁP MỚI CÓ THỂ THẬT SỰ ĐỘC LẬP,  
TỰ CHỦ VÀ PHỒN VINH**

Hiệp định Gionevo ký kết và “Khởi cộng đồng phòng thủ châu Âu” bị bác bỏ là hai thắng lợi lớn của nhân dân Pháp. Hai thắng lợi lớn ấy mở đường cho nước Pháp khôi phục lại nền ngoại giao độc lập, mở đường cho việc phục hồi kinh tế bị kiệt quệ vì bảy, tám năm theo đuổi chính sách gây chiến của đế quốc Mỹ.

Nhưng dưới áp lực của đế quốc Mỹ, ngày 23 tháng 10, chính phủ Măngđét Phrăngxo đã ký Hiệp ước Pari nhằm vũ trang lại Tây Đức làm cho nền độc lập của chính nước Pháp bị đe dọa nghiêm trọng. Cả thế giới đều biết, trong một phần tư thế kỷ vừa qua, nước Pháp đã hai lần bị quân phiệt Đức xâm lược. Nước Pháp ở một vị trí đầu sóng ngọn gió. Hiệp ước Pari giao cho bọn quân phiệt Đức những vũ khí nguyên tử, hóa học và vi trùng thì chính nước Pháp là nước đầu tiên sẽ phải chịu đựng những sự khốc hại do những vũ khí ấy gây nên. Nếu để thông qua Hiệp ước Pari, Chính phủ Pháp sẽ tự mình hủy bỏ đầu tiên hiệp ước liên minh và tương trợ với Liên Xô ký

năm 1944. Trong trường hợp này, Chính phủ Liên Xô cũng sẽ bắt buộc phải xét lại hiệp ước ấy. Như vậy là nước Pháp sẽ mất một bạn đồng minh hùng cường nhất khi nước Pháp lâm nguy. Bức thông điệp của Bộ Ngoại giao Liên Xô gửi Chính phủ Pháp ngày 16 tháng 12 đã nói rõ tất cả những sự tai hại đối với nước Pháp và nêu rõ trách nhiệm của Chính phủ Măngđét Phrăngxo nếu Hiệp ước Pari được thông qua.

Ở Đông Dương, vâng lệnh Mỹ ký Hiệp ước Mani, thành lập khối xâm lược Đông Nam Á, đặt miền Nam Việt Nam và Cao Miên, Lào vào khu vực “bảo hộ” của khối ấy, thỏa hiệp với Mỹ trong việc ủng hộ Ngô Đình Diệm và để cho đế quốc Mỹ trực tiếp nắm quân đội Bảo Đại, những giới cầm quyền Pháp thân Mỹ đã phục vụ chính sách phá hoại hòa bình, chuẩn bị gây lại chiến tranh ở Đông Dương của đế quốc Mỹ.

Hành động như thế, họ tưởng làm lợi cho một giới thực dân Pháp nào đó, nhưng sự thật và rốt cuộc nó chỉ đưa đến chỗ cột chặt nước Pháp vào chân Mỹ và không tránh khỏi bị đế quốc Mỹ lấn át. Nhắm mắt đi theo Mỹ thì không tránh khỏi bị Mỹ bắt diễn lại cuộc chiến tranh bẩn thỉu ở Đông Dương mà toàn dân Pháp đã chán ghét và phản đối kịch liệt, vì nó làm cho nước Pháp suy nhược, thất bại, đẩy nhân dân Pháp hy sinh vô ích cho đế quốc Mỹ.

Quyền lợi của nước Pháp, quyền lợi của nhân dân Pháp, kể cả quyền lợi của nhiều giới tư sản Pháp đòi hỏi Pháp phải xé bỏ Hiệp ước Pari và chấm dứt chính sách theo đuôi Mỹ ở Đông Dương.

Vì hòa bình, độc lập, an ninh của nước Pháp, vì muốn nước Pháp khôi phục lại địa vị xứng đáng của mình trên trường quốc tế, nhân dân Pháp đang ra sức đấu tranh chống Hiệp ước Pari và đã đòi thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ.

Một dân tộc có lịch sử vẻ vang như dân tộc Pháp, nhân dân Pháp nhất định không chịu lùi bước trước những sự lấn át của đế quốc Mỹ.

Trong cuộc đấu tranh chính nghĩa, nhân dân Pháp luôn luôn được sự đồng tình và ủng hộ nhiệt thành của nhân dân Việt Nam, người bạn kề vai sát cánh của nhân dân Pháp, người bạn không lúc nào ngừng cùng nhân dân Pháp phối hợp đấu tranh chặt chẽ chống kẻ thù chung trước mắt là chống những giới cầm quyền Pháp theo đuôi Mỹ đang mưu phá hoại Hiệp định Giơnevơ và đấu tranh để xây dựng quan hệ kinh tế và văn hóa giữa Việt Nam và Pháp trên nguyên tắc bình đẳng và có lợi cho cả hai bên.

T.L.

- Báo *Nhân Dân*, số 297,  
ngày 23-12-1954, tr.4.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.199-201.

## VĂN NGHỆ LIÊN XÔ

Ở Liên Xô, văn nghệ gắn liền với sinh hoạt và đấu tranh của nhân dân, cho nên được nhân dân yêu chuộng và được phát triển rất nhanh chóng. Mấy con số sau đây chứng tỏ điều đó:

	1934	1953
Công đoàn các nhà văn	1.500 người	3.695 người
Những tác phẩm được in	3.425 loại, in ra 40.130.000 quyển	4.385 loại, in ra 198.327.000 quyển
Dịch tiêu thuyết nước ngoài	148 loại, in ra 4.797.000 quyển	420 loại, in ra 24.480.000 quyển
Tiểu thuyết Liên Xô các nước ngoài dịch	97 loại	900 loại (44 nước dịch)

Ở Liên Xô có hơn 300.000 nhà chứa sách và cho mượn sách.

Trong cuộc kháng chiến anh dũng, văn nghệ Việt Nam đã có chuyển hướng mới và tiền đồ vẻ vang. Nhưng muốn tiến bộ hơn nữa, văn nghệ ta cần cố gắng nghiên cứu và học tập văn nghệ Liên Xô.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 298,  
ngày 24-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*,  
t.9, tr.202.

### 3 CHIẾN SĨ LAO ĐỘNG KIỂU MẪU CỦA LIÊN KHU IV

- Đồng chí Hoàng Thị Mối, 20 tuổi, bần nông, người Thanh Hóa. Vóc người tuy bé nhỏ, nhưng làm việc rất hăng hái. Trong đợt dân công, đồng chí Mối gánh mỗi chuyến 55 kilô. Đường đi gần, thì gánh đến 72 kilô. Do gương mẫu của đồng chí Mối mà cả đội đã tăng năng suất 34 phần 100.

Đồng chí Mối lại có tinh thần đoàn kết rất cao, luôn luôn sẵn sàng giúp đỡ bạn, không quản khó nhọc. Qua mấy đợt thi đua, đồng chí Mối vẫn giữ vững kiểu mẫu trong phong trào. Sau đợt tổng kết, đồng chí Mối được cử làm bí thư hội phụ nữ và làm đội phó trong Đoàn thanh niên xung phong.

- Đồng chí Nguyễn Văn Tường, 33 tuổi, nhà buôn bán nhỏ, người Thanh Hóa. Phụ trách xe đạp thồ đá, mỗi chuyến đồng chí Tường thồ hơn 320 kilô, có khi 366 kilô. Đồng chí Tường luôn luôn giúp sửa xe cho bạn để đảm bảo hoàn thành công tác.

- Đồng chí Nguyễn Đình Huyền, 40 tuổi, công nhân, người Nghệ An. Trong trận chống lụt vừa qua, đồng chí Huyền đã rất dũng cảm, vật lộn với nước lụt suốt ngày đêm và đã bảo vệ được vật liệu của công trường khỏi trôi mất. Thấy anh em làm bùloong mỗi ngày chỉ được 30 cái, đồng chí

Huyền xin làm thử, mỗi ngày được 70 cái. Anh em rút kinh nghiệm đã tăng năng suất rất nhiều.

Đồng chí Huyền lại có nhiều sáng kiến giúp cho công việc khác tăng năng suất 35 đến 50 phần 100. Trong các đợt thi đua, đồng chí Huyền đều được anh em bầu làm gương mẫu. Ban chỉ huy công trường đã đề nghị lên Chính phủ thưởng Huân chương cho đồng chí Huyền.

Trong 3 chiến sĩ, trẻ có, già có, nam có, nữ có, công, nông, thương có, nhưng đồng một mục đích là: Hăng hái thi đua nâng cao năng suất, để phục vụ nhân dân.

C.B.

- Báo *Nhân Dân*, số 299, ngày 25-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.9, tr.208-209.

## LẠI “ĐẠO ĐỨC” MỸ

Đời xưa xã hội ở Á Đông dựa trên nền tảng “tam cương, ngũ thường” (Cương thường là gì? Xin bà con hỏi các cụ nho học).

Ngày nay xã hội các nước dân chủ dựa trên lực lượng đoàn kết của nhân dân.

Trái lại xã hội Mỹ thì dựa trên “tam cương” tức là: đồng đôla, bom nguyên tử và mật thám.

Hai “cương” trước mỗi người đều hiểu rõ. Còn đây là một thí dụ “cương” thứ ba:

Trong một lời kêu gọi của Bộ trưởng Tư pháp Mỹ gửi sinh viên các trường đại học có một đoạn như sau:

“Các sinh viên có nhiều thời giờ rảnh, và chắc cũng muốn có tiền xài. Mặt khác trong các trường đại học nhiều người có xu hướng tư tưởng tự do, họ là những kẻ nguy hiểm. Việc dò xét những người ấy sẽ là một cách giải trí có thú vị cho các sinh viên, và các bạn sẽ kiếm được khá tiền... Vậy khuyến các sinh viên hãy tham gia vào đặc vụ...”.

C.B.



## THUẦN PHONG MỸ TỤC

Sau ngày thủ đô được giải phóng, lần đầu tiên Hồ Chủ tịch gặp các đại biểu Hà Nội, Người nói rằng: “Chúng ta sẽ ra sức làm cho thủ đô chúng ta phong thuần tục mỹ”. Lời nói của Hồ Chủ tịch có ý nghĩa sâu xa. Vì sau những năm bị đô hộ, phong tục xấu xa của thực dân, phong kiến đã truyền nhiễm vào nhân dân ta không ít. Ngày nay tàn tích ấy vẫn sót lại ít nhiều.

Báo “Hòa bình” (19-12-1954) đã nêu lên mấy điểm như:

- Chủ nhà gọi người giúp việc bằng “thằng, con”.
- Một số thanh niên gọi Trung Quốc là Trung cộng, Liên Xô là Nga Xô, cán bộ ta là Việt Minh...

Và những cái “trái tai gai mắt” khác.

Sửa chữa những khuyết điểm ấy không khó gì. Đồng bào ta để ý sửa chữa thì nhất định sửa chữa được. Mà sửa chữa những khuyết điểm ấy cũng là góp phần vào làm cho phong thuần tục mỹ.

*Lời nói chẳng mất tiền mua,  
Chọn lời mà nói cho vừa lòng nhau.*

C.B.

## CHIẾN SĨ DÂN CÔNG KIỂU MẪU

Trên công trường đường xe lửa Hà Nội - Mục Nam Quan đã có nhiều chiến sĩ gương mẫu. Thí dụ: Việc làm tà vẹt trước định mỗi người mỗi ngày làm 1 cái. Chiến sĩ Bính có sáng kiến sửa đổi cách làm việc, bắt đầu làm được 2 cái, rồi cứ tiến mãi mỗi ngày làm được 6 cái. Đồng thời chiến sĩ Bính phổ biến kinh nghiệm cho anh em, nhờ vậy mỗi người đều tăng năng suất.

Học kinh nghiệm chiến sĩ Bính, chiến sĩ Đạt tìm cách phát triển thêm, kết quả mỗi ngày làm được 8 tà vẹt.

Do lòng hăng hái thi đua của mỗi người, chỉ trong 3 ngày công trường đã tăng được 6.832 tà vẹt.

Điều đó lại chứng tỏ một lần nữa:

- a) Sáng kiến và lực lượng của nhân dân rất to lớn.
- b) Cán bộ cần phải học hỏi quần chúng để lãnh đạo quần chúng.
- c) Tăng năng suất và tiết kiệm là một cách thiết thực của nhân dân ta chống âm mưu đế quốc Mỹ phá hoại hòa bình.

Chúng tôi được tin rằng: Hồ Chủ tịch đã khen thưởng hai chiến sĩ Bính và Đạt. Đó là những khen thưởng rất xứng đáng.

C.B.

- Báo Nhân Dân, số 303,  
ngày 29-12-1954, tr.2.
- Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd,  
t.9, tr.212.

## TÊN CÁC ĐƯỜNG PHỐ

Thủ đô ta có mấy con đường đang giữ những cái tên “chường tai gai mắt”. Các báo đề nghị sửa đổi. Rất đúng. Song ngoài những tên đường, có mấy *hiệu phố* vẫn còn giữ cái tên cũng hơi “chường tai gai mắt”. Thí dụ: nhà in thì giữ tên “Imprimerie”, thợ may “Tailor” hoặc là “Tailleur”, tiệm tắm “Bain chaud”, v.v..

Ngoài ra, có những phong bì và giấy viết thư cũng còn giữ vết tích “chường tai gai mắt” như vậy. Thiết tưởng bà con ta nên tự động xóa bỏ những vết tích ấy.

Tục ngữ ta có câu: “Xem mặt đặt tên” và “danh chính ngôn thuận”, thật là đúng vậy thay!

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 304,  
ngày 30-12-1954, tr.2.

## NHÂN DÂN PHÁP ANH DŨNG

Trước ngày hòa bình trở lại, cuộc kháng chiến của ta càng thắng lợi, thì ở Pháp phong trào nhân dân chống chiến tranh càng lên cao. Nó lên cao vọt trong khi ta thắng to ở Điện Biên Phủ.

Vâng lời Mỹ, Chính phủ Lanien muốn tiếp tục chiến tranh, cho nên đã bị lật đổ. Ông Măngđét Phorăngxo chủ trương thương lượng hòa bình với ta, cho nên đã được nhân dân Pháp ủng hộ và được Quốc hội Pháp bầu làm Thủ tướng với một số phiếu nhiều nhất trong lịch sử (419 phiếu thuận, chỉ có 47 phiếu chống).

Kế đến việc “quân đội châu Âu”, tức là để cho Tây Đức vũ trang lại. Nhân dân Pháp kịch liệt phản đối. Quốc hội Pháp bác bỏ hiệp ước đó. Nhờ vậy, uy tín của ông Măngđét Phorăngxo cũng được nâng cao.

Song, như một người sức yếu mà phải chạy thi, đến đó thì ông Măngđét Phorăngxo bắt đầu lùi bước: Theo lời Mỹ mà tham gia khối xâm lược Đông Nam Á. Theo lời Mỹ mà ủng hộ Ngô Đình Diệm. Theo lời Mỹ mà ký Hiệp ước Pari, tức là vũ trang lại Tây Đức dưới một danh từ khác.

Vì vậy, nhân dân Pháp lại đấu tranh kịch liệt; sự tin cậy đối với ông Măngđét Phorăngxo ngày càng giảm sút: phiếu

thuận từ 419 (hồi tháng 7) giảm xuống 259, phiếu chống từ 47 tăng lên 280.

Có thể nói rằng: Ai theo đế quốc Mỹ là người ấy hỏng, và Mỹ đã làm hại ông Măngđét Phorăngxơ. Trong khoảng 69 năm, Pháp đã bị Đức đánh bại, tàn phá và chiếm đóng 3 lần. Ngày nay nếu vũ trang lại Tây Đức thì khác nào Pháp mài dao để tự sát. Vì vậy, nhân dân Pháp kịch liệt phản đối. Nhưng bọn tư bản phản động Pháp thì hy sinh lợi ích của tổ quốc cho lợi ích giai cấp của họ.

Nhân dân Pháp cũng như nhân dân ta và nhân dân thế giới yêu chuộng hòa bình, phản đối chiến tranh xâm lược. Chính vì vậy mà nhân dân ta nhiệt liệt đồng tình và ủng hộ nhân dân Pháp, và tin chắc rằng nhân dân Pháp sẽ thắng lợi.

C.B.

Báo *Nhân Dân*, số 305,  
ngày 31-12-1954, tr.2.

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Lời giới thiệu</i>	7
<b>1951</b>	
- Phong trào mua công trái	11
- Người đảng viên Đảng Lao động Việt Nam phải thế nào?	13
- Để hiểu chiến lược	16
- Hũ gạo kháng chiến của phụ nữ Ngân Sơn	19
- Đảng Lao động Việt Nam với lao động trí óc	22
- Kinh tế Liên Xô thành công lớn	25
- Tự phê bình	30
- Hiện tình thế giới	34
- Đạo đức của Mỹ	41
- Liên Xô vĩ đại	43
- Em bé Triều Tiên	46
- Phòng gian trừ gian	48
- Thi đua ái quốc, hiện tại và tương lai vẻ vang của nước ta	50
- Dân chủ cũ dân chủ mới	53
- Phê bình	54
- Dân Mỹ chống chiến tranh	57
- Thực hành sinh ra hiểu biết, hiểu biết tiến lên lý luận, lý luận lãnh đạo thực hành	59
- Phụ nữ kiểu mẫu	72
- Mỹ thất bại ở Trung Quốc như thế nào?	73
- Em bé Trung Quốc Lưu Hồ Lan	76

---

- Bệnh cá nhân địa vị	77
- Cải tạo tư tưởng tiểu tư sản	81
- Húc (HUK)	84
- Đội ơn Tổ quốc nghìn trùng, chân què, tay cụt mà lòng vẫn hăng	86
- Phương Tây và phương Đông	88
- Cần tẩy sạch bệnh quan liêu mệnh lệnh	89
- Đắp đê bằng thân người	91
- Để thực hiện mười điều ghi nhớ của hội viên Liên - Việt	93
- Ba anh em	96
- Đen trắng rõ ràng	97
- Muốn no, phải lo làm ruộng	99
- Mùoi khó khăn của Pháp	101
- Khóc than khôn xiết sự tình	104
- Đùng... đùng!	105
- Phúc hay là tội?	106
- Chúc mừng ngày kỷ niệm lần thứ 34 cuộc Cách mạng Tháng Mười	108
- Cụt tay mù mắt, đánh giặc vẫn hăng	112
- Vài con số	113
- Xã hội và văn hóa Mỹ	114
- Đẩy mạnh phong trào du kích	118
- Chiếc cầu bằng người	120
- Cả nhà kháng chiến	121
- Tinh thần kháng chiến của đồng bào Trại (Mán)	122
- Tiền bán nước	123
- Tổ quốc độc lập, tôn giáo mới tự do	124
- Tinh thần trách nhiệm	126
- Thi đua ái quốc	129
- Những người trí thức gương mẫu	131
- Địch làm, ta phá	132
- "Nhân định, thắng thiên"	133
- Vì sao?	135

- Chuyện cũ, ý nghĩa mới 136
- Viên phát ngôn Chính phủ tiếp các nhà báo 137

### 1952

- Tátxinhi bị tát 140
- Tinh thần quân đội Mỹ 141
- "Sau lũy tre xanh" 143
- Giữ bí mật 145
- Uych 149
- Sự nghiệp vĩ đại của Lênin 151
- Chết vì ốm đòn 154
- Hồ Chủ tịch nói chuyện nhân dịp Tết năm Nhâm Thìn (1952) 156
- Tình hình khốn đốn của thực dân Pháp 162
- Tinh thần quốc tế 167
- Tiết kiệm 169
- Dốt như bò 170
- Tự phê bình và phê bình 171
- "Dinh tê" 175
- Thanh niên Trung Quốc 177
- Lòng tin tưởng 178
- Tình đoàn kết quân dân ngày thêm bền chặt 181
- Ngụy binh giác ngộ 185
- Từ Hoa Thịnh Đốn đến Hòa Bình, hay là "mất cả áo lẫn da" 186
- Ngày 29-2-1952, Chính phủ Pháp lại lật đổ 187
- Đồng minh của Mỹ 189
- Xa lằng xa lù! 190
- Chính sách dân tộc 193
- Chị Lâm 195
- Cha và con 197
- Thiếu nhi Mỹ 199
- Giám giá hàng ở Liên Xô 201
- Công trình xây dựng chủ nghĩa cộng sản ở Liên Xô 203
- Ai là anh hùng? 207
- Nữ anh hùng giao thông 209



---

- "Hỏi trời, trời chẳng nói rằng, như ri, Pháp biết màn rằng, hỏi trời?"	211
- Thẻ đảng viên	213
- Người "mẹ" thương binh 18 tuổi	215
- Dư luận Pháp xôn xao	217
- Kinh nghiệm Trung Quốc	219
- Trọng chó hơn người	221
- Giặc Pháp phản đức Chúa	222
- Giữ bí mật, bảo vệ cán bộ	224
- Dân tộc anh hùng và anh hùng của dân tộc	226
- Thay ma đổi quý	228
- Ngô Gia Khảm	230
- Đinh N.	232
- Nguyễn Thị Chiên	233
- Trần Đại Nghĩa	235
- Nguyễn Quốc Trị	236
- Giáp Văn Khương	238
- Sau đại hội toàn quốc	239
- Nhi đồng với các anh thương binh	241
- Nguyễn Quang Vinh	243
- 16 tuổi, đã là chiến sĩ thi đua toàn quốc	245
- Một anh "mẹ thương binh"	246
- Hoan hô hoàn hồ	248
- Du kích oanh liệt	250
- Không có bằng cấp, vẫn lập công to	251
- Tình hình sôi nổi ở Đức	253
- Người xung phong thi đua tập thể	256
- Chó Tây sủa bằng tiếng Tây	258
- 10 điều ghi nhớ và thực hành	259
- Có công mài sắt, có ngày nên kim	262
- Tướng tá Mỹ chết toi	264
- Anh hùng chế mìn và anh hùng đánh mìn	266
- Chống quan liêu, tham ô, lãng phí	268
- Mâu thuẫn giữa Mỹ và Pháp	270

- Sáu mươi và mười sáu	272
- Lột mặt nạ	274
- Mừng kênh Vônga - Đông hoàn thành (27-7-1952)	275
- Anh hùng và chiến sĩ trí thức	278
- Tây mũi tẹt	280
- Kế hoạch gia đình	281
- Máy con số ghê tởm	283
- Nữ y tá Phạm Thị Tám	284
- Chống quan liêu, tham ô, lãng phí	286
- Công giáo Pháp chống chiến tranh xâm lược ở Việt Nam	288
- Pháp - Mỹ "hợp tác" hay "hợp tát"	289
- Chiến sĩ nấu bếp Hoàng Cầm	292
- Đây là "văn minh" của giặc	294
- Một hội nông dân cứu quốc kiểu mẫu	295
- Quân đội Thổ Nhĩ Kỳ ghét Mỹ	297
- Phụ nữ Trung Quốc	298
- Gương mẫu dân vận, Nguyễn Văn M.	301
- "Mỹ" tục thuần phong	303
- Hai vị linh mục đứng đắn	305
- Mỹ lại thêm mấy vố	306
- Chết mà chưa hết nhục	308
- Nội bộ đế quốc Mỹ lung củng	309

### 1953

- Thơ chúc Tết xuân Quý Tỵ	311
- Lễ phép Mỹ	312
- Nhân dân Bắc Phi chống thực dân Pháp	313
- Kỷ niệm Lênin	315
- Đông thi và Tây thi	318
- Giặc Pháp bù nhìn khinh chúa, phá đạo	320
- "Chúng cháu không viết chữ hoa"	322
- Quân đội Mỹ	324
- Bù nhìn "bầu cử"	325
- Mỹ có chợ đen bán trẻ con!	328
- Ba công việc to lớn của Trung Quốc trong năm nay	330

---

- Ai phá đạo?	333
- Ai trọng đạo?	334
- “Quân đội Liên hiệp quốc”	335
- Phóng tay phát động quần chúng	337
- Em Đính và em Cấp	340
- Nhân ngày quốc tế phụ nữ	342
- Một đảng vô cùng to lớn, mạnh mẽ	344
- Người kiểm duyệt bị kiểm duyệt	347
- Cháu Bác Hồ yêu mến bộ đội và thương binh	348
- “Mèo đẻ ra trứng”	350
- Cột dây thép	352
- Đồng chí Xtalin - người bạn vĩ đại của nhân dân Việt Nam	353
- Con voi với con muỗi	358
- Nhân dịp hội nghị quốc tế bảo vệ quyền lợi thanh niên	360
- Lực lượng to lớn của quần chúng	362
- Chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh và làm trái pháp luật	364
- Tinh thần yêu nước	368
- Kênia anh dũng	370
- Tình hình khó khăn của Pháp	373
- Anh hùng Triều Tiên	376
- Giúp đỡ và giúp đỡ	378
- Phát động quần chúng	380
- 18 lần rồi!	382
- Nhi đồng kháng chiến	384
- Chống bệnh quan liêu...	386
- Hạt đỗ trắng và hạt đỗ đen	388
- Chống sâu bọ, diệt giặc đói	389
- Ích nước, lợi nhà	390
- Công tác cầu đường	392
- Công nhân Trung Quốc	394
- Tinh táo và đề phòng	396
- Sẽ được mấy lâu?	398
- Liên khu V anh dũng	400
- Ra sức giữ đề phòng lụt	402

- Đã nhiều lại nhanh	405
- Tội nghiệp trẻ con Pháp	407
- Chúc mừng nhân dân giải phóng Trung Quốc	409
- Nhi đồng kháng chiến	411
- Việc đình chiến ở Triều Tiên	414
- Tình hình nước Pháp rất nghiêm trọng	416
- Áo mộng của Mỹ	418
- Thành tích đắp đê giữ đê	420
- Bảo Đại, trùm buôn lậu	422
- Báo chí Mỹ mắng nhiếc thực dân Pháp	424
- Thơ Trung thu gửi các cháu nhi đồng	426
- Kết quả bước đầu của phát động quần chúng	428
- Báo chí Pháp thừa nhận giặc Pháp thất bại	430
- Chỉ thay đổi một chữ	432
- Anh hùng học tập	434
- Bom khinh khí	436
- 500 triệu người chúc Việt Nam kháng chiến thắng lợi	438
- Đội lột tôn giáo, làm nghề mật thám	440
- Vài sai lầm trong việc phát động quần chúng	442
- Thanh niên Pháp chống chiến tranh ở Việt Nam	444
- 36 năm từ ngày Cách mạng Tháng Mười thành công	446
- Thi đua sản xuất, ích nước lợi nhà	448
- Lấy xương máu Pháp đổi đôla Mỹ	450
- Đội thanh niên xung phong	452
- Kế hoạch Nava, đầu voi đuôi chó	455
- “Anh hùng” giả và anh hùng thật	457
- Tích cực và nóng nảy	459
- Cụ già 120 tuổi	460
- “Hội nghị đại biểu toàn quốc” bù nhìn	462
- Vài ưu điểm và khuyết điểm trong việc phát động quần chúng	464
- Một phút đồng hồ	466
- Tình nghĩa quốc tế, đoàn kết giai cấp	467
- Mâu thuẫn Mỹ, Anh, Pháp trong Hội nghị Bécmyút	470

- Mừng ngày Chúa giáng sinh 474
- Vài khuyết điểm trong việc phát động quần chúng 476

### 1954

- Món quà quý báu 478
- Cán bộ kiểu mẫu 480
- Tháng 12-1953 so với tháng 12-1946 có gì đổi mới? 482
- Thanh niên nông dân 485
- Đẩy mạnh phong trào du kích 486
- Anh hùng và chiến sĩ gương mẫu của quân chí nguyện Trung Quốc 491
- Lênin dạy 493
- Một người phụ nữ gương mẫu 495
- Thơ chúc Tết 497
- Đời sống của nhân dân Liên Xô 498
- Lòng trách nhiệm và chí cầu tiến 500
- Vững chắc và cố chấp 502
- Vài ưu điểm và khuyết điểm của các đội phát động quần chúng 504
- "Đàn bà dễ có mấy tay" 506
- Ăn cơm mới, nói chuyện cũ 508
- Rượu cồn và dân Pháp 510
- Hội nghị và hội nghị 512
- Chống nạn giấy tờ 514
- Những quả bom chính trị 516
- Mã Lai anh dũng 518
- Kế hoạch  $\forall \lambda$ -  $\forall n$  520
- Con rắn Mỹ 522
- Luân Đôn 523
- Vương Sùng Luân, anh hùng lao động Trung Quốc 525
- Nhiệm vụ của chi bộ ở các cơ quan 527
- Ai âm mưu chiến tranh? 529
- Chiến tranh xâm lược Việt Nam làm cho người Pháp chết 530
- Tiến bộ và khuyết điểm 531
- Những trường học lớn và tốt 533

- Mấy khuyết điểm của báo chí ta	535
- Giặc Pháp - Mỹ tàn sát đồng bào Công giáo	537
- Giáo dục chi bộ và cốt cán ở nông thôn	539
- Quân ta toàn thắng ở Điện Biên Phủ	541
- “Đức cha và con”	544
- Philatốp	546
- Văn hóa Mỹ	548
- Tuyên truyền	549
- Ưu điểm và khuyết điểm trong phát động quần chúng giảm tô đợt 4	552
- Bắt rết xâu chuỗi	554
- Đoàn Thanh niên xung phong	556
- Ý kiến của người Mỹ	558
- Chớ kiêu ngạo, phải khiêm tốn	560
- Chính phủ Lanien đổ rồi	562
- So sánh	563
- Cần phải xem báo Đảng	564
- Kinh nghiệm phát động quần chúng giảm tô	566
- Nước Goatemala anh dũng	568
- Những việc vô lý	570
- Bù nhìn “vừa ăn trộm, vừa la làng”	572
- “Ngư mục hỗn châu”	574
- Công giáo Pháp chống chiến tranh xâm lược Việt Nam	576
- Gửi báo cáo và xin chỉ thị	578
- Mỹ tính toán	580
- Báo chí tư sản Pháp bình luận tên Ngô Đình Diệm	581
- Hội nghị Gionevo đã thắng lợi lớn	583
- 601 triệu và 912 nghìn 371	585
- Những kẻ âm mưu phá hoại hòa bình	586
- Tinh thần quốc tế của giai cấp lao động	587
- Quê đâu cho bằng quê nhà, nhà ta ta ở, việc ta ta làm	589
- Kinh nghiệm phát động quần chúng	591
- “Gió rét, bùn lầy và nước mắt”	593
- Nhân dân Pháp với hòa bình ở Đông Dương	595
- Phải theo đúng kỷ luật của Đảng	597

---

- Phát động quần chúng, kinh nghiệm tốt	599
- Chính sách "bạo lực" của Mỹ đã thất bại	601
- Mỹ mà: phong không thuần, tục không Mỹ	603
- Những kinh nghiệm cần phải tránh trong công tác phát động quần chúng	605
- Nhân dân Việt Nam và nhân dân nước Pháp	607
- Một cuộc trưng bày nông nghiệp to nhất thế giới	609
- Dù đui què mẽ sứt vẫn cứ anh hùng	611
- Mỹ bị CED đánh ngang tai!	613
- Báo chí tư sản bình luận phụ nữ Liên Xô	615
- Báo chí tư sản Pháp bình luận tên Ngô Đình Diệm	617
- Cái gậy và con gà	619
- Tội ác của bọn Ngô Đình Diệm	621
- Mỹ bị cô lập	622
- Giữ gìn trật tự, an ninh	624
- Bộ đội đánh thắng giặc lạt	626
- Ổn định sinh hoạt	628
- Nhớ người chiến sĩ anh hùng	630
- Thủ tướng Nêru	632
- Đây thiên đường của Ngô Đình Diệm	634
- Công nhân gương mẫu và gương mẫu của công nhân	636
- Trong 1 năm vỡ hoang gần 14 triệu mẫu ruộng	638
- Xuyên tạc	639
- Mỹ trắng trợn, Pháp lừng khừng	641
- Trẻ em gương mẫu Trịnh Văn Kiêu	642
- Hạnh phúc của các em nhi đồng Liên Xô	644
- Tình hữu nghị Việt - Xô	646
- Bọn Ngô Đình Diệm thật là đại dột và ngu ngốc!	648
- Liên Xô đối với chúng ta	650
- Đế quốc không thể giấu nổi tính chất xâm lược, phá hoại Hiệp định Gionevo của Hiệp ước Mani	652
- Gói thuốc lá	654
- Con đường duy nhất đảm bảo thống nhất, hòa bình, độc lập, dân chủ của nhân dân Đức và an ninh tập thể ở châu Âu	655

- Mỹ phá đám	658
- Hiệp ước thương mại Xô - Pháp góp phần phát triển sự trao đổi kinh tế giữa Đông và Tây	660
- Cán bộ gương mẫu ở nông thôn	662
- "Linh hồn và bom nguyên tử"	664
- Nhân dân với quân đội	666
- Đạo đức chính trị ở Mỹ	668
- Trẻ em Pháp thiếu trường học	669
- Côlin	670
- Việc nhỏ, ý nghĩa to	672
- Tuyên truyền	674
- Nhờ ai ta có hòa bình	675
- Cựu Thủ tướng Anh bình luận nước Trung Hoa mới	677
- Thầy thuốc nói	679
- Thiên đường của Diệm ở đâu? Những điều trông thấy mà đau đớn lòng!	681
- Nam Bộ anh hùng	683
- Một chiến sĩ gương mẫu	685
- Một cái mẽ đay	687
- Lãnh sự Mỹ ở các nước	688
- Khoa học ở Mỹ và ở Liên Xô	689
- Tuyên truyền chiến tranh	691
- Báo Anh nói chuyện Việt Nam	693
- "Chính phủ" ung thư Ngô Đình Diệm	695
- Bức thư ngỏ gửi Thủ tướng Măngđét Phrăngxo	697
- Tình hình Sài Gòn	702
- "Khẩu Phật tâm xà"	703
- "Nhất trên thế giới"	704
- Bị ta kịch liệt phản đối, đế quốc Mỹ đâm ra nói bướng, nói liều rất trắng tráo	705
- Năm cán bộ gương mẫu số 1	708
- Một mẫu chuyện của Mặt trận dân tộc thống nhất Trung Hoa	710
- Quốc hội lâm thời hay là "quốc hội" làm thối?	712
- Lại chuyện bom A (nguyên tử), bom H (khinh khí)	714



---

- 35 mà ít, 11 mà nhiều	716
- Kỷ niệm kháng chiến	719
- 90 và 19	721
- Từ ngày nhân dân ta bắt đầu kháng chiến, đế quốc Mỹ đã nhúng tay vào chiến tranh xâm lược Đông Dương	723
- Chính sách quân sự và kinh tế của Mỹ	728
- Đế quốc Mỹ ráo riết phá Hội nghị Giơnevơ nhưng chúng đã thất bại nhục nhã	730
- Mừng ngày sinh nhật quân đội nhân dân	733
- Bệnh tinh thần ở Pháp	735
- Có bác bỏ Hiệp ước Pari và chấm dứt chính sách theo đuôi Mỹ ở Đông Dương, nước Pháp mới có thể thật sự độc lập, tự chủ và phồn vinh	736
- Văn nghệ Liên Xô	739
- 3 chiến sĩ lao động kiểu mẫu của Liên khu IV	740
- Lại "đạo đức" Mỹ	742
- Thuần phong mỹ tục	743
- Chiến sĩ dân công kiểu mẫu	744
- Tên các đường phố	745
- Nhân dân Pháp anh dũng	746

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Q. GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP  
TS. HOÀNG PHONG HÀ  
Chịu trách nhiệm nội dung  
PHÓ GIÁM ĐỐC - PHÓ TỔNG BIÊN TẬP  
TS. VŨ TRỌNG LÂM

Biên tập nội dung: TS. HOÀNG MẠNH THẮNG  
ThS. NGUYỄN HẢI BÌNH  
TỔNG VIỆT HẠNH  
Trình bày bìa: ThS. PHÙNG MINH TRANG  
Chế bản vi tính: LÂM THỊ HƯƠNG  
Sửa bản in: PHÒNG BIÊN TẬP KỸ THUẬT  
Đọc sách mẫu: VIỆT HẠNH



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

12/86 Duy Tân - Cầu Giấy - Hà Nội

ĐT: 080.49221 Fax: 080.49222

Email: suthat@nxbctqg.vn Website: www.nxbctqg.vn

*Những bài viết  
của Bác Hồ*  
trên Báo **Nhân Dân**



ISBN: 978-6045716618



SÁCH NHÀ NƯỚC ĐẶT HÀNG